

ván bài. an ui

anna garvalda



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

VÁN BÀI AN ỦI



Tác giả: Anna Gavalda

Người dịch: Trần Văn Công

Phát hành: Nhã Nam

Nhà Xuất Bản Hội Nhà Văn 06/2011

ebook©vctvegroup

29-03-2019

Ích kỷ
và hảo huyền
*như điều đó có thể dường như thế,
cuốn sách này, Charles,
là để dành cho anh,*

Ông luôn đứng cách xa mọi người. Dưới kia, xa những chấn song, ngoài tầm tay chúng tôi. Ánh mắt bồn chồn và hai tay khoanh lại. Thậm chí còn hơn cả khoanh lại, khép lại, móc chặt. Như thế ông rét hay đau bụng. Như thế ông níu chặt lấy chính ông để khỏi ngã.

Thách thức tất cả chúng tôi nhưng không nhìn ai hết*. Vừa tìm kiếm bóng hình một cậu bé duy nhất vừa áp chặt một túi giấy nhỏ vào ngực.

Đó là một chiếc bánh sô cô la, tôi biết chắc thế, và lần nào cũng tự hỏi liệu nó có bị nát nát ra không, vì cứ...

Vâng, đó chính là cái mà ông bám víu vào, vào quả chuông, vào sự khinh bỉ của họ, vào con đường vòng qua tiệm bánh mì và vào tất cả những vết mỡ nhỏ trên ve áo của mình như biết bao tấm huy chương, vô vọng.

Vô vọng...

Nhưng... Hồi đó làm sao tôi biết điều ấy được nhỉ?

Hồi đó, ông làm tôi sợ. Đôi giày của ông quá nhọn, móng tay ông quá dài và ngón trỏ của ông vàng khè. Và môi ông quá đỏ. Và tấm áo choàng của ông quá ngắn và quá chặt.

Và quãng mắt ông quá sẫm. Và giọng ông quá lạ.

Khi cuối cùng cũng nhìn thấy chúng tôi, ông vừa cười vừa dang đôi tay. Im lặng cúi xuống, chạm vào tóc nó, đôi vai nó, khuôn mặt nó. Và trong khi mẹ tôi giữ chặt tôi bên cạnh bà, tôi đếm lại, sửng sốt, tất cả những chiếc nhẫn trên má bạn tôi.

Ông đeo một chiếc nhẫn ở mỗi ngón tay. Những chiếc nhẫn thực sự, đẹp, quý, như những chiếc nhẫn của các bà tôi... Cũng chính vào thời điểm đó, mẹ tôi kinh hãi quay đi hướng khác và tôi, tôi thả tay bà ra.

Alexis, nó thì không. Không bao giờ lảng tránh. Chìa cho ông cái cặp sách và vừa ăn suất ăn chiều của người phụ nữ khác, người vắng mặt, vừa đi xa dần về phía quảng trường Chợ.

Alexis, với người ngoài hành tinh đi giày gót cao của nó, con quái vật hội chợ của nó, gã hề cho trẻ con tiểu học của nó, cảm thấy an toàn hơn tôi, và được yêu thương hơn.

Tôi cứ tưởng.

Dẫu sao một hôm, tôi cũng hỏi nó chuyện ấy:

- Nhưng, ờ, đó là... đó là một ông hay một bà?
- Ai cơ?
- Người... ông... bà... người đến đón cậu buổi tối ấy?

Nó nhún vai.

Tất nhiên là một ông rồi. Nhưng nó gọi ông ta là bà vú nuôi của nó.

Và bà ta, vú nuôi của nó, bà đã hứa mang về cho nó những mẫu xương bằng vàng chẳng hạn và nó sẽ đổi cho tôi lấy viên bi đó, nếu tôi muốn, hay là, đấy... hôm nay bà ấy bị trễ giờ, bà vú nuôi của tớ... Tớ hy vọng là bà ấy không đánh mất chìa khóa... Bởi vì bà ấy luôn làm mất mọi thứ, bạn ạ... Bà ấy thường nói là sẽ có ngày bà ấy quên đầu mình ở tiệm làm tóc hay ở một quầy Prisunic và sau đó thì bà cười, bà nói rằng thật may, bà có đôi chân!

Nhưng đó là một ông, bạn thấy rõ rồi đấy.

Thật là rắc rối...

Tôi không sao nhớ nổi tên người ấy. Tuy nhiên, đó là một cái gì đó rất phi thường...

Một cái tên của phòng trà, của loại nhung bạc màu và của thuốc lá lạnh. Một cái tên như là Gigi Lamor hay Gino Cherubini hay Rubis Dolorosa hay...

Tôi không nhớ nữa và tôi phát điên lên vì không nhớ nổi. Tôi đang ở trên máy bay để đến nơi tận cùng thế giới, tôi phải ngủ, tôi cần phải ngủ. Tôi đã uống thuốc để ngủ. Tôi không có sự lựa chọn, nếu không tôi sẽ khuyu mất. Tôi đã không chớp mắt từ bao nhiêu lâu rồi... và tôi...

Tôi sẽ khuyu.

Nhưng chẳng ích gì. Cả thuốc ngủ, cả nỗi buồn, cả sự kiệt sức. Ở trên cao hơn ba mươi ngàn dặm, cao đến thế trong không trung, tôi vẫn luôn đấu tranh như một gã khờ để khơi lại những kỷ niệm chưa dập tắt hết. Và càng thối, tôi càng cay mắt, và càng thấy mờ hơn, tôi càng quỳ gối thấp hơn.

Người phụ nữ ngồi cạnh đã hai lần đề nghị tôi tắt bóng đèn đọc sách chỗ tôi. Xin lỗi, nhưng không. Cách đây bốn mươi năm rồi, thưa bà... Bốn mươi năm, bà hiểu chứ? Tôi cần ánh sáng để tìm lại tên cái ông già giả gái này. Cái tên không bình thường mà hẳn là tôi đã quên, bởi vì tôi cũng thế, cũng gọi ông là Vú nuôi. Và còn quý mến ông nữa. Bởi vì ở nhà họ là như vậy: họ quý mến.

Vú nuôi, người đã xuất hiện trong cuộc đời tàn lụi của họ, một tối ở bệnh viện.

Vú nuôi, người đã chiều chuộng, làm hư, nhồi nhét, an ủi, bắt chấy, thôi miên thực sự, mê hoặc rồi giải mê cho chúng tôi hàng ngàn lần. Sờ vào gan bàn tay, rút quân bài, hứa hẹn cuộc sống đế vương, vua chúa, vương công, những cuộc sống đầy hồ phách và ngọc lam, những lúc nhàn tản và những mối tình tuyệt vời, và Vú em, người đã hiện ra thật thảm thương vào một buổi sáng.

Thảm thương như lẽ ra phải thế. Như lẽ ra đã phải thế. Như tất cả lẽ ra đã phải thế với họ.

Nhưng tôi... Sau này. Sau này tôi sẽ nói điều đó. Bây giờ, tôi không có sức đâu. Và lại tôi cũng chẳng muốn. Tôi không muốn lại mất họ lúc này. Ở lại thêm một chút trên lưng con voi bằng formica của tôi, với con dao phay làm bấp nhét vào cái khố của tôi, với những chiếc dây chuyền của ông, những hộp phấn của ông và tất cả những cái khăn quần đầu mua từ Alhambra của ông.

Tôi cần ngủ và tôi cần bóng đèn nhỏ của tôi. Tôi cần tất cả những gì tôi đã mất trên chặng đường đời, cần tất cả những gì họ đã cho tôi, và đã lấy lại.

Và đã làm hỏng nữa...

Bởi vì, vâng, thế giới của họ là thế. Luật của họ, Tín điều của họ, cuộc sống vô thần của họ là thế. Người ta quý mến, người ta xô vào nhau, người ta khóc, người ta nhảy nhót suốt đêm và tất cả đều bốc cháy.

Tất cả.

Không nên để lại gì. Không gì hết. Không bao giờ. Không. Những cái miêng đắng ngắt, hằn nếp, vỡ tan, vụn xoắn, những chiếc giường, tro tàn, những gương mặt phờ phạc, những giờ khóc lóc, những năm và những năm cô đơn, nhưng kỷ niệm thì không. Nhất định không. Kỷ niệm là để cho những người khác.

Những kẻ nhát gan. Những kẻ toán.

“Những lễ hội đẹp nhất, rồi các cháu sẽ thấy, lũ cún con ạ, luôn bị quên đi vào buổi sáng, ông nói, những lễ hội đẹp nhất, đó là *trong* thời gian lễ hội. Buổi sáng nó không tồn tại. Buổi sáng, đó là lúc ta đi chuyển tàu điện ngầm đầu tiên và lại bị người khác quấy rầy.”

Và bà. Bà ấy. Lúc nào bà cũng nói về cái chết. Lúc nào cũng thế... Để thách thức nó, để chọc tức nó, cái của nợ ấy. Bởi vì bà biết điều đó, rằng ai rồi cũng sẽ đi qua cửa ấy, biết điều đó là cuộc sống của bà, chính vì thế mà cần phải chạm vào nhau, yêu nhau, uống, cắn, hưởng lạc và quên đi tất cả.

“Châm lửa đi, các cưng. Châm lửa vào tất cả những thứ đó.”

Đó là tiếng bà và tôi... tôi vẫn còn nghe thấy.

Những con người hoang dã.

...

Anh không thể tắt. Cũng không thể chớp mắt. Anh sắp, không, anh *đang* hóa điên. Anh biết điều đó. Bị bắt quả tang trong bóng tối ô cửa sổ máy bay và...

- Này ông... Ông ổn chứ?

Một cô tiếp viên nắm lấy vai anh.

Sao các người lại bỏ rơi tôi?

- Ông không khỏe à?

Anh muốn trả lời là không phải thế, rằng tất cả đều ổn, cảm ơn, nhưng anh không thể: anh khóc.

Cuối cùng.

I

1

Đầu mùa đông. Một sáng thứ Bảy. Sân bay Paris-Charles-de-Gaulle, khu 2E.

Mặt trời như sữa, mùi dầu hỏa, một vô cùng.

- Ông không có va li à? lái xe taxi vừa hỏi tôi vừa chạm tay vào cốp xe.

- Có chứ.

- Cất kỹ quá nhỉ!

Anh ta cười, tôi quay lại:

- Ôi, không... tôi... Bỗng chình... Tôi quên không...

- Ông đi đi! Tôi chờ ông!

- Không. Mặc kệ. Tôi kiệt sức rồi đây này... tôi... mặc kệ...

Anh ta không cười nữa.

- Kìa! Dù sao ông cũng không bỏ nó lại chứ?

- Tôi sẽ lấy lại vào hôm khác... Dù sao thì ngày kia tôi cũng quay lại mà... Như thế tôi sống ở đây, tôi... Không... Ta đi thôi... tôi chẳng quan tâm. Tôi không muốn quay lại đó lúc này.

“Hỡi Người, cách, cách, Chúa của con, đúng là Người, con sẽ đến sát bên Người bằng... ngựa!”

Ô là, vâng, cười ngựa!

Hỡi Người, cách, cách, Chúa của con, đúng là Người, con sẽ đến sát bên Người bằng... xe đạp!

Ô là, vâng, bằng xe đạp!”

Điệu nhạc không đến nổi tồi trong chiếc xe 407 của Claudy A'Bguahana số 3786. (Đăng ký xe của anh ta dán trên lưng ghế.)

“Hỡi Người, cách, cách, Chúa của con, đúng là Người, con sẽ đến sát bên Người bằng... khinh khí cầu!”

Ô là, vâng, bằng khinh khí cầu!”

Anh ta hỏi tôi qua gương chiếu hậu:

- Ít ra thì những bài thánh ca không làm phiền ông chứ?

Tôi mỉm cười.

“Hỡi Người, cách, cách, Chúa của con, đúng là Người, con sẽ đến sát bên Người bằng... tên lửa phản lực!”

Với những bài thánh ca như thế, tất cả chúng ta đều có thể mất đi lòng tin muộn hơn một chút, phải không?

Ô là!

Ô, phải...

- Không, không, không sao. Cám ơn. Tuyệt rồi.

- Anh từ đâu đến?

- Nga.

- Ôi! Ở đây chắc phải rét lắm nhỉ?

- Rất.

Giữa những con chiên cùng đàn với nhau, con *tha thiết* mong muốn cư xử hữu hảo hơn, nhưng... Nhưng mà con xin sám hối, vâng, cái đó thì con làm được, con xin sám hối trước, con không thể.

Và đó là lỗi rất lớn của con.

Con đã bị tha lỗi quá nhiều, quá kiệt sức, quá bần thiêu và quá khát nước để có thể chịu lễ ban thánh thể.

Qua một đoạn đường cao tốc:

- Chúa có tồn tại trong cuộc đời anh không?

Mẹ kiếp. Jésus. Và điều này cần phải rơi xuống đầu tôi...

- Không.

- Anh biết gì không? Tôi đã thấy điều đó ngay. Một người bỏ va li của mình lại, như thế, tôi tự nhủ: Chúa không có đó.

Anh ta vừa nhắc lại điều đó với tôi vừa vỗ vào vô lăng.

- Chúa không có đó.

- Thì không... tôi thú nhận.

- Vậy mà lại có đấy! Người ở đó! Người ở mọi nơi! Người chỉ đường cho chúng ta...

- Không, không, tôi ngắt lời anh ta, từ nơi tôi trở lại, từ nơi tôi đến, đấy... Chúa không có đó. Tôi xin đảm bảo với anh.

- Thế thì tại sao?

- Sự khốn cùng...

- Nhưng Chúa ở trong sự khốn cùng! Chúa làm ra những điều kỳ diệu, ông biết không?

Liếc nhìn công tơ, 90, vậy nên không thể mở cánh cửa xe bên cạnh tôi.

- Tôi chẳng hạn... Trước kia tôi... Tôi chẳng là gì cả! anh ta nổi cáu. Tôi uống rượu! Tôi chơi bời! Tôi ngủ với rất nhiều đàn bà! Tôi không phải là một con người, anh thấy đấy... Tôi chẳng là gì cả! Và Chúa đã đón lấy tôi. Chúa đã nhận tôi như một bông hoa nhỏ và Người bảo tôi: “Claudy, con...”

Tôi không bao giờ biết được Cụ già đã ba hoa điều gì với anh ta, tôi thiu thiu ngủ.

Khi chúng tôi đến trước cửa tòa nhà của tôi thì anh ta ấn vào đầu gối tôi.

Trên mặt trái hóa đơn có ghi địa chỉ liên lạc của thiên đường: *Nhà thờ Aubervilliers. 46-48 phố Saint-Denis. 10h-13h.*

- Cần phải đến ngay Chủ nhật này nhé! Cần phải tự nhủ: Nếu tôi lên chiếc xe ấy, thì đó không phải là do tình cờ bởi vì sự tình cờ... (mắt mở rõ to), sự tình cờ không tồn tại.

Kính cửa ghế hành khách đã hạ, tôi cúi xuống để chào người mục đồng của tôi:

- Nhưng mà... ờ... Anh... anh hoàn toàn không ngủ... ờ... với người đàn bà nào à?

Nụ cười xòe.

- Chỉ với người mà Chúa cử đến cho tôi...

- Thế làm sao anh nhận ra được?

Nụ cười xòe rộng.

- Đó là những cô đẹp nhất...

...

Người ta đã dạy ngược tất cả cho chúng ta, tôi vừa chiêm nghiệm vừa đẩy công, tôi, thời điểm duy nhất tôi chân thành, tôi còn nhớ, đó là khi tôi nhắc lại “Con không xứng đáng đón nhận Người”.

Cái đó thì đúng. Cái đó thì tôi tin thực sự.

Còn *Người, cách, cách*, trong lúc leo lên, *đúng là Người*, bốn tầng nhà tôi, tôi kinh hoàng nhận ra rằng điệu hát quái quỷ này cứ vang trong đầu tôi, *bằng taxi, vâng bằng taxi*.

Ô là.

Cái chốt an toàn đã được đặt và mười centimet giúp căn hộ của tôi kháng lại tôi này khiến tôi phát cáu. Tôi vừa trở về từ quá xa, tôi đã thấy quá nhiều điều, máy bay đã bị chậm quá lâu và Chúa thì quá tế nhị. Tôi nổi điên.

- Anh đây! Mở ra!

Tôi vừa gào lên vừa đập vào quả đấm cửa:

- Mở ra đi, mẹ kiếp!

Mũi con Snoopy xuất hiện trong khe cửa.

- Oì, đây rồi... Bình tĩnh đi, nào... Bình tĩnh đi...

Mathilde kéo cái chốt cửa, đứng tránh ra và đã quay lưng lại phía tôi khi tôi bước qua ngưỡng cửa.

- Chào con! tôi nói.

Nó chỉ giơ tay uể oải vẫy vài ngón.

Từ *Enjoy* hiện rõ trên lưng áo phông của nó. Xem nào. Trong chớp mắt, tôi nghĩ đến việc túm lấy tóc nó và đánh gãy cổ nó để ép nó phải quay lại và nhìn thẳng vào mắt nó, nhắc lại cho nó nghe hai âm tiết ngắn quá lỗi thời này: Xin-chào. Và rồi, ôi... Tôi bỏ qua. Dù sao thì cánh cửa phòng nó cũng đã sập lại.

Tôi vắng mặt từ một tuần nay, tôi lại ra đi vào hôm sau và... có quan trọng gì, tất cả những thứ đó...

Hả? Có quan trọng gì? Tôi chỉ đi ngang qua, chẳng phải thế sao?

Tôi vào phòng Laurence và cũng là phòng tôi, tôi cho là thế. Giường đã được dọn không chệ vào đâu được, nệm bông phẳng lì, gối phồng, phệ, ngạo nghễ. Buồn bã. Tôi bước dọc theo các bức tường và ghé hông ngồi lên mép đệm để khỏi làm nhăn cái gì hết.

Tôi nhìn đôi giày của mình. Khá lâu. Tôi nhìn qua cửa sổ. Những mái nhà phía trên mép cửa sổ và Val-de-Grâce* phía xa xa. Và sau đó là quần áo cô ấy vắt trên lưng ghế bành.

Sách của cô ấy, chai nước của cô ấy, cuốn sổ của cô ấy, kính mắt của cô ấy, hoa tai của cô ấy... Tất cả những thứ đó hẳn phải có ý nghĩa gì đấy, nhưng tôi không còn thấy rõ cho lắm. Tôi... tôi không hiểu nữa.

Tôi nắn một ống thuốc viên đặt trên bàn ngủ.

Nux Vomica 9CH, rối loạn giấc ngủ.

Vâng, chắc là thế, nơi này bây giờ, tôi vừa nghiêng răng vừa đứng dậy.

Nux Vomica.

Vẫn như thế và mỗi lần đều tệ hơn. Tôi không còn đó nữa. Bến bờ đã lùi xa, tôi...

Nào, thôi đi, tôi tự đả kích mình. Mi đã mệt và mi huyền thuyên vớ vẩn. Thôi đi.

Nước nóng giã. Miệng mở, mí mắt khép, tôi chờ nó tẩy rửa đi cho tôi tất cả những điều tồi tệ này. Lạnh giá, tuyết, thiếu ánh sáng, những giờ đồng hồ tắc đường, những cuộc tranh luận không hồi kết của tôi với tay Pavlovitch ngu ngốc ấy, những cuộc chiến chưa đánh đã thua này và tất cả những ánh mắt còn ám ảnh tôi kia.

Cái gã đã ném mũ bảo hiểm của mình vào mặt tôi hôm trước đó. Những từ mà tôi không hiểu nhưng vẫn đoán được không mấy khó khăn. Công trường làm tôi chán ngán này... Trên mọi phương diện...

Nhưng thực sự tôi đã nhét cái gì của mình vào trong ấy nhỉ? Và bây giờ! Thậm chí tôi chẳng tìm thấy dao cạo râu của mình đâu giữa đồng hồ mỹ phẩm này nữa! Da rõ lỗ chân lông, kinh nguyệt gây đau, kem sáng da, bụng chầy, tiết nhiều bã nhờn, tóc gãy rụng.

Nhưng tất cả những của nợ này có ý nghĩa gì? Nó có ý nghĩa gì chứ?

Và để cho ai ve vuốt?

Tôi tự ngắt mình và quăng tất cả những thứ đó vào thùng rác.

- Ba này... Con nghĩ là con sẽ pha cho ba một ly cà phê, nhé?

Mathilde, tay khoanh, hơi nhón chân tựa vào cái nẹp cửa phòng tắm của chúng tôi.

- Ý hay đấy.

Con bé nhìn chăm chăm xuống đất.

- Ủ... ờ... Ba đã làm rơi hai ba thứ, đấy... Ba sẽ... con đừng lo...

- Ồ không. Con không lo đâu. Lần nào ba chẳng làm thế với chúng con.

- Thế á?

Con bé lắc đầu.

- Một tuần vui vẻ chứ? nó tiếp.

- ...

- Nào! Một ly cà phê.

Mathilde... Con bé mà tôi đã mất bao công thuần dưỡng... Bao gian khổ... Nó lớn nhanh quá, Chúa ơi.

May mà chúng tôi hãy còn con Snoopy...

- Ba khỏe hơn chưa đấy?

- Rồi, tôi vừa nói vừa thối vào cái tách, cảm ơn. Cuối cùng ba cũng cảm thấy mình đã hạ cánh... Con không đi học à?

- Khôn khôn...

- Laurence đi làm cả ngày à?

- Vâng. Mẹ sẽ đón chúng con ở nhà bà... Ôi, không... Ba đừng nói là ba đã quên nhé... Ba biết rõ tối nay là sinh nhật mẹ mà...

Tôi đã quên. Không phải vì hôm sau mới là sinh nhật Laurence mà bởi vì chúng tôi còn chuẩn bị một bữa tiệc nhỏ để thưởng vào buổi tối. Một bữa ăn gia đình thực sự như tôi vẫn thích thế. Tất cả những gì tôi cần, thực sự.

- Ba không có quà.

- Con biết rồi... Chính vì thế mà con không đến ngủ nhà Léa. Con biết là ba sẽ cần đến con mà...

Tuổi thiếu niên... Thật hết sức thất thường.

- Mathilde này, con có biết là con có kiểu nhõng nhẽo làm ba luôn ngạc nhiên không...

Tôi đứng dậy rót thêm cà phê.

- Ít ra thì con cũng làm ai đó ngạc nhiên...

- Nào... tôi vừa trả lời vừa vòng tay qua lưng nó, vui vẻ lên nào.

Con bé kiễng chân lên. Một chút.

Như mẹ nó.

Chúng tôi đã quyết định đi bộ đến đó. Sau vài con phố tĩnh lặng, vì mỗi câu hỏi sau của tôi dường như lại dồn con bé hơn câu hỏi trước, nó mày mò cái iPod của mình và đeo tai nghe lên.

Được, được, được... Tôi nghĩ chắc mình phải mua một con chó thôi, phải không? Ai đó yêu tôi và làm tôi vui khi tôi đi xa về... Thậm chí là nhồi rơm, nhỉ? Với đôi mắt to dịu dàng và một bộ cơ nhỏ làm cho nó vẩy đuôi khi tôi sờ vào đầu nó.

Ôi... Tôi đã yêu nó rồi...

- Ba giận đấy à?

Do cái máy của nó, nó nói những từ này to hơn bình thường và người phụ nữ đi bên cạnh tôi quay người lại.

Nó thở dài, nhắm mắt, lại thở dài, tháo tai nghe bên trái và nhét nó vào tai bên phải của tôi:

- Đây... Con sẽ mở thứ hợp với tuổi của ba, nó sẽ làm ba phấn chấn lên đấy...

Thế là, trong tiếng ồn và những đám tắc xe, ở đầu một sợi dây rất ngắn còn giữ tôi lại với một thời niên thiếu rất xa xôi, là vài hợp âm ghi ta.

Vài nốt nhạc và giọng hát hoàn hảo, khàn và hơi ngân nga, của Leonard Cohen.

Suzanne takes you down to her place near the river

You can hear the boats go by

*You can spend the night beside her
And you know that she's half crazy...*

- Ba ổn hơn rồi chứ?

But that's why you want to be there.

Tôi lắc đầu, như một cậu bé nhõng nhẽo.

- Tuyệt quá.

Con bé hài lòng.

Mùa xuân hãy còn xa nhưng mặt trời đã sưởi ấm đôi chút khi uể oải vươn vai trên nóc điện Panthéon*. Con-gái-tôi-không-phải-là-con-gái-tôi-nhưng-cũng-không-kém-con-gái-tôi chìa tay cho tôi để không bị hút mất tí nhạc nào và chúng tôi đang ở Paris, thành phố đẹp nhất thế giới, cuối cùng thì tôi cũng công nhận điều đó do đã rời xa nó nhiều lần.

Chúng tôi lượn trong khu phố mà tôi rất đổi yêu mến này, quay lưng lại các Vĩ nhân, hai chúng tôi, những con người bé nhỏ chẳng làm ai ngạc nhiên, trong đám đông thanh thản cuối tuần. Dịu lòng, thả lỏng, và bước theo giai điệu *for he's touched our perfect bodies with his mind*.

- Điên rồ quá, tôi lắc đầu, thứ này bây giờ vẫn còn có người nghe à?

- Có chứ...

- Ba hẳn đã hát lầm rầm bài này trong chính phố này, cách đây hơn ba mươi năm... Con thấy không, cửa hàng kia kìa, đấy...

Hất hàm, tôi chỉ cho nó cửa hiệu Dubois, nơi bán màu vẽ phố Soufflot.

- Giá mà con biết được ba đã đứng chảy dãi bao lâu trước cửa kính của họ... Tất cả đều khiến ba mơ ước. Tất cả. Giấy vẽ của họ, bút

vẽ của họ, những ống màu vẽ hiệu Rembrandt của họ... Thậm chí một hôm, ba đã thấy Prouvé từ đó đi ra. Jean Prouvé, con hình dung được không! Đúng là hôm đó, hẳn ba phải vừa nhún nhảy vừa thì thầm câu *Jésus was a sailor* và cả bài hát ấy, chắc chắn là thế... Prouvé... mỗi khi nhớ lại...

- Ông ấy là ai?

- Một thiên tài. Thậm chí không phải. Một nhà phát minh... Một nghệ nhân... Một tay rất độc đáo... Ba sẽ cho con xem những quyển sách... Nhưng mà... hãy quay lại với gã vui tính của chúng ta nào... Ba thì, bài hát ba thích nhất, đó là *Famous Blue Raincoat*, con không có bài ấy à?

- Không.

- Thế á! Thế ở trường người ta dạy bọn con cái gì? Ba đã từng phát điên lên vì bài hát ấy đấy! Phát điên! Thậm chí ba còn tin là mình đã làm hỏng băng cát xet vì cứ tua ngược trở lại đấy...

- Tại sao?

- Ôi, ba không biết nữa... Ba cần phải nghe lại bài hát, nhưng trong trí nhớ của ba, đó là chuyện về một tay viết thư cho bạn mình... Một gã ngày xưa đã nằng nết vợ hẳn, và bảo với gã rằng hẳn tưởng hẳn đã tha thứ cho gã... Ba nhớ là bài hát có nói đến một lọn tóc và... ôi... với người không thể nằng nết bất kỳ cô gái nào như ba, một gã khờ khạo, vụng về và ử dột đến đáng thương như thế, ba thấy câu chuyện này tuyệt vời, *tuyệt sexy*, tóm lại... như viết ra cho ba ấy...

Tôi cười.

- Thậm chí ba còn cho con biết... Ba đã nài nỉ cha mình để ông cho ba cái áo choàng Burberry cũ của ông, nhuộm nó thành màu xanh lơ và đó là một thất bại thảm hại. Nó trở thành màu cứt ngựa, xấu thảm hại! Thậm chí con không thể tưởng tượng nổi đâu...

Con bé cười.

- Con tưởng điều ấy khiến ba ngừng lại à? Không đâu. Ba bó chặt người trong đó, cổ áo dựng lên, đai bụng, tay nằm trong túi áo thùng

và ba bước đi...

Tôi làm điệu bộ gã hề già với con bé. Peter Sellers* vào những ngày tháng đẹp nhất đời ông.

- ... những bước dài, băng qua đám đông, bí ẩn, khó nhận dạng, cố gắng không để ý đến tất cả những ánh mắt thậm chí của những người không nhìn ba. Ôi! Cha Cohen hẳn phải buồn cười lắm từ chỗ ngồi của mình ở nhà các thiên sư nổi tiếng nhất, ba nói cho con biết!

- Thế rồi sao?

- Thì... Theo ba biết thì cha chưa chết...

- Không, cái áo mưa cơ...

- Ôi trời! Bay rồi... Với tất cả những thứ còn lại... Tối nay con cứ hỏi Claire xem cô ấy còn nhớ không.

- Vâng... Và con sẽ tải về...

Tôi nhăn nhó.

- Này, thế đủ rồi nhé! Ta không tranh cãi về điều đó nữa nhé... Ông ta cũng đã kiếm được khá nhiều tiền đấy...

- Vấn đề không phải là tiền, ba biết rõ mà... Còn tệ hơn thế. Đó là...

- Stop. Ba biết. Con đã nói với ba điều này hàng ngàn lần rồi. Đó là ngày nào không còn các nghệ sĩ nữa, tất cả chúng ta sẽ chết và những thứ vớ vẩn và tất cả.

- Chính xác. Chúng ta còn sống nhưng tất cả chúng ta sẽ chết. Mà này, vừa lúc...

Chúng tôi ở trước hiệu Gibert.

- Vào đi. Ba sẽ tặng con, chiếc áo choàng xanh nhạt xinh đẹp của ba...

Tôi nhú mày trước quầy thu ngân. Ba chiếc CD khác đã xuất hiện một cách kỳ lạ trên quầy.

- Này! con bé nói với về định mệnh, cả những cái này nữa, con cũng có ý định tải về...

Tôi trả tiền và con bé lướt qua má tôi. Chớp nhoáng.

Khi lại ở giữa dòng người trên đại lộ Saint-Michel, tôi đánh bạo:

- Mathilde?

- Yes.

- Ba hỏi con một câu tế nhị được không?

- Không.

Và sau khi đi được vài mét, trong khi con bé trèm mắt:

- Con nghe ba đây.

- Tại sao chúng ta lại đối xử như vậy với nhau? Thật là...

Yên lặng.

- Thật là làm sao? cái mũ đội đầu của nó hỏi.

- Ba không biết... có thể tính toán trước... có thể quy ra tiền... Ba rút chiếc thẻ thanh toán ra và ba có quyền được nhận một cử chỉ dịu dàng. Rốt cuộc, dịu dàng... Một cử chỉ thôi... Bao... một nụ hôn của con giá bao nhiêu rồi ấy nhỉ?

Tôi mở ví ra và xem lại hóa đơn.

- Năm mươi lăm euro và sáu mươi xu. Đây...

Yên lặng.

Ném nó vào rãnh.

- Cả chuyện này nữa, vấn đề không phải là tiền bạc, ba rất vui được tặng chúng cho con, nhưng... ba ao ước là lúc này con chào ba một câu khi ba về nhà, ba... thật là...

- Con chào ba rồi mà.

Tôi kéo tay áo con bé để nó nhìn tôi rồi giơ tay lên để bắt chước những ngón tay hời hợt của nó. Hay nói đúng hơn là sự hời hợt của những ngón tay nó.

Với một cử chỉ đột ngột, nó rút cánh tay lại.

- Mà không chỉ với ba, tôi nói tiếp, ba biết là con làm thế cả với mẹ con... Mỗi khi ba gọi mẹ, khi ba ở thật xa và ba cần... Mẹ chỉ nói với ba về chuyện đó, về thái độ của con, về những cuộc tranh cãi với con, về cái kiểu dọa dẫm thường xuyên của con... Một chút dịu dàng đổi lấy một chút tiền... Lúc nào cũng thế. Lúc nào cũng thế. Và...

Tôi dừng lại và lại giữ lấy nó.

- Trả lời ba đi. Tại sao quan hệ giữa chúng ta lại trở nên như vậy? Ba mẹ đã làm gì? Ba mẹ *đã làm gì* con để đáng bị như vậy, hả? Ba biết... Người ta sẽ nói rằng đó là tuổi dậy thì, tuổi bội bạc, thời kỳ dài đầy rẫy đau khổ và khó khăn và tất cả những trò ngu ngốc tương tự, nhưng con... Con ấy, Mathilde ạ. Ba cứ tin là con thông minh hơn những đứa khác... Ba cứ tin là con sẽ không như thế. Rằng con quá ranh ma để có thể nhập vào những con số thống kê về chúng...

- Thế thì ba đã nhầm.

- Ba biết rồi...

“Mình đã mất biết bao công sức thuần hóa nó...” Tại sao hồi này cái thì quá khứ xa ngu ngốc này lại lơ lửng phía trên chiếc tách của tôi nhỉ? Bởi con bé đã mất bao công sức đẩy cái tách vào máy và ấn cái nút nhỏ màu xanh hay sao?

Ờ... Mình cũng vậy, mình hơi bị đần độn...

Nhưng không, tuy thế...

Khi ấy nó mới... có lẽ là bảy, tám tuổi, và vừa thi trượt vòng chung kết một cuộc đua... Tôi như đang thấy lại hình ảnh nó ném quả bom của mình vào hố, cúi đầu và húc vào tôi mà không hề báo trước. Ôi. Cú húc rất mạnh. Thậm chí tôi phải bám vào một cái cột để khỏi ngã.

Xúc động, loạng choạng, thở gấp và đôi tay rất vương vís, cuối cùng thì tôi cũng lấy vạt áo của mình trùm lên con bé trong khi nó vừa

quẹt nước mắt, nước mũi và phân ngựa lên hết chiếc áo sơ mi của tôi vừa lấy hết sức đẩy tôi.

Người ta có thể gọi cử chỉ đó là “ôm ai vào lòng không nhỉ”? Có, tôi quyết định, có. Và đó là lần đầu tiên.

Lần đầu tiên... và khi tôi nói tám tuổi, chắc chắn tôi đã nhầm. Tôi đoán tuổi cực tệ. Có thể là chuyện xảy ra sau đó nữa... Chúa ơi, vậy mà đã bao nhiêu năm trôi qua, không phải sao?

Nhưng con bé ở đó rồi, đó, con bé ở đó rồi. Nó chiếm hết lớp áo trong của tôi và tôi đã lợi dụng điều ấy thật lâu, bàn chân lạnh cóng và đôi cẳng chân đau nhức chẳng mấy chốc bị gắn chặt vào cái trường đua ngựa khốn kiếp xứ Normandie này, để che cho mọi người khỏi nhìn thấy nó và mỉm cười ngờ ngạc nhiên.

Sau đó, trên xe, khi con bé cuộn tròn ở hàng ghế sau:

- Con ngựa của con tên là gì rồi ấy nhỉ? Pistache à?

Không có câu trả lời.

- Caramel à?

Dưới nước*.

- À, đây rồi, bố nhớ rồi! Chouquette!

- ...

- Này? Con có thể hy vọng gì ở một con ngựa đua xấu xí và ngu ngốc, mà lại còn tên là Chouquette nữa... Hả? Thật đấy? Đây chắc là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng nó vào vòng chung kết, con Chouquette béo ấy, bố cam đoan với con đấy!

Tôi thật là tệ. Tôi đã đua ngựa bao nhiêu lần, vậy mà tên con ngựa tôi cũng không chắc. Khi nghĩ kỹ lại, tôi cho rằng tên nó là Cacahuète...

Thôi, dù sao con bé cũng quay đầu lại.

Tôi vừa chỉnh gương chiếu hậu thẳng đứng vừa nghiêng răng.

Chúng tôi ngủ dậy lúc bình minh. Tôi kiệt sức, tôi lạnh, tôi trễ giờ và tối hôm đó tôi lại phải thức trắng không biết đêm thứ bao nhiêu ở hãng. Và tôi vẫn luôn sợ ngựa. Kể cả những con nhỏ. Nhất là những con nhỏ... Ái ái ái... tất cả những điều này trở nên thật nặng nề trong những đám tắc xe. Thật nặng nề... Và khi tôi đang ở đó mãi suy nghĩ, bực tức, căng thẳng, sẵn sàng đoạn tuyệt, thì bỗng nhiên những từ này:

- Đôi khi con rất muốn ba là ba của con...

Tôi không trả lời gì hết vì sợ làm hỏng tất cả. Ba không phải là ba của con, hay ba như là ba của con, hay ba còn hơn cả ba của con, hay không, ba muốn nói, ba là... Phù... Sự yên lặng của tôi, dường như là thế, biết nói ra tất cả những điều đó tốt hơn chính tôi.

Nhưng ngày nay... Ngày nay khi cuộc sống đã trở nên quá... Quá gì nhỉ? Quá khó nhọc, quá dễ bùng cháy trong khoảng một trăm mười mét vuông của chúng tôi. Ngày nay khi mà chúng tôi, Laurence và tôi, hầu như không làm tình với nhau nữa, ngày nay khi mà mỗi ngày tôi lại thêm một lần vỡ mộng, và lại mất đi một năm tuổi thọ sau mỗi ngày trực công trường, khi mà tôi nói với Snoopy cho chính tôi nghe và tôi buộc phải bấm mã số của tôi để được yêu, tôi tiếc những ngọn lửa đơn chiếc này...

Lẽ ra tôi phải cẩn thận, tất nhiên.

Lẽ ra tôi phải đi vào làn dành cho xe cần dừng khẩn cấp như người ta vẫn gọi thật chính xác như thế, bước ra trong đêm tối, mở cánh cửa xe, lôi chân nó ra và đến lượt tôi bóp cho nó nghẹt thở.

Chuyện đó có thể gây hại gì cho tôi? Không gì hết.

Không gì hết, bởi vì tôi sẽ chẳng có nhiều từ hơn để nói... Cuối cùng... Tôi hình dung như vậy, cảnh tượng hụt này: hiệu quả và câm lặng. Bởi vì từ ngữ, mẹ kiếp, từ ngữ... Tôi không bao giờ biết xoay xở với chúng. Tôi chưa bao giờ có được nó, cái vỏ bọc này...

Chưa bao giờ.

Và bây giờ khi mà tôi quay lại với con bé, ở đó, trước hàng rào trường Y, và tôi nhận thấy khuôn mặt nó, bướng bỉnh, quàu quạu, gần như là xấu xí, chỉ vì một câu hỏi duy nhất, mà tôi có bao giờ hỏi đâu, tôi tự nhủ tốt nhất là mình nên im miệng thêm một lần nữa.

Con bé đi trước, sải bước dài, đầu cúi.

- Thebamecokhahonkhong? tôi nghe tiếng nó lúng búng.

- Sao hả?

Quay ngoắt lại.

- Còn mọi người thì sao? Ba cho là khá hơn à?

Cáu tiết.

- Ba cho là khá hơn sao, mọi người ấy? Hả? Ba cho là khá hơn sao? Bởi vì mọi người không như thế, không tính toán trước sao?

- Mọi người là ai?

- Là ai, là ai... Ba mẹ ấy! Ba mẹ! Mẹ và ba! Con hỏi ba, con hỏi, cả ba và mẹ rơi vào bảng thống kê nào? Thống kê những cặp vợ chồng thối nát, những người...

Yên lặng.

- Ai cái gì? tôi liều mạng như một thằng ngốc.

- Ba biết rõ mà... nó lắm bầm.

Vâng, tôi biết điều đó. Và đó là lý do vì sao chúng tôi im miệng đến cùng.

Lúc này, tôi thêm có cái tai nghe của nó, bởi tôi chỉ có nỗi xáo động của chính tôi để nhồi vào mình.

Những tiếng rít của tôi và cái áo mưa bị con nhậy cắn nát.

Khi tới phố Sèvres, đối diện với cửa hàng đáng khinh to tướng chưa gì đã làm nản lòng tôi này, tôi rẽ về hướng một quán cà phê.

- Con cho phép ba chứ? Ba cần một ly cà phê trước cuộc chiến...

Con bé vừa theo tôi vừa nhắm mắt.

Tôi muốn hỏi nó một câu trong khi nó lại loay hoay với món đồ rẻ tiền của nó.

- Charles?

- Ơi.

- Ba có thể cho con biết anh ấy hát gì không... Bởi vì con hiểu đôi chỗ nhưng không phải tất cả...

- Không vấn đề gì.

Và chúng tôi lại chia sẻ âm thanh. Con bé nghe tai dolby, tôi nghe tai stéreo. Mỗi người một tai. Nhưng những hợp âm piano đầu tiên nhanh chóng bị nhấn chìm dưới tiếng ồn máy pha cà phê.

- Khoan đã...

Kéo tôi về đầu bên kia quầy hàng.

- Ba sẵn sàng chưa?

Tôi gật đầu.

Một giọng đàn ông khác. Cháy bỏng hơn.

Và tôi bắt đầu dịch song song:

- *Nếu em là con đường, anh sẽ đi...* Khoan đã... Bởi vì đó có thể là con đường hay lối đi, cái đó còn phụ thuộc ngữ cảnh... Con muốn thơ ca hay dịch từng từ?

- Ơi... con bé vừa rên rỉ vừa ngắt âm thanh, ba làm hỏng cả rồi... Con không muốn một bài học tiếng Anh, con chỉ muốn ba kể con nghe xem anh ấy nói gì thôi!

- Được, tôi kiên nhẫn, cho ba nghe lại một mình bài hát lần đầu tiên rồi ba sẽ nói con nghe.

Tôi cầm lấy mấy cái tai nghe của nó và lấy hai tay che tai trong khi nó liếc nhìn tôi, bồn chồn.

Tôi loạn choạng. Còn hơn cả những gì tôi hình dung. Còn hơn cả những gì tôi mong muốn. Tôi... Tôi bị hạ gục.

Những bài tình ca đáng nguyên rủa... vẫn luôn xảo trá như vậy... Khiến chúng ta còng lưng chưa đầy bốn phút sau đó. Những cái lao đáng nguyên rủa trong những trái tim thống kê của chúng ta.

Vừa trả lại con bé cái tai nghe của nó vừa thở hắt ra.

- Hay nhỉ?

- Ai hát đấy?

- Neil Hannon. Một ca sĩ người Ailen... Nào, lần này thì nghe nhé?

- Nghe nào.

- Và ba đừng dừng lại đấy nhé?

- *Don't worry sweetie, it's gonna be all right*, tôi nhai tóp tép theo kiểu cao bồi.

Con bé lại mỉm cười. Giỏi lắm, Charly, giỏi lắm...

Và tôi quay lại lối đi nơi tôi đã để nó lại bởi vì đúng là bài hát nói đến một lối đi, không nghi ngờ gì nữa.

- Nếu em là lối đi, anh sẽ theo em đến cùng... Nếu em là đêm tối, anh sẽ ngủ suốt ngày... Nếu em là ban ngày, anh sẽ khóc cả đêm... Bây giờ con bé dính chặt vào tôi để không bỏ mất một mẫu nào... Bởi vì em là lối đi, sự thật và ánh sáng.

Nếu em là một cái cây, anh có thể vòng tay ôm em... và... em... em không thể phản nản. Nếu em là một cái cây... anh có thể khắc những chữ cái đầu tên anh lên thân em và em không thể rên rỉ bởi vì những cái cây, chúng không rên rỉ... (chỗ này tôi hơi dịch thoáng, “Cos trees don't cry”, OK, được, Neil, xin lỗi cậu nhé, tôi có một con bé thiếu niên đang gây sức ép ở đầu dây đây). Nếu em là một người đàn ông, anh... anh vẫn cứ yêu em... Nếu em là một đồ uống, anh sẽ uống hết cả em... Nếu em bị tấn công, anh sẽ giết người vì em... Nếu tên em là

Jack, anh sẽ đổi tên anh thành Jill vì em... Nếu em là một con ngựa, anh sẽ dọn phân trong chuồng em mà không phàn nàn bao giờ... Nếu em là một con ngựa, anh có thể cưỡi em băng qua những cánh đồng khi bình minh... và suốt cả ngày cho đến khi ngày trôi qua (ờ... không có thời gian dịch tỉ mỉ)... anh sẽ có thể hát về em trong những ca khúc của mình (cũng không hay lắm)... (Con bé chẳng quan tâm và tôi cảm thấy tóc nó lướt qua má tôi.) (Cả nước hoa của nó nữa. Nước Eau précieuse cho thiếu niên mặc áo rách khuỷu tay của nó.) Nếu em là con gái bé bỏng của anh, anh sẽ khó mà để em ra đi... Nếu em là em gái anh, anh sẽ ở... “find it doubly”... nào, đây, cảm thấy mình là hai người. Nếu... nếu em là con chó của anh, anh sẽ cho em ăn thức ăn thừa ngay trên bàn ăn (sorry) cho dù điều đó khiến vợ anh kêu ca... Nếu em là con chó của anh (chỗ này, ca sĩ bắt đầu hát giọng cao hơn), anh chắc chắn là em thích thế hơn và em sẽ là người bạn bốn chân trung thành của anh và em (ca sĩ gần như gào lên) sẽ không bao giờ cần suy nghĩ, và... (lúc này, anh ta gào lên thực sự, nhưng buồn bã) và ta sẽ bên nhau đến trọn đời. (Đúng là đến trọn đời, nhưng người ta cảm thấy anh ta cũng chưa phải đã thắng cuộc... Chưa thắng cuộc chút nào...)*

Tôi yên lặng đưa trả tài sản cho nó và gọi ly cà phê thứ hai mà tôi chẳng muốn uống chút nào để con bé có thời gian nghe nhạc hiệu. Thời gian làm quen lại với ánh sáng* và vùng vẫy một chút.

- Con rất thích bài hát này... con bé thở dài.
- Tại sao?
- Con không biết. Bởi vì... Bởi vì cây cối không rên rỉ.
- Con đang yêu à? tôi rón rén bước đi.

Hơi bĩu môi.

- Không, con bé thú nhận, không. Khi người ta yêu, người ta không cần nghe loại ca từ này, con hình dung thế...

Sau vài phút tôi cẩn thận cạo vét căn đường dưới đáy tách:

- Quay trở lại với chuyện ba nói lúc nãy...

Con bé ngược mắt về phía đó, về phía câu hỏi của tôi lúc nãy.

Tôi không động đậy.

- Đường hầm và những thứ khác... Cái đó thì... Con cho rằng... quả là chúng ta phải dừng lại đó... Kiểu như là người nọ không quá thèm thuồng người khác, ba thấy không?

- Ờ... không rõ lắm, không...

- Vậy... ba có thể tin tưởng là con sẽ giúp ba tìm được một món quà cho mẹ và con có thể tin tưởng là ba dịch cho con những bài hát con thích... và... Như vậy.

- Thế thôi à? tôi nhẹ nhàng phản ứng, con chỉ đề xuất với ba có thể thôi à?

Con bé đã lại đội mũ áo lên.

- Vâng. Hiện tại là thế... Nhưng mà... thực ra thế là nhiều rồi. Thế là... vâng... thế là nhiều rồi.

Tôi nhìn thẳng vào mặt con bé.

- Sao ba lại mỉm cười như một gã ngốc thế?

- Bởi vì, tôi vừa trả lời vừa giữ cửa, bởi vì nếu con là con chó của ba, ba sẽ có thể đổ cho con ăn đồ thừa và cuối cùng thì con sẽ là friend trung thành của ba.

- Ha, ha! Láu cá quá.

Và trong khi chúng tôi chờ dòng xe hơi băng qua, bất động trên mép vỉa hè, con bé nhấc một chân lên và làm ra vẻ tè vào quần tôi.

Con bé đã thành thật với tôi và trong cầu thang cuốn, tôi quyết định cũng làm thế với nó:

- Này Mathilde...
- Gì cơ? (với giọng kiêu *lại gì nữa đây?*)
- Tất cả chúng ta đều quy mọi thứ ra tiền...
- Con biết, con bé trả lời đốp chát.

Về già dặn trong cách vặc lại tôi của nó khiến tôi mơ màng. Tôi thấy dường như chúng tôi hào phóng hơn vào thời Suzanne...

Hay có lẽ là ít láu cá hơn chăng?

Con bé bước cách tôi một bậc.

- Thôi nào, bây giờ ta chấm dứt những câu chuyện nặng nề này nhé, được không?

- Được.

- Thế ta mua gì cho mẹ nào?

- Cái gì con muốn, tôi trả lời.

Một cái bóng lướt qua.

- Con thì đã có quà rồi, con bé vừa nói vừa nghiêng răng, còn *của* *ba* nữa...

- Tất nhiên, tất nhiên, tôi cố tỏ ra vui, cho ba ít thời gian tìm đã nào...

Thì ra là thế, tuổi mười bốn bây giờ là thế sao? Là đủ sáng suốt để biết rằng trên thế gian này tất cả đều có thể thương lượng được và đồng thời đủ ngây thơ và dịu dàng để muốn tiếp tục chìa tay cho hai người trưởng thành cùng một lúc, và luôn đứng giữa họ, chính giữa, không nhảy tung tăng nữa nhưng lại siết chặt họ, điều khiển họ thật tốt, để giữ cho họ *bên nhau* dù thế nào đi chăng nữa.

Thế là nhiều quá, phải không?

Ngay cả với những bài hát hay, điều đó cũng quan trọng...

Ở tuổi nó, tôi thế nào nhỉ? Hoàn toàn non nớt, tôi hình dung thế...

Tôi sẩy chân khi lên đến tầng trên. Ôi... chẳng quan trọng chút nào. Chẳng thú vị chút nào. Không chút nào.

Dù sao thì tôi cũng chẳng nhớ gì.

Nào, em bé, tôi chán lắm rồi đấy, tôi nhận thấy khi bám vào tay vịn. Ta tìm, ta thấy, ta đóng gói và ta chuồn.

Một túi xách tay. Lại một cái nữa... Cái thứ mười lăm, tôi hình dung...

- Nếu món hàng này không hợp với bà nhà, bà vẫn có thể đến đây đổi, cô bán hàng hăng hái.

Tôi biết, tôi biết. Cám ơn. Bà nhà thay đổi quá nhiều. Và đó là lý do tại sao tôi không bỏ công sức nữa, cô ạ...

Nhưng tôi im miệng và rồi trả tiền. Tôi trả tiền.

Vừa ra khỏi cửa hàng, Mathilde đã lại bốc hơi và tôi đứng lại đó như một thằng ngốc, trước một quầy báo, đọc những hàng tit lớn mà chẳng hiểu gì.

Tôi đói chẳng? Không. Tôi muốn đi dạo chẳng? Không. Tôi đi ngủ thì liệu có hơn không? Có. Nhưng mà không. Tôi sẽ không dậy được nữa.

Phải chẳng... Một gã đẩy tôi để lấy một cuốn tạp chí và chính tôi là người xin lỗi.

Cô đơn và không có trí tưởng tượng, đơn lẻ giữa tổ kiến, tôi giờ tay vẩy một lái xe taxi và đưa cho anh ta địa chỉ văn phòng tôi.

Tôi quay lại làm việc vì đó là tất cả những gì tôi biết làm vào lúc này. Xem những điều ngu xuẩn họ đã làm ở đây trong khi tôi đi kiểm tra những điều ngu xuẩn họ đang làm ở kia... Nghề của tôi gần như là thế, từ vài năm nay... Những vết nứt lớn, một con dao nức cười và rất nhiều vữa trát.

Kiến trúc sư triển vọng được thăng cấp trở thành thợ nề non tay. Hẳn mù tiếng Anh, không vẽ nữa, tích điểm thưởng máy bay xả lảng và ngủ thiếp đi trong tiếng ru êm dịu của những âm thanh chiến tranh vù vù trên kênh CNN nơi những chiếc giường khách sạn quá rộng đối với hắn...

Trời âm u, tôi áp trán mình vào cửa kính mát rượi và so sánh màu sông Seine với màu sông Matxcơva với một món quà chẳng có gì thú vị trên đầu gối.

Chúa có ở đó không?

Khó mà nói được.

2

Họ đã đến, tất cả họ đều ở đó.

Ta sẽ làm quen với họ theo thứ tự xuất hiện, thế đơn giản hơn.

Người vừa mở cửa cho chúng ta vừa nói với Mathilde ôi, sao con bé chóng lớn quá, bây giờ nó đã trở thành phụ nữ rồi, đó là chồng chị gái tôi. Tôi còn một ông anh rể nữa, nhưng anh này thực sự là anh rể mà tôi mến nhất. Này, cậu lại rụng tóc thêm rồi đấy, anh vừa nói thêm vừa vò vò đầu tôi, lần này cậu có nhớ mang rượu vodka đến không? Này, thực ra cậu làm gì ở chỗ những người Nga vậy? Cậu nhảy điệu Kazatchok hay sao?

Tôi đã nói gì với bạn nhỉ... Anh ấy được đấy chứ? Anh ấy rất hoàn hảo. Nào, ta đẩy anh ấy ra một chút và quý ông thẳng người đã cầm áo choàng cho chúng ta, ngay đằng sau kia, chính là cha tôi, Henri Balanda. Ông cụ thì ngược lại, ông cụ không hay nói lắm. Ông cụ đã bỏ thói quen đó. Ông cụ vừa chỉ vào cái bàn chân quỳ bên trái tôi để báo cho tôi biết là tôi có thư. Tôi ôm hôn cụ mà không quên lao ngay đến đó. Những lá thư còn tìm được tôi ở nhà bố mẹ tôi, đấy luôn là vinh hạnh của những cựu chiến binh. Những cuộc hội tụ cùng khóa, những thư nhắc nhở đặt các loại báo mà từ hai chục năm nay tôi không đọc nữa và những thư mời đến các hội thảo mà tôi chẳng bao giờ đến.

Tuyệt lắm, tôi vừa đáp lại ông cụ vừa đưa mắt tìm cái sọt rác không ra sọt rác, lát nữa mẹ tôi sẽ vừa nhắc lại tôi nghe vừa chau mày, bởi vì đó là một cái giỏ đựng ô mẹ nhắc cho con biết. Kịch bản vận hành trơn tru từ khi...

Mẹ tôi, người mà ta chỉ thoáng thấy lưng thôi, ở cuối hành lang, trong bếp của bà, chẳng chịt dây tạp dề quanh người, đang mài lấy thịt

mỡ quăn quanh miếng thịt rô ti.

Bây giờ thì bà quay lại và vừa ôm hôn Mathilde vừa bảo con bé rằng cháu lớn quá, bây giờ cháu đã thành thiếu nữ rồi! Tôi chờ đến lượt mình bằng cách chào chị gái khác của tôi, không phải vợ của Séraphin Lampion*, mà là vợ của tay cao gầy ngồi đằng kia. Anh ta không cùng thể loại. Giám đốc một cửa hàng Champion ở tỉnh nhưng lại rất hiểu những nỗi lo và chính sách kinh tế của Bernard Arnault. Vâng, tay Bernard Arnault của tập đoàn LVMH*. Một kiểu đồng nghiệp của anh ta, nếu ta cho là thế. Bởi vì chúng tôi gần như làm cùng một nghề, bạn hiểu chứ và... Tôi dừng lại đó. Lát nữa ta sẽ được tận hưởng điều này nhiều hơn.

Chị ấy thì tên là Edith và ta cũng sẽ nghe chị ấy nói. Chị ấy nói về trọng lượng những chiếc cặp sách và những cuộc họp phụ huynh, nhưng thực sự, chị ấy vừa nói thêm vừa từ chối miếng bánh ga tô thứ hai, thật không tin nổi khi ngày nay người ta đầu tư cho mình ít thế. Lễ hội bế giảng năm học chẳng hạn, ai đã đến thay thế tôi ở gian bán cá câu cần nhĩ? Không ai! Vậy nên nếu phụ huynh học sinh mà xin thôi việc, ta có thể đòi hỏi gì ở bọn nhóc, tôi xin hỏi bạn? Thôi, không nên giận chị ấy, chồng chị ấy là giám đốc siêu thị Champion mà nó thì mang tầm cỡ một đại siêu thị, anh ấy đã chứng minh điều này, và đóng mặt cửa ở sân Saint-Joseph, dấu sao đó cũng là nơi tận cùng thế giới với chị ấy, vậy nên, không, người ta không giận chị ấy. Chỉ đơn giản là chị ấy làm chúng tôi mệt và thỉnh thoảng chị ấy phải thay đĩa. Và nhân tiện đang nói, cả kiểu tóc nữa... Hãy theo chân chị ấy vào phòng khách nơi khuôn mặt khác chờ đợi chúng ta: chị gái Françoise của tôi. Chị số một. Bà Kazatchok đối với những ai không theo hoặc cứ ở lì trong bếp. Vậy nên, chị ấy thường xuyên thay đổi kiểu tóc, nhưng hãy còn dễ đoán biết hơn em gái chị ấy. Và lại, cũng chẳng có gì mà nói cả, chỉ cần sao chép lại câu đáp đầu tiên của chị ấy: “Ôi, Charles, trông mặt em tệ quá đi mất... Và em còn... em đã mập lên phải không?” nào, cả

cô thứ hai nữa, không thì người ta lại trách tôi là thiên vị: “Mà đúng là thế! Cậu đã mập lên từ lần trước đấy, chị bảo đảm với cậu! Cũng cần phải nói rằng cậu vẫn luôn ăn mặc xuềnh xoàng như vậy...” Đừng, đừng thương hại tôi, ba tiếng nữa họ sẽ biến mất khỏi đời tôi. Ít ra là đến Noël sang năm, nếu may mắn một chút. Bây giờ, họ không thể vào phòng tôi mà không gõ cửa nữa, và khi họ mách lẻo thì tôi đã ở xa rồi...

Và rồi tôi đã giữ lại cô em gái hay ho nhất cho đoạn kết. Người mà ta không thấy nhưng ta nghe thấy cười trên tầng gác với tất cả bọn choai choai trong nhà. Hãy theo dấu vết nó, tiếng cười xinh xẻo này, và mặc kệ những hạt điều...

...

- Không, nhưng em không tin! cô ấy vừa nói với tôi vừa gãi đầu một trong những thằng cháu của tôi, anh có biết bọn ranh này nói chuyện gì không?

Ôm hôn thoáng qua.

- Anh nhìn chúng này, Charles. Xem tất cả chúng đều trẻ và đẹp chưa này... Xem những chiếc răng xinh xắn này! (vạch môi trên của thằng bé Hugo tội nghiệp), hãy ngắm tuổi trẻ tươi đẹp này một chút đi! Hàng tỷ kilo hoocmon đang ngập tràn mọi hướng này! Thế... anh có biết chúng nói chuyện gì không?

- Không, tôi nói, cuối cùng cũng cảm thấy thư giãn.

- Về những giga của chúng, mẹ kiếp... Tất cả chúng đang lắc lư những chiếc máy nghe nhạc để so sánh số giga... Rụng rời chưa? Cứ nghĩ đến chuyện chúng phải trả lương hưu cho chúng ta, véo cho em cái nào. Và cô hình dung là sau đó các cháu lại so sánh tiền cước điện thoại di động phải không?

- Đã làm rồi ạ, Mathilde cười gằn.

- Ê, nghiêm túc đi, các cháu làm cô buồn đấy, lũ cún con... Ở tuổi các cháu, cần phải chết vì yêu! Làm thơ! Chuẩn bị Cách mạng! Ăn cắp của người giàu! Lấy ba lô! Lên đường! Thay đổi thế giới! Chứ mấy cái giga này... Mấy cái giga... Phù... Mà nhân tiện đây sao không bàn luôn đến chuyện tiết kiệm tiền nong thuê nhà đi nhỉ?

- Cô thì sao? con bé Marion ngây thơ hỏi, cô nói với chú Charles về chuyện gì khi cô ở tuổi chúng cháu?

Cô em gái tôi quay về phía tôi.

- Cô chú thì... Vào giờ này cô chú đã đi ngủ rồi, tôi lăm bắm thay em tôi, hoặc là cô chú làm bài tập, phải không?

- Hẳn thế rồi. Hoặc là có thể anh giúp em làm bài luận về Voltaire nhỉ?

- Có thể lắm. Hoặc là cô chú chuẩn bị bài cho tuần tiếp theo... Mà em nhớ không, chúng mình còn giải trí bằng cách đọc thuộc lòng các quy tắc hình học...

- Đúng rồi! bà cô yêu quý của chúng thốt lên, hay là phương...

Chiếc gối vừa bị ném vào mặt cô em tôi khiến cô ấy không nói được hết câu.

Cô đáp trả ngay bằng cách gào lên. Một chiếc gối dựa khác bật lên, rồi một chiếc Converse, những tiếng reo hò chiến tranh khác, một cái tắt cuộn thành viên, một...

Claire kéo tay áo tôi.

- Nào, lại đây. Bây giờ ta đã đảm bảo được không khí ở đây rồi, ta hãy đi đổ đồng của nợ xuống dưới kia...

- Sẽ khó khăn hơn đấy...

- Chà chà... Chỉ cần em vừa ép sát người vào gã khùng kia vừa ca ngợi các sản phẩm của Casino là mọi việc chắc chắn sẽ thành công...

Cô ấy quay lại cầu thang và trịnh trọng nói thêm:

- Bởi vì ở Casino, người ta vẫn cho túi! Trong khi ở Champion thì đừng có hòng...

Cô ấy phì cười.

Cô ấy là thế. Đó là Claire. Và cô ấy an ủi chúng tôi thay hai bà chị kia, không đúng sao? Với tôi, cô ấy luôn là nguồn an ủi...

- Các cháu còn đang làm cái gì trên ấy thế, mẹ tôi nắm chiếc tạp dề lo lắng hỏi, sao lại gào thét lên như vậy?

Cô em tôi chống chế bằng cách cho bà xem gan bàn tay mình:

- O, không phải con, Pythagore đấy.

Trong thời gian đó, Laurence đã đến. Ngồi ở mép ghế trường kỷ và đã suy tính kế hoạch cơ cấu lại gian hàng gia vị.

Được rồi, đồng ý, đây là buổi tối của cô ấy, sinh nhật cô ấy và cô ấy đã làm việc cả ngày nhưng... dẫu sao... Chúng tôi không gặp nhau từ gần một tuần nay rồi... Chẳng lẽ cô ấy không thể đi ra chỗ tôi sao? Đứng lên? Mỉm cười với tôi? Hay có lẽ chỉ đơn giản là nhìn tôi?

Tôi luôn ra sau cô ấy.

- Không, không, nhưng xếp tương cà chua với sốt cà chua là một ý tưởng hay đấy, anh có lý...

Đó là cảm hứng từ bàn tay tôi trên vai cô ấy.

Enjoy.

Trong khi chúng tôi đi về phía phòng ăn, cuối cùng cô ấy cũng thấy tôi, giống như ở trên tầng đang nói:

- Chuyển đi tốt chứ?

- Tuyệt vời. Cảm ơn em.

- Thế anh y mang quà sinh nhật hai mươi tuổi về cho em không? cô ấy vừa làm duyên vừa vịn vào cánh tay tôi, chắc là một món đồ trang sức của hãng Fabergé chứ?

Hắn là thế. Cùng một họ...

- Búp bê Nga, tôi là bà, em biết không, một người đàn bà xinh xắn, và càng quan tâm đến nó, em càng thấy nó bé nhỏ...

- Anh nói thế cho em đấy à? cô vừa nói đùa vừa đi khỏi.

Không. Cho anh.

Cô ấy nói đùa.

Cô ấy vừa nói đùa vừa đi khỏi.

Chính vì cái kiểu nói xen đó mà tôi phải lòng cô ấy, cách đây nhiều năm rồi, khi bàn chân cô ấy lần ngược theo cẳng chân tôi trong lúc chồng cô ấy vừa giải thích với tôi điều anh ta trông đợi ở công việc của tôi vừa xoay xoay cái vòng quanh điệu xì gà của anh ta. In lên mẫu giấy trong trắng này một cử động lên lên xuống xuống mà tôi cho là... quá bất cần...

Vâng... Bởi vì một cô khác có thể dễ đoán trước hơn, hung hăng hơn. Anh nói thế cho em à? cô ấy có thể chế giễu hay nghiêng rằng hay chế nhạo hay cắn hay nhai hay bắn bằng ánh mắt hay bất kỳ cái gì không độc bằng, nhưng không phải là cô ấy. Không, không phải là cô ấy. Không phải là cô Laurence Vernes xinh đẹp...

Đó là mùa đông và tôi đã gặp lại họ trong một nhà hàng sang trọng ở quận VIII. “Để uống cà phê,” anh ta nói rõ. Phải rồi... để uống cà phê... Tôi là người cung cấp dịch vụ, không phải khách hàng.

Một chiếc bánh ngọt, tối đa là thế.

Cuối cùng tôi cũng đến.

Hỗn hển, phanh áo, to kệnh. Với cái mũ bảo hiểm trong tay và những ống sơ đồ kẹp nách. Chạy theo sau là tay bồi bàn vừa kinh ngạc vừa khúm núm luôn tay giúp tôi cởi đồng quần áo sờn rách và chạy loảng quảng trên lối tôi đi. Hắn đã giơ tay cầm lấy cái áo khoác kinh khủng của tôi và vừa đi khỏi vừa kiểm tra tấm thảm sàn màu sắc nhợt

nhặt của hắn. Để tìm, tôi hình dung, những vết dầu mỡ, bùn, hay có thể là vết phân chó nào đó.

Cảnh này chỉ kéo dài vài giây nhưng khiến tôi rất khoái.

Vậy là tôi ở đó, xảo trá, ngờ nghệch, cởi chiếc khăn quàng dài của mình ra và run rẩy lần cuối khi ánh mắt tôi vô tình gặp ánh mắt cô ấy.

Cô ấy tin, hay biết, hay muốn rằng nụ cười này là dành cho cô ấy, trong khi nó là dành cho sự phi lý của một tình huống, cho sự ngu ngốc của một thế giới, thế giới của cô ấy, nó nuôi dưỡng tôi dù tôi chẳng muốn (dường như với tôi, hồi đó, đến đưa bản báo giá cho một gã đã làm giàu trong ngành da để làm lại căn hộ hai tầng mới của hắn “mà không chạm đến đá cẩm thạch” là một thiếu sót thẩm mỹ quan trọng về phía tôi... Nhưng trách nhiệm, Chúa ơi trách nhiệm! Người ta ám sát chính Le Corbusier^{*}!) (tôi thay đổi từ đó. Tôi đã mất những nấc thắt lưng qua các bữa ăn công việc, và chông chất những lời kêu ca phàn nàn để dãi chống lại Urssaf. Tôi tuân theo sự sáng suốt của mình, tôi tuân theo. Với đá cẩm thạch...), trái với ý muốn của tôi, tôi nói, và không mời tôi, bảo tôi ngồi xuống trước một tấm khăn trải có vết bẩn trong khi một gã đầy tớ khác phúi những hạt vụn cuối cùng.

Sự nghi ngờ của tôi đổi lấy một nụ cười. Vậy là một sự nhầm lẫn.
Lần đầu tiên.

Nhưng đáng yêu...

Đáng yêu nhưng đã hơi mắc bẫy, bởi vì sự tự tin của cô ấy, những cái liếc mắt của cô ấy, sự táo bạo xu nịnh của cô ấy, tôi nhận ra điều đó khá nhanh, than ôi, chúng tôi có được điều đó là nhờ đạo đức của ngài Taittinger hơn là nhờ vào sự quyến rũ chưa hẳn có của tôi. Nhưng rất cuộc... Tôi nhận thấy chính ngón chân cái của cô ấy, ở đó, trong

hốc đầu gối tôi, trong khi tôi tập trung vào những gì anh ta mong muốn.

Anh ta hỏi tôi những chi tiết liên quan đến phòng ngủ của họ. “Cái gì đó thoáng đảng đồng thời lại kín đáo,” anh ta không ngớt vừa nhắc lại vừa cúi xuống những bản vẽ kích thước của tôi.

- Đúng thế không em yêu? Ta nhất trí chứ?

- Gì cơ?

- Phòng ngủ ấy! anh ta nhắc lại trong một cuộn khói mù mịt. Em phải nghe một chút chứ...

Cô đồng ý. Chỉ duy nhất bàn chân xinh xắn của cô là lạc lối.

Tôi đã yêu cô ấy với ý thức đầy đủ về sự việc và khó mà thấy được làm sao ngày nay tôi có thể phàn nàn bởi vì cô ấy vừa đi khỏi vừa nói đùa...

Chính cô ấy là người giám sát việc thi công. Những cuộc hẹn của chúng tôi tăng lên và, công việc càng tiến triển, những viễn cảnh của tôi càng trở nên mờ nhạt hơn, những cái bắt tay của cô ấy càng kém nhiệt huyết hơn, những bức tường chống càng bớt ám ảnh hơn và công nhân thì ngày càng vững chân hơn.

Cuối cùng vào một tối, lấy cớ có một vấn đề không rõ lắm về sàn nhà quá tối, hay quá sáng, cô ấy không biết nữa, cô ấy đòi tôi phải gặp cô ấy trong một giờ tới.

Vậy nên, chúng tôi là những người đầu tiên khai trương nó, phòng ngủ tuyệt đẹp ấy... Trên một tấm bạt để sơn, thoáng đảng và kín đáo, giữa những mẫu thuốc và những chai white-spirit...

Nhưng, sau khi im lặng mặc quần áo vào, đi vài bước, mở cánh cửa, đóng lại ngay, vừa quay về phía tôi vừa vuốt phẳng cái váy ngắn và thông báo đơn giản:

- Em sẽ không bao giờ sống ở đây.

Lần này điều đó được nói ra không chút kiêu ngạo, không cay đắng và không gây gổ. Cô ấy sẽ không bao giờ sống ở đây...

Chúng tôi tắt đèn và xuống cầu thang trong bóng tối.

“Em có một cô con gái nhỏ, anh biết chứ? cô ấy tâm sự với tôi giữa hai tầng nhà, và, trong khi tôi gõ vào ô cửa nhà bà gác cổng để trả lại chìa khóa cho bà, cô ấy nói thêm rất nhỏ, cho mình cô ấy nghe:

“Một cô con gái bé bỏng xứng đáng nhiều hơn thế, em tin là vậy...”

A! Sơ đồ bàn ăn! Đó luôn là thời điểm hay nhất của buổi tối...

- Nào... Laurence... bên trái tôi, ông bố già của tôi tuyên bố, sau đó là anh, Guy, (khổ thân cô ấy... Gian hàng đồ tươi, cướp giật và những phiền nhiễu của nhân viên ngay đằng trước...), bà, Mado, sau đó là Claire, rồi...

- Không được! mẹ tôi tức tối giật tờ giấy khỏi tay ông. Đã bảo là Charles ở đây và Françoise ở đây rồi mà... À, mà không, thế không ổn... Bây giờ chúng ta lại thiếu một người đàn ông...

Chúng tôi sẽ ra sao nếu không có sơ đồ bàn ăn?

Claire nhìn tôi. Cô ấy biết trước là thiếu một người đàn ông... Tôi mỉm cười với cô ấy và cô ấy nhún vai với vẻ hiên ngang để xua đuổi cử chỉ âu yếm này của tôi vì cô ấy không thích.

Những ánh mắt của chúng tôi đâu sao cũng còn giá trị hơn người đó...

Không chờ đợi thêm nữa, kéo cái ghế đầu trước mặt mình, giữ khăn ăn và gọi người bán gia vị yêu mến nhất của chúng tôi:

- Này! Lại đây nào, Guitou của em! Lại ngồi cạnh em để nói lại cho em nghe em có quyền được gì với ba điểm khách hàng thân thiết của em nào.

Mẹ tôi thở dài và đầu hàng:

- Ôi... thế thì mọi người thích ngồi đâu thì ngồi...

Tài thật, tôi nghĩ.

Tài thật...

Nhưng trí thông minh của cô gái kỳ diệu này, trí thông minh có khả năng phá hỏng sơ đồ bàn ăn của bạn trong vòng hai giây, khiến cho một cuộc đoàn tụ gia đình trở nên chịu đựng được, quở mắng những đứa nhóc chán chường mà không hạ nhục chúng, làm cho một người phụ nữ như Laurence phải yêu mến (thật vô ích khi nói rõ rằng hai chị khác chẳng bao giờ làm được thế, mặt khác điều này khiến tôi luôn rất vui...) và làm cho đồng nghiệp của mình tôn trọng, người ta gọi cô ấy là cô bé Vauban trong những văn phòng có nền lót dạ phốt của một số vị dân cử (“Hồ sơ Balanda giành được, hồ sơ được nhận, hồ sơ Balanda bảo vệ, hồ sơ không thể lấy”, một hôm tôi đọc được điều này trong một tạp chí đô thị rất nghiêm túc), tất cả những điều ấy, sự tinh tế ấy, lương tri ấy, chiếm được ngay cảm tình của mọi người.

Người đàn ông vắng mặt tối nay, và từ nhiều năm nay rồi, vẫn tồn tại. Có điều anh ta cũng phải ở bên gia đình mình. Bên vợ anh ta (“ở nhà Mẹ” như cô ấy bảo, với nụ cười nói thật là quá gượng gạo) và trước cái vòng luồn khăn ăn của mình.

Anh hùng.

Và thằng người trong đôi dép đi trong nhà...

Có điều là suýt nữa tên béo khốn kiếp đó làm chúng ta rối cả lên... “Không, Charles, anh không thể nói thế... Anh ấy có béo đâu...” Đó là kiểu đáp lại ngốc nghếch mà cô ấy vẫn nói với tôi hồi tôi còn hào hiệp ngông cuồng và luôn cố chống trả cái cớ xay lờ này. Nhưng từ đó tôi đã từ bỏ, tôi đã từ bỏ. Một người đàn ông, cho dù mảnh mai, có khả năng nói năng bình tĩnh, không cười gằn, với một người phụ nữ như cô ấy: “Cô cứ kiên nhẫn nhé, tôi sẽ ra đi khi các con gái tôi lớn” thậm chí không xứng làm ngựa cho bà già Rossinante cười.

Cho hấn chết.

“Nhưng sao em lại ở lại với nó?” tôi đã dẫn từng tiếng hỏi cô ấy bằng mọi thứ giọng.

“Em không biết. Em hình dung là bởi vì hấn không muốn em nữa...”

Và đó là tất cả những gì cô ấy tìm được để biện hộ. Vâng, cô ấy... Cô em của chúng tôi... Cọc tiêu xinh xắn của chúng tôi và nỗi kinh hoàng của Cung điện...

Gây thất vọng.

Nhưng tôi đã từ bỏ... Vì mệt và vì chính trực, tôi, người không có khả năng quét trước cửa nhà.

Tôi có cánh tay quá ngắn để làm một công tố viên giỏi.

Và rồi còn có bao nhiêu vấn đề ẩn bên dưới, những vùng tối và những mảnh đất quá trơn, ngay cả đối với tình yêu của một ông anh trai như tôi. Vậy nên chúng tôi không nói đến chuyện đó nữa. Và cô ấy tắt điện thoại di động. Và cô ấy nhún vai. Và đời là thế. Và cô ấy cười. Và cô ấy chịu đựng nhà vô địch về dịch vụ để nghĩ tới chuyện khác.

Phần tiếp theo không được kể. Quá rõ, quá biết.

Bữa tiệc nhỏ. Bữa tối thứ Bảy ở nhà những người được nuôi dạy tử tế, nơi tất cả mọi người đều chơi bản nhạc của mình một cách kiên cường. Bộ đồ ăn đám cưới, những cái gác dao khủng khiếp hình con chó lùn, cái ly rơi, cân muối làm đổ xuống khăn bàn, tranh luận về những cuộc thảo luận trên truyền hình, tuần làm việc ba mươi lăm giờ, nước Pháp cuốn xéo, thuế má phải đóng và cái ra đa vẫn chưa được chuyển đến, gã độc ác nói rằng người Ả rập đẻ quá nhiều con và cô đáng yêu đáp lại là không nên vợ dũa cả năm, bà chủ nhà thì nói là thức ăn quá chín vì thích được người khác nói ngược lại và vị gia trưởng thì lo lắng vì nhiệt độ chai rượu của ông.

Thôi... Tôi không bắt các bạn nghe tất cả những chuyện ấy... Các bạn thuộc lòng chúng mà, những dấu ngoặc đơn nồng nhiệt và lúc nào

cũng hơi khiến ta suy sụp tinh thần mà người ta gọi là gia đình ấy và thỉnh thoảng chúng lại hiện lên trong đầu bạn vì con đường đã qua rất gần...

Điều duy nhất cần cứu vớt, đó là tiếng cười của lũ trẻ trên kia, và người cười to nhất chính là Mathilde. Và tiếng cười rúc rích của nó đưa chúng ta quay về trước lô nhà trên đại lộ Beauséjour, bên những lời tâm sự của người vợ xinh đẹp của ông chủ công trình của tôi trong khi cô ấy vừa gói trái tim và các giác quan tôi vào một tấm vải bạt mục nát.

Tôi sẽ không bao giờ biết được cô bé này trốn tránh cái gì, cũng như xứng đáng được gì, nhưng tôi biết cô đã làm cho công việc của tôi trở nên dễ dàng biết bao... Sau cuộc “họp trên công trường” cuối cùng ấy, tôi không được tin cô nữa. Cô không đến nữa, không thể gọi cho cô được, thậm chí còn tệ hơn, không biết điều gì đã xảy ra, và tôi gửi những gợi ý cuối cùng của mình vào hư không.

Nhưng tuy nhiên cô ấy ám ảnh tôi. Cô ấy ám ảnh tôi. Và vì cô ấy quá đẹp đối với tôi, tôi dùng mưu mẹo.

Nó cũng bằng gỗ, con ngựa thành Troie của tôi. Và tôi đã mất nhiều tuần để làm việc đó.

Đó là đồ án tốt nghiệp mà tôi chưa bao giờ có đủ can đảm hoàn thành. Kiệt tác theo suốt đời của tôi, những mơ mộng viễn vông của tôi, viên sỏi nhỏ ném đầy giếng của tôi...

Càng ít hy vọng gặp lại cô ấy, tôi lại càng tỉ mỉ hơn. Đưa ra các thách thức cho những thợ thủ công giỏi nhất ở khu Saint-Antoine, lượn đến các cửa hàng thiết kế mẫu, thậm chí tranh thủ thời gian đến Luân Đôn để lạc bước giữa những con mèo của một bà già đáng ngạc nhiên, *Bà Lily Lilliput*, có khả năng bỏ cả cung điện Buckingham vào một cái đe khâu, tôi đã để lại cho bà một gia tài nhỏ. Thậm chí bà còn bán tổng cho tôi, khi tôi nghĩ lại chuyện đó, cả một loạt khuôn làm bánh bằng đồng không to hơn những con bọ rùa. *An essential in the*

kitchen, indeed, bà vừa bảo đảm vừa viết một tấm hóa đơn... *oversized*. Rồi một hôm, tôi cần phải chịu là bà ấy đúng: chẳng có gì để nói thêm và tôi phải tìm lại được cô ấy.

Tôi biết là cô ấy làm việc ở hãng Chanel và, quyết định đánh liều, quần chặt những chữ C của các từ Chinh phục và Chơi bởi trác táng, nhưng không anh chàng khoác lác của tôi, đúng hơn là của các từ Cuống cà kê và Chàng đẹp trai, tôi đẩy cánh cửa phố Cambon. Râu cạo sạch trơn, thậm chí đôi chỗ bị sứt, nhưng cổ áo sạch sẽ và dây giày mới tinh.

Người ta gọi cô, cô làm ra vẻ ngạc nhiên, mân mê những viên ngọc trên món dây chuyền của mình, cô duyên dáng, thư thái và... Ôi, sao mà bất nhẫn... Nhưng tôi không bối rối và mời cô rẽ qua hãng vào thứ Bảy sau đó.

Và khi con chíp của cô phát hiện ra món quà của tôi, tức là của cô, và khi tôi chỉ cho cô ấy người ta chiếu sáng ngôi nhà búp bê đẹp nhất trên đời như thế nào, tôi biết rằng công việc đang tiến triển tốt.

Nhưng sau những cảm thán theo lệ, cô vẫn quỳ gối hơi quá lâu...

Trước tiên là thán phục, sau là bối rối và im lặng, cô đã tự hỏi cái giá phải trả cho biết bao giờ hy vọng chặt chiu là gì. Đã đến lúc tôi phải bắn băng đạn cuối cùng: “Cô xem đi, tôi vừa nói vừa cúi xuống gáy cô, thậm chí có cả đá hoa cương đấy...”

Vậy là cô mỉm cười và để tôi yêu cô.

“Vậy là cô mỉm cười và yêu tôi” có vẻ hoành tráng hơn, phải vậy không? Mạnh mẽ hơn, lãng mạn hơn. Nhưng tôi đã không dám... Bởi vì tôi chẳng bao giờ biết được, tôi cho là thế... Và bây giờ khi tôi quan sát cô, ngôi phía bên kia bàn, vui vẻ, nhã nhặn, thật khoan dung, thật *cao thượng* với người nhà tôi, và vẫn luôn quyến rũ như thế, vẫn luôn... Không, tôi không bao giờ thực sự biết được... Sau tấm thảm trải

sản ở nhà hàng Bristol và rượu bốc lên, có thể Mathilde là sự nhầm lẫn thứ ba trong câu chuyện của chúng tôi...

Cái kiểu choáng váng này rất mới... Sự nội quan này, những câu hỏi vô ích về hai chúng tôi này và điều đó chẳng giống tôi chút nào. Có thể là đi quá nhiều chẳng? Quá nhiều chênh lệch thời gian, trần khách sạn và những đêm không nghỉ chẳng? Hay quá nhiều lừa dối... Hay quá nhiều thờ than... Quá nhiều lần dập điện thoại khi tôi để máy ở chế độ câm, quá điệu dàng và thay đổi tính khí đột ngột, hay... Quá nhiều trống rỗng, quả thực.

Đây không phải lần đầu Laurence lừa dối tôi và cho đến tận bây giờ, tôi không phải chịu quá nhiều thiệt hại. Không phải điều đó làm tôi khoái, nhưng như tôi đã nói, tôi đã rơi vào miệng sói vì vuốt ve con vật khi nó đi ngang qua. Tôi nhanh chóng hiểu ra rằng tôi đã xỏ vào đôi giày hơi to. Cô ấy vẫn luôn từ chối cưới tôi, không muốn sinh con, không... Và rồi... tôi làm việc quá nhiều và tôi rất thường xuyên phải đi vắng, tôi cũng vậy... Vậy nên tôi làm bộ làm tịch và phỉnh lừa tự ái của tôi để đánh lạc hướng nó.

Và lại tôi cũng làm khá tốt điều đó. Thậm chí tôi cho rằng những... cuộc đình công của cô ấy thường là thứ nhiên liệu tốt cho những gì giữ chúng tôi lại với nhau. Dẫu sao đôi tai tôi cũng khoái nghe điều đó.

Cô quyến rũ, siết chặt họ, chán và quay về với tôi.

Quay về với tôi và nói với tôi trong bóng tối. Đẩy khăn trải giường ra, nhóm dậy một chút, vuốt ve lưng tôi, vai tôi, mặt tôi, rất lâu, rất dài, êm dịu, và luôn kết thúc bằng những câu như: “Anh là người cừ nhất, anh biết chứ...” hay “Không có người thứ hai như anh đâu...” Tôi cảm miệng, nằm yên, cố không chống lại những cái vuốt từ bàn tay cô ấy.

Bởi lẽ cho dù đó là da tôi, tôi thường thấy dường như, vào những đêm rút quân, đó là những vết sẹo của cô, mà cô tìm cách khoanh vùng và làm dịu đi như thế, bằng cách xoa bóp chúng rất nhẹ nhàng.

Nhưng chúng tôi không còn làm thế nữa... Bây giờ cô ấy gửi gắm những rối loạn giấc ngủ của mình vào liệu pháp vi lượng đồng căn và, ngay cả trong bóng tối, không cho tôi xem cái đang phập phồng nữa và vặn mình dưới cái vẻ ngoài đẹp đẽ của cô ấy...

Lỗi tại ai? Tại Mathilde đã lớn quá và, như Alice trong câu chuyện, nó vừa lao ra khỏi ngôi nhà nhỏ xíu của mình vừa biến ngôi nhà thành bụi? Nó không cần tôi giữ bàn đạp bên lưng ngựa nữa và chẳng mấy chốc sẽ nói được tiếng Anh tốt hơn cả tôi...

Tại sự chênh mảng có vẻ như là quá nhần tâm của cha con bé trước kia và với năm tháng đã gần như trở thành kỳ cục? Sự mĩa mai đã chiếm chỗ cay đắng và thể càng tốt, nhưng tôi không giỏi so sánh lắm. Ngay cả khi tôi không bao giờ nhằm ngày nghỉ học...

Tại thời gian đã làm không tốt công việc của nó? Bởi vì hồi đó tôi trẻ, tôi trẻ hơn cô ấy một chút, thậm chí tôi còn là “cậu bé” của cô ấy. Và tôi đã đuổi kịp cô ấy. Và tôi đã vượt quá cô ấy, tôi nghĩ thế.

Có những hôm tôi cảm thấy mình thật già nua.

Thật già nua...

Tại cái nghề hoang dã này khiến người ta luôn phải đấu tranh, chiến thắng và lại đấu tranh? Với nó, chẳng bao giờ người ta thu được gì, và khi sắp bước vào tuổi năm mươi, tôi có cảm giác mình vẫn còn là cậu sinh viên nhớn nhác nghiện cà phê miệng lải nhải “tôi là xe bò, tôi là xe bò” với ai muốn nghe và vụng về vẽ những mặt cắt khi trình bày đồ án không biết lần thứ bao nhiêu trước một hội đồng không biết lần thứ bao nhiêu với sự khác biệt duy nhất là lưỡi gươm của Damoclès* đã trở nên sắc hơn theo dòng năm tháng.

Phải rồi... Bây giờ vấn đề không phải là điểm thi hay lên lớp mà là tiền bạc. Nhiều, nhiều tiền. Tiền, quyền lực và thích làm lớn nữa.

Không nói đến chính trị. Không, không nói đến điều đó.

Hay có thể là tại tình yêu? Tại nó...

- Còn anh, Charles? Anh nghĩ gì về điều đó?

- Gì cơ?

- Về bảo tàng Nghệ thuật sơ khai?

- Ôi trời! Lâu lắm rồi anh có đến đấy đâu... Anh đã tham quan công trường ấy nhiều lần, nhưng mà...

- Dẫu sao, chị gái Françoise của tôi nói tiếp, để đi tiểu thì cảm ơn nhé... Tôi không còn nhớ chúng tôi đã phải trả bao nhiêu tiền cho việc đó nữa, nhưng người ta đã tiết kiệm tiền làm bảng chỉ dẫn nhà vệ sinh, cái đó thì tôi có thể khẳng định với cô đấy!

Tôi không thể không hình dung khuôn mặt Nouvel* và ê kíp của ông ta nếu họ ở đây vào tối nay...

- Thì... họ cố tình làm thế, anh chồng kỳ cục của chị ấy nói tiếp, bởi vì em tưởng những người nguyên thủy ngại tụt khố lắm à? Một bụi cây nhỏ và hấp!

Được, không. Tốt hơn là họ không nên ở đó.

- Hai trăm ba mươi lăm triệu, người kia, người không kỳ cục vừa buông lời vừa nắm chặt khăn ăn của mình.

Và vì mọi người không phản ứng đủ nhanh, anh ta nói thêm:

- Tôi nói số tiền bằng euro, tất nhiên là thế. Cái đó, như em đã nói rất chính xác, Françoise thân mến ạ, khiến cho công dân Pháp phải trả một khoản nho nhỏ là... (anh ta lấy kính, lấy điện thoại di động ra, bấm nhẹ và nhắm mắt)... một tỷ năm trăm bốn mươi triệu franc.

- Tiền ngày xưa á?! mẹ tôi ghen lời.

- Không đâu... anh ta vừa đáp lại vừa phồng mũi vì khoái, tiền mới!

Anh ta hớn hở. Lần này thì được. Cá đã cắn câu. Cử tọa lộn tùng phèo cả lên.

Tôi tìm ánh mắt của Laurence, cô gửi lại cho tôi một nụ cười mỉm phiền lòng. Có những điều như vậy, ở tôi, mà cô ấy còn tôn trọng. Tôi quay lại đĩa của mình.

Cuộc tranh luận lại được tung ra, chờ theo nó biết bao lương tri và sự thơ ngây đáng yêu. Cách đây vài năm, chủ đề là Nhà hát kịch Bastille hay BNF*, thế mà giờ chúng tôi lại nói y nguyên những chuyện đó và chúng tôi lại bắt đầu.

Claire, ngồi gần tôi, cúi xuống:

- Còn nước Nga, tình hình thế nào?

- Thảm hại, tôi vừa thú nhận với cô ấy vừa mỉm cười.

- Thôi nào...

- Thật đấy, anh đảm bảo với em... Anh đợi tình hình dịu đi để đếm số người chết đấy...

- Mẹ kiếp.

- Đúng, *tchort**, như họ nói.

- Có rắc rối không?

- Phùù... với hăng thì không, nhưng với anh...

- Với anh?

- Anh không biết... Đánh trận như Napoléon thì anh hơi bị kém...

Anh còn thiếu cái... *nhãn quan* của ông ấy, anh hình dung thế...

- Hay sự điên rồ của ông ấy...

- Ôi! Cái đó thì sắp sửa đấy!

- Anh nói đùa phải không? cô ấy lo lắng hỏi thêm.

- Da*! tôi làm cô ấy yên tâm bằng cách luồn bàn tay tôi vào giữa hai cái cúc áo sơ mi, từ trên cao thả họa này, bốn mươi thế kỷ kiến trúc hãy còn khinh bỉ tôi!*

- Khi nào thì anh phải quay lại đó?

- Thứ Hai...

- Làm gì có chuyện?

- Có đấy...

- Sao nhanh thế?

- Thì lần cuối... em nghe này... số là cần cầu biến mất... Trong đêm, vút, chúng bay mất.

- Không thể thế...

- Em có lý... Chúng cần thêm ít ngày để dang rộng cánh*... Nhất là khi chúng mang những cái máy khác theo cùng... Máy xúc, máy trộn bê tông, máy khoan... Tất cả.

- Anh nói huyền thuyên...

- Không hề.

- Thế thì sao? Anh sẽ làm gì nào?

- Anh sẽ làm gì á? Câu hỏi hay đấy... Trước mắt, anh sẽ thuê một công ty an ninh để theo dõi công ty an ninh của bọn anh và khi nào công ty này cũng bị mua chuộc, anh...

- Anh làm sao?

- Anh không biết... Anh sẽ đi kiếm người Cô đặc!

- Rắc rối thế...

- Đúng như em nói...

- Và anh phải quản lý cái của nợ ấy à?

- Hoàn toàn không. Không gì có thể quản lý được. Không gì hết. Em có muốn anh nói em nghe anh làm gì không?

- Anh uống rượu!

- Không chỉ thế. Anh đọc lại *Chiến tranh và Hòa bình*. Và ba mươi năm sau, anh lại yêu Natasa như ngày đầu... Thế đấy, đó là việc anh làm.

- Chán thế... Thế họ không cử mấy cô gái xinh tươi cho anh thư giãn tí à?

- Chưa...

- Nói dối...

- Còn em, có gì mới trên mặt trận nào?

- Ôi, em thì... cô vừa thờ dài vừa vớ lấy cái ly của mình, em đã chọn công việc này để bảo vệ hành tinh và thế là em phải giấu phen của người ta dưới đầu những thảm cỏ biến đổi gen, còn lại thì ổn cả.

Cô cười.

- Thế còn chuyện cái đập của em thì sao? tôi hỏi thêm.

- Thanh toán xong rồi. Họ đã phát chán rồi.

- Thấy chưa...

- Phùù...

- “Phùù” cái gì? Thế là được rồi... Enjoy đi, cả em nữa!

- Charles?

- Mmm...

- Ta phải góp vốn lại với nhau, anh ạ...

- Để làm gì?

- Một thành phố lý tưởng...

- Nhưng *ta đang ở* trong một thành phố lý tưởng đây thôi, cô em xinh đẹp, và em biết rõ điều đó mà...

- Ôi, dù sao... cô vừa nói vừa hơi bĩu môi, chúng ta hãy còn thiếu vài cửa hàng Champion, phải không?

Nghe những lời này, keng, với giọng ông chủ của mình, người ấy xen vào chuyện của chúng tôi:

- Gì cơ?

- Không, không có gì... Bọn em đang nói về đợt giảm giá trứng cá lần gần đây nhất của anh...

- Cái gì?

Claire cười với anh ta. Anh ta nhún vai và quay lại với câu chuyện quan trọng của mình, đó là: Nhưng mà tiền thuế của chúng ta đi đâu?

Ôi... Bỗng nhiên tôi thấy mệt... Mệt, mệt, mệt, và tôi chuyển đĩa pho mát mà không hề chạm đến để tranh thủ một chút thời gian.

Tôi nhìn cha tôi, vẫn luôn kín đáo, lịch sự, trang nhã... Tôi nhìn Laurence và Edith đang kể cho nhau nghe chuyện những thầy giáo không dễ lay chuyển và những cô giúp việc vụng về, trừ khi là ngược lại, tôi nhìn cách trang trí phòng ăn này nơi mà không vật gì suy chuyển từ năm mươi năm nay, tôi nhìn cái...

- Khi nào thì trao quà?

Bọn trẻ đã lao xuống. Tôi cầu phúc cho chúng. Giường tôi không còn xa mấy nữa.

- Hãy thay đĩa và vào bếp với bà, bà chúng ra lệnh.

Các chị tôi đứng dậy để đi lấy quà của họ. Mathilde vừa nháy mắt với tôi vừa chỉ cho tôi cái túi đựng túi của chúng tôi và Félix Rockefeller Potin* kết thúc cuộc tranh luận quan trọng của mình bằng cách lau miệng:

- Dù thế nào thì ta cũng húc thẳng vào tường!

Vậy đấy. Nói ra rồi. Thường thì anh ta chờ cà phê, nhưng hôm ấy có vắn đề về tuyến tiền liệt, tôi hình dung thế, nên anh ta đã uống trước một chút. Nào... Bây giờ thì im đi.

Xin lỗi nhưng tôi đang mệt, tôi nói.

Françoise quay lại với chiếc máy ảnh của chị, tắt đèn, Laurence kín đáo chải đầu và bọn trẻ quẹt diêm.

- Hãy còn ánh sáng ở lối vào! một giọng nói cất lên.

Tôi xung phong.

Nhưng trong khi tìm cầu dao, tôi thấy một chiếc phong bì trên chõng thư của tôi.

Một chiếc phong bì màu trắng và dài và chữ viết mực đen tôi thấy quen mà không nhận ra. Con dấu chẳng gọi cho tôi điều gì cả. Một tên thành phố và một mã bưu điện mà tôi không thể định hình trên bản đồ tuy nhiên chữ viết thì...

- Charles! Anh làm gì vậy? mọi người kêu ca trong khi chiếc bánh ga tô run rẩy qua ánh phản chiếu từ cửa kính.

Tôi tắt nốt đèn và quay lại chỗ họ.

Nhưng lòng tôi không còn ở đó nữa.

Tôi không thấy mặt Laurence trong ánh nến. Tôi không hát bài Chúc mừng Sinh nhật. Thậm chí tôi chẳng cố vỗ tay. Tôi... Tôi như kẻ khò khạo kia khi anh ta cắn vào miếng bánh bâng, chỉ khác là tôi thì hoàn toàn trái lại. Tôi đã rúm người lại. Tôi không muốn để điều gì xảy đến. Tôi cảm thấy một góc thế giới bị bỏ quên đang mở ra dưới chân tôi, tôi cảm thấy trống rỗng ở mép tấm thảm và tôi hóa tượng, tìm kiếm theo bản năng một cái nắm cửa hay một lưng ghế để bám vào. Bởi vì, vâng, tôi biết nét chữ này và có gì đó không ổn. Có gì đó trong tôi kháng cự lại nó. Có gì đó đã sợ nó rồi. Tôi tìm kiếm. Những tiếng lách cách trong óc tôi bắt đầu loạn nhịp và phủ lên tình cảm dạt dào bên ngoài. Tôi không nghe thấy tiếng kêu của họ, tôi không nghe thấy người ta bảo tôi bật điện lên lại.

- Char-leu!

Xin lỗi.

Laurence mở những món quà của mình và Claire chìa cho tôi cái xúc bánh:

- Này! Anh làm gì thế, hả? Anh ăn đứng à?

Tôi ngồi xuống, lấy bánh cho mình, cắm sâu cái thìa nhỏ của tôi... đứng dậy.

Vì lá thư khiến tôi rung động, tôi cẩn thận bóc nó bằng một chiếc chìa khóa để khỏi làm nó rách. Tờ giấy gấp làm ba. Tôi nâng mẫu thứ nhất lên, nghe tiếng tim mình đập, rồi mẫu thứ hai, và ngừng đập.

Ba từ.

Không chữ ký. Không gì hết.

Ba từ.

Chắc.

Hãy nâng lưỡi máy chém lên lần nữa.

Khi ngẩng đầu lên, tôi bắt gặp bóng mình trong tấm gương phía trên cái bàn chân quỳ. Tôi muốn lay gã đó, nói với hắn: Mày lại cố nhồi nhét cái gì vào đầu chúng tao nữa với gã Proust* của mày và tất cả những trò vớ vẩn này...? Trong khi mày biết rằng...

Mày biết rồi, phải thế không?

Nó không tìm ra câu trả lời.

Nó nhìn tôi và do tôi không phản ứng, rốt cuộc nó cũng lăm bắm điều gì đó. Tôi không nghe thấy gì hết nhưng tôi thấy môi nó run run. Cái gì đó như thế: ở lại đây. Ở lại đây với cô ấy. Tôi đi đây. Tôi buộc phải thế, anh hiểu chứ, nhưng anh, anh hãy ở lại. Tôi sẽ bảo vệ anh.

Vậy là anh quay lại chỗ miếng bánh phủ dâu của mình. Nghe thấy những âm thanh, những giọng nói, những tiếng cười, anh đón lấy

ly rượu sâm banh mà ai đó đưa cho anh và vừa cụng ly với những người khác vừa mỉm cười. Người phụ nữ chia sẻ cuộc đời với anh từ nhiều năm nay đi quanh bàn ôm hôn mọi người. Cô cũng ôm hôn anh. Cô nói: nó đẹp lắm, cảm ơn anh. Anh tự vệ trước cử chỉ âu yếm hăm hở này bằng cách thú nhận rằng chính Mathilde đã chọn nó và nghe thấy tiếng con bé kịch liệt phản đối, như thể anh đã phản bội nó. Nhưng anh đã nghĩ thấy nước hoa của nó, và anh đã tìm bàn tay nó, chỉ có điều là nó đã đi xa rồi và đang ôm hôn ai khác. Anh lại chìa ly ra. Cái chai đã cạn. Đứng dậy, đi kiếm chai khác. Mở rất nhanh. Rượu phụt lên rất mạnh. Rót một ly, uống cạn, lại bắt đầu.

- Anh ổn chứ? cô bên cạnh anh hỏi.

- ...

- Anh sao thế? Anh xanh lắm. Như thể anh vừa gặp ma ấy...

Anh uống.

- Charles... Claire thì thăm.

- Không sao. Anh mệt quá...

Anh uống.

Nằm ườn ra. Nứt toác. Rạn nứt. Không muốn.

Véc ni vỡ toác, bản lề long, bu lông gãy.

Anh không muốn. Anh đấu tranh. Anh uống.

Cô chị cả nhìn xéo anh. Anh chạm cốc với cô. Cô gạn hỏi. Anh vừa nói với cô vừa cười và vừa tách rời từng âm tiết:

- Françoise... Xin một lần, xin *một lần* trong đời chị... Đừng quấy rầy em đi...

Cô đưa mắt tìm gã chồng hiệp sĩ dũng cảm ngu ngốc của mình để bảo vệ cô nhưng anh ta không hiểu sắc mặt bức tức của cô. Cô tái mét. Thật may, từng từng từng... Gã kia có ở đó!

Edith lại tử tế vừa bắt chuyện với anh vừa gật gật mái đầu tết kiểu cổ điển:

- Charlot...

Anh cũng cụng ly với cô và tìm từ để nói, nhưng một bàn tay vừa đặt lên cổ tay anh. Anh quay về phía bà chủ nhà. Bàn tay cứng chắc, anh bình tĩnh lại.

Những tiếng ồn ào lại nổi lên. Bàn tay luôn ở đó. Anh nhìn nó.

Anh hỏi:

- Mẹ có thuốc lá không?

- Ở... Mẹ nhớ là con đã thôi hút cách đây năm năm rồi cơ mà...

- Mẹ có không?

Giọng nói của anh khiến bà sợ. Bà thu bàn tay lại.

...

Cả hai người chống khuỷu tay lên lan can ngoài hiên, quay lưng về phía ánh sáng và thế giới.

Đối diện với họ, khu vườn thời niên thiếu của họ. Vẫn cái bập bênh ấy, vẫn những bồn hoa được chăm sóc không chê vào đâu được ấy, vẫn cái lò đốt lá khô ấy, vẫn không gian ấy, vẫn thiếu vắng chân trời như thế.

Claire rút bao thuốc lá ra khỏi túi và đẩy cho nó trượt trên phiến đá. Anh ra cầm lấy nó nhưng cô không buông ra:

- Anh có nhớ là những tháng đầu khổ sở đến mức nào không? Anh có nhớ anh đã khổ sở đến nhường nào để cai thuốc không?

Anh nắm chặt bàn tay cô. Lúc này, anh khiến cô đau thực sự, anh bảo cô:

- Anouk chết rồi.

3

Một điều thuốc kéo dài bao lâu?

Năm phút?

Vậy là trong năm phút họ không nói gì với nhau.

Chính cô là người đầu hàng trước và những từ cô nói ra đè nặng lòng anh. Bởi vì anh rất sợ chúng, bởi vì...

- Vậy là anh nhận được tin từ Alexis à?

- Anh biết là em sẽ nói với anh điều đó, anh buông ra với giọng rất chán chường, anh có thể đưa tay anh cho người ta chặt và em không thể hình dung nổi nó khiến anh...

- Nó khiến anh làm sao?

- Nó khiến anh bối rối đến nhường nào... Nó làm anh phiền lòng đến nhường nào... Anh giận em đến nhường nào, anh nghĩ thế... Anh đã tưởng là em độ lượng hơn một chút trong chuyện này... Anh đã tưởng em sẽ hỏi anh “Nhưng vì sao?” hay “Từ khi nào vậy?” hay... anh chẳng biết. Nhưng không phải cậu ấy, mẹ kiếp... Không, không phải cậu ấy... Không đột ngột như thế... Cậu ấy không đáng thế nữa.

Lại yên lặng.

- Vì sao bà ấy chết?

Anh rút lá thư từ túi áo trong.

- Đây... Và đừng có nói “Đây là nét chữ của cậu ấy”, không anh sẽ giết em đấy.

Đến lượt cô mở lá thư, gấp nó lại, lăm bắm:

- Đúng rồi. Đúng là nét chữ của anh ấy...

Quay về phía cô.

Muốn nói với cô bao điều. Những điều êm dịu, những điều kinh khủng, những từ sắc nhọn, những từ thật dịu ngọt, những từ ngốc nghếch, những từ của đồng đội hay những từ của nữ tu. Hay lắc người cô, đối xử tàn nhẫn với cô, hay xé đôi cô ra, nhưng tất cả những gì anh tìm thấy để rên rỉ, đó là âm tiết tên cô:

- Claire...

Còn cô, cô nở nụ cười bíp bọm với anh. Nhưng anh rất hiểu cô, vậy nên anh chỉ đơn giản lật mặt cô và nắm lấy khuỷu tay cô để kéo cô về bờ.

Cô vặn vẹo cổ chân giữa những viên sỏi và anh, anh nói một mình. Anh nói trong bóng tối.

Anh nói cho cô, cho anh, cho cái lò đốt rác hay cho những vì sao, anh nói:

- Thôi... Thế là hết.

Xé toạc lá thư và vứt nó vào thùng rác nhà bếp. Khi anh nhấc chân khỏi cái bàn đạp và cái nắp lại sập xuống, cách, có cảm giác đã đóng lại, đúng lúc, một loại hộp đựng đầy bất hạnh. Và vì đang đứng trước bồn rửa, anh xối nước vào mặt, miệng rên rỉ.

Quay về phía những người khác, về phía cuộc sống. Cảm thấy đã khỏe hơn. Thế là hết.

...

Và cảm giác mát mẻ của tia nước lạnh xối vào khuôn mặt kiệt sức, nó kéo dài được bao lâu?

Hai mươi giây?

Ta đây rồi. Anh đưa mắt tìm chiếc ly của mình, uống cạn ly và lại rót cho mình.

Ra ngồi xuống tràng kỷ. Tựa vào vợ mình. Cô kéo vạt áo vest của anh.

- Này em, em... Hãy tử tế với anh đi, em... anh cảnh báo cô, bởi vì anh đã say khướt rồi, em ạ...

Cô, điều đó không làm cô vui chút nào, đúng hơn là nó làm cô phật ý, nó làm cô ngạc nhiên. Và nó làm cô vỡ mộng.

Anh cúi xuống, đặt bàn tay lên trên đầu gối cô và nhìn xuống cô:

- Em có biết rằng một ngày kia em cũng sẽ chết không? Em có biết điều đó không, vợ hiền của anh? Rằng em cũng vậy, em cũng sẽ chết?

- Đúng là ông này uống nhiều quá rồi! cô phẫn nộ nhưng vẫn cố cười, rồi, bình tĩnh lại: anh đứng dậy đi nào, anh làm đau em rồi.

Một chút khó chịu phía trên lộ đường. Mado liếc mắt dò xét cô con gái út của mình đang ra hiệu cho bà tiếp tục uống cà phê như thể không có chuyện gì xảy ra. Thôi đi, mẹ, thôi đi. Con sẽ giải thích cho mẹ sau. Kazatchok buông ra một câu dí dỏm và người tỉnh lẻ bắt đầu ngọ nguậy:

- Nào, Edith thở dài, ta về thôi nào... Bernard, anh gọi bọn trẻ đi anh...

- Ý hay đấy! Charles bồi thêm, nhét hết tất cả vào cái xe ô tô địa hình to kèn đi! Phải không, nhà vô địch* của tôi? Bây giờ anh có một chiếc ô tô địa hình đẹp lắm phải không? Lúc này tôi thấy nó rồi... Có kính màu, và mọi thứ...

- Charles, tôi xin cậu, cậu đừng đùa nữa đi...

- Nhưng... em chưa bao giờ đùa cả, Edith. Chị biết rõ mà...

Anh đứng dậy, chặn chân cầu thang và la hét:

- Mathilde! Quỳ xuống chân nào, con chó của ba!

Rồi quay về phía toàn thể hội thẩm đoàn đang sừng sờ:

- Đừng sợ. Đây là chuyện riêng giữa chúng tôi mà...

Sự yên lặng đầy bối rối bỗng bị xáo trộn bởi những tiếng sủa ăng ăng hoang tưởng.

- Tôi đã nói gì với mọi người ấy nhỉ...

Anh vừa xoay người vừa bám lấy quả đấm trên chân cầu thang và nói cộc lốc với nữ hoàng buổi tiệc:

- Đúng là lúc này con gái của em tính nết rất khó chịu, nhưng em biết sao không? Đó là thứ đẹp đẽ duy nhất mà em từng cho anh đấy...

- Thôi. Về thôi, Laurence không chịu nổi nữa thốt lên, và đưa chìa khóa đây cho em. Em không để anh lái xe trong tình trạng thế này.

- Nói hay lắm!

Cài cúc áo vest và khom lưng.

- Chúc mọi người ngủ ngon. Tôi toi rồi.

4

- Nhưng vì sao chứ? Mado hỏi ngay.

- Con không biết nhiều hơn... Claire trả lời, cô đã ở lại sau khi ôm hôn những người cuối cùng để giúp mọi người giữ khăn trải bàn.

Cha cô vừa đến chỗ họ trong bếp với một chồng đĩa bẩn.

- Lại có chuyện gì trong ngôi nhà điên này vậy? ông thở dài.

- Bà hàng xóm cũ của chúng ta chết rồi...

- Lần này là bà nào? Bà mẹ Verdier á?

- Không. Anouk.

Ôi, sao chồng đĩa dường như bỗng nặng quá... Ông đặt chúng xuống và ngồi xuống đầu bàn.

- Nhưng... bao giờ?

- Không biết...

- Bà ấy bị tai nạn à?

- Đã bảo là không biết mà! vợ ông nổi cáu nhắc lại.

Yên lặng.

- Dù sao bà ấy vẫn còn trẻ mà. Bà ấy mới...

- Sáu mươi ba tuổi, chồng bà lắm bầm.

- Ôi... Không thể thế được. Không thể là bà ấy. Bà ấy... quá sinh động để có ngày phải chết...

- Có thể là ung thư chẳng? Claire nói.

- Ủ hay là...

Bằng mắt, mẹ cô chỉ cho cô một cái chai đã cạn.

- Mado... ông lại vừa nhắc bà vừa chau mày.
- Mado cái gì? Mado cái gì? Bà ấy uống rượu, ông biết rõ mà!
- Bà ấy chuyển nhà đi cách đây lâu lắm rồi... Chúng ra không biết sau đó bà ấy sống ra sao...

- Ông thì lúc nào cũng bệnh bà ấy, phải vậy không?
Bỗng nhiên bà thật là ác. Claire chắc rằng mình đã lỡ mất một số tình tiết nhưng không hình dung được là tối nay họ hãy còn dừng ở đây...

Cô, Charles, và bây giờ là cha cô... Một ván ú tim thật hay...

Ôi... Đã xa quá rồi, tất cả những thứ đó... Nhưng, không, tuy nhiên, nhưng không... Charles không còn vịn nổi thành cầu thang và bố thì... Bố, người mà con chưa bao giờ thấy già như vậy dưới ánh đèn này... Mà...

Anouk... Anouk và Alexis Le Men... Khi nào các người để cho chúng tôi được yên đây? Cả hai người hãy nhìn này... cô đã không bao giờ mọc lại sau khi các người ra đi...

Bỗng rất thềm khóc, cắn môi và đứng dậy để cho nốt đồ vào máy rửa bát.

Nào. Bây giờ thì cút xéo đi. Xéo đi.

Người ta không bắn vào những người đang dưỡng bệnh.

- Chuyển ly cho con nào, mẹ...
- Mẹ không tài nào tin nổi.
- Mẹ... Thế là xong rồi. Bà ấy chết rồi.
- Không. Bà ấy thì không...
- Sao lại bà ấy thì không?
- Những người như thế chẳng bao giờ chết đâu...
- Có chứ! Bằng chứng... Nào, giúp con một tay vì sau đó con còn phải đi chứ...

Yên lặng. Tiếng ro ro của máy rửa bát.

- Bà ấy điên rồi...
- Tôi đi nằm đây, bố cô thông báo.
- Thật đấy, Henri! Bà ấy điên rồi!

Ông quay lại, rất mệt mỏi:

- Tôi chỉ bảo là tôi đi nằm thôi mà, Mado...
- Ôi, tôi biết ông nghĩ gì rồi!

Bà yên lặng một lát rồi nói khẽ, mắt nhìn ra xa, qua cửa sổ, một cái bóng không còn tồn tại nữa, cũng chẳng quan tâm xem có ai nghe thấy mình nói hay không:

- Một hôm, tôi còn nhớ... Đó là thời kỳ đầu... Tôi vừa mới quen bà ấy... tôi đã tặng cho bà ấy một cái cây... hay một cây hoa trồng trong chậu, tôi không nhớ nữa... Để cảm ơn bà ấy đã đón nhận Charles, tôi hình dung thế... Ôi! chẳng có gì là đặc biệt, phải không? Một cái cây rất bình thường mà hẳn là tôi mua ở chợ về... Và, vài ngày sau, khi tôi chẳng còn nhớ đến chuyện đó nữa, bà ấy đã bấm chuông. Bà ấy cuống quýt dúm món quà vào tay tôi để trả lại.

“Sao vậy? tôi lo lắng, có vấn đề à?” “Tôi... tôi không thể giữ nó, bà ấy ấp úng, nó... Nó sắp chết rồi...” Mặt bà trắng bợt như tấm vải. “Nhưng... sao cô lại nói thế? Cái cây này khỏe mạnh đấy chứ!” “Không, chị nhìn xem... Có những chiếc lá đã úa vàng rồi, đây này...” Bà run lên. “Kìa, tôi vừa nói vừa cười, bình thường thôi mà! Cô ngắt những cái lá này đi và thế là xong!” Đấy, tôi còn nhớ như thể mới hôm qua, bà ấy bắt đầu khóc nức nở và đẩy tôi để đặt nó xuống dưới chân tôi.

Không ai có thể làm bà ấy bình tâm lại nữa.

“Xin lỗi. Xin lỗi. Nhưng tôi không thể, bà nắc lên, tôi không thể, chị hiểu chứ... Tôi không đủ sức đâu... Tôi không còn đủ sức nữa... Với mọi người thì được, với bọn trẻ bé tí thì được, tôi không phản đối... Và đôi khi, cái đó cũng chẳng có ích gì, tôi... họ vẫn cứ ra đi, chị

biết đấy... Nhưng đằng này, khi tôi thấy cái cây này cũng chết, tôi...” Một đài phun nước thực sự. “Tôi không thể... Và chị không thể làm thế với tôi... Bởi vì... điều này không quan trọng bằng, chị hiểu chứ... Hả? Dù sao cũng không quan trọng bằng phải không?”

Bà ấy làm tôi sợ. Thậm chí tôi chẳng còn nghĩ đến việc mời bà ấy một tách cà phê hay vào ngồi một chút. Tôi nhìn bà ấy xì mũi vào ống tay áo với đôi mắt lồi của bà ấy và tôi tự nhủ: Người đàn bà này điên rồi. Cô ta điên thực sự rồi...

- Rồi sao nữa? Claire lo lắng.

- Sau đó, chẳng có gì hết. Con muốn mẹ làm gì nào? Mẹ nhận lại cái cây, mẹ đặt nó cùng các cây khác trong phòng khách, và có thể mẹ đã giữ nó trong vòng nhiều năm!

Claire giữ chiếc túi đựng rác.

- Ở địa vị của mẹ thì con sẽ làm gì?

- Con không biết... cô thăm thì.

Lá thư... Do dự nửa giây rồi đổ thức ăn thừa trong các đĩa, những miếng thịt mỡ và bã cà phê lên trên những gì cô còn nhớ về Alexis. Mực chảy. Lấy hết sức buộc túi lại, dây buộc đứt. Ôi mẹ kiếp, cô vừa rên rỉ vừa lẳng nó vào gian bếp phụ. Ôi mẹ kiếp.

- Nhưng... Dù sao con cũng vẫn còn nhớ bà ấy chứ? mẹ cô gạn hỏi.

- Tất nhiên rồi... Nào, mẹ tránh ra để con lau nào...

- Và con không bao giờ nghĩ là bà ấy bị điên à? bà vừa nói vừa đặt bàn tay lên tay cô để buộc cô phải bất động một giây.

Claire đứng dậy, thối lộn tóc đang chọc vào mắt cô sang một bên và chịu đựng ánh mắt của bà. Ánh mắt của người phụ nữ từng rất hay lên lớp cô với những nguyên tắc, tinh thần, và tất cả những nếp sống của mình:

- Không.

Rồi lại tập trung vào những khe gỗ:

- Không. Con chưa bao giờ nghĩ thế, mẹ ạ...
- Thế á? người kia nói với một chút thất vọng.
- Con vẫn luôn nghĩ là...
- Là sao?
- Là bà ấy xinh đẹp.

Những nếp nhăn phật ý:

- Tất nhiên là bà ấy đẹp, nhưng mẹ không nói đến chuyện đó, con ạ, mẹ nói với con về *bà ấy*, về cách ứng xử của bà ấy...
- Con hiểu rõ rồi, Claire nghĩ.

Giặt tấm mút rửa bát, lau tay, và bỗng nhiên cảm thấy mình già nua. Hay là lại trở lại trẻ thơ và làm con bé út ít trong nhà.

Cũng như nhau cả thôi.

Hôn lên cái trán gầy mòn ấy và đi tìm áo choàng của mình.

Từ ngưỡng cửa, chúc bố ngủ ngon một câu. Ông hãy còn ở trong tầm khoảng cách nghe thấy được, cô biết điều đó, và khép cánh cửa lại sau lưng.

Khi đã vào trong xe, bật điện thoại di động lên, tất nhiên là không có một tin nhắn nào, để chế độ nghỉ, liếc vào kính chiếu hậu để tách khỏi dòng xe và thấy môi dưới đã tăng thể tích gấp đôi. Và nó chảy máu.

Khổ thân con ngốc, cô tự hành xác bằng cách cắn vào chỗ khiến cô đau mà dễ chịu. Khổ thân cái áo choàng đen bé nhỏ, có thể ngăn hàng triệu mét khối nước bằng cách tựa lưng mình vào con đập khổng lồ, nhưng lại không thể ngăn được ba giọt nước mắt và sắp sửa bị cuốn đi, bị nhấn chìm dưới một nỗi buồn vớ vẩn.

Đi ngủ đi.

5

Cô đến chỗ anh trong phòng tắm.

- Hàng không Pháp để lại tin nhắn. Họ giữ va li của anh...

Anh lẩm bẩm ba từ trong khi xúc miệng. Cô nói thêm:

- Anh biết rồi à?

- Gì cơ?

- Là anh đã để nó lại sân bay?

Anh gật đầu và bóng phản chiếu của họ làm cô nản lòng. Cô quay đi cời cúc áo sơ mi.

Cô tiếp:

- Có thể biết tại sao không?

- Nó quá nặng...

Yên lặng.

- Và thế là anh... anh đã để nó lại?

- Cái áo lót này mới đây à?

- Có thể biết chuyện gì xảy ra không?

Cảnh này diễn ra trong tấm gương. Hai nửa trên thân người. Một vỡ rồi tòi. Nhìn nhau như vậy, rất gần nhưng không bao giờ nhìn nhau, trong một lúc lâu.

- Có thể biết chuyện gì xảy ra không? cô nhắc lại.

- Anh mệt.

- Và vì anh mệt nên anh đã làm nhục em trước tất cả mọi người sao?

- ...

- Sao anh lại nói thế, Charles?

- ...

- Về con bé Mathilde ấy...

- Bằng chất gì đấy? Vải lụa à?

Cô đang chuẩn bị... nhưng lại thôi. Vừa ra khỏi phòng tắm vừa tắt đèn.

Cô đứng dậy khi anh bám vào ghế bành để cởi giày và thấy nhẹ cả người. Nếu cô có thể ngủ thiếp đi mà không tẩy trang, thì đó là dấu hiệu tình hình thực sự nghiêm trọng. Nhưng không, cô chưa đến mức ấy.

Có thể không bao giờ đến mức ấy. Có thể là trận đại hồng thủy, nhưng sau viên mắt. Trái đất rung chuyển nhưng người ta vẫn giữ nước.

Người ta vẫn giữ nước.

Ngồi lên mép giường và cảm thấy mình béo.

Nặng thì đúng hơn. Nặng.

Anouk... anh vừa nằm xuống vừa thở dài. Anouk...

Cô có thể nghĩ gì về anh hôm nay? Cô có thể nhận ra điều gì ở anh? Và quận ấy... Tên nó là gì rồi ấy nhỉ? Ở xa xôi như thế, Alexis làm gì? Và tại sao cậu ta lại không gửi cho anh một tờ báo tin buồn thực sự? Một phong bì mép màu xám. Một ngày chính xác hơn. Một nơi chốn. Tên mọi người. Tại sao? Thế là sao? Một sự trừng phạt? Sự độc ác? Một thông tin đơn giản, mẹ tôi chết rồi, hay là một bãi đờm cuối cùng, và mày sẽ không bao giờ biết được gì nếu tao không rộng lòng từ tâm chi ra vài xu để thông báo cho mày biết...

Bây giờ cậu ấy làm gì? Và từ khi bà chết đi? Anh đã không nghĩ ra việc xem ngày trên con dấu. Lá thư ấy đã chờ anh ở nhà bố mẹ anh

từ bao giờ? Những con dòl đã làm gì bà rồi? Còn lại gì từ thân thể bà? Cậu ta có hiến tạng bà như bà đã bao lần bắt cậu phải hứa hay không?

Con thề đi, bà nói. Hãy lấy tim mẹ ra mà thề đi.

Và cậu ấy đã thề.

Anouk... Xin lỗi cô. Mình... Rốt cuộc, ai đã trả thù cô? Và tại sao cô không chờ cháu? Tại sao cháu không bao giờ trở lại? Có chứ. Cháu biết tại sao mà. Anouk, cô... Những tiếng thở dài của Laurence khiến cơn mê sảng của anh đột ngột chấm dứt. Vĩnh biệt.

- Anh nói sao?

- Không, xin lỗi... Anh...

Chìa tay về phía cô, tìm thấy hông cô và đặt xuống đó. Cô không thở nữa.

- Xin lỗi em.

- Các người quá khắc nghiệt với tôi, cô thì thâm.

- ...

- Mathilde và anh... Hai người là... Tôi có cảm giác mình sống với hai đứa trẻ... Các người làm tôi mệt mỏi... Các người làm tôi héo mòn, Charles ạ... Bây giờ tôi trở thành cái gì với các người? Người mở hầu bao của mình? Cuộc đời mình? Chấn đệm của mình? Sao? Tôi không chịu nổi nữa rồi... Tôi... Anh hiểu chứ?

- ...

- Anh nghe em nói chứ?

- ...

- Anh ngủ rồi à?

- Không. Anh xin lỗi em... Anh đã uống quá say và...

- Và sao?

Anh có thể nói gì với cô? Cô sẽ hiểu gì? Sao chưa bao giờ anh nói chuyện đó với cô? Và lại, anh có gì mà kể? Tất cả những năm

tháng đó còn sót lại gì? Chẳng gì hết cả. Một lá thư.

Một lá thư nặc danh và bị xé rách dưới đáy một chiếc thùng rác ở nhà bố mẹ anh...

- Anh vừa được tin một người vừa mất.

- Ai mất?

- Mẹ một người bạn thời niên thiếu của anh...

- Mẹ Pierre á?

- Không. Một người bạn khác. Một người mà em không biết. Bọn anh... bọn anh không chơi với nhau nữa...

Cô thở dài. Những tấm hình chụp lớp, những lát bánh mì phết bơ và đường băng những vì sao*, cô không để ý lắm. Nỗi sầu nhớ làm cô phiền lòng.

- Và anh bỗng trở nên rất ngu ngốc, vì cái chết của mẹ một gã mà anh không gặp từ bốn mươi năm nay, phải không?

Chính xác là thế. Cô thật là có tài tuyệt vời khi luôn biết tóm tắt, gấp nhỏ, dán nhãn, sắp xếp và quên đi tất thảy. Và anh đã từng yêu điều đó ở cô biết bao... Lương tri của cô, sự sống động của cô, cái năng khiếu gạt đi tất cả để nhìn thấy nó đến rõ ràng hơn ấy. Anh đã khép mình vào đó suốt những năm qua. Thật là... tiện lợi... Và bổ ích, hẳn là thế.

Vậy là anh lại bám riết lấy cô. Vào tính chua chát của cô, vào khoản tín dụng anh có nhờ cô, để cử động bàn tay và để nó lần xuống dọc đùi cô.

Quay lại đi nào, anh yên lặng cầu khẩn. Quay lại đi em. Giúp anh với.

Cô không nhúc nhích.

Anh xích gối của mình lại gần gối của cô và rúc vào gáy cô. Bàn tay anh tiếp tục quần chiếc áo ngủ của cô.

Thả lỏng ra nào, Laurence. Thể hiện cái gì đi nào, anh xin em.

- Thế người đàn bà ấy có gì đặc biệt, cô nói đùa, bà ấy làm bánh ga tô ngon lắm à?

Anh buông những nếp vải lụa.

- Không.

- Bà ấy có bộ ngực to à? Bà ấy cho anh ngồi lên đầu gối à?

- Không.

- Bà ấy...

- Suyt... anh vừa ngắt lời cô vừa gạt tóc cô ra, suyt, thôi nào. Không có gì. Không sao cả. Bà ấy đã chết, thế thôi.

Laurence quay lại. Anh âu yếm, anh quan tâm, cô yêu điều đó và thật là đáng ghét.

- Hừm... những đám tang luôn tác động mạnh đến anh, cuối cùng cô vừa rên rỉ vừa kéo chăn lên.

Những từ này khiến anh ngao ngán và trong khoảng nửa giây, anh chắc chắn là... nhưng mà không, không có gì. Nghiến răng và xua đuổi ý nghĩ này trước khi nghĩ đến nó. Stop.

Cô ngủ thiếp đi. Anh đứng dậy.

...

Khi lấy điện thoại di động ra khỏi cặp, anh thấy Claire đã cố gọi anh nhiều lần. Nhấn mặt.

Pha cho mình một tách cà phê và vào bếp ngồi.

Sau vài nút bấm, anh tìm được nó. Chóng mặt.

Mười con số.

Chỉ mười con số ngăn cách họ trong khi anh đã trải qua bao điều cay đắng, bao ngày, bao đêm để đào cho vực thăm rộng thêm ra.

Cuộc đời đúng là một trò đùa... mười con số cho một hồi chuông. Và mở máy.

Hay tắt máy.

Và như em gái mình, anh tự hành xác. Lúc này trên màn hình của anh hiện lên những chi tiết của chặng đường có thể đưa anh đến chỗ cậu ta. Số kilomet, những lần ra khỏi đường cao tốc, phí cầu đường và tên một ngôi làng.

Lấy cớ mình đang rét run, anh đi tìm áo vest của mình và lấy cớ đã khoác nó lên, anh rút cuốn sổ ra. Tìm những trang vô ích, những trang của tháng Tám chẳng hạn, và ghi lại những tuyến chính của chuyến đi còn chưa chắc chắn này.

Ừ... Có thể là tháng Tám chẳng? Có thể... Có thể cậu ta sẽ thấy...

Ghi chép địa chỉ liên lạc của cậu ta cũng theo cách ấy: cách của người mộng du. Có thể anh sẽ viết cho cậu ta một từ, một buổi tối nào đó... Hay là ba?

Như cậu ta.

Để xem cỗ máy chém đầu còn vận hành hay không...

Nhưng liệu anh có đủ can đảm không? Hay mong muốn? Hay sự yếu đuối? Hy vọng là không.

Gấp sổ lại.

Điện thoại của anh lại réo. Từ chối cuộc gọi, đứng dậy, rửa tách, quay lại, thấy cô đã để lại lời nhắn cho anh, lưỡng lự, thở dài, nhượng bộ, nghe lời nhắn, rên rỉ, thề thốt, nôi cẩu, nguyên rửa cô, chìm đắm vào bóng tối, cởi áo vest và ra nằm dài trên tràng kỷ.

“Ba tháng nữa cậu ta sẽ tròn mười chín tuổi.”

Và tệ hại nhất, đó là cô ấy đã nói ra những từ này một cách bình thản. Phải, bình thản. Như vậy, giữa đêm tối và sau tiếng bíp.

Làm sao người ta có thể nói điều đó với một cái máy?

Nghĩ điều đó?

Hài lòng như vậy?

Lên cơn giận dữ. Ê, này, giai điệu vớ vẩn ấy là cái quái gì thế hả?

Người ta nhắc máy, buồn đưa lê, người ta nhắc máy.

Anh gọi lại cho cô để mắng cô.

Cô nhắc máy. Em thật lỗ bịch. Em biết, cô trả lời.

- Em biết.

Và giọng nói dịu dàng của cô hất cẳng anh.

- Tất cả những gì anh sắp nói với em, Charles ạ, em biết cả rồi...

Anh chẳng cần phải giày vò em hay cười vào mũi em đâu, em làm điều đó một mình được. Nhưng em có thể nói với ai về tất cả những điều đó, ngoài anh ra? Nếu em có một cô bạn thân, em sẽ đánh thức cô ấy, nhưng... chính anh là cô bạn thân nhất của em...

- Em đã không đánh thức anh...

Yên lặng.

- Hãy nói với em đi, cô thầm thì.

- Chỉ tại đêm tối, anh nói tiếp với giọng khò khè. Nỗi lo đêm tối...

Bà ấy đã nói rất hay, em không nhớ sao? Làm sao người ta lại say xỉn, mất tự chủ và chết đuối trong ly nước của mình khi chìa tay ra cho bà... Ngày mai sẽ khá hơn. Bây giờ cần phải ngủ thôi.

Yên lặng kéo dài.

- Anh...

- Anh...

- Anh còn nhớ hôm đó anh đã nói gì với em không? Trong quán cà phê khốn kiếp đối diện với phòng khám ấy?

- ...

- Anh đã bảo em: “Em sẽ có những đứa con khác...”

- Claire...

- Em xin lỗi. Em đập máy đây.

Anh đứng dậy.

- Không! Như thế dễ dàng quá! Anh không để em rút lui như vậy đâu... Em cứ nghĩ kỹ đi. Hãy nghĩ đến em một lần. Không, em không làm được điều đó đâu... Vậy nên hãy nghĩ đến em như là nghĩ đến một hồ sơ rất rắc rối. Hãy nhìn thẳng vào mắt anh và nói thẳng anh nghe: Em hối tiếc cái... quyết định này à? Em hối tiếc thực sự à? Hãy trung thực đi, luật sư...

- Em sắp sửa bốn...

- Im đi. Anh cóc cần. Anh chỉ cần em trả lời “có” hay “không” thôi.

- ... bốn mươi một tuổi, cô nói tiếp, em yêu phát rồ một gã, rồi sau đó em đã làm việc để quên hẳn và em làm việc tốt đến nỗi em đánh mất chính em trên con đường ấy.

Cô cười gằn.

- Ngu quá, nhỉ?

- Đó không phải là một thằng tử tế...

- ...

- Lần đầu tiên hẳn nói chuyện tử tế với em, đó là khi hẳn bảo em rằng hẳn không muốn cái bụng bầu ấy...

- ...

- Và anh cố tình nói từ bụng bầu, Claire ạ, để khỏi nói... Bởi vì điều đó chẳng là gì hết. Không gì hết. Chỉ...

- Anh im đi, cô lái nhái, anh chẳng biết mình đang nói về cái gì đâu.

- Em cũng thế.

Cô đập máy.

Anh cố nài.

Rơi vào máy trả lời tự động. Gọi lại cô vào sổ cố định. Đen hồi chuông thứ chín, cô quy hàng.

Cô đã thay đổi chính kiến. Giọng cô vui vẻ. Hẳn là một mảnh khoe nghề nghiệp. Một sự giả vờ để cứu vãn lời biện hộ của mình.

- Vâng, SOS Pathos đây, xin chào... Macha xin nghe...

Mỉm cười trong bóng tối.

Anh mến cô gái này.

- Người ta không bảo đảm sao? cô nói tiếp.

- Không...

- Hồi ấy, lẽ ra bọn mình nên đến quán rượu Balto với các bạn cùng khóa của anh và bọn mình nên uống say đến nỗi không thể nói ra những điều vớ vẩn này... Và sau đó, anh biết gì không? Lẽ ra bọn mình đã ngủ ngon... Ngon, ngủ rất ngon... ít ra là đến trưa...

- Hoặc hai giờ...

- Anh có lý. Hai giờ, hai giờ mười lăm... Và lẽ ra sau đó bọn mình đã đói bụng.

- Và chẳng còn gì để ăn hết...

- Vâng... và tệ hơn, đấy là hồi ấy chẳng có Champion... cô thờ dài. Tôi hình dung ra cô ấy trong phòng ngủ của mình với nụ cười nhếch mép, những chồng hồ sơ dưới chân giường, những mẫu thuốc lá dưới đáy cốc trà và cái áo ngủ xấu xí bằng vải bông mềm mà cô vẫn gọi là đồ mặc trong nhà của gái già. Hơn nữa, tôi còn nghe thấy cô xì mũi vào trong đó...

- Thật vớ vẩn, phải không?

- Thật vớ vẩn, tôi xác nhận.

- Sao em lại ngu thế nhỉ? cô khẩn khoản.

- Tại gien đấy, anh hình dung thế... Các chị gái của em đã chiếm hết phần thông minh rồi.

Tôi nghe thấy cô mỉm cười lộ lúm đồng tiền.

- Thôi... Em bỏ máy đây, cô kết luận, nhưng cả anh nữa, Charles của em, anh hãy giữ mình nhé...

- Ồ, anh thì... tôi phác một cử chỉ mệt mỏi.

- Vâng, anh. Anh chẳng nói gì bao giờ cả. Anh chẳng tâm sự bao giờ và xua đuổi Caterpillar khi nhằm mình là hoàng tử André...

- Nói nghe hay quá...

- Ôi... nghề của em mà, em báo cho anh biết! Thôi... Chúc anh ngủ ngon...

- Khoan đã... Một điều cuối cùng...

- Vâng?

- Anh không chắc là mình thật sự thích làm bạn gái thân nhất của em, nhưng thôi, cứ chấp nhận thế. Vậy nên anh sẽ nói với em như cô bạn tốt nhất trong số những cô bạn tốt nhất, OK?

- ...

- Bỏ hẳn đi, Claire. Bỏ người đàn ông ấy đi.

- ...

- Không phải tuổi của em. Không phải là Alexis. Không phải là quá khứ. Chính hẳn. Chính hẳn làm em đau đớn. Một hôm, anh còn nhớ, chúng mình nói chuyện về công việc của em và em đã bảo anh: “Không thể tìm lại công lý được, bởi vì công lý, nó có tồn tại đâu. Nhưng trái lại, bất công thì có. Đấu tranh chống bất công thì dễ thôi bởi vì nó rất dễ nhận thấy và vì thế tất cả trở nên rõ ràng.” Nào, ta đến nơi rồi... Anh có quan tâm đến gã đó, hẳn là ai hay hẳn đáng giá bao nhiêu, nhưng điều anh biết, đó là, chính hẳn là một điều *bất công* trong cuộc đời em. Tổng hẳn vào tù đi.

- ...

- Em còn đó không?

- Anh có lý. Em sẽ ăn kiêng và em sẽ thôi hút thuốc, và sau đó em sẽ cáo giác hán.

- Phải rồi!

- Dễ ợt.

- Thôi, em đi ngủ đi và hãy mơ thấy một cậu dễ thương nhé...

- Một cậu có xe ô tô địa hình... cô thờ dài.

- Thật tooooo.
- Và một màn hình phẳng...
- Hiển nhiên rồi. Thôi... Anh hôn em.
- Em... cũng rửa_*...

- M'kiếp, em quá lắm... Anh hãy còn nghe thấy em khóc đây này...

- Vâng, nhưng mà ổn rồi, cô hít mạnh, ổn rồi. Đó là giọt nước mắt to hạnh phúc đang chảy và đây là tại anh đấy, ngốc ạ.

Cô lại dập máy.

Anh vớ lấy cái gối tựa và cuộn tròn trong chiếc áo vest.

Hết chương trình kịch tối thứ Bảy.

...

Nếu như Charles Balanda, một mét tám mươi, bảy mươi tám kilo, chân trần, quần thụng và thắt lưng nới rộng, đôi cánh tay khoanh lại dưới ngực và mũi rúc vào chiếc gối tựa màu xanh lơ cuối cùng cũng ngủ thiếp đi thì câu chuyện đã kết thúc rồi.

Đó là nhân vật chính của chúng ta. Vài tháng nữa, anh sẽ tròn bốn mươi bảy tuổi, anh đã sống nhưng thật ít. Thật ít... Không có khiếu lắm về chuyện đó. Hẳn phải tự nhủ rằng điều tốt đẹp nhất đã qua đi rồi và không hề nhắc đến chuyện đó. Điều tốt đẹp nhất, anh nói thế ư? Nhưng điều gì vậy? Và cho cái... Không, điều này chẳng quan trọng, anh đã quá mệt. Chúng tôi thiếu ngôn từ, cả anh ấy lẫn tôi. Va li của anh quá nặng và tôi không muốn xách nó giúp anh mấy. Tôi hiểu anh.

Tôi hiểu anh.

Nhưng.

Có một phần nhỏ của câu, đây... Nó lại túm lấy anh và ép một tấm xấp mọng nước lên mặt anh trong khi anh nửa như đã chết trong góc của mình.

Chết và đã thất bại.

Thất bại và hoàn toàn dừng dừng. Thu nhập quá thấp, những chiếc găng tay quá chật, cuộc sống quá dễ dự kiến.

“Ba tháng nữa.”

Đó là điều cô đã nói, phải thế không?

Ba từ này đối với cô dường như kinh khủng hơn tất cả những gì còn lại. Vậy nên, hẳn là cô đã tính toán ngay từ đầu chẳng? Từ ngày đầu tiên cô tắt kinh? Không... Không thể thế được...

Và tất cả những dấu chấm lửng này, phép tính nhằm khốn khổ này, những tuần lễ này, những tháng này và những năm sống rỗng tuếch này, buộc cô phải quay lại.

Dù sao cô cũng thấy ngột ngạt.

Đôi mắt cô mở to. Bởi vì anh đã nói ba tháng nữa, anh nghĩ: vậy là vào tháng Tư... Và cỗ máy lại vận hành và anh cũng vậy, anh đếm lại sự trống trải trên đầu ngón tay.

Vậy là tháng Bảy, vậy là tháng Chín bởi vì đã được hai tháng rồi. Phải, đúng thế... Bây giờ thì anh nhớ lại...

Cuối hè... Anh vừa kết thúc chuyến thực tập ở hãng Valmer và phải bay sang Hy Lạp. Đó là tối cuối cùng, họ ăn mừng chuyến đi của anh. Cô vô tình rẽ qua.

Em đến đúng lúc quá, anh vui mừng, lại đây nào, lại đây anh giới thiệu em, và khi anh quay lại để khoác vai cô, anh hiểu rằng...

Phải. Anh còn nhớ. Và vì anh nhớ lại, anh thấy lòng nặng trĩu. Thông điệp *không thể chấp nhận được* này, đó là sợi dây thông lọng từ

một cuộn dây quấn quá ầu và, khi xòe bàn tay ra, khi mở ra chín tháng, vậy là hai mươi năm, trong bóng tối, anh đã kéo nó.

Mặc kệ. Mặc kệ anh ta. Anh ta sẽ không ngủ được đâu. Câu chuyện chưa bao giờ kết thúc. Và anh hãy còn trung thực để thú nhận với lòng mình rằng ba từ này chỉ là cái cớ. Nếu cô không nói điều đó ra, anh đã tìm được cớ khác. Câu chuyện không bao giờ kết thúc. Chuông vừa điểm và cần phải dậy thôi.

Quay lại giữa sàn đấu và tiếp tục đấu.

Anouk đã mất và tối hôm đó không phải Claire vô tình mà đến.

6

Anh đi theo cô trên phố. Đó là một tối đẹp trời, thời tiết dịu, nóng, co giãn. Mặt đường tỏa thơm mùi Paris và các quán cà phê trên vỉa hè đông kín người. Nhiều lần, anh lo lắng muốn biết liệu cô có đói không, nhưng cô luôn bước đi trước anh, và ngày một xa hơn.

- Thôi, anh nổi cáu, *anh* thì anh đói rồi và anh chán ngấy rồi. Mình dừng ở đây thôi.

Cô quay lại, rút một tờ giấy ra khỏi túi xách và đặt lên trên thực đơn của anh.

- Ngày mai. Lúc năm giờ.

Đó là một địa chỉ ở ngoại ô. Một nơi khó xác định.

- Năm giờ, anh đã ở trên máy bay rồi, anh mỉm cười.

Nhưng không lâu.

Làm sao mà mỉm cười được với một khuôn mặt như vậy?

...

Và cô đi vào quán cà phê này, người gập làm đôi. Như thể cô đang co giữ lại cái cô vừa mất. Anh đứng dậy, tóm lấy gáy cô và để mặc cô khóc cho thỏa. Sau lưng cô, ông chủ quán liếc nhìn lo lắng, anh đáp lại ánh mắt ấy bằng bàn tay kia, như anh có thể, dồn thành đồng đám không khí xung quanh họ. Sau đó anh để lại một khoản boa lớn, vì đã gây khó chịu, và đưa cô đi ngắm biển.

Thật là ngớ ngẩn, nhưng anh có thể làm gì khác được?

Anh vừa khép cánh cửa toilet và mặc một chiếc áo len rồi quay lại cuộn tròn trên tràng kỷ.

Anh có thể làm gì khác được?

Họ đi bộ những quãng dài, uống nhiều rượu, hút tất cả các loại cỏ lạ và khiêu vũ, thậm chí vài lần. Nhưng đa phần thời gian, họ không làm gì hết.

Vẫn ngồi và ngắm ánh sáng. Charles vẽ, mơ mộng, mặc cả trên cảng và chuẩn bị bữa ăn cho họ trong khi em gái anh đọc mãi trang đầu quyển sách của cô rồi nhắm mắt lại.

Tuy nhiên cô chẳng bao giờ ngủ cả. Nếu anh hỏi cô bất kỳ câu hỏi nào, cô cũng đã nghe thấy và đã trả lời anh rồi.

Nhưng không hỏi câu nào.

Họ đã được nuôi dưỡng bên nhau, đã cùng nhau ở một căn hộ nhỏ tí xíu trong gần ba năm và biết Alexis từ lâu rồi. Không gì chống lại họ cả.

Không có lấy chút bóng râm nào trên hàng hiên dốc đứng này.

Không chút bóng.

Tối cuối cùng, họ đi nhà hàng và khi uống đến chai Restina thứ hai, anh bắt mạch cho cô:

- Em sẽ ổn chứ?

- Vâng.

- Chắc chứ?

Cô gật đầu từ trên xuống dưới.

- Em có muốn quay về sống ở nhà?

Từ trái sang phải.

- Em sẽ đi đâu?

- Đến nhà một cô bạn... Một cô học cùng đại học...

- Được...

Anh vừa dịch ghế của mình để cùng cô ngắm cảnh đường phố.

- Dù sao em vẫn cầm chìa khóa...

- Còn anh?

- Anh cái gì?

- Anh chẳng bao giờ nói em nghe những chuyện tình của anh...

Cô nhăn mặt, tóm lại... chuyện tình yêu... những câu chuyện của anh ấy...

- Chẳng có gì hay mấy, anh hình dung thế...

- Thế còn nhà đo đạc địa hình của anh thì sao?

- Đi tìm mối khác rồi...

Cô mỉm cười với anh.

Dù ráng nắng, khuôn mặt cô đối với anh dường như vẫn hết sức dễ mủn. Anh lại rót đầy ly cho họ và ép cô chạm cốc chúc những ngày tốt đẹp hơn.

Sau một hồi, cô cô cuện cho mình một liều thuốc.

- Charles?

- Anh đây.

- Anh sẽ không nói gì với bà ấy, phải thế không?

- Em muốn anh nói gì với bà ấy nào? anh cười gằn. Anh nói với bà ấy về danh dự à?

Tờ giấy đã rách. Anh lấy gói thuốc lá từ tay cô, cẩn thận nhồi thuốc vào rãnh tờ giấy và đưa lên miệng liếm.

- Em đang nói về Anouk...

Bất động.

- Không, anh vừa nói vừa nhổ ra một sợi thuốc, không. Tất nhiên là không.

Chìa cho cô liều thuốc của mình và xích ghế ra một chút về hướng ngoài khơi.

- Anh... anh hãy còn liên lạc với bà ấy à?

- Hiếm khi lắm.

Đôi kính của anh vừa rơi xuống mũi anh. Cô không gạn hỏi nữa.

...

Trời mưa ở Paris. Cùng đi một xe taxi và chia tay ở Gobelins.

- Cám ơn anh, cô nói thầm vào tai anh. Hết rồi, em hứa với anh.
Sẽ ổn cả thôi...

Anh nhìn cô lao xuống các bậc thang tàu điện ngầm.

Cô hẳn là cảm thấy điều đó và quay lại giữa chừng để vừa lấy ngón cái và ngón trỏ ra hiệu chữ O kiểu những người thợ lặn vừa nháy mắt. Cử chỉ nhỏ này làm anh yên lòng và đảm bảo là tất cả đều ổn. Anh đã tin cô và đi xa dần, trong lòng nhẹ nhõm.

Vân còn trẻ và ngây thơ... Tin vào những dấu hiệu...

Mới hôm qua và vài tuần nữa là được mười chín năm.

Cô đã thắng anh.

7

Anh thiu thiu ngủ và khi anh tỉnh dậy, con Snoopy yên lặng nhìn anh. Đó là con Snoopy của ngày xưa, một cái mặt tròn, sưng lên vì ngủ và gãi tai bằng chân trước của nó.

Bình minh gõ cửa sổ và trong thoáng chốc anh tự hỏi liệu mình có đang mơ hay không. Những bức tường thật là hồng...

- Ba đã ngủ ở đây à? con bé buồn bã hỏi anh.

Khốn khổ, phải không. Đời là thế. Một hiệp mới.

- Bây giờ rồi? anh ngáp.

Nó đã quay đi và về phòng mình.

- Mathilde...

Bất động.

- Không phải như con nghĩ đâu...

- Con chẳng nghĩ gì cả, nó trả lời anh.

Và mất hút.

6h12. Lê bước đến cái máy pha cà phê và tăng gấp đôi liều cà phê. Ngày mới sẽ rất dài đây...

Lạnh cóng, giam mình trong phòng tắm.

Một mông trên thành bồn tắm và cằm đè xuống nắm tay, để mặc cho tâm trí mình phiêu bạt trong bọt nước và hơi nước ấm. Cái hút lấy tâm trí anh lúc này là một nhúm từ: Balanda, anh thật là phiền quá. Hãy dừng lại, và hãy sửa mình đi.

Cho đến tận giờ, anh vẫn luôn có khả năng tìm được lối đi cho mình mà không phải suy nghĩ gì nhiều, hôm nay anh đừng có bắt đầu

đi. Quá muộn rồi, anh hiểu chứ? Anh quá già để thưởng cho mình thứ xa xỉ là kiểu tháo chạy này. Bà ấy chết rồi. Họ chết cả rồi. Hãy kéo ri đô lên và hãy chăm lo cho những người sống. Đằng sau bức tường này có một món đồ sứ rất mỏng manh trông thì cứng nhưng lại có vẻ đã hứng chịu nhiều. Nó đã phải vào đời quá sớm so với tuổi của nó... Anh hãy tắt cái vòi nước chết tiệt này đi và đi giặt cái tai nghe của nó ra một phút.

Gõ nhẹ và đến ngòai bệt xuống đất, dưới chân con bé, lưng tựa vào thành giường của nó.

- Không phải như con nghĩ đâu...

- Bạn ở đâu, cô bạn trung thành của tôi? anh thì thầm. Con ngủ à? Con nghe những bài hát buồn dưới tấm chăn của con hay con đang tự hỏi lão già Charles ngu ngốc lại đến quấy rầy gì nữa đây?

- Nêu ba đã ngủ trên ghế, thì đây là bởi vì ba không tài nào ngủ thực sự được... Và vì ba không muốn làm phiền mẹ con...

Nghe thấy con bé trở mình và cái gì đó, có thể là đầu gối nó, chạm vào vai anh.

- Và đúng lúc ba kể chuyện này cho con nghe, ba tự nhủ là mình đã sai... Bởi vì ba không có nhiệm vụ phải thanh minh với con... Tất cả những chuyện này không liên quan gì đến con cả. Đây là chuyện người lớn, tóm lại... của người lớn, và...

Ôi, mẹ kiếp, anh nghĩ, cậu lại đang sa lầy vào cái gì nữa đây? Hãy nói chuyện khác với nó.

Ngẩng đầu và kiểm tra bức tường của con bé trong bóng tối chạng vạng. Đã lâu rồi anh không cúi nhìn thế giới bé nhỏ của nó tuy rằng anh rất thích thế. Thích xem những bức ảnh của nó, những bức vẽ của nó, đồng hồ lộn tùng phèo của nó, những tấm poster của nó, cuộc sống của nó, những kỷ niệm của nó...

Những bức tường của một đứa trẻ đang lớn luôn như một bài học về dân tộc học lý thú. Những mét vuông phập phồng và đổi mới không ngừng do ăn Patafix. Bây giờ con bé ra sao? Nó có cùng vài đứa bạn gái đi làm trò đại dột ở ca bin chụp ảnh tự động không? Đâu là những lá bùa trong ngày và đâu rồi khuôn mặt của người thà làm một cái cây để được người ta siết chặt mà không phải phàn nàn gì cả còn hơn?

Ngạc nhiên khi thấy ở đó một bức ảnh chụp Laurence cùng anh mà anh không biết. Một bức ảnh con bé đã chụp từ hồi còn bé. Thời mà ngón trỏ của nó vẫn luôn xuất hiện trên một góc bầu trời. Họ có vẻ hạnh phúc và người ta thấy ngọn núi Sainte-Victoire sau nụ cười của họ. Và kia là một viên thuốc trong một cái túi nhỏ trong suốt trên đó có thể đọc thấy dòng chữ *Be a Star instantly*, một bài thơ của Prévert chép trên một tờ giấy kẻ ô to và kết thúc bằng:

Ở Paris

Trên trái đất

Trái đất là một thiên thể.

Những bức ảnh chụp các nữ diễn viên tóc vàng và môi dày, những mã số trang Internet chép trên thùng đựng bia, những cái móc chìa khóa, những con thú nhồi bông ngốc nghếch, những tờ rơi thô kệch cho những buổi hòa nhạc ở ga tàu ngoại ô, những chiếc vòng quần bằng dây ruy băng, một tờ quảng cáo cho ông G có khả năng đưa người mình yêu quay trở về và đảm bảo chữa bệnh hiệu quả ngay lần đầu, nụ cười của Corto Maltese, một bảng giá trượt tuyết trọn gói đã cũ và thậm chí cả bản sao bức tranh Aphrodite của Callimaque mà anh đã gửi cho nó để kết thúc một bài tập gai góc.

Cuộc khủng hoảng lớn đầu tiên của họ...

Phát điên vì nó để hở bụng.

“Màu nhuộm, hình xăm trổ, khuyên đeo, tất cả những gì con muốn! anh gào lên, ngay cả lông vũ ở đít nếu con thấy hay ho! nhưng bụng con thì không được, Mathilde. Bụng con thì không được...” Ép

nó giơ tay lên trời vào buổi sáng, trước khi đến trường, và xua nó về phòng nếu áo phông của nó vượt quá rốn.

Tiếp theo là những tuần ăn món xúp nhân mặt đặng chát, nhưng anh vẫn giữ được bình tĩnh. Đó là lần đầu tiên anh chống lại nó. Lần đầu tiên anh đảm nhiệm vai trò lão già ngu xuẩn.

Nhưng bụng nó thì không được. Không.

“Bụng một người đàn bà, đó là thứ bí ẩn nhất thế giới, dễ gây xúc động nhất, đẹp nhất, thậm chí hơn cả cơ quan sinh dục, để nói như trong những cuốn tạp chí vớ vẩn của bọn con, anh lái nhái dưới ánh mắt hạ cổ của Laurence, và... Không... Che nó đi. Đừng để bọn nó ăn trộm cái ấy của con... Không phải ba đang lên mặt dạy giáo lý cho con hay nói với con về nét đoan trang đâu, Mathilde... Ba nói với con vì yêu thương đấy. Khối thang sẽ cố đoán mộng con kích thước bao nhiêu hay ngực con hình dạng thế nào và thằng nào nói đúng thằng ấy sẽ thắng, nhưng bụng con, con hãy giữ nó lại cho người mà con sẽ yêu, con... Con hiểu bố không?”

“Rồi, em cho rằng người ta hiểu rõ rồi đấy, mẹ nó từng từng kết luận vì muốn chuyển sang chuyện khác. Con đi mặc váy len thô vào đi, con gái.” Anh lắc đầu nhìn cô và cuối cùng cũng im miệng. Nhưng hôm sau, anh đến cửa hàng ở bảo tàng Louvre và gửi cho nó tấm bưu ảnh này mà anh viết ở mặt sau:

“Con hãy nhìn đây, bởi vì con không thấy là nó đẹp thế nào.”

Khuôn mặt và quần áo con bé thiếu niên dài ra, nhưng không bao giờ nó nói đến lá thư này. Thậm chí anh còn tin là nó đã vứt đi rồi. Nhưng không... Nó đây này... Giữa một cô ca sĩ hát nhạc rap mặc quần lợt khe và Kate Moss để trần bán thân.

Tiếp tục khám phá...

- Con thích Chet Baker à? anh ngạc nhiên.

- Ai cơ? con bé lắm bầm.

- Người này, đấy...

- Thậm chí con chẳng biết đấy là ai... Con chỉ thấy anh ta quá đẹp trai thôi.

Đó là một bức ảnh đen trắng. Khi anh ta còn trẻ và trông giống James Dean. Nhưng mãnh liệt hơn. Thông minh hơn và hốc hác hơn. Anh ta uể oải dựa vào tường và bám vào lưng ghế tựa để khỏi ngã xuống phía dưới.

Kèn trompet đặt trên đầu gối và mắt nhìn vào hư không.

Con bé có lý.

Đúng. Quá. Đẹp.

- Buồn cười thật...

- Gì cơ?

Hơi thở của con bé gần gáy anh hơn.

- Khi ba ở tuổi con... Không, khi đó bọn ba nhiều tuổi hơn con bây giờ một chút... Ba có một người bạn phát điên lên vì anh ta. Điên, điên, điên. Điên thực sự. Cậu ấy hẳn cũng mặc chiếc áo phông như thế và biết rõ mồn một bức ảnh này, ba hình dung thế... Và cũng chính vì cậu ấy mà ba không nhắc đi được khỏi tràng kỷ đêm qua đấy...

- Tại sao?

- Tại sao ba lại không nhắc đi được khỏi tràng kỷ á?

- Không... Tại sao chú ấy lại thích anh ta đến thế?

- Bởi vì đó là Chet Baker mà! Một nhạc sĩ lớn! Một tay nói mọi thứ tiếng và thể hiện mọi thứ tình cảm trên đời với chiếc kèn trompet của mình! Và cả giọng hát của anh ta nữa... Ba sẽ cho con mượn đĩa của ba để hiểu xem tại sao con lại thấy anh ta đẹp đến thế...

- Người bạn ấy là ai?

Charles cười thờ dãi. Anh sẽ không bao giờ thoát khỏi chuyện này... Dẫu sao cũng không phải ngay lập tức, cần phải giải quyết vấn

đề cái đã.

- Chú ấy tên là Alexis. Và chú ấy cũng từng chơi trompette... Mà không chỉ thế đâu... Chú ấy từng chơi mọi nhạc cụ... Piano, harmonica, đàn ukulélé... Chú ấy từng...

- Sao ba lại dùng thì quá khứ để nói về chú ấy? Chú ấy chết rồi à? Đúng là...

- Không, nhưng ba không biết chú ấy bây giờ ra sao. Cũng như chú ấy có tiếp tục chơi nhạc không...

- Ba với chú ấy giận nhau à?

- Ủ... Và nhiều đến mức ba cứ ngỡ mình đã quên chú ấy... Ba cứ ngỡ rằng chú ấy không còn tồn tại nữa và...

- Và sao?

- Nhưng không. Chú ấy vẫn còn sống... Bởi ba mới nhận được thư của chú ấy tối hôm qua nên ba mới ngủ trong phòng khách...

- Chú ấy nói gì với ba?

- Con thực sự muốn biết à?

- Vâng.

- Chú ấy thông báo cho ba là mẹ chú ấy đã chết.

- Vậy đấy... Vui nhỉ... con bé lấm bầm.

- Con nói thế...

- Này... Charles...

- Gì vậy, Mathilde?

- Con có một bài tập vật lý rất dài siêu khó cho ngày mai...

Vừa đứng dậy vừa nhăn nhó. Lưng anh...

- Càng hay! anh vui về. Tin vui đây! Đúng là thứ ba cần. Bài tập vật lý siêu khó với Chet Baker và Gerry Mulligan. Chủ nhật như mơ trước mắt đây! Nào... Bây giờ thì ngủ lại đi. Thêm vài giờ nữa đi, cưng của ba...

Đang tìm tay nắm cửa phòng con bé thì nó nài nỉ:

- Sao hai người lại giận nhau?

- Bởi vì... Bởi vì chú ấy cứ làm như mình là Chet Baker vậy... Vì chú ấy muốn làm tất cả như anh ta... Và làm tất cả như anh ta, đó cũng là làm nhiều điều ngu xuẩn...

- Như cái gì?

- Như ma túy chẳng hạn...

- Thì sao?

- Này, này cái cô bé con kia, anh cầu nhàu, hai bàn tay chống nạnh và bắt chước con gấu mập của chương trình *Chúc bé ngủ ngon*, người bán cát đã đi qua rồi và tôi lại sắp leo lên đám mây của tôi đây... Ngày mai con sẽ được nghe một câu chuyện khác... Và chỉ với điều kiện là con ngoan đấy. *Pom pom podom*.

Thoáng thấy nụ cười của con bé trong cái đài radio báo thức.

Sau đó lại mở vòi nước nóng và ngâm mình vào bồn tắm cho ngập đầu, tóc và cả những ý nghĩ nữa, rồi nhòe lên khỏi mặt nước và nhắm mắt.

...

Và, trái với mọi chờ đợi, hôm đó là một ngày mùa đông đẹp trời.

Một ngày đầy rờn rọc và nguyên tắc tĩnh. Một ngày của *Funny Valentine* và *How High is The Moon*. Một ngày hoàn toàn thờ ơ với những định luật vật lý.

Bàn chân anh đánh nhịp dưới cái bàn làm việc quá cồng kềnh để có thể nhìn nhận rõ sự việc này và cầm cái thước một gang trong tay, anh gõ đầu theo nhịp khi con bé lướt thoáng qua.

Trong vài giờ, anh quên đi mệt mỏi và các hồ sơ. Các cộng sự của anh, những chiếc cần câu di động của anh và tất cả các thời hạn đã bị vượt quá. Trong vài giờ, các lực chuyển động diễn ra và cuối cùng cũng cân đối nhau.

Một cuộc xả hơi. Một cú K-O vì bỏ dở. Liệu pháp chữa trị bằng đồng. Một phép tiêm truyền hoài niệm và “thơ đen”, như người ta nói trên vỏ một trong những chiếc đĩa cổ.

Dung lượng máy tính của Mathilde không được lớn lắm, tiếc thay, nhưng những tiêu đề bản nhạc hiện trên màn hình và anh có cảm giác rằng tất cả chúng đều gửi đến anh.

Đến họ.

In A Sentimental Mood. My Old Flame. These Foolish Things. My Foolish Heart. The Lady Is A Tramp. I've Never Been In Love Before. There Will Never Be Another You. If You Could See Me Now. I Waited For You và... I May Be Wrong...

Thật là một lối nói ngắn gọn gây bối rối, anh nghĩ. Và cả... Và có thể... Cái gì đó như một bản kinh cầu gần như phù hợp, phải vậy không?

Phải ngây thơ lắm mới sử dụng những từ cũ kỹ đến thế. Nói đi, nói lại và cắt xén thô thiển đến mức chúng có thể được bất kỳ thằng khờ nào trên hành tinh này sử dụng. Nhưng mặc kệ, anh chịu vậy. Anh thích lại được đắm mình vào tiêu đề các bản nhạc hay các ca khúc như ngày xưa. Lại được làm con cò hương cao lênh khênh giới hạn đời mình bằng những xúc cảm của người khác.

Một gã thổi kèn trompet và đây rồi. Đó là Jéricho.

Anh không thích loại nhạc “tramp” lắm vì nó không rõ ràng... Đúng hơn là một loại nhạc lang thang... Phải, một loại nhạc chân đất, nhưng còn lại thì hợp với anh, và foolish heart của anh khiến Newton phải bực mình.

September Song

Xòe bàn tay. Bản nhạc đó, họ đã cùng nhau nghe rồi...

Đã quá xa rồi... Ở New Morning phải không nhỉ? Và sao hồi ấy cậu ta còn đẹp trai đến thế..

Đẹp kinh khủng.

Nhưng tất cả đã xuống cấp. Gầy gò, hốc hác, rụng răng và bị rượu gặm nhấm. Và nhăn nhó, và di chuyển cẩn thận như thể cậu ta vừa bị ăn đòn vậy.

Sau buổi hòa nhạc, họ cãi nhau cũng chỉ vì điều đó... Alexos hẳn là không chịu yên, lại lên cơn đồng bóng, lắc lư từ trước ra sau và nhắm mắt thui mạnh. Cậu ta *cảm thụ* được nhạc, vẫn còn *đi xem* nhạc, có thể đọc một bản nhạc như những người khác lướt một trang quảng cáo, vậy mà cậu ta lại không thích điều ấy lắm, đọc những bản nhạc... Charles, trái lại, thấy u uất khi ra khỏi đó. Gương mặt gã đó toát ra nhiều đau khổ và kiệt sức đến nỗi anh không thể nghe hẳn hát, anh đã quá sợ hãi khi yên lặng nhìn vào mặt hắn.

- Ghê thật... Hay thế mà lại làm tan tành hết cả như vậy...

Bạn anh nhảy vào chặn họng anh. Bản nhạc jazz tồi. Cơn mưa chửi bới giội lên người đã mời anh ta đi xem.

- Cậu không hiểu được đâu... cuối cùng Alexis cũng buông lời với nụ cười độc ác.

- Không...

Và Charles cài lại khuy áo vest.

- Tớ không thể.

Đã muộn rồi. Sáng mai phải dậy. Làm việc.

- Dù sao cậu cũng chẳng hiểu gì đâu...

- Tất nhiên. Anh ta phung phí tiền bạc, Tớ biết... Và ngày một ít hơn... Nhưng ở tuổi cậu, anh ta đã làm được những điều kỳ diệu...

Nói những từ này nhỏ đến mức người kia có thể không nghe thấy. Và lại, anh đã quay lưng lại cậu ta rồi. Nhưng cậu ta lại nghe thấy. Tai

cậu ta rất thính, như khi sóc vậy... Chẳng quan trọng, cậu ta đã lại chìa ly phía trên quầy rượu...

Cúi xuống để nhặt viên tẩy của Mathilde và khi ngoi lên mặt nước, biết rằng anh ta sẽ gọi.

Chet Baker đã nhảy qua cửa sổ một khách sạn vài năm sau buổi hòa nhạc đó. Người qua đường bước qua anh ta vì tưởng rằng đó là một gã say rượu đang ngủ và anh ta đã qua đêm như thế, rã rượi, trên vỉa hè Amsterdam.

Còn con bé?

Muốn biết. Muốn hiểu luôn một thể.

Hiểu.

- Charles?

-...

- Alô! Alô! Tháp điều khiển ở Charlie Bravo đây, anh có nghe tôi nói không?

- Xin lỗi. Rồi... sao vậy? Cái gì chống lại quả lắc động cơ đây?

- Này?

- Dạ?

- Ba không thể chịu nổi nhạc của con nữa...

Vừa ngắt tiếng vừa mỉm cười. Anh đã thu được cái anh muốn. Hết phần ngẫu hứng.

Anh sẽ gọi lại.

...

Khi Laurence từ nhà tắm hơi trở về cùng với cô bạn Maud của mình, Charles đưa cả thế giới nhỏ này ra quán pizza ở góc phố và họ lại ăn mừng sinh nhật cô dưới bản nhạc *Come Prima*.

Người ta cắm một ngọn nến lên trên phần bánh tiramisu của cô và cô xích ghế của mình lại gần ghế của anh.

Để chụp ảnh.

Để làm vui lòng Mathilde.

Để cùng nhau cười trên màn hình điện thoại di động nhỏ xíu của cô.

Do phải đi máy bay chuyển bảy giờ sáng hôm sau, anh vừa chỉnh đồng hồ báo thức lúc năm giờ vừa xoa tay vào má.

Ngủ ít và không sâu.

Người ta không bao giờ biết thực sự anh ta nhảy qua cửa sổ hay anh ta bị ngã.

Tất nhiên, những vết heroin vẫn còn trên bàn, nhưng khi người ta lật khung xương móng dính của anh ta, trong tay anh ta vẫn còn một nắm...

Tắt đồng hồ báo thức lúc bốn rưỡi, cạo râu, nhẹ nhàng đóng cánh cửa sau lưng và không để giấy nhẵn trên bàn ăn trong bếp.

Vì sao Anouk lại chết? Bà cũng nổi cáu vì cái then cửa đáng nguyên rủa để tránh điều khó chịu cho tất cả mọi người sao?

Bà đã thấy biết bao người chết rồi... Bà không còn gần một khung cửa sổ hay một nỗi phiền não nào nữa... Nhất là vào thời đại này... Thời đại hiển danh của nhóm New Morning, vào đầu những năm 80, khi căn bệnh sida mạnh tay giết chết bao thanh niên trẻ trung và mạnh khỏe.

Họ đã ăn tối cùng nhau trong những làn nước sẫm màu đỏ và, lần đầu tiên, anh thấy bà nghi ngờ:

- Cái khó nhất, đó là ta buộc phải nói với họ...

Họng bà đã nghẹn lại.

- ... do những nguy cơ lây bệnh, cháu hiểu không... Người ta buộc phải nói với họ là họ sẽ chết như những con chó và người ta không thể làm gì cho họ cả. Thậm chí đó là điều đầu tiên người ta thông báo cho họ... Để họ chú ý không đi truyền cho ai bên ngoài nữa... Đúng, anh sẽ chết, nhưng này, đừng đánh mất thời gian... Hãy nhanh chân đi báo cho những người anh đã yêu đi. Để họ biết ngay rằng họ cũng sẽ qua ải này... Nào! Chạy đi! Và ta gặp nhau vào tháng tới nhé!

Thế là, cháu thấy đấy, đó là lần đầu tiên nó xảy đến với chúng ta... Lần đầu tiên... Và thế là, tất cả chúng ta cùng chung số phận... Những bác sĩ giỏi cũng như những công nhân quèn... Tất cả bị quét đi, mẹ kiếp... Đấy, nó đi đấy. Con đười ầy nện chúng ta nên thân đấy... Không thương tiếc. Tất cả đều bất lực. Cháu biết không... cô đã vuốt mắt cho nhiều người, và cho đến tận giờ, đó là cuộc đời cô đấy... Ủ, tất nhiên là cháu biết cô... Và ngay cả khi lúc nào cô cũng nghiến răng, cô vẫn gọi trợ lý y tá khi xác đã được đưa vào phòng lạnh và bọn cô dọn lại phòng. Phải, bọn cô lại trải ga sạch cho người tiếp theo, và bọn cô chờ người tiếp theo, và khi người ấy tới, bọn cô *chăm sóc* họ. Bọn cô mỉm cười với họ và bọn cô chăm sóc họ. Bọn cô chăm sóc họ, cháu nghe rõ chứ? Thậm chí cũng chính vì thế mà bọn cô đã chọn nó, cái nghề điên khùng này...

Nhưng mà hôm nay? Người ta phải biết làm gì nhỉ?

Lấy mất của tôi một điều thuốc.

- Đây là lần đầu tiên trong đời cô làm nghệ sĩ đấy, Charles ạ... Lần đầu tiên cô thấy nó, Cái Chết, mà cô viết hoa. Cháu có biết, cái trong bài tập tiếng Pháp, cái mà các giáo viên rất thích ấy, nó là gì ấy nhỉ?

- Nhân cách hóa.

- Không, nghe sang hơn cơ...

- Phúng dụ?

- Đúng rồi! Cô phúng dụ nó. Cô thấy nó lớn vồn với cái đầu lâu trọc lốc của nó và dáng vẻ giả dối khốn kiếp của nó. Cô thấy nó. Cô cảm thấy nó. Khi cô trực, cô cảm thấy mùi của nó trong hành lang và thậm chí cô thường giật mình quay lại bởi vì cô nghe thấy nó đi sau lưng cô và...

Đôi mắt bà sáng lên.

- Cháu tưởng cô hóa điên à? Cháu cũng tưởng là cô cũng mất trí rồi à?

- Không.

- Và điều kinh khủng nhất, đó là tình cảnh mới này chế ngự tất cả những thứ còn lại... Nỗi xấu hổ. Căn bệnh hổ thẹn. Tình dục hay ma túy. Vậy là cô đơn. Cái chết và nỗi cô đơn. Gia đình không đến, những từ phức tạp để làm rối trí các bậc cha mẹ đại đột luôn hít chần chiếu của lũ con mình... Vâng, thưa bà, đó là nhiễm trùng phổi, không thưa bà, bệnh này không chữa được. À vâng, ông có lý thưa ông, hình như là nó còn ảnh hưởng đến các cơ quan nội tạng khác nữa... Rất sáng suốt, tôi thấy rồi... Đã bao lần cô muốn gào lên và túm lấy cổ áo họ mà lắc cho đến khi những định kiến khốn kiếp của họ cuối cùng cũng rơi rụng và nát vụn dưới chân của... Của cái gì? Của những gì thơ đại còn sót lại trong họ... Của... thậm chí nó còn chẳng có tên, cái mà ta... Của những chiếc giường thậm chí không còn sức nhắm mắt để khỏi buộc phải chịu đựng tất cả những điều đó...

Bà cúi đầu.

- Đẻ con ra mà làm gì nếu chúng không có quyền nói với mình tình yêu của chúng khi chúng đã lớn, hả?

Lại đẩy cái đĩa ra.

- Hả? Và còn lại cái gì nào? Chúng ta còn lại gì nếu chúng ta không nói với nhau về tình yêu hay về điều mà mình thích? Phiếu lương ư? Thời tiết ư?

Trở nên giận dữ.

- Bọn trẻ, đó là cuộc sống, mẹ kiếp! Và chính tại người ta ngủ với nhau mà có chúng nó, phải không? Và người ta thực sự cóc cần giấy tờ về giới tính của người kia sao? Hai trai, hai gái, ba trai, một con điếm, một cái dương vật giả, một con búp bê, hai cái roi, ba cái khóa tay, một ngàn lạc thú, vấn đề là ở đâu hả? Nó ở đâu? Bây giờ là đêm tối phải không? Và đêm đến, trời tối! Đêm tối thật thiêng liêng! Và ngay cả ban ngày, nó cũng... Thế cũng tốt...

Bà cố mỉm cười và lại rót thêm cho mình giữa mỗi dấu hỏi.

- Cháu thấy chưa, lần đầu tiên trong sự nghiệp của mình, cô... cô chẳng làm được gì cả...

Tôi chạm vào khuỷu tay bà. Tôi muốn ôm bà vào lòng, tôi...

- Cô đừng nói thế. Nếu cháu phải chết ở bệnh viện, cháu rất muốn là nó ở gần...

Bà ngắt lời tôi vừa đúng lúc. Trước khi tôi làm hỏng hết tất cả, một lần nữa.

- Thôi nào. Ta không nói về cùng một chuyện rồi. Cháu thì thấy một thanh niên cao lớn xanh xao chìa tay về phía một con điếm phúng dụ, trong khi cô lại nói với cháu về bệnh ỉa chảy, lở loét và hoại tử. Và lúc này khi cô nói với cháu cụm từ như một con chó, thì đây là cô còn chưa nói hết sự thật đâu. Khi những con chó đau đớn quá, người ta tiêm cho chúng.

Những người ngồi bàn bên cạnh chúng tôi nhìn bà một cách lạ lùng. Tôi quen rồi. Điều đó vẫn diễn ra như thế hai chục năm nay. Anouk luôn nói quá to. Hay cười quá nhanh. Hay hát quá cao. Hay nhảy quá sớm, hay... Anouk luôn đi quá xa và người ta vừa nhìn bà vừa thì thầm những điều vớ vẩn. Bỏ qua nào. Bình thường, bà đã nâng cốc lên và nói cộc lốc với họ. “Chúc cho tình yêu!”, bà sẽ nháy mắt với ông bố tốt tính này hay “Chúc cho cái đít!”, hay thậm chí còn tệ hơn thế, còn phụ thuộc vào số ly đã nâng trước đó, nhưng tối hôm đó

thì không. Tối hôm đó, bệnh viện đã thắng. Những người khỏe mạnh không làm bà quan tâm nữa. Họ không cứu bà nữa.

Tôi không biết nói sao. Tôi nghĩ tới Alexis mà bà đã không gặp từ nhiều tháng. Tối những đường lượn vòng máy bay và hai con người luôn gần của cậu. Tối thắng con trai đã trách mình sinh ra là người da trắng và muốn sống như Miles, Parker và tất cả những người khác.

Nó biết nghĩ. Nó không thể giẫm chân tại chỗ. Nó tìm kiếm bản thân mình ở khắp mọi nơi cả khi nằm dài trên giường suốt ngày trời.

Và nó nháy mắt trong ánh sáng ban ngày...

Phải chăng bà đã đọc được suy nghĩ của tôi?

- Với những kẻ nghiên ngập thì lại là chuyện khác... Hoặc là chẳng có ai, hoặc là bố mẹ chúng suy sụp đến mức cần phải giữ cả họ nữa. Và những người ấy, những người hãy còn đó, những người đã *luôn ở đó*, cháu có biết họ nói gì không?

Tôi lắc đầu.

- “Chúng ta có lỗi.”

Thời kỳ diễn ra bữa ăn tối ấy... khoảng năm 85 hay 86, khoảng ấy... Alexis hãy còn tương đối trong sạch. Tôi đã nghĩ chủ yếu là cậu ấy hút thuốc... Tôi không nhớ nữa, nhưng hẳn là cậu ấy vẫn chưa cần dùng đến dây thắt ga rô và tay áo dài, nếu không hẳn tôi đã nhớ câu trả lời của mình rồi. Khi ấy, bà nói với tôi về cha mẹ những người khác và tôi đã bình thản đồng ý. Những người khác...

Điều tôi còn nhớ, đó là tôi đã thành công trong việc đánh lạc hướng câu chuyện và chúng tôi đã nói những chuyện nhẹ nhàng hơn nhiều, về việc học hành của tôi, về sở thích ăn tráng miệng của mỗi chúng tôi và về bộ phim tôi đã xem cuối tuần trước, bỗng nụ cười của bà đông cứng lại.

- Hôm Chủ nhật thì cô phải trực, bà nói tiếp, và... Và có thằng bé ấy... chỉ hơn tuổi cháu một chút... một vũ công... Nó cho cô xem những bức ảnh... Một vũ công, Charles ạ... Một cơ thể *tuyệt vời* và...

Bà ghéch mặt lên trần để dồn nén tất cả, nước miếng của bà, nước mũi của bà và cái làm mắt bà nhòe đi, rồi quay lại và áp vào má tôi.

- ... vậy là vào Chủ nhật đó, trong khi đổ nước long não lên người nó, nghĩa là chẳng làm gì cả, trong khi chẳng hề để ý gì đến nó, cô đã giúp nó cúi xuống để rửa lưng và cháu có biết điều gì đã xảy ra dưới bàn tay cô không?

Bà giờ cho tôi xem.

- Dưới bàn tay này này... Bàn tay y tá có bằng cấp đã băng bó cho hàng ngàn bệnh nhân từ hơn hai mươi năm ấy?

Tôi không phản ứng.

- Trên...

Bà ngừng lời để uống cạn ly. Hai cánh mũi bà phập phồng.

- Trên đầu sống lưng của nó, da nó, đã bị...

Tôi chìa cho bà cái khăn ăn của tôi.

- ... rách...

...

Anh vừa lấy va li và vẫn đứng yên trước quầy lên máy bay. Xung quanh anh thấy người ta nói toàn tiếng Nga và ba cô gái đang cười rúc rích khi so sánh lượng hàng mỗi cô vừa mua sắm.

Người ta nhìn thấy bụng các cô.

Thèm một ly cà phê.

Và một liều thuốc...

Trong khi rút cuốn sách của mình ra, đánh rơi cuống vé chuyển trước mà anh dùng làm cái đánh dấu trang. Không lo, người ta sẽ cho

anh một cái mới tinh ở cách đẩy vài mét...

XXXIII

Trọng điểm của trận Borodino diễn ra trên một không gian rộng hai vecxto giữa Borodino và những độ cao vùng Bagration (phía ngoài không gian này, kỵ binh của Ouvarov đã dàn quân vào khoảng lúc giữa ngày và, mặt khác Poniatovski húc vào sau Outi...

Không có lấy một cái cửa sổ...

Bà luôn bị chóng mặt.

... sa hoàng ở Touthkov; nhưng đây là những trận đánh lẻ và không quan trọng gì so với những gì xảy ra ở trung...

Anh chẳng hiểu mình đang đọc gì cả.

Điện thoại di động của anh rung. Sớm thế sao?

Không. Tin nhắn có từ hôm trước. Đó là Philippe. Một trong những cảnh sát ở Pavlovitch đã gửi một tin nhắn khủng khiếp. Phải trát lại lớp vữa thứ hai, có sai lầm trong tính toán, những gã ở Voradine không muốn hiểu gì hết và người ta đã tìm thấy một gã chết trên công trường phía Tây. Tất nhiên đó là một gã không đăng ký ở đâu hết. Cảnh sát sẽ quay lại.

Thôi được... Sao thằng ấy không mất tích đi nhỉ?

Không còn bê tông sao?

Hít một hơi dài để làm tan cơn giận dữ của mình, tìm một chỗ ngồi trống, gấp sách lại, cất hai vị hoàng đế và một nửa triệu người chết của mỗi vị vào đáy cặp và lấy các hồ sơ ra. Xem đồng hồ, thêm vào đó hai tiếng, rơi vào một hộp thư thoại và lại bắt đầu chửi thề bằng tiếng Anh. Good Lord lại tha hồ vui đây. Dẫu sao thì thằng con hoang khốn kiếp này cũng sẽ không nghe anh đến cùng.

Bỗng nhiên, tất cả đều sụp đổ. Alexis, sự độc ác thâm hại của nó, Claire và những nhà nguyện nhỏ ở Skopelos, tính khí thất thường của Laurence, những cái bữu môi của Mathilde, những kỷ niệm về nó, tương lai của họ, tiếng vỗ bắp bênh của quá khứ và tất cả những bãi cát lún ấy. Hấp. Những yếu tố bị xóa đi. Công trường của xưởng đóng tàu này bắt đầu dâng trào lên tận mũi anh và sau này anh sẽ quay trở lại với cuộc sống của mình.

Đến đây thì, xin lỗi, nhưng anh không còn thời gian nữa.

Và Balanda, trường cầu đường, *Thạc sĩ Khoa học*, tốt nghiệp trường Belleville, DPLG, thành viên Hội kiến trúc sư, người ngôn công việc, người được tặng thưởng, người được trao huy chương, tất cả những gì người ta muốn. Vâng, tất cả những gì bạn muốn, tất cả những gì người ta còn có thể in trên một tấm danh thiếp khi người ta mệt mỏi vì đi quá nhiều đẩy lùi người khác, người đang chao đảo.

Aaah... Cảm thấy ổn hơn.

Tất cả mọi người, một ngày nào đó, đều đã trách anh quan tâm quá nhiều đến công việc. Những hôn thê của anh, gia đình anh, đồng nghiệp của anh, cộng sự của anh, khách hàng của anh, những bà giúp việc ăn uống lu bù vào ban đêm, và thậm chí một lần có một bác sĩ nữa. Những người tử tế nói rằng anh chu đáo, những người khác nói rằng anh chăm làm hay tệ hơn là người sách vở, và anh chưa từng thực sự biết cách tự vệ.

Tại sao anh lại làm việc nhiều đến thế trong suốt những năm qua?

Tất cả những đêm trắng này có nghĩa lý gì nhỉ? Cuộc sống một phần trăm này? Cặp vợ chồng lắp ghép thật tệ này? Sự cứng nhắc nhỏ ở gáy này? Nhu cầu dựng những bức tường này?

Cánh tay sắt thua cuộc trước này?

Mà... Không, chưa từng bao giờ biết biện bạch cho mình thế nào để được xá tội. Chưa bao giờ cảm thấy nhu cầu nói ra mọi điều một cách thành thật. Nhưng cái đó thì có. Có.

Sáng hôm ấy, trong khi đứng dậy, trong khi rút hộ chiếu ra, trong khi hãy còn ngạc nhiên vì trọng lượng hành lý của mình và trong âm thanh: *Xin mời hành khách đi chuyển bay của hãng Hàng không Pháp AF1644 khởi hành lúc bảy giờ mười phút đi Matxcơva Sheremetyevo đến cửa số 16*, anh đã có được câu trả lời: để hít thở.

Hít thở.

Những giờ trước đó, chút ít thời gian trước đó, vực thẳm trước đó có thể gợi ý cho chúng ta, nói sao nhỉ... một vài ngờ vực, liên quan đến sự sáng suốt của câu trả lời này, nhưng thôi...

Hãy để anh ta được ngờ vực một lần.

Hãy để anh ta hít thở đến cửa số 16.

8

Máy bay chuyển sang tốc độ chín trăm kilomet trên giờ. Anh vừa kịp bật máy tính thì cơ trưởng đã thông báo nhiệt độ dưới đất là hai độ, chúc tất cả một ngày tốt lành và những câu nói thường lệ của Tập đoàn Sky Team.

Anh gặp lại Viktor, anh tài xế có nụ cười thật hiền (một lỗ, một cái răng, một lỗ, hai cái răng khác), anh này, cuối cùng anh cũng hiểu sau hàng chục giờ tắc đường (Charles chưa từng phải đợi sau một chiếc xe lâu đến thế ở bất kỳ nước nào. Đầu tiên là bối rối, sau là lo lắng, rồi bực mình, rồi phát điên, rồi... nhẩn nhục. Ôi! Thì ra là thế, thuyết định mệnh huyền thoại của Nga? Nhìn qua một tấm kính bám đầy hơi ý chí của mình tan biến trong mớ hỗn độn khổng lồ xung quanh?), là kỹ sư âm thanh trong một kiếp khác.

Anh ta rất ba hoa, vừa kể hàng đồng những câu chuyện tuyệt vời mà hành khách của anh ta chẳng hiểu gì cả vừa hút những điếu thuốc có mùi kinh khủng mà anh ta rút ra từ những bao thuốc xinh xắn.

Và khi điện thoại di động của Charles đổ chuông, khi khách hàng của anh ta lại chống tay, anh ta vội mở nhạc to hết cỡ. Vì tế nhị. Không phải bản Balalaika hay nhạc của Chosta, không, mà là loại nhạc rock đặc trưng của địa phương, của anh ta. Và dao động âm thanh thật dở.

Khốn khổ.

Một tối, anh ta đã cởi áo sơ mi để cho anh xem cuộc đời anh ta thế nào. Tất cả các giai đoạn run rẩy ở đó: xăm trổ rất đẹp. Dang hai

cánh tay và xoay người như một vũ công ba lê trước một trạm bơm xăng dưới đôi mắt mở to của Charles.

Thật là... đáng ngạc nhiên...

Gặp lại những bạn thân người Pháp của anh, những bạn thân người Đức của anh và những bạn thân người Nga của anh. Tổ chức nhiều cuộc gặp gỡ, ngần ấy tiếng thở dài, tiếng chế nhạo và mất thời gian vô ích, một bữa trưa quá dài, rồi lại đội mũ và xỏ giày vào. Người ta nói rất nhiều với anh, người ta làm anh rối hết cả, người ta vỗ vào lưng anh và cuối cùng thì cười đùa với những gã đến từ Hambourg. (Những người đến để lắp đặt điều hòa.) (Nhưng... ở đâu?)

Vâng, cuối cùng cũng cười vì điều đó. Tay chống nạnh, bàn tay ngang vành mũ và chân giẫm phên.

Sau đó đi về hướng những căn phòng lắp ghép cho các sếp nơi hai người vừa xem xong một bộ phim của Karl Marx Brothers đang chờ anh. Thật hơn cả tự nhiên với những khẩu súng to tướng của họ và vẻ cao bồi không ra làm sao của họ. Bồn chồn, xanh xao và đã cuống lên rồi. Đã quá sốt sáng rồi...

Militsia,[cảnh sát], người ta thông báo cho anh.

Tất nhiên.

Tất cả những người khác được gọi ra hầu tòa, đa số là công nhân, chỉ nói tiếng Nga. Balanda ngạc nhiên vì người văn phiên dịch cho anh vắng mặt. Anh gọi đến văn phòng Pavlov. Một thanh niên đang trên đường đến, anh ta nói tiếng Pháp rất tốt, người ta đảm bảo với anh. Tốt. Vừa lúc anh ta đang gõ cửa, mặt đỏ và thở hổn hển.

Cuộc trao đổi bắt đầu. Đúng hơn là thẩm vấn.

Nhưng khi đến lượt anh biện hộ, anh nhanh chóng nhận ra đôi lông mày của Starsky và Hutchoff cử động lạ lùng.

Quay về phía phiên dịch:

- Họ có hiểu anh nói gì không vậy?

- Không, người kia trả lời, họ nói rằng tay người Tadjik không uống rượu.

Ờ...

- Không, nhưng mà điều tôi đã nói với anh trước đó... Theo hợp đồng của ông Korolev...

Anh ta gạt đầu, bắt đầu lại, và những con người nhỏ xíu của các *militia* lại tròn xoe.

Thế nào?

- Họ bảo ông đã đảm*.

??!

- Xin lỗi phải hỏi anh điều này, nhưng... anh nói tiếng Pháp từ bao lâu rồi?

- Ở Greynoble*... anh ta trả lời với một nụ cười thiên thần.

Ôi mẹ kiếp...

Charles dụi mắt.

- Sigaryèt? anh vừa hỏi người trẻ nhất trong số hai thẩm phán vừa gõ ngón trỏ và ngón giữa lên môi.

Spasiba [Cám ơn].

Vừa phả ra một hơi dài, một hơi ngon lành đầy carbon monoxide và sự nản chí thuần khiết, vừa ngấm trần nhà nơi có treo một bóng đèn neon đã vỡ giữa hai mũi phi tiêu.

Lúc đó, anh nghĩ tới Napoléon... Kỹ thuật viên thiên tài này, người mà, anh đã đọc vài chương trước đó, đã không thắng trận Borodino bởi anh ta bị cảm nã.

Rồi bạn sẽ biết, bỗng cảm thấy rất cô đơn. Không, cậu bé, người ta không giận cậu... Vụ của cậu biết trước là thua rồi... Những gã đó

quá ranh mãnh đối với chúng ta.

Quá, quá ranh mãnh...

Cuối cùng Pavlovitch cũng đến, Fiat Lux, đi với một “quan chức”. Bạn của anh rể chị gái của mẹ vợ của cánh tay phải của Loujkov, hay gần như thế.

- Loujkov? Charles ngạc nhiên, you mean... the... the mayor? Người kia chẳng thèm trả lời anh vì quá bận rộn với những màn giới thiệu.

Charles ra ngoài. Trong những trường hợp đó, anh luôn bỏ ra ngoài và tất cả mọi người đều biết ơn anh vì điều đó.

Ngay lập tức anh thấy gã Assimil siêu cao thủ của anh đến bên và anh tỏ ra hơi nhiệt tình, anh cũng vậy:

- Vậy là anh đã đi Grenoble?

- Không, không! hắn nói, tôi sống ở đây ngày thôi!

Được.

Ánh sáng đã tắt. Các cỗ máy im bật. Một số công nhân chào anh trong khi những người khác đẩy vào lưng họ để họ đi nhanh hơn và Viktor đưa anh về khách sạn.

Anh lại được quyền học một bài tiếng Nga nữa. vẫn cùng một bài. Đồng rúp là roubli, đồng euro là yévra, đồng đô la, ơ... là đô la, xu hướng dần dần “Nào... Tiếp tục đi nào...”, là kaziol, xu hướng dần dần “Mày để cho tao đi, đồ khốn!” là moudak, và “Cút xéo đi!” là Cheveli zadam.

(Trong số những câu khác...)

Charles lơ đãng ôn bài, kinh ngạc thấy mình đã băng qua bao nhiêu kilomet và bao nhiêu kilomet và bao nhiêu kilomet và bao nhiêu kilomet chuồng gà có thanh chắn. Đó là điều khiến anh ngạc nhiên nhất khi anh đến phương Đông lần đầu tiên hồi anh còn là sinh viên.

Như thế cái tồi tệ nhất ở những vùng ngoại vi của chúng ta, cái xập xệ nhất của những tòa nhà chung cư của chúng ta cứ lan ra không bao giờ ngừng.

Tuy nhiên đồ là kiến trúc Nga... Vâng, Kiến trúc Nga, quan trọng đấy...

Nhớ lại một bản chuyên khảo của Leonidov mà Jacques Madelain đã tặng cho anh...

Người ta biết rõ Lịch sử... Những gì đẹp đã bị phá hủy bởi vì chúng đẹp, nghĩa là tư sản, sau đó người ta đã chất cả một dân tộc trong... trong cái đó, và trong một ít những gì đẹp để còn sót lại, vậy là, những người được ưu tiên đến sống ở đó.

Vâng. Người ta biết rõ nó. Chẳng cần che giấu chúng tôi sự khốn khổ lan tràn đằng sau một chiếc Mercedes bọc hai lần da với hệ thống sưởi chỉnh cao hơn hai mươi độ so với những không gian cầu thang.

Phải không, Balanda?

Phải, nhưng sao?

Nào, nào... Cheveli zadam.

...

Trong khi nước chảy, gọi cho hãng và tóm tắt ngày qua với Philippe, người liên đới nhất trong số những người hùn vốn với anh. Người ta đã chuyển tiếp cho anh những bức thư điện tử mà anh phải đọc trong giờ tới để đưa ra chỉ đạo. Cũng cần phải gọi lại cho phòng kiến trúc.

- Tại sao?

- Thì... Vì vấn đề lớp vữa này đây... Sao anh lại cười gằn? ở Paris, người ta lo lắng hỏi.

- Xin lỗi. Do bồn chồn đấy.

Sau đó họ nói đến những công trình khác, những bản báo giá khác, những giới hạn khác, những phiên hà khác, những sắc lệnh khác, những tiếng động hành lang trong thế giới nhỏ bé của họ và, trước khi đập máy, Philippe thông báo cho anh là chính Maresquin và bè lũ của hắn đã giành được Singapour.

Á?

Anh không biết nên buồn hay nên vui vì điều đó.

Singapour... 10 000 kilomet và bảy giờ chênh lệch...

Và bỗng nhiên, trong một giây, chợt nhớ rằng anh cực kỳ mệt mỏi, rằng anh chưa được ngủ bù từ... nhiều tháng, nhiều năm, và rằng bồn tắm của anh sắp tràn.

Khi quay lại, tìm những ổ cắm để sạc những cục pin khác nhau, ném áo vest ngang giường, cởi những chiếc cúc đầu tiên trên áo sơ mi, ngồi xõm, bối rối một lúc trong ánh sáng lạnh của cái tủ lạnh nhỏ, rồi quay lại ngồi bên quần áo của mình.

Rút cuốn lịch làm việc ra.

Làm ra vẻ quan tâm đến những cuộc hẹn ngày hôm sau.

Làm ra vẻ lật từng trang trước khi cất nó đi.

Như thế. Như người ta mê mẩn một vật của riêng mình khi người ta xa người thân.

Và rồi này...

Chợt thấy số điện thoại của Alexis Le Men.

Lạ nhỉ...

Di động của anh hãy còn ở trên bàn ngủ.

Nhìn kỹ nó.

Anh vừa kịp bấm mã số và hai chữ số đầu số điện thoại của anh ta thì bụng anh phản b... Nắm chặt tay và vội lao ra toilet.

Ngẩng đầu lên, húc phải chính bóng anh.

Quần xắn đến mắt cá chân, bắp chân trắng, đầu gối cong, cánh tay bắt tréo, khuôn mặt co rúm, ánh mắt khốn khổ.

Một ông già...

Nhắm mắt.

Và thái hết ra.

Anh thấy nước tắm có vẻ ấm. Anh rùng mình. Anh có thể gọi ai nữa nhỉ? Sylvie... Cô bạn thực sự duy nhất mà anh từng biết... Nhưng... làm sao tìm lại được cô ta? Tên cô ta là gì rồi ấy nhỉ? Brémand? Brémont? Và liệu còn có thể liên lạc được với cô ta? Ít ra là đoạn cuối? Liệu cô có thể chỉ dẫn cho anh không?

Và... chính anh có muốn biết điều đó không?

Bà ấy đã chết.

Chết rồi.

Sẽ không bao giờ được nghe giọng nói của bà nữa.

Âm thanh giọng nói của bà.

Cả tiếng cười của bà.

Cả những cơn giận của bà.

Sẽ không bao giờ thấy đôi môi bà xoắn lại, run rẩy hay bữu dài vô tận nữa. Sẽ không bao giờ được ngắm đôi bàn tay bà nữa. Mặt sau cổ tay bà, đường mạch máu bà, quầng mắt hốc hác của bà. Sẽ không bao giờ biết được bà che giấu điều gì, thật khéo, thật lộ, thật xa, sau những nụ cười mệt mỏi hay những cái nhăn mặt ngốc nghếch. Sẽ không được lặng lẽ ngắm bà nữa. Sẽ không được nắm cánh tay bà khi bà vừa đến nữa. Không...

Thay thế tất cả những thứ đó bằng một lý do giải thích sự qua đời liệu có làm anh tiến xa hơn không? Anh sẽ được gì trong việc này? Một ngày tháng? Những chi tiết? Tên căn bệnh? Một cửa sổ khó khép lại? Một bước sẩy chân cuối cùng?

Nói thật...

Bàn tiện liệu có bồ công?

Charles Balanda mặc đồ sạch và vừa kéo dây giày vừa nghiêng răng.

Anh biết điều đó. Rằng anh sợ phải biết sự thật.

Và kẻ vênh váo trong anh vừa đặt bàn tay lên vai anh vừa tán tỉnh anh: Nào... Thôi đi nào... Hãy ở lại với những kỷ niệm của anh... Hãy giữ lại bà ấy như anh đã từng biết bà ấy... Đừng làm bà ấy bị tổn thương nhiều hơn nữa... Đó là sự cảm phục tốt đẹp nhất mà anh có thể dành cho bà ấy, anh biết rõ mà... Giữ bà ấy lại theo cách thức ấy... Hoàn toàn sống động.

Nhưng kẻ hèn hạ, trái lại vẫn cứ đè nặng lên gáy anh, và nói thầm vào tai anh: Nhưng anh nghĩ thế mà, phải không, rằng bà ấy đã ra đi như bà ấy đã sống?

Cô đơn. Cô đơn và rối loạn.

Hoàn toàn bị ném vào thế giới quá nhỏ bé đối với bà. Hẳn là điều đó đã giết chết bà? Nhưng không khó đoán... Những chiếc gạt tàn của bà. Hay những chiếc ly không bao giờ làm bà dịu lòng này. Hay chiếc giường bà không mở ra nữa này. Hay... Còn cậu? Cậu đến làm cái quái gì với cái lư hương đó? Trước đây cậu ở đâu? Nếu cậu có đó, cậu đã không sợ vãi ra quần vào giờ này...

Nào, nghiêm chỉnh lên chút nào, cậu bé của tôi, cậu có biết bà ấy có thể làm gì với sự cảm thông của cậu không?

Im miệng đi, anh nghiêng răng, im miệng đi.

Và do anh rất kiêu, chính kẻ hèn nhất là người bấm số điện thoại của kẻ thù tồi tệ nhất của anh.

Anh sẽ nói gì? “Balanda gọi đây” hay “Charles đây...” hay “Tôi đây”?

Đến hồi chuông thứ ba, cảm thấy áo sơ mi dán chặt vào lưng. Đến hồi thứ tư, ngậm miệng lại để tái chế một chút nước miếng. Đến hồi thứ năm...

Đến hồi thứ năm, nghe thấy tiếng lẹt xẹt của một chiếc máy trả lời tự động và một giọng nữ chiêm chiếp: “Xin chào, đây đúng là nhà Corinne và Alexis Le Men, cảm ơn bạn để lại lời nhắn cho chúng tôi, chúng tôi sẽ gọi lại cho bạn ngay khi...”

Khắc đờm, để cho vài giây yên lặng trôi qua, một chiếc máy thu lại tiếng thở của anh cách đó hàng ngàn kilomet, rồi gác máy.

Alexis...

Khoác áo mưa của mình.

Đã lập gia đình...

Sập cánh cửa.

Với một phụ nữ...

Bấm nút gọi thang máy.

Một phụ nữ tên là Corinne...

Bước vào thang máy.

Và người đó sống với anh trong một ngôi nhà...

Xuống sáu tầng.

Một ngôi nhà có một chiếc máy trả lời điện thoại tự động...

Băng qua sảnh.

Và...

Lúc này hướng tới những luồng gió.

Và... còn những chiếc giày nhẹ đi trong nhà thì sao?

- *Please, Sir!*

Quay lại. Ông gác công đang lắc cái gì đó phía trên quầy làm việc. Anh vừa quay lại vừa vỗ tay lên trán, cầm lại chùm chìa khóa

của anh và chìa cho ông chìa khóa phòng được đổi.

Một tài xế khác chờ anh. Gã này trông kém vẻ ngoại quốc hơn, và trong một chiếc xe hơi Pháp. Lời mời nhã nhặn được đưa ra, nhưng Charles không hề ảo tưởng chút nào: anh lính trẻ tốt bụng quay trở lại mặt trận... Và khi họ vượt qua những hàng rào Đại sứ quán, cuối cùng anh cũng quyết định không tắt điện thoại.

Anh ăn ít, lần này, không chiêm ngưỡng cái thị hiếu tồi tệ phi thường của tòa nhà Đại sứ quán Pháp tại Matxcơva, trả lời mọi câu hỏi người ta đặt ra cho anh và tuôn ra những câu chuyện tiểu lâm mà người ta muốn nghe. Đóng vai trò của mình một cách hoàn hảo, ngồi thẳng, nắm chặt cán dao nữa, làm chủ cuộc nói chuyện, đối đáp bằng câu đùa và những ám chỉ, nhún vai khi cần, phát biểu, và thậm chí cười thành tiếng, và đúng lúc, nhưng tàn tạ, vụn nát và âm thầm rạn nứt.

Quan sát những đốt ngón tay mình đang co quắp lại và trắng bệch dọc thân chiếc ly.

Đập vỡ nó, có thể chảy máu, và rời bàn...

Anouk đã quay trở lại. Anouk lấy lại vị trí của mình. Toàn bộ vị trí. Như trước kia. Như vẫn thế.

Dù bà ở đâu, dù bà từ đâu đến, bà cũng nhìn anh. Nhẹ nhàng chế giễu anh, bình phẩm tác phong của những người bên cạnh bà, thái độ kiêu căng của những người này, những món đồ trang sức của các quý bà ấy, cơ sở của tất cả những thú đó và hỏi anh đang làm gì trong đám họ.

- Cháu làm gì ở đây thế, Charles của cô?
- Cháu làm việc.
- Thế à?

- Vâng.
- Anouk... Xin cô...
- Cháu nhớ cả tên cô đấy nhỉ?
- Cháu nhớ tất cả.

Và khuôn mặt bà tối sầm.

- Không, cháu đừng nói thế... Có những điều... những lúc mà...
Cô... Cô muốn là cháu quên chúng đi...

- Không. Cháu không tin. Nhưng mà...
- Mà sao?
- Có thể cô cháu mình nói về những thứ khác nhau.
- Cô hy vọng thế, bà mỉm cười.
- Cô...
- Cô...
- Cô vẫn luôn đẹp như thế...

Im đi, đồ ngốc. Và đứng dậy đi. Nhìn kia... Tất cả họ đang quay trở lại phòng khách kia...

- Anouk?
- Gì cháu?
- Cô đã ở đâu?
- Cô đã ở đâu? Cái đó thì chính cháu mới là người nói cho cô biết chứ... Nào, đến với họ đi. Tất cả mọi người đang chờ cháu đấy.

- Anh ổn chứ? bà chủ nhà vừa hỏi vừa chỉ cho anh một chiếc ghế bành.

- Tôi ổn, cảm ơn bà.
- Anh chắc chứ?
- Một...

Nào hãy xem nào...

Nỗi mệt, nó đã chịu đựng hết. Đã bao năm rồi anh dùng đến nó, anh đã giấu kỹ mình trong sự mờ nhạt của những nếp gấp thừa của nó? Tấm chăn thật đáng kính này và thật là, thật là tiện lợi...

Đúng thế, mệt mỗi giống như con đường đưa đến một sự nghiệp rạng rỡ. Thậm chí là làm người ta vui. Một tấm huy chương gắn lên một trái tim nhàn tản.

Anh vừa nằm xuống vừa nghĩ tới bà, phát điên, một lần nữa, bởi sự phù hợp của những nơi chốn tầm thường nhất. Những câu nói hốt hoảng mà người ta nói khi những chiếc đinh đã được vít chặt: “Mình không có thời gian chào tạm biệt cô...” hay “Giá mình biết trước, mình đã chào tạm biệt cô hay hơn thế...” hay “Mình hãy còn bao nhiêu điều cần nói với cô...”

Thậm chí cháu đã không chào tạm biệt cô.

Lần này không hy vọng nhận được một tín hiệu trả lời nào. Lúc đó là ban đêm, và ban đêm, bà không còn ở đó nữa. Hoặc bà làm việc, hoặc bà đang vừa kể cho chính mình nghe câu chuyện của mình hay những kế hoạch chiến đấu lớn của bà vừa để mặc cho Johnny Walker và Peter Stuyvesand lật giở từng trang và di chuyển đoàn kỵ binh nhẹ cho đến khi cuối cùng thì bà cũng quên bản thân mình, đầu hàng, và cuối cùng thì ngủ thiếp đi.

Anouk của cháu...

Nêu có một thiên đường, thì hẳn là cô đang quyến rũ thánh Pierre...

Đúng thế.

Cháu thấy cô.

Cháu thấy cô đang xoắn râu ông ấy và giơ tay cầm lấy những chiếc chìa khóa của ông ấy để làm cho chúng rực sáng bên hông cô.

Khi cô mạnh khỏe, không gì chống lại cô được, và khi chúng cháu còn bé, cô vẫn đưa chúng cháu lên trời khi cô muốn.

Nụ cười của cô đã phá tan bao nhiêu cánh cửa rồi? Chúng ta đã lừa được bao nhiêu người rồi? Chúng ta đã ăn gian được bao nhiêu mét? Chúng ta đã lật ngược, đi vòng, bất chấp bao nhiêu tấm biển rồi?

Bao nhiêu hành vi bất công, những lời cầu nhàu, hàng rào và những điều cấm kỵ?

“Đưa tay cho cô nào các cậu, cô đông mưu, và tất cả sẽ tốt đẹp thôi...” Và chúng cháu rất thích điều đó, khi cô gọi chúng cháu là các cậu trong khi chúng cháu hãy còn mút ngón tay cái và cô lao tới đánh rất đau vào những đốt ngón tay chúng cháu. Hai hàm răng chúng cháu lập cập vì sợ hãi, và thậm chí đôi khi còn hơi đau nữa, nhưng chúng cháu sẽ theo cô đến tận cùng thế giới.

Với chúng cháu, chiếc xe Fiat hồng nát của cô là con tàu, tấm thảm bay, cỗ xe ngựa. Cô vừa động viên chiếc xe tứ mã nhỏ phải đóng thuế của cô vừa thề như gã Hank béo trong *Lucky Luke*, Yeah! Hue Patte diên!!! Chiếc roi của cô vụt theo những con đường ngoại ô và cô nhai điếu thuốc của cô vì niềm vui thấy chúng cháu nhảy dựng lên khi cô nhổ bã thuốc qua cửa sổ.

Với cô, cuộc sống vắt kiệt sức lực, nhưng ti vi thì tắt. Và tất cả đều là có thể.

Tất cả.

Với điều kiện không bao giờ thả tay cô ra...

Và cô đã đánh lừa lại chúng cháu khi những hộp Marlboro thay thế những hộp Nestlé, cô còn nhớ không? Cô cháu mình từ đám cưới Caroline về và hắn là chúng cháu đang mơ về trò chơi của mình ở phía sau thì những tiếng kêu kinh hoàng của cô đã đánh thức chúng cháu dậy.

“Alô, alô, XB 12, có nghe tôi nói không?”

Cô cháu mình vừa càu nhàu vừa thoát ra giữa một đồng cỏ và tắt cả các đèn pha đều tắt trong khi cô nói với cái bật lửa dưới ánh sáng yếu ớt từ trần xe. “Các cháu có nghe thấy cô nói không? cô năn nỉ. Con tàu của chúng ta bị bỏ lại, quân Jidailles của cháu đầy dầu ma dút và Liên quần phản nghịch cho bám vào mông cô... Cô đã làm gì nhỉ Obi One Kenobi?”

Alexis cảm thấy lòng nặng trĩu và lăm bắm chửi thề dưới ánh mắt một con bò cái hoảng loạn nhưng cô đã cười quá nhiều để có thể nghe thấy nó. “Sao các cháu đưa cô đi xem những bộ phim vớ vẩn như thế?!” Rồi chúng cháu đã tìm thấy những vết xe trong không gian vô tận và cháu đã nhìn cô mỉm cười trong kính chiếu hậu một lúc lâu.

Cháu thấy hình bóng của cô khi cô còn là một cô bé, hay hình bóng của cô lúc người ta cho phép cô, hồi đó, làm trò hề...

Ngồi sau cô, cháu nắm gáy cô và cháu tự nhủ: Phải chăng vì cô ấy có một thời niên thiếu tệ hại như vậy nên cô ấy làm cho thời niên thiếu của bọn mình được vui sướng đến thế?

Và cháu nhận thấy mình đang già đi, cháu cũng vậy...

Nhiều lần, cháu chạm vào vai cô để chắc chắn là cô không ngủ và, một lúc nào đó, cô đã đặt bàn tay mình lên tay cháu. Trạm thu thuế cầu đường lại giành lấy nó khỏi tay cháu, mà đêm hôm đó có biết bao nhiêu vì sao xung quanh con tàu, cô nhỉ?

Biết bao vì sao...

Vâng, nếu có một thiên đường, hẳn là cô đã đặt chúng ta vào một mớ hỗn độn trên đó...

Nhưng... có gì nhỉ?

Có gì sau cô nhỉ?

Ngủ thiếp đi, hai tay dọc thân mình. Trần truồng, lem luốc, và chỉ một mình, phố Smolenskaya, ở Matxcơva trên nước Nga. Trên hành tinh bé nhỏ này giờ đã trở nên, và đây là ý nghĩ có ý thức cuối cùng của anh, buồn chán kinh khủng.

9

Ngủ dậy, quay trở lại vũng bùn của mình, lại giam mình trong một cái lán đầy khói, lại trình giấy tờ, lại lên máy bay, lấy va li, lên một chiếc taxi có treo một bàn tay Fatma trên kính chiếu hậu, gặp lại người đàn bà không yêu anh nữa và một cô gái chưa yêu chính bản thân mình, ôm hôn cả hai người, thực hiện những cuộc hẹn, ăn trưa với Claire, chỉ chạm qua đĩa của mình, đảm bảo với cô là tất cả đều ổn, nói lảng sang chuyện khác khi câu chuyện đi xa quá những khu vực trồng cây được xếp hạng và những chiến dịch tu sửa theo kế hoạch trên những tòa nhà xây dựng thời phân quyền, hiểu rằng vết rạn đang ngày một lớn khi anh thấy cô mất hút ở góc phố và tìm anh đang tan vỡ trong đôi giày, lắc đầu, tìm cách tự vấn trên đại lộ Italiens, tự đào bới mình trong yên lặng, phân tích chất lượng đất, kết luận rằng anh đang đương đầu với một biểu hiện thuần túy là dĩ hòa vi quý, tự coi thường mình, tiến bước, quay ngoắt lại, chân nọ bước trước chân kia và lại bắt đầu, đổi tiền, lại bắt đầu hút thuốc trở lại, từ nay không thể hấp thụ nổi một giọt rượu dù nhỏ nhất, sụt cân, trúng thầu nhiều vụ, cạo râu ít thường xuyên hơn, cảm thấy da mặt mình đôi chỗ bị tróc da, không chịu nhìn vào lỗ thoát nước khi gội đầu, trở nên ít ba hoa hơn, tách mình khỏi Xavier Belloy, lại hẹn khám mắt với bác sĩ, ngày càng về nhà muộn hơn, và thường về bộ, bị chứng mất ngủ, đi bộ hết mức có thể, phát hiện ra mình ở mép vỉa hè, đi quá phần đường đánh dấu, băng qua sông Seine mà không hề ngẩng mũi lên, không chiêm ngưỡng Paris nữa, không chạm vào Laurence nữa, nhận thấy cô đào một đường rãnh trên chiếc chăn giữa hai người họ khi cô đi ngủ trước, bắt đầu xem ti vi lần đầu tiên trong đời, sùng sốt, mỉm cười được với

Mathilde khi nó báo cho anh biết điểm vật lý của nó, không phản ứng nữa khi anh bắt gặp nó đang mua hàng trên chợ LimeWire, phốt lò ngay lập tức hành động ăn cắp quanh mình, thức dậy vào ban đêm, uống hàng lít nước trên nền nhà bếp lát gạch lạnh giá, cố đọc, cuối cùng cũng bỏ mặc được Koutouzov và đội quân của ông ta ở Krasnoie, trả lời những câu người ta hỏi anh, trả lời không khi Laurence dọa anh sẽ nói chuyện thực sự, lặp đi lặp lại khi cô hỏi anh có phải đó là do hèn nhát hay không, thắt chặt dây lưng, thay đế giày đua ngựa, nhận lời đến Toronto tham gia một hội thảo về environmental issues in the construction industry mà anh chẳng quan tâm chút nào, nổi cáu với một cô thực tập sinh, cuối cùng thì rút dây cắm máy tính của cô ta, vớ lấy một cái bút chì bất kỳ và ấn vào tay cô ta, viết đi, anh bắt nhẫn, hãy chỉ cho tôi, cô, hãy chỉ cho tôi cái tôi phải thấy, cho triển khai một dự án tổ hợp khách sạn gần Nice, làm thùng một lỗ trên ống tay áo vest vì thuốc lá, ngủ gật ở rạp chiếu phim, làm mất cặp kính mới, tìm lại được quyển sách về Jean Prouvé, nhớ lại lời hứa của mình, vậy là một tối đến nhà chị gái và đọc to đoạn này cho cô ấy nghe: “Tôi còn nhớ cha tôi đã bảo tôi: *Con có thấy cái gai bám vào cành hồng này như thế nào không?* vừa nói, anh vừa xòe lòng bàn tay, một ngón tay lượn vòng xung quanh: *Xem này... Như ngón cái trên bàn tay ấy. Tất cả những thứ đó đều được làm rất tốt, tất cả những thứ đó đều chắc chắn, đấy là những hình khối có khả năng chống chọi ngang nhau, tuy thế, nó rất mềm mại.* Tôi còn nhớ điều đó. Nếu các bạn nhìn một số đồ đạc tôi đã làm, các bạn sẽ thấy gần như chỗ nào cũng có một hình vẽ những thứ mà...”, nhận thấy cô chẳng thèm để ý, tự hỏi làm sao điều đó có thể xảy ra được, trước kia cô ấy tò mò đến thế cơ mà, bước lùi ra khỏi phòng cô ấy, xếp nó vào bất kỳ chỗ nào, tựa lưng vào thành giá sách, quan sát ngón tay cái của mình, lại nắm bàn tay lại, thở dài, đi nằm, dậy, quay lại vũng bùn của mình, lại nhốt mình vào cái lán đầy khói, lại trình giấy tờ, lại lên máy bay, lại lấy...

Điều đó kéo dài nhiều tuần và cũng có thể kéo dài nhiều tháng hay nhiều năm.

Bởi vì suy cho cùng, chính kẻ vênh váo đã thắng.

Và điều này thật là logic... Chẳng phải những kẻ vênh váo luôn thắng hay sao?

Vậy là đã gần hai mươi năm anh sống bên bà mà không bao giờ thấy bà, thế thì tại sao bây giờ lại cảm động trước ba từ ngắn gọn thậm chí chẳng có được chút lịch lãm giới thiệu về mình? Phải, đó là chữ viết của Alexis nhưng... thì đã sao? Tay Alexis này là ai vậy?

Một tên ăn cắp. Một gã phản bội bạn bè và để người yêu hãm một mình đi nạo thai, và đi càng xa càng tốt.

Một đứa con trai bạc bẽo. Một thằng ranh da trắng. Một thang ranh da trắng có thể tài năng đấy, nhưng thật hèn...

Cách đây nhiều năm rồi, khi anh đã... Không, khi bà đã... Không, khi cuộc đời, có thể nói thế, đã từ chối họ, Charles nhận ra, và điều này thật là khủng khiếp, rằng anh gặp nhiều khó khăn khi đọc các đánh giá về dự án mà những người khác gọi là sự tồn tại này. Không hiểu rõ lắm làm sao tất cả những cái đó có thể đứng vững khi các nền móng quá xộp và thậm chí còn tự hỏi liệu anh có nhầm từ đầu không... Anh? Đồng vôi gạch vụn này? Xây dựng cái gì đó? Thật là một trò đùa. Lừa gạt bởi anh không có sự lựa chọn, nhưng Chúa ơi, điều đó thật là... chán ngắt.

Thế rồi một sáng, phì phò, cắn nhả, lại thấy ngon miệng, thú vui nhục dục và lòng yêu nghề. Anh trẻ và có năng khiếu, người ta vẫn hay nói với anh như thế. Thích thú khi lại bắt đầu tin điều đó, ép mình, và lại chất đồng những viên gạch của anh như những người khác.

Anh phủ nhận điều đó. Tệ hơn nữa, giảm nhẹ nó.

Thu nhỏ tỷ lệ.

Cuối cùng... Đó là cái mà anh đã tạo cho mình... Cho đến khi anh chợt thấy, vào một chiều Chủ nhật, trên cuốn tạp chí vạ vật ở nhà bố mẹ anh... Xé trang báo và đọc lại nó, đứng, trong tàu điện ngầm, với suất ăn thừa của mình kẹp dưới nách.

Tất cả đều ở đó, đen trên nền trắng, giữa một quảng cáo chữa bệnh bằng nước nóng và hộp thư độc giả.

Còn hơn một sự khám phá, đó là một niềm khuây khỏa. Vậy là nó đã phát triển cái đó? Hội chứng ảo giác chân ma? Người ta đã chặt chân anh ta nhưng bộ não chết tiệt của anh ta không theo được và tiếp tục gửi cho anh ta những thông điệp sai. Và cho dù không còn gì cả, bởi vì chẳng còn gì hết, điều đó thì anh ta không thể phủ nhận, tiếp tục nhận thấy những cảm giác rất thật. “Nóng, lạnh, cảm giác kim châm, kiến bò, chuột rút, và thậm chí còn đau, đôi khi...”, bài báo nói rõ.

Phải.

Chính xác.

Anh chịu đựng tất cả những chứng đó.

Nhưng không ở chỗ nào.

Phạm một sai lầm, quăng những lát thịt rôti lạnh cho người cùng thuê nhà với mình, vặn nhỏ đèn và dựng bàn của mình lên. Đó là một tư tưởng theo thuyết Đề các cần được thể hiện để tiếp tục tiến lên. Điều này thuyết phục được anh. Và làm anh nhẹ lòng.

Mọi chuyện phải thay đổi ra sao hai mươi năm sau?

Đó chính là con ma mà anh yêu, và những con ma, đấy, chúng chẳng bao giờ chết...

Vậy là chịu đựng bản liệt kê trên đây, nhưng vẫn không đau khổ vì điều đó hơn thế. Đã gây đi? Đó là một điều tốt thì đúng hơn. Làm việc nhiều hơn? Sẽ không ai thấy được sự khác biệt. Lại hút thuốc?

Anh sẽ lại thôi hút. Lao vào người qua đường? Người ta sẽ tha lỗi cho anh. Laurence bước hăng chân? Ai cũng đến lượt. Mathilde thích những bộ phim truyền hình nhiều tập vớ vẩn này? Mặc kệ nó.

Chẳng có gì nghiêm trọng. Chỉ một cú đánh đau vào mồm cụt. Nó sẽ qua thôi.

Quả thật có thể là thế.

Có thể anh sẽ tiếp tục sống như thế nhưng nhẹ nhàng hơn. Có thể anh sẽ bỏ đi những dấu phẩy và chịu xuống dòng thường xuyên hơn.

Vâng, có thể anh lại nói với chúng ta những điều ngu ngốc về bộ máy hô hấp của anh...

Nhưng cuối cùng anh đã nhượng bộ.

Trước những lời khẩn khoản của cô, lời đe dọa dễ thương của cô, giọng nói của cô mà cô đã chuyển thành run run và vắn xoắn dây điện thoại.

Đồng ý, anh thở dài, đồng ý.

Và quay về ăn trưa cùng ông bố và bà mẹ già của anh.

Anh lờ đi cái bàn chân quỳ cồng kềnh và tấm gương ở lối vào, vừa treo áo choàng vừa quay lưng lại và đến bên họ ở trong bếp.

Cả ba người đều hoàn hảo, nhai rất lâu từng miếng và hết sức chú ý tránh chủ đề đã tập hợp họ lại với nhau. Tuy nhiên lúc uống cà phê, và với vẻ ôi-ngốc-quá-suýt-nửa-mẹ-quên, Mado không giữ nổi và vừa nói với con trai mình vừa nhìn cách vai anh một khoảng rất xa:

- Đây, chuyện là, mẹ biết tin Anouk Le Men đã được chôn gần Drancy.

Anh vẫn giữ được bình tĩnh.

- Ôi, thế à? Con tưởng bà ấy ở Finistère... Thế làm sao mẹ biết được chuyện này?

- Qua con gái bà chủ nhà cũ của bà ấy...

Rồi từ bỏ.

- Thế là xong nhỉ? Cuối cùng bố mẹ cũng đã cho hạ được cây anh đào già rồi nhỉ?

- Bắt buộc thôi... Tại hàng xóm, con ạ... Con đoán xem bố mẹ đã mất bao nhiêu tiền?

Hú vía.

Ít ra đó là điều anh tin, nhưng, khi anh đứng dậy, bà đặt bàn tay mình lên đầu gối anh:

- Khoan đã...

Cúi xuống cái bàn thấp và chìa cho anh một cái phong bì bằng giấy bồi.

- Hôm nọ mẹ dọn đồ, mẹ tìm lại được những bức ảnh có thể làm con thích...

Charles cứng đờ người.

- Mọi chuyện diễn ra nhanh quá, bà thì thầm, con xem tấm này này... Cả hai đứa bọn con thật là kháu khỉnh...

Alexis và anh khoác vai nhau. Hai Popeye hớn hở vừa hút thuốc bằng tẩu vừa làm phồng cơ bắp tí xúu của họ.

- Con còn nhớ... Chính gã kỳ cục này lúc nào cũng cải trang cho bọn con...

Không. Anh không muốn nhớ.

- Thôi, anh ngắt lời, con phải đi bây giờ đây...

- Con nên giữ lấy chúng...

- Không đâu. Mẹ muốn con làm gì với chúng chứ?

Đang tìm chìa khóa thì Henri đến chỗ anh.

- Con xin, anh đùa, bố đừng bảo con là mẹ đã gói chiếc bánh đấy nhé!

Charles nhìn chiếc phong bì run rẩy dưới ngón tay cái của bố anh, nhìn hai sườn áo gi lê của ông, những chiếc cúc đã mòn, chiếc áo sơ

mi trắng, chiếc cà vạt không chệ vào đâu được mà từ hơn sáu mươi năm nay sáng nào ông cũng thắt theo ý Chúa, cái cổ áo dựng đứng kia, nước da trắng muốt của ông, những hàng râu bạc mà lưỡi dao cạo đã lãng quên và cuối cùng là ánh mắt kia.

Ánh mắt một người đàn ông kín đáo đã sống cả cuộc đời bên một người vợ độc đoán, nhưng không phải trong chuyện nào cũng nhượng bộ bà.

Không. Không phải trong mọi chuyện.

- Con cầm lấy đi.

Anh vâng lời.

Không thể mở cửa xe chừng nào người kia còn đứng yên.

- Bố, xin bố...

- ...

- Kìa! Bố phải tránh ra đi chứ!

Họ nhìn mặt nhau.

- Bố ổn chứ?

Ông cụ già, không nghe anh nói, tránh ra với một lời thú nhận:

- Bố thì hồi đó ít...

Một chiếc xe tải chạy qua.

Chừng nào con phố còn cho phép anh, Charles quan sát dáng hình ông nhỏ dần ngược hướng chân trời.

Chính xác ra ông đã lẩm bẩm điều gì?

Chúng ta không bao giờ biết được. Con trai ông, anh ta phải có ý tưởng nho nhỏ của mình nhưng đánh mất nó ở cột đèn giao thông tiếp theo trong những trang sách hướng dẫn vùng ngoại ô của anh.

Drancy.

Người ta bấm còi. Anh dừng lại.

10

Chuyến bay đi Canada của cô cất cánh lúc mười chín giờ và cô ở cách sân bay vài kilomet. Rời hăng vào giờ ăn trưa.

“Trái tim đang yêu”, đó là một thành ngữ dễ thương.

Vậy là ra đi với trái tim đang yêu.

Nhịn ăn, xúc động, căng thẳng như đến chỗ hẹn lần đầu tiên.

Lố bịch.

Và không chính xác.

Anh không đến nơi khiêu vũ mà đến một nghĩa trang và anh đeo băng chéo người, cục gân cụt bất lực này.

Bởi vì bên trong đang đập, vâng, mà chẳng có quy tắc gì hết. Nó nện như thể bà hãy còn sống, như thể bà rình mò anh dưới những cây thông đỏ và việc bà làm đầu tiên là la mắng anh. À, rất cuộc! Nhưng sao cậu để lâu thế! Và những bông hoa khủng khiếp cậu mang đến cho tôi là hoa gì thế? Nào, cậu bỏ chúng xuống đấy cho tôi và chúng ta hãy biến đi. Thật là một ý tưởng lạ lùng khi hẹn tôi ở một nghĩa trang... Cậu bị ngã đập đầu hay sao thế?

Lại một lần nữa, bà phóng đại... Liếc mắt nhìn thoáng qua. Chúng thật đẹp, những bông hoa này...

Mặc áo trói, phải.

Này, Charles...

Tôi biết, tôi biết... Nhưng bỏ tôi ra...

Thêm vài kilomet nữa, thưa các ông đao phủ...

...

Đó là ở ngoại ô, một nghĩa trang nhỏ tỉnh lẻ. Không có thông đỏ, không, mà có những hàng rào sắt rèn, có Thánh thần ở cửa sổ các hầm mộ và dây thường xuân trên các bức tường. Một nghĩa trang có người trông nom, với một vòi nước đã han gỉ và những chiếc bình tưới bằng kẽm. Anh nhanh chóng đi một vòng. Những người đến sau cùng, nghĩa là những năm mộ xấu xí nhất, có từ những năm 80.

Thể hiện sự bối rối của mình với một người đàn bà bé nhỏ đang cọ sạch mộ những người mình thương tiếc.

- Chắc anh nhầm với nghĩa trang ở Mévreuses rồi... Bây giờ, đó mới là nơi người ta chôn người chết... Đây là đất nhượng của dòng họ nhà tôi... Ấy vậy mà chúng tôi phải đấu tranh đấy, anh biết không, bởi vì những...

- Nhưng... Có xa không?

- Anh đi ô tô à?

- Vâng.

- Vậy tốt hơn cả là anh quay lại đường quốc lộ đến Leroy-Merlin và... Anh thấy nó ở đâu rồi chứ?

- Kh... không... Charles trả lời, anh bắt đầu thấy bó hoa của mình hơi cồng kềnh, nhưng ơ... bà nói tiếp đi ạ, tôi sẽ tìm được...

- Nếu anh có thể xác định được vị trí Leclerc...

- Há?

- Đúng, anh đi qua trước đó, sau đó đi dưới đường sắt, rồi đi qua nơi đổ rác, nó nằm ở phía bên phải.

Lại một sơ đồ quái quỷ gì nữa đây?

Anh cảm ơn bà và vừa đi khỏi vừa ngẫm nghĩ.

Chưa cởi dây an toàn, anh đã khuy vào rồi.

Chính xác như bà ấy nói: sau Leroy-Merlin và Leclerc, là một nơi giữ xác chết nằm sát văn phòng DDE. Với hệ thống RER phía trên và những chiếc máy bay chở côngtenơ âm thầm.

Những chiếc xe thùng phân loại rác trên bãi đậu, những chiếc túi plastic bám vào bụi cây và những bức tường bằng bê tông khối dùng làm nơi đi tiểu công cộng cho tất cả những người vẽ lên tường trong khu vực.

Không, anh lắc đầu, không.

Tuy nhiên anh không thấy thẹn. Công việc của anh là nhận ra những gì các chủ thầu làm ẩu, nhưng không.

Chắc là mẹ anh đã nhầm... Hay là người kia đã lẫn lộn... Con gái bà chủ nhà, mẹ nói thế... Cả cô này nữa, cô ấy đã làm ô nhiễm đầu óc bà rồi... Không khó làm xúc động một thiếu phụ nuôi con trai một mình và kiệt sức trở về nhà vào giờ mà mụ ngốc này đưa đàn chó săn chuột của mình ra quảng trường đi ỉa... Phải rồi... bây giờ thì anh nhớ rồi... Bà Fourdel... Một trong số những người hiếm hoi mà Anouk không thấy yên lòng khi đứng trước họ... Tiền thuê nhà... Tiền thuê nhà của mẹ Fourdel...

Sự phi lý của bãi đậu xe này, đó là võ chơi xỏ của người cho vay nặng lãi. Một đòn xấu, một sai lầm của thói ngời lê đôi mách, một địa chỉ nhớ nhầm. Anouk chẳng có gì liên quan đến nơi này cả.

Charles nắm chặt chiếc chìa khóa trong tay hồi lâu và chiếc chìa khóa nằm trong ổ đề.

Thôi. Vặn nhanh một vòng.

Bỏ hoa lại.

Những người chết tội nghiệp...

Tất cả những thứ phi thẩm mỹ ấy, chúng đè nặng lên trái tim...

Những cái nắp bằng đá hoa cương sáng rực như gỗ formica nhà bếp, những bông hoa plastic, những cuốn sách mở bằng sứ men rạn kiểu cách, những bức ảnh xấu xí trong khung Plexiglas đã hoe vàng, những quả bóng đá, bộ ba con át, những con cá chó hoạt bát, những hồ ngừ vớ vẩn, những lời tiếc nuối nhỏ giọt ngu ngốc. Và tất cả những thứ đó được khắc lên cho vĩnh hằng.

Một con chó béc giê Đức bằng vàng.

Hãy yên nghỉ, ông chủ của tôi, tôi canh cho ông.

Có thể như thế không nghiêm trọng lắm, ít ra cũng dịu dàng hơn, nhưng người đàn ông của chúng ta đã quyết định ghét bỏ tất cả những thứ đó.

Trên mặt đất cũng như trên trời.

Một nghĩa trang đặc trưng kiểu Pháp kẻ bàn cờ như một thành phố ở Mỹ. Những lối đi có đánh số, những hố hình vuông, những mũi tên chỉ đường cho linh hồn của B23 và sự yên nghỉ của H175, những dãy lối theo trật tự thời gian, những dãy lạnh phía trước, những dãy ấm hơn ở trong cùng, sỏi đã đập rất nhỏ, một biển cảnh báo đối với rác thải có thể tái chế và một biển khác cho những thứ đồ vứt đi sản xuất tại Trung Quốc, và luôn luôn, luôn luôn là tiếng ồn inh ỏi của những đoàn tàu khốn kiếp giữa giấc ngủ của họ.

Thế là, chính kiến trúc sư là người phần nộ. Dẫu sao cũng phải có một bản cam kết trách nhiệm cần tuân thủ đối với người chết chứ, đúng không nào? Ít ra là cái tối thiểu chứ?! Một chút yên bình, xin lỗi, nhưng điều này không được lường trước sao?

Nhưng không... Người ta cóc quan tâm đến họ ngay khi họ còn sống, bằng cách chắt đóng họ trong những tòa Phénix tồi tệ mà họ đã

phải trả gấp ba lần giá trị rồi trả nợ suốt hai mươi năm, vậy nên tại sao điều đó lại phải thay đổi một khi họ đã nhượng bộ? Và họ đã phải trả giá bao nhiêu để vĩnh viễn trông ra nơi đổ rác?

Ôi... và lại suy cho cùng thì đó là vấn đề của họ... Nhưng người đẹp của anh? Nếu thấy bà trong nơi đổ rác này, anh...

Nói đi. Nói hết câu của anh đi. Anh sẽ làm gì, chàng ngốc của tôi? Anh sẽ cào đất để đưa bà ấy ra khỏi đó à? Anh sẽ phủi bụi trên váy bà ấy và ôm bà vào lòng chắc?

Vô ích. Dù sao anh ta cũng chẳng nghe thấy chúng ta nói. Một đoàn xe chở hàng nâng những chiếc túi siêu thị và treo chúng xa hơn một chút.

...

Không còn là chiếc Fiat và chưa phải chiếc Faucon Millenium của Han Solo, vậy thì đây hẳn phải là những năm huy hoàng của chiếc R5 nhỏ bé màu đỏ của anh, chiếc xe hơi *mới toanh* đầu tiên của anh, và sự việc xảy ra khi họ khoảng mười tuổi... Có thể là mười một... Họ đã đến trường trung học phổ thông phải không? Anh không còn nhớ nữa... Anouk không giống như thường lệ. Mặc đẹp và không cười nữa. Hút hết điếu này đến điếu khác, quên tắt cái gạt kính xe, không hiểu gì về những câu chuyện của Toto và cứ năm phút lại nhắc nhở họ là cần phải làm cho bà khỏi mất mặt.

Các cậu bé trả lời vâng vâng, nhưng không hiểu rõ lắm làm cho bà được vinh dự có nghĩa là gì, và vì Toto đã uống hết chỗ bia, nên cậu ấy tè vào ly của bố mình và...

Bà đưa họ đến chỗ gia đình mình, nhà bố mẹ bà mà đã nhiều năm rồi bà không gặp và đã đưa Charles vào cuộc phiêu lưu. Có thể là vì Alexis. Để bảo vệ nó khỏi điều đã khiến bà thật là bức mình và bởi vì bà cảm thấy mình mạnh mẽ hơn khi bà nghe tiếng chúng cười đùa huyền thuyên và nghịch ngợm phía ghế sau.

- Khi chúng ta đến nhà bà, các con phải quên Toto đi đấy nhé?

- Vâng ạ...

Đó là ngoại ô thành phố Rennes và là nơi xấu xí buồn tẻ. Điều này thì Charles còn nhớ rất rõ. Bà tìm đường, chạy xe chậm, càu nhàu, kêu ca là mình chẳng biết gì hết, còn anh, như ở Nga ba mươi lăm năm sau, không thể rời mắt khỏi những dãy nhà cao tầng còn mới nguyên mà anh đã thấy thật là buồn này...

Không có cây cối, không có cửa hàng, cũng chẳng có bầu trời, cửa sổ thì bé tí và ban công thì đầy đồ linh kinh. Không dám nói gì nhưng hơi thất vọng vì một phần của bà là ở đây. Anh nghĩ rằng bà đã đến phố của họ bằng đường biển... Trên một vỏ sò Saint-Jacques... Như trên bức tranh xuân* mà Edith yêu thích biết bao.

Bà đã mang theo hàng đồng quà và buộc chúng nhét áo sơ mi vào trong quần. Thậm chí còn chải đầu cho chúng trong bãi đậu xe và chính lúc đó chúng hiểu rằng làm cho bà được vinh dự có nghĩa là không như mọi khi. Vì vậy mà không dám cãi nhau để xem ai trong số hai đứa được quyền bấm nút thang máy và nhìn bà tái mặt cho đến tận tầng trên cùng.

Ngay cả giọng bà cũng đã thay đổi... Và khi bà chìa quà ra cho họ, mẹ bà đặt chúng ở phòng bên cạnh.

Trên đường về, Alexis hỏi bà một câu:

- Sao họ không mở quà ra?

Một lúc lâu bà mới trả lời được:

- Mẹ không biết... Có thể họ giữ lại cho Noël...

Phần còn lại thì lơ mờ. Charles nhớ lại là có quá nhiều thứ để ăn và anh đã đau bụng. Là ở đó có mùi rất lạ. Là người ta nói quá to. Là ti

vi lúc nào cũng bật. Là Anouk đã cho tiền cô em gái đang có bầu của mình, và cả các em trai bà, và thuốc cho cha bà. Và không ai cảm ơn bà cả.

Là cuối cùng thì Aiexis và anh đã xuống chơi dưới mảnh đất hoang bên cạnh và khi anh lên nhà, một mình, để đi vệ sinh, anh đã hỏi bà béo không có vẻ dễ mến ấy:

- Xin lỗi bà... Anouk đâu rồi ạ?
- Cháu nói đến ai vậy? bà bẻ lại cậu.
- Ờ... Anouk...
- Không biết.

Và bà ta vừa quay lại bồn rửa của mình vừa cúi gắt.

Nhưng Charles đau bụng *thực sự*.

- Mẹ của Alexis...
- À! Cháu muốn nói Annick á?

Nụ cười dễ mến này, sao mà độc ác thế...

- Bởi vì con gái bà, cô ấy tên là Annick, nhóc ạ! Anouk chẳng là ai hết! Đây là với những cậu bé người Paris như cháu thôi... Đây là khi cô ấy xấu hổ, cháu hiểu chứ? Nhưng ở đây cô ấy là Annick, vậy nên, hãy nhớ điều đó trong đầu nhé, cậu bé. Mà sao cháu cứ vắn vẹo người như thế nhỉ?

Con gái lớn của bà xuất hiện và chỉ cho cậu nơi cậu tìm. Khi cậu ra khỏi đó, bà đang thu hết đồ của họ.

- Con chưa chào tạm biệt họ... Alexis lo lắng.
 - Không sao đâu.
- Bà làm rối tóc cậu.
- Nào, các ông hoàng của tôi... Ta rút khỏi đây thôi...
- Họ không dám nói gì một lúc lâu.
- Cô khóc à?
 - Không.

Yên lặng.

Rồi bà dụi dụi vào mũi:

- Nào, thế là ờ... chính Toto nói với cô giáo: “Thưa cô! Thưa cô! Cô có biết là các hòn của Noël có lông không? Thế là cô giáo, cô ấy trả lời cậu: không phải đâu, Toto bé nhỏ của cô, em nhầm rồi, chúng làm gì có lông, kìa... Thế là Toto quay về phía bạn mình và bảo thế này: Ê! Noël! Cho cô giáo xem hòn của cậu đi!”*

Bà cười chảy nước mắt.

Sau đó, trên đường cao tốc, khi Alexis đã ngủ thiếp đi:

- Charles?

- Dạ?

- Cháu ạ, nếu như bây giờ cô tên là Anouk, đó là... Đó là bởi vì cô thấy tên ấy dễ thương hơn...

Nếu anh không trả lời bà ngay, đó là bởi vì anh đang suy nghĩ tìm một câu trả lời thật là tuyệt.

- Cháu hiểu chứ?

Đã kéo gương chiếu hậu xuống để bắt ánh mắt anh.

Nhưng không. Không tìm thấy câu trả lời khá hay nào. Vậy là hài lòng với việc vừa gật đầu vừa cười với bà.

- Bụng cháu đỡ hơn chưa?

- Rồi ạ.

- Cô cũng thế, cháu ạ, bà tiếp tục nói nhỏ hơn, cô cũng luôn đau bụng khi...

Và bà im bặt.

Charles không nghi ngờ gì kiểu kỷ niệm này nữa. Vậy thì tại sao bỗng nhiên lại lấy gậy ông đập lưng ông thế này? Những hòn trang trí Noël, những món quà bị lãng quên, những đồng một trăm franc trên

bàn và mùi mỡ cháy khét bốc ra trong căn hộ này và sự ghen tị hôi hám?

Bởi vì...

Bởi vì trên năm mộ ở vị trí J93, người ta có thể đọc, phía trên những dòng ngày tháng:

LE MEN ANNICK

“Lũ khốn...” là những câu mặc niệm duy nhất của anh.

Rảo bước quay về xe, mở thùng xe và lục lọi trong mớ lộn xộn của mình.

Đó là một hộp sơn có phát quang dùng cho công trường. Lắc cái hộp, quỳ xuống gần bà, bắt đầu tự hỏi anh sẽ làm thế nào để khoanh tròn chữ “n” và trộn chữ “i” với chữ “k” rồi quyết định xóa đi hết và trả lại cho bà gương mặt thật của bà.

Hoan hô! Người ta vỗ tay kìa! Tài quá!

Sự tôn kính thật tuyệt làm sao!

Xin lỗi.

Xin lỗi.

Một bà già đến năm mộ bên cạnh chau mày nhìn anh. Anh đóng nắp hộp sơn và đứng dậy.

- Anh là người nhà à?

- Vâng, anh trả lời tỉnh khô.

- Không, nhưng tôi hỏi anh câu đó... miệng bà méo mó, bởi vì... có một người trông nom, nhưng...

Ánh mắt Charles khiến bà bối rối. Bà làm việc của mình và chào anh.

Đó hẳn là bà vợ ông Maurice Lemaire.

Maurice Lemaire có một tấm bia đẹp do các bạn săn của ông tặng trên đó khắc nổi một khẩu súng săn xinh xắn.

Một ông hàng xóm đáng mơ ước, phải không Anouk của cháu... Ở đây cô thực sự được đối xử tử tế...

Khi rời nơi này, anh thoáng thấy người có lẽ là “một người trông nom, *nhưng...*”

Ông ta là người da đen.

À đồng ý...

Tất cả đã được giải thích.

Khi lọt thỏm trong khoang lái, thay khổ chịu vì mùi hoa. Ném chúng vào một chiếc xe thùng và xem đồng hồ.

Tốt. Anh còn thời gian gọi thẳng khốn kia trước khi lên xe.

Cô trợ lý của anh đã cố gọi anh nhiều lần. Phớt lờ cô ta rồi cuối cùng tắt điện thoại đi.

Ánh mắt bất động và móng ngón tay cái cắm sâu vào phần mềm tay lái, thấy chóng mặt một lát.

Quay xe lại... Tưởng tượng ra một tai nạn... Cho rằng anh đã lỡ máy bay, nói thêm “một chút”, đi vòng quanh Paris, đuổi kịp Cái này, ra khỏi Cái kia, nhắm hướng Ấy, tìm phố Nọ, đẩy cửa nhà số 8.

Cuối cùng cũng thấy hẳn.

Và cho hẳn một quả đấm vào mặt.

Dẫu sao lẽ ra anh đã phải làm điều đó cách đây hai mươi năm... Nhưng không tiếc nuối, trong thời gian đó đã lên ít nhất là mười kilo và đã tích lũy được một chút hận thù. Hàm anh công nhận.

Nhưng không. Rocky bé nhỏ mặc áo vest vải tuyết nhấp nhánh và lại đi vào phần đường của anh trong dòng xe bên trái. Anh đã phiêu lưu. Anh sẽ đi gặm nhấm nỗi buồn phiền trong một phòng khách của Park Hyatt ở Toronto và khi quay về thì cả đầu lẫn cặp sách đầy những *Advances in Building Technology* vốn chẳng trả lại cho anh những chiếc cần câu lẫn lòng tin của anh.

Đúng... Cả ở đó nữa, sẽ có sự do dự trong danh sách người chết... Kiến trúc sư, anh nói thế à?

Thế ạ? Tôi không còn nhớ nữa... Lạ thật đấy, trong suốt những năm này mình cảm giác là đã điều hành được một hãng... Điều hành. Đúng là từ này. Con lừa nhỏ bị bịt mắt mù mẫm quanh cái giếng của nó.

Bàn tay cha của Jean Prouvé đã mất đi đâu trong đám bụi này? Và tất cả những giờ đồng hồ trải qua bên những cuốn sổ của Albert Laprade ở độ tuổi mà những người khác sưu tầm quân bài Panini?

Và Le Thoronet và những đường kẻ của Álvaro vĩ đại? Và tất cả những chuyến đi nghiên cứu của anh với mục đích duy nhất là kiếm tiền đổi lại này...

Và luôn luôn, luôn luôn, dấu ấn, con dấu của Anouk Le Men trên công việc bận rộn nho nhỏ là sự nghiệp và sự sống của anh này...

Bởi vì đúng, bà chập chờn, đúng, bà đã nhổ bọt vào bàn tay mình để làm xẹp mớ tóc mọc ngược của chúng, đúng, bà đã làm rơi tất cả những cái gói của bà khi đóng thùng xe lại, và đúng, bỗng nhiên bà nói với chúng một cách nghiêm khắc, nhưng điều đó không ngăn bà quay đầu lại, mắt dõi theo sự bối rối của cậu bé may mắn ấy, bà cũng

ngẩng đầu lên, và đợi cậu, và nghiêm trang tuyên bố với cậu khi cậu cao ngang bà:

- Charles... Cháu vẽ thật giỏi... Cháu ạ, cháu phải làm kiến trúc sư khi cháu lớn nhé... Và xoay xở để ngăn họ làm điều đó...

Và cậu bé vẽ thật giỏi, kín đáo cup mắt khi Pavlovitch vò nát những chiếc phong bì, thường đi du lịch hạng thương gia, sắp đi nghe một hội thảo vô ích và thật tốn kém ở một khách sạn của hãng FiveStar Alliance nơi mà - điều này được nêu rõ trong chương trình hội thảo - anh có thể được hưởng dịch vụ Spa với thác nước và dòng nước chảy, và hẳn là ngủ gật dưới chiếc mũ của anh vì đã ăn quá ngon, vâng, người đó, kẻ khốn khổ đó, đã lỡ mất chặng nối đến cửa sân bay số 2 và rống lên trong vỏ sò bằng tôn của anh.

Rống lên.

Làm khổ anh và ngàn toa tàu chở nỗi đau của anh.

Anh có thể làm lại một vòng.

11

- Alô?

Thật không may, không phải là anh ta, và tệ hơn thế, nó còn kêu loong coong.

- Ở... có phải nhà Alexis Le Men không ạ?

- Phải rồi... giọng nói yếu ớt tiếp tục.

Bối rồi.

- Tôi có thể nói chuyện với anh ấy được không ạ?

- Bố ơi! Điện thoại!

Bố?

Chỉ còn thiếu có thể...

Và tất cả những gì anh đã nhắc đi nhắc lại từ gần một giờ nay, trong bãi đậu xe, trong những cầu thang cuốn, trong những hàng người khác nhau, cuối cùng là bên những bức tường kính mênh mông này, cách anh tự giới thiệu, những từ đầu tiên anh sẽ nói, kế hoạch tấn công của anh, vết cắn của anh, sự cà khịa của anh, nọc độc của anh, nỗi phiền muộn của anh, tất cả những thứ đó tan biến thật hồn nhiên.

Tất cả những gì anh tìm được để công kích anh ta sau tất cả những năm tháng nặng nề đó là:

- Cậu... cậu có một nhóc rồi à?

- Ai ở đầu dây dây? Người ta hỏi xằng anh.

Khốn nạn, không. Anh hoàn toàn không dự kiến trước được những điều như thế, siêu nhân vật của chúng ta...

Cậu đấy à, Charles?

- Ủ.

Và giọng nói còn nhẹ nhàng hơn.

Quá nhẹ nhàng, than ôi...

- Tớ đã đợi cậu.

Yên lặng kéo dài.

- Vậy là cậu đã nhận được thư của tớ rồi?

Vết nứt rộng thêm ra. Và một cách đáng báo động. Đứng dậy, hướng tới một góc và cuộn mình vào đó. Tựa trán vào tường và nhắm mắt lại. Thế giới quanh anh đã trở nên... quá dữ dội.

Không sao cả. Sẽ qua thôi. Nổi mệt. Căng thẳng.

- Cậu vẫn còn đấy chứ?

- Còn, còn... Xin lỗi... Tớ đang ở sân bay...

Anh xấu hổ. Xấu hổ. Ngẩng đầu.

- Nhưng ổn rồi, ổn rồi... Tớ đây...

- Tớ hỏi cậu xem cậu đã nhậ...

- Tất nhiên. Nếu không tớ gọi làm gì?

- Tớ biết sao được! Cho vui! Để biết tin tức của tớ, để...

- Thôi đi.

Thế là xong. Lại quay lại rồi. Lại nghe giọng nói quyến rũ này của anh ta khi anh ta muốn quy lụy những người xung quanh, điều đó khiến anh trong giây lát định thần và lấy lại cơn phẫn nộ ghê gớm.

- Cậu không thể để bà cụ ở đây...

- Gì cơ?

- Trong cái nghĩa trang tòi tệ ấy...

Alexis bắt đầu cười và giọng anh ta thật đáng sợ.

- Ha! Ha! Theo tớ thấy thì cậu vẫn thế... vẫn là chàng hoàng tử đẹp trai trên con ngựa trắng của chàng, hả? Vẫn kiêu hãnh như thế, Balanda của tôi!

Rồi giọng anh ta thay đổi hoàn toàn:

- Nhưng nói xem... Cậu đến hơi muộn phải không? Kìa! Con ngựa của cậu bị sưng huyết ở chân rồi! Chẳng còn ai mà cứu nữa, cậu biết điều đó chứ?

- ...

- Tớ không thể để bà ở đó, tớ không thể để bà ở đó, anh ta rít lên, nhưng bà cụ mất rồi, anh bạn ạ! Bà cụ mất rồi! Bà ở đó hay ở nơi khác, cậu muốn tớ nói cho cậu biết chứ gì? Tớ cho là bà cụ chẳng quan tâm đến gì nữa đâu nhé...

Hiển nhiên là anh biết điều đó. Chính anh là người sáng suốt hơn trong hai người họ. Người có phương pháp, người có óc chính xác, học trò giỏi, người cài cúc áo lên tận cổ, đại diện lớp, người kiểm tra nồng độ cồn khi lái xe, người... Nhưng... Hôm nay không còn thế nữa... Hôm nay mạch anh có mùi cháy khét và tất cả những gì anh có thể nói để tự vệ, anh lại nhai:

- Cậu không thể để bà cụ ở đây... Đó chính là thứ bà đã luôn luôn ghét... Vùng ngoại ô nghèo khổ, những tòa chung cư rẻ tiền, nạn phân biệt chủng tộc... Tất cả những gì bà đã lẩn tránh trong...

- Cậu... cậu nói ai là người phân biệt chủng tộc hả?

- Hàng xóm của bà...

- Hàng xóm nào?

- Trong năm mộ bên cạnh...

Yên lặng sừng sờ.

- Khoan... Có đúng Charles Balanda đang nói đó không? Con trai của Mado và Henri Balanda?

- Alex, xin cậu...

- Không, nhưng cậu đang nói *chuyện gì* vậy? Ê, nghiêm túc đi... Phía trên ốn chứ? Không có gì bị vỡ chứ? Phải chăng thỉnh thoảng cậu vẫn quên đội mũ bảo hiểm?

- Alô?

- ...

- Đã thế lại còn hố rác nữa...

- Bố đến đây! anh ta nói xa ống nói, cứ bắt đầu đi đừng đợi bố!
Cái gì, hố rác á? Cái... Charles?

- Ừ.

- Sau suốt quãng thời gian vừa rồi... Tớ cần phải thú thật với cậu một điều rất quan trọng...

- Tớ nghe đây.

Anh ta, hừm, hăng giọng rõ to.

Charles bịt tai kia lại.

- Khi người ta chết rồi, cậu biết không, này nhé... người ta không còn thấy gì nữa cả...

Thằng khốn. Vờ tâm sự để bắt thóp anh bằng cách chế giễu anh.
Nó hoàn toàn là thế.

Tắt máy.

Chưa đến đường dẫn vào máy bay anh đã cảm thấy dưới chân hụt hẫng: đã quên hỏi anh ta điều quan trọng nhất.

...

Người ta phục vụ anh một ly sâm banh và anh tranh thủ nuốt chửng một viên rượu thuốc ngủ. Món rượu cốc tai vớ vẩn, anh rất ý thức được điều đó, nhưng không thể làm điều dại dột gì nữa.

Từ nhiều tuần nay, cuộc sống của anh chỉ là một chuỗi những tác động phụ không mong muốn và cỗ máy vẫn trụ được tốt, vậy nên... Tốt nhất, sẽ khụy trong vài phút nữa, tệ nhất, sẽ ra gục xuống lỗ bồn cầu.

Phải, chồng chất tất cả lên nhau, thế cũng không tệ, này...

Mở một chai rượu nhỏ khác.

Khi lấy ra các hồ sơ, chiếc phong bì của bố mẹ anh tuột xuống dưới ghế. Tốt lắm. Cho nó ở đây. Anh say mất rồi. Điều lỗi bịch không giết chết người, đồng ý, nhưng dù sao cũng có lúc quay lại làm việc vẫn là lành mạnh hơn. Không chịu nổi tình trạng của mình nữa: một người mát tính.

Nào, nào. Ta dừng tất cả những cái đó lại thôi. Những kỷ niệm, sự yếu đuối và những lời than khóc. Hít thở thôi!

Nói cà vạt và cởi khuy cổ áo.

Vô ích.

Vì không khí này, anh không biết, đã bị *nén* rồi.

Khi tỉnh dậy, anh đã chảy dài nhiều đến nỗi vai áo vest của anh ướt sũng. Nhìn đồng hồ và không tin vào viên thuốc Lexomil nữa: anh mới chỉ ngủ một tiếng mười lăm phút.

Bảy mươi lăm phút nghỉ ngơi... Đây là điều anh có quyền được hưởng.

Bà ngồi cạnh anh đeo khẩu trang. Bật đèn phía mình, vặn người để nhật phong bì, mỉm cười khi thấy những vết xăm tuyệt đẹp trên cánh tay thủy thủ nhỏ bé của họ, tự hỏi ai là người đã có thể vẽ cho họ, nhắm mắt. Phải rồi... Mẹ anh có lý... Chính ông ta... Người đàn ông nhỏ thó tóc nhuộm ấy... Tìm kiếm khuôn mặt của ông ta, tên ông ta, giọng nói của ông ta, thấy lại ông trước những chấn song trường học và quay trở lại ô xuất phát.

Chúng ta cũng vậy.

II

1

- Ghế 6A đây phải không?

- Phải...

- Có chuyện gì vậy?

- Tôi không biết, lên cơn thần kinh... Cậu còn nước đá không? Cô trả lời đồng nghiệp của mình đang chờ ở bên kia chiếc xe đẩy thức ăn.

Ở một nơi nào đó phía trên đại dương, một trong những hành khách của họ đã tháo dây an toàn.

Khóc nức nở và che hết mặt sau bàn tay.

- *Are you all right?* Bà ngồi bên cạnh lo lắng.

Anh không nghe tiếng bà ta, anh đang ngập trong suy tưởng, bị hành hạ trong khu vực bất ổn của chính anh, đứng dậy, bước qua bà ta, bám vào chỗ kê đầu, vòng sang bên kia tấm ri đô, nhìn thấy một hàng ghế trống và buông mình xuống đó.

Cuối khu vực hạng thương gia.

Ép sát vào ô cửa và phủ kín lên đó một lớp hơi nước.

Người ta cử đến cho anh một nam tiếp viên.

- Ông có cần bác sĩ không, thưa ông?

Charles ngẩng đầu, cố mỉm cười với anh ta và tiết lộ bí mật khổng khiếp của mình:

- Mệt...

Người kia an tâm và để cho anh yên.

Hiếm khi thành ngữ này lại được dùng không đúng chỗ đến thế.

Để yên? Nhưng anh đã sống bình yên khi nào?

Lần cuối cùng, anh lên sáu tuổi rưỡi và ngược phố Berthelot với người bạn mới của mình.

Một cậu bé cùng lớp anh tên là Le Men viết tách làm hai từ vừa mới dọn đến ngay cạnh nhà. Anh nhận ra cậu ngay từ ngày đầu tiên vì cậu ấy đeo chiếc chìa khóa nhà quanh cổ.

Hồi ấy, đeo chìa khóa quanh cổ đã là một cái gì đó rồi. Nó khiến bạn giống một người đàn ông trong giờ giải lao...

Cậu ấy đã đến nhà cậu ăn bữa quà chiều nhiều lần nhưng hôm đó là đến lượt cậu và Alexis nói trong khi tháo giày:

- Cậu này, đừng làm ồn nhé bởi vì mẹ tớ đang ngủ đấy...

- Thế á?

Charles rất ngạc nhiên. Một bà mẹ lại có thể ngủ vào buổi chiều chẳng?

- Mẹ cậu ốm à? Cậu thầm thì hỏi.

- Không, mẹ tớ là y tá, nhưng vì mẹ tớ đi làm từ sáng sớm, mẹ tớ thường ngủ trưa... Nhìn này, cánh cửa phòng mẹ tớ đóng rồi... Đây là quy tắc nhà tớ...

Tất cả những thứ đó với anh thật lãng mạn kinh khủng. Bởi lẽ đó là một trò chơi, chơi như vậy. Cho những chiếc xe hơi nhỏ xíu của họ chạy mà không xô vào nhau, nắm tay áo miệng thì thầm và tự cắt những lát bánh mì có gia vị cho mình.

Cả hai, duy nhất trên đời, và giật nẩy mình khi nghe tiếng xì hơi nhỏ nhất từ chai nước chanh...

Phải, sự bình yên đã có ấy, nó không còn rõ ràng đến thế nữa bởi vì mỗi lần đi trước cánh cửa này, anh lại cảm thấy tim mình đang đập.

Một chút.

Cứ như thế "Người đẹp ngủ trong rừng", hay một nàng công chúa hết sức mệt mỏi, bị kết án, hoặc có thể là bị biến dạng chăng? Ấn mình sau đó... Đi trên đầu ngón chân, nín thở và vừa tiến lại phòng cậu bạn vừa nhón chân trên những thanh gỗ ván sàn để khỏi ngã.

Hành lang này là một cái cầu treo phía trên những con cá sấu.

Cậu quay lại nhiều lần và luôn thế, cánh cửa khép kín ấy thôi miên cậu.

Hắn phải tự hỏi liệu bà ấy đã chết thật hay không. Có thể Alexis nói dối cậu... Có thể cậu ấy lúc nào cũng phải tự xoay xở và chỉ ăn bánh...

Có thể bà ấy giống những bức tượng trong cuốn sách Lịch sử của họ?

Có thể bà ấy bị một tấm khăn voan cứng che phủ và chân bà thò ra từ đầu kia?

Nhưng tuy nhiên không phải thế, bởi vì chiếc bàn trong bếp luôn luôn lộn xộn... Những chiếc tách cà phê uông dờ và trò chơi ô chữ mới hoàn thành một nửa, những sợi tóc vương vào một chiếc kẹp tóc, vỏ một quả cam, những chiếc phong bì đã xé, những vụn bánh...

Và Charles quan sát Alexis lau chùi những thứ đó như thể đồ những chiếc gạt tàn của mẹ và gấp áo săng đai lại cho bà là điều tự nhiên nhất trên đời.

Bạn cậu, khi ấy, không còn là đứa bị cô giáo bắt đứng góc lớp như trước đó vài giờ nữa, mà là...

Thật là lạ. Ngay cả khuôn mặt cậu ấy cũng thay đổi. Cậu ấy đứng thẳng người hơn và vừa đếm những điều thuốc đã hút vừa chau mày lại.

Hôm đó chẳng hạn, lại lắc đầu và phá tan bầu yên lặng:

- Phiiii... Tởm quá.

Ba mẫu thuốc lá đã bị cắm vào một cốc sữa chua vừa mới ăn được một tí.

- Nếu cậu muốn, cậu ta bối rối nói thêm, tớ có một tảng đá màu đen... Một con voi ma mút... Nó ở trên bàn ngủ của tớ...

Charles cời giày và đi thám thính.

Ôi, ôi... Cánh cửa mở toang... Không nhìn khi đi qua, nhưng, khi quay lại, không ngăn nổi mình liếc vào trong đó.

Tấm ga giường đã tuột và người ta thấy hai vai cô. Và thậm chí cả một nửa lưng cô. Cậu bất động. Da cô thật là trắng và tóc cô, thật dài... Cậu phải rời nơi đó, cần phải rời khỏi đó, cậu sắp rời đi thì cô mở mắt.

Cô ấy sao mà đẹp thế... Đẹp như trong những câu chuyện giáo lý... Yên lặng và bất động, nhưng như có một thứ ánh sáng xung quanh.

- Ê... Chào cháu... cô vừa nói vừa hơi nhướn người để luồn gan bàn tay dưới gáy.

- Cháu là Charles, phải thế không?

Cậu không thể trả lời cô bởi vì người ta thấy một đầu... Đúng ra là...

Cậu không thể trả lời cô và chạy khỏi đó.

- Cậu làm gì thế? Cậu đi đấy à?

- Ủ, Charles lúng búng, cậu nổi cáu với cái mép lót giày, tớ phải làm bài tập.

- Ê! Alexis thốt lên, nhưng mai là thứ Tư rồi...

Cánh cửa đã sập lại.

2

Ta hãy quên đi câu chuyện yên bình bị đánh cắp hay bị lên án này đi. Lời khẳng định quá ư mạnh mẽ để có thể là chân thật. Tất nhiên là Charles, khi đã ở ngoài đường, quỳ gối xuống, xỏ lại nghiêm chỉnh chiếc giày của cậu, quấn cái vòng to xung quanh cái vòng nhỏ và thoải mái đi tiếp.

Tất nhiên.

Hơn nữa, lúc này anh đang mỉm cười về điều đó. Bạn nói đến một Nữ thánh Đồng trinh...

Vui vì thằng bé là anh ngày đó, rạng rỡ và cảm động vì sự duyên dáng nhưng vẫn bối rối. Phải, bối rối. Anh đã từng sống với bao nhiêu cô gái vây quanh nhưng không bao giờ có thể hình dung nổi nó lại mang một màu sắc khác, phía đầu...

Không, anh đã không đánh mất sự yên bình, anh đã giành được một dạng thức bền chồn, một sự bối rối, nó lớn lên cùng anh và dài ra cùng với ống quần anh. Nó che đậy những vết xước của anh, bao quanh hông anh và mở rộng ra ở phía dưới. Sẽ bẹp gí dưới chiếc bàn là của mẹ anh và không được tán đồng bởi sự duyên dáng của cha anh. Sau đó sẽ tươi tắn. Sẽ bị cuộn thành viên và phủ đầy vết. Rồi sẽ chín muồi hơn, vậy là có chất lượng hơn, sẽ có một nếp gấp không chệ vào đâu được, cả những mặt trái nữa, sẽ đòi hỏi phải được giặt khô và rốt cuộc là bị vò nhăn trong những viên sỏi của một nghĩa địa tồi tàn.

Vừa ngả lưng ghế của anh vừa lạy trời.

Thật là may mắn khi cuối cùng cùng ở trên máy bay. Được bay thật cao, được say sưa, được nhìn ăn, được tìm lại họ, được tưởng nhớ lại mùi nước hoa cho bà già lẳng lơ của Nounou, được quen biết họ, được làm cho người ta yêu, và không bao giờ bình phục trở lại được nữa.

Hồi ấy, đó là một mệnh phụ, nhưng ngày nay anh biết rõ là không. Ngày nay anh biết rằng khi đó hẳn là cô hai mươi lăm hay hai mươi sáu tuổi và câu chuyện tuổi tác này - câu chuyện từng ám ảnh anh biết bao - cuối cùng cũng cho thấy anh, chính anh, có lý: điều đó chẳng bao giờ quan trọng cả.

Anouk không có tuổi bởi cô không thuộc độ tuổi nào, và đấu tranh rất nhiều để khỏi bị xếp vào một độ tuổi nào đó.

Thường cư xử như một đứa trẻ. Cuộn mình thành viên tròn giữa những Meccano của họ và ngủ gật trên lối đi của một đoàn xe. Giận dỗi khi đến giờ làm bài tập, bắt chước chữ ký của con trai, viện ra những lý do xin nghỉ học, có thể không nói gì trong nhiều ngày, phải lòng theo bất kỳ kiểu nào, dành trọn những buổi tối để chờ điện thoại réo, phủ lên nó một ánh mắt tối đen, làm chúng bực mình khi ai hỏi chúng xem chúng thấy cô có đẹp không, không, nhưng... đẹp thực sự, và rồi cuộc lại mắng chúng vì chẳng có gì để ăn tối cả.

Và rồi những lần khác, không. Những lần khác, cô cứu sống người, và không chỉ ở bệnh viện. Những người như Nounou và biết bao người khác chiêm ngưỡng cô như thần tượng bền lâu nhất.

Không sợ cái gì cũng chẳng sợ ai. Bước sang bên cạnh khi bầu trời đổ sập xuống đầu cô. Chấp nhận. Cãi cọ om sòm. Bị mắng. Chớp mi, nắm chặt bàn tay hay giơ ngón tay giữa tùy theo kẻ thù, rồi cuộc thì hiểu rằng đường dây điện thoại đã bị cắt, đập máy, nhún vai, lại trang điểm và đưa tất cả chúng ra nhà hàng.

Vâng, tuổi tác, hay sự chênh lệch tuổi tác, hẳn là những con số duy nhất kháng cự lại cậu học trò giỏi này. Một bất phương trình để lại ngoài lề... Quá nhiều ẩn số... Tuy nhiên anh nhớ lại ở lần gặp cuối cùng, khuôn mặt cô đã gây ấn tượng cho anh biết bao. Nhưng không phải những nếp nhăn hay những chân tóc bạc đã khiến anh bối rối, mà đó là... sự rút lui của cô.

Một cái gì đó, một người nào đó, cuộc đời, đã tắt đi ánh sáng.

Người ta mời anh uống cà phê, một thứ nhạt như nước ốc tởm lợm mà anh vui vẻ nhận lấy. Vừa mút cái ly bằng ống nhựa nóng giãy vừa tỉ tẩn vào cửa kính, quan sát những rung động của cánh máy bay, cố gắng phân biệt những vì sao với những chiếc máy bay khác, chỉnh lùi kim đồng hồ đeo tay và tiếp tục xé toạc đêm tối của anh.

...

Bức ảnh thứ hai, chính anh đã chụp nó... Anh còn nhớ bởi vì chú Pierre của anh vừa mới tặng cho anh tức thì chiếc máy ảnh Kodak nhỏ tự động mà anh đã mơ ước từ bao lâu rồi, và anh đã xắn ống tay áo lên màu trắng lên để có thể dùng nó lần đầu.

Alexis và cậu vừa mới làm lễ ban thánh thể lần đầu tiên và tất cả mọi người tập trung trong khu vườn của gia đình. dưới cây anh đào mà người ta vừa mới đốn đi tuần trước đó... Chú cậu hẳn đang quấy rầy cậu khi cứ nhắc đi nhắc lại với cậu là trước tiên phải đọc hướng dẫn sử dụng, và kiểm tra ánh sáng, và sạc pin, và... mà trước hết cháu đã rửa tay chưa đấy? nhưng Charles không nghe chú: Anouk đã đứng ra làm dáng.

Đã kẹp một lọn tóc giữa mũi và môi trên và, nhăn mặt như vậy, dường như đang gửi cho cậu một nụ hôn đầy rìa dưới chiếc mũ rơm của cô.

Nếu cậu biết tận nhiều đời sau mình vẫn sẽ thèm muốn tấm ảnh này đến vậy, cậu đã nghe lời khuyên của chú cậu hơn... Bố cục không đẹp và chỉnh nét chưa tốt, nhưng suy cho cùng... Đó chính là cô... Và nếu ảnh mờ, đó là do cô làm trò hề...

Vâng, cô làm trò hề. Và không chỉ để chụp ảnh. Không chỉ để cứu Charles khỏi người đeo kính kia. Không chỉ bởi vì trời đẹp và cô cảm thấy tin tưởng vào một người chụp ảnh yêu mến cô. Cười, liếm cái ly của cô khi bọt tràn ra, ném cho chúng những chiếc kẹo trứng chim và thậm chí còn làm cho mình những chiếc răng ma cà rồng bằng bánh mềm, nhưng đó là... để làm mọi người khuây khỏa... Lãng quên, và nhất là làm cho tất cả họ quên đi, rằng gia đình duy nhất của cô hôm đó, những con người duy nhất mà sau này cô có thể nói với họ “Có chứ... Đó là vào buổi lễ ban thánh thể của thằng bé, anh biết rõ mà...” và cũng là những người đã ứng biến làm cha và mẹ đỡ đầu vào lúc ký các cuốn sách đăng ký, là một cô đồng nghiệp cùng cơ quan và một viên hạ sĩ quan già tóc xoăn hơn bao giờ hết...

A, đúng lúc. Chú ấy đây rồi... Vú em tuyệt vời... Được vây quanh bởi hai thiên thần, tự hào tột độ và chỉ cao hơn chúng một tí bất chấp những đế giày của ông và mái tóc xếp nếp như đàn accordéon.

- Ấy kìa, các cún con của chú! Hãy cẩn thận với những cây nến của các cháu nhé! Với tất cả những gì Jackie đã bơi lên người chú, chú sắp nổ tung đây này! Sờ mà xem...

Các cậu đã sờ vào, và quả thật, đó đúng là những cục đường phía trên chiếc bánh ngọt của chúng.

- Chú đã bảo gì các cháu nhỉ... Tốt, nào, bây giờ hãy mỉm cười đi!

Và chúng đã mỉm cười trên tấm ảnh này. Chúng đã mỉm cười.

Đồng thời âu yếm bám chặt vào anh để lau ngón tay chúng vào ống tay áo bằng vải paca của anh.

Vải paca... Đây là lần đầu tiên Charles nghe thấy từ này... Tất cả họ đang ở trên sân nhà thờ, đình tai vì tiếng chuông và vừa dõi theo chân trời vừa xoắn những chiếc dây vận thường của chúng bởi vì Vú em đến muộn.

Mado không hiểu gì về việc đó và đến lúc mà, mặc kệ, cần phải đi, họ thấy anh xuống khỏi một chiếc xe taxi như một chiếc xe limousine tại buổi diễu hành liên hoan phim.

Anouk phá lên cười:

- Ôi Vú em của tôi... Nhưng, nhưng... Anh lộng lẫy quá!

- Anh xin em, anh trả lời hơi kiểu cách, đây chỉ là một bộ vest đơn giản bằng vải paca thôi mà, kìa... Tôi đã đặt may cho chuyến lưu diễn của Orlanda Marshall vào...

- Đó là ai ạ? Tôi hỏi khi chúng tôi tiến về phía kho đồ thờ.

Tiếng thờ dài như tiếng quạt gió và bình vỡ.

- Ôi... Một cô bạn thân của chú... Nhưng cô ấy đã không xuất hiện... Chuyến lưu diễn đã bị hủy... Lại một câu chuyện nhục dục nếu các cháu muốn biết ý kiến của chú...

Rồi, hôn lên ngón trỏ của cô và lướt lên trán chúng (son Rouge Baiser của cô, loại tốt nhất trong số các loại dầu thánh):

- Nào các chúa Jésus của tôi, nào... Và nếu các con thấy ánh sáng, không đùa đâu, các con cúi đầu xuống nhé?

Nhưng không, Charles đã đọc kinh Đức Cha mà mắt vẫn mở to và cậu đã thấy rõ cô, cô đang mỉm cười nghiêng nghiêng tay nắm rất chặt tay người đứng cạnh cô.

Lúc ấy, điều đó khiến cậu hơi bức mình. Ê. Bây giờ thì không. Ngón cái*. Dẫu sao cô ấy cũng chưa bắt đầu khóc mà? Nhưng hôm nay... Cảm xúc này đã ở trên trời... Xin cho tên người thành tên thánh và ước nguyện của người được thành sự thật. Đó là lễ ban thánh thể đầu tiên của đứa con độc nhất của cô, một ngày đầy ân sủng, ngày

được chính thức xả hơi một chút trong một cuộc sống quá nhiều chông gai, và quá khứ duy nhất của cô, bờ vai duy nhất của cô, những ngón tay duy nhất mà cô có thể kẹp chặt trong những tiếng đàn oóc thánh thót, chính là của cô bạn thân lâu năm Orlanda Marshall với đôi giày cổ ngắn đánh vécni và những chuỗi hạt đeo lòng thòng trước ngực trên bộ vest của cô ấy...

Chẳng là gì cả.

Tuy nhiên lại là rất nhiều.

Thật chẳng ra làm sao.

Đó là cuộc sống của cô.

Anh đã tặng cậu một cây bút, nó từng thuộc về “Ngài Maurice Chevalier xin mời”, nhưng người ta không rút nắp ra được nữa.

- Thế nào? Cháu không thích sao? Anh vừa nói thêm vừa nhìn nụ cười bối rối của Charles.

- O... có chứ ạ...

Và khi cậu bé đã đi khỏi, chính cái bĩu môi của Anouk khiến anh thấy buộc phải đáp trả:

- Sao em lại nhìn anh như vậy?

- Em không biết... Lần trước, anh bảo em rằng cái bút hồng này, nó là của Tino Rossi...

- Thôi nào Kho báu...

Sự mệt mỏi lớn của người mặc áo vải paca.

- Mơ ước mới là quan trọng, em biết rõ mà... Hơn nữa, anh thấy rằng tên Maurice Chevalier, cho một lễ ban thánh thể, như thế hay đấy... Hay hơn.

- Anh có lý. Tino Rossi, nghe có vẻ như lễ Noel...

- Và em thấy thế buồn cười à?

Cô phì cười, anh cau có.

- Ôi... Nounou của em... Em sẽ ra sao nếu không có anh?

Và phần nền của cô ửng hồng.

Charles đặt những tấm ảnh lên chiếc bàn nhỏ. Anh những muốn đi xa hơn, nhưng mà ông hề già này, như thường lệ, lại kéo hết cả tấm chăn của anh. Và người ta không thể giận ông. Đó là lẽ sống của ông, sân khấu, buổi diễn, giải trí, như ông nói...

Nào, hãy đi nào, anh nghĩ, hãy đi nào. Sau những con cún đeo nơ giả và trước khi ánh sáng lại được bật lên, Ladies and Gentlemen, đặc biệt dành cho quý vị tối nay, trực tiếp từ chuyến lưu diễn thành công vang dội hướng tới Tân Thế giới và dưới ánh mắt sừng sốt của quý vị, Vĩ nhân, Con người Kỳ diệu, Con người Cao nhả, Nounou Không thể quên...

...

Một đêm tháng Giêng 1966 (khi mãi về sau cô kể cho anh nghe câu chuyện này, Anouk, người chẳng bao giờ nhớ lại điều gì cả, đã sử dụng con trượt ấy: hôm trước, một chiếc Boeing đã nổ tung trên núi Mont-Blanc...), một bà già chết vì trụy tim. Tức là ở ba tầng trên cao. Tức là cách nhiều năm ánh sáng so với những mối bận tâm của Y tá có bằng cấp Nhà nước Le Men, người mà, vào thời đó, vừa thoát cơn sốc. Charles cố tình sử dụng từ này bởi vì đó là từ của anh, nhưng cần phải hiểu: ở phòng cấp cứu. Anouk, và vì điều đó rất hợp với anh, là một y tá *cấp cứu*.

Phải, một bà già đã chết và tại sao cô lại biết khi mà không gì được bọc kín hơn một bệnh viện. Mỗi ca trực lại có những lần nâng ly, những thắng lợi, và những nỗi khổ sở của nó...

Đó là chưa kể những tiếng ồn trong hành lang. Hay đôi khi là của máy pha cà phê... Hôm ấy, một nữ đồng nghiệp của cô phàn nàn về

một tay khờ khạo kỳ cục bắt đầu tán tỉnh họ ở phía trên kia bởi vì ngày nào gã cũng tiếp tục đến thăm người đàn bà quá cố của gã với những bông hoa tươi mà lại tỏ ra ngạc nhiên vì bị đuổi khéo. Sau đó lại cười và hỏi trống không xem có ai có thể ký cho gã một tờ nhập viện tâm thần không.

Lúc đó, không phản ứng nhiều hơn thế. Tim cô và cái cốc giấy cũng nhàu nát như nhau trước khi bị vứt vào sọt rác. Cô có số phận của cô.

Chỉ khi bộ phận bảo vệ can thiệp vào và gã bị cấm lên các tầng thì gã khờ khạo kỳ cục mới bước vào cuộc đời cô. Vào bất kỳ giờ nào ngày cũng như đêm, dù cô đang trực hay đã trực xong, cô luôn thấy gã ở đó, trong sảnh tiếp đón, ngồi giữa đám cây xanh và quây kệ toán. Lả đi, cam chịu, bị xô đẩy bởi những luồng gió và dòng người qua lại, di chuyển theo số ghế trống và mặt luôn hướng về những cánh cửa thang máy.

Ở đó cũng vậy, cô nhìn tránh đi nơi khác, số phận của cô, nỗi khổ của cô, những thân thể lòi ra từ xe gặp nạn của cô, những đứa trẻ sơ sinh bỏng nước sôi của cô, những bãi nôn của những kẻ say rượu của cô, những nhân viên cứu thương quá chậm chạp của cô, những cơn điên của những người trông trẻ của cô, những lo lắng tiền bạc của cô, nỗi cô đơn của cô... Nhìn tránh đi nơi khác.

Thế rồi một tối, hãy xem nào, bởi vì hôm đó là Chủ nhật và những ngày Chủ nhật là những ngày bất công nhất trần đời, bởi vì cô đã trực xong, bởi vì Alexis đã tìm được chỗ trú ở nhà những người hàng xóm tốt bụng của họ, bởi vì cô quá kiệt sức để còn cảm nhận được sự mệt mỏi, bởi vì trời lạnh, bởi vì xe của cô bị hỏng và bởi vì ngay ý tưởng đi bộ đến bến xe buýt cũng khiến cô ngạt thở, và bởi vì cuối cùng chú ấy sẽ chết toi mất, nếu cứ ở đó mà không cử động gì, thay vì chuồn qua cửa dành cho nhân viên, cô đã quay lại con đường ánh sáng của cô, và, thay vì cụp mắt xuống, lại đến ngồi bên chú ấy.

Trong thời gian rất lâu, vẫn yên lặng, nghĩ nát óc xem làm thế nào cô có thể khiến chú ấy nói ra những gì chú ấy muốn mà không làm chú ấy vỡ vụn thành ngàn mảnh, nhưng không, không tìm thấy, và, gục đầu, cuối cùng phải công nhận rằng chính cô cũng đã quá ốm yếu để cố thể giúp bất kỳ ai.

- Rồi sao nữa? Charles hỏi.

- Ồ... Cô đã hỏi chú ấy có lửa không...

Cậu cười lẩn:

- O! Cách tiếp cận độc đáo quá nhỉ!

Anouk mỉm cười. Chưa từng kể câu chuyện này cho ai và thán phục chính mình đã nhớ tốt đến thế, cô là người thường quên hôm trước mình tên là gì.

- Rồi sao nữa? Cô hỏi chú ấy đôi mắt đẹp đó có phải là của chú không à?

- Không. Sau đó cô ra ngoài hút vài hơi để lấy can đảm và khi cô quay trở lại, cô đã nói sự thật cho chú ấy nghe. Cô đã nói với chú ấy như cô chưa từng tâm sự trước đó bao giờ. Với bất kỳ ai... Khổ thân chú ấy, mỗi lần cô nhớ lại...

- Cô đã bảo gì chú ấy?

- Rằng cô biết tại sao chú ấy ở đó. Rằng cô đã hỏi thông tin và người ta đã cho cô biết là mẹ chú đã ra đi thanh thản. Rằng cô rất muốn biết chắc chắn là mình cũng xứng đáng như thế. Rằng bà cụ thật may mắn khi có chú ấy ở bên. Rằng một cô đồng nghiệp của cô kể cho cô biết rằng ngày nào chú ấy cũng đến và nắm tay bà tới phút chót. Rằng cô ghen tị với họ, với bà cụ và chú ấy. Rằng cô, cô không được gặp mẹ mình từ bao nhiêu năm rồi. Rằng cô có một thằng con trai sáu tuổi mà mẹ cô chưa từng ôm vào lòng. Rằng cô đã gửi cho bà một tấm thiệp báo tin và bà đã gửi lại cho cô một chiếc váy bé gái làm quà. Rằng hẳn đó không phải là do độc địa, mà còn tệ hại hơn thế. Rằng cô

dành phần lớn cuộc đời mình để đỡ đần người khác nhưng chẳng bao giờ có ai chăm sóc cô cả. Rằng cô mệt, rằng cô khó ngủ, rằng cô sống đơn độc và đôi khi cô uống rượu, buổi tối, để có thể ngủ được bởi lẽ cô lo lắng kinh khủng khi biết có một đứa trẻ mà cuộc sống của nó phụ thuộc vào cuộc sống của cô đang ngủ trong phòng bên cạnh... Rằng cô chẳng bao giờ có tin của bố nó, một người mà tuy vậy cô vẫn còn mơ đến. Rằng cô xin lỗi chú ấy vì đã kể hết những chuyện đó. Rằng chú ấy cũng có nỗi buồn của mình, nhưng chú ấy chẳng cố lý gì để quay trở lại bởi lẽ chú ấy đã chôn cất bà từ khi đó rồi... phải thế không? Rằng không nên lê la ở một nơi như thế khi người ta khỏe mạnh bởi vì điều đó như là một sự xúc phạm những người đau yếu, mà bởi vì nếu chú ấy đến, điều đó có nghĩa là chú ấy có thời gian và nếu đúng như thế, ờ... chú ấy có muốn đến nhà cô thay vào đó không?

Rằng trước khi sống ở đây, cô đã làm đêm trong một bệnh viện

khác và hồi đó, cô ở nhà những người bạn có thể chăm sóc thằng bé nhà cô, nhưng từ hai năm nay, cô sống một mình và cô phá sản vì nuôi vú em. Rằng vì nó bắt đầu học đọc từ đầu năm học, cô đã phải thu xếp giờ giấc phát mệt để có mặt ở nhà khi nó đi học về. Rằng người nó thì nhỏ xíu nhưng sáng nào nó cũng phải tự dậy và rằng cô luôn lo lắng không biết nó đã ăn sáng hay chưa và... Rằng cô không bao giờ nói điều đó ra với ai vì cô quá xấu hổ... Nó còn quá nhỏ... Phải. Cô xấu hổ. Rằng cô sắp buộc phải làm việc vào ban ngày kể từ tháng sau. Rằng bà quản lý của cô không cho cô sự lựa chọn nào và rằng cô vẫn chưa dám thông báo điều đó cho nó... Rằng các vú em chẳng bao giờ có thời gian kiểm tra bài vở bọn trẻ hay bắt chúng đọc bài, dầu sao cũng không phải là những cô nằm trong khả năng chi trả của cô và rằng... rằng tất nhiên cô sẽ trả tiền cho việc đó! Đó là một đứa trẻ rất dễ thương, nó thường có thói quen chơi một mình và rằng... nhà cô không được đẹp để cho lắm, nhưng dầu sao cũng ấm cúng hơn ở đây và...

- Và?

- Nhưng rồi, chẳng có gì sất... Và vì chú ấy không phản ứng, cô tự hỏi liệu có phải chú ấy bị điếc không hay là... Cô không biết... Hơi chất phác, cháu thấy không...

- Và?

- Và với cô điều đó dường như kéo dài rất lâu, Chúa ơi! Bầu không khí y như ở Sainte-Anne. Và cô đã đặt cả hai người bọn cô vào cùng một giỏ, hiểu chứ? Hai kẻ điên dưới những cây ngọc giá... Ôi, mỗi khi cô nhớ lại chuyện đó... Thực sự là cô phải thất vọng lắm... Cô đang tiến đến ý tưởng giúp đỡ chú ấy, vậy mà cô lại van xin chú ấy cứu giúp cô... Thật khổ, Charles của cô, thật khổ...

- Cô nói tiếp đi ạ...

- Vậy là, đến một lúc nào đó, cô vẫn cứ đứng lên! Và chú ấy đã đứng lên với cô. Và cô đi bắt xe buýt, và chú ấy theo cô. Và cô đã ngồi xuống, và chú ấy ngồi đối diện với cô và ở... Cô bắt đầu say...

Cô cười.

- Mẹ kiếp, cô tự nhủ, thế này không ổn tí nào... Mình đề nghị gã đến nhà mình, nhưng không phải ngay lập tức. Cũng không phải là mãi mãi. Cứu tôi với. Cô tỏ ra thỏa thuê, nhưng cô thề với cháu, cô đang ở vào tình thế nguy kịch... Cô hình dung thấy mình đang đưa chú ấv đến đồn cảnh sát... Chào ngài cảnh sát, chuyện là thế này... Đây là một con gà con mồ côi tưởng tôi là mẹ nó và theo tôi khắp nơi... Phải... phải làm gì bây giờ? Vậy là, cô không dám nhìn chú ấy nữa và cô co rúm lại trong những vòng khăn của cô. Chú ấy thì, trái lại, không ngừng nhìn thẳng vào mặt cô. Không khí... Và đến một lúc, chú ấy nói với cô: “Tay cô...” “Sao cơ?” “Đưa tay cô cho tôi... Không, không phải tay này, tay trái cơ...”

- Chú ấy muốn gì vậy?

- Cô không biết... Xem lý lịch của cô, cô đoán thế... Để chắc chắn rằng cô đã nói sự thật với chú ấy... Vậy là chú ấy đã nhìn vào mu bàn tay cô và nói thêm: “Đứa bé... Tên nó là gì?” “Alexis.” “Thế á?” “Ngừng.” “Giống như Sverdjak...” và vì cô không phản ứng gì: “Alexis

Sverdjak. Tay ném dao vĩ đại nhất mọi thời đại...” Và, bây giờ cháu có thể không tin nếu cháu muốn nhưng cô đã tự nhủ rằng có lẽ cô lại gặp phải cục phân thêm một lần nữa... Chú ấy có vẻ thật là kỳ cục với chiếc khăn quàng bà già trên đầu... Phải, lúc đó cô giận chính mình... Mà vẫn cứ tìm chúng nữa sao? Cô vừa quở trách mình vừa nhìn những đầu móng tay cô. Mẹ kiếp, đó là con cô đấy! Cái gì nữa đây, Mary Poppins mà cô tìm thấy cho chúng tôi này?!

- Chú ấy có hóa trang nữa à?

- Không, còn khó xác định hơn thế... Một đứa trẻ rất già... Với khuôn mặt sù sì đỏ của chú ấy, đôi mắt hốc hác của chú ấy, đôi găng tay da mềm cũ rách của chú ấy và cổ áo bẩn thỉu của chú ấy. Kinh khủng lắm, cháu ạ...

- Và chú ấy đã theo cô đến tận nhà sao?

- Ừ. Chú ấy muốn xem nơi cô ở. Nhưng lại từ chối lên uống một ly gì đó. Có Chúa mới biết là cô có nài nỉ không, tuy nhiên, nhưng không, không thể làm cho chú ấy nghe ra lẽ phải.

- Rồi sao?

- Rồi cô chào tạm biệt chú ấy. Cô bảo chú ấy rằng cô rất tiếc vì đã làm chú ấy phiền muộn với những câu chuyện của cô và rằng chú ấy có thể quay trở lại khi nào chú ấy muốn. Rằng chú ấy luôn được chào đón và rằng thằng bé nhà cô chắc chắn sẽ rất vui khi được nghe nói về Biduljak, nhưng mà rằng, nhất là, nhất là, chú ấy không được quay lại bệnh viện nữa... Hứa chứ?

Cô vừa rời đi vừa tìm chìa khóa và cô nghe thấy: “Cô có biết, Kho báu ời, rằng tôi cũng vậy, tôi cũng từng là nghệ sĩ không?” Còn phải nói, cô đã ngờ ngợ như thế mà! Cô quay lại chào chú ấy lần cuối.

“Tôi từng chơi nhạc phòng trà...”

“Thế á?”

Đến đó, Charles của cô ạ, đến đó... Cháu hãy hình dung cảnh tượng ấy mà xem... Ban đêm, bóng chú ấy, cái giọng thật kỳ lạ của chú ấy, cái rét, những thùng rác và mọi thứ... Thật sự, cô không tự hào...

Cô đã hình dung ra mình trong chuyên mục chuyện vặt của ngày hôm sau...

“Cô không tin tôi sao? Chú ấy nói thêm. Xem này...”

Chú ấy thò bàn tay qua chỗ khoét trên chiếc áo khoác nhỏ xíu và cháu có biết chú ấy rút ra cái gì không?

- Một bức ảnh à?

- Không. Một con chim câu.

- Quá siêu...

- Như cháu nói... Chúng ta đã có những buổi diễn với chú ấy, chẳng phải thế sao? Nhưng tiết mục đó với cô luôn là tiết mục đẹp nhất... Nó vừa thật khủng, thật dở và thật nên thơ... Nó là... Nó là Nounou... Giá mà cháu thấy mặt chú ấy... Chú ấy tự hào biết bao... Vậy là, cô xòe một nụ cười hết cỡ mà cô không sao kìm được nữa. Cô uống ly cà phê của cô, cô đánh răng và đi ngủ với... Và cháu biết sao không?

- Sao ạ?

- Đêm đó, và đó là đêm đầu tiên từ bao nhiêu năm... Bao năm bao tháng... Cô đã *ngủ ngon*. Cô biết chú ấy sẽ quay lại... Cô biết chú ấy sẽ chăm sóc mẹ con cô và rằng... Cô không biết... Cô tin tưởng... Chú ấy đã thấy rõ là đường may mắn của cô còn ngắn hơn đường tình cảm... Chú ấy đã gọi cô là Kho báu và vừa vuốt ve đầu con chim sẻ vừa để lộ ra những chân răng đã sâu hết của chú ấy, chú ấy... Chú ấy sẽ yêu mẹ con cô, cô chắc chắn như thế. Và cháu thấy, lần này thì cô đã không nhầm... Những năm tháng có Nounou là những năm tháng đẹp nhất trong đời cô. Dầu sao cũng ít gian khó nhất... Và đại lễ pháo hoa chết tiệt diễn ra hai năm sau đó, với cô, nó chẳng là gì cả: chính chú ấy. Chính chú ấy mới là người làm pháo hoa. Chính người đàn ông nhỏ con này là cuộc cách mạng của cô và... Ôi... Chú ấy làm mẹ con cô sung sướng biết bao...

- Ờ... Cháu xin lỗi hỏi câu tầm thường này, nhưng... tất cả những ngày đó, ở bệnh viện ấy, chú ấy luôn mang con chim sẻ trong túi à?

- Thật buồn cười là cháu hỏi cô điều ấy bởi vì đây cũng chính là câu hỏi mà cô đã hỏi chú ấy sau đó ít lâu và chú ấy không bao giờ muốn trả lời cô... Cô cảm thấy chú ấy khó chịu và đã không nài nỉ. Mãi nhiều năm sau, vào một ngày cô cảm thấy mình thật là thảm hại và cô đã buột miệng hỏi một lần nữa, chú ấy đã gửi cho cô một bức thư. Hơn nữa đó là bức thư duy nhất mà chú ấy viết cho cô... Cô hy vọng đã không đánh mất nó... Chú ấy nói với cô những điều rất dễ thương, những lời khen mà chưa ai từng nói với cô, những... Phải, một bức thư tình khi cô nghĩ lại... và cuối thư chú ấy kết thúc:

Em còn nhớ buổi tối hôm đó, ở bệnh viện không? Anh biết rằng anh sẽ không bao giờ trở về nhà mình nữa và chính vì lẽ đó mà anh bỏ con Mistinguett vào trong túi. Để thả nó tự do trước khi anh... Và rồi em đã đến vậy là anh vẫn cứ trở về nhà.

Đôi mắt cô sáng lên.

- Và chú ấy đã trở lại vào khi nào?

- Hai hôm sau... Vào giờ ăn lót dạ chiều... Rất bảnh bao, với một màu tóc mới, một bó hồng và kẹo cho Alexis. Cô cho chú ấy xem nhà, trường học, các cửa hàng, nhà cháu... Và... Thế đấy. Phần tiếp, cháu biết rồi...

- Vâng.

Đôi mắt tôi sáng lên.

- Vấn đề duy nhất khi đó là Mado...

- Cháu vẫn nhớ... Cháu không được phép đến nhà cô nữa...

- Ủ. Và rồi cháu thấy đấy... Cuối cùng thì chú ấy cũng nhét được cả bà ấy vào túi mình...

...

Vào thời điểm ấy, tôi không dám nói trái lại cô, nhưng điều đó không đơn giản như vậy...

Mẹ tôi không hẳn là một con bồ câu trắng nõn nhắm mắt lại khi người ta vuốt ve để dỗ dành nó. Alexis vẫn luôn được chào đón, nhưng tôi bị cấm sang nhà số 20.

Tôi nghe thấy những từ mới, những từ không có vẻ lịch sự lắm đối với Nounou. Đạo đức, tập tục, rủi ro. Những từ mà tôi thấy dường như là vớ vẩn. Rủi ro nào? Bị sâu răng vì ông ta cho chúng tôi quá nhiều kẹo? Có mùi con gái vì ông ta hôn má chúng tôi quá nhiều? Học dốt đi vì ông ta không ngừng nhắc đi nhắc lại với chúng tôi rằng chúng tôi là các ông hoàng và rằng sau này chúng tôi sẽ chẳng bao giờ cần làm việc cả? Nhưng, mẹ... Bọn con không tin chú ấy đâu, mẹ ạ... Hơn nữa, những lời tiên đoán của chú ấy luôn sai mà. Chú ấy đã thề với chúng tôi là chúng tôi sẽ thắng trong chương trình hành trình 24 Giờ khi mua lô tô tại hội chợ nhưng chúng tôi chẳng thắng được gì hết...

Không, nếu cuối cùng mẹ cũng nhượng bộ, đó là bởi vì tôi đã cự lại được một lần. Suốt mười hai giờ tôi chẳng ăn uống gì hết và chín ngày liền không nói với bà một lời! Và rồi sự kiện tháng Năm 1968 cuối cùng cũng khiến bà chao đảo đôi chút... Bởi vì thế giới này đang biến chuyển bất lợi cho bà vậy nên, đi đi, con trai, đi đi. Đi chơi bi đi...

Tôi đã trở lại đó, nhưng ấy là sau khi bà miễn cưỡng nhượng bộ với những dằn dò và giờ giấc rất nghiêm ngặt. Những lời cảnh báo về cử chỉ, về thân thể tôi, về đôi bàn tay ông, về... Những câu mà tôi chẳng hiểu gì sất.

Ngày nay, tất nhiên, tôi nhìn nhận sự việc khác đi... Liệu, nếu tôi có một đứa con, tôi có trao nó cho một người trông trẻ pha tạp như Nounou hay không? Tôi không biết... Hẳn là tôi sẽ lưỡng lự đôi chút, tôi cũng thế. Nhưng không... Chúng tôi chẳng có gì để sợ cả... Dẫu sao, chưa bao giờ xảy ra một sự khó chịu nào dù là nhỏ nhất. Những gì Nounou làm vào ban đêm, đó lại là chuyện khác, nhưng với chúng tôi ông là người đàn ông tiết hạnh nhất. Một thiên thần. Một thiên thần hộ

mệnh xúc nước hoa *Im đi em yêu* và để chúng tôi thoải mái chơi trò đánh trận.

Và rồi ông trở thành cái cớ. Chính Anouk khiến mẹ tôi băn khoăn, và điều này cũng vậy, tôi có thể hiểu được. Sự bối rối của cha tôi hôm nọ ý nghĩa hơn tất cả mọi bài diễn văn trên đời...

Tôi cố thể đi chơi bi, nhưng đến một thời điểm tôi không còn cả quyền nói tới tên cô ấy khi ở nhà nữa. Chính xác chuyện gì đã xảy ra, tôi không biết. Hoặc là tôi biết nó quá rõ. Có lẽ không người đàn ông nào muốn sống với cô ấy nhưng tất cả đều sẵn sàng đảm bảo với cô điều ngược lại...

Khi cô vui, khi chứng chóng mặt để cô yên, khi cô gỡ tóc và cô thích đi chân đất hơn, khi cô nhớ lại rằng da cô hãy còn mềm mại và rằng... trời nắng. Dù cô đi đâu, dù cô nói gì, những khuôn mặt đều ngoái theo và tất cả mọi người đều muốn phần mình. Tất cả mọi người đều muốn túm lấy cánh tay cô, dù có làm cô hơi đau, vả lại đúng hơn là làm cô hơi đau, để làm cho tiếng động từ những chiếc vòng tay cô ngừng lại một giây. Chỉ một giây thôi. Đủ thời gian cho một cái nhăn mặt hay một ánh mắt. Một sự yên lặng, một sự bỏ rơi, bất kể cái gì từ cô. Bất kể cái gì, thực sự. Nhưng chỉ cho mình.

Ồ phải rồi... Hẳn cô đã nghe thấy những lời dối trá của họ...

Tôi ghen chẳng? Phải.

Không.

Tôi đã học cách nhận ra chúng, những ánh mắt ấy, rất rõ, và không sợ chúng nữa. Chỉ cần tôi già đi là tôi sẽ hết mình ngay. Ngày nối ngày. Tôi tin tưởng.

Và rồi những gì tôi biết về cô, những gì cô đã cho tôi, những gì thuộc về tôi, họ, tất cả những người khác, họ sẽ không bao giờ có

được. Với họ, cô thay đổi giọng nói, nói quá nhanh, cười quá to, nhưng với tôi, không, cô vẫn luôn bình thường.

Vậy là chính tôi yêu cô ấy.

Nhưng tôi lên mấy tuổi, để nói như vậy? Chín? Mười tuổi?

Và tại sao lại có sự lựa chọn này? Bởi vì mẹ tôi, bởi vì các chị em gái tôi, bởi vì các cô giáo và các trưởng nhóm hướng đạo sinh. Bởi vì tất cả những người phụ nữ xung quanh tôi khiến tôi thất vọng, xấu xí, không hiểu gì hết, chỉ lo hỏi xem tôi có thuộc lòng bảng cửu chương hay không hoặc là tôi đã thay áo may ô hay chưa.

Tất nhiên.

Tất nhiên bởi vì tôi không có mục tiêu nào khác ngoài lớn lên để thoát khỏi tay họ.

Trong khi đó Anouk... Đúng là bởi vì cô không có tuổi, hay bởi vì tôi là người duy nhất trên đời lắng nghe cô nói và biết được khi nào cô nói dối, cô không bao giờ *cúi xuống* tôi, không chịu được khi người ta gọi tôi là Charlie hay Charlot, cô nói rằng tôi có một cái tên êm tai và lịch lãm, nó giống với tôi, cô luôn hỏi ý kiến tôi và công nhận là tôi thường có lý.

Và tại sao cái đầu mũi nhỏ thò lò của tôi lại chắc chắn như vậy?

Nhưng tại vì cô ấy bảo tôi thế mà, tất nhiên!

Tôi đã ngủ qua đêm ở nhà họ và, trước khi đến trường, cô đã nhét đồ ăn lót dạ vào cặp sách của chúng tôi.

Vào giờ giải lao, chúng tôi đã đến chỗ những đứa khác với túi bi của chúng tôi trong một tay và những gói bọc giấy nhôm trong tay kia.

- Ôi! Alexis nổi hứng bóc gói của mình, những chiếc ga tô đang nói!

Ngồi xổm, tôi vạch một đường (đã thế...) giữa những viên sỏi.

- *Em ở trên đầu lưỡi của anh và Em làm anh bật cười*, cậu đọc to trước khi dứt thỏm vào miệng.

Tôi xoa hai tay vào đùi.

- Còn cậu? Cậu được cái gì?

- Tớ á? tôi nói, hơi thất vọng khi nhận thấy mình chỉ có một chiếc.

- Thế nào?

- Chẳng có gì...

- Không ghi gì hết sao?

- Có chứ, có ghi “Không gì hết”.

- Ôi... Chán thật... Thôi, nào... Ai bắt đầu đây?

- Chơi đi, tôi vừa nói vừa đứng dậy để có thể cất nó vào trong áo khoác của tôi.

Chúng tôi chơi và hôm đó tôi thua lớn... Tất cả những viên bi mắt mèo của tôi...

- Kìa! Sao cậu chơi tệ thế?

Tôi mỉm cười. Lúc đó, trong đám bụi, rồi lúc xếp hàng tay sờ vào túi, rồi dưới ngăn tủ của tôi, và cuối cùng khi ở trên giường của tôi, sau khi đã dậy nhiều lần để thay chỗ giấu nó, tôi mỉm cười.

Phát điên

Ngược lại bốn mươi năm, Charles không nhớ đã từng nhận được lời tỏ tình hữu hiệu hơn thế...

Chiếc bánh kẹp nát vụn và cuối cùng cậu cũng vứt nó đi. Đã lớn, đã ra đi, đã quay trở lại và cô đã cười. Và anh đã tin cô. Và anh đã già đi, và anh đã mập ra và... và cô đã chết.

Thế là hết.

Này, này, Balanda, đấy chỉ là một chiếc bánh quy... Cậu biết ngày nay trong các hiệu bánh hoài cổ người ta gọi chúng là gì không? Những chiếc bánh *xẹp vui mắt*. Và lại khi đó cậu chỉ là một cậu bé.

Tất cả những điều đó đều lo lắng, phải không?

Lố lằng.

Phải, nhưng...

Không có thời gian để kiểm chứng. Ngủ thiếp rồi.

3

Một tài xế chờ anh ở sân bay với tên anh đề trên một tấm biển.

Một căn phòng chờ anh ở khách sạn với tên anh đề trên màn hình ti vi.

Trên gối, một thanh sô cô la và dự báo thời tiết cho ngày hôm sau.

Nhiều mây.

Một đêm khác bắt đầu và anh không buồn ngủ. Thế là xong, anh thở dài, mình lại hết hơi vì chênh lệch múi giờ đây. Trước kia, chẳng coi trọng chút nào chuyện đó cả nhưng ngày nay bộ xương khốn khổ của anh bức bối. Cảm thấy... nản lòng. Xuống quầy bar, gọi một ly bourbon, đọc báo địa phương và một hồi sau mới nhận ra rằng lửa trong lò sưởi là đồ giả.

Cũng giống như da chiếc ghế bành của anh. Và những bông hoa. Và những bức tranh. Và gỗ lát tường. Và đá hoa giả trên trần nhà. Và lớp gi đồng trên những chiếc đèn chùm. Và những cuốn sách trong tủ sách. Và mùi xi đánh gỗ. Và nụ cười của người đàn bà đẹp ở quầy bar. Và sự ân cần của quý ông giữ cho anh không trượt khỏi cái ghế của anh. Và âm nhạc. Và ánh sáng các ngọn nến. Và... Tất cả, chắc chắn là tất cả, đều là của giả. Đó là Disney World của người giàu và cho dù rất minh mẫn, anh cũng nằm trong số đó. Anh chỉ còn thấy thiếu đôi tai chú chuột Mickey.

Ra ngoài trời lạnh. Đi bộ nhiều giờ. Không thấy gì ngoài những khung nhà chưa hoàn thành. Nhét một tấm thẻ nhựa vào khe phòng 408. Tắt điều hòa. Bật ti vi. Ngắt tiếng. Tắt hình, cố mở một cửa sổ.

Chửi thề. Từ bỏ. Quay trở lại và cảm thấy, lần đầu tiên trong đời, mình bị mắc bay.

03:17 nằm dài ra

03:32 và tự hỏi

04:10 ung dung

04:14 bình thản

04:31 anh đang làm gì

05:03 ở đó.

Tắm. Gọi một xe taxi. Trở về nhà anh.

4

Chưa bao giờ anh từng mua một vé máy bay đắt đến thế cũng chưa bao giờ mất nhiều thời gian đến thế. Hai ngày trọn vẹn vừa qua khiến anh mệt nhoài. Vô ích. Không bù lại được. Không hồ sơ, không một cú điện thoại, không quyết định điều gì và không trách nhiệm. Trước hết, điều đó với anh dường như thật là bất thường, sau là... khác lạ khủng khiếp.

Anh lang thang ở sân bay Toronto, cũng làm như vậy trong khi quá cảnh ở Montréal, mua hàng chục tờ báo, những thứ lật vặt cho Mathilde, một tút thuốc lá và hai cuốn tiểu thuyết trinh thám mà anh để quên trên quầy hàng.

Khi anh lấy lại xe thì lúc đó là tám giờ sáng. Dụi mắt, cảm thấy gai gai trên má và bắt chéo hai tay trên vô lăng.

Suy nghĩ.

Vì không thấy rõ đoạn đường còn lại, định hình xem mình đang ở đâu trên thế gian này, quyết định lựa chọn cách đơn giản nhất, tiếc là mình không có tấm nào đẹp hơn trong tay, công nhận là ở tình huống của anh hiện tại, chạm tay vào bất kỳ hòn đá nào cũng là tốt... Tra các tấm bản đồ, quay lưng lại thủ đô và, không có gây hành hương cũng chẳng có mục đích nào khác là quên đi vẻ xấu xí đang chất chồng trong hai vồng mạc và dưới đôi đế giày của anh từ nhiều tuần nay, đi thăm tu viện Royaumont.

Và, trong khi anh lại mày mò chuỗi khu đô thị, công nghiệp, thương mại, có thể quy hoạch, dân sinh và những tính từ còn xấu xí

hơn thế, chợt hiện lên trong tâm trí anh cuộc trao đổi siêu thực này giữa anh và một tay lái taxi vào buổi sáng hôm anh được tin bà mất... Chúa có hiện hữu trong cuộc đời anh không? Không, rõ ràng là thế... Nhưng các kiến trúc sư của anh thì có. Và từ bao đời rồi.

Hơn cả lời cầu nguyện của Anouk dưới chân những con quỷ bằng bê tông giúp anh vĩnh viễn chối bỏ gia đình mình, một phần lớn thiên hướng của anh, anh có được từ những thầy tu dòng Xi tô. Chính xác hơn là từ một cuốn sách anh đọc thời niên thiếu. Còn nhớ như thế mới hôm qua... Cậu, bồn chồn, trong căn phòng nhỏ ngoại ô của cậu, dưới mái một ngôi nhà cách đường vành đai mới một ném đá và nghiêng ngấu cuốn sách này, *Những viên đá hoang dại* của Fernand Pouillon.

Lơ lửng trên những mối quan hệ của vị thầy tu tài tình này, người mà, mùa gỏi mùa, thiếu thốn gỏi thiếu thốn, chiến đấu chống ngờ vực và sa đọa, làm xuất hiện trên một mảnh đất khô cằn tu viện kiệt tác của ông. Cú sốc lớn đến nỗi cậu luôn bị cấm đọc lại cuốn sách. Đến nỗi ít ra là một phần trong cậu, và cho dù sau đó ảo tưởng tiêu tan, vẫn luôn bất biến...

Không, anh sẽ không cảm nhận lại nữa những dẫn vật của thầy Paul trong con đường công danh đáng buồn của thầy cũng như Quy tắc mà các thầy tu cần vụ phải tuân thủ hay cái chết rợn rùng của con la cái lòi bụng dưới chiếc còng xe của nó, nhưng những cầu đầu tiên, anh không bao giờ quên chúng và đôi khi anh vẫn còn thầm đọc lại cho chính mình nghe để cảm nhận lại hạt đá màu đất son, cán dụng cụ và tất cả sự hứng khởi tuổi mười lăm của anh:

Chủ nhật thứ ba mùa chay.

Nước mưa đã thấm qua quần áo chúng tôi, băng giá đã làm cứng lớp vải áo thun nặng nề của chúng tôi, làm đông những chòm râu của chúng tôi, làm cứng chân tay chúng tôi. Bùn vấy lên tay chúng tôi,

chân chúng tôi và mặt chúng tôi, gió phủ đầy cát lên chúng tôi. Cử động bước chân...

- ... Không làm đọng đưa nữa những nếp gấp buốt giá trên thân hình trơ xương của chúng tôi, anh tụng thầm sau khi đã hạ kính cửa để xua bớt khói.

Xua bớt khói... Từ này nghĩa là gì nữa đây? Này, Charles... Có phải cậu muốn nói “để hít thở” không đấy?

Phải, anh vừa mỉm cười vừa rít thêm một hơi thuốc lá, chính xác. Tôi thấy không thể giấu được các người điều gì hết...

Vào giờ này, phải đang buồn thối ruột trong trang viên của bác Picsou vì phải nghe những lời nói bịp bợm của những tay bán hàng *reinforced concretéd* và, thay vì thế, nháy mắt để không rời lối ra.

Hít thở không khí, giữ tấm vải áo thun nặng nề của mình và chạy xe về phía ánh sáng.

Về phía những lời nguyện không thành của thầy, sự ngây thơ của thầy, bản nháp tuổi trẻ của thầy hay tí chút hầy còn đập của thầy.

Rùng mình. Không tìm hiểu xem đó là do thú vui, do lạnh hay hoảng sợ, lại kéo ô vải khăn của mình lên và bắt đầu tìm một quầy để uống cà phê thực sự với mùi thuốc lá lạnh thực sự, những bức tường cáu bẩn thực sự, những chẩn đoán thực sự cho lớp bảy, những lời mắng chửi thực sự, những con ma men thực sự và một ông chủ quán thực sự với tính khí khó chịu thực sự dưới những hàng rìa thực sự.

...

Kiến trúc đồ sộ của nhà thờ, với những kích thước có thể so với kích thước nhà thờ lớn ở Soissons, là kết quả của một sự thỏa hiệp giữa vẻ tráng lệ của tu viện hoàng gia và sự khắc khổ của các thầy tu dòng Xitô...

Charles, mơ mộng, ngẩng đầu và... không nhìn thấy gì.

... nhưng, ít lâu sau cuộc Cách mạng, tấm biển tiếp tục, hầu tước Travalet, sau khi biến tu viên thành xưởng dệt, đã cho phá hủy hoàn toàn để thu hồi đá làm nhà cho công nhân của mình.

Thế á?

Thì đã sao? Tại sao người ra không chặt đầu tên đó đi?

Tại sao ngày nay không còn tu sĩ ở tu viện Royaumont nữa.

Mà là các nghệ sĩ ở tạm.

Và một phòng trà.

Được.

Thật may, hành lang tu viện.

Luồn tay ra sau lưng, tựa vào một chiếc cột và quan sát hồi lâu hình dáng những tổ chim treo ở nơi những cung vòm giao nhau.

Đó là những người xây dựng...

Nơi chốn và thời điểm với thầy dường như là hoàn hảo cho lần hạ màn cuối cùng.

Xin chào, xin chào, những chú chim én, Nounou không có dịp mặc lại chiếc áo vest đẹp của ông cho buổi lễ thánh thể long trọng của chúng.

Một hôm, ông không trở lại. Hôm sau cũng thế. Tuần sau đó, chẳng hơn.

Anouk trấn an các cậu: chắc chắn là chú ấy có việc khác cần làm. Suy nghĩ: có thể chú ấy đi thăm gia đình, chú ấy có nói với mình về một cô em gái ở Normandie, chắc thế... Lập luận: vả lại nếu chú ấy có vấn đề, chú ấy hẳn đã nói với mình và... im miệng.

Im miệng và lại vùng dậy vào ban đêm để hỏi người đầu tiên mặc áo thụng đến đó xem họ có vô tình biết tin gì về ông không.

Tình huống gây bối rối. Họ biết hết về Nounou lông mi giả, những Bobino của ông, Đầu Nghệ thuật của ông, Alhambra của ông và những phòng trà khác, nhưng lại không biết cả tên ông lẫn nơi ông sống. Dầu sao họ đã từng hỏi ông, nhưng... “Ở dưới kia...”, những cái nhẵn của ông ngoằn ngoèo phía trên những mái nhà Paris. Họ không nài nỉ. Bàn tay ông đã buông xuống rồi, và dưới kia dường như thật xa xôi...

- Mọi người muốn tôi nói tôi sống ở đâu à? Tôi sống trong những kỷ niệm của tôi... Một thế giới không tồn tại nữa từ lâu rồi... Chú đã kể cho các cháu nghe bọn chú hơ bút chì lên trên ngọn đèn như thế nào và...

Các cậu bé thở dài. Vâng, chú đã kể chuyện ấy một triệu lần rồi. André Đó Đó với cây anh đào hồng và cây táo trắng, Thầy Yo-Yo và những con chim họa mi đã thuần, những hồi mở màn tất cả các tối, và tay người Nga bị trói tay mà để uống chai vodka của mình, anh ta buộc phải cắn vỡ cổ chai, và bà chủ quán Cầu thang của Jacob đã nhốt một nhà báo trong hầm chứa than, và Milord Lưu manh, và thằng ngu của Jeannot xứ Handres trèo lên những chiếc bàn và chúi mũi vào những ly sâm banh của các cô khách hàng xinh xắn rồi mang lại cho ông chủ say mèm của mình, và buổi tối Barbara lên sân khấu ở quán L'Écluse và chú đã phải trang điểm lại bởi vì chú đã khóc quá nhiều và...

Trước chùng ấy ác ý, Nounou bắt đầu dối và cách duy nhất để làm cho tấn kịch này chấm dứt, đó là bảo chú bắt chước Fréhel. Tất nhiên, chú để chúng tôi nài nỉ một chút, rồi phồng má, lấy trộm một điều thuốc của Anouk, cắm vào cặp môi tre, chống tay vào hông và mắng cô bằng giọng rất khàn:

Này, những aaaaanh bạn!

Lại đây mà súc mi-ê-ng!

Tối nay tôi chỉ có một mi-ì-nh!

Sáng nay nó chết rồi!

Thế là các cậu cười phá lên và nhóm Rolling Stones chẳng gây được ấn tượng gì nữa. Thế là các cậu thấy thỏa nguyện rồi.

- Và khi chú không ở trong những kỷ niệm của mình, chú sống với các cháu, các cháu thấy rõ mà...

Đồng ý, nhưng vậy thì chú ở đâu, trong suốt thời gian qua, nếu câu chuyện tình đẹp nhất của chú chính là chúng cháu?

Anouk tìm tới ở bệnh viện, tìm lại được hồ sơ của mẹ chú, ra chỗ gọi điện thoại, thổ lộ sự bối rối của mình với cô em gái nổi tiếng đã được đề cập đến, lắng nghe những gì người ta trả lời cô, gác máy và ngã khỏi ghế của cô.

Các đồng nghiệp nâng cô lên, nài nỉ để đo huyết áp cho cô và cuối cùng thì chìa cho cô một viên đường mà cô nhổ ra cùng bãi nước miếng.

Khi các cậu bé thoáng thấy khuôn mặt cô ở cổng trường tối hôm đó, chúng biết rằng Nounou, ông, sẽ không bao giờ đón chúng nữa.

Cô đưa chúng đi uống sô cô la:

- Người ta không thực sự nhận ra bởi vì chú ấy trang điểm và những thứ khác nữa, nhưng các con biết không... Thực ra thì chú ấy rất già rồi...

- Sao chú ấy lại chết? Charles hỏi.

- Mẹ vừa nói với các con rồi mà. Vì tuổi già...

- Vậy là ta sẽ không bao giờ gặp lại chú ấy nữa sao?

- Sao các con lại nói thế? Không... mẹ, mẹ... mẹ sẽ vẫn thấy chú ấy mãi...

Đây là đám tang đầu tiên các cậu chứng kiến và chúng do dự một giây trước khi thả những nắm giấy trang kim và giấy màu lên trên cỗ

quan tài: Chú Maurice Charpieu này là ai nhỉ? Chẳng ai đến từ biệt chú cả.

Các lối đi đã hết người. Anouk tìm bàn tay chúng, tiến đến miệng hố và thì thầm:

- Nào Nounou của em... Xong rồi chứ? Anh đã tìm lại được tất cả những con người kỳ diệu mà anh đã kể biết bao lần cho chúng em nghe rồi chứ? Trên ấy hẳn phải ăn mừng to lắm nhỉ, không đúng thể sao? Và... và những con cún bông của anh? Nói cho bọn em nghe đi... Chúng cũng ở trên đó chứ?

Sau đó, bọn trẻ đi dạo và cô ngồi bên anh như cô vẫn làm những năm trước đó.

Ném lên đầu anh những viên sỏi nhỏ với thú vui được thấy anh ngược mắt lên trời một lần nữa và hút điều thuốc cuối cùng với anh.

Cảm ơn, những vân gỗ cuốn nói. Cảm ơn.

Họ trở về trong yên lặng và, đúng lúc tất cả ba người họ đang định nói với nhau rằng cuộc đời là tiết mục biểu diễn phòng trà dở nhất trần đời, Alexis cúi về phía trước để vịn to tiếng.

Ferré nhắc lại cho họ nghe rằng điều đó thật là phi thường* và, đồng ý - nhưng chỉ vì đó là ông và vì Nounou biết ông ta khi ông ta còn chưa nổi tiếng - họ chấp nhận tin vào điều ấy trong ba phút, thời gian cho bài hát đáng nguyên rửa này. Sau đó, cậu tắt radio, nói đến chuyện khác và lưu ban lớp bầy.

Một tối, Anouk vốn bị câu chuyện này xáo trộn từ lâu, bỗng đưa ra một quyết định quan trọng:

- Đây, cương của mẹ...

- Dạ?

- Sao lúc nào con cũng thay đổi đề tài khi chúng ta nói đến Nounou thế? Sao không bao giờ con khóc vậy? Dù sao đó cũng là một người quan trọng trong đời con, phải vậy không nào?

Cậu tập trung vào những sợi mì ông của mình, buộc phải ngẩng đầu và vì thế mà gặp ánh mắt cô, chỉ tại những sợi pho mát gruyère, và trả lời đơn giản:

- Mỗi lần mở túi đựng kèn của con, con lại ngửi thấy mùi chú ấy. Mẹ biết không, một thứ mùi người già và...

- Và?

- Khi con chơi, đó là cho chú ấy và...

- Và?

- Khi người ta nói là con chơi hay, đó là bởi vì con tin rằng thực ra con khóc...

Nếu cô có thể, cô đã ôm lấy cậu vào lòng vào thời điểm chính xác này trong đời họ. Nhưng cô không thể. Cậu không muốn nữa.

- Nhưng... ơ... mẹ buồn à?

- Ô, không! Trái lại! Mẹ ổn mà!

Cô cười trừ với cậu. Một nụ cười mỉm với những cánh tay, những bàn tay, một cái cổ và hai cái gáy vươn hết cỡ.

Charles xem đồng hồ, quay trở lại, liếc mắt nhìn một cái hang nhỏ xíu theo kiểu hang ở Lourdes (Mũi tên chỉ *chặng đường Saint-Louis*. Vớ vẩn...) và chờ đến lượt lại vào bãi đậu xe để kết thúc chuyến đi và lại càu nhàu giận dữ.

“Ừ... Và rồi, cháu thấy đấy, rốt cuộc thì ông ta cũng bỏ cả bà ấy vào túi, cả bà ấy nữa...”, giọng Anouk vang lên.

Không, về điểm đó thì cậu không tìm cách cãi lại cô. Mẹ cậu... Mẹ cậu đã nhanh chóng tìm thấy việc khác để làm... Giữ nhà bà, gia đình bà, cương vị của bà, những bồn hoa của bà và mọi thứ khác. Và

rồi de Gaulle đã quay trở lại. Vậy là cuối cùng thì bà cũng thư giãn được.

Vậy là không phải về điểm đó, nhưng:

- Anouk...

- Charles...

- Hôm nay cô có thể nói cho cháu điều đó...

- Nói cho cháu điều gì?

- Chú ấy đã chết ra sao...

Yên lặng.

- Chết già, cô đã bảo bọn cháu thế, nhưng cô nói dối. Cô nói dối, đúng không nào?

- Ủ...

- Chú ấy tự tử à?

- Không.

Yên lặng.

- Cô không muốn nói à?

- Đôi khi nói dối lại tốt đấy, cháu ạ... Nhất là với chú ấy... Chú ấy, người đã cho các cháu mơ ước nhiều đến thế... Và bao trò ảo thuật mà chú ấy...

- Chú ấy lao vào xe à?

- Cửa cổ.

- ...

- Cô biết ngay mà, cô nói, nhưng sao lúc nào cô cũng nghe cháu thế nhỉ?

Cô quay người lại gọi thanh toán.

- Cháu thấy đấy, Charles ạ, cháu chỉ có một khiếm khuyết, nhưng mẹ kiếp... sao mà chú ấy buồn thế cơ chứ... Cháu quá thông minh...

Tuy nhiên, trong cuộc sống, cháu hãy tin cô, có những thứ không nằm trong sách hướng dẫn sử dụng... Lúc này khi cô đến và cô thấy tất cả những phép tính mà cháu đang phải gánh chịu, cô vừa ôm hôn cháu vừa thấy thương cho cháu. Cô tự nhủ là ở tuổi cháu, cháu mất quá nhiều thời gian để tìm cách bẻ gập thế giới. Cô biết, cô biết! Cháu sẽ trả lời cô rằng đó là việc học hành của cháu vân vân và vân vân, nhưng... Nhưng mà thế này. Kể từ hôm nay, khi cháu nghĩ tới những giờ phút cuối cùng của bà mẹ chăm con tuyệt vời nhất trên đời, cháu sẽ không hình dung ra nữa một ông già ngủ gật trong những chiếc khăn quàng và giữa những kỷ-niệm của ông, không, và điều đó, cháu cứ tự buộc tội mình cháu thôi, cháu yêu ạ, cháu sẽ quay về nốt mình lại cùng với cái máy tính của cháu và cháu sẽ không thể tập trung nữa, bởi vì tất cả những gì cháu thấy trong những dấu ngoặc vớ vẩn đầy những x những y đến vô tận, đó là một Ông già được tìm thấy trong trạng thái không mảnh vải che thân dưới một rãnh tiểu...

- ...

- Không còn hàm răng, không nhãn, không giấy tờ và không... Một ông già đã chờ đợi gần như ba tuần ở nhà xác được một người phụ nữ xấu hổ miễn cưỡng hạ cố lôi ra, nhưng đó là lần cuối cùng trong đời cô, hãy ngợi ca Chúa, công nhận là có, họ có quan hệ máu mủ bởi vì kẻ thân tàn ma dại này chính là cậu em út...

Sau đó cô đã tiễn tôi đến tận trường, quay người lại và rơi vào vòng tay tôi.

Tôi không phải là người cô làm ghê sợ, mà đó là ký ức về Nounou, và nếu như bài học tiếp theo với tôi dường như còn mơ hồ hơn những gì cô đã nghiêng rằng thông báo với tôi, thì đó không phải là lỗi của lão già ranh mãnh ấy - người rốt cuộc đã chết trên sân khấu... không, mà đó là lỗi của tôi bởi vì dù đã có gắng một cách vô vọng để nhìn rõ cái nhãn dán vào một ngón chân lạnh, tôi không thể ngăn mình làm cho cô cảm thấy nổi bối rối của tôi qua lớp vải quần tôi mặc và...

Ôi, sao lại nói một câu rắc rối đến thế nhỉ? Cô đã làm tôi cứng lên và tôi xấu hổ, chấm hết.

Thế là từ hai giờ đồng hồ này chúng tôi nhồi vào đầu Ocagne và những bài hình học vi phân của ông và cô không bảo tôi rằng tôi thông minh với cố là tôi đã biết trước đôi chút cô giáo muốn gì rồi... Mẹ kiếp, không, trái lại, cô thấy rõ là tôi thua hẳn rồi! Và lại cô vừa đi khỏi vừa lắc đầu.

Như thường lệ, tôi chờ đợi cô gọi lại cho tôi để đi ăn trưa nữa và tôi đã chờ rất lâu, tôi còn nhớ...

Lời thú nhận bắn thiu, và vô ích này, mà tôi hãy còn cầu xin, vì tôi là một thằng ngốc, với tôi không có nghĩa gì khác: cùng với Nounou, ngày hôm đó, thời niên thiếu của tôi cũng đã thực sự chết đi.

...

Lúc ấy còn quá sớm để trở về Paris nơi chẳng ai chờ đợi anh, anh lấy ra cuốn sổ lịch và bấm một số điện thoại mà anh cứ gác lại đến mai từ nhiều tháng nay.

- Balanda à? Ôi Tớ không tin nổi nữa! Tất nhiên là tớ chờ cậu mà!

Philippe Voernoodt là một người bạn của Laurence. Một gã đã phát lên nhờ bất động sản... Hay nhờ Internet... Hay có thể là nhờ bất động sản trên Internet? Tóm lại, một gã lái một chiếc xe thô thiển và hẳn là không còn thời gian đến gặp nha sĩ bởi vì gã luôn tay gảy chiếc điện thoại Palm của gã với một cái tăm ẩm.

Khi người này thân mật vỗ vào lưng anh, Charles luôn thấp hơn vài centimet và khi đó không thể không tự hỏi liệu bàn tay này, đúng

là khỏe thật đấy, nhưng hơi ngắn, có từng đặt lên phần cao hơn cẳng tay người anh yêu hay không...

Một số ánh mắt khiến anh gần như tin vào điều đó nhưng buổi chiều hôm ấy, khi anh thấy gã chui ra khỏi hầm boong ke bằng kim loại với chiếc điện thoại di động hình hoa tai của gã, anh mỉm cười hiền lành với gã.

Không, anh tự trấn an, không. Cô ấy thẩm mỹ cao lắm.

Họ hẹn nhau ở phía Bắc Paris trong một nhà in cũ mà hai dấu gạch sọc Voernoodt chấm ngu* đã mua một miếng bánh mì (tất nhiên...) và muốn biến thành một nơi ở tuyệt vời (thứ hai). Cách đây vài năm, hẳn là Charles đã không di chuyển. Anh không muốn đi làm cho tư nhân nữa. Hoặc là anh chọn những người gây cảm hứng cho anh. Nhưng mà... Các ngân hàng... Các ngân hàng, từ đó, đã buộc anh phải dễ tính đi và chặn mất sự tồn tại của anh. Và khi anh nắm được một gã khá mạnh và mê nhạc để giúp anh trả các khoản tiền thuê bao, anh phải gác lại những thói đỏng đảnh của mình và phải chịu đựng những điều tồi tệ hơn.

- Sao? Cậu nghĩ sao?

Đó là một nơi tuyệt vời. Không gian, ánh sáng, cường độ, ngay cả độ vang của sự yên tĩnh, tất cả đều... thẳng.

- Và nó bị bỏ hoang từ chục năm nay, anh ta vừa nói rõ vừa dụi mẫu thuốc lên nền nhà bằng gạch ghép.

Charles không nghe thấy anh ta. Anh thấy dường như đó là giờ nghỉ ăn trưa thì đúng hơn và rằng tất cả họ sẽ quay trở lại trong một hai giây tới, cho cỗ máy của họ khởi động lại, kéo ghế đầu của họ, nói đùa, mở hàng trăm những ngăn kéo phi thường này, nâng cái chai mực

để ở kia, liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ to tường viền chì đang ngự trị trên họ và lại cho tất cả ra đi trong một tiếng ồn ghê gớm.

Anh lại đi ra xa và liếc vào cửa kính văn phòng.

Những tay nắm ngăn kéo, những lưng ghế tựa, gỗ những con dấu, gáy những cuốn sổ kế toán, tất cả ở đây đều mang vẻ đẹp láng bóng ấy của năm tháng và của bàn tay.

- Chỗ này không nhận ra được vì bẩn quá, nhưng cậu cứ hình dung khi nó sạch sẽ mà xem... Bề mặt thật kỳ lạ, không đúng thể sao?

Charles ngắm một công cụ, một loại kính lúp rất kỳ lạ mà anh nhét vào trong túi.

- Không đúng thể sao? tiếng những chiếc chìa khóa chiếc xe cao gầm leng keng.

- Có chứ, có chứ... Một bề mặt thật kỳ lạ như cậu nói...

- Vậy cậu thấy nó thế nào? Cậu sẽ làm gì với nó?

- Tôi á?

- Phải rồi, cậu... Tôi đã chờ bao tháng rồi, tôi cho cậu biết! Và tôi đã bị thuê đất kéo sê dít suốt thời gian đó! Ha! Ha! (Anh ta cười.)

- Tôi thì sẽ chẳng làm gì hết cả. Tôi sẽ không đụng vào gì hết. Tôi sẽ sống ở nơi khác và sẽ đến đây để nghỉ ngơi. Để đọc. Để suy ngẫm...

- Cậu nói đùa đây à?

- Ủ, Charles nói dối.

- Kìa, hôm nay cậu lạ lắm, đúng thể không?

- Lệch múi giờ đấy. Nào... Cậu có sơ đồ chứ?

- Trong xe...

- Tốt. Thế thì ta có thể đi được rồi...

- Đi đâu?

- Về nhà.

- Nhưng cậu chưa đi hết một vòng mà?

- Vòng nào?
- Tớ không biết... Bên ngoài ấy...
- Tớ sẽ quay trở lại mà.

- Nhưng mà? Thậm chí cậu vẫn chưa hỏi tớ muốn gì...

- Ôi... Charles thở dài, tớ biết cậu muốn gì mà... Cậu muốn nó hơi thô vừa đủ độ nhưng cần phải thật tiện nghi như yêu cầu. Cậu muốn nền đồ bê tông, hay bằng gỗ hơi thô kiểu như sàn toa tàu, cậu muốn một cây cầu nối với một lối đi bằng kính và tay vịn bằng thép đánh sáng, dưới kia, cậu muốn một nhà bếp high-tech, dụng cụ chuyên nghiệp, một thứ kiểu như của Boffi hay của Bulthaup, tớ hình dung thế... Cậu muốn dung nham, đá hoa cương hay đá đen. Cậu muốn ánh sáng, những đường tinh tế, những vật liệu cao quý và lối sống thân thiện môi trường. Cậu muốn một phòng làm việc lớn, những giá sách sản xuất theo yêu cầu, những lò sưởi Bắc Âu và chắc chắn là một phòng chiếu, phải không? Và ở bên ngoài, tớ có một người chuyên trang trí phong cảnh mà cậu cần, gã này sẽ thiết kế cho cậu một cái *vườn chuyển động*, như người ta nói, với những hạt giống sinh học và một hệ thống tưới tích hợp. Và thậm chí cả một bể bơi vô giá có thể cứu vãn danh dự. Cậu thấy đấy, hoang dã nhưng mà uống rất ngon...

Vuốt những cái kèo nhỏ.

- Không quên gói “điều khiển tự động vật dụng trong nhà, hệ thống báo động, hệ thống an toàn gắn camera mở bằng vân tay và cổng tự động”, tất nhiên là thế rồi...

- ...

- Tớ có nhầm không đây?
- Ờ... Không... Nhưng làm sao cậu đoán được?
- Ô hay...

Anh đã ở bên ngoài và cấm mình quay lại nhìn nơi hoang tàn sắp tới.

- Nghề của tớ mà.

Chờ cho người kia nổi cáu vì ổ khóa (lạ Chúa nhân từ, ngay cả chùm chìa khóa cũng mang đầy vẻ duyên dáng của gã...), trả lời vào tai anh, giầy vò nhân viên quèn của mình và cuối cùng thì chìa cho anh chùm chìa khóa:

- Nhưng khi nào cậu làm xong cái ấy cho tớ được?

“Cái ấy”, đúng từ này.

- Đây...

- Noel nhé?

- Không vấn đề gì. Cậu sẽ có chuồng ngựa đẹp của cậu...

Khách hàng mới của anh liếc xéo anh. Hẳn là tự hỏi xem người ta đang nói với bò hay với lừa.

Charles siết chặt bàn tay nhỏ của anh ta và đi về phía xe mình, tay chạy dọc theo hàng rào sắt.

Những vụn sơn rơi xuống dưới móng tay anh.

Dù sao cũng cứu vãn được bằng ấy, anh nghĩ khi khởi động xe chạy lùi.

Giữa quyền lợi của người Nga, quyền lợi của HSBC và gã đeo máy trợ thính khốn kiếp này, anh có cái để nhai lại cho tới khi về đến nhà. Như thế lại càng tốt bởi vì hiện tại anh đang kẹt xe do giờ cao điểm.

Thật là...

Thật là một cuộc sống kỳ cục...

Mất một lúc mới hiểu ra rằng chính chiếc radio, nhất là nó, đang phải chịu đựng anh. Tắt những tiếng ba hoa của các thính giả mà người ta đã sai lầm khi mời họ nói và thư giãn với một kênh phát nhạc jazz liên tục.

Bang bang, my baby shot me down ca sĩ tiếc nuối. Bang bang, quá dễ, anh đáp lại.

Quá dễ.

“Cậu quá thông minh...” Nhưng thực ra thì điều đó có nghĩa gì?

Phải, tôi uốn nắn thế giới. Phải, tôi tìm lỗi ra. Phải, tôi trở về khi những người khác tìm một chiếc áo phông sạch. Phải, tôi cố gắng gấp cho nó những đồ chơi bằng giấy nhỏ nhắn rất phức tạp mà những lời nói dối luôn nằm ở dưới nắp và tiếp tục gặp Alexis và chịu đựng nó và để nó ăn mình, với mục đích duy nhất là có thể buông ra cho cô câu “Cậu ấy khỏe” để đổi lấy ngụm nước và một nụ cười khi đó không còn dành cho tôi nữa.

Nó khỏe. Nó đã ăn cắp của cháu, nó ăn cắp của cháu và sẽ còn ăn cắp của cháu. Nó đã ăn cắp của bố mẹ cháu và làm bà cháu bị chấn thương để mua thuốc phiện, nhưng nó khỏe, cháu hứa với cô đấy.

Không phải cô ấy. Tôi cho rằng cô ấy đã chết vì điều đó. Đó là một bà già thích sống bằng kỷ niệm...

Nhưng... Chẳng phải anh cũng đang làm như thế hay sao? Đang để cho một đồng những món đồ phủ đầy bụi tiêu diệt chính mình sao?

Có thể là quý giá, nhưng ngày nay còn giá trị gì?

Giá trị gì?

Bang bang, khi dừng xe ở Porte-de-la-Chapelle, thật gần đích và thật xa nhà anh, Charles cảm thấy, cảm thấy trong người, là đã đến lúc tổng tháo tất cả những thứ đó đi một lần vĩnh viễn.

Xin lỗi nhưng tôi không thể nữa.

Thậm chí đó không còn là một mối nữa, mà đó là... sự chán chường.

Vô ích.

Kìa... Tôi vẫn luôn là anh chàng tội nghiệp ấy, anh chàng đang đọc lại bản sao của mình, ứng trước tiền thuê nhà và làm hại mắt khi

nhìn chăm chăm vào cái bàn vẽ của mình. Tuy nhiên, tôi đã cố tin các người. Phải, tôi đã cố hiểu các người và đi theo các người nhưng... Để đi đến đâu?

Đến những đám tắc nghẽn xe cộ ư?

Còn cậu, Alexis, cậu đã trịch thượng với tớ vào tối hôm nọ, với con bé Corinne của cậu, ngôi nhà tranh của cậu và đôi dép đi trong nhà của cậu, cậu không tỏ ra tự hào như thế khi tớ đến đón cậu ở sở cảnh sát quận XIV, nhỉ?

Không, tất nhiên cậu không nhớ gì cả, nhưng hãy chuyển lại cho tớ cái máy trả lời điện thoại tự động của cậu để tớ miêu tả cho cậu biết hồi đó cậu giống một cục cứt khốn khổ đến thế nào... Tớ đã mất hàng giờ để mặc lại quần áo cho cậu mà vẫn không hụt hơi và đã vác cậu đến tận xe của tớ. Vác, cậu nghe rõ chứ? Không phải dìu đi, mà là vác. Và cậu đã khóc, và cậu còn nói dối nữa. Và đó, đó mới chính là điều tệ hại nhất. Cậu cứ tiếp tục, sau tất cả những năm tháng ấy, sau những lời thề trẻ con của chúng ta và sức mạnh của Jedi, sau Nounou và âm nhạc, và Claire, và mẹ cậu, sau tất cả những khuôn mặt này mà tớ không nhận ra nữa, sau tất cả những gì cậu đã làm tan hoang xung quanh tớ, tiếp tục bịa đặt linh tinh với tớ.

Cuối cùng tớ cũng đã đánh cậu để cậu im miệng và đưa cậu vào phòng cấp cứu ở bệnh viện Hôtel-Dieu.

Lần đầu tiên, tớ đã không ở lại với cậu và tớ giận mình lắm, cậu ạ.

Phải, tớ giận mình vì đã không để cho cậu chết đi tới hôm đó...

Cậu đã lấy lại can đảm, có vẻ như thế. Bây giờ cậu khá giỏi để gửi những bức thư nặc danh, quăng mẹ cậu ra bãi xe rác và cười vào mũi tớ. Càng hay, càng hay. Nhưng cậu muốn tớ nói cậu nghe không? Khi nghĩ đến cậu, tớ hãy còn ngửi thấy nó, cái mùi nước dãi ấy.

Và mùi nôn.

Tớ không biết tại sao Anouk lại chết nhưng tớ còn nhớ buổi chiều Chủ nhật tớ đến gặp mẹ con cậu trước khi quay về nhà ngủ nội trú của tớ...

Chắc khi đó tớ bằng tuổi Mathilde, nhưng than ôi, tớ kém ranh ma hơn con bé nhiều... Tớ không có được tính chằm chọc chua cay của nó. Nó vẫn chưa dạy cho tớ cách đề phòng người lớn cũng như nhắm mắt lại khi cuộc đời đầy xảo trá. Không, tớ là một đứa trẻ. Một cậu bé vâng lời đem cho nhà cậu những miếng ga tô thừa và lời chào của mẹ tớ.

Tớ không được gặp mẹ con cậu từ lâu và đã cời nút trên áo sơ mi trước khi bấm chuông cửa nhà cậu.

Tớ thật sung sướng khi thoát khỏi gia đình thánh thiện của tớ được vài giờ để được hít hơi mẹ con cậu. Ngồi trong phòng bếp bữa bãi nhà cậu, ước đoán tính khí của Anouk theo số những chiếc vòng cô đeo, nghe cô van nài cậu chơi bản nhạc gì đó cho cô và tá nghe, biết trước là cậu sẽ từ chối, nói với cô, oằn xuống dưới sức nặng những câu hỏi của cô, để mặc cô sờ vào cánh tay tớ, bờ vai Tớ, mái tóc tớ và cúi đầu khi cô nói thêm ôi cháu lớn quá, ôi cháu xinh quá, mà sao thời gian trôi nhanh thế, mà... tại sao? và rình lúc cô nói đến Nounou để máy móc đặt tay lên cổ tay cô để làm cô im rồi sờ lên trán cô và lại cười. Chắc chắn rằng chẳng mấy nữa là cậu sẽ thua và sẽ gục ngã nghiêng người xuống chiếc ghế bành đầu tiên nhìn thấy để hòa vào những lời nói xấu của bọn tớ và đem đến cho những yên lặng của bọn tớ một sự tròn trĩnh xinh xắn...

Mẹ con cậu không thể biết được, các cậu đã không bao giờ biết được điều ấy, nhưng tớ còn lại gì ở đó, khi những buổi tối thật là dài, sự hỗn tạp thật là khó chịu và các giám thị thật là khốn kiếp? Mẹ con cậu.

Chính mẹ con cậu là cuộc đời tớ.

Không. Các cậu không thể hiểu nổi điều đó đâu. Các cậu là người chẳng bao giờ vâng lời ai và không biết đến cả nghĩa của từ kỷ luật.

Vậy thì có thể là tớ đã lý tưởng hóa mẹ con cậu quá chăng? Dù sao đó cũng là điều tớ tự nhủ, và các cậu hãy thú nhận rằng điều đó thật hấp dẫn đi... Tớ đã cố tự thuyết phục mình điều đó, làm mẹ con cậu rối trí, thử nghiệm trên mẹ con cậu nét vẽ mờ của Leonardo vĩ đại khi đó hãy còn là thần tượng tuyệt đối của tớ và cọ xát vào những kỷ niệm của tớ để làm cho mẹ con cậu mờ nhạt đi cho tới thời điểm mà, sau khi lấy lại được vị trí thực thụ của mình ở đầu bàn và lại bắt đầu tỉ mỉ cạo bức tranh đánh xi đã hồng hết của các cậu trong khi nghe mẹ con cậu cãi nhau, tớ cảm thấy tim mình lại đập.

Máu.

Máu đã quay trở lại.

- Sao cậu lại mỉm cười như một thằng ngốc thế? Alexis hỏi tôi.

Tại sao?

Tại vì đất liền.

Đã mười lăm năm nay người ta giải thích cho tôi, cách đây hai khu vườn, rằng cuộc đời chỉ là một chuỗi tiếp nối những nghĩa vụ và những trận đòn roi đủ mọi kiểu. Rằng không có gì đã được thu nạp, rằng tất cả đều có giá trị, và rằng giá trị, hãy nói đến điều đó!, đã trở thành một khái niệm thật phiêu lưu trong một xã hội chẳng còn tôn trọng gì nữa, thậm chí cả án tử hình cũng không! Trong khi mẹ con cậu. Các cậu... Tớ cười bồi lẽ cái tủ lạnh luôn rỗng tuếch nhà các cậu, cánh cửa luôn mở nhà các cậu, những thảm kịch tâm lý của các cậu, những âm mưu nực cười của các cậu, triết lý man rợ của các cậu, sự chắc chắn rằng trên trần thế này chẳng có gì mà tích trữ và rằng hạnh phúc, đó là ở đây và bây giờ, trước một cái đĩa đựng bất kỳ thứ gì chừng nào người ta vui vẻ nhao vào, chứng tỏ cho tớ chính xác điều ngược lại.

Với Anouk, giá trị duy nhất của chúng ta, đó là không chết cũng không ốm đau, phần còn lại chẳng có gì là quan trọng. Phần còn lại sẽ

nổi tiếp theo đó. Hãy ăn đi, các con, ăn đi, còn con, Alexis, hãy ngừng làm thùng tai mọi người với bộ đồ ăn của con trong hai phút đi, con có cả cuộc đời để làm ồn đấy.

Nhưng hôm đó, sau khi đã gõ cửa nhiều lần và đúng lúc đang chuẩn bị quay về, tôi nghe thấy một tiếng nói mà tôi không nhận ra:

- Ai đấy?

- Cô bé quàng khăn đỏ đây.

- ...

- Ê! Này! Có ai ở đấy không?

- ...

- Cháu mang đến cho nhà cô một cái bánh và một lọ bơ!

Cánh cửa mở ra.

Cô quay lưng lại tôi. Một dáng hình mặc áo ngủ, đường cong rõ nét, tóc bấn và một bao thuốc lá trong tay.

- Anouk?

- ...

- Cô không khỏe à?

- Cô sợ phải quay mặt lại, Charles ạ. Cô... cô không muốn cháu nhìn thấy cô như thế này, cô...

Yên lặng.

- Nào... cuối cùng tôi cũng uốn lưỡi, cháu chỉ đặt cái khay lên bàn và...

Cô đã quay lại.

Nhất là đôi mắt cô. Đôi mắt cô khiến tôi khiếp sợ.

- Cô ốm ạ?

- Nó đi rồi.

- Gì ạ?

- Alexis.

Và, trong khi đi về phía bếp để đổ bỏ cái bánh ga tô dâu tằm lợm này, tôi tiếc là mình đã đến, mơ hồ cảm thấy rằng chỗ của tôi không phải ở đây và rằng tình hình sắp nhanh chóng vượt quá sức của tôi.

Tôi có bài tập. Tôi sẽ quay lại.

- Cậu ấy bỏ đi đâu?

- Thì đi với bố nó...

Điều đó, tôi đã biết trước. Rằng ông bố hoang phí đã lại xuất hiện cách đây vài tháng trong một chiếc Alfa tuyệt đẹp. “Ông ấy có dễ mến không?” “Cũng được”, Alexis đã trả lời tôi và chúng tôi dừng lại ở đó, ở hai từ này. Chán chường. Vô hại, tôi thấy dường như thế.

Khốn khổ. Tôi đã lỡ mất mấy tập rồi... Tôi phải làm gì bây giờ? Gọi điện cho mẹ tôi chăng?

- Nhưng kìa... Cậu ấy sẽ quay lại mà.

- Cháu nghĩ thế sao?

- ...

- Nó đã lấy hết đồ của nó rồi, cháu ạ...

- ...

- Nó sẽ làm như cháu... Nó sẽ đến ăn bánh ga tô vào ngày Chủ nhật...

Nụ cười đó, tôi muốn cô dừng dành cho tôi còn hơn.

Cô dốc nhiều chai và cuối cùng cũng rót cho mình một ly nước lớn mà cô vừa uống liền một hơi vừa tự bóp cổ mình.

Thôi. Tôi tìm cách đi vòng qua cô để ra hành lang. Không muốn làm nhân chứng tất cả những chuyện đó. Tôi biết cô uống rượu nhưng từ chối biết đến mức nào. Đó là một điều không làm tôi quan tâm ở cô. Tôi sẽ quay lại khi cô đã mặc xong quần áo.

Nhưng cô không cử động. Nhìn tôi sỗ sàng. Sờ vào cổ, tóc, xoa mũi, mở và khép miệng như thể cô đang chết đuối. Giọng một con thú

mắc bầy, sẵn sàng gối ngấu chân mình để đi chết ở phòng bên cạnh. Còn tôi, tôi... tôi nhìn mây qua cửa sổ.

- Cháu có biết nuôi dạy con một mình nghĩa là sao không?

Tôi không trả lời gì hết. Dẫu sao đó cũng không phải là một câu hỏi, đó là một kẻ hở mà cô mở ra để có thể sẩy chân xuống. Tôi không can đảm lắm, nhưng cũng không phải là ngu ngốc hoàn toàn.

- Cháu là người tính giỏi, mười lăm năm là được bao nhiêu ngày? Đây thì đúng, đúng là một câu hỏi.

- Ờ... hơn năm ngàn một chút, cháu nghĩ thế...

Cô lại đặt ly xuống và châm một điếu thuốc. Bàn tay cô run run.

- Năm ngàn... Năm ngàn ngày và năm ngàn đêm... Cháu thấy chưa? Một mình năm ngàn ngày và năm ngàn đêm... Tự hỏi xem mình đang làm gì, thế thì tốt... Lo lắng... Tự hỏi xem mình có trụ nổi không... Làm việc. Quên chính mình. Năm ngàn ngày khổ cực và năm ngàn đêm giam mình. Không một phút nào dành cho bản thân, không một ngày nghỉ, không cha mẹ, không chị em gái, không có ai bế thằng bé cho mình và để cho mình thở một tí. Không ai nhắc cho mình biết rằng ngày xưa mình cũng khá là xinh... Hàng triệu giờ tự hỏi tại sao hăn lại làm thờ với mình và rồi một sáng, hăn lại xuất hiện, thằng đều ấy, và thế là mình có biết mình đã tự nhủ điều gì không? Mình tự nhủ rằng mình đã hối tiếc rồi, hàng triệu giờ này, bởi vì nó chẳng là gì cả, nếu so với những giờ sắp tới...

Cụng trán vào tường.

- Cháu nghĩ mà xem... Một ông bố chơi dương cầm trong những khách sạn lớn, dẫu sao cũng khác với một bà y tá quèn chứ nhỉ?

Cô nói cộc lốc nhưng tôi từ chối rơi vào bầy của cô. Cô đã nhầm tai rồi. Tôi thì tôi còn quá nhỏ cho tất cả những thứ đó, cái đó không hợp tuổi tôi như cha tôi đã nói. Không, tôi không phải là người phải nói cô đúng hay sai. Cứ để cô ấy tự xoay sở một lần.

- Cháu không nói gì sao?

- Không ạ.

- Cháu có lý. Chẳng có gì mà nói cả. Cả cô cũng vậy, cô cũng đã mắc bẫy, vậy nên... Cô hiểu hẳn... Không có gì tệ hơn bọn nhạc sĩ, cháu hãy tin cô... Người ta lẫn lộn hết cả. Người ta nhầm chúng với Mozart hay với ai đó trong khi chúng chỉ là những kẻ lừa gạt nhắm mắt khi chúng hiểu rằng điều đó tốt cho chúng. Rằng bạn đã thua. Chúng nhắm mắt mỉm cười trước khi khiến bạn... Cô căm ghét chúng.

Cô đã nhận ra mình chưa bao giờ là một người mẹ tốt nhưng điều đó thật khó, cháu biết chứ? Cô chưa tròn hai mươi tuổi khi Alexis ra đời và... và hẳn đã mất hút... Chính cô hộ lý đã đi khai báo điều đó trong giờ nghỉ ăn trưa và cô ấy rất tự hào quay trở lại chìa cho cô cái gọi là sổ hộ khẩu này. Cô lại bắt đầu khóc. Cháu muốn cô phải làm gì với một cuốn sổ hộ khẩu, một người thậm chí không biết mình sẽ ở đâu vào tuần sau như cô? Cô ở giường bên cạnh cô luôn miệng nhắc đi nhắc lại với cô: “Thôi, đừng khóc như vậy đi, điều đó sẽ làm cô bị tắc sữa đấy...” Nhưng cô có sữa đâu cơ chứ! Cô không có sữa, mẹ kiếp! Cô nhìn đứa bé đang khóc rống lên ấy và cô...

Cô nghiêng răng lại. Mong sao cô ta vì thương hại mà im cái miệng đi, mong sao cô ta im cái miệng đi. Tại sao cô ta lại nói chuyện đó với cô? Tất cả những chuyện đàn bà mà cô không thể hiểu nổi này? Tại sao cô ta lại áp đặt điều đó với cô, với cô, một người luôn trung thực với cô ta? Người luôn luôn bảo vệ cô ta... Và lúc đó, cô có thể chìa ra bất kỳ thư gì để được ở giữa những người thân của cô. Những con người bình thường, cân bằng, *đáng khen* ấy, những người không gào thét, không chất đồng vỏ chai dưới bồn rửa của họ và nhã nhặn bảo chúng ta về phòng ngay khi họ cần thổ lộ tâm tình.

Tàn thuốc lá rơi xuống tay áo cô.

- Không bao giờ có tin về hẳn, không thư từ, không một sự trợ giúp, không lời giải thích, chẳng gì hết cả... Thậm chí không tò mò

muốn xem con trai hắn tên là gì... Hắn ở Áchentina, hình như thế... Đó là điều hắn nói với Alexis, nhưng cô chẳng tin. Áchentina cái quái gì. Sao không nói luôn là ở Las Vegas đi cho xong?

Cô khóc.

- Hắn mặc cô đương đầu với khó khăn lớn nhất và bây giờ khi thằng bé đã cai sữa rồi, một tiếng rít bánh xe, hai lời hứa, ba món quà và tạm biệt bà già. Cháu có muốn cô nói cháu nghe không? Thật là tởm lợm...

- Cháu phải đi đây, nếu không cháu nhờ tàu mất.

- Đúng đấy, đi đi, cháu cứ làm như họ đi. Cứ bỏ rơi cô đi, cả cháu nữa...

Khi đi ngang qua cô, tôi nhận ra rằng mình đã cao hơn cô.

- Cô xin cháu... Ở lại đây đi...

Cô đã nắm lấy tay tôi và áp nó vào bụng cô. Tôi kinh hoàng cố thoát ra, cô đang say rượu.

- Xin lỗi, cô nói thầm, đồng thời khép vạt áo lại, xin lỗi cháu...

Khi tôi ra đến thềm nghỉ thì cô gọi tôi:

- Charles!

- Dạ.

- Xin lỗi.

- Hãy nói gì với cô đi...

Tôi quay người lại.

- Cậu ấy sẽ quay lại thôi.

- Cháu tin thế sao?

Mắc kẹt ở quảng trường Clichy, sau chiếc xe buýt tuyến 81 và ở một thế kỷ khác, anh nhớ rất rõ nụ cười mỉm hoài nghi ấy khi cuối cùng cô cũng quyết định ngẩng mặt lên. Khuôn mặt thật quyến rũ,

thật... trần trụi, tiếng cánh cửa khép sau lưng anh và số bậc cầu thang ngăn cách anh với thế giới những người sống: hai mươi bảy.

Hai mươi bảy bậc làm cậu cảm thấy mình đông cứng lại, nặng nề thêm. Hai mươi bảy lần chân cậu bước vào khoảng không và hai năm tay cậu ngày một nắm chặt trong túi. Hai mươi bảy bậc để nhận ra rằng thế là xong, rằng cậu đã bước sang phía bên kia. Bởi lẽ thay vì thông cảm với nỗi buồn của cô và trách móc thái độ của Alexis, cậu không thể ngăn mình cảm thấy khoan khoái: chỗ đó đã trống.

Và khi mẹ cậu bắt đầu cà khía với cậu bởi vì cậu quên mang cái khay về, lần đầu tiên trong đời cậu đã cãi lại bà.

Tấm da cậu bé đã ở lại trên cầu thang rồi.

Cậu không ôn lại bài trên tàu và tối đó cậu ngủ thiếp đi khi đã giảng hòa với bàn tay phải của mình. Suy cho cùng, chính cô ấy đã nắm lấy nó đấy chứ... Cậu không cảm thấy bất xấu hổ hơn vì điều đó, cậu chỉ... già đi mà thôi.

Phần còn lại, tôi lại có lý thêm lần nữa. Alexis đã quay về.

- Bao giờ bố con qua đón con? Anouk hỏi cậu vào cuối kỳ nghỉ lễ Phục sinh.

- Không bao giờ.

Nhờ mẹ tôi và những công việc từ thiện của bà, người ta đã xin được cho bà một chỗ ở trường trung học cơ sở Saint-Joseph và tôi lại tìm thấy chỗ của tôi, trên con đường bà đi...

Tôi thấy nhẹ cả người. Anouk, người lẽ ra phải giao kèo với số phận, hay với quỷ thì đúng hơn, đã thay đổi cả cuộc đời. Thôi uống rượu, cắt tóc rất ngắn, xin làm việc ở khu cấp cứu và không để cho bệnh nhân làm tổn thương mình nữa. Hải lòng với việc làm cho họ ngủ.

Cô cũng quyết định sơn lại căn hộ của mình, như thế, sau một cái búng tay sau khi uống xong tách cà phê:

- Đi tìm Charles đi! Cuối tuần này ta sẽ sơn bếp!

Và thế là trong khi rửa tường, chúng tôi đã tóm tắt được câu chuyện... Tôi không còn nhớ làm thế nào mà câu chuyện lại lái sang bố cậu ấy, nhưng Anouk và tôi đã thôi không nổi cáu vì những miếng vữa rửa được một lát:

- Quả là ông ấy cần một bạn diễn, nhưng khi ông ấy nhận thấy là con chưa đến tuổi cổ thể chạy theo tiền cát xê, thế là hết, con không làm ông ấy quan tâm nữa...

- Thôi đi... Anouk thở dài.

- Con thề với mẹ đấy! Gã gốc ấy đã tính nhầm! “Con mới mười lăm tuổi thôi à? Con mới mười lăm tuổi thôi à?”, ông ấy không ngừng vừa nhắc lại với con câu đó vừa nôi câu “Con *chắc* chứ? Con mới mười lăm tuổi thôi sao?”

Vì cậu cười, chúng tôi cũng cười theo, nhưng... nói thế nào nhỉ... Bột tẩy Saint-Marc, nó tẩy rất sạch, phải không? Không, tôi nói thế vì chúng tôi phải mất một lúc mới lại bắt đầu nói chuyện được, bởi lẽ chúng tôi đang mài nhõ ra những tình thế xút nhỏ xiu...

- Con thấy là mình đã phá vỡ bầu không khí, Alexis nói vui, nhưng, kìa, thôi đi nào! Con đã tới đâu...

Cô thì trái lại, và thế là tất cả những tính toán của tôi đều rõ là sai bét, cô đã không sống sót trong thời gian cậu ấy vắng mặt. Không bao giờ để tôi gặp lại cô nữa. Tôi gõ cửa vô ích và lo lắng rời khỏi đó, chân nhảy bốn bậc một trên cầu thang cũ nát của họ.

Tôi đã sai lầm hoàn toàn. Chỗ đó sẽ không bao giờ trống nữa.

Nhưng tôi có một lá thư... Và lại đó là lá thư duy nhất mà tôi chưa từng nhận được trong bốn năm ở nội trú...

Xin lỗi cháu nếu như hôm qua cô đã không mở cửa cho cháu. Cô thường nghĩ đến cháu. Tôi nhớ cậu. Tôi yêu cậu.

Lúc đầu tôi hơi khó chịu, rồi tôi gạch từ “cậu” và đốt lá thư đi khi đã đọc xong. Cô ấy nhớ tôi, đó là tất cả những gì tôi muốn biết.

Mà tại sao tôi lại bối tất cả những chuyện đó lên nhỉ? A, phải rồi... nghĩa trang...

Đúng là bây giờ cậu đã lớn... Những sự phản bội của cậu đều hợp pháp...

Cô sẽ không bao giờ còn như trước sau lần cậu bỏ đi theo kiểu Italy. Phải chăng sự kiên cường của cô đã khiến cô... thận trọng hơn? Lúc này ai cản cô đón chúng tôi, siết chặt chúng tôi, nghiêng ngả chúng tôi và cho chúng tôi tất cả? Tôi không tin.

Đó là sự nghi ngờ. Sự chắc chắn mình cô đơn. Và sự thận trọng đột xuất này, sự dịu dàng lạ lùng này, sự thay đổi điện áp này, đó là một cái giá treo cổ, một cái móc bám vào tĩnh mạch chủ. Cô không còn chọc ghẹo chúng tôi nữa, không còn vừa nói vừa cười khùng khục “Ờ... Có một cô Julie nào đó gọi điện...” trong khi thằng Pierre ngu ngốc lại quên mất cuốn sách địa lý của nó, và giam mình trong phòng cô khi cậu chơi thật hay.

Sợ hãi.

...

Qua khỏi ga Saint-Lazare, giao thông trở nên đỡ kinh khủng hơn. Charles đi đường vòng, rồi đoàn xe bằng cách theo những lộ trình chỉ dẫn trên đài và bắt đầu nhìn kỹ mặt tiền các tòa nhà khi đến chỗ đèn đỏ. Nhất là mặt tiền ngôi nhà này, dọc theo quảng trường Louis XVI với những con vật theo phong cách Nghệ thuật trang trí mà anh rất thích.

Chính bằng cách đó mà anh đã quyến rũ được Laurence...

Anh nhẫn túi, cô quý tộc, anh có thể tặng gì cho cô được? Paris.

Anh đã chỉ cho cô cái mà những người khác chẳng bao giờ thấy cả. Đã đẩy những cánh cổng, trèo lên những bức tường nhỏ, nắm tay cô và nhổ cây nho còn non trước trán cô. Đã dạy cho cô những hình mặt nạ, những cột hình người và những mặt tiền chạm trổ. Đã hẹn với cô ở ngõ Khát vọng và tỏ tình ở pho Ngự trị Con tim. Phải thật ranh ma, thật là ngớ ngẩn.

Đang yêu.

Cô dõi theo gót chân anh trong khi anh chìa thẻ sinh viên cho những người gác cổng đi giày cà tàng vừa bước ra khỏi một bức ảnh của Doisneau, khoác tay ngang hông cô, giơ ngón trỏ lên và hôn lên cổ cô khi cô tìm kiếm khuôn mặt bà Lavirotte dọc theo đại lộ Rapp hay những con chuột cống ở Saint-Germain-l'Auxerrois.

“Em không thấy chúng...”, cô thất vọng.

Thường thôi. Anh đã chỉ cho cô cái máng nước hồng để làm tăng thêm niềm si mê của cô.

Những cuốn sổ tay đẹp nhất của anh có từ những năm đó, khi tất cả các cột tượng phụ nữ ở Paris đều mang đôi chút dáng vẻ của cô: bờ vai tròn trịa, cái mũi xinh xắn hay khuôn dáng ngực cô.

Một gã vừa phóng xe qua trước mặt anh vừa vẫy tay.

Qua bên kia sông Seine, anh thấy lòng nhẹ bớt. Nhớ ra rằng anh đang chạy xe về hướng cô và thấy lòng hạnh phúc. Cô, và Mathilde, hai con mụ ác miệng của anh...

Và họ đã khiến anh phải quay như chong chóng...

Gớm, chong chóng hợp với anh đấy... Đôi khi hơi mệt, nhưng vui hơn.

5

Anh đã quyết định khiến họ ngạc nhiên bằng cách chuẩn bị một bữa tối thật ngon. Nghĩ ngợi thực đơn khi xếp hàng ở cửa hàng thịt, mua hoa và đến cửa hàng rượu.

Mở nhạc, kéo cao ông tay áo, tìm một tấm giẻ lau sạch và thái tất cả những thứ theo thực đơn: tỏi, hành, tính dễ xiêu lòng và những bước lang thang của anh. Tối nay, đình chiến, anh sẽ nghe họ nói.

Sẽ làm cô say và sẽ vượt ve cô lâu nhất có thể. Khi cởi quần áo cô, sẽ thoát ra khỏi tấm da ma quái của anh và khi liếm cô, sẽ quên đi nỗi đắng cay những ngày qua. Sẽ chôn cất Anouk, sẽ quên Alexis, sẽ gọi lại cho Claire để nói với cô rằng cuộc đời thật tươi đẹp và rằng con điểm của anh có một giọng nói the thé. Sẽ đi đón Mathilde ở trường học vào ngày hôm sau và sẽ tặng nó giọng ca, rè rè theo cách khác, của Nina Simone.

I sing just to know that I'm alive.

Phải.

Anh. Anh đang sống.

Vặn nhỏ đèn, soạn bàn ăn, đi tắm, cạo râu, rót cho mình một ly rượu và vừa tiến đến gần hàng rào vừa nhớ lại xương in của tay Voernoodt béo múp.

Suy cho cùng, cũng chẳng đến nỗi nghiêm trọng mấy... Chẳng mấy khi sẽ làm việc mà không cần báo giá, không chênh lệch và không có bi kịch. Thật là xa xỉ... Anh chợt nhớ thành ngữ này của cánh thợ in máy nổi giận đã từng khiến anh khoái trá: muốn bỏ đi tất

cả, đó là đe dọa “sẽ bỏ nhà in”. Được, anh hứa với họ là mình sẽ nhắm kém chính xác hơn.

Ít ra là sẽ cứu được ánh sáng...

Rượu vang hoàn hảo, nôi áp suất xèo xèo và anh nghe Sibelius trong khi chờ đợi hai cô gái Paris xinh đẹp trở về. Tất cả đều ổn.

Sắp đến đoạn kết bản *Giao hưởng số 2*. Yên lặng.

Yên lặng dưới hộp sọ anh.

...

Chính cái lạnh đánh thức anh dậy. Anh rên rỉ, lưng anh, và mất mấy giây mới định thần lại được. Đêm đã xuống và bữa ăn tối đã... không, mẹ kiếp, bây giờ mấy giờ rồi? Mười giờ rưỡi. Nhưng cái gì... Anh gọi Laurence, máy trả lời tự động.

Vớ được Mathilde:

- Các cô ở đâu đấy, các cô gái?
- Charles đấy ạ? Nhưng? Ba không ở Canada ạ?
- Hai mẹ con đang ở đâu vậy?
- Thì đang kỳ nghỉ mà... Con ở nhà bố con...
- Thế á?
- Mẹ con không có nhà ạ?

Ôi, anh không thích nghe giọng nói lí nhí này...

- Khoan đã, ba vừa nghe tiếng cánh cửa thang máy, anh nói dối con bé, chào con nhé... Mai ba gọi lại cho con...

- Này?
- Sao?
- Ba bảo mẹ con là thứ Bảy ổn đấy. Mẹ sẽ hiểu mà.
- OK.
- Còn điều này nữa... Ba ạ, con nghe bài hát của ba suốt đây...
- Bài nào?

- Nhưng... Ba biết mà... Bài hát của Cohen...
- Thế á?
- Con thích lắm.
- Tuyệt vời. Vậy là cuối cùng ba cũng có thể kết nạp con rồi nhỉ?
Và anh vừa tắt máy vừa hình dung ra nụ cười của nó.

Phần tiếp theo buồn hơn.

Lại cất Sibelius vào hộp đựng đĩa, khoác một chiếc áo len, đi về phía bếp, mở những cái vung, bắt đầu tách chỗ đã quá chín khỏi chỗ đã cháy thành than, thở dài và rớt cuộc thì vứt tất cả vào thùng rác. vẫn còn can đảm ngâm tất cả xoong nồi, vớ lấy cái chai và liếc nhìn lần cuối những cái chân nến lỗ lủng kia...

Tắt đèn, đóng cửa và... chẳng biết phải làm gì.

Vậy nên chẳng làm gì.

Chờ đợi.

Uống.

Và, như trong phòng khách sạn “đêm” trước, dõi theo kim giây đồng hồ.

Cố đọc.

Mà không.

Nhạc kịch nhé?

Quá ồn.

Trấn tĩnh lại khoảng nửa đêm. Laurence không phải loại người liều mình để mất một chiếc giày trên lòng đường...

Không đâu.

Tối nay không có bà tiên tốt bụng...

Chỉ hai giờ. Một bữa tối bên người tâm đầu ý hợp và thời gian để bắt được taxi, hai giờ là điều có thể xảy ra.

Không đâu.

Mở chai thứ hai.

Ba giờ kém mười lăm thưa bà Cánh tú.

Chết rồi.

Cách nói của Mathilde chẳng có nghĩa gì hết.

Cái gì chết?

Chẳng có gì hết.

Tất cả.

Uống trong bóng tối.

Thật hay cho anh.

Điều đó sẽ dạy anh cách trở về nhà mà không báo trước...

Đi tìm phong bì đựng ảnh.

Trong hoàn cảnh hiện tại của anh, cứ khoét dao vào vết thương thêm một chút cũng được.

Alexis và cậu. Những đứa trẻ. Những người bạn. Anh em trai. Trong công viên. Trong vườn. Trong sân trường. Bên bờ biển. Hôm có cuộc đua xe vòng quanh nước Pháp, ở nhà bà cậu ấy. Cho lũ thỏ trong trang trại ăn và sau cái máy kéo của ông Canut.

Alexis và cậu. Khoác tay nhau. Luôn thế. Và mãi mãi vẫn thế. Đã hòa máu họ vào nhau, cứu một con chim non và ăn trộm một tờ *Lui* ở quán cà phê-thuốc lá ở Brécy. Đã đọc nó sau bữa giặt, đã cười ngượng nghịu mãi, nhưng vẫn thích *Pif gadget* hơn. Đã đổi lấy một vòng đi xe máy với lão Didier béo.

Alexis trước một buổi biểu diễn. Nghiêm trang, áo sơ mi cài khuy, cà vạt Henri cho và kèn trompet trước ngực trái.

Anouk sau chính buổi biểu diễn này. Tự hào. Cảm động. Ngón trỏ chỉ vào mắt và lông mi ướt sũng.

Nounou ngồi đầu hàng ghế với Claire trên đầu gối ông. Đầu cúi, hẳn là Claire đang chơi với những chiếc nhẫn của nó.

Cha cậu. Bức ảnh đã bị cắt. Không bình luận.

Anh khi là sinh viên để tóc rậm. Vừa vẫy tay trước ống kính vừa nhăn mặt.

Anouk khiêu vũ ở nhà bố mẹ anh.

Váy trắng, tóc đuôi, nụ cười giống hệt trong bức ảnh đầu tiên, dưới cây anh đào, gần như mười lăm năm trước đó.

Tuy nhiên, vài giờ nữa cô ấy...

Có hề chi...

Charles ngã ngửa người. Nhưng... *cái gì* thế này? anh thốt lên. Cậu đang đâm mình vào quá khứ như một con heo trong chuồng của nó trong khi chính hiện tại mới đang đè nặng lên cậu. Chính hiện tại mới đang trật bánh, cậu ạ. Cậu có biết rằng vợ cậu đang trong vòng tay một kẻ khác trong khi cậu than vãn như trẻ con không?

Phản ứng đi, mẹ kiếp. Đứng dậy đi. Gào lên. Đập vào tường đi. Ghét cô ấy đi. Chảy máu đi.

Tôi xin các người...

Ít ra thì khóc đi!

Tôi đã khóc mọi thứ trên máy bay rồi còn gì.

Vậy thì hãy nói rằng cậu bất hạnh đi!

Bất hạnh ư? anh lắc đầu, nhưng... Bất hạnh nghĩa là gì vậy?

Cậu đã uống quá nhiều, vài giờ nữa cậu sẽ biết...

Không. Tôi chưa bao giờ sáng suốt như thế, trái lại.

Charles...

Gì nữa đây? anh bực mình.

Bất hạnh, đó là từ trái nghĩa với hạnh phúc.

Từ đó có nghĩa là gì, hạnh...

Không. Không gì hết. Nhắm mắt lại.

Và cuối cùng khi anh quyết định dứt ra khỏi sự trì trệ đó để quay trở lại làm việc thì anh nghe tiếng ổ khóa.

Cô đi qua trước anh mà không nhìn thấy anh và đi về phía phòng tắm.

Xả tinh trùng kẻ khác.

Đi về phòng của họ, mặc đồ và quay lại trang điểm.

Mở cửa phòng bếp.

Vì không thấy cô bối rối gì nên anh đoán cô bức mình. Tuy nhiên cô vẫn bình tĩnh và pha cho mình một tách cà phê trước khi tìm cách đương đầu với anh.

Đồ máu lạnh, Charles nghĩ, đồ máu lạnh khốn kiếp...

Vừa lại gần vừa thối vào tách của cô, ngồi xuống ghế bành đối diện và chống chọi lại ánh mắt của anh trong bóng tối.

- Anh muốn em nói gì nào? cô vừa hồi vừa gập chân dưới người mình.

- Chẳng gì hết.

- Lần này anh đã nghĩ đến việc mang va li của anh về chứ?

- Có. Cảm ơn. Hơn nữa...

Vươn tay và cầm lấy cái túi ni lông gần cặp của anh.

- Em xem anh đã tìm được cái gì cho Mathilde này...

Anh đội một cái mũ có tem dấu *I ♥ Canada* với hai tai bằng da nai sừng tấm đầy lông ở mỗi bên.

- Trông ngộ nhỉ? Anh cho là anh nên giữ nó lại...

- Charles...

- Im đi, anh ngắt lời, anh vừa bảo em là anh không muốn nghe em nói mà.

- Không phải như anh...

Anh đứng dậy và đi bỏ tách của cô xuống bếp.

- Tất cả những bức ảnh này là gì vậy?

Quay trở lại lấy lại chúng từ tay cô và cất chúng vào phong bì.

- Anh bỏ cái mũ lông lẳng đó ra đi, cô thở dài.

- Ta làm gì?

- Gì cơ?

- Ta làm gì cùng nhau?

- Ta làm như những người khác. Ta làm những gì ta có thể làm.

Ta tiến lên.

- Mà không có anh.

- Em biết. Đã lâu rồi anh chẳng ở nhà, anh biết chứ...

- Thôi, anh vừa trả lời vừa cười trêu mếu với cô, sân khấu của em đây... Đừng có đảo lộn các vai, Pomponette của anh, tốt hơn là nói cho anh nghe điều mà...

- Điều mà gì?

- Không. Không có gì hết.

Cô lắc hông và gãi cái gì đó dưới váy:

- Này anh... Anh đã gầy đi phải không?

Anh gom đồ của mình, thay áo sơ mi và kéo cánh cửa đóng lại vờ kịch châm biếm dở ẹc này.

- Charles!

Cô đã đến chỗ anh trên cầu thang.

- Thôi nào... Có gì đâu... Anh biết rõ là chẳng có gì mà...

- Tất nhiên... Chính vì lẽ đó mà anh hỏi em chúng ta làm gì cùng nhau.

- Không, nhưng em nói với anh về đêm nay cơ...

- Ta làm như những người khác. Ta làm những gì ta có thể làm, ta tiến lên.

- Mà không có anh.

- Em biết. Đã lâu rồi anh chẳng ở nhà, anh biết chứ...

- Thôi, anh vừa trả lời vừa cười trêu mếu với cô, sân khấu của em đấy... Đừng có đảo lộn các vai, Pomponette của anh, tốt hơn là nói cho anh nghe điều mà...

- Điều mà gì?

- Không. Không có gì hết.

Cô lắc hông và gãi cái gì đó dưới váy:

- Này anh... Anh đã gãy đi phải không?

Anh gom đồ của mình, thay áo sơ mi và kéo cánh cửa đóng lại vỗ kịch châm biếm dở ẹc này.

- Charles!

Cô đã đến chỗ anh trên cầu thang.

- Thôi nào... Có gì đâu... Anh biết rõ là chẳng có gì mà...

- Tất nhiên... Chính vì lẽ đó mà anh hỏi em chúng ta làm gì cùng nhau.

- Không, nhưng em nói với anh về đêm nay cơ...

- Ôi, thật thế á? anh lấy làm tiếc, thậm chí như thế cũng chẳng tốt hay sao? Em yêu tội nghiệp của anh... Cứ nghĩ đến việc anh đã làm ấm một chai Pomero cho em... Em hãy thú nhận là cuộc đời thật tàn nhẫn đi...

Xuống thêm vài bậc nữa trước khi thông báo:

- Tối nay em đừng chờ anh. Anh có một lễ khánh thành ở Arsenal và anh...

Cô nắm lấy ống tay áo vest của anh.

- Thôi nào, cô thì thầm.

Anh bất động.

- Thôi nào...

Rồi quay lại:

- Mathilde?

- Mathilde cái gì?

- Em sẽ không ngăn anh gặp lại nó nữa, phải thế không?

Chưa bao giờ như thế, đọc thấy một kiểu hoảng hốt trên khuôn mặt xinh đẹp này.

- Sao anh lại bảo em thế?

- Anh không còn can đảm dọn bàn ăn, Laurence ạ. Anh... anh nghĩ là anh đã cần đến em và...

- Nhưng cái gì... Nhưng anh đang ở đâu vậy? Anh đi đâu? Anh làm gì?

- Anh mệt.

- Cái đó thì em biết. Cám ơn. Anh đã nói với em hàng trăm lần rồi. Nhưng sự mệt mỏi đó là cái gì? Đúng ra thì nó có nghĩa là gì nào?

- Anh không biết. Anh đang tìm.

- Lại đây, cô thăm van xin.

- Không.

- Tại sao?

- Thật quá buồn, chúng ta đã trở nên như thế. Chúng ta không thể tiếp tục như vậy chỉ vì nó. Điều đó không... Em nhớ lại đi... Và điều đó lại diễn ra trong một cái cầu thang ở nơi khác... Em hãy nhớ lại em đã nói gì với anh hôm... Hôm đầu tiên...

- Em đã nói gì với anh nữa? cô bực mình.

- “Con bé xứng đáng hơn.”

Yên lặng.

- Nếu cô ấy không ở đó, Charles tiếp lời, chính em đã phải ra đi. Và từ lâu rồi cơ...

Cảm thấy những móng tay cô quặp vào vai anh:

- Người đàn bà tóc nâu trong những bức ảnh là ai vậy? Có phải đó là người đã chết mà hôm nọ anh nói với em không? Mẹ của người nào đó em chẳng biết nữa? Chính bà ta làm rối loạn cuộc sống của chúng ta từ nhiều tuần nay phải không? Đó là ai vậy? Là gì vậy? Một cái theo kiểu *Bà Robinson* à?

- Em không thể hiểu được đâu...

- Thế á? Vậy thì nói đi, cô nạt nộ, nói em nghe đi, anh nói đi. Nói cho em nghe nào bởi vì em là một con ngu...

Charles do dự. Đúng là có một từ nhưng anh không dám nói ra.

Không phải tại cô. Tại Anouk. Một từ mà anh chưa bao giờ chắc chắn cả. Một từ hãy còn kẹt trong những bánh xe của anh suốt những năm qua và đã kết thúc bằng việc làm hỏng cỗ máy đẹp đẽ.

Vậy nên anh tìm một từ khác thay thế. Không rõ ràng bằng, hèn nhát hơn:

- Âu yếm...

- Em không biết là chúng ta đã từng như thế, cô đáp lại.

- Thế á? Em may mắn thật...

- ...

- Laurence...

Nhưng cô đã quay đi và đã đi lên.

Trong khoảng nửa giây, anh nghĩ tới việc tóm cô lại nhưng lại nghe tiếng cô hát thầm *God bless you please, Missize Robinson, na na nani nana* và khi đó anh nhận ra rằng cô chẳng hiểu gì hết cả.

Cô sẽ chẳng bao giờ muốn hiểu.

Và, vịn tay vào thành cầu thang, tiếp tục bước xuống.

Phải rồi... Chúa phù hộ bà ấy.

Đó đúng là điều tối thiểu anh có thể làm sau khi đã xua đuổi cô.

Chiếc xe của Laurence đỗ cách đó vài mét. Anh đi qua, đứng bất động, quay trở lại, viết nguệch ngoạc vài từ vào một trang sổ tay và găm vào dưới một cái gạt nước.

Đó là gì vậy? Sự hối hận? Tiếc nuối? Một lời tuyên bố? Chào vĩnh biệt?

Không. Đó là...

“Mathilde bảo anh nói với em rằng thứ Bảy được đấy.”

Đó là anh.

Chính xác.

Charles Balanda. Người đàn ông của chúng ta. Một tuần nữa là tròn bốn mươi bảy tuổi, người sống chung không giá thú bị cấm sừng và chẳng có chút quyền nào đối với đứa trẻ mà anh đã nuôi nấng, anh biết thế. Không một chút quyền, nhưng còn hơn thế nhiều. Sự cảnh giác của anh, tờ giấy ghi lời nhắn xé ấu hay bằng chứng là cỗ máy không hỏng hoàn toàn. Con bé này, chính nó, sẽ kháng lại.

Vừa đi khỏi vừa nấn túi.

Lại nhầm rồi.

Đã không tuôn ra hết trên máy bay.

6

Chào họ ngắn gọn. Thấy lại những chiếc tay ghế cũ kỹ của anh. Khó tập trung. Bắt đầu bằng việc kiểm tra máy tính. 58 thư. Thở dài. Vừa lựa chọn cái cần đọc vừa lắc đầu lia lịa để tống khứ những lo phiền ở nhà. Mở vì bất cần thư rác sau: *greeting charles.balanda did you ever ask yourself is my penis big enough?* Mỉm cười hơi méo miệng, nghe những lời ta thán của tất cả mọi người, đưa ra những lời khuyên và động viên, kiểm tra lại công việc của anh chàng Favre, nhúu mày, vớ lấy tập giấy của anh và bôi đen nó với tốc độ chóng mặt, thay đổi màn hình, suy nghĩ, suy nghĩ lâu, xua đuổi khuôn mặt L., cố hiểu, từ chối nhiều cuộc gọi để khỏi mất dòng suy nghĩ, sửa một số lỗi, mắc một số lỗi khác, đọc những ghi chép, lật từng trang những cuốn kinh thánh của anh, làm việc, lại nghĩ ngợi, in một tài liệu và vừa đứng lên vừa vươn vai.

Nhận ra rằng đã ba giờ rồi, chờ lâu trước máy in, cuối cùng thì phản ứng và tìm một tập giấy in nhưng vô ích.

Nổi cáu hết cỡ.

Đập vào máy, đá vào một chiếc hộp làm nó méo mó, càu nhàu, chửi rủa liên hồi tay Marc tội nghiệp, gã này có ý tưởng không đúng lúc là đến giúp anh và làm cho tất cả bọn họ phải chịu sự phi lý của những tháng qua và sức nặng của những cái sừng của anh.

“Giấy! Giấy!”, anh nhắc lại như một gã điên.

Từ chối đi ăn trưa. Đi xuống hút thuốc dưới sân và va phải người làm việc ở tầng dưới với những vấn đề rò rỉ của anh ta:

- Nhưng tại sao anh lại kể những chuyện đó cho tôi nghe? Tôi là thợ sửa đường ống chắc?

Lầm bầm những lời xin lỗi mà chẳng ai nghe thấy. Suýt nữa khởi động lại máy thì nhìn thấy tập hồ sơ “đơn từ chi tiêu” của công trường PRAT ở Valenciennes, từ bỏ rồi quay trở lại với công việc và lý trí, sống giữa những kế hoạch phần còn lại của đời anh.

Cuối buổi chiều, luật sư của anh gọi cho anh:

- Tôi đem đến cho anh tin tức về các vụ liên quan đến anh! ông này nói vui.

- Làm ơn, đừng! anh đáp lại với cùng giọng điệu, tôi sẽ trả cho ông một gia tài để ông khỏi đưa tin cho tôi đấy!

Và sau cuộc trò chuyện kéo dài hơn một tiếng và trong thời gian đó đồng hồ đo giờ của người kia không ngừng quay, Charles nói những từ này mà anh hối tiếc ngay sau đó:

- Thế ông... Ông có nhận xử lý các vụ liên quan đến gia đình không?

- Lạy các thiên thần, không! Sao anh hỏi thế?

- Không, không có gì cả. Nào... Tôi trở lại với trách nhiệm của tôi nhé... Tạo cho ông những cơ hội khác để làm lông tôi...

- Tôi đã nói với anh rồi, Balanda, trách nhiệm là hệ quả của năng lực nghề nghiệp.

- Ông nghe này, tôi sẽ thú nhận với ông một điều... Ông hãy tìm câu nói khác cho lần sau bởi vì tôi không chịu đựng nổi câu này nữa đâu...

- Ha! Ha! Tôi quên mất là tôi còn nợ anh một bữa trưa ở quán L'Ambroisie đấy!

- Đúng thế... Nếu từ nay đến đó mà tôi vẫn chưa xuống lỗ...

- Ồ, nhưng đó chính là điều hay nhất có thể xảy ra với nền Cộng hòa, anh bạn của tôi ạ! Mong sao một người như anh sẽ có dịp quan tâm đến các nhà tù của chúng ta...

Charles nhìn bàn tay anh đặt trên máy điện thoại một hồi lâu.
“Sao anh lại hỏi thế?”

Phải rồi, tại sao? Thật là lố bịch. Anh làm gì có gia đình cơ chứ.

...

Điều hãn hữu, không phải là người cuối cùng rời hăng và quyết định đi bộ đến tòa nhà ở Arsenal.

Quảng trường Bastille, nghe những lời nhắn cho anh.

“Ta cần nói chuyện”, máy nói.

Nói chuyện.

Thật là ý tưởng kỳ cục...

Không phải việc rời xa bờ sông khiến anh bối rối đến thế, mà là tính... *dễ biến chất* của chúng.

Và tuy vậy... Có thể là. Trong khi hủy một số buổi hẹn, đi xa, lại kéo những tấm ri đô một phòng khách sạn giữa ban ngày, trong khi... Nhưng, điều mà con người ảo tưởng khi đi dọc theo đại lộ Bourdon, kiến trúc sư gạt bỏ nó ngay lập tức: đất, bờ bên này và bờ bên kia, đã bị lún quá nhiều và, tương lai ấy, đã đến lúc thừa nhận điều đó, không thể xây dựng được.

Tòa nhà đã trụ được mười một năm.

Và chính người thợ cả cười gằn khi đi ngang qua. Lần này, người ta không thể đến quấy rầy anh với trách nhiệm tính theo thập kỷ của anh.

Làm nhiệm vụ của mình, bắt những bàn tay tử tế và nhớ lại kỷ niệm tốt đẹp về những con người tốt bụng. Khoảng mười một giờ, đứng trong màn đêm và trước bức tượng của Rimbaud mà anh rất ghét (người đàn ông đi giày đế gió đã bị tháo tung và người ta có thể đọc “người đàn ông đi giày phía trước*” dưới cái vật lố lăng này), lưỡng lự một chút và nhầm đường.

Hay ngược lại, là lại tìm thấy nó.

7

- Đến giờ này mà anh còn về à? cô tấn công anh, nắm tay chống nạnh.

Anh làm ra vẻ đẩy cô vào tường và đi về phía bếp.

- Này anh, anh quá đáng thế... Sao anh không gọi điện? Lẽ ra em đã có thể ở bên anh cho vui rồi, em cho anh biết...

Nhìn thấy cái bĩu môi của cô và bắt đầu cười.

- Thật đấy... Em đã bảo “lẽ ra em đã có thể” OK? Lẽ ra em đã có thể...

Ôm hôn cô.

- Tiếp tục đi, cứ làm như ở nhà anh đi, cô nói tiếp, mà đây là nhà anh còn gì, đúng thế... Welcome home, anh yêu, cái gì đưa anh về vậy? Anh đến tặng tiền thuê... cho em... Ôi, ôi, cô nói tiếp, anh không ổn rồi... Lại bọn Nga làm anh phiền lòng phải không?

Anh không biết phải bắt đầu từ đâu, thậm chí cũng chẳng biết liệu anh có đủ can đảm để tìm ra từ ngữ hay không, vậy nên anh chọn điều đơn giản nhất:

- Anh lạnh, anh đói, và anh muốn yêu.

- Ôi, mẹ kiếp... Buồn quá nhỉ, buồn quá! Nào... Theo em đi.

- Em có thể làm cho anh món ốp lết với trứng không tươi và bơ quá đắt, thế được không?

Cô nhìn anh ăn, mở một chai bia cho họ, bóc băng dán cai thuốc của cô và lấy của anh một liều thuốc.

Anh đẩy đĩa của anh ra và lặng yên nhìn cô.

Cô đứng dậy, bật một cây đèn nhỏ dưới tấm chụp, tắt điện ở những chỗ khác và quay lại chuyển vị trí chiếc ghế đầu để có thể tựa lưng vào tường.

- Ta bắt đầu từ đâu? cô thăm thì.

Anh nhắm mắt.

- Anh không biết.

-Tất nhiên là có chứ, anh biết mà... Anh luôn biết mọi chuyện, anh ấy...

- Không. Bây giờ không thể nữa.

- Anh...

- Anh sao?

- Anh biết bà ấy chết vì cái gì chứ?

- Không.

- Anh không gọi điện cho Alexis sao?

- Có, nhưng anh quên hỏi hẵn chuyện đó...

- Thế á?

- Hẳn làm anh bức mình và anh đã đập máy.

- Rõ rồi... Tráng miệng nhé?

- Không.

- May quá, em không có... Anh dùn...

- Laurence cầm sừng anh, anh ngắt lời cô.

- Tin thứ nhất, cô cười gằn. Ôi, xin lỗi...

- Nhìn rõ thể cơ à?

- Đâu c...ó, em đùa thôi... Cà phê nhé?

- Vậy là nhìn rõ thể cơ đấy...

- Em có cả trà thảo dược “bụng phẳng” nếu anh thích hơn...

- Có phải anh đã thay đổi không, Claire?
- Hay là “đêm bình yên”... Cũng ngon đấy, đêm bình yên... Nó làm thư giãn... Anh đang nói gì ấy nhỉ?
- Anh không chịu nổi nữa. Anh không chịu nổi nữa.
- Ê... Không phải anh đang chuẩn bị cho chúng ta một cơn khủng hoảng nhẹ tuổi năm mươi đấy chứ? Midlife crisis, như người ta nói...
- Em cho là thế?
- Thì em thấy có vẻ như thế...
- Khiếp quá. Anh những muốn mình độc đáo hơn thế... Anh cho rằng anh hơi làm mình thất vọng, anh vẫn nói đùa được.
- Không nghiêm trọng lắm nhỉ?
- Khi già đi á?
- Không, Laurence... Với chị ấy thì cũng như là đi Spa thôi... Đó là... em không biết... một loại mặt nạ thẩm mỹ... Kiểu vùng trộm nhẹ nhàng này chắc chắn là không nguy hiểm bằng Botox...
- ...
- Vả lại...
- Gì cơ?
- Chẳng bao giờ anh có nhà. Anh làm việc như một gã điên, lúc nào anh cũng lo lắng, anh hãy đặt mình vào vị trí của chị ấy...
- Em có lý.
- Tất nhiên là em có lý! Và anh biết tại sao không? Bởi vì em cũng thế. Em sử dụng nghề nghiệp của em để tránh suy nghĩ. Càng có những hồ sơ tởm lợm em lại càng thích. Tuyệt vời, em tự nhủ, hãy xem tất cả những giờ cứu được này và... Thế anh có biết tại sao em lại làm việc không, em ấy?
- Tại sao?
- Để quên đi rằng lọ bơ của em bốc mùi thối...
- ...

- Làm sao anh lại muốn người ta phải chung thủy với chúng ta? Chung thủy với ai, với cái gì? Chung thủy như thế nào? Nhưng... Anh yêu nghề của anh, phải không?

- Anh không biết nữa.

- Có đấy, anh yêu nghề của anh đấy. Vậy nên em cấm anh khó tính với những gì người ta dành cho anh. Người ta trả giá khá đắt đã là một đặc ân rồi... Mà anh còn có Mathilde nữa...

- Anh *từng* có Mathilde.

Yên lặng.

-Thôi đi, cô nổi cáu, anh không thể coi nó như một thứ của chung, con bé ấy... Vả lại, anh vẫn chưa bỏ đi cơ mà...

- ...

- Anh đã bỏ đi?

- Anh không biết.

- Không. Anh đừng bỏ đi.

- Tại sao?

- Sống một mình khổ lắm.

- Em sống tốt đấy thôi...

Cô đứng dậy, mở tất cả các tủ tường rồi đến cửa tủ lạnh, những đồng bằng ứ đọng, và nhìn thẳng vào mắt anh.

- Thế này mà anh gọi là *sống* à?

Anh chìa bát của mình cho cô.

- Anh không có chút quyền nào đối với nó, phải vậy không? Anh muốn nói, trên phương diện pháp lý ấy...

- Tất nhiên là có chứ. Luật đã thay đổi rồi. Anh hoàn toàn có thể lập một hồ sơ, cung cấp các giấy chứng nhận và... Nhưng anh không cần đến chúng đâu và anh biết rõ điều đó...

- Tại sao?

- Tại vì nó yêu anh, đồ ngốc ạ... Thôi, cô vờ vai, anh sẽ không tin em đâu nhưng em có việc phải làm đây...

- Anh ở lại đây được không?

- Chừng nào anh muốn... vẫn luôn là tiếng bom bóp trước chiến tranh, nó sẽ gọi lại cho anh những kỷ niệm...

Cô dịch chuyển những núi đồ lộn xộn của mình và chìa cho anh một cặp ga giường sạch.

Như vào thời hoàng kim, họ theo nhau vào phòng tắm nhỏ xíu và dùng chung một bàn chải đánh răng nhưng... không còn không khí như trước nữa.

Bao nhiêu năm đã trôi qua và những lời hứa quan trọng duy nhất mà họ từng dành cho nhau, họ đã không thực hiện được. Khác biệt duy nhất, đó là bây giờ người này cũng như người kia phải trả nhiều thuế hơn gấp mười lần, trăm lần.

Anh nằm xuống mà thương cho cái lưng của mình và thấy lại tiếng động đã từng xen vào những đêm trắng thời sinh viên của anh, tiếng tàu điện ngầm chạy trên không trung.

Không thể ngăn mình mỉm cười.

- Charles?

Bóng cô xuất hiện thấp thoáng.

- Em hỏi anh một câu được không?

- Vô ích thôi. Tất nhiên là anh sẽ lại đi. Em đừng lo...

- Không... Không phải thế...

- Anh nghe em đây...

- Anouk và anh?

- Ừ... anh vừa nói vừa chuyển tư thế.

- Bọn anh... Không. Không có gì.

- Bọn anh làm sao?

- ...

- Em muốn biết bọn anh có ngủ với nhau không chứ gì?

- Không. Tóm lại... đó không phải là điều em muốn biết. Câu hỏi của em mang ít... nhiều tình cảm hơn, em cho là thế...

- ...

- Em xin lỗi.

Cô đã quay đi.

- Chúc anh ngủ ngon, cô nói thêm.

- Claire?

- Em đã không nói gì hết. Anh ngủ đi.

Và trong bóng tối, lời thú nhận này:

- Không.

Cô lại nắm tay nắm cửa và áp sát bàn tay mình lên cánh cửa để đóng lại một cách kín đáo nhất có thể.

Nhưng sau tiếng ồn ào trên tuyến tàu điện số 6, tiếng đánh chính này:

- Có đấy.

Và rất lâu sau đó nữa, cuối cùng là tiếng ồn từ những vũ khí của anh:

- Không.

...

“Váy trắng, tóc đuôi, vẫn nụ cười giống hệt như trong bức ảnh đầu tiên, dưới cổ quan...”

Váy trắng. Tóc đuôi, vẫn nụ cười giống hệt.

Bữa tiệc lớn. Tối đó, người ta đã ăn mừng: ba mươi lăm năm ngày cưới của Mado và Henri, năm học luật đầu tiên của Claire, lễ đính hôn của Edith và cuộc thi tuyển của Charles.

Thi tuyển gì? Anh không còn nhớ nữa. Một cuộc thi tuyển... Và lần đầu tiên trong đời, anh đưa một cô “bạn gái” về nhà bố mẹ mình. Bạn nào? Anh có thể nhớ lại được, nhưng điều đó chẳng có gì là quan trọng cả. Một cô gái giống anh... Nghiêm túc, gia đình tử tế, đầu óc thông minh và mắt cá chân hơi to... Hơn nữa, năm đầu tiên mà anh phải thu nạp trong căn phòng bên cạnh...

Nào, Charles... Anh đã làm cho chúng tôi quen dần với việc lịch sự hơn một chút... Dẫu sao một cái tên...

Laure, mình cho là thế... Phải rồi, đúng thế, Laure... Không xinh lắm dưới mái tóc xòa xuống trán, lúc nào cũng đòi chỗ tối tắm và gây ra động năng ở anh sau khi làm tình... Laure Dippel...

Anh ôm eo cô, nói to, nâng ly, nói những điều vớ vẩn, từ nhiều tháng nay không thấy ánh sáng, vừa hạ xuống vừa ép và vừa chà đạp lên những cảnh nguyệt quế của cô vừa uốn éo không đâu vào đâu.

Đã khá chuẩn choáng khi Anouk xuất hiện:

- Cháu giới thiệu bọn cô với nhau đi chứ? cô vừa mỉm cười vừa liếc nhanh cái váy hở vai của cô kia.

Charles làm theo và nhân thể tách mình ra.

- Ai vậy? cô bé giỏi toán bị sấm soi hỏi.

- Cô hàng xóm...

- Sao tóc cô ấy lại ướt thế?

(Đó đúng là loại câu hỏi mà cô gái này luôn miệng đặt ra.)

- Tại sao? Làm sao anh biết được! Bởi vì cô ấy vừa tắm xong, anh hình dung thế!

- Thế tại sao bây giờ cô ấy mới đến?

(Thấy chưa... Cô ấy hẳn phải được hai cột trong *Ai là ai* vào giờ này...)

- Tại vì cô ấy làm việc.

- Nghề...

- Y tá, anh ngắt lời cô, cô ấy là y tá. Và nếu em muốn biết cô ấy làm ở đâu và bộ phận nào, thâm niên công tác, vòng hông cô ấy và số điểm nghỉ hưu của cô ấy, thì em đi mà hỏi cô ấy.

Cô bữu môi, anh đi ra chỗ khác.

- Thế nào chàng thanh niên? Có sẵn sàng hy sinh để nhảy với người già không đấy? anh nghe tiếng nói sau lưng trong khi anh cố lấy lại bật lửa của mình dưới đáy một cái nồi rượu pha lớn.

Nụ cười của anh quay lại trước anh.

- Bà đặt cái gậy chống của bà xuống đi ạ. Cháu phục vụ bà đây.

Váy trắng, vui nhộn, xinh đẹp, và năng động như quý.

Tức là lấy cử động làm gốc.

Quay cuồng trong vòng tay người đàn ông mình chọn. Đã trải qua một ngày khó khăn, vật lộn chống lại những ca nhiễm trùng cơ hội và bị thua. Lúc nào cũng thua thời gian gần đây. Muốn khiêu vũ.

Khiêu vũ và chạm vào anh, anh, với hàng triệu tiểu cầu trắng và hệ thống miễn dịch vô cùng hiệu quả. Anh là người thật ngây thơ, người hết sức cẩn thận giữ mình tránh xa váy cô và người mà cô vừa cười vừa kéo về phía mình. Ta mặc kệ đi Charles, ta mặc kệ đi. Ánh nhìn gầm gừ. Ta là những người sống, cháu hiểu không? Những người-sống.

Và anh để mặc cô làm vậy trước ánh mắt ngơ ngác của bạn gái anh. Nhưng anh, rốt cuộc cũng tỉnh táo, than ôi, hết sức tỉnh táo, đã hất tay cô ra và trả lại cho cô năng lượng tỷ lệ thuận với khối lượng của cô rồi đi ra hít thở không khí trong lành dưới bầu trời sao.

- Này, cô hàng xóm nóng bỏng quá...

Im đi.

- Không phải thế, ý em là ở tuổi cô ấy...

Đồ khốn.

- Em phải về đây.

- Đã về sao? anh gượng hỏi.

- Anh biết là thứ Hai em có bài kiểm tra miệng mà, bạn gái anh thờ dài.

Anh quên bằng mất.

- Anh sẽ tới chứ?

- Không.

- Gì cơ?

Được rồi, hãy miễn cho chúng ta phần tiếp theo của cuộc đối thoại chán chết này đi. Cuối cùng, anh đã gọi một chiếc taxi và cô về ôn những gì mà hẳn là cô biết rõ mình đã thuộc nằm lòng.

Khi anh quay lại về phía ngôi nhà sau một nụ hôn hờ hững và những lời động viên cả quyết, đám sồi kêu lạo xạo dưới những cây sơn mai.

- Thế là cháu yêu đấy à?

Định trả lời là không và thú nhận với cô điều ngược lại.

- Ồ? Đó là...

- ...

- Cháu... Cháu quen cô ấy được bao lâu rồi?

Charles ngẩng đầu, nhìn cô, mỉm cười với cô, cúi đầu.

- Vâng.

Rồi lại đi về phía tiếng ồn.

Lâu rồi...

Anh cựa quậy, thi thoảng đưa mắt kiểm tìm cô, không thấy cô, uống, quên chính mình, quên cô.

Nhưng khi các chị anh yêu cầu im lặng, khi âm nhạc ngừng bật và ánh sáng phụt tắt, khi một chiếc bánh ga tô khổng lồ được mang ra trước đôi bàn tay chụm lại của mẹ anh và bố anh rút từ túi ra một bài diễn văn trong những tiếng suýt suýt, những tiếng ồ, à, và lại những tiếng suýt suýt nữa, thì một bàn tay nắm lấy tay anh và kéo anh ra khỏi cái vòng người này.

Anh đi theo cô, vừa bước lên các bậc thang phía sau cô vừa kịp nghe thấy lồm bồm vài mẩu trong bài diễn văn, “bao năm tháng... các con yêu quý... khó khăn... tin tưởng... dựa vai nhau... mãi mãi...” rồi cô mở một cánh cửa bất kỳ và quay lại.

Họ không đi xa hơn, đứng lại trong bóng tối, và tất cả những gì anh biết về cuộc đời vào khoảnh khắc ấy của đời anh là tóc cô không còn ẩm ướt nữa.

Cô ép anh mạnh đến nỗi cổ tay cô xoáy vào hông anh. Tuy nhiên trong đầu anh không chút ý tưởng nào là mình đang đau. Cô đã ôm hôn anh rồi.

Và, sau khi đã tìm kiếm nhau rất lâu, họ đổ sụp vào nhau.

Ăn mặt nhau, ngốn ngấu nhau và...

Chưa bao giờ bị kéo xa đến thế...

Charles chống chọi với những chiếc kim gài búi tóc của cô trong khi cô cố gắng tập trung vào thắt lưng của anh, vạch tóc cô trong khi cô vạch những vật quần anh, cố giữ khuôn mặt thật thẳng trong khi cô không ngừng kéo anh xuống, tìm từ để nói, những từ anh đã nhắc đi nhắc lại hàng ngàn lần và đã òa ra cùng với anh trong khi cô van xin anh im miệng, ép cô nhìn anh trong khi cô buông mình sang phía bên để cắn tai anh, ùa vào cổ cô trong khi cô vầy vò anh đến tận mạch

máu, vẫn chưa bắt đầu sờ vào cô, thì cô đã quấn lấy chân anh và vừa ép sát vào anh vừa rên.

Nắm trong đôi bàn tay anh, tình yêu của đời anh, đức mẹ thời niên thiếu của anh, người phụ nữ đẹp nhất trong số tất cả, sự ám ảnh của bao đêm và lý do của biết bao thành công, trong khi cô, năm... chắc một thứ khác...

Vị máu, hơi rượu, mùi mồ hôi toát ra, sự mơn trớn của những tiếng rên của anh, cơn đau trong lưng anh, sự mãnh liệt của anh, những mệnh lệnh của anh, những móng tay anh, không gì trong tất cả những thứ đó khởi đầu một *tình yêu đẹp*. Chính anh là người mạnh nhất, anh thành công trong việc giữ cho cô bất động và cô không có sự lựa chọn nào khác là nghe anh thầm thì tên cô. Nhưng những câu nói bay đi xa và anh thoáng thấy nụ cười của cô.

Vậy là từ bỏ. Trả lại cho cô đôi cánh tay cô, những chiếc vòng tay bẹp dẹt của cô, gập đầu gối và nhắm mắt.

Cô sờ vào anh, vuốt ve anh, nhào lên anh, luồn những ngón tay cô vào miệng anh, liếm mí mắt anh, thăm thì vào tai anh những từ không rõ tiếng, kéo mạnh hàm anh để khiến anh kêu lên đồng thời buộc anh phải im miệng, nắm tay anh, nhổ vào đó, dẫn dắt nó, uốn mình, nhấp lên nhấp xuống, kéo anh theo, gần như phá tan anh, làm anh...

Và anh thật đáng nguyên rủa. Con người của anh thật đáng nguyên rủa. Đáng nguyên rủa, những tình cảm. Đáng nguyên rủa. Đáng nguyên rủa, sự lừa đảo này, anh đẩy cô ra.

Không *muốn* điều đó.

Tuy nhiên anh đã mơ ước tất cả. Những trò trụy lạc tồi tệ nhất, những ảo mộng huyền hoặc nhất, những bộ quần áo bị xé tung của cô, nỗi đau của cô, khoái cảm của cô, những lời thỉnh cầu của cô, nước miếng của họ, tình tròng và những nụ hôn, cái... Tất cả. Tất cả đã được tính trước, nhưng không phải cái đó. Anh quá yêu cô.

Quá hay, quá dở, có thể là quá lộn xộn, nhưng mà quá mức.

- Cháu không thể, anh rên rỉ. Không phải như thế...

Cô chờ người và sững sờ mất một lúc trước khi buông mình về phía trước, trán áp vào ngực anh.

- Xin lỗi, anh nói tiếp, xin...

Cô lắc hông lần cuối để làm cho làn vải váy cô tuột xuống. Lặng yên mặc lại quần áo, thắt lại thắt lưng, vuốt phẳng áo sơ mi, mỉm cười khi thấy số lỗ khuy mồ hôi, rồi, làn da mềm hơn và đôi cánh tay dọc cơ thể, quay lại áp vào anh và cuối cùng thì để người ta siết chặt mình.

Xin lỗi. Xin lỗi. Anh chỉ biết nói có thể. Mà cũng chẳng hề biết anh nói với cô hay với chính anh.

Với tầm hồn tươi đẹp của cô hay với chỗ giữa hai chân anh.

Xin lỗi.

Anh siết cô thật chặt, hít hà gáy cô, ve vuốt tóc cô, gỡ lại hai mươi năm chậm trễ và mười phút mất toi. Nghe thấy tim mình đập mạnh, kiểm chế tai họa này trong khi những tiếng vỗ tay vang lên từ những thanh gỗ lát nền nhà và từ... những từ khác.

Những từ khác.

- Xin lỗi.

- Không... Chính cô, một giọng nói nhỏ thoáng qua rồi, cô... vỡ tan. Cô cứ tưởng cháu đã lớn rồi...

Người ta kêu tên họ. Người ta tìm anh trong vườn. Charles! Chụp ảnh!

- Đi đi. Đến chỗ họ đi. Để mặc cô. Cô sẽ xuống sau.

- Anouk...

- Kệ cô, cô đã bảo cháu rồi.

Cháu đã lớn, anh muốn cải lại những thanh điệu trong câu nói cuối cùng của cô đã ngăn anh. Vậy là anh làm theo và ra đứng giữa các chị em và bố mẹ mình, như chính anh là một cậu bé ngoan.

...

Claire vừa mới tắt điện.

Rồi sẩy thai.

Và Alexis tiếp tục sống buông thả.

Nhưng chơi nhạc như một vị thần, nghe nói thế...

Charles ra đi. Đầu tiên là đi Bồ Đào Nha, sau đó đến Mỹ.

Rồi Massachusetts Institute of Technology với một tấm huy chương đẹp đẽ, đủ từ vựng để dịch những khúc tình ca và một cô hôn thê người Úc.

Đánh mất cô trên đường trở về.

Đau buồn vì điều đó. Rất nhiều. Làm việc cho những người khác. Rốt cuộc cũng nhận được tấm bằng cuối cùng của mình. Đăng ký vào Nghiệp đoàn. Gắn biển hành nghề. Chiến thắng, vì những lý lẽ mờ ám, một cuộc thi vượt khả năng anh nhiều. Làm việc cật lực. Cuối cùng cũng học được, và thường thì do anh tự bỏ tiền túi ra, rằng “trách nhiệm của kiến trúc sư hành nghề tự do là có giới hạn và rằng anh phải bảo đảm tất cả những gì mình nói, làm, viết”. Vậy là đòi giấy biên nhận mỗi lần anh gọt bút chì. Hùn vốn với một tay tài năng hơn anh nhiều nhưng lại không khéo léo bằng anh. Để cho hắn ta nhận hết vinh quang, hào quang và những cuộc phỏng vấn. Lui vào bóng tối, thấy nhẹ nhõm vì điều đó, làm công việc bạc bẽo nhất và từ đó cho phép tất cả những gì có trước đó trụ vững.

Gặp lại Anouk. Cùng cô ăn những bữa trưa thân mật mà chỉ nhắc đến điều này: thời niên thiếu của anh. Thấy cô vẫn luôn đẹp như thế, nhưng không để cho cô cơ hội đoán ra điều đó nữa. Chôn cất bà anh. Gây bất hòa vĩnh viễn với Alexis. Vào những năm đó rụng năm tóc đầu tiên và thu được, dưới cái trán rộng ấy, một loại tiếng tăm. Một thương hiệu chất lượng, một *mác sản phẩm*, như những người nuôi gia súc vẫn nói. Năm tay cô lần cuối. Không còn can đảm để thấy cô gục

ngã. Hủy một bữa trưa, quá nhiều việc phải làm, rồi một bữa thứ hai. Rồi một bữa thứ ba.

Hủy hết tất cả.

Ký tên vào dưới những bản vẽ, mua những bức tường, trải qua những cuộc phiêu lưu, từ bỏ những hộp đêm chơi nhạc jazz luôn làm anh buồn bã hơn một chút rồi gặp, nhờ vào những dự án “nhỏ” không hóa đơn, một người gán bó với đồ trang trí đá cẩm thạch của anh và có một cô vợ xinh xắn.

Xây một ngôi nhà búp bê.

Và đến đó ở.

Cuối cùng thì ngủ thiếp ngay trên mặt đất, trong một chiếc ghế tràng kỷ kết hợp giường ngủ gỗ ghề, giữa những bức tường đã từng chứng kiến tất cả những điều đó.

Nghĩa là chẳng có gì đáng kể.

Quay trở lại điểm xuất phát, mất từng cô một, thậm chí có thể là cô thứ ba, và có thể trong vài giờ nữa sẽ đau lưng khủng khiếp.

8

Charles trở về nhà anh cùng lúc với Mathilde và ban cho Laurence cuộc “nói chuyện” vui vẻ này mà cô rất thích khi một buổi chiều thứ Bảy chỉ có họ ở trong căn hộ.

Và lại đó không phải là một cuộc nói chuyện. Đúng hơn là một lời than vãn dài dòng. Một bản án không biết lần thứ bao nhiêu. Cuối cùng, thậm chí cô đã khóc. Đó là lần đầu tiên và anh rất xúc động. Nắm tay cô. Cô vừa ra khỏi cửa ải này vừa viện cớ là có thể do cô bị tụt hoocmon động dục và mất cân bằng hoocmon. Nói thêm rằng anh không thể hiểu nổi và rút tay khỏi tay anh. Anh vừa ra khỏi cửa ải này vừa mở một chai rượu sâm banh.

- Ta ăn mừng cái âm đạo khô cạn của em đây à? cô vừa cười gằn vừa nắm lấy chiếc ly anh chìa cho cô.

- Không. Sinh nhật anh.

Cô vỗ tay vào trán và đến ôm hôn anh.

Ít phút sau thì Mathilde đến. Trước đó nó đã đi chợ trời với đám bạn gái và giam ngay mình vào phòng riêng, để lại trong lối nó đi một tiếng “x’chào” và những chiếc giày méo mó cũ nát.

Laurence thở dài, phật ý, và có lẽ là hơi nhẹ người nữa khi biết mình đỡ cô độc hơn trong sự hờ hững của anh...

Đúng vào lúc đó thì Cô Luồng Gió quay trở lại với một gói giấy báo buộc cầu thả.

- Ba có thể nói là con đã mưa mặt mới tìm được món quà này cho ba đấy nhé!

Con bé chìa cho anh trong một nụ cười tươi.

- Thứ Bảy nào con cũng đến đây!

- O? Mẹ cứ tưởng con ôn thi tốt nghiệp với Camille!? mẹ nó vặn lại.

- Thì đúng là Camille đã giúp con mà! Còn sủi bọt không?

Charles rất mến con bé này.

- Ba không mở nó ra à?

- Có, có chứ, anh mỉm cười, nhưng mà... nó có mùi là lạ, phải thế không?

- O, nó nhún vai, thường thôi... Nó có mùi cũ.

Charles vỗ vào hai bàn tay nó.

- Tốt, thôi nào, ta làm như mọi khi nhé, các cô? Tôi đưa các cô đi ăn tối ở nhà hàng Mario nhé?

- Dù sao anh cũng không đi ra ngoài như thế chứ? Laurence ghen hòng.

Anh không nghe tiếng cô nói. Ngắm mình trong ánh phản chiếu từ những tấm kính và dưới ánh mắt vui sướng của đứa con riêng của vợ anh.

- Các người chết với tôi... họ nghe thấy tiếng cấn nhả sau lưng.

Bám vào cánh tay anh, người ta làm anh yên lòng:

- Con thì thấy ba xịn cực đấy...

Anh trả lời rằng anh cũng thấy thế.

Đó là một chiếc Renoma của những năm 70. Một chiếc áo choàng dành cho các chàng trai thanh lịch với cổ bẻ và hai ống tay dài đến khuỷu tay anh. Nỗ thiếu mất thắt lưng, than ôi, và nhiều chiếc cúc.

Và đôi chỗ bị rách.

Và bốc mùi hôi hám.

Thật sự.
Nhưng mà...
Xanh lơ.

...

Tối hôm đó không có rãnh ngăn trong chiếc chăn có thêu viền, và cái được dùng làm quà vào phút cuối cho anh thì được bọc trong một chiếc áo ngủ rất đẹp.

Để kết thúc tình trạng khó chịu này, Charles cuộn mình nằm nghiêng sang một bên.

Sự yên lặng nổi theo... điệu bộ này khá là nặng nề. Để xoa dịu, anh nói đùa, chua-ngọt:

- Chắc là do tình đoàn kết đây... Có vẻ như hoocmon của anh không dễ bảo hơn của em nhỉ...

Cô vui vẻ, ít ra anh cũng hy vọng thế, và rồi cuộc thì ngủ thiếp đi.
Anh thì không.

Đây là lần đầu tiên anh gặp sự cố.

Tuy nhiên mới tuần trước đó, anh đã đánh bạo đi xin lời khuyên cho đám tóc đáng nguyên rửa bây giờ cứ rụng từng nắm này và được người ta trả lời là chẳng có cách nào cả: chỉ tại nhiều testostérone quá thôi.

- Anh hãy coi đó là một dấu hiệu nam tính... ông bán thuốc đã kết luận như vậy trong một nụ cười thật dễ mến. (Ông ta bị hói hoàn toàn.)

Thế à?

Lại thêm một điều bí ẩn vượt ra khỏi logic hay ho của anh...

Thêm một cái quá nữa. Dù sao cũng quá nhục.

Stop, bây giờ, anh nghĩ. Stop. Anh phải gỡ bỏ tất cả những điều vô vị này, giải tán Calimero và sống vui trở lại.

Không giữ những lời cam kết của anh, bỏ các cuộc hội thảo ở nơi tận cùng thế giới, lãng phí tiền bạc của hãng, mất thời gian trong những tu viện đồ nát, nói chuyện với những bóng ma, làm cho chúng sống lại vì thú vui bệnh hoạn là xin lỗi chúng, hủy hoại những lá phổi của mình, phá hỏng máy móc và vùi lưng vào đồng ga trải giường thời trai trẻ, thế còn được, nhưng không cứng lên được nữa, thì không được!

- Hiếu chưa? Stop, anh nhắc lại rõ to để chắc chắn là đã nghe thấy mình nói.

Và, để chứng tỏ thiện tâm của mình, lại bật điện lên. Với tay và nhồi vào đầu *ngợi định ngày 22 tháng Ba năm 2004 về khả năng chống lửa của các sản phẩm, vật liệu xây dựng và các công trình.*

Những chỉ thị, quyết định, bộ luật, sắc lệnh, nghị định, yết thị của ủy ban, kiến nghị của giám đốc An ninh dân sự, tất cả 25 điều và 5 phụ lục.

Sau đó, ngủ thiếp đi trong khi xoa cu.

Ồ. Tí thôi.

Cú hích kín đáo của một ông tướng thất trận dành cho viên lính già trung thành nhất của mình. Trở về thôi anh bạn, trở về thôi.

Những con quạ sẽ làm nốt phần còn lại...

9

Và làm như anh đã nói: vượt đi hết.

Tristan, Abélard, thằng bé Marcel* và tất cả lũ ngu ngốc này.

Không nhận ra mùa xuân đã tới. Làm việc nhiều hơn nữa. Lục đồ của Laurence và lấy trộm của cô những viên thuốc ngủ. Hôn mê trong chiếc tràng kỷ, quay lại phòng ngủ của họ khi mọi hiểm họa về một sự gần gũi không chắc chắn đã qua, để mọc một kiểu râu trước tiên là gây ra những lời chế giễu của hai người thuê nhà cùng anh, sau đó là những lời đe dọa và cuối cùng là sự dừng dưng của họ.

Ở đó. Không ở đó nữa.

Đi quá giới hạn khi giờ trò lừa gạt, nhưng theo cách rất mơ hồ. Làm ra vẻ tập trung khi người ta nói với anh và đề nghị nói chi tiết khi người đối thoại với anh đã đi quá tầm của anh.

Không nghe thấy những tiếng rĩ tai này sau lưng anh.

Và rồi không hiểu tại sao biết bao dự án lại bị treo. Bầu cử, người ta trả lời anh thế. À phải rồi... Bầu cử...

Tháo gỡ những rắc rối khó chịu, nói chuyện hàng giờ qua điện thoại và trong những cuộc họp không có hồi kết với những quý ông và những quý bà lúc nào cũng giương ra những cụm từ viết tắt mới. Của những văn phòng sát hạch, những ủy ban bảo vệ, những chuyển công tác phối hợp, những trung tâm nghiên cứu, những nhân viên kiểm soát kỹ thuật, Socotec và văn phòng Veritas, anh muốn thì có đây, những

mặt hàng mới biến đổi CCH bằng cách áp đặt một CT bắt buộc cho những ERP bốn nhóm đầu, những IGH và những tòa nhà hạng C. Những nhân viên xoàng ở các phòng thương mại, những tay thị trường hoang tưởng tự đại, những tay phó bất tài, những nhà làm luật điên điên, những nhà thầu bực mình, những người chuyên chẩn đoán phao tin hải hùng và những báo cáo viên về mọi vấn đề và bất kể thứ gì.

Một sáng, có một giọng nói nhắc anh biết rằng các công trường đang hoạt động thải ra 310 triệu tấn chất thải mỗi năm. Một tối, một giọng nói khác, không hùng hổ bằng, và liên quan đến một dự án xem chừng đáng ghê người, cuối cùng cũng trình cho anh một bản đánh giá có kèm các con số về khả năng bị ảnh hưởng động đất của các công trình đang xây.

Anh đã kiệt sức, không nghe nữa, nhưng đã ghi chép lại những từ này trên một trang sổ của mình: khả năng bị ảnh hưởng động đất của các công trình đang xây.

- Chúc cuối tuần vui vẻ!

Anh chàng Marc, một chiếc túi to đeo vai, đến chào anh và do ông chủ không phản ứng gì, đã nói thêm:

- Này... Anh còn nhớ từ này không?

- Gì cơ? anh quay trên ghế và để thoát ra khỏi cơn uể oải của mình.

- Cuối tuần, anh biết chứ? Hai ngày hoàn toàn bất hợp lý vào cuối tuần ấy...

Charles đau lòng nở nụ cười chán ngấy. Anh thích cậu bé này. Tìm lại được ở cậu ta một số nét xưa...

Sự bồn chồn hơi vụng về, tính tò mò không hạn độ của cậu ta, nhu cầu tìm cho mình những bậc thầy và vất kiệt họ đến tận xương tủy. Đọc tất cả những gì liên quan đến họ, nhất định là tất cả và nhất là

những gì mờ mịt nhất. Những lý thuyết lơ mờ, những diễn ngôn không tìm đâu ra, những bản phác thảo gửi bằng máy fax, những cuốn sách tóm tắt được dịch sang tiếng Anh, được tâng bốc lên tận mây xanh, được xuất bản để bỏ đi, và chẳng ai có thể hiểu nổi bao giờ. (Và thế là anh tranh thủ cảm ơn trời, nếu anh có Internet và những toan tính ở cùng độ tuổi ấy, vực thăm đã sâu đến mức nào...)

Và rồi khả năng làm việc cao độ ấy, sự kín đáo lịch sự ấy, kiểu xưng hô thân thiện khó khăn ấy, sự tự tin ấy, vốn chẳng liên quan gì đến việc cạo vét và bụi tham vọng nhưng lại khiến anh tin rằng Pritzker, trên thực tế, là một tình tiết của cuộc sống *có thể dự kiến được* và thậm chí, thậm chí, cả bộ tóc xù dài chẳng mấy chốc sẽ trở nên thừa thãi kia nữa...

- Thế cậu đi đâu mà vác nặng như vậy? anh nói cộc lốc. Đến tận cùng thế giới chẳng?

- Vâng, gần như thế. Về quê... Nhà bố mẹ em...

Lẽ ra Charles đã muốn kéo dài sự tiếp tay bất ngờ này. Bám riết lấy cậu ta, hỏi cậu ta chẳng hạn “À thế à? Tỉnh nào vậy?” hay “Tôi vẫn luôn tự hỏi vào năm nào cậu đã...” hay “Xét cho cùng, làm thế nào mà cậu lại hạ cánh được xuống chỗ chúng tôi?” nhưng anh quá mệt mỏi, than ôi, để cọ xát vào hòn đá lửa chất lượng cao này. Và chỉ đến khi con cò hương thật là xuất sắc này cuống cuống ra đi anh mới nhận thấy cuốn sách thò ra khỏi túi xách của cậu ta.

Một cuốn *Delirious New York* bản gốc.

- Vẫn luôn trong thời kỳ sống ở Hà Lan của cậu, theo như tôi thấy...

Người kia bắt đầu lúng búng như một đứa trẻ bị bắt quả tang thò tay vào lọ mứt:

- Vâng, thú thật, em... Tay này thôi miên em,... thật sự... và...

- Và tôi hiểu cậu rồi! Với cuốn sách này, hẳn được biết đến và ở đó hẳn được tôn trọng dù chẳng hề xây một tòa nhà nào hết... Khoan

đã... Tôi đi với cậu.

Trong khi bấm mã số chuông báo động, anh nói thêm:

- Khi còn ở độ tuổi cậu, tôi rất tò mò và tôi có may mắn được tham dự vào một số buổi họp dị thường, nhưng có một điều thực sự gây ấn tượng với tôi, cậu biết không, đó là khi anh ta giới thiệu dự án của anh ta về việc xây thư viện ở Jussieu vào năm 89...

- Buổi giới thiệu chi tiết ấy à?

- Phải rồi.

- Ôi! Giá mà em được thấy những thứ đó...

- Thật sự là... nói với cậu thế nào nhỉ... Thông minh... Phải, tôi không thấy từ nào khác, thông minh...

- Nhưng người ta bảo rằng bây giờ điều đó đã cũ rồi. Rằng lần nào anh ta cũng làm thế...

- Tôi không biết...

Họ sánh vai nhau xuống cầu thang.

- ... nhưng tôi biết rằng anh ta đã làm lại ít ra là một lần bởi vì tôi đã ở đó.

- Phải thế không? người trẻ hơn đứng khựng lại, giữ lấy cái túi xách của cậu ta.

Họ dừng ở quán ăn đầu tiên họ thấy và Charles đêm hôm đó, lần đầu tiên từ nhiều tháng, nhiều năm, nhớ ra mình làm nghề gì.

Kể.

Năm 1999, tức là mười năm sau “cú sốc Jussieu” và do quen một tay làm trong nhóm kỹ sư Arup, anh có dịp đến Benaroya Hall ở Seattle để tham dự một trong số các màn trình diễn hay nhất anh từng thấy trong đời. (Không tính những màn ngông cuồng của Nounou.) Không có lấy một ca sĩ hát solo trong khán phòng mới toanh này, mà toàn những nhà tài trợ giàu sang, giới trưởng giả tốt bụng và những

công dân có thể lực của thành phố. Những chiếc máy bộ đàm gắt gỏng và những dải băng xe limousine dọc suốt Đại lộ Thứ ba.

Trước đó vài tháng, một cuộc thi tuyển đã được phát động để xây dựng một thư viện khổng lồ. Pei và Foster cũng đã tham gia vào đó nhưng hai dự án được chọn là của Steven Holl và Koolhaas. Công việc của người đầu tiên khá là tầm thường nhưng, kìa, đó là một gã sống ở khu vực ấy và điều này rất quan trọng trong việc cân nhắc. *Buy American, you known...*

Không, anh không kể, sống lại thì đúng hơn. Đứng dậy, dang hai cánh tay, lại ngồi xuống, đẩy những ly bia của họ ra, lấy bút chì phác họa lên cuốn sổ của mình và giải thích cho cậu nghe làm thế nào mà thiên tài này, hồi đó năm mười lăm tuổi, tức là chỉ hơn tuổi anh tí chút, đã thành công, khi trình bày dự án của mình một cách rất kịch, chỉ sử dụng đơn giản một tờ giấy trắng, một chiếc bút chì và một cặp kéo - khi thì làm điệu bộ, khi thì gập vào rồi lại mở ra mảnh giấy đã cắt - đã thành công và nhận được một công trường với tổng kinh phí lên đến hơn 270 triệu đôla.

- Một tờ giấy khổ A4 rất đơn giản thôi nhé!
- Vâng, vâng, em thấy rồi... 270 triệu cho 5 gam...

Họ gọi món trứng ốp lết, những ly bia khác, và Charles, bị thúc bách bởi những câu hỏi của cậu sinh viên của mình, tiếp tục phân tích tỉ mỉ bậc vĩ nhân. Hay làm thế nào mà khiếu tạo hình của ông, nghệ thuật súc tích của ông, sở thích biểu đồ của ông, tính hài hước của ông, sự sống động trong tinh thần của ông, ngay cả vẻ giễu cợt của ông, đã cho phép ông, trong vòng chưa đến hai giờ, làm cho một ý niệm hết sức phức tạp trở nên rõ ràng và dễ hiểu.

- Chính tòa nhà với những mái bằng lệch nhau này, phải thế không?

- Chính xác, cả một lối diễn theo chiều ngang trong một đất nước chỉ thấy bầu trời... Cậu hãy thú nhận rằng dù sao thế cũng là quá mức đi... Chưa kể những bắt buộc liên quan đến động đất và một bản cam kết trách nhiệm hoàn toàn điên rồ. Cái gã mà tôi đã nói với cậu, gã làm ở hãng Arup, đã kể tôi nghe rằng suýt nữa thì họ phát điên lên...

- Và anh đã thấy nó được hoàn thành chứ?

- Không. Không bao giờ. Nhưng dầu sao đó cũng không phải là điều tôi thích nhất ở anh ta...

- Anh kể em nghe đi.

- Gì cơ?

- Điều anh thích nhất...

Nhiều giờ sau, người ta đẩy họ ra ngoài và họ hãy còn ở lại một lúc lâu, lưng tựa vào nóc xe hơi của Marc, để so sánh sở thích của họ, quan điểm của họ và hai mươi tuổi ngăn cách họ với nhau.

- Thôi, tôi phải đi đây... Tôi đã lỡ mất bữa ăn tối rồi, nhưng ít ra tôi cũng phải có mặt vào bữa ăn sáng...

Cậu ném chiếc túi xách ra đằng sau và đề nghị Charles đi cùng cậu. Nhân tiện anh hỏi cậu bố mẹ cậu sống ở tỉnh nào, cậu sinh năm nào, và làm thế nào cậu lại hạ cánh xuống hãng của họ.

- Tại anh đấy...

- Tại tôi là sao?

- Em chọn đi thực tập ở hãng của anh là vì anh đấy.

- Ý tưởng kỳ cục quá nhỉ...

- Ôi giờ... những điều đó thì có nghĩa gì đâu... Nên tin rằng em cần học cách sửa một chiếc máy in, bóng hình tuổi trẻ của anh vừa trả lời vừa mỉm cười.

Anh va phải ba lô của Mathilde ở lối vào nhà.

“SOS dưỡng yêu quý thân yêu thân mến trong lòng con, con không thể nào làm được bài tập này và đây là bài cho ngày mai (và phải nộp, và có cho điểm, và điểm được tính vào điểm trung bình) (nếu dưỡng hiểu điều con muốn nói...)”

tb: xin dưỡng, LÂM ƠN không giải thích!!!!!! chỉ trả lời thôi.

tbb: con biết, con lạm dụng nhưng nếu dưỡng có thể viết cẩn thận rõ ràng một lần này thôi, như thế sẽ tốt cho con nhiều đấy.

tbbb: cảm ơn.

tbbb: chúc ngủ ngon.

tbbbbb: con yêu dưỡng lắm.”

Trong sơ đồ được trình bày theo mốc trục chuẩn $(O; \vec{i}; \vec{j})$, đặt các điểm $A(-7; 1)$ và $B(1; 7)$.

1) a) Tọa độ của các vectơ (OA) , (OB) , (AB) là gì? Chứng minh rằng AOB là một tam giác vuông cân. b) Cho C là đường tròn ngoại tiếp của tam giác AOB . Tính các trục chuẩn của tam S của nó và bán kính của nó.

*2) Xét thấy f là hàm afin được xác định bởi $f(-7) = 1$ và $f(1) = 7$
a) Xác định f . b) Biểu diễn đồ thị của nó là gì... v.v.*

Dễ ợt...

Và Charles, lại một lần nữa, một mình ngồi vào bàn trong phòng bếp ma. Mở ra một chiếc túi mỏng, càu nhàu khi thấy cái gọt bút chì viết giấy, lấy ra cái hộp đựng lõi chì và cố viết sao cho các nét chữ được tròn trịa.

Làm việc đó, đặt C , xác định f , cắt giấy can và cứu nguy cho một con bé đại lười, không thể không ước lượng vực thăm ngăn anh với Rem Koolhaas khi đó...

Tự an ủi bằng cách nhớ lại rằng anh, và điểm được tính vào điểm trung bình, được, không còn cách nào khác, yêu quý.

Ngủ vài giờ, đứng uống một tách cà phê, lơ đãng đọc lại những gì anh đã viết và thêm vào dưới tờ giấy anh viết hôm trước một câu “Con quá đáng quá” mà không nói rõ đây là anh trả lời tái bút cuối cùng của con bé hay trò đùa nhả của nó.

Để giúp nó xác định được điểm cuối cùng này, lấy cái Staedtler của anh ra khỏi túi và luồn nó giữa những ống mực rỗng, những chiếc Bics đã bị gặm và những bức thư nhỏ đầy lỗi chính tả.

Con bé sẽ ra sao nếu mình ra đi? anh vừa nghĩ vừa khoác áo vest.
Thế còn mình? Sẽ...

Một chiếc taxi chờ đưa anh đến với những hàm số khác.

- Ông nói nhà ga nào ạ?

Nhà ga nào chẳng được, với tôi thế nào cũng được.

- Thưa ông?

- Ga C, anh trả lời.

Và một lần nữa,
một lần nữa,
chiếc công tơ.

10

Những đám tắc nghẽn giao thông thật là kinh khủng... khủng khiếp. Họ mất gần bốn tiếng mới đi được khoảng ba chục cây số, chứng kiến hai tai nạn nghiêm trọng và thấy một loạt những vụ va chạm.

Người ta vừa đi theo dòng xe hướng ngược lại vừa chửi rủa những kẻ bất bình, người ta vừa chạy xe trên vệ đường vừa đẩy kính lên do bụi, người ta nẩy lên trên những cái hố thật ấn tượng và người ta gạt những chiếc xe hơi nhỏ hơn ra bằng cách cho chúng ném mùi giảm xóc sản xuất ở phương Tây.

Thậm chí người ta còn chạy xe trên những người bị thương nếu có thể.

Người kia chỉ cho anh lòng đường rồi chỉ cái tay gạt lau kính và trò đùa ấy khiến Charles khoái trá đến mức anh cố gắng hiểu biệt ngữ của cậu ta. Máu thật, cậu cười ngặt nghẽo, anh hiểu không? Máu! *Hây!* Ha. Ha. Buồn cười quá.

Trời oi ả, ô nhiễm cực điểm, và cơn đau đầu ngăn anh tập trung vào những cuộc hẹn của anh ngày hôm sau. Anh nuốt những túi thuốc bột đồng thời lia lưỡi lên lợi để cho aspirin tác động nhanh hơn. Cuối cùng, để cho các hồ sơ của anh trượt xuống chân anh.

Nào... Mong sao nó khởi động những cái lau kính chết tiệt này và mọi chuyện kết thúc ở đó...

Cuối cùng khi Viktor chúc anh ngủ ngon trước những gã lực lưỡng ở khách sạn, anh không còn phản ứng nổi nữa.

- Bla bia chto jalouyiétiéss*?

Hành khách của anh ta cúi đầu.

- Bla bla bla goladyén*?

Buông cái khóa trên tay nắm cửa.

- Moui staboye bla bla bla vodki! anh quyết định, bước chân lại khập khiễng.

Nụ cười của anh làm rạn rở tấm kính chiếu hậu.

Họ dẫn sâu vào những con phố ngày một tối tăm và khi chiếc xe berline của họ trở nên quá vướng víu, giao nó cho một đám trẻ con đang vui đùa. Đưa ra những lời chỉ bảo, vẫy một bàn tay to thành hình cái tát tai, cho chúng xem một xấp tiền mà anh cất ngay vào túi và để lại cho chúng một bao thuốc lá để chúng chờ.

Charles uống một ly, ly thứ hai, bắt đầu thả lỏng, ly thứ b... và tỉnh dậy lúc rạng sáng gần những chiếc lán công trường. Hố đen hoàn toàn giữa “thứ bao nhiêu” và những tiếng ngáy của cái tựa đầu bên cạnh.

Chưa bao giờ chính hơi thở của anh lại khiến anh... bối rối đến thế.

Ánh sáng xối vào sọ anh. Loạng choạng đi đến chỗ cái bơm, súc miệng, để cho cái miệng say mềm tội nghiệp của anh phồng lên rồi nổ tung, vừa nôn vừa đứng dậy và lại bắt đầu.

Chẳng cần lật từng trang cuốn Assimil cũng hiểu được rằng Totor đã vui chơi thỏa thích.

Cuối cùng tay này cũng thương hại và đến chìa cho anh một chai.

- Uống đi! Anh bạn của tôi! Nào!

Đấy, đấy... Những từ tiếng Pháp đầu tiên của anh ta đấy... Xem chừng trong đêm tối người ta nói được rất nhiều thứ tiếng.

Charles vâng lời và...

- Spassiba dorogoi! Vkousna*!

Phấn chấn lên.

Vài giờ sau, anh gọi Pavlovitch nguyên văn là đồ đểu rồi lại ôm chặt anh ta trong vòng tay khiến anh ta ngạt thở.

Xong rồi, anh đã là người Nga.

Bắt đầu giã rượu ở sân bay khi anh tìm cách đọc lại những... ghi chép của mình (?) và hoàn toàn tỉnh táo khi Philippe gọi cho anh để mắng anh.

- Này, tớ vừa gặp tên Becker mách lẻo đấy... Cái của nợ với cốp pha hai cột B-I này là cái quái gì nữa đây? Lạy Chúa, cậu có biết ta mất bao nhiêu mỗi ngày không hả?! Cậu có biết...

Charles đưa cái điện thoại ra xa tai và nghi ngờ nhìn nó. Mathilde, dầu sao nó cũng cóc quan tâm, không ngớt nhắc đi nhắc lại với anh rằng cái thứ đó đầy những mối đe dọa ung thư “Con thề với ba! Cái ấy đáng sợ ngang với lò vi sóng đấy!” Ôi dào, anh vừa nói vừa nắm bàn tay lại để phòng vệ trước những tia nước bọt từ viên cộng sự của anh, con bé chắc chắn là có lý...

Vô tình mở cuốn sách của mình, mua mà chẳng hề bàn cãi mười bảy con ngựa đực giống được lựa chọn kỹ của một viên sĩ quan kỵ binh về hưu có những con vật lộng lẫy, một phen xướng làm thảm, những chai rượu hương có từ một thế kỷ nay và rượu toke lâu năm, rồi đi cùng Nicolas Rostov tới vũ hội của thống đốc xứ Voronège.

Cùng với anh, là một cô tóc vàng béo tròn xinh xắn bám riết và tuôn vào tai anh những lời khen “thần thoại”.

Khi ông chồng lại gần, đứng dậy dứt khoát. Tuân lệnh, chìa vé hành khách, cởi thắt lưng, giày ủng, thanh kiếm, áo choàng dài và bỏ chúng vào những chiếc khay nhựa.

Reo lên vô cớ và ngủ riêng để được sờ nắn.

Rõ ràng là những tay người Pháp này, Nikita Ivanytch vừa chế nhạo vừa véo gáy vợ mình, họ cùng một giuộc cả thôi...

11

Anh có nhịn ăn, nhịn uống, hòa tan lá gan của mình trong những viên thuốc sỏi, sờ vào thái dương, xoa bóp mí mắt, đóng các cửa chớp và lật đổ chiếc đèn của anh cũng vô ích, tác động của cơn say này không tan biến đi được.

Mặc đồ, ăn, uống, ngủ, nổi, im lặng, suy nghĩ, tất cả. Tất cả nặng trĩu.

Đôi khi một từ tục thoáng qua đầu anh. Ba âm tiết*. Ba âm tiết giam cầm anh và cái... Không. Im miệng đi. Hãy lấu cá hơn một chút. Hãy gầy thêm đi và lách ra khỏi đồng phần thối này. Không phải cậu. Dù sao thì cậu cũng không có thời gian đâu. Tiến lên đi.

Hãy bước đi và chết nếu cần phải thế, nhưng hãy tiến lên đi.

Chẳng mấy chốc nữa là mùa hè, với anh, ngày tháng chưa bao giờ dài đến vậy và những lời nói trước đó lại lặp lại, được nhấn mạnh, luôn thế, bởi cùng một chuỗi những động từ chia ở thì quá khứ đơn giản. (Các giá trị của thì quá khứ đơn giản, bạn còn nhớ không, chỉ thời điểm, không tính đến độ dài, diễn tả sự tiếp nối.) Anh đã là, anh đã có thể, anh đã phải. Anh đã làm, anh đã nói, anh đã chấp nhận. Anh đã đi, anh đã quan sát, anh đã quyết định dứt khoát.

Anh đã cả quyết, anh đã đạt được.

Anh đã đạt được, từ một ban thư ký y tế, một cuộc hẹn ngoài giờ khám.

Anh đã cởi quần áo, người ta đã cần anh. Người ta đã chạm vào cổ anh, mạch anh, phổi anh. Người ta đã hỏi anh nhìn có tốt không và

anh nghe thấy gì. Người ta đã đề nghị anh nói chính xác hơn. Phải chăng nó chỉ là cục bộ, ở trên trán, xương chẩm, não, bẩm sinh, cúm, ở răng, đột ngột, vào buổi sáng, toàn thân? Phải chăng...

- Là lao đầu vào tường, Charles ngắt lời.

Người ta vừa ghi ngày tháng vào đơn thuốc vừa thở dài:

- Tôi chẳng thấy gì hết. Xì trét, có thể thế chăng? Rồi, ngừng đầu, này, thưa ông... Ông có lo lắng không?

Nguy hiểm Nguy hiểm, một chút bản năng tự vệ còn sót lại trong anh nhấp nháy. Tiến lên đi, người ta bảo cậu rồi.

- Không.

- Mất ngủ?

- Hiếm khi lắm.

- Ông nghe này, tôi kê cho ông thuốc chống viêm nhưng nếu vài tuần nữa mà vẫn không khá hơn thì sẽ phải đi chụp điện đấy...

Charles không động đậy. Trong khi lục tìm tập séc, tự hỏi liệu cái máy ấy có biết đọc những lời nói dối hay không.

Và nỗi mệt... Và những kỷ niệm...

Tình bạn bị phản bội, những cô gái già bị thiến trong những nơi đi tiểu, những nghĩa trang gần các tuyến đường sắt, sự âu yếm đáng xấu hổ của một người đàn bà mà người ta không biết cách đem lại khoái cảm cho cô, những lời nói dịu ngọt đổi lấy điểm cao hay là hàng ngàn tấn xà nhà bằng kim loại mà, ở nơi nào đó trong thành phố liên bang Matxcơva, hẳn là chẳng bao giờ chống đỡ được cái gì hết.

Không, anh không lo âu. Sáng suốt hết mức.

Ở nhà, không khí nhộn nhịp quá mức. Laurence chuẩn bị hàng giảm giá (hay một tuần trình diễn thời trang, anh không nghe rõ lắm) còn Mathilde chuẩn bị va li. Bay sang Scotland vào tuần tới, *to improve*, rồi đi gặp các anh em họ của nó trên bờ biển xứ Basque.

- Thế còn tấm bằng của con thì sao?

- Con vẫn học, con vẫn học, con bé vừa đáp lại vừa vẽ những đường lượn dài trên lề những cuốn sách ôn tập của nó. Con ôn các biện pháp tu từ đây này...

- Mẹ thấy rồi... Có vẻ như là phong cách trang trí đường cong, phải thế không?

Họ phải gặp lại con bé vào đầu tháng Tám và ở với nó một tuần trước khi đưa nó đến nhà cha nó. Sau đó thì anh không biết. Trước đó đã có kế hoạch đi Toscanel nhưng Laurence không nói đến điều ấy nữa và Charles không dám nhắc lại về Sienne cũng như những cây bách ở đó.

Ý tưởng chung một biệt thự với những người anh đã gặp vài tuần trước đó trong một bữa tối dài bất tận trong chuồng gà gỗ gụ của chị vợ anh không làm anh hứng chút nào.

- Thế nào? Anh thấy họ thế nào? cô hỏi anh trên đường về.

- Có thể đoán trước được.

- Tất nhiên...

Từ tất nhiên này thật là uế oải, nhưng anh có thể nói gì khác đây?

Dung tục?

Không. Anh không thể... Đã quá muộn rồi, giường của anh quá xa và cuộc tranh luận này quá... không.

Có thể lẽ ra anh phải nói “có thể phòng trước” thay vào đó chẳng? Những người này đã nói quá nhiều về việc bãi thuê... Vâng... Có thể... Sự yên lặng trong buồng lái có lẽ sẽ đỡ nặng nề hơn.

Charles không thích những kỳ nghỉ.

Lại đi, tháo những chiếc sơ mi, lại đóng nắp va li, chọn lựa, đếm, hy sinh những cuốn sách, nuốt chửng bao kilomet, buộc phải sống trong những ngôi nhà thuê xấu xí hay thấy lại những hành lang khách

sạn và những chiếc khăn tắm sặc mùi thuốc tẩy công nghiệp, tắm nắng vài hôm, tự nhủ ôi, cuối cùng... cố tin vào điều đó, và rồi thì buồn chán.

Anh, cái mà anh thích, đó là những cuộc lẩn trốn, những việc làm thiếu suy nghĩ, những tuần lễ muốn làm gì thì làm. Lấy cá một cuộc hẹn ở tỉnh để mất hút thật xa khỏi những con đường cao tốc.

Những quán trọ trên núi Ngựa trắng nơi tài năng của bếp trưởng bù lại những nỗi kinh hoàng trong cách trang trí. Các thủ đô trên toàn thế giới. Nhà ga của chúng, chợ của chúng, sông của chúng, lịch sử của chúng và kiến trúc của chúng. Những bảo tàng vắng tanh giữa hai cuộc họp vì công việc, những ngôi làng không kết nghĩa với ai, những bờ dốc không có điểm ngắm và những quán cà phê không có hiên trước. Thấy tất cả nhưng không bao giờ là khách du lịch. Không còn phải khoác lên mình bộ quần áo khốn khổ này nữa.

Từ kỳ nghỉ có ý nghĩa khi Mathilde còn nhỏ và khi họ cùng nhau giành phần thắng trong mọi cuộc thi làm lâu đài cát trên thế giới. Anh đã dựng lên biết bao nhiêu Babylone giữa hai đợt triều dâng... Biết bao Taj Mahal cho những con dã tràng... Những vệt cháy nắng trên gáy anh, những lời bình luận, những vỏ sò và những miếng thủy tinh mờ... Biết bao chiếc đĩa bị gạt ra để hoàn tất những hình vẽ trên những tấm khăn trải bàn ăn bằng giấy, những mảnh khố để ru ngủ bà mẹ mà không đánh thức cô con gái và những bữa ăn sáng uể oải khi lo lắng duy nhất của anh là phác thảo nhanh cả hai người đó mà không để lại dấu vết trong cuốn sổ của mình...

Vâng, biết bao bức tranh màu nước... Và tất cả những thứ đó tan ra dưới bàn tay anh thật hay biết bao...

Và sao mà xa xôi thế...

...

- Một bà tên là Béramiand muốn gặp anh ạ...

Charles đang lọc thư đến trong ngày. Dự án xây trụ sở của hãng Borgen & Finker ở Lausanne đã không được chọn.

Một tấm áo choàng bằng chì rơi xuống hai vai anh.

Hai dòng. Không lý do cũng chẳng lập luận. Không gì có thể biện minh được cho tai vạ này. Câu văn xã giao dài hơn sự coi thường của họ.

Đặt lá thư lên trên bàn làm việc của cô trợ lý của anh:

- Lưu lại nhé.

- Tôi chụp lại những thư khác nhé?

- Nếu cô đủ can đảm, Barbara, nếu cô đủ can đảm làm việc đó... Tôi thì thú thật với cô là...

Hàng trăm, hàng ngàn giờ làm việc vừa tan thành mây khói. Và, dưới tro tàn, những khoản đầu tư, những mất mát, ngân khố, những ngân hàng, những núi tài chính, những cuộc đàm phán sẽ diễn ra, tỷ giá phải tính toán lại, nghị lực.

Nghị lực mà anh không còn nữa.

Anh đã đi xa rồi cô mới nói thêm:

- Thế còn bà này thì sao?

- Gì cơ?

- Béram...

- Về việc gì vậy?

- Tôi không hiểu lắm... Việc riêng mà...

Charles xua từ cuối cùng này đi bằng một cử chỉ bức bối.

- Thế cả thôi. Đẹp đi.

Anh không xuống ăn trưa.

Khi một dự án bị thất bại, một dự án khác phải ra đời ngay; niềm tin cuối cùng vào một nghề đã làm lung lay tất cả những niềm tin khác. Bất kể cái gì, bất kể nghề gì. Một đèn đài, một vườn thú, cái

lồng của chính anh nếu không có gì xảy đến, nhưng một ý nghĩ duy nhất, một nét bút chì duy nhất, và bạn được cứu thoát.

Vậy là anh đang trong tình trạng đó, ngập đầu trong việc đọc một cuốn cam kết trách nhiệm hết sức phức tạp, lòng bàn tay áp vào thái dương, như để tìm cách hàn lại một hộp sọ nứt nẻ khắp nơi, vừa ghi chép vừa nghiêng rằng khi vẫn cô gái ấy, đứng trong khung cửa, hắng giọng. (Anh đã nhắc điện thoại lên rồi.)

- Vẫn bà ta ạ...

- Bà Borgen á?

- Không... cú điện thoại vì việc riêng mà tôi nói với anh lúc sáng nay ấy... Tôi nói gì ấy nhỉ?

Thở dài.

- Liên quan đến một người phụ nữ mà anh đã biết rất rõ...

Buộc phải lịch sự, Charles trả cô một nụ cười tươi.

- Ôi dào! Tôi quen bao nhiêu là phụ nữ! Hãy nói tất cả cho tôi nghe nào: giọng bà ấy ra sao? Khàn à?

Nhưng Barbara đã không mỉm cười.

- Một người nào đó tên là Anouk, hình như thế...

12

- Chính anh vẽ lên năm mộ bà ấy, phải thế không?

- Gì cơ? Vâng, nhưng mà... ai ở đầu dây đấy ạ?

- Tôi biết mà. Sylvie đây, Charles ạ... Cậu không nhớ tôi là ai à? Tôi làm việc với bà ấy ở Pitié... Tôi đã có mặt ở lễ ban thánh thể của cậu và...

- Sylvie... Tất nhiên rồi... Sylvie.

- Tôi không muốn làm phiền cậu lâu hơn, chỉ để...

Giọng bà khàn đi.

- ... cảm ơn cậu.

Charles nhắm mắt, để tay mình lướt trên mặt, từ bỏ nỗi đau của mình, kẹp mũi, cố gắng bịt chặt miệng hơn nữa.

Dừng lại đi. Dừng cái đó lại ngay đi. Có gì đâu, bà ấy xúc động đấy thôi. Chính những viên thuốc đã khiến cậu rối loạn mà chẳng an ủi được cậu và chính những kế hoạch hoàn hảo này đã chiếm quá nhiều chỗ trong kho tư liệu của cậu. Kiểm chế mình đi, nhân danh Chúa.

- Cậu vẫn còn đó chứ?

- Sylvie...

- Vâng?

- Vì cái... anh lầm nhầm, vì sao cô ấy chết?

- ...

- Alô?

- Alexis chẳng nói với cậu rồi sao?

- Không.

- Bà ấy tự tử.

- ...

- Charles?

- Nhà bà ở đâu? Tôi muốn gặp bà.

- Cứ gọi tôi là cô, Charles ạ. Ngày xưa cậu gọi tôi là cô đấy, cậu biết chứ... Đúng là, tôi có cái này để...

- Bây giờ ạ? Tối nay nhé? Khi nào?

Mười giờ sáng hôm sau. Anh bảo bà nhắc lại địa chỉ của bà lần thứ hai và lại bắt đầu làm việc ngay.

Sửng sốt. Tình trạng sững sốt. Chính Anouk đã dạy cho anh từ này. Khi nỗi đau lớn đến mức bộ não cũng phải từ chối, trong một thời điểm, làm công việc truyền tín hiệu của nó.

Trạng thái ngây dại giữa thảm kịch và những tiếng gào thét.

- Vậy đó chính là điều đã xảy ra với những con vịt của ông Canut khi ông chặt đầu chúng và chúng tiếp tục chạy như những con điên à?

- Không, cô vừa trả lời vừa ngược mắt lên trời, đó chỉ là một chuyện đùa vớ vẩn mà người ta đã bịa ra ở nông thôn để làm cho người Paris khiếp sợ đấy thôi. Và lại, điều này hoàn toàn ngu ngốc... Chúng ta chẳng sợ gì hết, không phải vậy sao?

Cuộc nói chuyện này, nó còn diễn ra ở đâu nhỉ? Chắc chắn là trên xe ô tô rồi. Chính xe ô tô là nơi cô ấy nói nhiều điều vớ vẩn nhất...

Như mọi đứa trẻ, chúng ta thích làm người khác đau đến mức khủng khiếp và, với cố ôn tập môn khoa học tự nhiên, chúng tôi luôn tìm cách lôi kéo cô đến khía cạnh kinh dị trong nghề của cô. Chúng tôi thích những vết thương, mủ và việc cắt bỏ chân tay. Những lời miêu tả chi tiết về bệnh hủi, dịch tả, bệnh dại. Nước dãi, những cơn co cơ và những đầu ngón tay kẹt trong những chiếc bao tay. Liệu cô có bị lừa

không? Tất nhiên là không rồi. Cô biết là chúng tôi đủ điên khùng để rồi thêm thắt vào câu chuyện khi cổ dipy và, khi biết là chúng tôi đã hiểu rõ vấn đề, cô làm ra vẻ chẳng có chuyện gì:

- Không nhưng mà... Đúng là nổi đau, các con biết không... May mà nó có trên đời này... Nổi đau, đó là sự sống còn, các cậu chàng của tôi ạ... Đúng thế đấy! Nếu không có nó, chúng ta sẽ thò tay vào lửa, và chính vì ta vắng tục khi đóng đinh không chính xác mà ta hãy còn mười ngón tay! Tất cả những điều đó là để nói cho các con biết rằng... Cái gã kia, gã ấy bị làm sao mà cứ nháy đèn pha the nhì? Vượt lên đi gã béo, vượt lên! Ở... mẹ đang nói đến đâu rồi?

- Những chiếc đinh, Alexis thở dài.

- Phải rồi! Tất cả những điều đó là để nói cho các con biết: sửa chữa lật vạt, thịt nướng, tốt đấy, các con hiểu rồi... Nhưng sau này, các con sẽ thấy, có những thứ khiến các con đau đớn. Mẹ nói “những thứ”, nhưng thực ra thì mẹ nghĩ là những người... Những con người, những hoàn cảnh, tình cảm và...

Ở hàng ghế sau, Alexis ra hiệu cho tôi là cô điên hoàn toàn rồi.

- Nếu mẹ thấy đèn pha nháy xin đường, mẹ cũng có thể nhìn thấy con đấy, ranh con ạ. Nào! Điều mẹ nói với các con quan trọng lắm! Điều gì làm các con đau khổ trong đời, hãy chạy trốn nó, các con yêu của mẹ ạ. Hãy chạy đi. Hãy chạy nhanh nhất có thể. Các con hứa với mẹ chứ?

- OK, OK... Bọn con sẽ làm như lũ vịt, mẹ đừng lo...

- Charles?

- Dạ?

- Cháu làm thế nào mà chịu đựng được nó thế?

Tôi mỉm cười. Tôi rất vui khi ở bên họ.

- Charles?

- Dạ?

- Cháu có hiểu điều cô nói không?

- Có ạ.

- Cô nói gì ấy nhỉ?

- Rằng nỗi đau là điều tốt bởi vì nó chính là sự sống còn của chúng ta nhưng ta cần phải chạy trốn nó ngay cả khi ta không còn mình nữa...

- Đồ liếm đất... người ngồi bên cạnh anh rên rỉ.

Cô đã hủy hoại mình bằng gì vậy, Anouk Le Men?

Một cái búa rất to chẳng?

13

Cô sống ở quận XIX gần bệnh viện Robert-Debré. Charles đến sớm hơn một tiếng. Anh vừa tản bộ dọc theo các phố Thống chế vừa nhớ lại con người rất thẳng thắn đã xây dựng nên nó vào những năm 80. Pierre Riboulet, thầy dạy anh môn cơ cấu đô thị ở ENPC.

Rất thẳng thắn, rất đẹp trai, rất thông minh. Nói ít. Nhưng rất hay. Anh thấy ông dễ gần nhất trong số các giáo viên của anh nhưng anh vẫn không dám bắt chuyện với ông. Ông sinh ra ở phía bên kia, trong một tòa nhà độc hại không có không khí cũng chẳng có nắng và ông không bao giờ quên nó. Ông thường nhắc đi nhắc lại rằng tạo ra cái đẹp là “lợi ích xã hội hiển nhiên”. Ông khuyến khích họ coi khinh những cuộc thi tuyển và tìm lại không khí cạnh tranh lành mạnh của các phân xưởng sản xuất. Ông đã giúp họ khám phá ra *Khúc biến tấu Goldberg*, *Khúc thơ ca ngợi Charles Fourier*, những bài viết của Friedrich Engels và đặc biệt, đặc biệt là nhà văn Henri Calet. Ông xây dựng trên nền gạch đổ nát của những khu chung cư giá rẻ các bệnh viện, trường đại học, thư viện và những khu nhà ở xứng tầm hơn với những con người, những tâm hồn. Và ông đã mất cách đây vài năm, ở tuổi bảy mươi lăm, để lại sau lưng nhiều công trường mồ côi.

Đúng thể loại hành trình mà Anouk hẳn từng mơ ước...

Anh quay trở lại và tìm phố Haxo.

Đi quá số nhà, vừa đẩy cửa một quán cà phê vừa nhăn nhó, gọi một tách cà phê mà anh không có ý định uống và đi về phía cuối phòng. Thói quen chè chén của anh lại bỏ rơi anh.

Lại thắt chặt dây lưng. Đến nấc cuối cùng của thắt lưng.

Giật bản mình trước những bồn rửa. Gã bên cạnh anh có bộ mặt thật khó coi... nhưng đó chính là cậu đấy, gã khốn khổ ạ. Chính là cậu.

Đã không nuốt gì vào bụng từ hai ngày nay, đã ở lại hăng, đã mở cái “cáng xe ba gác”, tức là một dạng ghế bành to bằng mút có mùi thuốc lá lạnh, đã ngủ rất ít và không cạo râu.

Tóc anh (chà chà) dài, quầng mắt anh nâu xám, giọng nói anh có vẻ giễu cợt:

- Nào Chúa Jésus... Can đảm lên... Bến cuối đây rồi... Hai tiếng nữa thôi người ta sẽ chẳng nói đến chuyện này nữa đâu.

Để lại một đồng xu trên quầy và quay bước.

...

Bà cũng xúc động như anh, không biết làm gì với đôi tay, vừa đưa anh vào một căn phòng không vết bẩn vừa xin lỗi vì sự lộn xộn và mời anh một đồ uống gì đó.

- Cô có Coca-Cola không?

- Ồ, tôi đã chuẩn bị tất cả nhưng không ngờ điều này... Cậu chờ nhé...

Quay trở lại hành lang và mở một cái tủ có mùi giày basket cũ.

- Cậu may nhé... Tôi cho là bọn trẻ đã không uống hết...

Charles không dám xin nước đá và vừa nốc đồ uống ấm vừa hỏi bà bằng một giọng gần như là nhả nhận bà có bao nhiêu cháu rồi.

Nghe thấy câu trả lời, không nghe con số và chắc chắn rằng điều đó thật là tuyệt.

Anh hẳn sẽ không nhận ra bà nếu có gặp bà ngoài phố. Anh còn nhớ một người phụ nữ thâm thấp tóc nâu tròn trịa và luôn luôn vui vẻ. Anh nhớ lại cặp móng bà, chủ đề bàn luận lớn hồi đó, và cả việc bà đã tặng cho họ *Le Bal des Laze* 45 vòng. Bài hát mà Anouk thích phát điên và cuối cùng họ đã ghét cay ghét đắng.

- Im đi, im đi. Nghe xem hay không kìa...

- Mẹ kiếp, suốt từ hồi ấy đến giờ mà họ vẫn chưa treo cổ gã này lên à!!? Bọn con không chịu nổi nữa đâu, mẹ ơi, bọn con không chịu nổi nữa đâu...

Trí nhớ quả là một cái hộp kỳ cục... Jane, Anouk và vị hôn phu của họ... Điều này vừa trở lại trong anh.

Ngày nay, tóc bà có một màu kỳ dị, bà đeo kính cổ gọng kiểu cách và anh thấy dường như bà trang điểm rất nhiều. Phần nền để lại một đường phân cách dưới cam và lông mày được vẽ lại bằng chì. Lúc đó anh hoảng quá nên không nhận ra, nhưng sau này, khi nghĩ lại buổi sáng hôm ấy, và chỉ Chúa mới biết là anh sẽ nghĩ lại chuyện đó, anh sẽ hiểu ra. Một người phụ nữ, sống động, đom đóm, và đang chờ chuyển thăm viếng của một người đàn ông không gặp mình từ ba chục năm nay, không thể làm ít hơn thế. Thành thật mà nói.

Ngồi xuống một chiếc tràng kỷ bằng da trơn như vải đánh xi và đặt ly lên trên chiếc lót cốc dành cho việc này, giữa một cuốn tạp chí Sudoku và một cái điều khiển từ xa to tướng.

Họ nhìn nhau. Họ cười với nhau. Charles, là người lịch lãm nhất trong giới đàn ông, tìm một lời khen, một câu tử tế, một câu ngắn không có gì quan trọng để làm nhẹ đi sức nặng của tất cả những tấm khăn lót này, nhưng không. Như thế là đòi hỏi ở anh quá nhiều.

Bà cúi đầu, xoay tất cả những chiếc nhẫn của mình, hết cái này đến cái kia, và hỏi:

- Vậy là cậu làm kiến trúc sư đấy?

Anh lại nhồm dậy mở miệng định nói rằng... và rồi buông lời:

- Cô hãy cho cháu biết chuyện gì đã xảy ra đi.

Bà dường như nhẹ cả người. Chẳng cần biết anh là kiến trúc sư hay bán thịt ướp và không thể giữ nữa tất cả những gì sẽ diễn ra sau đó

cho riêng mình bà. Và lại đó là lý do tại sao bà tự cho phép mình nài nỉ cô thư ký làm bộ làm tịch kia... Tìm lại ai đó từng biết bà ấy, kể lại, trút bỏ gánh nặng, rũ bỏ tất cả, tuồn cho người khác cái gói khốn khổ của bà và chuyển sang việc khác.

- Điều đó đã xảy ra từ khi nào?

Charles nghĩ ngợi.

- Lần cuối cùng cháu thấy cô ấy, đó là vào đầu những năm 90... Thường thì cháu nói năng chính xác hơn, nhưng... Anh vừa lắc đầu vừa mỉm cười, cháu đã cố gắng rất nhiều để không thế nữa, cháu nghĩ vậy... Như mọi năm, cô ấy đã mời cháu ăn trưa nhân sinh nhật của cháu và...

Chủ nhà khuyến khích anh nói tiếp. Một cái gật đầu nhân từ nhưng thật là khắt khe. Một cử chỉ nhỏ biết nói: Cậu đừng lo, cứ thông thả, chẳng còn gì là cấp bách nữa, cậu biết đấy... Không, *bây giờ* thì chẳng còn gì là cấp bách nữa.

- ... đó là ngày sinh nhật buồn nhất của cháu... Trong vòng một năm mà cô ấy đã già đi rất nhiều. Mặt cô ấy to ra, đôi tay cô run rẩy... Cô ấy không muốn cháu gọi rượu vang và hút hết điếu thuốc này đến điếu khác để trụ vững. Cô ấy hỏi cháu nhiều câu nhưng chẳng quan tâm đến những câu trả lời của cháu. Nói dối, bảo rằng Alexis rất khỏe và gửi cháu lời chào trong khi cháu biết rõ là không đúng thế. Và cô ấy biết là cháu biết điều đó... Mặc một tấm áo khoác đầy vết và có mùi... cháu không biết... buồn bã... Sự pha trộn giữa mùi tàn thuốc lạnh và nước hoa Cologne... Thời điểm duy nhất mắt cô ấy sáng lên, đó là khi cháu đề nghị một hôm nào đấy sẽ đưa cô ấy đến thăm mộ của Nounou nơi cô ấy chưa bao giờ quay trở lại. À đúng! Ý tưởng ấy hay đấy! cô vui lên. Cháu còn nhớ ông ấy à? Cháu còn nhớ ông ấy dễ mến nhường nào không? Cháu còn... Và những giọt nước mắt to nhấn chìm tất cả.

Bàn tay cô ấy lạnh giá. Khi nắm lấy nó giữa đôi bàn tay mình, cháu chợt nhận ra rằng ông lão già nua kia, người có thể là cha cô ấy và không yêu phụ nữ, hẳn là câu chuyện tình duy nhất của cô ấy...

Cô ấy nài nỉ cháu nói về ông ấy. Để cháu kể cô ấy nghe những kỷ niệm, thêm nữa và thêm nữa, kể cả những kỷ niệm cô ấy đã thuộc lòng. Cháu cô ép mình một chút nhưng cháu có một cuộc hẹn quan trọng vào buổi chiều và cố kéo tay áo thật cao để theo dõi đồng hồ mà không lộ liễu quá. Và rồi cháu chẳng muốn nhớ lại nữa, cháu... Hoặc là không phải với cô ấy. Không phải là trước khuôn mặt bị tàn phá làm hồng tất cả này nữa...

Yên lặng.

- Cháu không mời cô ấy ăn tráng miệng. Để làm gì cơ chứ? Dẫu sao cô ấy cũng chẳng ăn gì hết cả... Cháu gọi hai tách cà phê và lại gọi người phục vụ để ra hiệu cho anh ta thanh toán tiền luôn thể, sau đó cháu đưa cô ấy ra tàu điện ngầm và...

Sylvie hẳn cảm thấy đã đến lúc giúp anh một chút:

- Rồi sao?

- Cháu chưa bao giờ đưa cô ấy đến vùng Normandie. Cháu không bao giờ gọi lại cho cô ấy. Vì hèn hạ. Để không còn nhìn thấy cô ấy hủy hoại dần nữa, để giữ cô ấy lại trong bảo tàng những kỷ niệm của cháu và ngăn cô ấy đem lại cho cháu cảm giác lỗi lầm. Bởi vì như thế là quá lắm... Tuy nhiên cảm giác lỗi lầm vẫn cứ ám ảnh cháu và cháu làm cho nó nhẹ bớt đi vào dịp gửi thiệp chúc mừng mỗi năm. Thiệp chúc mừng của hãng, tất nhiên rồi... Vô nhân xưng, thương mại, chẳng có gì hết, và trong đó, là một đại đức ông, cháu thêm vào một hoặc hai dòng viết tay và một câu “Cháu hôn cô” như một con dấu. Cháu đã gọi cho cô ấy hai hay ba lần sau đó, nhất là, cháu còn nhớ, bởi vì bà di cháu đã nuốt phải viên thuốc gì đó cháu cũng không biết nữa... Và rồi một hôm, bố mẹ cháu, họ đã không gặp cô ấy từ lâu, cho cháu biết tin

là cô ấy đã chuyển nhà và cô ấy đã ra đi rồi... Vùng Bretagne, cháu chắc thế...

- Không.

- Gì cơ?

- Bà ấy không đi Bretagne.

- Thế ạ?

- Bà ấy ở cách đây không xa...

- Ở đâu ạ?

- Ở một thành phố nhỏ, gần Bobigny...

Charles nhắm mắt lại.

- Nhưng thế nào cơ? anh thì thăm, ý cháu là, tại sao? Đó là điều duy nhất cô ấy chắc chắn mà, cháu còn nhớ, lời hứa duy nhất cô ấy đã nói ra... Không bao giờ... Làm sao có thể thế được nhỉ? Có chuyện gì xảy ra vậy?

Bà ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt anh, mặc cho cánh tay mình trượt trên chiếc ghế bành và mở lòng:

- Đầu những năm 90... Ừ, có thể là thế... Tôi không có khả năng nhớ ngày tháng... Cậu hẳn phải là người cuối cùng đi ăn trưa cùng bà ấy vào hồi đó... Tôi bắt đầu từ đâu nhỉ? Tôi quên mất rồi... Tôi cho rằng tôi sẽ bắt đầu với Alexis... Bởi vì từ cậu ta mà tất cả đã hỏng bét... Bà ấy chẳng có tin tức gì về cậu ta suốt nhiều năm... Tôi cho rằng mình còn nhớ cậu là một trong những mối quan hệ duy nhất của họ, phải thế không?

Charles đồng ý.

- Thật là nặng nề đối với bà ấy... Vậy là bà ấy làm việc rất nhiều, tăng các ca trực và giờ làm việc thêm, chẳng bao giờ đi nghỉ và chỉ sống vì bệnh viện. Tôi cho rằng hồi đó bà ấy đã uống không ít rượu, mà thôi... Điều đó không ngăn bà ấy trở thành trưởng nhóm theo dõi bệnh nhân và luôn làm việc ở những bộ phận khó khăn nhất... Sau khi

làm ở khoa miễn dịch, bà ấy chuyển lên khoa thần kinh và tôi đến làm cùng bà ấy vào thời điểm đó. Tôi thích làm việc cùng bà ấy... Kể ra thì đó cũng là một giám sát viên trình độ xoàng... Một người thích chăm sóc hơn là lên thời gian biểu... Bà ấy cấm bệnh nhân chết, tôi còn nhớ... Bà ấy mắng họ, làm họ khóc, làm họ cười... Tóm lại, toàn những điều cấm kỵ...

Mỉm cười.

- Nhưng không ai động vào bà ấy được vì đó là người giỏi nhất. Những gì còn thiếu về mặt kiến thức y học, bà ấy bù lại bằng sự quan tâm vô cùng đến mọi người.

Bà ấy không chỉ là người đầu tiên nhận thấy những thay đổi nhỏ nhất, những triệu chứng nhẹ nhất, hơn thế nữa, bà ấy có một bản năng phi thường... Một sự nhạy cảm... Cậu không thể biết được đâu... Các bác sĩ hiểu rõ điều đó, họ luôn sắp xếp để khám bệnh theo thời gian biểu của bà ấy... Tất nhiên, họ nghe ngóng người bệnh, nhưng khi bà ấy nói thêm điều gì, cậu có thể tin tôi, lời nói ấy không rơi vào tai một kẻ điếc đâu. Tôi vẫn luôn nghĩ là nếu thời niên thiếu của bà ấy khác đi, nếu bà ấy được học hành thì bà ấy đã trở thành một bác sĩ nổi tiếng rồi. Một trong những người đem lại vinh dự cho khoa của họ mà không bao giờ sao nhãng họ, tên, khuôn mặt và những nỗi âu lo trên tờ phiếu khám bệnh của họ...

Thở dài.

- Bà ấy thật tuyệt và chính vì bà ấy chẳng còn cuộc đời nữa nên bà ấy trao cho họ nhiều đến vậy, tôi hình dung thế... Bà ấy không chỉ chăm sóc bệnh nhân mà cả gia đình họ nữa... Và cả những người trẻ hơn, những nữ hộ lý bé nhỏ đi giật lùi trong một số căn phòng và khó khăn lắm mới luôn được cái gối dưới những thân thể thật là... Bà chạm vào người ta, ôm họ vào lòng, vuốt ve họ, quay trở lại sau những giờ trực của bà, không áo choàng và trang điểm chút ít để bảo đảm là họ không phải khám hoặc không cần khám nữa. Bà kể cho họ nghe những câu chuyện, nói rất nhiều về cậu, tôi còn nhớ... Nói rằng cậu là

cậu bé thông minh nhất trên đời... Bà ấy rất tự hào... Đó là hồi cậu và bà ấy thỉnh thoảng còn ăn trưa với nhau và một bữa trưa với cậu, nó thiêng liêng lắm, Chúa ạ! Khi đó thì người ta không đùa giỡn với giờ giấc nữa và cả bệnh viện có thể chết tươi! Và rồi nói về Alexis, về âm nhạc... Bà ấy bịa ra bất kể thứ gì, những buổi hòa nhạc, những người đứng, những bản hợp đồng kỳ lạ... Đó là buổi tối, tất cả mọi người lão đảo vì mệt và người ta nghe thấy tiếng bà trong những hành lang... Những lời nói dối của bà, những cơn mê sảng của bà... Bà ấy ru chính bản thân mình, không ai dễ lừa đâu. Thế rồi một sáng, một cú điện thoại của Samth* đã gọi một xô nước lạnh lên đầu bà: người được coi là nhạc sĩ thiên tài của bà đang chết vì bị quá liều...

Và thế là bắt đầu tụt dốc. Lúc đầu bà không hề ngờ đến điều đó... Và lại điều đó cũng không bao giờ khiến tôi hết ngạc nhiên... vẫn chuyện nhà hàng sắp chết bó chiếu ấy... Bà đã nghĩ rằng thỉnh thoảng cậu ta hút vài bi bởi vì nỗ giúp cậu ta “chơi hay hơn”. Nói thế chứ... Và thế là, bà ấy, người phụ nữ ấy, người chuyên nghiệp nhất mà tôi từng làm việc cùng, bởi vì ở đây tôi đang nói với cậu về sự mềm mỏng của bà, nhưng bà ấy cũng biết cách tỏ ra cứng rắn, bà ấy biết cách giữ khoảng cách với tất cả bọn họ: Thần chết, các bác sĩ luôn quá tải, những tay bác sĩ nội trú xoàng mà lại huênh hoang, những đồng nghiệp chán chường, những viên chức quyền hành, những gia đình lẩn chỗ, những bệnh nhân mát tính, không ai hết, cậu nghe tôi nói chứ? *Không* ai cưỡng lại bà. Người ta nói La Men, người ta nói Amen. Chính sự hòa trộn giữa tính dịu dàng và tính chuyên nghiệp này mới thật đáng ngạc nhiên, thật phi thường, và nó khiến người ta phải tôn trọng... Khoan đã, tôi mất mạch câu chuyện rồi...

- Samu...

- À phải rồi... và thế là bà ấy hoảng thực sự. Tôi cho rằng bà ấy bị chấn thương tâm thần, tôi muốn nói từ chấn thương tâm thần theo nghĩa y học ấy, “tổn thương và thương tổn cơ cấu hay chức năng vận

động của cơ thể”, bởi những năm đầu đại dịch sida. Tôi cho rằng bà ấy không bao giờ bình phục trở lại... Và khi biết con trai mình có cơ may lớn, không, không phải từ này, có khả năng lớn, là sẽ gặp kết cục như tất cả những con người khốn khổ kia, bà đã... Tôi không biết... Điều đó đã khiến bà vỡ thành hai mảnh. Tách. Như một mẫu gỗ. Khi đó, bà khó mà che giấu được những vấn đề liên quan đến đồ uống, vẫn là bà nhưng không phải là bà nữa. Một bóng ma. Một người máy. Một cái máy cười, bằng bó và làm cho người khác vâng lời. Một cái tên và một mã số nhân viên trên áo choàng có mùi cồn... Bà đã bắt đầu bằng việc trả lại cái mũ giám sát viên đồng thời nói rằng bà đã chán ngấy việc giải quyết những mớ giấy tờ vớ vẩn, rồi bà muốn làm bán thời gian để có thể chăm sóc Alexis. Bà chạy vạy để đưa cậu ta ra khỏi đó và để cậu ta được nhận vào những trung tâm giỏi nhất. Điều đó đã trở thành lẽ sống của bà và trong chừng mực nào đấy, điều đó cũng đã cứu sống bà... Có thể nói rằng đó là một cái nẹp tốt... Sự nghỉ ngơi ngăn hạn bởi vì...

Bà đã tháo đôi kính, kẹp chặt phía trên mũi, khá lâu, và nói tiếp:

- Bởi vì cái... cái thằng khốn ấy, xin lỗi cậu, tôi biết nó là bạn cậu, nhưng tôi không thấy có từ nào khác...

- Không. Thằng...

- Gì cơ?

- Không. Cháu nghe cô nói đây.

- Nó đã rũ bỏ bà ấy. Khi đã đủ sức để nói rõ một ý nghĩ đúng đắn, nó bình thản thông báo với bà ấy rằng, sau việc nó làm với “ê kíp hỗ trợ”, nó không được gặp bà nữa. Đã thế nó còn thông báo với bà ấy điều đó một cách rất tử tế... Mẹ có hiểu không, vì lợi ích của con, mẹ không nên làm mẹ con nữa. Sau đó nó ôm hôn bà ấy, đó là điều nó đã không làm từ bao nhiêu năm và nó lại ra đi gặp lại những chiến hữu của nó trong công viên xinh đẹp có hàng rào sắt lớn bao quanh...

Vậy là bà ấy xin nghỉ ốm lần đầu tiên trong đời... Bốn ngày, tôi còn nhớ... Sau bốn ngày, bà ấy đã quay lại và xin chuyển sang trực

đêm. Tôi không biết bà viện lý do gì với họ nhưng tôi biết rõ họ: sẽ dễ dàng uống nước hơn khi con tàu chạy chậm lại... Cả ê kíp đã thật tuyệt vời với bà ấy. Người từng là trụ cột của chúng tôi, chuẩn mực của chúng tôi đã trở thành bệnh nhân dưỡng bệnh lớn nhất của chúng tôi. Tôi còn nhớ ông già tốt bụng tuyệt vời, ông Jean Guillemard, một bác sĩ đã dành trọn đời mình để nghiên cứu những mảng xơ cứng. Ông đã viết cho bà một bức thư tuyệt hay, rất chi tiết, nhắc lại cho bà nhiều ca họ từng cùng nhau theo dõi và kết luận bằng cách bảo đảm với bà rằng nếu như cuộc sống đã cho ông cơ hội làm việc với những người có phẩm chất như bà, hẳn là ngày nay ông cũng sẽ có nhiều cơ hội hơn nữa và khi về hưu ông sẽ hạnh phúc hơn...

Cậu ổn chứ? Chắc cậu muốn thêm một lon Coca nữa?

Charles giật nảy mình:

- Không, không, cháu... cảm ơn.

- Tôi thì trái lại, xin lỗi cậu, nhưng tôi sẽ rót cho mình thứ gì đó...

Cậu không thể biết tôi bị xáo trộn thế nào khi nói về tất cả những thứ đó đâu. Thật là phí... Thật là phí ghê gớm... Đó là cả một cuộc đời, cậu hiểu chứ?

Yên lặng.

- Không, cậu không thể hiểu được đâu... Bệnh viện, đó là một thế giới khác và những người không thuộc về nó không thể hiểu nổi đâu... Những người như Anouk hay là tôi, chúng tôi đã ở với người bệnh nhiều hơn với người thân của mình... Đó là một cuộc sống vừa khó khăn và vừa được che chở... Một cuộc sống trong bộ đồng phục... Tôi không biết những người không có cái mà ngày nay đã trở nên lỗi thời và người ta gọi là thiên hướng này làm thế nào. Không, tôi có tìm cũng vô ích, tôi không thấy... Không thể trụ nổi mà không có điều đó... Và tôi không nói về cái chết, không, tôi nói về điều gì đó khó hơn thế nhiều... về... về đức tin trong cuộc sống, tôi nghĩ thế... Phải rồi, đó là điều khó khăn nhất khi người ta làm việc trong những lĩnh vực nặng nề này, đó là phải không được quên rằng cuộc sống vẫn... Tôi không

biết... vẫn chính đáng hơn là cái chết. Có những tối, tôi đảm bảo với cậu, sự mệt mỏi lại giở chứng... Bởi vì có sự cảm dỗ đó, và... Mà này, bà nói vui, bỗng nhiên bây giờ tôi lại hóa thành triết gia đấy! Ôi, đã xa rồi những cuộc tranh giành kẻo hạnh nhân trong khu vườn nhà bố mẹ cậu!

Bà đứng dậy và đi về phía nhà bếp. Anh đi theo bà.

Bà rót cho mình một cốc nước có ga lớn. Charles, lưng tựa vào thành ban công, đứng ở đó, ở tầng thứ mười ba, đứng trước khoảng không. Yên lặng. Bất ổn.

- Tất nhiên, tất cả những bằng chứng này đều rất quan trọng đối với bà ấy, nhưng điều đã giúp đỡ bà ấy nhiều nhất vào thời đó, giúp đỡ nếu tôi có thể nói thế bởi vì phần tiếp theo khó khăn hơn, đó là những lời nói của một người duy nhất: Paul Ducat. Một chuyên gia tâm lý không làm riêng cho một khoa nào hết nhưng tuần nào cũng đến nhiều lần bên đầu giường của những người yêu cầu được gặp ông.

Ông ấy rất giỏi, tôi phải công nhận điều đó... Thật là ngốc nghếch nhưng tôi thực sự có cảm giác, tôi muốn nói là cơ thể tôi có cảm giác, rằng ông ấy làm cùng một công việc với các nhóm dọn dẹp. Ông ấy bước vào những căn phòng đầy chướng khí, đóng cửa, ở lại đó, đôi khi là mười phút, đôi khi hai tiếng, không muốn biết gì về những ca bệnh của chúng tôi, không bao giờ nói với chúng tôi mà chỉ chào qua chúng tôi, nhưng khi chúng tôi làm phần tiếp theo, thì đã... biết nói thế nào với cậu nhỉ... ánh sáng đã thay đổi... Dường như gã này đã mở cửa sổ. Một trong số những cánh cửa sổ không còn tay nắm ấy, chúng chẳng bao giờ được mở theo cách khác, chỉ vì lý do đơn giản là chúng đã bị... đóng cố định lại...

Một tối, muộn, ông ấy bước vào phòng làm việc, điều mà ông ấy chưa từng làm trước đó, nhưng ông ấy cần giấy, tôi nghĩ thế và... Và bà ấy ở đó, một chiếc gương trong tay, đang trang điểm trong bóng tối.

Xin lỗi, ông ấy nói, tôi bật điện được chứ? Và ông đã thấy bà. Và cái mà bà cầm trong tay kia không phải là bút chì kẻ mắt hay thỏi son mà là con dao mổ.

Bà uống một ngụm nước lớn.

- Ông quỳ gối gần bà ấy, lau vết thương cho bà, tối hôm đó và trong nhiều tháng... Đồng thời nghe bà nói rất lâu, bảo đảm với bà rằng phản ứng của Alexis là hoàn toàn bình thường. Thậm chí còn hơn thế nữa, cốt tử, đúng đắn. Rằng nó sẽ quay trở về, rằng nó vẫn luôn quay trở về đấy thôi, phải thế không nào? Rằng không, bà không phải là một bà mẹ tồi. Không bao giờ hết. Rằng ông đã làm việc rất nhiều với những người nghiện hút và rằng những người được yêu thương dễ vượt qua khó khăn hơn những người khác. Và Chúa mới biết liệu nó có được yêu thương hay không, nhỉ! Phải, ông ấy cười, phải, Chúa biết điều đó! Và thậm chí ông còn ghen với nó vì điều đó! Rằng con trai bà đang ở nơi nó đang sống, rằng nó sẽ tìm hiểu, rằng nó sẽ cho bà biết tin tức và rằng bà phải tiếp tục cư xử như bà vẫn luôn làm thế. Có nghĩa là ở đó, đơn giản thế, và nhất là, nhất là, vẫn giữ nguyên là bà, bởi vì bây giờ chính nó phải đi con đường của mình và rằng con đường này, có thể, sẽ khiến nó xa dần bà... ít ra là một thời gian... Bà có tin tôi không Anouk? Và bà ấy đã tin ông và... Cậu có vẻ không khỏe... Cậu ổn chứ? Cậu xanh rớt rồi...

- Cháu cho rằng cháu cần phải ăn cái gì đó nhưng cháu... Anh cố mỉm cười... mà, cháu... Cô có mẫu bánh mì nào không?

- Sylvie? anh uốn lưỡi nói giữa hai miếng bánh.

- Sao cơ?

- Cô kể hay quá...

Ánh mắt anh nhòe đi.

- Vì lẽ đó... Từ khi bà ấy chết, tôi chỉ nghĩ đến điều đó... Ban đêm, ban ngày, những mảnh ký ức quay lại với tôi không ngừng... Tôi ngủ kém, tôi nói một mình, tôi đặt câu hỏi cho bà ấy, tôi cố hiểu... Chính bà ấy đã dạy nghề cho tôi, chính nhờ bà ấy mà tôi có được những thời khắc nổi bật nhất trong sự nghiệp của mình, và cả những trận cười thú vị không ngăn được nữa. Bà ấy luôn ở đó khi tôi cần đến bà ấy, bà ấy luôn tìm được những từ khiến người ta thêm mạnh mẽ, thêm... khoan dung... Bà ấy là mẹ đỡ đầu cho con gái đầu lòng của tôi và khi chồng tôi bị ung thư, bà ấy đã, như thường lệ, thật tuyệt vời... Với tôi, với ông ấy, với bọn nhỏ...

- Ông ấy ơ...

- Không, không, bà rạng rỡ lên, ông ấy à, ông ấy vẫn sống đấy! Nhưng cậu sẽ không thấy ông ấy đâu, ông ấy nghĩ rằng tốt hơn là để chúng ta lại với nhau... Tôi tiếp nhé? Cậu còn đói không?

- Không, không, cháu đang... Cháu đang nghe cô đây...

- Vậy là, bà ấy đã tin ông, tôi đang nói thế, và thế là, tôi đã thấy, thấy bằng chính mắt mình, cậu nghe rõ không?, cái mà người ta gọi là “quyền năng của tình yêu”. Bà ấy đã gượng dậy, bà ấy đã cai, bà ấy đã gầy đi, bà ấy đã trẻ lại và, dưới cái vỏ bọc của... nỗi buồn, như lúc này cậu nói, khuôn mặt xưa của bà đã lại xuất hiện, vẫn những nét ấy, vẫn nụ cười ấy, vẫn niềm vui ấy trong ánh mắt. Cậu còn nhớ bà ấy thế nào khi bà ấy bắt đầu cảm thấy một điều ngốc nghếch không? Sống động, không cường nổi, điên dại. Như những cô bé học sinh trung học lạnh lợi nhằm phòng ngủ trong ký túc và không bao giờ bị tóm cả... Và đẹp nữa, Charles ạ... Thật là đẹp...

Charles nhớ lại.

- Phải rồi, chính ông ấy... Ông Paul ấy... Cậu không thể biết tôi vui sướng thế nào khi thấy bà ấy như vậy đâu. Tôi tự nhủ: xong rồi, Cuộc sông đã hiểu nó nợ bà cái gì rồi. Cuối cùng Cuộc sống cũng cảm ơn bà... Chính vào thời điểm ấy tôi đã bỏ nghề. Chỉ tại ông nhà tôi... Ông ấy lại qua khỏi căn bệnh đó và, nhờ thắt lưng buộc bụng, chúng

tôi có thể không cần đến lương của tôi. Và lại con gái tôi lại chuẩn bị sinh con và Anouk đã quay trở lại nữa... Đã đến lúc phải bỏ lại tất cả và chăm sóc những người thân của tôi một chút... Thằng bé đã ra đời, một thằng cu Guillaume, và tôi đã lại học cách sống như những người bình thường. Không xì trét, không phải trực bệnh viện, không buộc phải tìm lịch mỗi khi người ta rủ tôi đi chơi và quên đi tất cả những mùi đó... Những khay thức ăn, các loại khử trùng, cà phê đang pha, máu, những tấm biển nhỏ... Tôi đã đổi tất cả lấy những buổi chiều ở công viên nhỏ và những hộp bánh ga tô... Khi đó, tôi không hay gặp Anouk lắm, nhưng thỉnh thoảng chúng tôi lại gọi điện cho nhau. Tất cả đều ổn.

Và rồi một hôm, đúng hơn là một đêm, bà ấy gọi cho tôi và tôi chẳng hiểu bà ấy lúng búng điều gì. Điều duy nhất tôi nắm bắt được, đó là bà ấy đã uống... Tôi đến thăm bà ấy vào hôm sau.

Nó đã viết cho bà ấy một bức thư mà bà ấy không sao hiểu nổi. Tôi cần phải đọc lá thư đó, *chính tôi ấy*, và giải thích cho bà ấy nghe. Nó nói cái gì vậy hả? Nó nói cái gì vậy?!! Nó bỏ bà ấy hay nó không bỏ bà ấy? Bà ấy... rời rạc chân tay. Vậy là tôi đã đọc cái...

Lắc đầu.

- ... cục phân đầy biệt ngữ theo kiểu ăn nói của các nhà tâm lý... Thật là trang nhã và đầy những từ hay ho đẹp đẽ. Nó muốn tỏ ra đúng mực, khoan dung, nhưng thật đúng là... sự hèn hạ ở mức tột đỉnh...

Sao? Sao? bà ấy nài nỉ, thế nghĩa là sao, cô có tin thế không? Tôi đang ở đâu đây?

Cậu muốn tôi phải nói gì với bà ấy nào? Chị chẳng ở đâu hết. Nhìn xem kìa... Chị đã chẳng còn tồn tại nữa. Nó coi thường chị đến mức chẳng thèm viết rõ ràng... Không... Tôi không thể. Thay vào đó, tôi ôm bà ấy vào lòng và thế là, tất nhiên, bà ấy đã hiểu.

Cậu thấy chưa, Charles, đó là điều mà tôi thường phải chứng kiến và tôi không tài nào hiểu được... tại sao những người tuyệt vời trong công việc như thế, những người, khách quan mà nói, làm việc Thiện

trên trái đất, lại hóa ra là những tên khốn thô bỉ trong đời thực? Phải không? Làm sao có thể như thế được nhỉ? Suy cho cùng thì nhân tính của họ nằm ở đâu?

Vậy là tôi đã ở lại với bà ấy cả ngày. Tôi sợ phải chia tay bà ấy. Tôi chắc chắn rằng bà ấy sẽ, tốt nhất là lại lao vào rượu, tệ nhất là... Tôi đã van nài bà ấy đến sống ít ngày ở nhà chúng tôi, có phòng của bọn con gái, chúng tôi sẽ kín đáo và... Bà ấy xì mũi thật mạnh, buộc tóc lại, tôi lại mí mắt, ngẩng đầu và mỉm cười với tôi. Nụ cười yếu ớt nhất mà tôi từng thấy ở bà ấy.

Tuy nhiên Chúa mới biết được rằng liệu... Thôi... Bỏ qua đi. Bà ấy đã cố kéo nó ra càng xa càng tốt, kẻ đại huênh hoang ấy, và đảm bảo với tôi, khi tiễn tôi ra cửa, rằng tôi có thể đi, rằng bà ấy sẽ không làm điều đó với tôi, rằng bà ấy đã trải qua những giờ khắc khó khăn nhất và rằng vì thế mà bà ấy đã chai lỳ rồi.

Tôi đã nhượng bộ với điều kiện có thể gọi điện cho bà ấy vào bất kỳ thời điểm nào ban ngày cũng như ban đêm. Bà ấy cười. Bà ấy bảo đồng ý. Còn nói thêm rằng bà ấy đâu còn là người làm phiền người khác nữa... Và quả thực, bà ấy đã giữ lời. Tôi hết sức ngạc nhiên. Tôi gặp lại bà ấy thường xuyên hơn một chút vào thời gian đó và tôi có theo dõi dấu hiệu nhỏ nhất, dò xét lòng trắng mắt bà ấy, hít chiếc áo khoác của bà ấy khi đi mặc nó lên, và... nhưng không, vẫn vô ích... Bà ấy rất điều độ...

Yên lặng.

- Khi suy ngẫm lại, tôi tự nhủ rằng trái lại lẽ ra điều đó phải làm tôi lo lắng. Điều tôi sắp nói với cậu đây thật kinh khủng, nhưng suy cho cùng thì chừng nào bà ấy còn uống rượu, điều đó có nghĩa là bà ấy hãy còn sống và, trong một chừng mực nào đó, tôi không biết... còn *phản ứng*... Tóm lại... ngày nay, tôi tự nhủ biết bao nhiêu điều... Và rồi một hôm, bà ấy thông báo cho tôi biết là bà ấy sẽ xin thôi việc. Tôi như trên trời rơi xuống. Tôi còn nhớ rất rõ, chúng tôi ra khỏi một phòng trà và đi dọc theo công viên Tuileries. Trời đẹp, chúng tôi

khoác tay nhau, và khi đó bà ấy đã thông báo cho tôi: thế là hết. Tôi dừng lại. Tôi chậm bước và yên lặng một lúc lâu với hy vọng bà ấy nói tiếp: tôi thôi việc bởi vì hoặc tôi thôi việc bởi lẽ... Nhưng không, không có gì cả. Tại sao, Anouk, tại sao? cuối cùng tôi cũng nói thành lời, chị mới năm mươi lăm tuổi... Chị sẽ sống ra sao? Chị sẽ sống bằng gì? Tôi đã nghĩ chị sống chủ yếu là vì ai và vì cái gì nhưng tôi không dám nói như thế với bà ấy. Bà ấy không trả lời gì hết. Thế.

Và rồi tiếng thì thầm sau:

“Tất cả, tất cả mọi người... Tất cả họ đã bỏ rơi tôi. Hết người này đến người khác... *Nhưng bệnh viện thì không*, cô hiểu chứ? Bây giờ tôi cần phải là người đầu tiên ra đi, nếu không tôi biết là tôi sẽ không chịu đựng nổi. Chỉ cần ít ra là một thứ, trong cuộc đời chó má của tôi, không làm tôi tổn thương... Cô có hình dung ra tôi, chính tôi, vào ngày liên hoan chia tay tôi không? bà cười gằn, tôi cầm món quà, tôi hôn má tất cả mọi người và sau đó? Tôi đi đâu sau đó? Tôi làm gì? Bao giờ tôi chết?”

Tôi không biết trả lời ra sao nhưng điều đó không nghiêm trọng lắm: bà đã đang leo lên phía sau một chiếc xe buýt và chào tạm biệt tôi qua cửa sổ.

Bà đặt chiếc ly xuống và im bật.

- Rồi sau đó? Charles hỏi liều. Thế là... thế là hết à?

- Không. Mà đúng thế, phải rồi... Đúng...

Xin lỗi, tháo kính ra, xé một miếng Sopalin và làm nhòe hết chỗ trang điểm.

Charles đứng dậy, đi ra cửa sổ và, lần này thì quay lưng lại bà, bám vào ban công như thể một cái thành tàu.

Anh muốn hút thuốc. Không dám. Trong nhà này có một bệnh nhân ung thư. Có thể nó chẳng liên quan gì đến thuốc lá nhưng làm

sao mà biết được? Nhìn những tòa nhà cao xung quanh và lại nghĩ đến những người đó...

Những người chưa từng yêu mến bà. Những người chưa từng gọi bà bằng tên thật của bà. Những người đã hòa vào dòng máu bà cơn nghiện, vết lở loét và cơn say. Những người chưa từng chìa tay cho bà nếu không để cầm tiền của bà. Tiền mà bà kiếm được bằng cách cấm những người hấp hối chết đi trong khi Alexis tự cài cặp sách một mình và vòng chìa khóa qua cổ, nhưng những người đó - hãy trả lại công lý cho họ - một tôi thật buồn, đã cho Nounou cơ hội ứng tác một tiết mục ảo thuật tuyệt vời.

- Dừng lại đi nào, Kho báu, với những trò chán chết này... Dừng lại ngay đi thôi... Cuối cùng thì anh muốn gì? Nói tôi nghe nào...

Và, bằng cách bối lực những dụng cụ ở chỗ này chỗ khác trong bếp, đã bất chước tất cả họ.

Hóa thân thì đúng hơn.

Ông bố đang la mắng. Bà mẹ đang an ủi. Anh trai đang trêu chọc. Cô em gái đang nói ngọng. Ông thì đang nói lẫn thẩn. Và bà cô già đang gãi dưới những nút ống giắc của bà. Và ông bác đang đánh rắm. Và con chó, và con mèo, và ông đưa thư, và ông cha xứ, và cả người gác đồng đang mượn chiếc kèn của Alexis... Và điều này vui như một bữa ăn gia đình thực sự và...

Anh hít sâu bầu không khí ngoại ô và, lạy Chúa, sao từ này xấu thế, *nói thành lời* điều đã ám ảnh anh từ sáu tháng nay. Không, hai mươi năm:

- Cháu... cháu ở trong số đó...
- Số nào?
- Những người đã bỏ rơi bà ấy...
- Phải rồi nhưng mà cậu đã rất yêu mến bà ấy...

Anh quay người lại và bà nói thêm, với nụ cười lúm đồng tiền giấu cợt:

- Mà tôi không biết tại sao tôi lại nói “rất”...

- Dễ nhận thấy đến thế cơ ả? cậu bé già lo lắng.

- Không, không, tôi đảm bảo với cậu. Hơi hơi thôi. Cũng gần kín đáo như bộ com lê của Nounou...

Charles cúi đầu. Nụ cười của bà làm đôi tai anh ù ù.

- Cậu ả, lúc này tôi không dám cắt ngang lời cậu khi cậu khẳng định rằng ông ấy từng là mối tình duy nhất của bà ấy, nhưng hôm nọ khi tôi đến nghĩa trang và tôi thấy những chữ màu da cam ấy lóe lên như một đám pháo hoa giữa toàn bộ... khung cảnh sâu nảo, tôi, người từng thề là sẽ không khóc nữa, phải thú nhận với cậu là đã... Và rồi cái bà lão kinh người ở bên cạnh vừa đi đến chỗ tôi vừa sụt sụt. Bà ấy đã thấy hấn, cái thẳng vô tích sự từng làm chuyện đó, nếu đó không phải là một điều đáng xấu hổ... Tôi chẳng trả lời gì sất. Cậu muốn bà ta hiểu điều gì nào, cái mảnh da già nua ấy? nhưng tôi đã nghĩ: thẳng vô tích sự ấy, như bà nói, đó là tình yêu suốt đời của bà ấy.

Đừng nhìn tôi như vậy, Charles, tôi vừa nói với cậu là tôi không muốn khóc nữa. Tôi đã chán ngấy rồi... Và lại đó không phải là cách bà ấy muốn thấy chúng ta, đó là...

Sopalin.

- Bà ấy có một tấm ảnh của cậu trong ví, suốt ngày bà ấy nói về cậu, chẳng bao giờ bà ấy nặng lời về cậu. Bà ấy bảo rằng cậu là người đàn ông duy nhất trên đời, và như thế thì ông Nounou đáng thương dĩ nhiên là bị loại khỏi cuộc thi, đã cư xử lịch thiệp với bà ấy...

Bà ấy bảo may mà tôi đã gặp cậu ấy, nó đã cứu tất cả những người khác... Bà ấy cũng bảo nếu Alexis vượt qua khó khăn, thì đó là

nhờ cậu bởi vì khi các cậu còn bé, cậu đã chăm sóc cho nó tốt hơn cả bà ấy... Rằng cậu luôn giúp đỡ nó làm bài tập và các buổi trình diễn thử và rằng nếu không có cậu, nó còn tệ hơn nhiều... Rằng cậu từng là xương sống của một ngôi nhà gần đỡ và...

- Điều duy nhất mà... bà nói thêm.

- Mà sao cơ?

- Khiến bà ấy thất vọng, tôi nghĩ, đó là biết được các cậu bất hòa với nhau...

Yên lặng.

- Nào, Sylvie, cuối cùng anh cũng uốn nắn nổi lưỡi, bây giờ thì ta chấm dứt đi thôi...

- Cậu có lý. Sẽ nhanh thôi... Vậy là bà ấy đã kín đáo rời viện. Thỏa thuận với ban giám đốc để cho những người khác tin là bà ấy đi nghỉ và không bao giờ quay trở lại nữa. Tất cả đều thất vọng kinh khủng vì không có dịp bày tỏ với bà sự ngưỡng mộ và tình cảm của họ, nhưng vì đó là sự lựa chọn của bà nên... Thay vào đó bà nhận được những lá thư. Những lá đầu thì bà có đọc và những lá sau thì bà ấy thú thực với tôi là không, bà không thể đọc nữa. Nhưng chắc cậu cũng thấy thế... Thật là ấn tượng... Sau đó những cú điện thoại của chúng tôi thưa dần và ngày càng ngắn đi. Trước tiên là do bà chẳng còn gì nhiều nhận để kể và rồi thì con gái tôi đẻ sinh đôi và tôi thành ra *rất* bận! Cuối cùng là do bà thông báo cho tôi rằng Alexis và bà đã gặp lại nhau và thế là, tôi hình dung hơi vô thức một chút, tôi tự nhủ rằng nó đã tiếp quản thay tôi. Rằng bây giờ đến lượt nó... Cậu biết chuyện xảy ra thế nào với những người từng khiến cậu rất lo lắng rồi đấy... Khi tình hình dường như có cải thiện một chút, cậu quá hài lòng vì có thể thở được... Vậy nên tôi làm như cậu... Một kiểu tối giản giao tiếp... Sinh nhật của bà, những lời chúc tốt đẹp, những bức thiệp báo tin sinh con

và những tấm bưu thiếp... Thời gian trôi qua và dần dần, bà trở thành một kỷ niệm của cuộc đời tôi trước kia. Một kỷ niệm tuyệt diệu...

Thế rồi một hôm, một trong những lá thư tôi gửi bị gửi trả lại. Tôi muốn gọi điện cho bà nhưng đường dây đã bị cắt. Thôi. Chắc là bà đến chỗ con trai mình ở tỉnh và chắc chắn là bà có hàng đồng cháu trên đầu gối... Bà sẽ gọi trong ngày một ngày hai và chúng tôi sẽ kể cho nhau nghe đầy những chuyện vợ vắn của các bà nông chiều con cháu...

Bà không bao giờ gọi lại nữa. Kệ... Đời là thế... và rồi cách đây... ba năm, tôi nghĩ thế, tôi ở trên RER và có một bà cụ già lưng rất thẳng ở cuối toa. Tôi còn nhớ, phản xạ đầu tiên của tôi là tự nhủ: Mình ước sao được như bà ấy khi bằng tuổi bà ấy... Cậu biết đấy, như khi người ta nói “Đó là một người đẹp lão”. Mớ tóc bạc đẹp đẽ, không trang điểm chút nào, làn da như của các bà xơ, rất nhiều nếp nhăn, nhưng hãy còn tươi, thân hình mảnh mai và... bà ấy hơi nghiêng về phía tôi để cho một người đi xuống và thế là, cơn sốc.

Bà cũng nhận ra tôi và mỉm cười với tôi, tử tế, như thế chúng tôi mới chia tay nhau hôm trước. Tôi rủ bà xuống bến tiếp theo để uống một tách cà phê. Tôi cảm thấy bà không hào hứng lắm nhưng chẳng sao... nếu điều đó làm tôi vui...

Và bà xưa kia vẫn rất hay nói, rất... liên tưởng, tôi phải khéo léo hỏi chuyện để bà kể tôi nghe một chút về mình. Vâng, giá thuê nhà của bà đã trở nên quá cao và bà đã thay đổi chỗ ở. Vâng, đó là một thành phố hơi khó sống, nhưng ở đó có một tình đoàn kết mà bà ấy chưa bao giờ gặp ở nơi khác... Bà ấy làm việc ở một trạm xá vào buổi sáng và thời gian còn lại thì làm tình nguyện không công. Người ta đến nhà bà ấy hoặc là bà ấy đến nhà người ta... Dẫu sao bà cũng chẳng cần tiền lắm... Đó là một thế giới đối chác: một lần bằng bó đổi lấy một đĩa couscous hay một mũi tiêm đổi lấy việc sửa chữa chút đường ống nước... Bà có vẽ bình thản đến lạ lùng và cũng chẳng có vẻ gì là bất hạnh. Bà bảo chưa bao giờ bà ấy hành nghề tốt như thế. Bà có cảm

giác mình vẫn còn có ích, phật ý khi người ta gọi mình là “bác sĩ” và lặng lẽ lấy thuốc ở trạm xá. Tất cả những viên thuốc đã hết hạn sử dụng... Đúng vậy, bà sống một mình và... Còn cô? bà hỏi. Còn cô thì sao?

Vậy là tôi kể bà nghe cuộc sống thường nhật của tôi, nhưng đến một lúc, tôi thấy là bà không nghe tôi nữa. Bà cần phải đi. Người ta chờ bà.

Còn Alexis thì sao?Ồ... Thế là bà hơi sầm mặt... Nó ở xa và bà cảm thấy rõ là con dâu bà không ưa bà lắm... Bà luôn có cảm giác làm phiền... Mà thôi, nó có hai đứa con xinh xắn, một con bé lớn và một thằng con trai bé lên ba tuổi và đó mới là cái quan trọng nhất... Tất cả họ đều khỏe...

Khi chúng tôi lại ra bến tàu thì tôi hỏi bà có tin tức gì của cậu không. Thế còn Charles của chị thì sao? Thế là bà mỉm cười. Phải rồi.

Tất nhiên rồi... Cậu làm việc nhiều, cậu đi khắp nơi trên thế giới, cậu có một hãng lớn gần ga phía Bắc, cậu sống với một người phụ nữ xinh đẹp. Một người phụ nữ Paris chính hiệu... Người lịch thiệp nhất... Và cậu cũng vậy, cậu có một cô con gái lớn... Hơn nữa nó còn giống cậu y hệt...

Charles lão đảo.

- Nhưng... Nhưng làm sao cô ấy biết...

- Tôi không biết. Tôi cho rằng bà ấy không bao giờ rời mắt khỏi cậu đâu.

Mặt anh co rút lại.

- Tôi xuống bến sau đó mà đầu óc đảo lộn hoàn toàn và... lần cuối cùng tôi nhận được tin về bà ấy, đó là lúc người ta báo cho tôi biết lễ an táng bà vào ngày hôm sau nữa.

Và không phải Alexis là người báo cho tôi, đó là một cô hàng xóm chơi thân với bà và cô ấy đã tìm số điện thoại của tôi trong đám

đồ của bà...

Thắt chặt hai vạt áo choàng.

- Chúng ta đã đi đến hồi kết... Trời lạnh buốt, cảnh đó diễn ra vài ngày trước Noel trong một nghĩa trang tồi tàn. Không nghi lễ, cũng chẳng điệu văn, không gì hết. Ngay cả mấy lão chôn cất cũng thấy hơi ngại. Họ lo lắng nghiêng ngó xung quanh xem có ai phát biểu không, nhưng mà không. Vậy là đầu sao cũng sau một hồi, họ tiến đến gần bà và làm ra vẻ mặc niệm năm phút, hai tay chắp trước khóa quần, và rồi sao chứ, họ thả chùng những sợi dây thừng, bởi vì đầu sao thì họ cũng được trả tiền để làm việc đó mà...

Tôi ngạc nhiên vì không thấy cậu, nhưng vì bà ấy nói là cậu đi lại rất nhiều...

Trước mặt tôi hầu như chẳng có ai hết. Một trong những cô em gái của bà, tôi cho là thế, có vẻ chán ngán hết sức và không ngừng bấm điện thoại di động, Alexis, vợ nó, một cặp vợ chồng khác và một người đàn ông khá già mặc một dạng đồng phục Chữ thập Đỏ và ông này khóc như một con thú lớn, và... thế là hết.

Nhưng đằng sau, Charles ạ, đằng sau... Năm mươi, sáu mươi người...

Có thể nhiều hơn thế... Rất nhiều phụ nữ, đầy trẻ con, những đứa còn bé tí, những thiếu niên, những cậu thanh niên cao ngồng không biết làm gì với đôi tay mình, những bà già, những ông già, những bộ com lê Chủ nhật, những bó hoa, những món đồ trang sức rất đẹp và những thứ vớ vẩn trên những chiếc áo khoác thương hiệu nổi tiếng, những người đi bước thấp bước cao, những người đầy sẹo, những... Tất cả các thể loại, tất cả các lứa tuổi, và tất cả các tầng nhà... Tất cả những người mà bà đã làm dịu cơn đau một hôm nào đó, tôi hình dung thế...

Đúng là một đội quân lớn... Tuy nhiên không có lấy một tiếng động, không một tiếng ngáp, một sự yên lặng khó tin, nhưng khi

những người đào huyết đi lùi lại, tất cả họ bắt đầu hoan hô. Rất lâu, rất lâu...

Đó là lần đầu tiên tôi nghe thấy tiếng vỗ tay trong một nghĩa trang và thế là, cuối cùng tôi cũng cho phép mình khóc: bà đã nhận được lòng tôn kính... và tôi thấy không một linh mục nào hay bất kỳ một diễn văn sáo rỗng nào có thể nói điều gì hợp hơn về bà...

Alexis nhận ra tôi và nó đã gục vào lòng tôi. Nó nức nở nhiều đến mức tôi không hiểu rõ lắm nó than vãn gì với tôi. Đại thể nó là một đứa con tồi và rằng nó đã không chăm bà đến cùng. Tôi lại nhét tay vào túi, trời lạnh và làm thế hơi dễ. Vợ nó mỉm cười mỉm môi với tôi và cô ta đến gỡ nó ra khỏi chiếc áo choàng của tôi. Sau đó tôi đi khỏi bởi vì... tôi chẳng có việc gì làm ở đó nữa... Nhưng trong bãi đậu xe, một người phụ nữ gọi tên tôi. Chính cô ấy, cú điện thoại... Cô ấy bảo tôi: chị lại đây, ta đi uống thứ gì nóng nóng. Được, khi nhìn kỹ cô ấy, cậu sẽ hiểu ngay rằng đồ uống nóng, đó không phải là thứ cô ấy thích trên đời... Và lại, cô ấy còn gọi một ly pastis...

Và chính cô ấy đã kể tôi nghe những năm cuối đời của Anouk. Tất cả những gì bà đã làm cho những người này, và hơn thế nữa! không phải ai cũng đến được! Không có đủ chỗ trong chiếc xe ca của con trai nhà Sandy! Và rằng hơn nữa đó cũng chẳng phải là xe của nó...

Tôi không kể chi tiết cho cậu nghe đâu, cậu biết bà ấy rõ như tôi mà... Cậu hình dung rõ mà... Người phụ nữ này có vài vấn đề về... ờ... diễn đạt, nhưng vào một lúc nào đó, bà ấy nói một điều rất hay: “Người phụ nữ ấy, biết nói sao nhỉ, thế này, bà ấy có một trái tim to như một cái túi dây chun^{*}, đấy tôi nói thế đấy...”

Mỉm cười.

- Vì sao bà ấy chết? tôi hỏi cô ấy. Nhưng cô ấy không thể nói nữa. Tất cả những điều đó, nó khiến cô ấy quá buồn... Thế rồi bỗng

nhien, một luồng gió qua lưng tôi và cô ấy gào lên: Jeannot! Lại chào chị này đi! Bạn của Anouk đấy!

Đó là cái ông khóc sụt sùi lúc nãy với chiếc khăn mùi soa to như giẻ lau bếp và chiếc áo choàng của hội Chữ thập Đỏ mẫu 14-18. Ông ấy mỉm cười với tôi mà không nhìn thẳng vào tôi và thế là tôi hiểu ngay rằng ông ấy hẳn phải là người cuối cùng được bà chăm bẵm... Một người có cái vẻ khó đoán biết như Nounou. Dầu sao cũng cải trang giỏi như thế... Rất hân hạnh... Ông ấy ngồi đối diện với tôi còn người kia thì đi chìm nổi buồn của mình ở chỗ gần quầy bar. Tôi cảm thấy ông cũng vậy, cũng rất muốn thổ lộ, nhưng tôi đã mệt rồi. Tôi muốn ra đi, muốn được ở một mình... Vậy là tôi đề cập thẳng vấn đề: *tóm lại* chuyện gì đã xảy ra? Và thế là tôi biết được, trong khi những kẻ say ma túy và chiếc ti vi rống lên, bà Anouk xinh đẹp của chúng ta, người cả đời thách thức cái chết, cuối cùng cũng đã tìm đến với nó.

Tại sao? Ông không biết. Nhưng có thể có nhiều điều...

Mỗi tuần hai lần, bà làm việc cho Bánh mì hữu nghị, một cửa hàng gia vị dành cho những người nghèo khổ và bán đồ ăn rẻ như cho không. Một “bà khách” đến cùng một lũ nhóc và bà ấy không muốn nhận thịt bởi vì đó là thứ thịt đạo Hồi không cho phép ăn, và không nhận chuối bởi vì chúng có những nốt đen, và không nhận sữa chua bởi vì ngày hôm sau là hết hạn, và đi thôi không tao lại cho ăn tát bây giờ và thế là, Anouk, thường thì vẫn dễ thương, bắt đầu gào lên.

Rằng lũ nghèo cứ nghèo mãi cũng là điều bình thường thôi bởi vì họ thật sự quá ngu ngốc. Những điều vớ vẩn diễn ra ở lò mổ thì có liên quan gì khi mà người ta có những đứa con xanh xao đến thế và đã suy dinh dưỡng?! Rằng nếu cô mà tát nó một lần nữa, đồ đĩ rạc, chỉ một lần thôi cô nghe chưa? *tôi sẽ giết cô đấy*. Và có một chiếc điện thoại di động mới toanh và hút thuốc lá mất mười euro mỗi ngày nghĩa là sao khi lũ con thậm chí còn không có tất đi giữa mùa đông! Thế còn vết

bầm đây là cái gì?! Thằng bé này mấy tuổi rồi? Ba tuổi à? Cô lấy gì đánh nó vậy, đồ rác rưởi, để nó mang vết như vậy? Hả?

Người kia vừa bỏ đi vừa chửi bà và Anouk tháo tạp dề ra. Bà nói rằng thế là hết. Rằng bà sẽ không quay trở lại nữa. Rằng bà không thể làm việc đó nữa.

Điều nữa, Jeannot... ông béo thâm thì, hôm ấy là ngày 15 và con trai bà vẫn chưa mời bà đến dự lễ Noël, vậy nên bà ấy không biết mình phải giữ quà lại cho các cháu bà hay phải gửi qua đường bưu điện. Thật là ngốc nghếch, nhưng câu chuyện này khiến bà nghĩ ngợi lắm... Và rồi, còn có cả con bé ấy nữa... tôi chẳng nhớ tên nó... con bé mà bà ấy đã giúp đỡ rất nhiều trong việc học hành và mọi thứ, và thậm chí bà ấy còn tìm được cho nó chỗ thực tập ở tòa thị chính, và con bé thông báo cho bà là nó đã có bầu... Mười bảy tuổi... Vậy là Anouk bảo nó rằng nó không cần phải đến gặp bà nữa nếu nó không chịu phá thai và...

Bà muốn tôi nói cho bà nghe vì sao bà ấy chết à? Bà ấy chết vì nạn chí. Bà ấy chết vì thế đấy. Chính Joëlle, ông hất hàm chỉ cho tôi bà “đồ uống nóng”, đã tìm thấy bà ấy. Chẳng còn gì ở nhà bà ấy. Không một thứ đồ gỗ. Chẳng còn gì hết. Sau đó người ta bảo tôi là bà ấy đã cho Maüs* hết cả rồi. Chỉ còn một chiếc ghế bành và bà có biết cái có nước chảy ra không... Một đài phun nước à? Không, không, một thứ của bệnh viện, mà có đấy, bà có biết đấy, với một sợi dây ấy... Một cái ống truyền à? Đúng thế! Cảnh sát thì bảo là bà ấy đã tự sát còn bác sĩ thì bảo là không, rằng chính xác hơn là bà ấy đã tìm đến với cái chết không đau... Và vì Joëlle khóc, ông ấy bèn bảo cô rằng bà ấy đã không đau đớn, rằng bà ấy chỉ ngủ thiếp đi thôi. Nhưng mà dẫu sao... Ổn cả...

- Nhưng còn ông, ông... Ông là một người bạn của bà ấy à?

- Ô, nói thế cũng được, nhưng tôi chủ yếu là trợ lý của bà ấy, bà thấy đấy... Tôi đến nhà người bệnh với bà ấy, tôi đeo túi cho bà ấy thôi...

Yên lặng.

- Bây giờ sẽ đắt đỏ hơn đây...

- Gì cơ?

- Thì công cho bác sĩ ấy...

Sylvie đã đứng dậy. Bà liếc nhìn chiếc đồng hồ quả lắc, đặt một xoong nước lên đun, rồi, mắt nhìn vào hư không, tiếp tục nói rất nhỏ:

- Trên đường trở về, giữa những đám kẹt xe, tôi nhớ lại một câu mà bà ấy đã nói trước đó hàng triệu năm khi chúng tôi đang rên rỉ trong những phòng thay đồ sau một ngày đặc biệt vất vả: “Cô muốn tôi nói cô nghe không, bạn thân mến... nghề này chỉ có một thuận lợi duy nhất: nó cho phép chúng ta ra đi mà không làm phiền ai cả...”

Ngẩng đầu lên:

- Thế đấy Charles thân mến của tôi, cậu biết nhiều bằng tôi rồi đấy...

Bà bắt đầu đi đi lại lại và anh cảm thấy đã đến lúc để cho bà yên. Không dám ôm hôn bà.

Bà đuổi kịp anh ở hành lang cầu thang.

- Khoan đã! tôi có cái này cho cậu...

Và bà chìa cho anh một cái hộp quần băng dính to xung quanh trên đó có tên anh viết bằng chữ in hoa.

- Vẫn là cái ông tốt bụng ấy... Ông ấy hỏi tôi có biết một người nào đó tên là Charles không và ông ấy đã lấy cái này ra khỏi áo choàng của mình. Ở nhà bà ấy, chỉ có một cái túi to cho con trai bà với những món quà cho bọn trẻ, và thêm cái này...

Charles kẹp nó vào nách và bước đi như một âm binh. Thẳng phía trước. Phố Belleville, khu phố Temple, quảng trường République, Turbigo, Sébasto, khu Les Halles, Châtelet, sông Seine, Saint-Jacques

theo quán tính và vô tình qua Port-Royal, và khi anh cảm thấy thế là đủ rồi, rằng nỗi mệt trong cơ thể bắt đầu vượt lên những cơn xúc động, không bước chậm lại, rút chùm chìa khóa ra và lấy cái mảnh nhất để xé băng keo.

Đó là một chiếc hộp đựng giày cho trẻ em. Anh bỏ chùm chìa khóa vào túi, húc vào một cái cột, xin lỗi và mở nắp.

Bụi, những con mọt, hay đơn giản là thời gian, đã làm tốt công việc bắn thiu của nó nhưng anh vẫn nhận ra nó. Đó là Mistinguett, con bồ câu nhồi rơm của Nou...

Nhưng? Sao...

Anh chỉ nghĩ đến một điều: kéo cái hộp áp sát người anh và siết chặt hết mức có thể. Sau đó, không gì hết.

Không gì có thể xảy đến với anh nữa.

Càng tốt. Dù sao anh cũng quá mệt để có thể tiếp tục.

14

Cảm giác nóng dưới má anh. Nhắm mắt, cảm thấy khoan khoái.

Than ôi, người ta đã làm anh chán rồi. Hàng đồng người.

Tôi không thấy anh ta! Tôi không thấy anh ta! Chỉ tại những cái hành lang mới khốn kiếp đấy! Cần bao nhiêu người chết cho bọn ngu ngốc này nhỉ? Nhưng tôi không thấy anh ta, tôi nói với các người rồi mà! Mà cũng cần phải nói rằng anh ta không đi đúng phần đường quy định nhé, phải không nào?! Ôi, mẹ kiếp... Tôi không thấy anh ta mà...

Này ông? Này ông?

Ông ổn chứ?

Anh mỉm cười.

Đi chỗ khác cho rảnh mắt đi...

Gọi cứu thương đi, anh nghe thấy. Không làm thế đâu. Quyết định đứng lên.

Không đến bệnh viện.

Anh đã đủ liều của mình rồi...

Chìa tay, chống một cánh tay, rồi cánh tay thứ hai, vươn mình lên, làm một cử chỉ về phía cái hộp, gật đầu cảm ơn và, với tư thế ấy, chạy lon ton đến tận bờ bên kia.

Cử động cánh tay xem nào... Tay kia... Và đôi chân... Khuôn mặt bị tổn thương không ít... Vâng nhưng cú sốc, người ta không biết... Những di chứng, người ta không thấy chúng ngay... Anh ta nôn hay không nôn? Dầu sao cũng đừng chạm vào anh ta nhiều quá... Anh không muốn người ta gọi cứu thương à? Tôi có thể đưa anh đến phòng

cấp cứu... Nào! Ta ở rất gần Cochín, kia kìa. Anh chắc chứ? Không nên để anh ta lại như thế, hả? Anh ta bảo sao?

Anh ta bảo là anh ta chắc chắn mà.

Vậy là đàn ông tản đi. Một người chết không chết, cái đó chẳng có gì đáng quan tâm mấy.

Và rồi... không có gì rắc rối thì không nên gây rắc rối. Tuy nhiên có một công dân tốt đề nghị với anh là anh ta sẽ ghi lại hộ anh biển số của tay lái xe và sẽ ra làm chứng trước các hãng bảo hiểm.

Charles siết chặt cái hộp vào lòng và quay đầu từ phải sang trái.

Không. Cám ơn. Anh chỉ hơi điên điên chút thôi. Rồi sẽ qua cả. Không vấn đề gì.

Người duy nhất ở lại cạnh anh trên chiếc ghế băng là một dạng ăn mày. Hẳn chẳng có tài cán gì, hẳn buồn bực.

Charles hỏi hắn xem hắn có thuốc lá không.

Lúc nghiêng mình về phía ngọn lửa, tưởng như anh sắp xỉu. Quay ngược trở lại chậm hết mức có thể, đưa lưỡi liếm môi để không làm bắn đầu lọc điếu thuốc và hít một hơi dài điềm tĩnh.

Sau một hồi rất lâu, có thể là một tiếng, thiên thần hộ mệnh của anh chìa cánh tay ra.

Nó chỉ cho anh một cửa hiệu thuốc.

Cô bé điều chế viên, Géraldine, tên cô ghi rõ trên ngực, chột kêu lên khi thoáng thấy anh. Bà chủ của cô chạy lại, mời anh ngồi xuống một chiếc ghế tựa và khiến anh đau đớn với hàng ngàn thú vui.

Cơn say của y hiệu...

Người bạn mới của anh đứng lại trước cửa kính và giơ ngón tay cái lên để truyền dũng khí cho anh.

Người bạn mới của anh rất mến Géraldine...

Charles nhăn nhó rất nhiều. Khuôn mặt anh, hay cái còn lại trên mặt anh, được gội, rửa, khử trùng, xem xét kỹ, bình luận, rồi được phủ đầy những vết băng khô nhỏ.

Anh bám vào quầy bày hàng đứng dậy, khập khiễng đến tận chỗ thu tiền, mua các loại kem bôi để khỏi phải đi khám bác sĩ, nói dối, cảm ơn, trả tiền và quay lại đương đầu với thế giới.

Anh bạn cũ của anh đã biến mất. Anh lê bước tới tận cửa hàng thuốc lá mà ngạc nhiên khi thấy mình thu hút biết bao nhiêu ánh mắt liếc qua như vậy.

Ông chủ quán bar, ông này thì không nhạy cảm đến thế. Ông ta đã từng thấy những người tương tự...

- Thế nào rồi? ông ta nói đùa. Sáng nay người ta chui vào gầm xe buýt hay sao?

Charles hơi mỉm cười do nỗi đau chỉ cho phép thế:

- Một chiếc xe hòm nhỏ...

- Ôi chao... Lần sau anh sẽ làm tốt hơn đấy...

Một ông bán thuốc lá. Một ông bán thuốc lá *người Paris* hài hước... Thật là kỳ diệu...

Anh tặng cho mình một nửa ly để ăn mừng điều đó.

- Đây! Tôi thêm ống hút cho anh rồi đấy... Sao cơ? Đói á? Nicole! Làm cho tôi một đĩa khoai tây đánh nát cho thanh niên này!

Và Charles, một mông trên chiếc ghế quầy bar, vừa ăn bằng đầu môi vừa nghe ông Nicole liệt kê danh sách dài những người bị thương, bị cán, què cụt, thọt chân, chết và những người phải cưa chân tay khác mà vị trí thuận lợi của ông (góc một ngã tư, đây là điều cần có cho một cửa hiệu) đã cho phép ông thống kê được trong hai mươi lăm năm theo dõi.

- Tôi chắc rằng tôi để ở đâu đó một bản kiến nghị chống lại tuyến xe buýt ngược chiều ngu ngốc này, anh có quan tâm đến nó không?

- Không.

Tiến bước một cách khó nhọc, một tay cầm cái hộp của mình còn tay kia ôm chân. Lạc lối.

Tất nhiên không phải là phố Monge, mà là...

Bấm số của Laurence như người ta rút năm viên đạn ra khỏi ổ, áp máy ngang thái dương và chờ.

Máy trả lời tự động.

Quay trở lại và đây cánh cửa một hãng cho thuê xe hơi mà anh đi ngang qua, năm phút suy nghĩ căng thẳng trước đó.

Trấn an nhân viên kinh doanh, không sao, một cánh cửa kính. À... người kia thở phào nói, mà cả anh đồng nghiệp của tôi cũng thế đấy... Ba mũi khâu. Charles nhún vai. Anh đồng nghiệp ấy, tự phụ quá...

Đến phút cuối, chỗ đầu gối sưng của anh van xin anh đổi ý:

- Khoan đã! Cho tôi một hộp số tự động thì hơn đấy...

Vừa kiềm chế những giọt nước mắt vì đau, vừa vặn vẹo người sau tay lái của một cô bé thành thị loại A, xem lịch công tác, lật đến trang cần tìm rồi chỉnh lại kính chiếu hậu và nhận ra rằng Người Voi cũng đi cùng anh.

Biết ơn anh ta đã đi cùng anh... một cách vô vọng, rẽ sang trái và nhắm hướng cửa ô Orléans.

Đèn vừa chuyển sang màu xanh. Vừa khởi động lại vừa liếc nhìn bảng điều khiển.

Nếu tất cả đều ổn, anh sẽ có mặt ở nhà Alexis để ăn tối.

Nhịn cười bởi vì anh đã quá đau rồi nhưng trái tim thì vui lắm.

III

1

Lúc đầu thì dễ, anh đã đưa ra một quyết định.

Rời thành phố, phóng nhanh, không tuân thủ những khoảng cách an toàn nữa.

Không biết điều gì đang chờ đợi anh nhưng không sợ. Chẳng sợ gì nữa cả. Hình ảnh phản chiếu của anh hay cái còn là bộ mặt anh, sự mệt mỏi trong anh, và những gì anh thấy phía trước mặt, người phụ nữ có lương tâm kia, tìm nguồn cảm hứng, cắm sâu vào đó một chiếc kim dài, cẩn thận sắp xếp nó, mở nắm tay lần cuối, nới dải ga tô và kiểm tra lại khả năng mình có thể chết trước khi lại ngồi xuống cái ghế bành duy nhất của một căn hộ trống trải... Mà... Không. Anh say rồi.

Liên lạc được với cô trợ lý của anh giữa hai lớp cửa và để lại một tin nhắn cho Laurence.

- Tốt lắm, tôi hủy đây. Thế còn tối thứ Hai... Cất cánh vào lúc 19h45. Tôi cho rằng mình đã thành công trong việc chuyển anh lên hạng ghế xịn hơn... Tôi đã có mã số vé, anh có gì ghi không? cô thứ nhất hỏi.

- Em đã nhận được tin nhắn của anh, cuối cùng thì người thứ hai cũng gọi lại, thật là đúng lúc quá anh ạ bởi vì anh biết không, cuối tuần này em phải gánh mấy bà Hàn Quốc... (Không, anh không biết.) Này anh, vì em đang nói chuyện với anh, anh không quên Mathilde đấy chứ hả? Anh đã hứa với nó là sẽ đưa nó ra sân bay hôm thứ Hai... Em cho là vào đầu buổi chiều, em sẽ nhắc lại cho anh... (Những quây

bán vé của Hàng không Pháp, tổ quốc thứ hai của anh.) Và cả tiền tiêu vật cho nó nữa? Anh còn tiền không đấy?

Không. Không. Anh không quên. Cả con bé lớn của anh, cả Howard.

Charles chẳng bao giờ quên gì hết. Và lại đó là gót chân Asin của anh... Anouk, cô ấy nói gì nhỉ? Rằng anh thông minh? Hoàn toàn không... Anh vẫn hay có dịp làm việc với những đầu óc khác thường và anh không hề nuôi một ảo tưởng nào hết. Từ vài năm nay, nếu như anh biết lừa gạt và lừa dối thế giới của mình, thì đó cũng chỉ vì trí nhớ của anh mà thôi... Những gì anh đọc, nhìn thấy, nghe thấy, anh vẫn nhớ hết.

Ngày nay đó là một người đàn ông công kênh, tải nặng, tiếng Anh là *loaded*, như những quân súc sắc khi chúng bị chia gian. Và cả những con đau nửa đầu kinh khủng mà hiện tại anh không phải chịu đựng nữa, chúng đã bị chôn vùi dưới một vỏ bọc đau đớn mà trở nên... rõ rệt hơn, chẳng dính líu đến sinh lý chút nào. Sự bất trắc ngốc nghếch đúng hơn là về mặt tin học. Lá thư của Alexis và cơn sóng thần từ đó phát ra, tuổi thơ của anh, những ký ức của anh, Anouk, những gì ít ỏi ta biết được về bà và tất cả những gì bà đã không kể cho chúng ta nghe, tất cả những gì anh thích giữ lại cho riêng mình hơn, để bảo vệ bà nữa và bởi vì anh quá kín đáo, những xúc cảm dồi dào không lường trước được này, trong một chừng mực nào đó, đã làm trí nhớ của anh trở nên bão hòa. Hóa học, các phân tử, thậm chí một cái máy scan...? Ta đi thôi, ta đi thôi, nhưng tất cả điều đó chẳng có tác động gì hết. Chính anh cần phải phục hồi các tệp tài liệu.

Chính vì lẽ đó mà anh đang giảm tốc độ trước một thanh chắn ở trạm thu phí cầu đường.

- Anh ở đâu vậy? Laurence hỏi.
- Ở Saint-Arnoult... Đường cao tốc...
- Đó là cái gì vậy? Một công trường mới à?
- Ủ, anh nói dối.

Đó là sự thật.

Nhưng, khi chân trời cứ mở rộng ra, chuyển đi này với anh dường như khó thực hiện hơn. Anh đã bỏ lại dòng xe bên tay trái và nghĩ tới bóng râm của một chiếc xe tải cực lớn.

Theo bản năng, dưới mỗi tấm biển thông báo một lối rẽ, lại thoáng chạm tay vào cái gạt đèn hiệu.

Chỉ tại trí nhớ của anh, anh cả quyết. Ttt tt... Sự khiêm tốn giả hiệu... cái che nắng thật tiện lợi khi người ta hướng về phía Nam... Ta hãy nói một chút về anh ta, và trả lại cho chú mèo bị nhúng nước sôi này cái gì thuộc về anh ta.

Charles vô tình mà trở thành kiến trúc sư, để tỏ lòng kính phục, vì lòng trung thành, và bởi vì anh vẽ rất đẹp. Tất nhiên, những gì anh thấy, những gì anh hiểu, anh nhớ mãi, nhưng anh còn đại diện cho nó. Một cách dễ dàng. Một cách tự nhiên. Trên trang giấy, trong không trung, và trước bất kỳ công chúng nào. Ngay cả những ánh mắt khiến nản lòng nhất cuối cùng cũng phải đồng ý. Nhưng tài năng đó không đủ. Điều mà anh vẽ ra rất tốt, chính là những lý luận của anh, sự sáng suốt của anh.

Anh là người bình lặng, kiên nhẫn và chỉ riêng việc suy nghĩ, khi ở bên anh, cũng trở thành một đặc ân. Thậm chí còn hơn thế, một trò chơi. Do thiếu thời gian, vẫn thường từ chối những chân giáo viên mà nhiều người dành cho anh, nhưng khi ở hăng, thích được những thanh niên vây quanh mình. Marc và Pauline, năm nay, tay Giuseppe tuyệt vời hay là con trai ông bạn O'Brien của anh trước kia. Tất cả những sinh viên này được nhiệt liệt chào đón trong những phòng làm việc rộng rãi của họ ở phố La Fayette.

Anh khó tính đối với họ và áp đặt cho họ khối lượng công việc khổng lồ nhưng đối xử với họ như những người ngang hàng. Các bạn trẻ hơn nên nhanh nhẹn hơn tôi, anh khích lệ họ, vậy nên các bạn hãy chứng tỏ điều đó đi. Các bạn sẽ làm việc như thế nào?

Dành thời gian nghe họ nói và phá tan sự trì trệ của họ mà không bao giờ lãng mạ họ. Khuyến khích họ sao chép, vẽ nhiều nhất có thể, ngay cả vẽ xấu, đi du lịch, đọc sách, nghe nhạc, học lại nhạc lý, thăm các bảo tàng, nhà thờ, những vườn hoa và...

Thấy buồn vì sự dốt đặc của họ và kết thúc bằng việc vừa xem đồng hồ của mình vừa nhảy dựng lên. Nhưng...? Các cậu không đói sao? Hiển nhiên là họ có đói. Vậy thì sao? Sao các cậu lại để tôi lên mặt như một thằng vô lại thế hả? Người ta không báo trước cho các cậu là thời của những ông giáo già trường Mỹ thuật đã qua rồi sao? Nào... Để được các cậu tha lỗi, hãy theo hướng Terminus Nord. Đĩa hải sản cho ai thích ăn! Nhưng vừa mới ngồi xuống, điều này mạnh hơn chính anh, kéo thực đơn của họ thấp xuống và đề nghị họ nhìn xung quanh. Trường phái Nancy, Nghệ thuật trang trí, những giản tiện mới, phản ứng chống lại Nghệ thuật mới, bản vẽ các hình khối, những đường mềm mại và hình học, nhựa tổng hợp, thép mạ kền, những mùi hương lạ và... và người bồi bàn đã tới.

Những tiếng thở phào trong hàng ngũ.

Trong thế giới nhỏ xíu của họ, thật dễ gièm pha anh. Người ta trách anh là... nói thế nào nhỉ... hơi *cổ điển*, phải thế không? Hồi còn trẻ, cũng đã đau khổ vì chuyện đó. Nhưng đã nghe nhắc đến. Lý do tại sao anh lại gắn bó với Philippe, anh chàng... chủ quan hơn, chẳng sợ đưa ra những câu trả lời đầy xúc cảm cho những tình huống được đưa ra và cũng là người mà anh phục tính không nhân nhượng, tài năng, tính sáng tạo. Về mặt chuyên môn, cặp đôi này vận hành tốt, nhưng Charles là người mà sinh viên hay xin thực tập.

Ngay cả những người xuất sắc nhất. Những người mơ mộng hão huyền, những người hay bồn chồn, những người đã sẵn sàng, họ cũng vậy, được chết dưới chân Sagrada Família của họ.

Đó là Charles.

Lương tri của anh, sự dè dặt của anh... Một thời gian dài nhận thấy mình hay ngượng ngập. Những ngày xấu trời, nghĩ rằng anh là con trai của bố anh và quả thật, anh đã không đi, sẽ không bao giờ đi rất xa. Những lần khác, như buổi sáng mùa đông cách đây vài tháng, khi anh trở về nhà trễ giờ và xuống xe taxi giữa những đám kẹt xe, bỗng dừng thấy chỉ có mỗi một mình giữa sân vuông Cung điện Louvre mà anh không đặt chân tới từ muôn đời nay, thế là quên luôn cuộc hẹn của mình, không chạy nữa và lấy lại hơi thở bình thường.

Bằng giá, ánh sáng, những tỷ lệ hoàn hảo tuyệt vời, cảm giác hùng mạnh mà không kèm theo chút ý chí dè bẹp nào này, dấu vết tuyệt trần của bàn tay con người... Vừa xoay xung quanh chính mình vừa hỏi lũ chim bồ câu:

- Này? Cổ điển quá phải không nào?

Nhưng cái đài phun nước vô lý kia... Tiếp tục chạy mà trong lòng hy vọng rằng Lescot, Lemer cier và tất cả những người khác, đang ở trên cao ấy, thỉnh thoảng lại giỡn đùa bằng cách nhổ vào trong.

Chúng ta hãy tránh mọi hiểu lầm. Những phê bình này, hơn nữa *chủ yếu* là của chính người Pháp, giới hạn, hay tìm cách giới hạn, một thái độ đạo đức, một điều quy định, nhưng không trong trường hợp nào giới hạn bản chất công việc của anh. Do quá trình đào tạo kỹ sư của anh (sự yếu kém này, sự thiệt thòi này, có những tối anh tin vào điều đó), nỗi ám ảnh chi tiết trong anh, sự am hiểu tuyệt vời của anh về các cấu trúc, các vật liệu hay của bất kỳ hiện tượng vật lý nào, tiếng tăm của Charles vẫn luôn, từ lâu lắm rồi, vượt lên trên mọi ngờ vực.

Chỉ đơn giản là, thấy mình theo lý thuyết của thiên tài Peter Rice và của Auden trước ông ta, theo đó, trong quá trình thực hiện một dự án, một số người buộc phải đương đầu với công việc bắn thiu của Iago của Shakespeare và dứt khoát đem ve cho lý trí những bước đà lộn xộn của những niềm đam mê từ những người khác.

Cổ điển ư? Ôi dào... Cứ cho là thế. Nhưng bảo thủ thì không. Không. Bằng chứng là, thuyết phục ngành công nghiệp, những chủ thầu, giới chính trị và quảng đại quần chúng rằng ý tưởng của họ cao hơn gấp trăm, gấp ngàn lần tất cả những tòa nhà bình thường nhưng được khoác lên mình những đồ trang trí hậu hiện đại hay giả cổ xinh xắn này, đã trở thành phần nặng nề nhất trong nghề của anh.

Và, bị ngược đãi như vậy, cảm thấy mình *Perplex'd in the extreme* khi lại nói về Othello.

Hơn nữa thật là may, thật là may. Vai trò hơi ngắn hơn một chút nhưng...

Này? Bố ở đâu đấy, bố già? anh vừa lắc lư người vừa nhập vào dòng xe ở giữa, bố còn lí nhí nói gì cho chúng tôi nghe nữa thế? Tại sao bỗng nhiên bố lại nói chuyện với chúng tôi về Rice và Maure?

Xin lỗi, xin lỗi. Chỉ là chuyện trí nhớ không còn tốt nữa ấy mà.

Hiển nhiên.

Bà ấy có lý...

Cậu hãy nhớ lại.

Lần cuối cùng.

Lúc này khi bà ấy đến và bà ấy nhìn thấy tất cả những tính toán mà cậu đang gánh vác này; bà ấy vừa ôm hôn cậu lại vừa than vãn cho cậu. Bà ấy bảo cậu là ở tuổi của cậu, cậu quả thật là bỏ ra quá nhiều thời gian để tìm cách bề bộn thế giới. Bà ấy biết, bà ấy biết! Cậu định trả lời bà ấy rằng đó là do chương trình học tập của cậu và những thứ khác nữa, nhưng mà...

Nhưng?

Im miệng. Không tìm cách lập luận nữa, đã mệt rồi. Lối rẽ tiếp theo sẽ là lối rẽ đúng.

Không.

Xin cậu.

Hãy quay trở về đi.

Chúng tôi không theo cậu đến tận đây để quay trở lại Rambouillet đâu.

Tại sao lúc nào cũng suy nghĩ như thế? Sống với tư cách nhà thầu, in các bản thiết kế, lên ma kết, dựng dàn giáo, tính toán, dự đoán, dự kiến? Tại sao lúc nào cũng phải tuân thủ những cam kết như vậy? Lúc này cậu bảo là cậu không còn sợ gì nữa mà...

Tôi nói dối.

Cậu sợ gì cơ chứ?

Tôi muốn rằng...

Gì cơ?

Nào. Hãy khôn khéo hơn nào. Chúng ta hãy nhìn ra nơi khác. Hình dạng những đám mây, những con bò cái đầu tiên, chiếc xe Audi cuối cùng, bãi đậu xe La Briganderie, sự cất cánh của con ngốc này, giá xăng không pha chì trong 17 km, cái...

Khi chúng ta còn bé, lương tâm anh lại thì thầm, và chúng ta cãi vã nhau... điều xảy ra thường xuyên bởi vì cả hai chúng tôi đều có tính xấu và chúng tôi đã tranh nhau, tôi hình dung, sự quan tâm và những nụ hôn của cùng một người phụ nữ, Nounou, hết khả năng kiên nhẫn và dọa nạt để tìm cách hòa giải chúng tôi, cuối cùng vẫn thường đi tìm con chim sẻ nhồi rơm của ông đã bám đầy bụi phía trên Tủ lạnh, nhồi vào mỏ nó bất kể cái gì ông đang có trong tay, thường là một ngọn mùi tây, và đến lúc nó dưới những chiếc mũi nhỏ đang đổi hờn của chúng tôi:

- Gừ, gừ... Con chim câu Hòa bình đây, lũ cún con của tôi... Gừ...

Và chúng tôi phì cười. Và phì cười cùng nhau, thế là không giận nhau nữa... và... Và cái hộp đựng giày vẫn ở đó, ở vị trí người chết, và...

Người ta cóc quan tâm đến xăng không pha chì. Những chiếc xe đi thuê, lúc nào chúng chẳng chạy bằng dầu diesel, không phải thế sao? Gì cơ? Xin lỗi? Anh nói sao?

Đứng dậy, kéo thắt lưng, liệu... Không có một chút hy vọng trong thứ nước truyền đáng nguyên rủa này hay sao? Chẳng phải bà đang đánh giá quá cao chúng ta, *thử thách* chúng ta một lần nữa hay sao?

Phải chăng bà chẳng bao giờ để chúng ta được yên với những cơn yêu thương thái quá của bà đã từng khiến chúng ta thật là...

Thế á? Dầu sao cũng 1,22 euro cơ đây... Này, Balanda, cậu làm chúng tôi mệt mỏi với những lời nói tối nghĩa của cậu... Trí thông minh cao độ của cậu, những lời trích dẫn nguyên bản của cậu, sự nghiêm khắc của cậu, những sinh viên ngây ngô của cậu, văn hóa của cậu, sự khéo léo của cậu và bao điều linh tinh khác ở cậu, cậu có biết rằng chúng tôi, chúng tôi có thể đổi tất cả quầy hàng xén này lấy một câu có nghĩa không?

Chau mày, châm một điếu thuốc, chờ cho chất nicotin ngấm sâu vào xương tủy anh và kết cục cũng tự thú nổi khỗ sở của mình:

“Mình mong sao bà ấy không chết vô cớ.”

Nào, ta đến nơi rồi! Nào, xong rồi. Hít thở đi. Xong rồi. Cậu đã tạo ra khái niệm cho cái của cậu rồi đấy.

Hả? Cậu có dự án của cậu ở đây không đấy? Bây giờ thì chạy xe đi. Chạy đi, im miệng đi và, xin lỗi, đừng hít thở nhiều đến thế. Cậu không biết đâu, nhưng cậu có một cái xương sườn bị rạn.

Ừ nhưng nhớ đâu điều đó diễn ra xấ...

Im miệng đi, đã bảo rồi. Tắt đi nào.

Bởi vì anh không thể tin tưởng vào chính mình, ít ra là trên phương diện này, vớ, ái, cánh tay đến tận dải FM.

Giữa hai quảng cáo vớ vẩn, một ca sĩ nhạc pop có giọng cao vút bắt đầu lè nè *Relax, take it easy* hơn cả chục lần.

Iii-iiiiiii-zi.

Được rồi, được rồi. Tôi hiểu rồi.

Tìm kính râm, tháo ngay chúng ra, quá nặng, quá nhiều tai họa, đóng chiếc hộp đựng găng tay lại và ngắt tiếng.

Điện thoại di động của anh bắt đầu rung. Cùng một số phận.

Một con bồ câu thăm thương và một người què trong một chiếc ô tô Nhật bé xíu, như con tàu của Nôê, người ta không thể mơ ước hơn thế, tuy nhiên, tuy nhiên... Kín đáo tan ra dưới những miếng Steri-Strip.

Sau anh là trận hồng thủy...

...

Rời đường cao tốc, rời quốc lộ, và chẳng mấy chốc nữa là tỉnh lộ.

Khi đó mới nhận thấy, lần đầu tiên từ nhiều tháng nay, rằng Trái đất quay xung quanh Mặt trời, phải rồi, và rằng anh sống ở một xứ sở tuân theo nhịp các mùa.

Sự dờ dẫm của chính anh, những ngọn đèn, những bóng đèn neon, ánh sáng từ các màn hình và sự chênh lệch thời gian, tất cả góp phần khiến anh quên đi điều đó. Cuối tháng Sáu, đầu hè, mở to các cửa sổ và đưa đồng cỏ khô đầu tiên của anh vào nhà.

Khám phá khác, nước Pháp.

Biết bao là phong cảnh ở một nước nhỏ đến thế... Và những sắc màu này... Tấm màu vẽ kỳ diệu thay đổi, tương phản và trở nên chính xác theo các vùng và những vật liệu xây dựng ấy... Gạch, ngói nâu và phẳng, những sắc màu nóng của vùng Sologne. Những viên đá phủ màu đồng, những lớp trát, cát màu đất son của những dòng sông... Rồi sông Loire, đá đen và đá phấn. Trò chơi vô tận của màu xám và màu trắng phấn ở mặt tiền những tòa nhà... Màu ngà voi, màu tơ sống trong ánh sáng cuối chiều này... Những mái nhà phơn phớt xanh nổi bật nhờ màu đỏ gạch của những chân ống khói... Những xưởng mộc thường xanh xao, hay thậm chí màu hơn, theo sở thích riêng và khả năng tài chính của các chủ xưởng...

Và chẳng mấy chốc, một vùng khác, những mỏ đá khác, những tảng đá khác... Đá phiến, đá lát, sành, dung nham và thậm chí cả đá hoa cương ở đây đó. Những viên đá xây khác, những cỗ máy khác, những mặt tường đá xây khác, những mái nhà khác... Chỗ này, những bức tường đỡ ống máng thay thế những đầu hồi nhà, chỗ kia, mùa đông khắc nghiệt hơn và những ngôi nhà san sát nhau hơn. Chỗ kia nữa, những khung nhà và những ô tường được xây không tinh xảo bằng và các gam màu nhiều...

Cơ hội có một không hai cho Charles để gợi lại công việc tuyệt vời của Jean-Philippe Lenclos và của Xưởng ông làm việc, nhưng thôi... Hồi đó, người ta đã yêu cầu anh không đưa bà về nữa... Vậy nên giữ lại cho mình đồng hồ lẻ lủng cùng, những mối quan hệ, những giấy tờ chứng nhận, và chạy xe ngày một chậm hơn. Vừa quay đầu vừa nhăn nhó, chạy cả vào sườn dốc, giật vô lăng đột ngột, lấn vào bờ đường và băng qua những ngôi làng nhỏ xíu kéo theo tất cả những ánh mắt phía sau anh.

Món xúp nóng hổi. Đã đến giờ chiết cây mả hạc, những chiếc ghế băng và ghế tựa kéo ra trước những mặt tiền hãy còn ngập nắng.

Người ta lắc đầu khi anh đi qua và người ta bình luận về điều đó cho tới tận khi có sự xáo trộn tiếp theo.

Những con chó, chúng, chỉ hơi dựng tai lên. Mặc cho bộ chết và người Paris chạy khắp nơi...

Charles mù tịt về tự nhiên. Những lùm cây, hàng rào, rừng cây to, trắng cỏ, đồng cỏ, bãi chăn thả gia súc, sườn đồi, khóm cây, bìa rừng, đường trồng cây xanh, anh biết từ những không biết đặt chúng vào đâu, trên một bản vẽ địa hình... Chưa bao giờ xây cái gì xa các thành phố và không nhớ nổi một cuốn sách nào mà có lẽ anh đã tham khảo, do Lenclos chỉ “giới hạn” trong nơi ở chẳng hạn.

Dù sao, với anh, nông thôn là thế: một nơi để đọc. Trước một lò sưởi mùa đông, tựa lưng vào một gốc cây vào mùa xuân hay trong bóng râm vào mùa hè. Tuy nhiên anh đã mày mò rồi đấy chứ... Khi anh còn nhớ ở nhà ông bà anh, vào thời kỳ hoàng kim với ông Canut và Alexis, rồi, sau đó, khi Laurence lôi anh đến nhà người bạn này hay người bạn nọ của họ, trong những... *nhà nghỉ dưỡng*...

Những kỷ niệm về các kỳ nghỉ cuối tuần chẳng có gì lạ mấy khi người ta luôn miệng xin ý kiến anh, hỏi anh về báo giá, lời khuyên và những mảng tường cần phá. Khi đó vừa nghiêng răng vừa nhìn những bức tường kính xấu xí, những lối trở tội lỗi, những bể bơi không đúng chỗ, những tầng hầm khóa trái và những người nhà quê trong trang phục ngày Chủ nhật, với chiếc ủng được cọ rửa sạch sẽ và bộ quần áo bằng vải casơmia cùng màu.

Trả lời vào hư không, thật khó nói, phải xem đã, anh vẫn còn chưa biết rõ vùng này, rồi, sau khi đã làm cho tất cả thế giới nhỏ bé này thất vọng ghê gớm, ra đi, một cuốn sách trong tay, tìm một chỗ trống để ngủ trưa.

Một chỗ trống, hãy nói về điều đó. Người ta đang ở đó rồi đấy. Không còn biển chỉ dẫn, không một hướng đi, những xóm làng ma

quỷ, một lòng đường bị cỏ dại lấn chiếm và hậu quả kéo theo, một tiểu đội thoải vui nhộn.

Con trai của Miles Davis đã đến làm gì ở đây?

Vả lại anh ta đã ở đâu?

Cuốn sổ lịch của anh cũng vô bổ như máy GPS vậy. Đường D73 đâu rồi? Và tại sao anh lại chưa băng qua nơi khi họ còn gầy mà anh không đọc nổi tên này?

Anouk...

Cô còn đưa cháu đi đâu nữa đây? Bình xăng và bụng rỗng tuếch, bị bỏ rơi hoàn toàn trước một ngã ba chẳng cho thấy gì khác ngoài củi đốt lò cách 8 km và những đám lửa Thánh Jean đã tắt ư?

Ở địa vị của cháu, cô sẽ đi đâu?

Thẳng tiến, phải thế không?

Đi...

Đến làng tiếp theo, hạ kính.

Anh lạc đường. Marcy? Manery? Có thể là Margery? họ có biết gì về những cái tên đó không?

Không.

Và đường D73?

À! cái đó thì có biết. Đó là con đường phía dưới kia, bên trái ở lối ra khỏi thị trấn, anh hãy băng qua sông và sau xưởng cưa, anh rẽ ngay sang bên phải...

Một bà nói:

- Chẳng phải quý ông từ tỉnh Oise này tìm làng Les Marzeray hay sao?

Và thế là, cần phải công nhận điều này, Charles chợt thấy cô đơn một lúc. Cái gì...

Mặc cho bộ óc tội nghiệp của anh hoãn lại một nụ cười ngay thơ để gỡ rối tất cả những phiền phức này.

Trước hết là tỉnh Oise, hẳn là do biến số của anh, anh đã không nhận ra nó khi lấy xe nhưng cứ chấp nhận như thế đã, sau đó là Les Marzer[ε], tên này viết như thế nào nhỉ? Với một chữ “y” ở cuối? Một chữ “M” và một chữ “y” viết cầu thả trên trang giấy ngày 9 tháng Tám, đó là tất cả những gì anh chắc chắn, cố đọc lại trong óc nhưng không, ngoài ngày thánh, chẳng có gì là rõ ràng cả. Còn về ông thánh có liên quan, hô hô, nực cười.

Người ta thống nhất, người ta tranh cãi khá lâu và người ta đồng ý. Chữ i dài là đúng.

Người dân tỉnh Oise có những câu hỏi thật là kỳ cục...

- Nhưng... hãy còn xa à?

- Thì... Khoảng hai chục cây số...

Hai chục cây số dọc theo đó cái vô lăng của anh trở nên thật trơn và lồng ngực anh ngày một chèn ép hơn. Hai chục cây số thật chậm khẳng định điều này với anh: anh đã mất mặt hoàn toàn.

Khi tháp chuông vùng Marzeray xuất hiện phía xa, đậu xe bên vệ đường.

Lê bước, đá vào đám cây ngậy, hít vào, đau đốn, thở, lột áo sơ mi, túm lấy mũi cổ áo và vung vẩy mạnh để làm nó khô. Thấm trán vào cánh tay. Đau ở chỗ sây da, đau ở vải áo lạnh. Lại hít vào, trời ơi sao nó thối thối, lại cài cúc, khoác áo vest vào người và thở mạnh ra một lần cuối cùng.

Bụng anh bắt đầu sôi. Anh biết ơn nó nhưng lại mang nó chỉ vì nguyên tắc mà thôi. Mẹ kiếp, đã đến giờ rồi đây nhé! Làm gì? Một

miếng thịt bò rán? Nhưng mày làm gì còn chỗ, đồ khốn. Mày đã trở thành miếng da lừa* rồi, mày thấy rõ mà...

Vâng... Đây rồi... Một miếng thịt bò rán to cùng với Alexis... Để làm cậu ấy hài lòng... *Ăn đi nào, các cậu, ăn đi, phần còn lại sẽ tiếp nối sau...*

Vấn đề duy nhất của anh (lại nữa?! nó lại nhồi nhét vào đầu anh...), đó là trái tim.

Lúc này đây anh đang buồn nôn...

Vậy nên hút thuốc.

Để làm tan nó.

Ngồi trên chiếc nắp xe âm ỉm, thông thả, làm tăng nguy cơ bất lực ở anh và phả khói vào hàng đồng những con côn trùng bé xíu. Nhớ lại dù sao anh cũng đã từng khổ sở đến thế nào... Hồi ấy rất vô liêm sỉ.

Nói rằng ngừng hút thuốc là cuộc phiêu lưu lớn duy nhất còn lại với họ, với chính họ, những đứa trẻ phương Tây được cho ăn uống quá ngon. Duy nhất.

Giờ thì hết rồi.

Cảm thấy mình già nua, bị cái chết ám ảnh, phụ thuộc.

Bật lại điện thoại di động để xem. Nhưng mà không. Không nhận được gì nữa.

2

Lật trang ngày 10 tháng Tám trước tòa thị chính, Alexis sống ở Clos des Ormes, tìm anh ta một hồi lâu và cuối cùng lại bắt sóng kênh Radio Commères:

- Ồ... Xa hơn nữa cơ... Đó là những ngôi nhà mới sau hợp tác xã...

“Những ngôi nhà mới”, hiện tại anh không hiểu nhưng điều đó có nghĩa là nhà xây theo lô, một cách nói lái đi. Thật là khởi đầu tốt đẹp... Tất cả những gì anh yêu thích... Những công trình xây dựng vớ vẩn, lớp vữa trát vớ vẩn, những cánh cửa cuốn, những hộp thư sản xuất hàng loạt và những cột đèn đường xấu xí.

Và điều tệ hại hơn, đó là những thứ xấu xí ấy, chúng rất đắt...

OK, nói ngắn gọn đi. Thế còn số 8 thì sao?

Những cây trắc bách điệp, một chấn song cầu kỳ và một cửa chính bằng sắt Lapeyro-Trung cổ. Chỉ còn thiếu những con sư tử nhỏ trên mỗi cột mà thôi... Charles luồn tay vào túi áo vest và móc ra cái chốt nhỏ.

Một cái đầu tóc hoe vàng xuất hiện sau khung cửa sổ.

Những cánh tay kéo nó ra xa.

Nào...

Lại nhấn lần nữa vào cái chuông quái quỷ này.

Một giọng đàn bà trả lời anh:

- Gì vậy?

Không ư? Không thể ư? Có máy đàm thoại cửa sao? Anh đã không thấy nó. Một cái máy đàm thoại cửa? Ở đây? Ở một trong những vùng hẻo lánh nhất nước Pháp? Được xếp hạng Công viên tự nhiên và những hạng gì gì nữa? Nhà thứ tư của một mảnh đất quy hoạch ầu chỉ có hơn một tá nhà, và một máy đàm thoại cửa? Nhưng... Thế thì có liên quan gì?

- Anh là ai? tiếng nhắc lại từ... cái máy.

Charles trả lời xéo cha mà đi nhưng lại nói ra khác thế:

- Charles. Một bạ... một người bạn cũ của Alexis...

Yên lặng.

Không khó khăn gì để hình dung sự sửng sốt, cuộc chiến hỗn loạn ở nhà những Người ít Đòi Hỏi, những Người “Anh có chắc không?”, những Người “Em có nghe rõ không?”. Lại nhún vai, vuốt cho nếp áo thẳng tắp và chờ cánh cổng (tự động?) mở ra khiến phải choáng ngợp. Lỡ rồi.

- Anh ấy không có nhà...

Được... Sách lược và thời gian đem lại nhiều sức mạnh hơn v.v. Anh là người không dễ thay đổi, chúng ta quyết định thôi và hãy lôi vũ khí hạng nặng ra:

- Cô là Corinne phải không? anh làm duyên. Tôi đã được nghe nói rất nhiều về cô... Tôi là Balanda... Charles Balanda...

Cửa vào nhà (gỗ ngoại, kiểu Cheverny, hay có thể là Chambord, sản xuất sẵn, cánh ngang bằng chì lót giữa hai lớp kính và miếng đệm chống thấm ở rìa đặt trên khung) mở ra với một khuôn mặt ờ... không duyên bằng.

Cô chìa cho anh cánh tay cô, bàn tay cô, cái chốt cửa của cô và, do anh cố gắng mỉm cười với cô để tán tỉnh cô, cuối cùng thì hiểu ra

điều làm cô bức bối: đó là cái mặt anh. Cái mặt của anh.

Và rồi dù sao... Anh đã quên điều đó từ lúc ấy... Quần anh thùng lỗ, áo vest của anh bị rách và áo sơ mi của anh có vết máu và Betadine...

- Chào cô... Xin lỗi... Đó là... Tóm lại... Sáng nay tôi bị ngã... Tôi không làm phiền cô chứ?

-...

- Tôi làm phiền cô à?

- Không, không... Vài phút nữa anh ấy sẽ về... Rồi, quay về phía một cậu bé, vào nhà đi con!

- Tốt quá... Tôi sẽ chờ cậu ấy...

Bình thường lẽ ra cô phải nói: “Kìa, mời anh vào nhà đi chứ”, hay “Anh uống một ly trong khi chờ đợi nhé”, hoặc... thì cô lại nhắc lại câu “Tốt quá” nhưng hách dịch hơn, và quay trở lại ngôi nhà thợ nề nhỏ.

Độc đáo.

Và có chất lượng.

Vậy là Charles nghiên cứu một chút nhân chủng học.

Lang thang trên phố Clos des Ormes.

So sánh những cái cột rỗng nhưng trau nổi kiểu đá hoa cương đánh không nhẵn, những lan can dưới mười euro một mét dài, những tấm gạch lát để lâu trong nhà máy, những tấm bê tông phủ màu đá, những lò nướng thịt to tướng, những đồ đạc trong vườn bằng nhựa tổng hợp, những cái ống trượt phát quang, những vòm mái tròn bằng polyester, những cánh cửa nhà xe rộng ngang những phần được gọi là “nhà ở”, những...

Toàn đồ xấu xí...

Anh không còn vô liêm sỉ nữa, không. Anh đã sang hơn.

Quay bước trở lại. Một chiếc xe hơi khác đậu sau xe anh. Đi chậm lại, cảm thấy chân mình cứng đờ hơn, vẫn thẳng bé đầu hoe vàng chạy ra ngoài vườn, theo sau là một người đàn ông hẳn là bố nó.

Thế là, thật nặng nề khi nghĩ tới điều này, nhưng người ta không nghĩ nữa, người ta quan sát, ý nghĩ đầu tiên của Charles sau tất cả những cơn xúc động này, đó là:

“Thằng khốn. Nó vẫn còn nguyên tóc trên đầu...”

Nặng nề.

Nhưng sau đó. Chúng ta sẽ hình dung điều gì?

Những chiếc violon? Hình ảnh quay chậm? Một khuôn hình bị làm mờ?

- Thế nào? Bây giờ cậu bước đi như một ông lão thế à?

Người ta sẽ hình dung ra điều gì...

Charles không biết trả lời ra làm sao. Anh hẳn là người quá đa cảm.

Alexis làm anh đau khi vỗ vào vai anh:

- Ngọn gió lạnh nào đưa cậu tới đây vậy?

Đổ ngu.

- Con trai cậu đấy à?

- Lucas, lại đây con! Lại chào chú Charles đi con!

Cúi xuống để hôn nó. Thong thả. Đã quên rồi mùi hương tươi mát của loại da thịt đó*...

Hỏi nó có thấy chán ngấy khi Spiderman cứ bám vào áo phông của nó hay không, sờ vào tóc nó, cổ nó nữa, gì đây? cả ở bít tất của cháu nữa à? ra thế... và cả quần sịp của cháu nữa ư? Biết được cách đặt các ngón tay để tạo ra loại vải “dính”, đến lượt mình làm thử,

nhầm lẫn, hứa là anh sẽ tập luyện rồi đứng dậy và thấy Alexis Le Men đang khóc.

Vậy là quên đi những quyết định đúng đắn của mình và làm toi công cô được sĩ.

Các vết thương, những chỗ sưng, những vết khô, những con đập và những miếng cao dán của cuộc đời, tất cả đều vỡ toác ra.

Tay họ ôm vòng quanh người nhau và chính Anouk là người mà họ đang siết chặt...

Charles lùi lại trước. Nổi đau, những vết máu bầm. Alexis bé thẳng bé lên, chọc cười nó bằng cách cắn nhẹ vào bụng nó, nhưng đẩy là để che mặt, để hỉ mũi, và đặt nó lên vai mình.

- Cậu bị làm sao thế? Cậu ngã từ giàn giáo xuống à?
- Ừ.
- Cậu gặp Corinne rồi à?
- Rồi.
- Cậu có việc qua đây à?
- Phải rồi.

Charles bất động. Đi được ba bước, người kia phải quay lại. Có vẻ kiêu ngạo vì mình là đại địa chủ và kéo đôi chân cậu con trai để cho gánh nặng của mình được cân bằng. Ít ra là gánh nặng này.

- Cậu đến lên lớp tôi, phải thế không?
- Không.

Họ nhìn nhau hồi lâu.

- Vẫn luôn trong những cơn hoang tưởng về nghĩa địa của cậu à?
- Không, Charles trả lời, không... Tôi không còn thế nữa...
- Vậy cậu đang thế nào?
- Cậu mời tôi ăn tối chứ?

Nhẹ người, Alexis trao cho anh một nụ cười xinh xắn ngày xưa, nhưng đã quá muộn. Charles vừa mới nhớ lại dự định của mình.

Một Mistinguett đổi lấy một bữa ăn tối ở phố Clos des Ormes, với giá là thị hiếu rẻ tiền, tiền xăng, và thời gian đánh mất, bản giao kèo dường như hợp lý đối với anh.

Bầu trời quang đãng, người đẹp của tôi ạ. Cô đã thấy nó chưa, cô đã có cảnh ô liu của cô chưa, hả?

Tất nhiên là ngăn ngủi, một sự bỏ rơi hơn là một sự nhiệt tình, cháu trao nó cho cô, và tất nhiên điều đó là không đủ với cô. Mà với cô thì chẳng cái gì là đủ bao giờ...

Và cảm giác túi mình lại đầy trở lại, chắc chắn điều đó, rằng cuộc chơi đã kết thúc, rằng người ta không chơi nữa, rằng vậy là anh sẽ không còn thua cuộc, bởi vì chặng đường này, dù nhọc nhằn đến mấy, nay đã trở nên quá ngăn ngủi để so mình với một đối thủ tầm thường đến thế, đã khiến anh có được cảm giác thư thái vô biên.

Khập khiễng đi vui vẻ hơn, cù vào đầu gối siêu nhân của mình, xòe tay, gập ngón giữa và ngón đeo nhẫn lại, ngấm và phù, gói con chim sẻ nhỏ đang nhảy trên những sợi dây điện lại:

- Không đúng rồi! cậu bé Lucas đáp. Nó đâu rồi ạ?
- Bỏ vào xe của bố rồi.
- Con chẳng tin bố đâu...
- Con sai rồi.
- Pff... Con sẽ làm cho bố phải nói là nếu đúng thế thì con đã nhìn thấy rồi...
- Bố sẽ làm cho con phải nói là điều đó sẽ làm bố ngạc nhiên bởi vì chính con chó nhà hàng xóm mới làm con quan tâm...

Và trong khi Alexis đang lấy những thứ anh mua về cho cả tuần bằng cách đi đi về về giữa thùng xe và cái nhà xe tuyệt đẹp của anh, Charles khiến cho thằng bé rất hay ngờ vực này im bật.

- Ủ, nhưng tại sao nó lại được dán vào một mẫu gỗ thế?
- Ờ... Cháu nhắc lại cho chú biết là mạng nhện, nó dính lắm đấy...
- Ta cho bố cháu xem nhé?
- Không. Nó hãy còn đang choáng váng đây... Nên để cho nó yên một chút...
- Nó chết rồi à?
- Đâu có! Tất nhiên là không! Nó hãy còn đang choáng váng, cháu bảo chú rồi mà. Sau này ta sẽ thả nó ra...

Lucas lắc đầu vẻ nghiêm trọng rồi lại ngẩng lên, Ánh sáng, và hỏi:

- Chú tên là gì?
- Charles, Charles mỉm cười.
- Thế sao chú lại bị băng bó đầy đầu thế kia?
- Cháu đoán đi...
- Bởi vì chú không giỏi bằng Spiderman à?
- Phải rồi... Thịnh thoảng, chú sẩy chân...
- Chú có muốn cháu cho chú xem căn phòng của cháu không?

Mẹ nó làm rối loạn sự ăn ý mỏng manh này. Trước hết, cần phải đi qua nhà xe và tháo giày của anh ra (Charles nhăn nhó khó chịu, anh chưa từng tháo giày trong một ngôi nhà bao giờ.) (Trừ khi ở Nhật Bản, tất nhiên...) (Phải rồi, anh sang lắm mà...) Sau đó cô giơ ngón trỏ lên, không được làm tung lên đấy nhé? Cuối cùng cô quay về phía người có vẻ quan trọng.

- Anh... Anh ở lại ăn tối chứ?

Alexis vừa xuất hiện sau những chiếc túi xách Champion. (Điều này sẽ làm anh re anh vui đây... Và điều này thật là hay... Nếu dám, nếu có mạng, anh sẽ gửi cho Claire một tin nhắn ảnh đẹp lắm đây...)

- Tất nhiên là cậu ấy ở lại! Sao...? Có chuyện gì vậy?

- Chẳng sao cả, cô đáp lại bằng một giọng muốn khẳng định điều ngược lại, chỉ là chưa có gì sẵn sàng cả thôi. Rằng ngày mai sẽ có lễ hội ở trường em nhắc lại cho anh biết và rằng em vẫn chưa may xong cái áo cho Marion. Em có phải là thợ may đâu mà!

Alexis, bồn chồn, thơ ngây, sẵn sàng hòa giải, đặt hành lý lưng cụng của mình xuống và đưa ra những lý lẽ:

- Không sao đâu. Cậu đừng lo. Chính tớ sẽ làm bếp...

Quay lại:

- Thế còn Marion thì sao? Nó không có đây à? Nó đâu rồi?

Lại có tiếng thở dài phía trên những chiếc giày mỏng đi trong nhà:

- Nó đâu rồi, nó đâu rồi... Anh biết rõ nó ở đâu mà...

- Ở nhà Alice à?

Ôi không, xin lỗi, đấy không phải là câu cuối cùng:

- Tất nhiên...

- Anh sẽ gọi bọn chúng.

Đó là câu trước câu nói cuối cùng:

- Chúc may mắn. Ở đấy chẳng bao giờ có người trả lời đâu... Thậm chí em cũng chẳng biết họ có điện thoại để làm gì...

Alexis nhắm mắt lại, nhớ lại rằng anh đang vui vẻ, và hướng về phía nhà bếp.

Charles và Lucas không dám cử động nữa.

- Nó hỏi xem nó có ngủ lại đó được không! Alexis gào lên.

- Không. Chúng ta có khách mà.

Charles ra hiệu, rằng không, không, anh từ chối làm chứng cứ ngoại phạm tội đó.

- Nó bảo chúng nó đang tập lại bài múa cho ngày mai...

- Không. Nó phải về!

- Nó xin em, bố nó nài nỉ, thậm chí nó còn nói thêm “quỳ gối” đấy!

Hết lý lẽ, Corinne vui nhận sử dụng chiêu ti tiện nhất:

- Không được. Nó có đeo nẹp răng đâu.

- Khoan đã, nếu chỉ có thế, anh có thể đem sang cho nó...

- Thế á? Em tưởng anh nấu bếp cơ mà?

Thật là rắc rối... Charles, đang cần hít thở một chút, bỗng dính vào chuyện chẳng liên quan gì đến anh.

- Tôi có thể đem sang cho cháu nếu hai cậu thấy ổn...

Ánh mắt cô liếc nhìn anh khẳng định điều này: tất cả những cái đó hoàn toàn không liên quan gì đến anh cả.

- Thậm chí anh chẳng biết nó ở đâu mà...

- Nhưng con biết đấy! Lucas thốt lên. Con sẽ chỉ đường cho chú ấy!

Lướt sát những bức tường, một thiên thần bay qua.

Anh chủ nhà cảm thấy đã đến lúc chỉ cho chiến hữu của anh, bạn của anh, bạn hữu cũ của anh, ai là người quyết định ở đây. Không nhưng.

- Thôi, được rồi, nhưng con phải về ngay sau bữa sáng đấy nhé?

Charles đặt nó ngồi đằng sau, quay xe lại và chuồn nhanh khỏi phố Clos des Oui-Oui.

Hỏi gương chiếu hậu:

- Thế nào? Bây giờ ta đi đâu?

Một nụ cười rõ lớn cho anh biết rằng con chuột nhỏ đã qua đó hai lần.

- Ta đến ngôi nhà tuyệt vời nhất thế giới!

- Thế á? Thế ngôi nhà ấy, nó ở đâu?

-Thì...

Lucas tách mình ra, nhào người lên phía trước, nhìn đường, suy nghĩ hai giây và kêu vang:

- Thăng trước mặt!

Tài xế của nó ngược mắt lên trời.

Thăng trước mặt.

Tất nhiên...

Anh ngốc thật...

Trên bầu trời...

Đã ngả sang màu hồng.

Đã rắc phấn để tiễn họ...

- Hình như chú khóc, người ngồi bên anh lo lắng.

- Không, không, chỉ là chú mệt quá đấy thôi...

- Sao chú lại mệt?

- Bởi vì chú không ngủ mấy.

- Chú đã đi một chặng đường dài để đến gặp cháu à?

- Ôi giời! Giá mà cháu biết được...

- Và chú đã đánh nhau với lũ quỷ à?

- Này, Charles vừa chế giễu vừa chỉ ngón cái vào mặt kẻ hay gây gổ với anh, dẫu sao cháu cũng không nghĩ là chú đã đánh nhau với chính chú chứ?

Yên lặng tôn trọng.

- Thế còn đây? Là máu ả?

- Theo cháu...

- Sao lại có những vết màu nâu đậm và những vết khác màu nâu nhạt?

Tuổi hay hỏi tại sao lại thế và tại sao lại thế. Anh đã quên mất...

- Thì... Nó tùy thuộc vào những con quỷ...

- Thế những con ác nhất là những con nào?

Họ hàn huyền giữa thôn quê...

- Này cháu, ngôi nhà tuyệt vời của cháu còn xa không?

Lucas nhìn chăm chú cái gạt kính, bĩu môi, quay người lại:

- Ôi... Ta vừa đi qua rồi đấy...

- Hoan hô! Charles vờ càu nhàu, hoan hô, người cùng lái! Chú không biết có nên nhận cháu đi cùng trong những chuyến thám hiểm tương lai của chú không!

Yên lặng tiếc nuối.

- Có chứ... Tất nhiên là chú sẽ đưa cháu đi... Nào, lại ngồi lên đầu gối chú nào... Cháu sẽ dễ dàng chỉ đường cho chú hơn đấy...

Lần này, thế là đã rõ và không thể có một sự hối hận nào cả, anh vừa mới kết bạn vĩnh viễn với một người nhà Le Men.

Nhưng Chúa ơi sao anh đau quá...

Làm một động tác đẹp mắt trước đàn bò cái nâu, lượn lách trên nhựa đường ẩm, rẽ trước một tấm biển thông báo *Les Vesperies*, buộc phải tìm lại tuyến đường có vết bánh xe và đi vào một lối đi tuyệt đẹp có những cây sồi hai bên.

Charles đã quên mất mùi cũng như cách ăn mặc của mình, bắt đầu sợ:

- Alice sống trong một lâu đài à?

- Phải rồi...

- Nhưng mà... Cháu biết rõ những người ấy à?

- Thì... Cháu biết chủ yếu là bà nam tước và Victoria... Victoria, chú sẽ thấy, đó là người già nhất và béo nhất...

Ôi me kiếp... Tên vô lại và con của hắn ở nhà những người quý tộc trong vùng... Hắn chỉ còn thiếu nước đó...

Một ngày tệ hại, *thật là một ngày tệ hại...*

- Và họ... Họ có dễ thương không?

- Không. Bà nam tước thì không. Bà ấy, bà ấy ngờ-u-ngu lắm. Được, được, được... Sau lớp trát tường bằng chất acrylique, những chiếc lan can...

Pháp, xứ sở của những điều tương phản...

Do lộn tóc của người chở nó bị tung ra làm nó nhột và điều này thật là khoan khoái, nó nhớ lại việc cần làm: Lạy Chúa, cậu chàng của tôi! Xông lên! Và tấn công vào vọng gác nào!

Vâng nhưng vấn đề là không có lâu đài... Lối đi hàng trăm năm tuổi dẫn ra một đồng cỏ đã cắt được một nửa.

- Chú phải rẽ chỗ này này...

Họ theo dòng một con sông nhỏ (những mương nước cũ chẳng?) dài khoảng một trăm mét và một đám mái nhà đã xập xệ ít nhiều (nhưng chủ yếu là nhiều) nổi bật giữa cây cối. Có thể là những cây du chẳng? Trong xe người Parigot đầu bò chỉ biết nhận ra những gốc cây để tè vào của người Paris đầu chó*.

Vậy là hướng theo những quy tắc chung cũ...

Anh cảm thấy mình khỏe ra.

- Và bây giờ thì chú dừng lại bởi vì cây cầu này, nó có nguy cơ bị sập...

- Thế á?

- Vâng, và nguy hiểm cực kỳ đấy, nó nói thêm đầy vui nhộn.
- Chú thấy rồi...

Anh đậu xe gần một chiếc Volvo cũ kỹ và vấy đầy bùn. Cửa xe mở và hai con chó đang ngủ trong thùng xe.

- Con ấy là Eugli còn con này là Idousse...

Những chiếc đuôi vẫy vẫy, làm bốc bụi rơm.

- Chúng xấu quá, nhỉ?

- Vâng, nhưng đấy là cố tình đấy, hướng dẫn viên tí hon của anh trấn an, năm nào họ cũng đến trại chó bị bỏ rơi và họ xin ông quản lý con chó xấu nhất bọn...

- Thế á? Nhưng để làm gì?

- Thì... để cho nó được ra chứ sao!

- Nhưng... Họ có bao nhiêu con tất cả?

- Cháu không biết...

Chú biết rồi, Charles chế giễu, chú cháu mình hoàn toàn không ở nhà Godefroy de Bouillon mà ở trong một tụ điểm của những người bảo vệ môi trường theo xu hướng quay trở về với Trái đất.

Lạy Chúa nhân từ.

- Và có cả những con dê nữa à?

- Vâng ạ.

- Cháu đã chắc chắn thế mà!

- Thế còn bà nam tước? Bà ấy hút cỏ à?

- Xời... chú ngốc thật đấy. Chú muốn nói bà ấy ăn cỏ chứ...

- Đó là một con bò sữa à?

- Một con ngựa lùn.

- Cả con Victoria béo cũng thế à?

- Không. Con ấy là một nữ hoàng, cháu nghĩ thế...

Help.

Sau đó Charles im miệng. Nhồi tinh thần tồi tệ của mình vào trong túi và đặt chiếc khăn mùi soa ghê người lên phía trên.

Chỗ này thật quá đẹp...

Tuy nhiên anh biết điều đó, rằng các công trình phụ luôn gây xúc động hơn những ông chủ của chúng... Có hàng đồng ví dụ trong đầu... Nhưng anh không tìm tòi chúng nữa, anh không nghĩ nữa, anh chiêm ngưỡng.

Cây cầu hẫng đã gây nghi ngờ. Sự xếp đặt những viên đá, sự duyên dáng của chiếc tạp dề, những viên sỏi, những tay vịn, những chiếc cột...

Và chiếc sân này, gọi là “đóng” nhưng thật là duyên... Những tòa nhà này... Kích thước của chúng... cảm giác an toàn, không dễ tổn thương, trong khi tất cả đều đổ sụp...

Khoảng chục chiếc xe đạp bị bỏ lại trên đường và những con gà mái mổ giữa những bộ sang tăng xích lúp. Thậm chí còn có cả những con ngỗng và nhất là một con vịt kỳ cục. Nói sao nhỉ... gần như là thẳng đứng... Như thế nó đứng trên mũi những tàu... lá cọ...

- Chú lại đây nào! Lucas sốt ruột.

- Con vịt này lạ quá nhỉ?

- Con nào? Nó ấy ạ? Đặc biệt là nó chạy nhanh cực, chú sẽ thấy...

- Nhưng đó là cái gì vậy? Một loại lai với chim cánh cụt à?

- Cháu không biết... Nó tên là Indien... Và khi nó ở cùng với gia đình nó, nó luôn nối đuôi nhau đi, buồn cười lắm...

- Theo hàng một ấy à?

- Chú lại đây đi!

Charles lại nhảy dựng lên:

- Thế còn đây, nó là ai thế?

- Đây là máy xén cỏ.

- Nhưng đó là... Đó là một con lạc đà không bướu!?

- Đừng có bắt đầu vuốt ve nó bởi vì sau đó nó sẽ đi theo chú khắp nơi và chú sẽ không thể thoát khỏi nó đâu...

- Nó khạc à?

- Thỉnh thoảng... Và đờm của nó không ra từ miệng mà từ bụng nó, và nó rất thối...

- Nhưng Lucas này... Chỗ này là nơi nào vậy. Một dạng rạp xiếc à?

- Phải rồi! nó đùa, chú có thể nói thế. Chính vì thế mà mẹ cháu, ờ...

- Mẹ cháu không muốn cho cháu đến đây mấy...

- Không phải tất cả các ngày... Chú lại đây nào!

Cánh cửa mở ra dưới một đám... thực vật (Charles cũng chẳng biết gì về thực vật học), cây nho, cây hồng, cái đó thì đồng ý, nhưng cả những cây leo màu cam sẫm có hình những chiếc kèn trompet nhỏ và những cây khác, không thể tin nổi, màu hoa cà, với một trái tim rất kiểu cách, và những... nhị hoa mà anh chưa thấy bao giờ, ba chiều, không thể vẽ được, và những chậu hoa... Khắp mọi nơi... Bên bờ cửa sổ, dọc theo những chân tường, lẫn sang cả chiếc bôm cũ hay được đặt trên những chiếc bàn và những chiếc bàn sắt một chân.

Bị đẩy, dồn chặt, chất đống, thậm chí một số chậu còn có dán nhãn. Thuộc mọi kích thước và mọi thời đại, từ những chiếc Médicis bằng gang đến những hộp thức ăn cũ và cả những côngtenơ mất nắp, những cái xô đựng viên cốm *Dễ tiêu hóa* và những liễn thủy tinh để lộ những cái rễ xanh tái dưới mác *Hoàn hảo*.

Và những đồ gốm... Hẳn là của trẻ em... Thô, xấu, buồn cười, và những chiếc khác, cổ hơn, khó đoán biết, một chiếc giỏ thế kỷ thứ XVIII phủ đầy địa y hay bức tượng một thần đồng nội thiếu mất một bàn tay (tay cầm sáo) nhưng lại có cánh tay khá dài để cầm những sợi dây nhảy...

Những cái ga men, những cái tô, một cái nồi áp suất không tay cầm, một cái chong chóng gãy, một cái khí áp kế bằng chất dẻo ngợi ca hiệu quả của các loại môi câu Sensas, một con búp bê Barbie không tóc, những con ky bằng gỗ, những chiếc bình tưới từ thời đại khác, một chiếc cặp sách phủ đầy bụi, một cái xương đã bị gặm mất một nửa, một cây roi nhỏ treo vào một chiếc đinh gỉ, một sợi dây thừng, ở đầu có một cái chuông, những tổ chim, một cái lồng trống rỗng, một cái xẻng, những cây chổi cũ, một chiếc xe cứu hỏa, một... Và, ở giữa đám hỗn độn này là hai chú mèo.

Điềm tĩnh.

Sau cửa hiệu của Người đưa thư Cheval*.

- Chú nhìn gì vậy? Chú lại đây!
- Bố mẹ của Alice mua bán đồ cũ à?
- Không, họ chết rồi.
- ...
- Chú lại đây!

Cửa ra vào mở hé. Charles gõ nhẹ, rồi úp bàn tay lên trên miếng gỗ ấm.

Không có tiếng trả lời.

Lucas đã lách vào bên trong. Quả dấm cửa còn nóng hơn, năm một lúc rồi mới dám theo nó.

Thời gian cho con người anh quen dần với ánh sáng, con người anh bị chói rồi.

Combray*, sự trở về.

Mùi hương này... Mà anh đã quên. Mà anh tưởng đã đánh mất. Mà anh từng cóc quan tâm. Mà anh có thể đã coi thường và nó lại

khiến anh gục ngã một lần nữa. Mùi bánh ga tô sô cô la đang chín trong một căn bếp thực sự của một ngôi nhà thực sự...

Không có giọt chảy nước miếng thật lâu bởi lẽ, và cũng như trên ngưỡng cửa trước đó vài khoảnh khắc, anh không còn biết thể hiện sự ngạc nhiên ở đâu.

Một đám hỗn tạp cực kỳ nhưng lại tạo ra cảm giác lạ kỳ. Một cảm giác êm dịu, vui vẻ. Ngăn nắp...

Những đôi ủng xếp theo trật tự nhỏ dần trên nhiều mét gạch lát bằng đất nung, hãy còn những... cây giống (?) (cành giâm?) ở tất cả các cửa sổ trong những chiếc thùng nhỏ bằng polixtiren hay trang điểm cho những hộp kem vani, một chiếc lò sưởi khổng lồ, khoét ngay vào đá và nằm dưới một cái lanh tô cửa bằng gỗ rất tối màu, gần như màu đen, trên đó có đặt một cánh cung, hai ngọn nến, những quả hồ đào, những cái ổ khác, một cây thánh giá, một chiếc gương rỗ nam nhỏ, những bức ảnh và một đàn những con vật nhỏ đáng ngạc nhiên được làm từ những thứ trong rừng: vỏ cây, lá cây, cành nhỏ, quả sồi, đài quả, râu, lông chim, nón thông, hạt dẻ, quả dẻ, quả khô, xương nhỏ tí xíu, mảnh vỏ, xẻng xúc bùn, cánh, hoa đuôi sóc...

Charles bị hút hồn. Ai đã làm cái này? anh hỏi trong hư không.

Một cái bếp, còn lớn hơn thế, bằng men xanh da trời, với hai chiếc vung vòng lên ở phía trên và năm cửa ở mặt trước. Tròn trịa, dịu nhẹ, ấm áp, vẫy gọi sự ve vuốt... Một con chó phía trước, trên một cái chăn, dạng sói già bắt đầu gầm gừ khi thoáng thấy họ, tìm cách đứng dậy để đón họ, hay làm họ sợ, nhưng nó lại thôi, và lại vừa sụp xuống vừa rít lên.

Một cái bàn nông trại (nhà ăn?), rất rộng, xung quanh có ghế tựa lẻ bộ, người ta vừa ăn tối trên đó và nó vẫn chưa được thu dọn. Những bộ đồ ăn bằng bạc, những chiếc đĩa đầy nước xốt, những chiếc ly đựng mù tạt theo bản quyền của Walt Disney và những chiếc vòng luồn khăn ăn bằng ngà voi.

Một cái tủ bát đĩa tuyệt đẹp, có phong cách, tinh xảo, chứa đầy ắp liễn, đồ sành, bát, đĩa và những chiếc tách mẻ. Trong hốc rửa bát, một cái chậu rửa bằng đá, hẳn là rất bất tiện, ở đó chất chồng hàng đồng nôi xoong trong một cái chậu đã ngả màu vàng. Trên trần, những chiếc giỏ, một cái chạn thức ăn bọc lưới, một bộ đèn treo bằng sứ, một dạng hộp nhiều ngăn gần như dài bằng cái bàn, khoét sâu, điểm những ô cửa và những lỗ khoét nơi thể hiện lịch sử của chiếc thìa qua các thời đại, một cái bẫy ruồi của một thế kỷ khác, những con ruồi của thế kỷ này, không biết gì đến sự hy sinh của tổ tiên chúng và đã vội xoa chân vào nhau với viễn cảnh được hưởng tất cả những vụn bánh ga tô ngon lành đó...

Trên các bức tường, mà người ta hẳn đã quét vôi dưới thời nhà Valois, những ngày tháng và tên những đứa trẻ dọc theo một bức tranh vô hình, nhiều vết nứt, một bức tĩnh vật, một chiếc đồng hồ cầm và những cái kệ, chúng có nhiệm vụ chinh giờ đồng hồ quả lắc... Chứng thực cho một cuộc sống ít nhiều gần với thời đại của chúng ta, oằn cong dưới sức nặng của những gói mì ống, gạo, ngũ cốc, bột, lọ mù tạt và những gia vị khác có nhãn mác thông dụng và với những kích thước được gọi là cho gia đình.

Và rồi... Nhưng... Nhất là mật độ này... Những gian hàng cuối cùng của một trong những ngày dài nhất trong năm qua một tấm kính được trang trí bằng những mạng nhện.

Anh sáng cây keo, màu hổ phách, tĩnh lặng. Đầy xi, bụi, lông và tro tàn...

Charles quay mình lại:

- Lucas!

- Chú tránh ra, cháu phải cho nó ra ngoài, không thì nó ị khắp nơi mất...

- Còn cái gì nữa đây?

- Chú đã thấy con dê cái bao giờ chưa?

- Nhưng sao mà nó bé thế!

- Vâng, nhưng dù sao nó cũng ị nhiều lắm... Chú tránh cái cửa ra đi chú...

- Thế còn Alice thì sao?

- Chị ấy không có ở trên ấy... Lại đây nào, ta ra ngoài xem sao... Mẹ kiếp, nó thoát khỏi tay cháu rồi!

Con vật ị bậy vừa mới trèo lên bàn và Lucas khẳng định là mặc kệ, là chẳng sao. Là Yacine bỏ phân của nó vào một cái hộp kẹo và mang đến trường.

- Cháu chắc chứ? Con chó to không có vẻ đồng ý...

- Vâng nhưng nổ hết răng rồi... Chú lại đây đi!

- Đi chậm hơn nào cậu bé, chú đau chân...

- À vâng... Cháu không nhớ nữa... Xin lỗi chú.

Thằng bé con này quả là tuyệt vời. Charles nóng lòng muốn hỏi nó xem nó có biết bà nó không, nhưng lại không dám. Không dám đặt câu hỏi nữa. Sợ làm hỏng cái gì đó, sợ là người thô lỗ, sợ cảm thấy mình cục mịch hơn nữa trên hành tinh để gây cảm động này, bên ngoài thế giới, mà người ta cập bến nhờ một chiếc cầu sắp sập, nơi mà cha mẹ đã mất, những con vịt thẳng mình và những con dê ở trong giỏ đựng bánh mì.

Đã đặt tay mình trên vai nó và theo nó đi về phía mặt trời lặn.

Họ đi vòng qua ngôi nhà, băng qua một đồng cỏ rất cao nơi mới chỉ có một con đường được vạch ra, được hai con chó trong thùng xe hộ tống, ngửi thấy mùi bụi rậm cháy (cả từ này nữa, anh cũng đã quên...) và thoáng thấy chúng nơi xa xa, ở bên bìa rừng, quây vòng, gọi nhau, cười và nhảy nhót xung quanh những ngọn lửa.

- Suyt, nó theo chúng ta kìa...

- Ai cơ?

- Thuyền trưởng Haddock...

Charles không cần quay lại cũng biết đó là con vật nào...

Anh cười lẩn.

Anh có thể kể tất cả những chuyện đó với ai?

Ai sẽ tin anh nhỉ?

Anh đến như một dũng sĩ diệt chuột, chiến đấu với tuổi thơ của anh và cuối cùng là thanh toán nó để có thể lại bắt đầu già đi một cách thanh thản và giờ thì anh lại rơi vào đó khi kéo cái chân gỗ của mình bởi vì dẫu sao thì ờ... những con lạc đà không bướu thường có tính khí thất thường, phải không? Vâng, anh cười lẩn và anh mong sao Mathilde có ở đó... Ôi mẹ kiếp... Nó sắp khạc ra đấy... Nó sắp khạc ra rồi, tôi cảm thấy thế.

- Nó vẫn theo chú cháu mình à?

Nhưng Lucas không nghe anh nữa.

Một sân khấu bóng đen...

Hình bóng đầu tiên quay đầu lại, hình bóng thứ hai ra hiệu cho họ, một con chó không biết thứ bao nhiêu đến bên họ, hình bóng thứ ba chế giễu họ, hình bóng thứ tư, nhỏ xíu, bắt đầu chạy theo hướng những cái cây, hình bóng thứ năm nhảy qua lửa, hình bóng thứ sáu và hình bóng thứ bảy vỗ tay, hình bóng thứ tám lấy đà, cuối cùng là hình bóng thứ chín, quay người lại.

Charles hoài công nheo mắt và khum tay che mắt, Lucas đã nói đúng sự thật: không có người lớn. Lo lắng... Có mùi cao su cháy... Liệu như thế có hơi nguy hiểm không, tất cả những chiếc giày basket trượt trên than hồng ấy?

Rồi lão đảo. Chiếc gậy chống của anh vừa tuột khỏi tay anh. Hình bóng cuối cùng vừa quay người lại, con bé tóc đuôi ngựa, đã cúi xuống dang tay ra và Lucas lao vào nó.

Đình.

Một quả bóng bida.

- *Hellooo Mister Spiderman...*

- Sao lúc nào chị cũng nói Xờ-pai-đờ-man thế? nó cáu, Xờ-pi-đéc-man, em đã bảo chị bao nhiêu lần rồi...

- Okay, okay... Xin lỗi ngài Xờ-piiiii-đéc-man, cuộc đời thật đẹp nhỉ? Em đến tham gia vào cuộc thi nhảy qua cái chết đấy à?

Và đứng dậy để cho nó lao đi.

Rõ rồi, Charles chột hiếu, thằng bé đã nói đùa anh. Bố mẹ không chết mà vắng mặt, và cô gái trông trẻ để mặc bọn chúng muốn làm gì thì làm.

Cô gái trông trẻ đứng ngược sáng mà anh chỉ hơi thoáng thấy cô dưới bàn tay anh và cô không phải lẽ lắm, nhưng lại có một nụ cười xiêu lòng. Gần như không hoàn hảo. Một chiếc răng cửa của cô hơi chòm lên chiếc bên cạnh.

Lách vào bóng tối của cô để chào cô mà không bị ánh sáng làm lóa mắt và... vẫn cứ bị lóa.

Đã trải nghiệm quá nhiều để còn có thể làm người trông trẻ và tất cả những gì bao quanh nụ cười này khẳng định điều đó, xác nhận điều đó.

Tất cả.

Cô thối vào lọn tóc của mình để nhìn anh rõ hơn, chính anh, tháo một chiếc găng tay da, xoa tay vào quần, chìa tay cho cô và để lại mún cửa và xơ gỗ đầy lòng bàn tay cô.

- Chào anh.

- Chào cô, anh trả lời, tôi... Charles...

- Hân hạnh, *Charles*...

Cô nói từ đó bằng tiếng Anh, Tchârl'z, và khi nghe thấy tên mình được phát âm theo kiểu khác biệt như thế, anh thấy mình như một người khác.

Như thế anh là một người khác. Nhẹ hơn, và rõ nét hơn.

- Tôi là Kate, cô nói thêm.

- Tôi... Tôi đến với Lucas để...

Rút từ trong túi anh ra một cái túi đựng đồ trang điểm.

- Tôi biết rồi, cô mỉm cười theo kiểu khác, gay gắt hơn, cổ máy tra tấn... Thì ra anh là bạn của gia đình Le Men à?

Charles do dự. Biết rõ những thông lệ nhưng đã cảm thấy rằng thật vô ích khi tán tỉnh một cô gái như vậy.

- Không.

- Thế á?

- Tôi từng là bạn họ... Của Alexis, tôi muốn nói và... Không... không gì hết... Một câu chuyện cũ...

- Anh biết anh ấy khi anh ấy là nhạc sĩ à?

- Vâng.

- Vậy thì tôi hiểu anh rồi... Khi anh ấy chơi nhạc, anh ấy cũng là bạn tôi...

- Cậu ấy hay chơi lắm à?

- Không. Thật tiếc...

Yên lặng.

Quay trở lại những thông lệ.

- Cô từ đâu đến? Từ nơi có Nữ hoàng Yêu kiều à?

- *Well...* Yes và... không. Tôi... cô vừa tiếp tục nói vừa chìa tay ra, tôi là người ở đây...

Đã thâu tóm trong cử chỉ này lửa, bọn trẻ, những tiếng cười của chúng, những con chó, những con ngựa, những bãi cỏ, những khu rừng, con sông, thuyền trưởng Haddock, xóm của nó với những mái nhà đổ nát, những vì sao đầu tiên, trong suốt, và ngay cả những con chim yến đang nô đùa, chúng thì trái lại, bằng cách đặt cả bầu trời trong ngoặc đơn.

- Đây là một xứ sở thật đẹp, anh thăm thì.

Nụ cười của cô tan biến nơi xa:

- Tối nay thì đúng...

Quay trở lại:

- Jef! Kéo gấu quần thể thao lên, nếu không cháu sẽ bắt lửa đấy, cháu ạ...

- Đã có mùi lợn quay rồi đấy! một giọng nói khác thoát ra.

- Jef! Đùi cừu quay! Đùi cừu quay! người ta đồng thanh từ phía đối diện.

Và Jef, trước khi lấy đà, quỳ gối để cuốn ba nếp vải tổng hợp 100%.

Vậy là sáu, Charles chỉnh lại, cho dù rất hoang mang, anh vẫn tin vào sự an ủi của những gì chính xác.

OK. Sáu. Nhưng đừng làm chúng tôi cuống đi...

Vì cái gì?

Ê... “Xứ sở đẹp” đã cuốn hút cậu nhưng cậu lại nhìn vào cánh tay cô ấy...

Hiển nhiên... Anh có thấy cô ấy được vẽ như thế nào không? Biết bao là cơ bắp dọc theo cánh tay thật thanh mảnh, anh hãy thú nhận rằng điều này đáng ngạc nhiên đi!

Tất nhiên, tất nhiên...

Ờ... Xin lỗi nhưng đường thẳng và đường cong, dầu sao đó cũng hơi có chút nghề nghiệp của tôi mà...

Này hãy...

Một nụ cười tuyệt đẹp vừa mới lật tẩy Jiminy Buồn tẻ.

Choáng váng dưới một bờ vực nứt toác. Charles quay người lại rất chậm rãi, định vị nguồn gốc của thác nước điên loạn này và biết rằng anh đã không đến đây vô ích.

- Anouk, anh thì thăm.

- Gì cơ ạ?

- Con bé... Kia kìa...

- Vâng?
- Chính nó đấy à?
- Là ai cơ?
- Con bé... Con gái của Alexis...
- Vâng.

Chính nó. Con bé nhảy lên không cao nhất, hét to nhất và cười vang xa nhất.

Cũng ánh mắt ấy, cũng cái miệng ấy, cũng vầng trán ấy, cũng vẻ vô lại ấy.

Cũng chất phá nổ ấy. Cũng món tóc ấy.

- Con bé xinh quá nhỉ?

Mê ly, sung sướng, Charles đồng ý.

Chẳng mấy khi hạnh phúc đến thế, khi được xúc động.

- *Yes... beautiful... but a proper little monkey*, Kate khẳng định, anh bạn Alexis của chúng ta vẫn chưa thôi vui chơi... Là người cẩn thận nhét vào một cái bao nhỏ tất cả những gì thò ra ngoài, anh ta sẽ buồn cười lắm đây...

- Tại sao cô lại nói thế?
- Cái bao nhỏ á?
- Phải.
- Tôi không biết... Một cảm giác...
- Cậu ấy không chơi bao giờ à?
- Có chứ... Khi anh ấy hơi say một chút...
- Và chuyện đó thường xuyên xảy đến chứ?
- Không bao giờ.

Cậu bé Jef trứ danh lại vừa đi qua trước họ vừa xoa bắp chân. Lần này thì có, có mùi khét thực sự.

- Làm sao anh nhận ra con bé? Nó không giống anh ấy lắm mà...

- Bà nó...

- Manouk?

- Phải rồi. Cô... cô biết bà ấy à?

- Không... Tí chút thôi... Bà ấy đến đây một lần với Alexis...

- ...

- Tôi còn nhớ... Chúng tôi đang uống cà phê trong bếp và vào một thời điểm, lấy cốc đặt cái tách vào bồn rửa, bà ấy đã đến sau tôi và đã vuốt ve gáy tôi...

- ...

- Thật là ngốc nghếch nhưng điều đó đã khiến tôi khóc nức nở... Nhưng sao tôi lại kể cho anh tất cả những điều đó nhỉ? cô nói tiếp, tôi xin lỗi.

Charles van cô nói tiếp:

- Cô làm ơn đi.

- Đó là một thời kỳ hơi khó khăn... Tôi hình dung là bà ấy biết được... được *predicament* của tôi... Không có từ này trong tiếng Pháp... điều rắc rối này, cứ cho là thế... Sau đó, họ đã đi khỏi nhưng sau vài mét, chiếc xe của họ dừng lại và bà ấy lại quay lại gặp tôi.

Bác quên cái gì phải không ạ?

Kate, bà thăm thì, đừng uống rượu một mình nhé.

Charles nhìn đám lửa.

- Vâng... Anouk... Tôi còn nhớ... Đây! Bây giờ để các em bé nhảy đi nào! Lucas, tốt hơn là lại đây đi... Đỡ rộng hơn... Chúa ơi, tôi mà đem trả nó cho mẹ nó trong tình trạng quay giòn, tôi sẽ ra tòa mất thôi...

- Nhân thế, Charles phản ứng, ta phải đi thôi. Chắc họ đang đợi chúng tôi để ăn tối đấy...

- Anh bị trễ rồi, cô nói đùa, có những người như thế, ngay cả khi bạn đúng giờ, bạn cũng có cảm giác để người ta chờ... Tôi sẽ đi tiễn

anh...

- Không, không...

- Có chứ, có chứ!

Rồi, gọi những đứa lớn hơn:

- Sam! Jef! Cô quay vào làm bánh đây! Mà có ai đến giúp cô không? Các cháu ngồi lại bên đồng lửa cho đến cuối và không cháu nào được nhảy nữa đâu đấy, OK?

- Vâng, vâng, tiếng vang rỗng lên.

~ Cháu đi với cô, một thằng bé hơi tròn, da rất tối màu và mái tóc xoăn tít nói.

- Nhưng... cháu đã bảo cô là cháu cũng muốn nhảy cơ mà. Nhảy đi. Cô xem cháu...

- Kê...

- Nó sợ đấy! phía bên phải chế giễu. Nào, Yaya! Nào! Lại cho mỡ cậu chảy tan ra đi nào!

Thằng bé nhún vai và quay người lại:

- Chú có biết Eschyle không?

- Ở... Charles vừa nói vừa mở to mắt, đó là... Đó là một trong những con chó à?

- Không, đó là một người Hy Lạp viết bi kịch.

- À! Càng tốt cho chú, anh cười bò, chú có biết ông ấy ở... qua loa thôi...

- Thế chú có biết tại sao ông ấy chết không?

- ...

- Thì những con chim đại bàng ấy, khi chúng muốn ăn một con rùa, chúng buộc phải làm nó rơi từ rất cao để làm nó vỡ tan ra, và do Eschyle hói đầu, con đại bàng đã tưởng rằng đó là một tảng đá và, cách, nó thả con rùa xuống đầu ông ấy và thế là xong.

Sao nó lại kể mình nghe chuyện ấy nhỉ? Minh chỉ còn ít sợi thôi...

- Charles, cô đến cứu anh, giới thiệu với anh đây là Yacine... Còn gọi là Wiki. Nghĩa là Wikipédia... Nếu anh cần một thông tin, một bản chỉ dẫn danh mục, hay muốn biết vua Louis XVI đã tắm bao nhiêu lần trong đời, đây là người sẽ giúp anh...

- Bao nhiêu? anh vừa hỏi vừa nắm bàn tay nhỏ xíu người ta chìa cho anh.

- Chào chú, bốn mươi, ngày lễ của chú là ngày nào? ngày 4 tháng Mười một à?

- Cháu thuộc lòng cuốn lịch à?

- Không nhưng ngày 4 tháng Mười một, đó là một ngày rất quan trọng.

- Đó là sinh nhật cháu à?

Nhẹ. Sự coi thường nhẹ của trẻ con.

- Đúng hơn là ngày sinh của thước mét và kilo, nói đúng ra... Mừng 4 tháng Mười một 1800, ngày chính thức chuyển sang hệ thập phân về cân nặng và đo lường ở Pháp...

Charles nhìn Kate.

- Vâng... Đôi khi mệt thật đấy, nhưng rồi mọi người cũng quen... Nào... Ta đi thôi... Còn Nedra đâu? Nó biến mất rồi à?

Anh chỉ cho cô những cái cây:

- Tôi thấy dường như là...

-Ồ không... cô lấy làm tiếc. Khổ thân con bọ chét của tôi... Hattie! Lại đây một phút nào!

Cô rời xa với một con bé khác và nói thầm vào tai nó trước khi bảo nó đi dưới tán lá rậm rạp. Bằng ánh mắt, Charles hỏi Yacine, nhưng cậu này làm ra vẻ không hiểu.

Cô quay lại và cúi xuống để nhậ...

- Cô cứ để đấy, để đấy, đến lượt anh vừa nói vừa cúi xuống.

OK. *Gần như* hói và *gần như* dốt đặc nhưng, không bao giờ là không bao giờ, lại cho phép một người phụ nữ vác nặng đi bên cạnh anh.

Đã không hình dung được là nó lại nặng thế. Vừa đứng lên vừa quav đầu để giấu cái nhăn mặt và vừa bước đi với hùm... dáng bộ thong dong vừa nghiêng hai hàm.

Ôi mẹ kiếp... Tuy nhiên trong đời anh đã từng vác đồ cho các cô gái rồi đấy chứ... Những chiếc túi xách, đồ mua sắm, những chiếc áo khoác, những thùng giấy, những chiếc va li, những bản đồ, thậm chí cả những tập hồ sơ, nhưng mà một cái máy xẻ gỗ, ờ...

Cảm thấy vết rạn to ra.

Bước dài và cố gắng lần cuối để ra vẻ, ái chà, trai tráng:

- Thế sau bức tường này là cái gì vậy?

- Một vườn rau, cô nói.

- To thế cơ à?

- Đó là vườn rau của lâu đài...

- Còn cô... Cô có trồng trọt không?

- Tất nhiên... Nhưng đó chủ yếu là đất phong của René... Chủ trang trại cũ...

Charles không thể đi xa hơn nữa, anh quá đau. Không hẳn là do cái của nợ này nặng quá, mà do lưng anh, chân anh, những đêm mất ngủ...

Liếc nhìn người phụ nữ bước đi bên cạnh anh.

Nước da rám nắng của cô, những móng tay ngắn của cô, những cành cây nhỏ trong tóc cô, đôi vai được sản xuất ở xưởng Michel-Ange của cô, cái áo choàng mà cô đã quần ngang hông, chiếc áo phông đã sờn của cô, những dấu hiệu đổ mồ hôi trên ngực cô và trên lưng cô, và có vẻ thật thảm hại.

- Cô có mùi gỗ tươi...

Mỉm cười.

- Thật thế ạ? cô vừa nói vừa thu hai cánh tay lại sát người, nghe... nghe tình tứ nhỉ.

- Mà này... Anh có biết tại sao ông ấy lại tên là René không?

Thế là thoát, bây giờ Trivial Pursuit Junior nói với cô ấy rồi.

- Không, nhưng cô sắp nói cho tôi biết đây...

- Bởi vì mẹ ông ấy có một cậu con trai khác trước đó bị mất ngay khi sinh, vậy nên ông ấy là người lại-được-sinh-ra*.

Charles đã bước trước một chút để trút gánh nặng càng nhanh càng tốt nhưng nghe thấy cô đang thì thầm:

- Còn cháu, Yacine của cô? Cháu có biết tại sao cô lại rất mến cháu không?

Tiếng chim.

- Bởi vì cháu biết những điều mà ngay cả Internet cũng chẳng bao giờ biết...

Anh tưởng mình không đến đích được, đổi tay, thế còn tệ hơn, toát mồ hôi hột, rảo bước trên những mét cuối cùng và cuối cùng thì đặt nó trước một cánh cửa của kho thóc đầu tiên anh gặp:

- Tuyệt rồi... Bây giờ dù sao tôi cũng phải tháo dây xích ra...

Á?

Mẹ kiếp...

Tìm khăn mùi soa để chôn vùi nỗi đau vào đó.

Chúa ơi, điều anh đã làm đó, anh thề, không một Guillaumet nào sẽ làm đâu. Nào... còn Lucas bây giờ?

Cô tiến họ ve phía bên kia.

Charles hẳn có bao điều để nói với cô nhưng cây cầu quá yếu ớt. Một câu “Tôi rất vui được làm quen với cô” với anh dường như không hợp. Ngoài nụ cười và bàn tay chai sạn của cô, anh biết gì về cô nào? Vâng nhưng... Người khác sẽ nói gì trong những tình huống như vậy? Anh tìm, anh tìm, anh... tìm thấy chìa khóa của anh.

Mở cửa phía sau và quay người lại.

- Tôi rất vui được làm quen với anh, cô nói đơn giản.

-Tôi...

- Anh bị trầy xước hết rồi.

- Gì cơ?

- Mặt anh ấy.

- Vâng, tôi... Tôi đang trí...

- Thế á?

- Tôi cũng thế. Tôi muốn nói, tôi... Tôi rất vui...

Đi qua cây sồi thứ tư, cuối cùng cũng nói ra được một câu hơi hợp lý:

- Lucas?

- Dạ?

- Cô Kate có chồng chưa?

3

- Thế nào? Hai người đi quá lâu đấy!
- Bởi vì bọn nó ở tận cuối những cánh đồng, thằng bé giải thích.
- Mẹ đã bảo con thế nào, người kia nhăn mặt, nào... vào bàn đi...
Tôi còn phải khâu ba cái cúc nữa đây này...

Hiên nhà lát gạch hoa, khăn bàn được phủ lớp chống vết bẩn và lò nướng dùng khí ga. Người ta chỉ cho anh một cái ghế tựa bằng nhựa trắng và Charles ngồi lên một cái gối đệm hoa.

Tóm lại, đúng cảnh điền viên.

Mười lăm phút đầu nặng nề trôi qua.

Pénélope kêu ca, Alexis lúng túng không biết phải làm thế nào và nhân vật của chúng ta chìm vào suy tưởng.

Nhìn khuôn mặt kia, khuôn mặt anh từng thấy lớn lên, chơi, đau khổ, yêu, làm đẹp, hứa hẹn, nói dối, dăm chiêu, cười cợt và biến mất, và bị quyến rũ.

- Sao cậu lại nhìn tớ thế? Tớ đã già đi nhiều đến thế sao?
- Không... Tớ đang tự nhủ điều ngược lại... Cậu chẳng thay đổi gì cả.

Alexis chìa cho anh chai rượu vang:

- Tớ không biết có nên coi đó là một lời khen không đây...

Cô thở dài.

- Làm ơn... Không phải hai anh sắp đóng màn gặp mặt các cựu chiến binh đấy chứ...

- Có đấy, Charles vừa trả lời vừa nhìn thẳng vào mắt cô, cậu có thể coi đó là một lời khen. Rồi, nói với Lucas, cháu có biết là bố cháu còn nhỏ hơn chú khi chú mới gặp bố cháu không?

- Đúng thế không bố?

- Đúng thế...

- Alex, cháy rồi đấy, em báo cho anh biết...

Cô ấy thật hoàn hảo. Charles tự hỏi liệu mình có kể lại chuyện buổi tối nay cho Claire nghe hay không... Không, chắc là không... Cho dù... Alexis mặc quần soóc Quechua với chiếc tạp dề “Tôi là bếp trưởng” gột hồ cẩn thận, điều đó có thể giúp anh tiêu hóa được điều hoang đường...

- Và đó là nhà chơi bi vô địch mọi thời đại...

- Đúng thế không bố?

- Bố không nhớ nữa.

Charles nháy mắt với nó để khẳng định rằng điều đó là đúng.

- Và chú với bố học cùng một cô giáo à?

- Tất nhiên.

- Vậy là chú cũng biết Manouk nữa...

- Lucas, cô ngắt lời nó, con ăn đi nào! sắp nguội rồi đấy.

- Ừ, chú biết bà rất rõ. Và chú thấy là bạn Alexis của chú thật may mắn khi có người mẹ như thế. Chú thấy bà đẹp và dễ thương, và bọn chú cười luôn miệng khi ở bên bà...

Khi nói những từ này, Charles biết rằng anh đã nói ra tất cả, rằng anh sẽ không đi xa hơn nữa. Để cho nó biết và để trấn an cô, quay về phía cô chủ nhà, trao cho cô một nụ cười quyến rũ rồi chuyển sang trạng thái đạo đức rơm:

- Thôi... Nói về quá khứ thế là đủ rồi... Món xa lát này ngon tuyệt... Còn cô thì thế nào, Corinne? Cô làm nghề gì?

Ngập ngừng một giây rồi quyết định buông chiếc hộp đựng kim khâu. Cảm thấy rất dễ chịu khi được một người đàn ông thanh lịch

quan tâm như vậy, người ấy không xắn ống tay áo sơ mi, đeo một chiếc đồng hồ đẹp, và sống ở Paris.

Cô nói về mình và anh tán thành bằng cách uống nhiều hơn bình thường.

Để lấy can đảm.

Không nghe thấy hết nhưng hiểu rằng cô làm về nhân sự (khi nói ra hai từ cuối này, cô hẳn phải nghi ngờ về bản chất nụ cười của ông khách...), trong một chi nhánh của hãng France Télécom, rằng bố mẹ cô sống tại vùng này, rằng bố cô có một doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyên chế tạo phòng lạnh và tủ làm lạnh cho ngành sản xuất thức ăn công nghiệp, rằng thời buổi đang khó khăn, thời tiết thường mát mẻ và người Tàu thì rất đông.

- Còn cậu, Alexis?

- Tớ á? Tớ thì làm việc với bố vợ Tớ! Thương mại... Có chuyện gì vậy? Tớ nói điều gì đại dột à?

- ...

- Do rượu à? Nó đã được đẩy nút rồi, phải thế không?

- Không, nhưng tớ... Cậu... Tớ cứ tưởng cậu là giáo viên dạy nhạc hay là ờ... Tớ không biết...

Vào đúng thời điểm ấy, qua cái nhếch mép nhẹ của anh ta, qua bàn tay anh ta xua một... con muỗi, chắc là thế, qua “phần đầu” chiếc tạp dề của anh đã biến đi dưới bàn, cuối cùng thì Charles cũng đã thấy chúng, hai mươi lăm năm xa cách vừa qua, trên trán người làm đại lý cho các phòng lạnh nhanh.

- Ôi... anh nói, âm nhạc...

Ngâm hiểu cô gái dễ dãi này, mối tình chốc lát này.

Cái mụn trứng cá ác ôn này.

- Tớ đã nói gì nhỉ? anh lại lo lắng. Tớ nói điều gì ngớ ngẩn à?

Charles đặt ly của mình xuống, quên cái cuốn rèm phía trên đầu, cái hộp đựng rác bàn ăn đồng bộ với khăn bàn và người vợ đồng bộ với cái hộp đựng rác bàn ăn:

- Tất nhiên là cậu đã nói một điều ngớ ngẩn. Và cậu biết rõ điều đó... Trong suốt những năm chúng mình sống bên nhau, mỗi khi cậu có điều gì quan trọng cần nói, tớ còn nhớ, *mỗi lần như thế*, cậu lại dùng đến âm nhạc... Khi cậu không có nhạc cụ, cậu chế ra nhạc cụ, khi cậu bắt đầu học ở Nhạc viện, cuối cùng cậu đã trở thành một học trò giỏi, khi cậu biểu diễn, tất cả mọi người đều phải ngạc nhiên, khi cậu buồn, cậu chơi những giai điệu vui, khi cậu vui, cậu làm tất cả chúng tớ phải khóc, khi Anouk hát, đó là sân khấu Broadway, khi mẹ tớ làm bánh kẹp cho bọn mình, cậu lôi ra cho bà nghe bản *Ave Maria* khốn kiếp của cậu, khi Nounou buồn, cậu...

Không nói hết câu của anh.

- Thời quá khứ tiếp diễn, Balanda ạ. Tất cả những điều cậu vừa nói, đó là thời quá khứ tiếp diễn.

- Chính xác, Charles nói tiếp với một giọng còn rõ ràng hơn, đúng... Cậu có lý... Không thể nói hay hơn thế... Cảm ơn cậu vì bài học ngữ pháp...

- Này... Các anh đợi Lucas và tôi đi ngủ rồi hãy chìa những vết sẹo của các anh ra nhé!

Charles châm một điếu thuốc.

Cô đứng ngay dậy và thu dọn chén đĩa của họ.

- Lại là ai nữa vậy, cô vú nuôi ấy?

- Cậu ấy không nói với cô chuyện đó bao giờ à? anh nhảy dựng lên.

- Không nhưng anh ấy đã kể tôi nghe rất nhiều chuyện khác, anh biết không... Cả những chiếc bánh kẹp của các anh và cả cái gọi là niềm vui của các anh nữa, xin lỗi nhé nhưng tôi...

- Stop, Alexis xăng giọng, thế là đủ rồi đấy. Charles... giọng anh đã dịu đi, cậu hãy còn thiếu một số tập, cậu ý thức rõ điều đó... và cậu không phải là người mà tớ sẽ dạy vẽ... cái biến thiên của những lý thuyết hãy còn thiếu dữ liệu tính toán, phải thế chứ?

- Tất nhiên... Xin lỗi.

Yên lặng.

Tự làm cho mình một loại gạt tàn với một mẫu giấy bạc và nói thêm:

- Thế còn những cái tủ lạnh thì sao? Phát đạt chứ?

- Cậu ngốc quá đấy...

Nụ cười đó thật xinh và Charles rất vui lòng gửi trả lại cho anh.

Sau đó họ nói đến những chuyện khác. Alexis phàn nàn về vết nứt trong gầm cầu thang và con người của nghệ thuật hứa sẽ ra đây liếc qua.

Lucas đến ôm hôn họ:

- Thế còn con chim?

- Nó còn đang ngủ.

- Bao giờ nó dậy?

Charles lật bàn tay ra hiệu mình không biết.

- Còn chú? Mai chú vẫn còn ở đây chứ ạ?

- Tất nhiên là chú ấy sẽ ở đây, bố nó đảm bảo. Nào... Giờ thì đi ngủ đi. Mẹ chờ con đấy.

- Thế là chú sẽ đến xem cháu biểu diễn ở trường à?

- Cậu có những đứa con xinh quá...

- Ủ... Còn Marion? Cậu thấy nó rồi à?

- Cậu nghĩ tư đã thấy nó hay không... Charles thăm thì.

Yên lặng.

- Alexis...

- Không. Đừng nói gì hết. Cậu này, nếu Corinne như thế với cậu, cậu cũng đừng giận cô ấy nhé... Đúng là cô ấy đã dính vào một công việc tồi tệ, và... Và tất cả những gì đến từ quá khứ của tớ khiến cô ấy sợ, tớ hình dung thế... Cậu... cậu hiểu chứ?

- Có, Charles trả lời dù anh chẳng hiểu gì hết.

- Nếu không có cô ấy, tớ đã ở lại đó và...

- Và?

- Thật khó mà giải thích, nhưng tớ có cảm giác rằng để thoát khỏi địa ngục, tớ cần phải bỏ lại âm nhạc. Một kiểu thỏa ước ấy mà...

- Cậu không bao giờ chơi nữa sao?

- Có chứ... Những thứ vớ vẩn thôi... Cho buổi biểu diễn của chúng ngày mai chẳng hạn, tớ đệm đàn ghi ta cho chúng, nhưng mà chơi thật sự thì... Không...

- Tớ không thể tin nổi điều đó...

- Đó là... Nó làm cho tớ yếu đuối... Tớ muốn bao giờ không cảm thấy thiếu thốn nữa, và âm nhạc, nó khiến tớ như thế... Nó hút hồn tớ...

- Cậu có tin tức về bố cậu không?

- Không bao giờ. Còn cậu... Cho tớ biết... Cậu có con chứ?

- Không.

- Cậu có gia đình rồi chứ?

- Không.

Yên lặng.

- Còn Claire?

- Claire cũng không.

Corinne vừa quay trở lại với món tráng miệng.

...

- Thế được chứ?
- Tuyệt, Charles trả lời, cậu chắc là tớ không làm phiền các cậu chứ?

- Thôi đi...

- Dầu sao tớ cũng sẽ ra đi rất sớm thôi... Tớ có thể đi tắm chứ?

- Lỗi này...

- Cậu có cái áo phông nào cho tớ mượn không?

- Hơn thế ấy chứ...

Alexis quay trở lại chìa cho anh một cái áo phông Lacoste cũ.

- Cậu còn nhớ nó không?

- Không.

- Dù sao tớ cũng lấy trộm của cậu đấy...

Trong số nhiều thứ... Charles vừa nghĩ vừa cảm ơn anh.

Cẩn thận để không làm bong những miếng băng rồi mặc cho mình khóc nức nở. Rất lâu.

Với một góc khăn tắm, lau nhẹ gương để soi.

Chìa môi ra.

Thấy rằng anh hơi giống với một con lạc đà không bướu.

Hông.

Đó là điều cô ấy đã nói...

Trong khi cúi xuống để đóng cửa chớp thì trông thấy Alexis, một chiếc ly trong tay, đang ngồi một mình trên một trong những bậc thềm hiên nhà. Mặc quần dài và vớ lấy hộp thuốc lá.

Và cái chai khi đi ngang qua.

Alexis xích ra để nhường chỗ cho anh:

- Cậu thấy bầu trời này chưa... Tất cả những vì sao này...

- ...

- Và vài tiếng nữa, trời sẽ lại sáng...

Yên lặng.

- Tại sao cậu lại đến đây, Charles?

- Cho khuây khỏa...

- Tớ chơi cho Nounou nghe bản gì ấy nhỉ? Tớ không nhớ nổi nữa...

- Còn tùy vào cách ông ấy hóa trang như thế nào... Khi ông ấy mặc chiếc áo mưa lỗ lỗ...

- Tớ biết! *Con Báo hồng*... Mancini...

- Khi ông đi tắm và bọn mình thấy ông để ngực trần, đó là kiểu các võ sĩ giác đấu trong đai vòng...

- Đồ... Đồ-Son...

- Khi ông ấy mặc chiếc quần đùi bằng da của ông... Chiếc quần với những quả tua thêu trên nắp túi trước khiến bọn mình buồn cười biết mấy, cậu chơi bản polka xứ Bavié...

- Lohmann...

- Khi ông muốn ép chúng mình làm bài tập, cậu thả cho ông ấy *Cây cầu sông Kwai*...

- Và ông đã rất thích... Ông kẹp cái que vào nách và ông thấy mình thực sự đang ở đó...

- Khi ông nhổ một cái được một chiếc lông tai, đó là *Aida*...

- Chính xác... *Hành khúc chiến thắng*...

- Khi ông làm chúng ta bực mình, cậu phát ra tiếng bính boong xe cứu thương để người ta đưa ông ra dưỡng đường. Khi chúng ta làm trò đại dột và ông nhốt chúng ta trong phòng cậu trong khi chờ Anouk trở về để phạt chúng ta, cậu thỏ thẻ hát bài của Miles qua lỗ khóa...

- *Thang máy thay máy chém?*

- Tất nhiên. Khi ông đuổi theo bọn mình để bắt đi tắm, cậu trèo lên bàn và đó là *Vũ điệu cây kiếm*...

- Tớ đã mệt lử vì thế, Tớ còn nhớ... Mkiếp, tớ suýt bị bong gân mấy lần...

- Khi bọn mình muốn ăn kẹo, ông cũng là người được cậu bán rẻ cho bản nhạc Gounod của cậu...

- Hay Schubert... Còn tùy ông muốn bao nhiêu... Khi ông chơi những trò xấu vớ vẩn với bọn mình, Tớ phá hỏng *Hành khúc của Radetsky* của ông...

- Tớ không nhớ nữa...

- Có chứ...

Bùm bùm Strauss.

Charles mỉm cười.

- Nhưng cái ông thích hơn cả...

- Đúng thế... Alexis vừa nói tiếp vừa huýt sáo.

- Ừ... Khi đó bọn mình có thể có tất cả những gì bọn mình muốn... Khi đó, ông thậm chí còn giả chữ ký của bố tớ...

- *La Strada*...

- Cậu còn nhớ... Ông ấy đã đưa bọn mình đi xem phim này ở phố Rennes...

- Và bọn mình đã kêu ca cả ngày...

- Phải rồi... Bọn mình đã không hiểu... Đọc bản tóm tắt phim, bọn mình cứ tưởng là phim *Những tay lính mới điên loạn*...

- Bọn mình đã thất vọng biết mấy...

- Bọn mình ngu ngốc biết mấy...

- Lúc này cậu có vẻ ngạc nhiên, nhưng cậu muốn tớ nói chuyện đó với ai nào? Cậu đã nói chuyện đó với ai, cậu ấy?

- Chẳng với ai hết.

- Cậu thấy chưa... Chuyện một Nounou là thứ không thể kể được, Alexis vừa nói thêm vừa súc họng, cần... cần phải ở đó...

Một con cú mèo thở ran. Cái gì vậy? Người ta không nghe thấy tiếng nhau trong bóng tối nữa đấy!

- Cậu có biết tại sao Tớ đã không báo cho cậu biết không?
- Lễ chôn cất ấy...
- Bởi cậu là đồ rác rưởi.
- Không. Có... Không. Bởi vì tớ muốn bà là của riêng tớ một lần.
- Từ hôm đầu tiên, Charles, tớ... Tớ đã ghen đến chết người...

Hon nữa, tớ...

- Nói đi... Nói tiếp đi... Kể cho tớ nghe... Tớ tò mò muốn hiểu do tớ mà cậu tiêm chích đến tận xương như thế nào. Những lý do hay ho để cáo lỗi cho sự ác ý, cái đó luôn làm tớ mê hồn...

- Tớ nhận ra cậu rõ rồi đấy... Những ngôn từ hay ho...

- Buồn cười thật, tớ thì lại có cảm giác rõ ràng là cậu không tận dụng được mẹ cậu lắm, tớ... Tớ có cảm giác là về sau này bà cảm thấy hơi cô đơn...

- Tớ có gọi điện cho bà...

- Tuyệt. Thôi... tớ đi ngủ đây... Tớ mệt đến nỗi thậm chí tớ không chắc là mình có thể ngủ được...

- Cậu được toàn những điều tốt từ bà... Khi bọn mình còn nhỏ, chính cậu là người bà làm cho cười và chính tớ là người lau nhà vệ sinh và đưa bà lên tận giường bà...

- Đã có lần chúng mình cùng nhau lau nhà vệ sinh... Charles thăm thì.

- Cái gì cũng cho cậu hết... Chính cậu là người thông minh nhất, có khiếu nhất, thú vị nhất...

Charles lại đứng dậy.

- Cậu hãy nhìn xem tớ là một người bạn tốt nhường nào, Alexis Le Men... Tớ đã từng là một người tuyệt vời, và tớ phải nhắc lại cho cậu điều đó để cậu có thể qua lớp đệ nhị và kể cho bọn nhóc nhà cậu nghe một ông già giả trang đã khiến bọn mình cười tè ra quần như thế

nào khi ông ấy bắt chước Fred Astaire say rượu trong những rãnh nước ở trường, đã bỏ mặc cậu sớm hơn tớ rất nhiều, và như một cục cút, và không có lấy *dù một* cú điện thoại, ông ấy... Và thậm chí hẳn là không đến lễ chôn bà ấy nếu cậu có tâm hồn cao thượng báo cho ông ấy biết bởi vì cậu đã từng học hành giỏi đến thế, đã từng thông minh đến thế và có năng khiếu đến thế, khiến ông ấy rất bận rộn và rất rất ngu. Thôi nhé, chúc buổi tối vui vẻ.

Alexis đã đi theo anh:

- Vậy là cậu biết đó là gì...

- Gì cơ?

- Bỏ rơi những thú ở dưới...

- Hy sinh những mảnh đời để có thể ngược lên...

- Hy sinh... Những mảnh đời... Một người bán máy Esquimaux như cậu mà ăn nói bóng bẩy nhì, Charles chế nhạo, nhưng bọn mình có hy sinh gì đâu nào! Bọn mình chỉ là lũ hèn hạ... Phải rồi, từ này không sang bằng, hèn hạ... Kém... kêu hơn... Đã đưa ngón cái lại gần ngón trỏ: Cửa miệng bé tí, phải không? Bé, bé, bé...

Alexis lắc đầu.

- Trò chơi gõ ngón tay... Cậu vẫn thích thế... Đúng là cậu đã qua tay những Linh mục giỏi, cậu ấy... Tớ quên khuấy đi mất... Cậu có biết rằng đó là sự khác biệt lớn giữa hai chúng ta hay không?

- Có, Charles nói, cường điệu, Tớ biết điều đó. Đó là Sự-Đau-Đớn. Với một chữ s như trong từ *seringuet*, hãy nhớ kỹ, nhân thể. Cậu muốn tớ trả lời câu hỏi ấy như thế nào?

- Sự khác nhau, đó là cậu đã được nuôi nấng bởi những người tin tưởng vào bao nhiêu thứ trong khi tớ lại lớn lên với một người phụ nữ không tin vào gì hết.

- Bà ấy tin vào cuộc s...

Charles tiếc ngay lập tức vì âm tiết cuối cùng của anh. Đã quá muộn:

- Tất nhiên. Chỉ việc xem những gì bà ấy đã làm trong đời...

- Alex... Tớ hiểu... Tớ hiểu rằng cậu cần nói ra những điều đó... Hơn nữa rõ ràng là màn kịch nhỏ này đã lặp đi lặp lại nhiều rồi... Thậm chí tớ còn tự hỏi liệu có phải vì lý do đó mà cậu gửi cho tớ tấm thiệp thông báo nồng nhiệt đến thế vào mùa đông năm ngoái... Để quảng lại cho tớ tất cả những gì cậu không còn có dịp đi bộ xuống tầng hầm nữa...

Nhưng tớ không phải là người như thế, cậu hiểu chứ? Tớ có quá nhiều... mối quan tâm... Tớ không thể giúp cậu được. Không phải là tớ không muốn mà là tớ không thể. Hơn nữa, cậu đã có con cái, cậu... Trong khi tớ, tớ... tớ đi ngủ đây. Cậu chào bà cứu thế của cậu hộ tớ nhé...

Mở cửa phòng anh:

- Điều cuối cùng... Tại sao cậu không hiến xác bà ấy cho khoa học như bà ấy vẫn hay bắt cậu hứa?

- Nhưng bệnh viện, mẹ kiếp! Cậu không thấy là bà ấy đã hiến đủ cho họ rồi sao...

Cổ máy đã trật bánh.

Alexis ngã người ra sau và cứ để cho thân mình trượt tới tận nền nhà:

- Tớ đã làm gì nào, Charlot? Anh òa khóc nức nở, cậu hãy nói xem tớ đã làm gì nào...

Charles không thể ngồi xổm và quỳ gối thì lại càng không.

Chạm vào vai anh.

- Thôi nào... Tớ cũng nói linh tinh rồi... Nếu bà ấy thực sự muốn thế, bà ấy đã để lại cho cậu một lá thư.

- Bà ấy có để lại cho tớ một lá.

Nỗi đau, tín hiệu, sự sống sót, lời hứa. Lại nắm tay anh.

Alexis nhón chân, tìm ví của mình, lấy ra một tờ giấy trắng gấp tư, phẩy phẩy tờ giấy và khắc đời:

- *Tình yêu của mẹ... anh bắt đầu.*

Bắt đầu khóc, chìa nó cho anh.

Charles, vốn không mang kính theo, lùi lại một bước về chỗ có ánh sáng trong căn phòng.

Vô ích.

Không có gì khác.

Thở ra rất lâu và rất sâu.

Để thay đổi nỗi đau.

- Cậu thấy là bà ấy tin vào cái gì đó... Cậu biết không, anh nói tiếp vui vẻ hơn, tớ rất muốn chìa tay ra cho cậu để giúp cậu đứng lên, bây giờ, nhưng có điều là sáng nay tớ bị xe cán, cậu biết không...

- Cậu làm bực cả mình, Alexis mỉm cười, lúc nào cậu cũng phải làm hơn người khác... Tóm lấy vạt áo vest của anh, rướn lên ngang bằng anh, gấp lá thư lại và vừa đi xa dần vừa bắt chước giọng nói the thé của Nounou:

- *Nào, các cún con! Đi! Ngủ thôi!*

Charles lão đảo đến tận giường, buông mình xuống, ái, như một khối đá và nghĩ rằng anh vừa sống ngày dài nhất trong cuộc...

Đã ngủ.

4

Anh ta lại ở đâu rồi?

Những chiếc ga trải giường nào? Khách sạn nào?

Những họa tiết lá cây xấu xí của những chiếc ri đô làm anh tỉnh giấc hoàn toàn. À phải... Le Clos des Ormes...

Không một tiếng động. Xem đồng hồ và lúc đầu cứ tưởng mình đeo ngược.

Mười một giờ mười lăm.

Giấc ngủ nướng đầu tiên của thế kỷ...

Một tờ giấy đã được đặt trước cửa phòng anh: “Bọn tớ không dám đánh thức cậu. Nếu cậu không có thời gian rẽ qua trường (đối diện với nhà thờ) thì cứ để chìa khóa ở nhà bà hàng xóm (cửa sắt màu xanh). Ôm hôn cậu.”

Ngắm giấy dán tường nhà vệ sinh, giấy vệ sinh đồng bộ với những chiếc ghế bành trong tranh của Jouy, hâm nóng một tách cà phê và rên rỉ trước tấm gương phòng tắm.

Con lạc đà không bướu đã nổi màu trong đêm... Một hình vẽ đơn sắc xinh xắn màu hoa cà nổi lên trên nền xanh nhót... Không có can đảm tự nhổ vào mặt mình và mượn lưỡi dao cạo của Alexis.

Cạo đi những gì có thể và lại tiếc ngay. Thế còn tệ hơn.

Áo sơ mi của anh bốc mùi súc vật chết. Lại mặc vào người cái áo cá sấu cũ thời thanh niên của anh và cảm thấy sung sướng vì điều đó một cách lạ lùng. Mặc dù không ra hình thù gì và rất cũ sồn, không nói đến phần đuôi đã tuột chỉ và có vẻ đã quá rão, không, không nói đến nó, anh đã nhận ra nó rồi. Đó là một món quà của Edith. Một món

quà thời họ còn tặng quà cho nhau. Cô ấy đã nói, chị mua cái màu trắng cho em, em *quá* câu nệ, và, gần như ba mươi năm sau, biết ơn anh vì những nguyên tắc vợ vẫn của anh. Với vẻ mặt mà anh phô ra hôm nay, một màu khác hẳn sẽ... kém phù hợp hơn...

Bấm chuông nhiều lần nhà hàng xóm có cửa sắt màu xanh, không thấy trả lời. Không dám gửi chùm chìa khóa ở nhà một bà nào khác (sợ cơn lôi đình của Corinne!) và quyết định tạt qua trường học.

Hơi ngại gặp Alexis giữa thanh thiên bạch nhật. Thà bám lấy những nốt nhạc cuối cùng của ngày hôm trước để tiếp tục con đường không có cậu ấy... nhưng tự an ủi với ý nghĩ được ôm hôn Lucas, con bé Marion xinh xắn, trước khi lại mất hút chúng khỏi tầm mắt...

Đối diện với nhà thờ, cứ cho là thế, nhưng là nhà thờ thế tục nhất thế giới.

Một trường học kiểu Jules Ferry, hẳn được xây dựng vào những năm 30, phía con trai rất đối xứng với phía con gái, điều này được khắc vào đá dưới hai chữ R và F0) đan nhau, với một cái sân thực sự có những bức tường đã được sơn lại màu xanh ống khói ngang tầm những vết giày đập và những cây dẻ bị tô trắng bằng phấn. Những vạch chơi ô không thể xóa nổi (thế hẳn là phiền phức hơn nhiều) và những nếp hằn trong nhựa đường hẳn phải khiến những người chơi bi rất vui...

Một tòa nhà rất đẹp trang trí bằng gạch, thẳng, chính xác, kiểu *Cộng hòa*, bắt chắp tất cả những quả bóng và những chiếc đèn nhỏ khác mà người ta đã gá vào nó ngày hôm đó.

Charles vừa rẽ lấy đường đi vừa giơ cao hai cánh tay để tránh đám trẻ con chạy theo mọi hướng. Sau chiếc bánh ga tô sô cô la và hương lửa củi, lại thấy không khí chợ phiên của Mathilde. Thêm một thoáng đồng quê... Các cụ ông đội mũ cát kết và các bà lão chân mềm đã thay thế những phụ nữ lịch thiệp quận V và đây không phải là

những gian hàng bán sandwich sạch mà là một con lợn sữa thực sự đang được quay phía đằng kia...

Trời đẹp, anh đã ngủ hơn mười tiếng, nhạc thật vui và điện thoại di động của anh đã hết pin. Lại cất nỏ vào trong túi, tựa lưng vào một bức tường nhỏ, và, kẹt chặt giữa những đám hơi từ kem bông và con lợn, tha hồ nhìn ngắm.

Ngày hội...

Chỉ còn thiếu người đưa thư...

Một bà chìa cho anh một cái cốc giấy. Cám ơn bà chỉ bằng cái gật đầu như thể anh là một người lạ quá mất phương hướng để có thể nhớ lại những khái niệm tiếng Pháp sơ đẳng, uống một ngụm chất lỏng này... không xác định nổi, mạnh, làm rát cổ, quay những vết thương của anh về phía mặt trời, nhắm mắt và cám ơn bà hàng xóm đã rời đi như thế.

Hơi nóng, rượu, đường, giọng địa phương, tiếng trẻ em khóc, lắc lư người nhẹ nh...

- Chú hãy còn ngủ à?!

Không cần mở mắt vẫn nhận ra giọng nói của đồng đội tuyệt vời của anh.

- Không. Chú phơi nắng đấy...

- Chắc cháu sẽ phải bảo chú dừng lại thôi vì chú đã nẫu hết cả người rồi!

Cúi đầu:

- O? Cháu cái trang thành cướp biển à?

Người ta gật đầu dưới dải băng đen.

- Thế cháu không có con vet trên vai à?

Cái móc lại rơi xuống:

- Không ạ...

- Cháu có muốn ta đi tìm con chim của chú không?

- Nhưng nhờ nó dậy thì sao?

Cho dù đã được Nounou nuôi dạy phần nào, hay có lẽ cũng vì lý do này, Charles vẫn luôn nghĩ rằng đơn giản hơn là nói sự thật cho bọn trẻ. Không có nhiều nguyên tắc về sự phạm lỗi, nhưng sự thật thì có. Sự thật chưa bao giờ kiểm chế trí tưởng tượng. Trái lại thì có.

- Cháu biết không... Nổ không thể tỉnh dậy vì nó đã được nhồi rơm rồi...

Ria của Lucas kéo dài ra đến tận những cái hoa tai:

- Cháu biết thế nhưng cháu không muốn nói điều đó với chú. Cháu sợ chú buồn...

Ai? Ai đã có ý tưởng sáng tạo ra trẻ con nhỉ? Ý nghĩ này vỡ òa trong anh, anh cài cái ly giấy của mình sau một viên ngói.

- Đi. Ta đi tìm nó nào...

- Vâng nhưng... thằng bé chậm rãi, đó không phải là một con vẹt thực sự...

- Ủ ờ nhưng... người lớn khoa trương, cháu cũng không phải là một tên cướp thực sự...

Trên đường về dừng lại ở Điểm hẹn các Thợ săn vừa là một cửa hàng bán gia vị, vừa là cửa hàng bán vũ khí, tín dụng nông nghiệp và một tiệm cắt tóc chiều thứ Năm, mua một cuộn dây và Charles, quỳ trước nhà thờ, buộc chặt Mistinguett trước khi đẩy nó lên những tấm ván.

- Thế bố mẹ cháu, họ đâu rồi?

- Cháu không biết...

Vui sướng, bước trên những quả trứng quay về lớp của mình.

Đã nói với nó:

- Cháu có biết nói “Coco”, Coco không?

Charles quay lại chiếm giữ bức tường của anh. Chờ Lucas đi qua để trở về Paris...

Một con bé mang đến cho anh một cái đĩa bốc khói:

- Ôi, cảm ơn... Cháu ngoan quá...

Đằng kia, sau một cái bàn rất rộng, vẫn bà lúc này, bà có bộ ngực ấn tượng, thể hiện đầy những cử chỉ lễ nghi với anh.

Ôi, anh đã lọt vào mắt xanh... Quay thật nhanh về phía bộ đồ ăn bằng nhựa của mình và vừa tập trung vào miếng giăm bông cháy vừa cười gằn.

Vừa mới nhớ lại sợi dây phơi vải của bà Canut...

- Tớ thề với cậu đây là áo nịt của bà ấy... Alexis nhắc đi nhắc lại.

- Sao cậu có thể chắc chắn đến thế?

- Thì... Nhìn thì biết...

Thật là... mê hồn.

Huyền não trên bục. Từng bước ngắn, người ta đưa các bà về phía những chỗ tốt nhất trong khi trang âm, một, hai, nghe rõ không? Larsen, một, hai, Jean-Pierre, cậu làm ơn, kỹ thuật, bây giờ đặt kính của cậu đi, một, hai, tất cả đều có ở đó chứ? Xin chào tất cả, xin mời về vị trí, tôi xin nhắc lại với mọi người là mục rút thăm trúng thưởng... Larsen, Jean-Pierre! Mẹ ki... ô ô.

Được.

Các bà mẹ quỳ gối kiểm tra lại tóc tai và hóa trang trong khi các ông bố chỉnh lại máy quay phim của họ. Charles gặp Corinne đang mải tán chuyện với hai bà khác, hẳn là vấn đề quần áo đồng phục thể thao bị lấy cắp, và trả lại cô chùm chìa khóa.

- Anh có nghĩ đến việc đóng cổng nữa chứ?

Có. Anh đã nghĩ đến điều đó. Ca ngợi lòng hiếu khách tuyệt vời của cô và đi khỏi. Càng xa càng tốt.

Tìm mặt trời, kéo cái ghế bên tay trái để có thể kín đáo ẩn giữa hai bức tranh, duỗi chân và, khi đã gần hết thời gian giải lao, lại bắt đầu nghĩ đến công việc của mình. Lấy ra cuốn sổ tay, kiểm tra lại những cuộc hẹn trong tuần, quyết định anh sẽ mang hồ sơ gì đi Roissy và bắt đầu lập một...

Tiếng vỗ tay âm ỉ phía tay trái làm anh mất tập trung một giây. Hơi hơi thôi. Khứ hồi duyên dáng giữa vòng mạc và vỏ não. Vừa đủ thời gian để nhận thấy rằng cũng có những bà mẹ rất sexy ở trường làng Marzeray... danh sách những cú điện thoại phải gọi, và cùng Philippe xem xét chuyện...

Lại ngẩng đầu lên.

Cô cười với anh.

- *Hello...*

Charles đánh rơi cuốn sổ, giẫm lên trên khi chìa tay cho cô và, trong khi anh cúi xuống để nhặt nó lên, cô đã lách người để đến bên anh. Và lại không hẳn là thế, cô đã để một chiếc ghế trống vào giữa hai người.

Có thể là một kiểu bảo mẫu?

- Xin lỗi. Tôi không nhận ra cô...

- Bởi vì tôi không mang ủng nữa, cô nói đùa.

- Vâng... Hẳn là thế...

Cô mặc một cái váy rộng che đi nửa thân trên, thắt ngang eo và làm lộ ra cặp đùi xinh xắn, và để lộ ra cả hai đầu gối của cô, khi cô vừa bắt chéo đôi chân rồi lại thôi vừa kéo miếng vải xanh xám nơi có hàng đồng những đường lượn màu ngọc lam nhỏ chạy ngang dọc.

Charles yêu thời trang. Đường cắt, chất liệu, khuôn mẫu, đường may, vẫn luôn nghĩ rằng các kiến trúc sư và các nhà thiết kế thời trang ít nhiều làm cùng một nghề và quan sát xem làm thế nào mà những đường lượn này lại có thể chạy vòng theo chỗ khoét nách mà không mất đi sự tiếp nối của những đường cuộn của chúng.

Cô cảm thấy ánh mắt này. Nhấn mặt:

- Tôi biết... Lẽ ra tôi không nên mặc nó... Tôi đã mặc ra nhiều từ khi...

- Đâu có! Anh chống đối, đâu có... Tôi đang nhìn của cô...

- Cái gì của tôi? Cô lại quay anh trên lò nướng.

- Những... Những họa tiết của cô...

- Những họa tiết của tôi? *My God...* anh muốn nói là anh đã biết chúng rồi à?

Charles vừa cúi đầu vừa mỉm cười. Một người phụ nữ biết tháo rời một dây chuyền máy xẻ gỗ, để lộ ra áo nịt ngực màu hồng nhạt khi cô cúi xuống đứng trước và biết sử dụng tốt cả hai thứ tiếng, thì thậm chí chẳng phải mất công tìm đối thủ làm gì...

Cảm thấy, khốn khổ thay, rằng đến lượt cố nhìn thẳng vào mặt anh.

- Anh đã ngủ dưới một cầu vồng à?

- Vâng... Với Judy Garland...

Nụ cười của cô đẹp làm sao...

- Anh thấy đấy, đó là cái ở đây thiếu thốn nhất... cô thở dài.

- Những vở nhạc kịch hài à?

- Không... Cái kiểu ứng đáp ngớ ngẩn này... Bởi vì... cô nói thêm với giọng trầm hơn, đó chính là sự cô đơn... Không phải là đêm tối buông xuống lúc năm giờ, những con vật phải nuôi và những đứa trẻ cãi nhau suốt ngày, đó là... Judy Garland...

- *Well, to tell you the truth, I feel more like the Tin Man right now...*

- *I knew you must speak English.*

- *Pas assez bien to catch your... motives, hélas.*

Lại quay về tự vệ:

- Càng hay...

- Nhưng cô? Anh nói thêm, tiếng mẹ đẻ của cô là gì?

- Mẹ đẻ? Tiếng Pháp bởi vì mẹ tôi sinh ra ở Nantes. *Native? English. On my father's side...*

- Thế cô đã lớn lên ở đâu?

Không nghe thấy câu trả lời của cô bởi vì Siêu DJ đã quay lại với những cái tay gạt:

“Xin chào lại tất cả mọi người, và cảm ơn các bạn đã đến đông đủ như vậy. Buổi diễn sắp sửa bắt đầu. Phải rồi, phải rồi... Bọn trẻ rất căng thẳng... Tôi nhắc lại với các bạn là đã đến lúc mua vé cho cuộc bốc thăm giải thưởng lớn của chúng ta. Năm nay có những giải thưởng thật-tuyệt-vời!

Giải nhất, một kỳ nghỉ cuối tuần lãng mạn cho hai người trong một ngôi nhà thôn quê ba trụ trên hồ Charmièges, với... Hãy nhớ kỹ này... xe đạp nước, sân chơi bi lăn và karaoké khổng lồ!

Giải nhì, một đầu đọc DVD Toshiba do hãng Frémouille có hảo tâm trao tặng và chúng tôi nhân đây xin được cảm ơn, ở hãng Frémouille, không có bịp bợm, chưa kể...

Charles đã đặt ngón trỏ của anh lên tấm bảng vết khâu phía trên. Cảm thấy anh sắp sửa chuồn đi nếu hắn cứ tiếp tục cười rúc rích ngốc nghếch như thế.

... chưa kể nhiều túi đầy quà của hãng Graton và con trai, số 3, phố Lavoisier ở Saint-Gobertin, hàng thịt tươi thịt nguội chuyên đặc sản chân và dồi, đám cưới, đám ma và lễ ban thánh thể, hàng chục giải khuyến khích bởi vì không phải ai cũng có may mắn bị cảm sùng, chẳng phải thế sao, Jean-Pierre? Ha! Ha! Nào, nào... Nhường chỗ cho các nghệ sĩ mà tôi đề nghị quý vị vỗ tay hoan nghênh thật to... To hơn nữa nào! Jacqueline có người tìm chị ở chỗ lễ tân... Chúc một ngày tốt lành với tất cả...” Ồ ồ lần nữa.

Jean-Pierre chẳng có chút hài hước nào.

Alexis, theo sau là một bé gái đứng đầu lớp cài ruy băng và mang kèn clarinet, ngồi vào góc trong cùng trong khi các cô giáo xếp những đứa bé tí cái trang thành những con cá giữa những làn sóng bằng các tông. Nhạc làm chúng nhún nhảy và bọn trẻ đi lộn xộn. Quá bận tâm với việc ra hiệu cho mẹ chúng để có thể theo hàng lối...

Charles liếc nhìn cặp đùi... xin lỗi, nhìn tờ chương trình mà Kate đã đặt lên đầu gối cô:

Sự phục thù của tên cướp biển Caribê.

Ra thế...

Cũng thấy rằng cô hoàn toàn không làm trò tình quái nữa và thậm chí còn có đôi mắt hơi quá long lanh để là người thật thà, vậy nên quay về phía sân khấu để hiểu xem đứa nào trong số những con cá xạc đìn nhỏ này có thể đặt cô ấy vào tình trạng đó...

- Anh có con trong số đó à?

- Thậm chí là không, tiếng cười của anh nghẹn lại, nhưng chúng luôn làm tôi xúc động, những buổi biểu diễn nho nhỏ như thế này... Thật là ngốc nhỉ?

Đã lấy hai tay che mỗi bên mũi để anh khỏi thấy và, nhận thấy anh vẫn đang nhìn cô chăm chăm, lại càng bối rối hơn:

- Ôi... Đừng nhìn tay tôi. Chúng...

- Không. Chính viên đá chạm màu của cô là cái tôi đang ngắm...

- Thế á? Cô vừa thở một hơi dài vừa lật ngược bàn tay và rất ngạc nhiên khi thấy nó vẫn còn ở đó.

- Nó đẹp tuyệt.

- Vâng... Và rất cổ... Một món quà của... Thôi, cô vừa thì thầm vừa chỉ cho anh những con sóng, tôi sẽ kể anh nghe phần tiếp sau nhé...

- Tôi hy vọng thế, Charles thì thầm nhỏ hơn nữa.

Phần tiếp theo của buổi biểu diễn, anh nhìn cô trên gương mặt của Alexis.

Lucas và lũ cướp biển của nó vừa mới đến bắt chuyện với họ bằng cách hát một giai điệu uể oải:

Chúng tôi chính là những kẻ kinh khủng nhất, độc ác nhất,

Và chúng tôi làm gì trên con thuyền tồi tàn này?

Chúng tôi rửa cầu, chúng tôi rửa bát,

Thuyền trưởng, thế đủ rồi, chúng tôi trở thành chiếc búa!

Phải đánh bóng đồ đồng, phải đi đổ rác.

Thuyền trưởng, ông nghe rõ không?

*Hãy tìm cho chúng tôi một chiếc tàu chiến, một tàu chở hàng.
Thuyền trưởng, chính vì thế mà chúng tôi đã ký,
Để có rượu rum và được đánh nhau!*

Alexis lúc đầu không nhận thấy gì vì anh đang tập trung vào cây đàn ghi ta.

Rồi đứng lên, mỉm cười với đám khán giả, xác định được vị trí của con trai mình và quay lại với đám dây của anh.

Không.

Quay trở lại.

Nhú mắt, lơ mắt hai-ba nhịp đệm, trợn tròn mắt, mở to ra, và chơi không ra làm sao. Nhưng chẳng quan trọng. Ai mà có thể nghe đàn trong cơn giận dữ của lũ cướp biển? Rượu rum và đánh nhau-nhau-nhau! Chúng gào lên bằng đủ mọi giọng trước khi biến mất sau một cánh buồm lớn.

Một khẩu đại bác rền vang và họ lại xuất hiện với vũ khí trang bị tận răng. Bài hát khác, những nốt nhạc khác, Mistinguett thỏa chí và Alexis lại không tập trung chút nào.

Cuối cùng cũng buông vai con trai anh và, đưa mắt tìm một lời giải thích trong công chúng. Cứ cố tìm, cuối cùng gặp phải nụ cười ngờ ngạc nhiên của bạn cũ của anh. Người vừa mới hiểu rằng cũng không khổ lắm khi phải nói thành lời sự hiểu lầm...

Anh ta hát hàm chỉ Lucas cho anh:

Cô ấy đây à?

Charles gật đầu.

Nhưng... làm sao cậu...

Vừa mỉm cười, vừa chỉ ngón trỏ lên trời.

Người kia lắc đầu, lại cúi xuống và không ngẩng lên nữa cho tới lúc chia chiến lợi phẩm.

Charles lợi dụng tiếng vỗ tay để bỏ họ mà đi. Hoàn toàn không muốn thốt lên những tiếng nước nở dài.

Nhiệm vụ đã hoàn thành.

Trở về cuộc sống.

Đang băng qua những cánh cổng trường thì một tiếng “Hey!” tóm lấy anh. Bỏ lại điều thuốc vào túi và quay lại:

- *Hey, you bloody liar* cô vừa gọi với theo anh vừa giơ nắm tay trái lên, *why did you say “Tôi hy vọng thế” if you don’t give a shit.*

Không chờ cho mặt anh giãn ra hoàn toàn để nói thêm, bằng một giọng nhả nhận hơn:

- Không... xin lỗi... Đấy hoàn toàn không phải là điều tôi muốn nói... Thật ra, tôi muốn mời anh đến... không... không gì hết... Nhìn vào mắt anh và hạ giọng xuống một tông, anh... Anh đã đi rồi à?

Charles không cố chịu đựng ánh mắt cô.

- Vâng, tôi... tôi... anh lúng búng, lẽ ra tôi phải chào cô, nhưng tôi không muốn làm phiền... xin lỗi, làm phiền cô...

- Thế á?

- Tôi không định đến đây. Tôi đã... nói thế nào với cô nhỉ... trốn việc và bây giờ tôi thực sự cần phải quay về.

- Tôi thấy rồi...

Trong nụ cười cuối cùng, nụ cười mà anh không nhận ra, cô lờ ra, mà không hề tin một giây, viên đạn đáng sợ nhất của cô:

- Thế còn lễ bốc thăm trúng thưởng?

- Tôi không có vé...

- Tất nhiên rồi. Thôi được... Tạm biệt anh...

Cô chìa tay cho anh. Chiếc nhân của cô đã xoay, viên đá lạnh.

Mời tôi làm gì? Charles hồi tưởng lại, nhưng đã quá muộn. Cô ấy đã xa rồi.

Thở dài và nhìn dõi theo những... đường lượn mảnh mai nhất của cô.

Trong khi tìm xe của mình, anh nhận ra nó, đậu chéo dưới những gốc cây tiêu huyền đối diện với bưu điện.

Thùng xe hầy còn mở và vẫn những con chó hôm trước chào đón anh cũng với vẻ hiền hòa như thế.

Mở sổ tay của anh, xem lại trang mừng 9 tháng Tám và nhớ lại tên những thành phố sẽ đi qua. Chạy xe hơn một nửa giờ mà chẳng tính được rõ ràng mình sẽ làm gì. Tìm một trạm xăng, thấy nó ở ngay sau một siêu thị, mất bao nhiêu thời gian mới tìm thấy cái nút bấm quái thai quái quỷ này để mở nắp van bình xăng. Mở hộp đựng găng tay, tìm sách hướng dẫn, còn cẩu ầm hơn nữa, tìm thấy nó, đổ đầy xăng, nhăm thẻ, rồi nhăm mật khẩu, từ bỏ, trả bằng tiền mặt và quay vòng ba lần quanh cái bọc bùng binh tiếp theo trước khi tìm lại được dấu vết chân ruồi.

Bật radio, tắt nó đi. Châm một liều thuốc, dụi tắt. Lắc đầu, lại tiếc rẻ. Vừa mới đánh thức cơn đau đầu của anh. Cuối cùng lần ra được tấm biển anh hy vọng. Dừng lại trước dải màu trắng, nhìn sang bên trái, nhìn sang bên phải, nhìn thẳng và...

... và chia một ít động từ:

- Mình ngu lắm. Mà ngu lắm... Nó ngu lắm.

5

Cô đang lục cái gì đó trong túi tạp dề của mình:

- Vâng?

- Chào cô, ờ... Tôi muốn một góc cái bánh ga tô sô cô la nướng trong bếp của cô khoảng chín giờ kém mười lăm tối hôm qua...

Ngẩng đầu lên.

- Phải rồi, anh vừa nói tiếp vừa vẩy tạp séc đã sờn góc, dầu sao... Sân chơi bi lùn và karaoke khổng lồ... Tôi có một điều hối hận...

Cô mất nhiều giây mới phản ứng được, chau mày và cắn môi để cố không mỉm cười.

- Có ba cái.

- Gì cơ?

- Bánh ga tô... Trong lò...

- Thế á?

- Vâng, cô đáp lại vẫn khô khan như thế, có điều là cửa hàng tôi không làm gì nửa chừng cả.

- Tôi cứ tưởng mình đã hiểu...

- So?

- Thế này ờ... Hay là cô có thể cho tôi mỗi cái một mẫu được không...

Không để tâm đến anh nữa, cắt ba miếng nhỏ xíu và chia cho anh cái đĩa:

- Hai euro. Thanh toán với cô gái bên cạnh...

- Cô muốn mời tôi làm gì vậy, Kate?

- Ăn tối, tôi chắc thế. Nhưng tôi đã đổi ý rồi.

- Thế á?

Cô đã đang phục vụ một người khác.

- Thế nếu tôi mời cô thì sao?

Lại đứng lên và nhẹ nhàng tổng cổ anh:

- Tôi đã hứa với họ là sẽ giúp họ thu dọn tất cả, tôi phải lo cho nửa tá trẻ con và không có nhà hàng trong vòng bán kính dưới năm mươi kilomet, ngoài ra thì, bánh ngon chứ?

- Gì cơ?

- Bánh ga tô ấy?

Ờ... Charles không muốn ăn nữa cho lắm... Đang tìm một câu đáp thấu triệt thì một gã thờ hốn hển và có vẻ rất bức tức cướp mất màn này của anh:

- Này? Chẳng phải con trai chị phải trông quầy Xáo trộn Tất cả chiều nay à?

- Đúng rồi, nhưng anh đã báo nó trông quầy rượu mà...

- À, phải rồi! Tất nhiên rồi... Thôi kệ, tôi sẽ bảo...

- Khoan đã, cô vừa ngắt lời anh ta vừa quay sang Charles, Alexis bảo tôi rằng anh là kiến trúc sư, có đúng thế không?

- Ờ... Đúng...

- Vậy thì anh sẽ trông gian hàng đó. Chắt đóng các đồ hộp, anh có tuyệt vọng không đấy? Rồi, lại gọi người kia: Gérard! Đừng tìm nữa...

Trong thời gian đủ để đút vào miệng một miếng ga tô Charles đã bị lôi đến tận cuối sân chơi.

- Này!

Đúng là...

Quay lại và tự hỏi anh lại sắp ăn mẳng vì chuyện gì nữa đây.

Nhưng không.

Không có gì.

Chỉ một cái nháy mắt phía trên một con dao to.

- Với mỗi phần, bọn trẻ phải đưa cho anh một cái vé màu xanh, chúng biết mua ở đâu đấy... và người thắng cuộc sẽ có quyền chọn một phần thưởng trong cái hộp các tông kia... Một phụ huynh học sinh sẽ đến gặp anh vào buổi chiều để thay anh vài phút nếu anh muốn nghỉ giải lao, người đàn ông vừa giảng giải cho anh vừa gạt bọn trẻ đã dồn đến quanh họ, được chứ? Anh có hỏi gì không?

- Không hỏi gì.

- Nào chúc may mắn. Tôi luôn gặp khó khăn trong việc tìm một tâm hồn tử tế để lo gian hàng này bởi vì anh sẽ thấy... làm ra vẻ bịt tai, hơi ồn ào một chút...

Trong mười phút đầu tiên, Charles hài lòng với việc thu vé bỏ túi, chìa những cục tất nhồi đầy cát và đặt những chiếc hộp vào vị trí, rồi anh tự tin hơn và làm như anh vẫn luôn làm: cải thiện công trường đang xây.

Vắt áo vest của anh vào một cái thang và thông báo kế hoạch sử dụng mặt đất mới:

- Nào... Mọi người im đi hai phút nào, chẳng ai nghe thấy ai nói nữa đấy... Anh... Hãy đi kiểm cho tôi viên phấn... Trước hết, tôi không muốn lộn xộn thế này nữa... Các cháu hãy xếp hàng ngay ngắn người nọ nối sau người kia. Ai mà gian lận đầu tiên, chú sẽ nhét vào giữa đồng hộp, rõ chưa? Cám ơn...

Cầm lấy viên phấn, vạch hai đường thật rõ rồi đánh dấu vào chiếc cột gỗ:

- Cái này là thước đo chiều cao... Những ai thấp hơn vạch này thì có quyền bước lên đến vạch đầu tiên, những người khác phải lùi lại sau vạch thứ hai, hiểu chứ?

Chúng đã hiểu.

- Sau đó... Các bạn bé nhất có quyền bắn vào những chiếc hộp kia... chỉ cho chúng những chiếc to nhất, những chiếc mà ông đầu bếp

cho và hẳn đã từng chứa đến chục cân đồ hái từ vườn hay đựng cà chua lột vỏ, các bạn lớn hơn, trái lại, phải tẩy hồ những cái này cho tôi... (Nhỏ hơn và nhiều hơn rất nhiều...) Mỗi người trong số các cháu sẽ được quyền nhận bốn cái tất và, tất nhiên, để được nhận phần thưởng, cái ván phải sạch bong... Các cháu vẫn nghe chú nói chứ?

Gật đầu tôn trọng.

- Cuối cùng, chú không muốn mất cả ngày thứ Bảy để nhặt rác các cháu vứt, vậy nên chú cần một trợ lý... Ai muốn làm trợ lý số một của chú nào? Cần biết rằng trợ lý có quyền chơi miễn phí...

Người ta tranh nhau làm trợ lý cho anh.

- Tuyệt lắm, tướng Balanda hơn hở, tuyệt hảo. Và bây giờ... Ai giỏi sẽ thắng...

Và không còn việc gì khác ngoài vừa tính điểm vừa khuyến khích bọn bé nhất và khiêu khích bọn thiếu niên, cầm tay hướng dẫn những đứa mới chơi và làm ra vẻ chìa cặp kính của mình cho bọn thứ hai, những đứa tỏ ra rất kiêu căng, này! Xáo lộn Tất cả, quá dễ, và ném vào tường thường xuyên hơn mức phải có...

Khá nhanh, đám đông tụ lại và do tiếng ồn ào quá lớn, Charles nghĩ rằng nếu anh dù có cứu được cái lưng và danh dự của mình thì đến cuối ngày anh cũng sẽ bị điếc...

Danh dự của anh xét cho cùng... Thịnh thoảng, ngẩng đầu và đưa mắt tìm kiếm. Rất muốn cô ấy nhìn thấy anh như thế, thắng lợi giữa đội quân những tay bắn thiện xạ, nhưng không, vẫn luôn ở giữa những chiếc bánh của cô, để nói liên thoảng, để cười, để cúi xuống những đám trẻ con đến ôm hôn cô và... Chẳng có gì mà làm. Với anh, anh muốn nói thế.

Cứ cho rằng anh có thể nghe thấy cái gì đó...

Mặc kệ. vẫn hạnh phúc. Lần đầu tiên trong đời anh thích thú với việc dẫn dắt những dự án, và quản lý những tòa nhà bằng nhôm, quả vậy, đây là lần đầu tiên.

Jean Prouve hẳn phải tự hào về anh.

Tất nhiên, chẳng lúc nào có người đến thay thế anh, tất nhiên anh muốn đi tiểu, và hút thuốc, và, tất nhiên, cuối cùng thì cũng bỏ rơi câu chuyện vé xanh này.

- Cháu không còn nữa à?

- Vâng... không...

- Nào... Cứ chơi đi, nào...

Miễn vé? Thông tin truyền nhanh đến nỗi anh phải từ bỏ những ý định bỏ trốn thoáng qua của mình. Chính anh, ông hoàng Đồ hộp, anh đã quyết định chuyện đó và nuối tiếc, lần đầu tiên trong đời kể từ nhiều năm nay, là đã không có cuốn sổ ký họa trong tay. Ở đó có vài nụ cười, vài hành động yêng hùng, vài bộ tịch lo lắng, những thứ rất xứng đáng một chút vĩnh cửu...

Lucas đã đến chỗ anh:

- Cháu đã đưa con vẹt của cháu cho bố rồi...

- Cháu làm đúng đấy.

- Đó không phải là một con vẹt. Đó là một con chim câu trắng.

Kìa, kìa... cả Yacine cũng ở đó kìa...

Anh được giải thoát nhờ lễ bốc thăm. Người ta thông báo bốc thăm và tất cả bọn trẻ tỏ ra như bị phù phép. Những kẻ bội bạc, anh vừa nghĩ vừa thở dài khoan khoái. Gửi bọn con trai cuốn sổ, lượm những chiếc tất vung vãi bốn góc sân chơi, gom tất cả các hộp vào một cái túi vải đay và vừa nhặt cả đồng giấy kẹo vừa nhăn nhó mỗi lần cúi xuống.

Sờ vào mạng sườn.

Sao anh lại đau thế nhỉ?

Tại sao?

Lấy lại áo vest của mình và tìm một nơi để hút thuốc mà không bị giám thị bắt.

Đầu tiên đi một vòng qua các nhà vệ sinh và thấy rất... vương vীu. Các bồn cầu quá là thấp... cổ nhắm trúng hết mức và thấy lại mùi xà

bông vàng, loại không sỏi bọt và luôn ở đó, chai cứng trên cái đưng bằng đồng thau mạ crôm.

Hoài niệm khi người giữ chúng ta... Nấp sau tòa nhà cũ kỹ để đốt một điếu.

Ôi... Sao mà ngon thế...

Ngay cả hình vẽ trên tường cũng không biến hóa đến thế... vẫn những trái tim ấy, những Vật + Máy = Tình yêu vô tận ấy, vẫn những cái vú ấy, vẫn những cái chim ấy và vẫn những nét gạch xóa điên loạn ấy về những bí mật bị khám phá ấy...

Bắn đầu lọc điếu thuốc qua tường và quay trở lại phía những chiếc loa phóng thanh.

Chậm rãi bước đi. Không rõ lắm phải đi đâu. Không muốn gặp lại Alexis. Nghe thấy những lời nói vớ vẩn của chiến hữu của Jean-Pierre và nhăm tính số giờ còn ngăn cách anh với các Thống chế.

Thôi... Dẫu sao lần này mình cũng sẽ chào từ biệt cậu ấy... *Goodbye, So long, Farewell*, không phải là anh thiếu từ vưng... *Vĩnh biệt*, thậm chí là thế, từ này, cũng giống như rất nhiều từ rất đẹp đẽ, thật duyên dáng khi du lịch không cần hộ chiếu.

Vâng... tặng Chúa... cái này không tồi đối với một người phụ nữ mà...

Đang cặm cùi suy nghĩ thì Lucas chạy vội về phía anh:

- Charles! Chú thắng rồi!

- Những chiếc thuyền đạp nước?

- Không! Một cái giỏ to đầy patê và xúc xích trong đó!

Ôi thật khốn khổ...

- Chú không hài lòng à?

- Có chứ, có chứ... Cực hài lòng...

- Cháu đi lấy cho chú nhé. Chú không chạy đâu chứ?

- Tốt lắm, vậy là anh sắp có thể mời tôi đến nhà anh đấy...

Quay lại.

Cô đang tháo nút cái tạp dề.

- Tôi không có hoa, anh mỉm cười.

- Không sao cả... Tôi sẽ cho anh mượn...

Một trong số những cậu bé mà anh đã thấy hôm trước chào anh trước khi làm ngắt quãng cuộc trao đổi tình tứ giữa họ:

- Tối nay Jef, Fanny, Mickael và Léo có thể đến ngủ ở nhà được không?

- Charles, cô nói, giới thiệu với anh Samuel. Samuel cao lớn của tôi...

Đúng là nó cao lớn thật... Gần như cao lớn ngang anh... Tóc dài, làn da thiếu niên, áo sơ mi trắng nhàu nhĩ những lịch sự vô cùng, nó hẳn phải thuộc về một thể hệ khác thể hệ của anh và có thể chữ L.R bằng nét sỗ, quần bò thùng lố, mũi thẳng, ánh mắt thật thà, rất mảnh mai và... vài năm nữa thôi... rất đẹp trai...

Họ bắt tay nhau.

- Này cháu, cháu đã uống rượu phải không? Cô vừa nói thêm vừa chau mày.

- O... Cháu không hẳn là ở chỗ làm bánh, cháu báo cho cô biết...

- Vậy là cháu không đi xe máy về...

- Đâu có... Chỉ là cháu đã làm đổ chỗ còn lại trong một cái bình bia lên quần... Xem này... Được, thế còn tối nay thì sao?

- Nếu các phụ huynh đồng ý, cô cũng sẽ đồng ý. Nhưng mà trước hết các cháu hãy giúp bọn cô gấp hết mọi thứ lại đã, OK?

- Sam! cô gọi nó lại. Bảo chúng mang túi ngủ đến nhé!

Giơ một ngón cái lên để cho cô biết nó đã nghe thấy cô nói.

Hướng tới Charles:

- Anh hiểu tôi muốn nói gì chứ... Tôi đã báo cho anh một nửa tá trẻ ranh nhưng tôi vẫn hơi bi quan một chút... Và tôi chẳng có gì ăn cả... Thật may là anh đã lấy vé...

- Tôi không ép cô nói điều đó đâu nhé.

- Thế còn Xáo trộn Tất cả? Nó đã...

Lại bị ngắt quãng. Bởi con bé mà cô gọi là Hattie, tối hôm qua, anh hãy còn nhớ.

- Kate?

- Và bây giờ là Miss Harriet... số ba của chúng tôi...

- Chào cháu...

Charles ôm hôn nó.

- Camille có thể đến nhà mình ngủ không? Vâng... cháu biết rồi...
túi ngủ...

- Vậy thì, nếu cháu biết rồi thì thật tuyệt, Kate trả lời. Còn Alice?
Cả nó nữa, nó cũng đã dự kiến ai đó cho chúng ta chứ?

- Cháu không biết, nhưng cô sẽ thay tất cả những gì nó đã tìm
thấy ở cửa hàng đồ cũ! Cô phải đưa xe lại gần hơn...

- Good Lord, no! Cháu không thấy nhà mình đã quá đủ những
thứ vớ vẩn như thế rồi sao?

- Khoan đã, đẹp tuyệt vời đấy! Có cả một cái ghế bành cho
Nelson nữa!

- Cô thấy rồi... Gượng một phút, cô vừa túm lấy nó vừa chìa cho
nó một cái ví, cháu chạy ra cửa hàng bánh mì và mua tất cả những
chiếc họ còn nhé...

- Yes M' am...

- Có tổ chức quá nhỉ... Charles thán phục.

- Thế á? Anh gọi điều đó như thế á? Tôi lại có cảm giác hoàn
toàn trái lại thì có... Anh... dù sao anh cũng sẽ đến chứ?

- Tất nhiên là thế!

- Nelson là ai?

- Một con chó rất đua đòi...

- Còn L.R.?

Kate đã bất động:

- Cái... Sao anh lại hỏi tôi thế?

- Cái áo sơ mi của Samuel...

- À phải... Xin lỗi. Louis Ravnnes... Ông nó... Không gì lọt khỏi mắt anh, tôi thấy thế...

- Có chứ, rất nhiều thứ, nhưng một thiếu niên dùng tên viết tắt thì không có nhiều đến thế...

Yên lặng.

- Thôi... cô lắc lư, hãy dọn dẹp tất cả những thứ đó và về thôi. Gia súc đói rồi và tôi thì mệt.

Buộc lại tóc của cô.

- Còn Nedra? Cô hỏi Yacine, nó còn ở đâu ấy nhỉ?

- Nó đã thảng một con cá vàng...

- Ra thế... Đây chẳng phải là cái làm cho con bé của chúng ta mau mồm mau miệng hơn... Nào... làm việc thôi...

Charles và Yacine chất đống những chiếc ghế tựa và tháo những cái lều trong hơn một tiếng. Cuối cùng... nhất là Charles... Người kia không hiệu quả bằng bởi vì anh kể cho người ấy nghe hàng đống chuyện:

- Đây, chú thấy chưa, trong khi tháo cái nút buộc này ra, chú đã rút lưỡi lại rồi nhé. Và chú có biết tại sao không?

- Tại vì rất khó và vì cháu không giúp đỡ chú à?

- Hoàn toàn không phải thế. Đó là bởi vì khi chú tập trung vào cái gì đó, chú sử dụng phần bán cầu não phụ trách các hoạt động vận động, vậy nên khi *cố tình* chặn một cái trong cơ thể chú, chú sẽ tập trung hơn... Chính vì vậy mà những người đang bước sẽ đi chậm lại khi họ bắt đầu nghĩ tới một vấn đề phức tạp... Chú hiểu chứ?

Charles vừa đứng dậy vừa ôm lưng dưới:

- Này, ngài Bách khoa toàn thư... Cháu cũng thế, cháu có thể rút lưỡi lại một chút được không? Ta sẽ làm nhanh hơn đấy...

- Còn sợi cơ khỏe nhất trong cơ thể chú, chú có biết nó là cái nào không?

- Có. Đó là bắp tay chú khi chú siết cổ cháu.
- Hồng hét! Chính là lưỡi chú!
- Lẽ ra chú phải đoán thế... Nào... Giữ lấy đầu bàn bên kia đi nào...

Tranh thủ lúc đang đương đầu với bán cầu não của nó để hỏi nó một câu, anh cũng vậy:

- Kate là mẹ cháu à?
- Ồ, nó đáp lại bằng giọng nói nhẹ nhàng êm như tiếng sáo mà bọn trẻ vẫn hay dùng khi chúng muốn quyến rũ chúng ta, cô ấy nói là không, nhưng cháu lại nghĩ là có... đầu sao cũng có một chút, nhỉ?
- Cô ấy bao nhiêu tuổi rồi?
- Cô ấy bảo cô ấy hai mươi lăm tuổi nhưng người ta chẳng tin...
- Thế à? Sao lại vậy?
- Bởi vì nếu cô ấy thực sự hai mươi lăm tuổi thì cô ấy đã không thể trèo lên cây được...
- Tất nhiên...

Thôi đi, Charles nghĩ, thôi đi nào. Anh càng tìm thì anh càng không hiểu. Hãy bỏ qua những hướng dẫn sử dụng... Anh cũng thế, hãy chơi một chút đi...

- Thì đấy, cháu đã bảo chú là cô ấy thực sự hai mươi lăm tuổi mà...
- Sao cháu biết?
- Nhìn thì biết.

Khi tất cả đã được quét dọn, Kate hỏi anh liệu anh có thể chở hai đứa trẻ về không.

Trong khi anh đang cho chúng ngồi lên phía sau, một ả béo lại gần:

- Anh đến Vesp' à?
- Gì cơ?
- Nhà Kate ấy mà... Anh có thể chở cả tôi và cô bạn tôi không?

Cô chỉ cho anh một ả béo khác nữa.

- Ờ... tất nhiên...

Tất cả mọi người chất đống trong chiếc xe đi thuê bé tí và Charles vừa nghe họ tán gẫu vừa mỉm cười.

Không cảm thấy mình có ích như thế từ nhiều năm nay.

Hai cô gái đi nhờ xe nói về một hộp đêm mà họ chưa được phép đến và Yacine nói với Nedra, cái cô bé hết sức bí hiểm giống như một nàng công chúa xứ Bali ấy:

- Con cá của cậu... Cậu sẽ không bao giờ thấy nó ngủ đâu bởi vì nó không có mi mắt và cậu sẽ tin là nó không nghe thấy tiếng cậu bởi vì nó không có tai... Nhưng thực ra thì nó nghỉ ngơi đấy cậu ạ... Và lại, những con cá vàng, chính chúng mới có thính giác nhạy nhất bởi vì nước là thứ truyền dẫn tốt nhất và vì chúng có một cấu trúc xương làm tắt cả mọi tiếng động dội đến tận cái tai vô hình của chúng vậy nên là...

Charles, sững sờ, tập trung để theo dõi câu chuyện trên nền tiếng khúc khích của hai người khác:

- ... vậy nên cậu vẫn có thể nói chuyện với nó, cậu hiểu chứ?

Qua kính chiếu hậu, thấy con bé hất mạnh đầu từ dưới lên trên.

Yacine bắt gặp ánh mắt anh, cúi xuống và thầm thì:

- Cô ấy hầu như chẳng nói bao giờ...

- Còn cháu? Làm sao cháu biết được hết tất cả những gì cháu biết vậy?

- Cháu không biết...

- Vậy cháu là một học trò giỏi, nhỉ?

Hơi nhăn mặt.

Và một nụ cười lớn của Nedra trong gương đang ngúc ngắc cái đầu theo hướng ngược lại.

Cổ hồi tưởng lại Mathilde ở cùng độ tuổi ấy. Nhưng không... Không hồi tưởng nữa... Anh, người vốn chẳng bao giờ quên gì cả, đã

mất đi điều đó trên đường đời. Thời niên thiếu của những đứa trẻ...

Rồi nghĩ tới Claire.

Tới người mẹ mà cô ấy lẽ ra...

Yacine, vốn không để lọt điều gì, chống cằm lên vai anh (đó là con vệt của anh...) và nói, để làm anh thay đổi suy nghĩ:

- Nhưng dù sao... Chú hài lòng vì đã được thưởng xúc xích chứ?

- Ừ, anh trả lời, cháu không thể biết chú hài lòng đến mức nào đâu...

- Thực ra thì cháu không có quyền ăn chúng... Do tôn giáo của cháu đấy, chú biết chứ... Nhưng Kate bảo rằng Chúa cóc quan tâm... Rằng dù sao đấy cũng không phải là bà Varon... Chú có nghĩ là cô ấy có lý không?

- Bà Varon là ai vậy?

- Bà theo dõi bọn cháu ở căng tin... Chú có nghĩ là cô ấy có lý không?

- Có.

Vừa mới nhớ lại câu chuyện về quầy thức ăn trợ cấp xã hội mà Sylvie đã kể cho anh nghe hôm trước đó và bối rối vô cùng.

- Ê! Chú ý! Bây giờ chú cần phải rẽ!

6

- Ra thế! Tôi thấy là anh đã không để mất thời gian! Anh đã tìm được hai cô gái xinh nhất vùng đấy!

Những người này lại cười khúc khích to hơn, hỏi những người khác đang ở đâu và biến mất trong thiên nhiên.

Kate đã xỏ giày lại.

- Tôi đi ra cảng tin đây, anh đi với tôi chứ?

Họ băng qua sân:

- Thường thì bọn trẻ phải chịu trách nhiệm cho lũ vật ăn, nhưng mà... Hôm nay là ngày lễ của chúng... Vả lại như thế tôi sẽ cho anh tham quan... Quay trở lại: anh khỏe chứ, Charles?

Anh đau khắp người. Ở đầu, ở mặt, ở lưng, ở cánh tay, ở ngực, ở chân, ở bàn chân, ở cuốn sổ tay, ở sự chậm trễ chồng chất, ở ý thức kém, ở Laurence và ở những cú điện thoại mà anh vẫn còn chưa gọi.

- Tốt lắm. Cám ơn cô nhé.

Cả đàn gia cầm theo dõi anh. Cộng thêm ba con cầy. Cộng thêm một con lạc đà không bướu.

- Anh đừng có vuốt ve nó, nếu không nó sẽ...

- Vâng, vâng... Lucas đã cảnh báo tôi rồi... Nó sẽ bám riết lấy...

- Với tôi cũng thế đấy, cô vừa cười gằn vừa cúi xuống lấy một cái xô.

Không, không. Cô đã không nói điều đó.

- Nụ cười này là sao vậy? anh lo lắng.

- Không sao cả... *Saturday Night Fever*... Chỗ kia là một chuồng heo cũ, nhưng bây giờ nó là nơi giữ thức ăn... Hãy chú ý đến những

cái tổ... Ở đây cũng như ở mọi tòa nhà khác, phân vãi như mưa suốt cả mùa hè... Đây chính là nơi người ta để những bao hạt và những thứ viên thành hạt và khi tôi nói “nơi giữ thức ăn”, bất hạnh thay, tôi chủ yếu nghĩ tới những con chuột nhắt và chuột sóc... Và, nói với một con mèo đang ngủ trên một tấm chăn lông cũ: khỏe không ông cụ của tôi? Cuộc sống cũng không quá khó khăn, chẳng phải sao? Nhắc một tấm gỗ lên và dùng một cái hộp đựng thức ăn để đồ đầy xô của anh. Này... Anh có thể lấy cái bình tưới kia được không...?

Họ lại băng qua sân theo hướng ngược lại.

Cô quay lại:

- Anh đến đây chứ?

- Tôi sợ giẫm bẹp một con gà con...

- Một con gà con? Không rủi ro tí nào đâu. Đây là vịt con đấy...

Anh cứ tiến lên mà không phải lo cho chúng đâu. Cầm lấy... Vòi nước kia...

Charles không lấy đây cái bình tưới. Sợ không thể nhắc nó lên được nữa...

- Đây là chuồng gà... Một trong những nơi tôi thích nhất... Ông của René có những ý tưởng rất hiện đại về mặt nuôi gia cầm và không có gì là quá đẹp cho những con gà mái tơ của ông... Hơn nữa, nếu tôi hiểu đúng thì đó cũng là lý do chính khiến ông cãi nhau với vợ...

Đầu tiên Charles làm một động tác giật lùi do mùi hôi rồi sững sờ bởi... nói thế nào nhỉ? Chú ý, sự cẩn thận trong việc nghĩ ra nơi này... Những cái thang, những chỗ ngủ và những ổ cho gà đẻ, xếp thành hàng thẳng, trang trí, bào nhẵn, thậm chí còn được khắc gọt...

- Anh xem này... Đối diện với cái xà, ông cụ thậm chí còn đục một cửa sổ để các cô nàng kia có thể thư giãn khi nhìn ra bên ngoài... Và đây nữa, anh theo tôi nào... Một cái chuồng chim để bay lượn, một hòn non bộ, một cái đầm, những ống nước uống, một chút bụi để đuổi rận và... Anh hãy nhìn toàn cảnh mà xem... Đẹp chưa này...

Trong khi anh đổ nước từ bình tưới ra, cô nói thêm:

- Một hôm... tôi không biết... quá thất vọng, tôi nghĩ thế... cô cười... tôi nảy ra ý nghĩ kỳ cục là đưa bọn trẻ đến một trong những khu nghỉ liên hợp có tên là *Center Parcs*, anh có biết không?

- Biết tên thôi...

- Tôi cho rằng đó là ý tưởng tồi tệ nhất trong đời tôi... Khi bỏ những con vật hoang này dưới quả chuông... Chúng thật là quý quái... Thậm chí suýt nữa thì chúng chìm chết một thằng bé... Đúng là bây giờ mọi người còn cười rất nhiều về chuyện đó, nhưng lúc ấy thì... nhìn vào giá cả... tóm lại, hãy quên đi... Tất cả những điều đó để nói với anh rằng tôi đầu tiên, sau khi đi một vòng quanh cái... vật này, Samuel đã trình trọng tuyên bố: những con gà của chúng ta được đối xử tử tế hơn. Sau đó, chúng xem ti vi suốt cả tuần... Từ sáng đến tối... Những âm binh thực sự... Tôi để mặc chúng làm... Suy cho cùng, đấy mới là điều lạ ở chúng...

- Cô không như thế sao?

- Không.

- Nhưng cô có Internet chứ?

- Có... Dù sao tôi cũng không thể tách chúng ra khỏi toàn thế giới...

- Và chúng có sử dụng nhiều không?

- Nhất là Yacine. Để nó nghiên cứu... cô mỉm cười.

- Nó thật lạ, thằng bé ấy...

- Từ này đúng đấy.

- Này Kate, đây là...

- Để sau. Cần thận, nó tràn ra... Nào... ta để những quả trứng lại, đấy là thú vui lớn của Nedra...

- Cả nó nữa chứ nhỉ?

Cô quay lại:

- Anh có thích rượu whisky loại rất ngon không?

- Ờ... có...

- Vậy thì sau nhé.

- Đây là lò bánh mì cũ... Dùng làm nhà cho lũ chó... cẩn thận, mùi khó chịu lắm đấy... Đây là một chỗ chứa đồ... Đây là chuồng bò... Sửa thành chỗ để xe đạp... Kia là kho thực phẩm... Đừng nhìn vào chỗ lộn xộn ấy... Đó là xưởng của René...

Charles chưa từng nhìn thấy thứ gì như vậy cả. Bao nhiêu thế kỷ chồng chất? Bao nhiêu chiếc xe thùng, bao nhiêu cánh tay và bao nhiêu tuần nếu cần phải tháo bỏ tất cả những thứ đó?

- Cô có thấy tất cả những dụng cụ này không! Anh thốt lên, như thể bảo tàng Nghệ thuật và Truyền thống dân gian ấy, thật là tuyệt...

- Anh thấy thế à? cô nhăn mặt.

- Họ không có ti vi nhưng họ không phải buồn chán một giây nào...

- Không *một* giây, than ôi...

- Còn cái này? Đây là cái gì vậy?

- Đó là chiếc xe máy nổi tiếng mà René loay hoay sửa chữa từ hồi... chiến tranh, tôi hình dung thế...

- Còn cái này?

- Tôi không biết.

- Thật không tin nổi...

- Khoan đã... Trong cửa hàng chúng tôi có thứ hay hơn đấy...

Lại ra ngoài ánh sáng.

- Đây là những chuồng thỏ... Trống rỗng... Tôi có những giới hạn của tôi... ở đây, là kho chứa cỏ đầu tiên, vừa cỏ đấy... dưới kia là rơm... Anh nhìn gì thế?

- Cái xà nhà... Những gã đó khiến tôi sững sờ... Cô không thể hình dung nổi phải có kiến thức lý thuyết rộng thế nào mới tạo ra được những tác phẩm như thế đâu... Không, anh mơ mộng nói tiếp, cô không thể hình dung nổi đâu... Ngay cả tôi, người vốn hiểu biết lĩnh

vực này, tôi... Họ làm thế nào nhỉ? Đó là một điều bí ẩn... Khi về già, tôi sẽ đi học nghề mộc...

- Cần thận con mèo...

- Nữa à? Cô có bao nhiêu con?

- Ồ... Quay vòng nhanh lắm... Chúng chết và chúng đẻ rất nhiều... Nhất là do dòng sông... Lũ vật ngốc nghếch ấy nuốt phải những lưỡi câu hầy còn mồi và không trụ nổi...

- Thế còn bọn mèo con?

- Đó là một thảm kịch. Cho tới tận lứa sau...

Yên lặng.

- Cô làm thế nào, Kate?

- Tôi không làm, Charles ạ, tôi không làm. Nhưng tôi đã từng dạy tiếng Anh cho con gái ông bác sĩ thú y để đổi lấy vài lần khám bệnh...

- Không nhưng mà... Tôi nói về tất cả những thứ còn lại...

- Tôi giống như bọn trẻ: tôi chờ lứa sau. Đó là điều mà cuộc đời đã dạy cho tôi... Một hôm... khóa cửa, cái này đến cái khác... Thế là quá đủ.

- Cô nhớ những con mèo ấy à?

- Nhưng mà lũ mèo chẳng bao giờ đi qua cửa ra vào mà anh...

Họ quay trở lại và đó là... Mảnh sân Kỳ diệu...

Năm con ngốc, con này mập hơn con kia, chờ đến giờ ăn xúp.

- Nào, lũ xấu xí của tôi... Bây giờ đến lượt chúng mày...

Quay trở lại nơi chứa thức ăn và đổ đầy những cái tô của chúng.

- Con đó, kia kia...

- Vâng...

- Nó chỉ có ba chân à?

- Và nó thiếu một mắt... Chính vì thế mà người ta gọi nó là Nelson...

Nhìn thấy sự bối rối của người khách của cô và nói rõ:

- *Đô đốc Lord Nelson... Battle of Trafalgar...* Nó có làm anh nghĩ đến cái gì đó không?

- Đây là chỗ để củi... Chỗ kia, một cái kho khác... Với kho lúa cũ...

Để đựng hạt giống đấy... Không có gì đặc biệt cả... Toàn thứ linh tinh... Một bảo tàng khác, như anh nói... Đây, thêm một chỗ còn tồi tàn hơn... Nhưng có những cánh cửa hai lớp rất đẹp bởi vì đó chính là nơi người ta để những chiếc xe ngựa kéo... Hãy còn hai cái trong tình trạng tồi tàn. Anh lại mà xem này...

Quấy rầy lũ chim én:

- Nhưng cái này, nó hãy còn đẹp...

- Cái thùng nhỏ kia á? Chính Sam đã sửa chữa lại. Cho Ramon...

- Ramon là ai vậy?

- Con lừa của nó, cô vừa nói rõ thêm vừa ngược mắt lên trời, con lừa cái ngu ngốc của nó...

- Sao lại có cái vẻ thất vọng này thế?

- Bởi vì nó ấp ủ trong đầu ý định tham gia một cuộc thi đóng xe ngựa diễn ra ở khu vực này vào mùa hè năm nay...

- Thì sao nào? Nó không sẵn sàng à?

- Ồ có chứ, nó sẵn sàng! Vả lại, nó đã tập luyện nhiều đến mức nó bị trượt... Nhưng ta đừng nói đến chuyện đó nữa, tôi không muốn tâm trạng trở nên tồi tệ...

Đã tựa lưng vào một chiếc băng ca:

- Bởi vì anh thấy rõ rồi... Ở đây rồi tung cả lên... Cái gì cũng bị đảo lộn, tất cả đều rạn nứt, tất cả đều sụp đổ... Bọn trẻ lúc nào cũng đi chân trần trong ủng của chúng, và hơn nữa... khi chúng có ủng... Tôi buộc phải cho chúng uống thuốc giun mỗi năm hai lần, chúng chạy khắp nơi, bày ra hàng triệu trò đại dột mỗi phút và có thể mời tất cả những người bạn mà chúng muốn, nhưng còn một thứ duy nhất vẫn trụ vững, một thứ duy nhất: đó là việc học hành. Tối nay anh sẽ thấy

chúng tôi, quanh chiếc bàn trong bếp, chúng không đùa đâu... Bác sĩ Katyll biến thành Ngài Hyde! Và đó là... Samuel... Đó là thất bại đầu tiên của tôi... Tôi biết, lẽ ra tôi không nên nói từ “của tôi” nhưng mà... thật là phức tạp...

- Không nghiêm trọng lắm chứ hả?
- Không, tôi hình dung thế... Nhưng mà...
- Nói tiếp đi Kate, nói tiếp đi, cho tôi biết...

- Nó học lên trung học vào tháng Chín vừa rồi, vậy nên tôi đã phải cho nó vào ở nội trú... ở đây, tôi chẳng có lựa chọn nào... Nó học ở trường trung học cơ sở đã chẳng ra làm sao rồi... Nhưng khi đến đây thì mọi chuyện đúng là thảm họa... Tôi không hề ngờ chuyện đó lại xảy ra, bởi vì tôi thì tôi vẫn giữ những kỷ niệm tuyệt vời về những năm tháng ở ký túc xá, nhưng... tôi không biết... có thể ở Pháp thì lại khác... Nó thấy nhẹ nhõm khi về nhà vào cuối tuần đến nỗi tôi chẳng nỡ bắt nó đi học. Và kết quả là thế này đây...

Cười méo.

- Có thể là thay vào đó tôi sẽ có một nhà vô địch Pháp về đóng xe lừa... Nào... Ta đi thôi... Chúng ta làm các bà mẹ sợ đấy...

Đúng là chúng đang kêu riu rít trong những chiếc ổ phía trên đầu họ.

- Anh có con không? cô hỏi.
- Không. Có... Tôi có con bé Mathilde mười bốn tuổi... Không phải chính tôi đã tạo ra nó, nhưng...
- Nhưng điều đó cũng không thay đổi gì nhiều...
- Đúng vậy.
- Tôi biết. Nào... Tôi sẽ cho anh xem một nơi sẽ làm anh thích...

Gõ cửa tòa nhà không biết thứ bao nhiêu:

- Gì đấy?
- Bọn tôi có thể tham quan được chứ?

Chính Nedra mở cửa cho họ.

Nếu như Charles nghĩ rằng anh đã vượt quá khả năng ngạc nhiên của mình thì anh đã nhầm.

Lặng yên một phút dài.

- Phân xưởng của Alice, cô thì thăm cho anh nghe.

Không vì thế mà tìm ra ngôn từ.

Có thật nhiều thứ để xem... Những bức tranh, những hình vẽ, những bức tranh tường, những chiếc mặt nạ, những con rối bằng lông vũ và bằng vỏ cây, những vật dụng làm bằng những mẫu gỗ, những chuỗi lá quăn, những hình mẫu và hàng đống những con thú lạ kỳ...

- Thì ra là nó, lạnh tê tê sờn có phải không?

- Đúng là nó...

Alice, nhìn từ sau lưng, ngồi trước một cái bàn đặt dưới cửa sổ, vừa quay người lại vừa chìa cho họ cái hộp:

- Hãy xem tất cả những chiếc cúc mà cháu thấy ở hàng bán đồ cũ này! Xem cái này đẹp chưa... Bằng các mảnh ghép đấy... Cả cái này nữa... Đó là một con cá bằng xà cừ... Cho Nedra đấy... Cháu sẽ làm cho nó một cái vòng cổ để ăn mừng việc Ngài Blop đến...

- Cô chú có thể biết Ngài Blop là ai không?

Charles hài lòng vì anh không phải là người duy nhất đặt những câu hỏi ngớ ngẩn.

Nedra chỉ cho họ cái đầu bàn.

- Nhưng... Kate nói tiếp, các cháu bỏ nó vào trong cái bình đẹp của Granny đấy à?!

- Phải rồi... Đó chính là điều chúng cháu muốn nói với cô... Chúng cháu không tìm được bình cá...

- Tại các cháu tìm không đúng chỗ thôi... Các cháu đã thắng hàng chục con cá, mà nhân tiện cũng phải nói thêm các cháu chưa bao giờ giữ được chúng hơn một mùa hè, và tôi thì đã mua đầy những chiếc thẩu...

- Thẩu, nghệ sĩ chữa lại.

- Cám ơn, *bowls*. So... Cứ tự xoay xở đi nhé...

- Vâng nhưng chúng hãy còn bé tí...

- Vậy thì cháu chỉ việc xây cho nó một cái! Như Gaston ấy!

Đóng cửa lại và vừa quay về phía Charles vừa rên rỉ:

- Lẽ ra tôi không bao giờ nên nói ra câu ấy: “Cháu chỉ việc...”, đó luôn luôn là dấu hiệu của những hậu quả khiến ta kiệt sức... Nào... Ta sẽ kết thúc chuyến thăm ở khu chuồng ngựa và anh đừng quên hướng dẫn viên đấy nhé... Anh hãy theo tôi nào...

Hướng tới một mảnh sân khác.

- Kate? Tôi hỏi cô một câu cuối cùng được không?

- Tôi nghe anh nói đấy.

- Gaston là ai vậy?

- Anh không biết Gaston Lagaffe sao? Cô lấy làm tiếc, Gaston và con cá Bubulle của anh ta ấy?

- Có, có, tất nhiên rồi...

- Tôi thì, chính là để hiểu Gaston mà tôi đã nghiêm túc học lại tiếng Pháp khi tôi lên mười. Mà tôi cũng đã phải chật vật lắm đấy... Tại những từ tượng thanh...

- Nhưng... Cô bao nhiêu tuổi? Nếu tôi không bất nhã quá... Cô cứ yên tâm, tôi đã khẳng định với Yacine là cô chắc phải hai mươi lăm tuổi, nhưng mà...

- Tôi cứ tưởng đấy là câu hỏi cuối, cô mỉm cười.

- Tôi đã nhầm. Chẳng bao giờ có câu hỏi cuối cả. Không phải lỗi tại tôi, chính cô đã...

- Đã làm sao?

- Tôi cảm thấy mình thật là ngốc, nhưng tôi có cảm giác được khám phá ra... Tân Thế giới... vậy nên tất nhiên, nhiều câu hỏi...

- Nào. Anh chưa bao giờ về nông thôn hay sao?

- Đấy không phải là nơi gây ấn tượng cho tôi, chính cô đã tạo ra nó...

- Thế á? Thế theo anh thì tôi đã có thể làm gì với nó?
- Tôi không biết... Một kiểu thiên đường, phải không nào?
- Anh nói thế bởi vì bây giờ đang là mùa hè, vì ánh sáng thật đẹp và trường học đã nghỉ...

- Không. Tôi nói thế bởi lẽ tôi thấy những đứa trẻ thật ngộ nghĩnh, thông minh và hạnh phúc.

Cô đã bất động.

- Anh... Anh có thực sự nghĩ điều anh vừa nói không đấy?

Giọng cô đã trở nên thật trầm...

- Tôi không nghĩ thế, tôi tin điều đó.

Cô dựa vào cánh tay anh để lấy một viên sỏi ra khỏi ủng:

- Cám ơn, cô vừa thăm thì vừa nhăn nhó khủng khiếp, tôi... Ta đi chứ?

Đần, từ này còn nhẹ, Charles cảm thấy mình hoàn toàn ngu ngốc, phải...

Tại sao anh lại vừa làm cô gái dễ thương này khóc như vậy?

Cô đi vài bước và lại vui vẻ nói tiếp:

- Phải rồi... gần hai mươi lăm tuổi... Không hẳn thế... Ba mươi sáu, nói chính xác hơn...

Thế là anh đã hiểu, lối đi lớn trồng cây sồi, đó không phải là để cho trang trại khiêm tốn này mà là để cho một tòa lâu đài thuộc về hai anh em trai... Vậy mà anh biết không, chính họ đã đốt nó đi vào lúc xảy ra thời kỳ Kinh hoàng... Nó vừa mới được xây xong, vậy mà họ đã đặt vào đó cả trái tim họ và tất cả những khoản tiết kiệm, tóm lại... tất cả những khoản tiết kiệm của tổ tiên họ... và khi ở đây người ta bắt đầu cảm nhận thấy ánh đèn đỏ, theo truyền thuyết, mà tôi thì rất thích truyền thuyết, dường như họ đã đủ thời gian để cố tình làm rỗng ruột cái hầm rượu của họ trước khi châm lửa đốt và đã tự treo cổ.

Tôi nghe được điều này từ miệng một gã gàn dở một hôm đẹp trời đã ghé nhà tôi bởi gã tìm... Không... Câu chuyện quá dài... Một

lần khác tôi sẽ kể anh nghe... Quay trở lại với các anh tôi... Đó là những gã trai già sống để săn bắn... Đã nói đến săn bắn là nói đến thể loại đi săn có chó săn đuổi và như vậy là nói đến ngựa, và không có gì là quá đẹp đối với những con ngựa của họ. Anh hãy tự đánh giá đi...

Họ vừa mới đi một vòng kho lúa cuối cùng:

- Hãy xem kỳ quan này nào...

- Gì cơ?

- Không gì cả. Tôi cầu nhàu bởi lẽ tôi không có cuốn sổ vẽ.

- Ôi dào... Anh sẽ quay lại... Buổi sáng còn đẹp hơn cơ...

- Đây chính là nơi mà lẽ ra cô phải sống...

- Bọn trẻ sống ở đó trong suốt mùa hè... Có đầy phòng nhỏ cho những người coi ngựa, rồi anh sẽ thấy...

Hai tay chống nạnh và thở dốc, Charles chiêm ngưỡng công trình mà người bạn đồng nghiệp xa xưa của anh tạo dựng nên.

Một tòa nhà hình chữ nhật phủ một lớp trát màu đất son và rất mới mẻ chỉ để lộ ra những sợi xích gai và những khung cửa mở bằng đá đẽo, những sườn mái nhà vờ phủ những viên ngói nhẵn nhụi và phẳng phiu, một sự xen kẽ kỹ càng những cửa sổ con hình cuộn và những cửa sổ mắt bò, và một cánh cửa lớn xây uốn hình vòng cung giữa hai máng nước rất dài...

Chuồng ngựa này, đơn giản, trang nhã, xây ở nơi tận cùng thế giới và dành cho thú vui duy nhất của hai tiểu quý tộc vốn không thể kiên nhẫn chờ đến lượt mình tại tòa án, chỉ riêng nó đã đủ nói lên tinh thần của Đại Thế kỷ.

- Những gã này có sự điên rồ của những bậc quyền quý...

- Dường như là không, vẫn theo anh chàng tốt bụng này, trái lại, những sơ đồ tòa lâu đài dường như làm người ta khá thất vọng... Chúng có sự điên rồ của những chú ngựa... Và bây giờ, cô cười bò ra, chính tay Ramon béo của chúng ta lại lợi dụng điều đó... Lại đây nào... Hãy nhìn mặt đất đi... Đây là những viên sỏi sông đấy...

- Như trên cây cầu...

- Vâng... Để giày guốc không bị trượt...

Bên trong rất tối. Hơn những nơi khác, những cột xà và những cây rầm ở đây bị hàng chục tổ én chiếm đóng. Nơi này hẳn phải có kích thước khoảng mười mét nhân ba mươi và gồm sáu gian được ngăn bằng những tấm vách gỗ màu rất sẫm gắn vào những chiếc cột có gắn những viên đồng thau.

Ngựa có cảnh, Dũng mãnh, Hungary... Hơn hai thế kỷ, ba cuộc chiến và năm nền cộng hòa không làm chúng bị xóa đi...

Hơi mát từ những viên đá, rất nhiều cặp sừng hươu phủ đầy mạng nhện, ánh sáng, lóe lên những hình tròn của các cửa sổ mắt bò đang tỏa chiếu những làn bụi phát quang lên, và sự yên tĩnh này, bỗng nhiên, chỉ bị xáo trộn bởi âm vang những bước chân rón rén của họ, va vào bề nổi gồ ghề của những viên sỏi, thật là... Charles, người vẫn luôn khiếp sợ lũ ngựa, có cảm giác như mình đã vào một tòa nhà tôn giáo và không dám mạo hiểm đi xa quá gian giữa.

Một câu chửi thề của Kate lôi anh ra khỏi tình trạng đờ đẫn:

- Nhìn cái áo len này mà xem... Thôi rồi... Lũ chuột ăn mất rồi...*Fuck*... Lại phía bên kia nào, Charles... Tôi sẽ kể anh nghe tất cả những gì cái ông Công trình lịch sử này đã dạy cho tôi khi ông ấy đến... Không hẳn là dễ nhận ra nhưng chúng ta đang ở trong một chuồng ngựa siêu hiện đại... Đá làm máng ăn đã được đánh nhẵn để tiện cho... ỨC LỬ NGỰA... ỨC NGỰA Ơ?

- ỨC ngựa *sounds good*, anh mỉm cười.

- ... vậy thì để tiện cho những con ngựa tồi, và được khoét thành những máng đơn để theo dõi khẩu phần hàng ngày của chúng, những cái máng ăn, anh biết không, xứng đáng với Versailles đấy... Bằng gỗ sỏi tiện và phần đầu đặt trên những chiếc bình nhỏ có chạm khắc...

- Những bộ tượng trán tường...

- Nếu anh nói thế... Nhưng không phải thế, đỉnh cao của sự tinh tế... Anh xem này... Mỗi một thanh quay xung quanh chính nó để...

ông ấy nói thế nào ấy nhỉ?... để “không cản trở việc lấy rơm cỏ ra ngoài”...

Rơm cỏ lúc nào cũng dính đầy bụi và phân chuột gây nhiều bệnh tật, đó là lý do tại sao những thanh đó, trái với các chuồng ngựa của bọn nhà quê khác, chúng không nghiêng mà gần như thẳng đứng, với một cửa sập nhỏ, đẩy, bên dưới, để gom đám bụi khốn kiếp đó... Và vì lũ ngựa phải đôi mắt với một bức tường không có lỗ thông, người ta đã đặt những tấm lưới giữa mỗi gian để chúng khỏi buồn và có thể tán gẫu với con bên cạnh... *Hello dear, did you see the fox today.* Nhìn xem chúng xinh chưa này... Cứ như một con sóng đến chết tận thân cột... Phía trên đầu anh, nhiều cửa sổ để đưa cỏ khô từ tầng trên cùng xuống và...

Kéo tay áo anh để buộc anh phải theo cô:

- Đây là ngăn duy nhất đóng kín. Rất rộng và có trát tường... Người ta cho vào đó những con ngựa cái đang mang thai và những chú ngựa non... Anh hãy ngẩng đầu lên... Mắt bò, phía trên, cho phép người gác chuồng ngựa từ trên giường của mình có thể theo dõi quá trình sinh hạ...

Chìa cánh tay ra:

- Chắc anh sẽ không lỡ dịp ngắm ba chiếc đèn lồng trên trần... Ánh sáng hầu như không có và chúng khó điều chỉnh kinh khủng nhưng lại ít nguy hiểm hơn nhiều so với những ngọn đèn cầm tay đặt trên mép cửa sổ và... Có... có chuyện gì buồn cười à?

- Không có gì đâu. Tôi đang thán phục đấy... Tôi cảm giác như có một diễn giả cho riêng mình tôi...

- Xời... cô nhún vai, tôi gắng làm thế bởi vì anh là kiến trúc sư nhưng nếu tôi làm anh chán ngấy thì anh cứ bảo tôi thôi nhé.

- Này Kate?

- Sao? cô quay người lại.

- Cô có vô tình gặp phải một thằng khốn bản tính không đấy?

- Có, cuối cùng cô cũng công nhận sau một loạt cái bữu môi nhỏ hoàn toàn theo kiểu ngày xưa, rất thế kỷ XVIII, có thể lắm... Ta tiếp nhé?

- Tôi theo cô đây.

Chấp tay sau lưng và nụ cười kém tươi.

Đây... cô lại nói một cách thông thái, cái cầu thang này chẳng hạn... Nó chẳng tuyệt đẹp hay sao?

- Tuyệt đẹp đấy.

Tuy nhiên nó chẳng có gì là lạ cả. Một cái cầu thang hai chỗ rẽ và, do không dành cho những chú ngựa nhỏ thân mến này, đã được đeo bằng một loại gỗ rất bình thường. Nó đã ngả màu đá và mòn vì những gót ủng nhưng sự cân đối của nó, và người ta sẽ luôn nói lại điều này, hoàn toàn tuyệt hảo. Đến nỗi Charles thậm chí còn không nghĩ tới chuyện ước lượng sự cân đối của cô hướng dẫn viên xinh đẹp của anh đang vịn thành cầu thang ngay trước anh, anh quá đỗi bận rộn với việc xác định độ cao của những ván đứng bậc cầu thang so với bề rộng các bậc thang.

Bề rộng mà thợ mộc vẫn gọi là “mặt bậc thang” nhưng suy cho cùng thì đó không phải là một lý do.

Thật ngu ngốc, những con mọt sách này...

- Đây là các phòng ngủ... Có bốn phòng... Thực ra là ba... Phòng cuối cùng đã bị khóa...

- Nó bị sập à?

- Không, nó chờ những em bé xinh xắn... Mà người ta nói thế nào ấy nhỉ? Những bé xinh à?

- Tôi không biết...

- Anh chẳng biết gì mấy nhỉ? cô vừa trêu anh vừa đi qua trước mũi anh để mở cánh cửa thứ hai.

Đồ đạc khá sơ sài. Những chiếc giường sắt nhỏ phủ đệm rơm đã toang ra, những chiếc ghế cập kênh, những chiếc móc treo dây da mốc

meo. Chỗ này một lò sưởi đã bị bịt kín, chỗ kia thì... một... tổ ong, có lẽ thế, xa hơn, một cái động cơ đã bị tháo ra mất một nửa, chỗ kia nữa, là những chiếc cần câu, những đồng sách đã được bao thế hệ một sách đọc đi đọc lại, những mảnh vữa rơi, lại một con mèo, những chiếc ủng, những số tạp chí *Đời sống nông nghiệp* đã cũ, những vỏ chai, một cái máy cán là xe Citroen, một cây súng cạc bin, những hộp đạn, một... Trên tường, những bản in li tô màu theo phong thái hồn nhiên bị vùi dập bởi những tấm áp phích gợi tình, một Playmatet vừa kéo dải nơ buộc áo bikini của mình vừa liếc một cây thánh giá vốn đã rất nghiêng, một tấm lịch năm 1972 do hãng phân Derome tặng và khắp nơi, khắp nơi, là cùng một loại thảm lát sàn, tối màu, dày, do hàng chục ngàn con ruồi chết kiên nhẫn dệt nên...

- Khi bố mẹ René còn sống, đây là nơi ở của công nhân nông nghiệp...

- Và chính đây là nơi bọn trẻ nhà cô ngủ à?

- Không, cô trấn an anh, tôi quên cho anh xem căn phòng cuối cùng dưới cầu thang... Nhưng khoan đã... Anh vốn dĩ yêu thích đồ mộc... Anh hãy lại đây mà xem phòng áp mái... cẩn thận cái đ...

- Quá muộn rồi, Charles rên rỉ khi cái bướt đã bắt đầu xuất hiện.

Vội vàng rút bàn tay ra khỏi trán anh:

- Cô có tưởng tượng được không, Kate? Công sức và trí tuệ mà những con người ấy cần có để cho ra đời một kiểu kiến trúc như vậy? Cô có thấy kích thích những thanh chéo này không? Và chiều dài của cái đòn tay cửa mái? Đó là cái dầm ở đỉnh cao nhất trên kia... Đâu chỉ có chặt, dẻo và thao tác một thân cây như vậy, cô có hình dung nổi phải đau đầu đến mức nào không? Và tất cả đều được đóng chốt hoàn hảo... Và thanh đỡ nóc thậm chí còn không được một miếng kim loại gia cố nữa... Nó chỉ cho anh ta biết nơi đường như tất cả phải dựa vào... Đó là những sườn mái dốc vờ gọi là “theo kiểu của Mansart” cho phép lợi thêm rất nhiều chiều cao dưới mái... Chính vì vậy mà cô thấy nhiều cửa sổ con đến thế...

- À có. Dù sao anh cũng biết đôi ba điều...

- Không. Tôi mù tịt về xây dựng nông thôn. Tôi chưa từng, để sử dụng lại từ chuyên ngành của các đồng nghiệp của tôi, làm gì cho di sản. Tôi thích sáng tạo chứ không phải là tổn tạo. Nhưng tất nhiên, khi tôi thấy cái đó, tôi, người vốn luôn tìm cách thử nghiệm các vật liệu và kỹ thuật mới dựa trên những tính toán từ các phần mềm ngày một hoàn thiện, tôi cảm thấy... nói sao nhỉ... hơi choáng ngợp...

- Thế còn hôn nhân*? cô thốt lên khi họ lại ở trên cầu thang.

- Gì cơ?

- Anh vừa nói với tôi rằng anh không từng làm gì cho di sản, nhưng phần còn lại, anh... anh đã có gia đình chưa?

Charles bám vào tay vịn cầu thang đã mọt.

- Chưa.

- Thế anh... Anh sống với... ờ... mẹ con bé Mathilde của anh à?

- Không.

Ái.

Không sao cả. Một cái dằm quái quỷ không thích những chuyện tầm phào.

Anh đã nói dối chẳng?

Phải.

Nhưng anh có *sống* với Laurence không?

- Xem kìa... Chúng đã sắp xếp tất cả hành lý của chúng ra rồi...

Một núi gối dựa và túi ngủ chất chồng giữa gian phòng. Có cả một chiếc ghi ta, những gói kẹo, một chai Coca, một bộ bài ta rô và những lốc bia.

- Hay đấy... hứa hẹn đây, cô rút lên. Vậy là chúng ta đang ở trong kho để yên cương... Nơi tiện nghi duy nhất của chỗ gọi là “Les Vesperies”... Nơi duy nhất có sàn gỗ đẹp và gỗ lát tường được giữ cẩn

thận... Nơi duy nhất được hưởng một cái lò sưởi xứng với tên gọi này... Và tất cả những thứ đó theo anh là để làm gì?

- Để cho người quản lý à?

- Để giữ da, anh bạn thân mến ạ! Để bảo vệ chúng khỏi bị ẩm. Để yên cương và bộ cương của các lãnh chúa của ông ta được ở nơi có độ ẩm tuyệt vời nhất! Tất cả mọi người rét co vùi lại nhưng những chiếc roi ngựa vẫn được giữ nơi ấm nóng. Thật tuyệt, nhỉ? Tôi vẫn luôn nghĩ rằng chính căn phòng này đã quyết định số phận của chuồng chim bồ câu...

- Chuồng chim bồ câu nào?

- Cái mà những người dân vùng này đã tháo từng viên đá ra một để tự an ủi mình vì đã bỏ lỡ mất tòa lâu đài... Đây là lịch sử của anh nhiều hơn là của tôi nhưng những chuồng chim bồ câu đã thực sự là biểu tượng căm thù Chế độ Cũ... Lãnh chúa càng muốn khoe khoang bao nhiêu, chuồng chim bồ câu của ông ta càng to bấy nhiêu, và chuồng chim bồ câu của ông ta càng to bao nhiêu, lũ chim câu lại càng ăn nhiều hạt giống bấy nhiêu. Một con chim bồ câu có thể ngốn gần năm mươi cân hạt mỗi năm... Chưa kể mầm cây trong vườn rau mà chúng yêu thích phát điên lên...

- Cô biết nhiều chuyện ngang với Yacine...

- Ồ... Chính nó đã dạy cho tôi tất cả những điều đó đấy!

Cô cười.

Mùi này... Đó là mùi của Mathilde khi nó còn bé... Mà thật ra thì tại sao nó lại không cười ngựa nữa nhỉ? Nó đã từng đam mê đến thế cơ mà...

Phải... Tại sao? Và tại sao anh lại không biết điều đó? Anh còn bỏ qua điều gì nữa? Ngày hôm đó anh ở trong trạng thái dẫn vật của cuộc hội ngộ nào? Một hôm nó đã bảo anh rằng anh không cần phải đưa nó đi câu lạc bộ nữa và thậm chí anh cũng chẳng thèm tìm hiểu xem lý do của việc từ chối này là gì? Làm sao lại...

- Anh nghĩ đến gì vậy?

- Đến những cái che mắt ngựa của tôi... anh thì thăm.

Anh quay lưng lại và quan sát những cái móc, những cái treo yên, những chiếc cương ngựa đã rách, khoảng trống đồng thời là một chiếc hòm, cái bồn rửa tay nhỏ bằng đá hoa cương ở góc, cái bình đầy... nhựa đường(?), cái bi đông đựng Emouchine loại mạnh, những cái bẫy chuột, những viên cứt chuột, những cái cời giày ủng dưới cửa sổ, bộ yên cương được giữ gìn không chê vào đâu được, hẳn là bộ cho lừa, những móng sắt xếp thành hàng trên giá, những chiếc bàn chải, những thứ đồ cọ chân cho ngựa, những mũ lưỡi trai của trẻ con, những tấm chăn cho giống ngựa lùn, cái lò sưởi mất ống nhưng đã giành được sáu giải Kronenbourgh và món gì đó như là đồ gỗ cổ hình chiếc lều mái nhọn khiến anh tò mò...

- Đây là gì vậy? anh hỏi cô.

- Một cái treo roi ngựa.

Được.

Có thể anh sẽ tra từ điển...

- Còn kia? Charles hỏi, mũi dán vào ô cửa.

- Ổ chó... Hay những gì còn lại từ ổ chó...

- Rộng quá nhỉ...

- Vâng. Và những gì còn lại khiến người ta tin rằng lũ chó cũng được đối xử tốt như lũ ngựa... Không biết từ đây anh có nhìn thấy không nhưng có những dây lục lạc với hình đầu chó khắc phía trên mỗi cánh cửa... Không... Người ta chẳng thấy gì nữa hết... Tôi cần phải làm cho tất cả những thứ đó rõ ràng ra... Người ta sẽ đợi những trái dâu... Anh xem này... Ngay cả những tám lười cũng đẹp... Khi bọn trẻ còn nhỏ và tôi muốn được yên thân, tôi đặt chúng ở đó. Với chúng, nơi đó như một công viên còn tôi, điều đó cho phép tôi làm điều gì đó khác đi mà không phải lo lắng vì con sông... Một hôm cô giáo của... của Alice, tôi chắc thế, đã cho mời tôi: “Chị nghe này, tôi rất ngại phải nói với chị điều này, nhưng con bé đã kể cho cả lớp nghe là chị nhốt nó trong một chuồng chó với các anh nó, có đúng thế không?”

- Rồi sao? Charles khoái chí.
- Thế là tôi hỏi cô ấy là con bé có nói với chúng cả chuyện roi vọt nữa hay không. Tóm lại, tôi đã trở thành người bị tai tiếng...
- Tuyệt quá...
- Vọt roi bọn trẻ á?
- Không... Tất cả những câu chuyện cô vừa kể ấy...
- Gớm... Còn anh thì sao nào? Anh chẳng nói gì hết cả...
- Không. Tôi, tôi... Tôi thích nghe thôi...
- Vâng, tôi biết, tôi quá ba hoa... Nhưng mà hiếm khi có một người văn minh đến tận đây với chúng tôi...

Mở hé cánh cửa sổ khác và nói lại với luồng gió:

- Thật hiếm...

Họ quay trở lại:

- Tôi đói lắm rồi... Anh không đói sao?

Charles nhún vai.

Đó không phải là một câu trả lời nhưng anh không biết nói gì hơn.

Cũng không biết phải cầm tấm sơ đồ như thế nào nữa. Không thể đọc nổi tỷ lệ nữa. Không biết liệu anh phải ra đi hay ở lại nữa. Tiếp tục nghe cô hay chạy trốn cô. Biết được kết cục của câu chuyện hay lại bỏ chùm chìa khóa xe hơi vào hòm thư của hãng như đã chỉ rõ trong bản hợp đồng.

Không phải là người tính toán nhưng đời anh là thế, cứ thấy đến, và...

- Tôi cũng thế, anh khẳng định để xua đuổi người theo thuyết Descartes, người quản lý, chữ ký tắt bên lề, đã đọc và đồng ý, điều thiện gắn vào một cuộc đời đầy những điều quy định, những điều khoản và những bảo đảm. Tôi cũng thế.

Suy cho cùng thì anh vượt qua toàn bộ chặng đường này để tìm lại Anouk và cảm thấy bà không ở xa lắm.

Thậm chí bà đã chạm vào cái gáy này, chỗ này.

Chính chỗ này...

- Nào ta đi xem lũ ốc sên đã để lại cho chúng ta những gì...

Tìm một cái giỏ mà anh chìa ngay tay ra đón. Và như hôm trước, và dưới cùng một bức tranh thủy mặc bầu trời xanh rộng lớn, rời mảnh sân và nhỏ dần giữa những ngọn cây họ lúa.

Cây quả tim, cúc tây, dương kỳ thảo hoa vòm mảnh dẻ, cây thuốc trĩ, thổ hoàng liên, tràng sao, Charles không biết tên tất cả các loài hoa này nhưng vẫn muốn hăng hái một chút:

- Đây là cái gì vậy, cái... cái thân trắng kia, ở kia kìa?

- Ở đâu?

- Ngay đằng trước ấy...

- Đuôi một con chó đấy.

- Thế á?

Nụ cười của cô, cho dù giấu cợt, vẫn... rất hợp với phong cảnh...

Bức tường khu vườn rất xập xệ nhưng cánh cổng sắt, lồng giữa hai trụ cột của nó, hãy còn sừng sững. Charles vuốt ve chúng khi đi ngang qua và cảm thấy cái ve vuốt thô ráp của những cây địa y.

Kate làm cho cánh cửa một túp lều nhỏ kêu kẻo kẹt, tìm một con dao, rồi anh đi theo cô giữa những luống rau. Tất cả các luống đều thẳng băng, được chăm bón hoàn hảo và mỗi bên có hai lối đi hình chữ thập. Có một cái giếng ở giữa và những khóm hoa ở mọi góc vườn.

Không, anh không hăng hái, anh thích học hỏi.

- Thế còn những cây nho nhỏ kia, bị bẻ cong dọc những lối đi ấy, đó là gì vậy?

- “Bẻ cong...”, cô phần nộ, anh muốn nói là tia tốt chứ! Đó là những cây táo... Và được trồng thành giàn cây đấy, anh làm ơn...

- Thế còn màu xanh tuyệt đẹp trên tường?

- Cái đó á? Dung dịch sun phát đồng á? Cho những cây nho đây...

- Cô làm rượu nho à?

- Không. Thậm chí chúng tôi còn chẳng ăn nho. Nó có vị ghê lắm...

- Thế còn những tràng hoa vàng to tướng kia?

- Thìa là đấy.

- Còn kia? Giống những chùm lông ấy?

- Thân cây măng tây đây...

- Thế còn những hòn to tướng này?

- Củ tỏi đấy...

Quay người lại:

- Đây là lần đầu tiên anh thấy một vườn rau à, Charles?

- Cận cảnh đến thế này, vâng...

- Thật á? cô đáp lại với vẻ tiếc nuối chân thành, nhưng anh làm thế nào mà sống được đến tận giờ?

- Tôi cũng tự hỏi mình như thế...

- Anh chưa từng ăn cà chua hay phúc bồn tử hái trên cây xuống à?

- Có thể là khi tôi còn bé...

- Anh chưa bao giờ để một quả lý chua nấu cá lăn trên môi anh à? Anh chưa bao giờ ăn một quả dâu rừng còn âm ỉm à? Anh chưa bao giờ gãi răng và sưng lưỡi vì những hạt dẻ quá chát à?

- Tôi e là không... Thế còn những cái lá đỏ to tướng bên trái?

- Anh biết không... Anh nên đặt tất cả những câu hỏi này cho ông cụ René, ông ấy sẽ thích thú lắm đấy... Hơn nữa ông ấy nói hay hơn tôi nhiều... Tôi thì, tôi vừa mới được phép đến đây thôi... Và lại, anh xem này... cúi xuống... Ta chỉ hái vài cây xà lách để ăn trong bữa tiệc của anh và ta sẽ cất dao đi, hấp, không ai thấy cũng chẳng ai biết...

Họ đã làm thế.

Charles kiểm tra những thứ trong giỏ của anh.

- Anh còn lo lắng gì nữa đây?

- Dưới một chiếc lá... Có một con sên to tướng...

Cô cúi xuống. Gáy cô... Bắt lấy con vật và đặt nó trong một cái xô gần cửa.

- Ngày trước ông René giẫm nát hết chúng nhưng Yacine đã làm tình làm tội ông ấy đến nỗi ông ấy không dám động đến chúng nữa. Giờ thì ông ấy ném chúng sang vườn nhà ông hàng xóm...

- Sao lại ông hàng xóm?

- Bởi ông ta đã giết chết con gà trống của ông ấy...

- Thế tại sao Yacine lại quan tâm đến những con sên như vậy?

- Chỉ những con to này thôi... Bởi vì nó đã đẻ ở đâu đó rằng chúng có thể sống từ tám đến mười năm...

- Thì đã sao?

- *My goodness!* Anh dai ngang nó đấy! Tôi không biết... Nó cho rằng nếu như Thiên nhiên hay Chúa hay cái gì anh muốn đã cố ý sáng tạo ra một con vật nhỏ như thế, gớm ghiếc như thế nhưng lại khỏe như thế, thì hẳn là phải có lý do và lấy mai đập thật mạnh để bỏ nó đi là một sự xúc phạm đến tạo hóa. Mà nó có rất nhiều lý thuyết kiểu như thế... Nó xem René làm việc và tiếp chuyện ông cụ hàng giờ bằng cách kể cho cụ nghe nguồn gốc thế giới từ khi có củ khoai đầu tiên cho đến bây giờ.

Thằng bé hài lòng, nó có công chúng, ông cụ lên mây, một hôm ông cụ đã thú thật với tôi là cụ sẽ có chứng chỉ trước khi chết và những con sên to sẽ tha hồ khoái. Chúng sẽ làm một vòng quanh thành phố... Tóm lại, tất cả mọi người đều có phần cả... Anh hãy đi theo tôi, tôi sẽ cho anh nhìn ngược lại và rồi chúng ta sẽ xem chúng đang làm những trò đại dột gì... Lúc nào cũng thật đáng lo ngại khi ta không nghe thấy gì hết.

Bước dọc theo phần còn lại của bức tường và đi trên con đường đất đưa họ đến tận ngọn một quả đồi.

Những đồng cỏ nhấp nhô và được viền bởi những hàng rào ngút tầm mắt, những bó cỏ khô, những khoảnh rừng, một bầu trời bao la và một lũ nhóc ở phía dưới, ít nhiều mặc đồ tắm và ít nhiều vắt vẻo trên

lưng những con vật nuôi lấy lông, cười, hét, gào và chạy dọc bờ một con sông rất tối màu đang chảy để rồi mất hút sau những lùm cây khác...

- Tốt... Tất cả đều ổn cả, cô thở dài. Người ta sẽ có thể nghỉ ngơi một chút, cả chúng ta nữa...

Charles không động đậy.

- Anh lại đấy chứ?

- Người ta đã quen rồi à?

- Quen với gì cơ?

- Với cái đó...

- Không... Mỗi ngày một khác...

- Hôm qua, anh nói, bầu trời thì hồng và mây thì xanh, nhưng tối nay thì ngược lại, chính mây lại... Cô... cô sống ở đây từ lâu rồi chứ?

- Chín năm. Lại đây, Charles... Tôi mệt rồi... Tôi đã dậy rất sớm, tôi đói và tôi hơi lạnh...

Anh cởi áo vest.

Đó là một điều cũ rích. Anh đã từng làm hàng ngàn lần rồi.

Phải, đó là một điều cũ rích khi khoác áo vest của mình lên vai một người đàn bà đẹp trên đường trở về, nhưng điều mới mẻ quan trọng là hôm trước anh cầm một cái máy xẻ còn hôm nay là một cái giỏ đầy sên...

Còn ngày mai?

- Anh cũng thế, anh cũng có vẻ mệt, cô thú thật với anh.

- Tôi làm việc quá nhiều...

- Tôi cũng đoán vậy. Thế anh xây dựng cái gì vậy?

Không gì hết.

Buông cánh tay.

Một nỗi buồn lớn lao vừa xâm chiếm anh.

Anh đã không trả lời câu hỏi của cô...

Kate cúi đầu. Nghĩ rằng cô cũng vậy, chân trần trong đôi ủng của cô...

Rằng váy cô đã vấy bẩn, móng tay cô đã gãy, và đôi bàn tay cô thật kinh khủng. Rằng cô không còn ở tuổi hai mươi lăm nữa. Rằng cả buổi chiều cô đã bán bánh ga tô tự làm trong sân một ngôi trường nhỏ vào thời gian nghỉ học. Rằng cô đã nói dối. Rằng có một nhà hàng ở cách đó mười lăm cây số. Rằng hẳn là cô phải lố bịch lắm khi đưa anh tham quan đồng sỏi của cô như thể đó là một lâu đài tuyệt đẹp. Hơn thế, lại là với anh... Với người đàn ông hẳn đã tham quan tất cả mọi thứ này... Và rằng cô đã quá say sưa với những câu chuyện về ngựa, về gà mái và những đứa trẻ nhà quê...

Phải, nhưng mà... Cô có thể nói chuyện gì khác với anh đây?

Lúc này đây trong đời cô còn gì khác nữa?

Bắt đầu bằng việc lại nhét đôi bàn tay vào túi.

Phần còn lại khó che đậy hơn.

Xuống đồi, vai sát vai, yên lặng và rất xa nhau.

Mặt trời lặn sau lưng họ và bóng họ trải dài.

- I... cô thăm thì thật chậm rãi,

I will show you something different from either

Your shadow at morning striding before you

Or your shadow at evening rising to meet you

I will show you your fear in a handful of dust

Vì anh đã bất động và nhìn cô theo cách khiến cô thấy khó chịu, cô cảm thấy buộc phải nói rõ:

- T. S. Eliot...

Nhưng Charles chẳng hề quan tâm đến tên nhà thơ, chính phần còn lại mới... mà... làm sao cô ấy đoán được nhỉ?

Người phụ nữ này... người ngự trị trên một thế giới đầy rẫy ma quỷ và trẻ con, người có đôi bàn tay thật đẹp và đọc những vần thơ tâm tình khi mặt trời lặn, cô là ai?

- Kate?

- Mmm...

- Cô là ai?

- Buồn cười thật, đây chính là câu hỏi tôi đang tự đặt ra cho mình đây... Thì đây... Từ xa, như thế này, người ta có thể nói là một cô nông dân đi ủng hiệu Le Chameau đang làm cho mình hấp dẫn lên bằng cách đọc những đoạn trong một bài thơ chán ngấy cho một người đàn ông người dân đầy băng y tế...

Và tiếng cười của cô làm chao đảo những cái bóng.

- *Come along* Charles! Hãy đi làm cho chúng ta những lát bánh phết thật ngon nào! Chúng ta xứng đáng được ăn món ấy đấy...

7

Họ được tiếp đón bởi những tiếng rên rỉ của con chó già ốm yếu. Kare ngồi xổm, ôm đầu nó trên đầu gối cô và vừa xoa tai nó vừa nói với nó những lời dịu dàng. Sau đó, và lúc đó thì Charles thấy *choáng*, nói theo cách diễn đạt ưa thích của Mathilde, cô dang đôi cánh tay, bế lấy nó từ phía dưới và nhấc nó lên khỏi mặt đất (cẩn môi, cô ấy) để đưa nó đi tè trong sân.

Choáng váng đến nỗi thậm chí anh không dám đi theo nó.

Một con vật như thế phải nặng cỡ nào nhỉ? Ba mươi? Bốn mươi cân?

Cô gái này không ngừng khiến anh... khiến anh làm sao nhỉ? Khiến anh sững sốt. Khiến anh bị dính chặt theo như cách nói trong cuốn *Petit Littré* anh có hồi mười bốn tuổi rưỡi. Vâng, khiến anh bị dính *chặt lấy*.

Nụ cười của cô, gáy cô, đuôi tóc cô, chiếc váy nhỏ kiểu những năm bảy mươi của cô, hông cô, đôi giày vải của cô, đám nhóc trong thiên nhiên của cô, những dự án phát quang bụi rậm của cô, năng khiếu ứng đáp của cô, những giọt nước mắt của cô khi người ta ít chờ đợi nhất, và bây giờ thì nhấc bổng con chó ngao lên trong vòng bốn giây rưỡi, thật là...

Thật là quá nhiều đối với anh.

Cô quay trở lại trong tay không có gì hết.

- Anh làm sao thế? cô vừa nói vừa phui bụi trên đùi, cứ như thể anh vừa thấy Đức mẹ Đồng trinh mặc quần soóc ấy. Bọn trẻ ở đây vẫn nói thế... Tôi rất thích thành ngữ này... “Này! Mickael! Cậu thấy Đức mẹ Đồng trinh mặc quần soóc đấy à?!?”... Một bia nhé?

Nhìn cánh cửa tủ lạnh nhà cô.

Anh hẳn phải có vẻ ngốc nghếch lắm bởi vì cô chìa cánh tay để chỉ cho anh thế nào là một chai bia.

- Anh vẫn ở đó đấy chứ?

Rồi vì không thể làm anh bối rối vì sự tầm thường của mình, cô tìm ra được một cách giải thích hợp lý hơn:

- Nó bị liệt nửa sau... Đó là con duy nhất không có tên... Người ta gọi nó là Đại cầu và nó chính là quân tử cuối cùng trong nhà này... Không có nó thì hẳn là tối nay chúng ta đã chẳng ở đây... Tóm lại, tôi, tôi cũng đã không còn đây nữa...

- Tại sao vậy?

- Ê... Anh vẫn chưa thấy đủ hay sao? cô thở dài.

- Đủ cái gì?

- Những câu chuyện đồng quê ngắn của tôi ấy?

- Chưa.

Và do cô bắt đầu bận rộn gần chậu rửa, anh nhắc một chiếc ghế tựa và đến bên cô.

- Rửa rau xà lách, tôi biết làm đấy, anh bảo đảm. Nào... Cô ngồi xuống đây đi... uống chai bia của cô rồi kể cho tôi nghe...

Cô do dự.

Ông chủ thầu chau mày và giơ ngón trở lên như thể anh thử huấn luyện một chút:

- Sit

Rốt cuộc thì cô cũng ngồi xuống, tháo ủng ra, chỉnh lại vạt váy và ngả người ra sau.

- Ôi... cô rên rỉ, đây là lần đầu tiên tôi ngồi kể từ tối hôm trước đấy. Tôi sẽ chẳng bao giờ dậy được nữa...

- Tôi *không thể* tưởng tượng nổi, Charles nói thêm, là cô làm bếp cho ngần ấy người ăn trong một chậu rửa kém tiện dụng đến thế. Thậm chí đây cũng chẳng phải là cách trang trí dân dã mà đây là...

Đây là sự khổ tâm! Hay có thể là thói đua đòi làm sang, phải không nào?

Cô dùng cổ chai bia chỉ cho anh một cánh cửa bên cạnh lò sưởi:

- Sau bếp... Không có người hầu nhưng anh sẽ thấy một chậu rửa lớn và cả một chiếc máy rửa bát nếu anh chịu khó tìm...

Rồi ợ mạnh.

Cô làm như một *Mệnh phụ*.

- Tuyệt vời... nhưng mà ờ... không sao, tôi ở lại với cô. Tôi sẽ xoay sở được...

Biến mất, quay trở lại, bận rộn, mở những cánh tủ bếp, tìm thấy đồ dùng và sử dụng chúng.

Dưới một ánh mắt khoái trá.

Trong khi anh chiến đấu với lũ sên, nói thêm:

- Tôi vẫn đang chờ tập mới của tôi...

Cô quay người về phía cửa sổ:

- Chúng tôi đến đây vào... tháng Mười, tôi chắc thế... Sau này tôi sẽ nói anh biết trong hoàn cảnh nào, hiện tại tôi quá đói để có thể lục tìm trong tâm trí... Và vài tuần sau đó, khi đêm xuống ngày một sớm hơn, tôi bắt đầu sợ... Với tôi điều này thật là mệt, nỗi sợ ấy.

Chỉ có mình tôi với lũ nhỏ và tối nào cũng vậy, có những tia đèn pha ở xa xa... Đầu tiên là ở đầu đường rồi ngày một gần hơn... Tuy nhiên thế cũng chẳng sao... Chỉ là đèn pha của một chiếc xe đang đậu... Nhưng chính điều đó mới là tệ hại nhất: cái chằng sao ấy. Như một đôi mắt vàng theo dõi chúng tôi vậy... Tôi đã nói chuyện với René. Ông ấy đã đưa cho tôi cây súng săn của cha ông ấy nhưng mà... Tôi rất miễn nguyện... Thế rồi một sáng, sau khi đưa bọn trẻ đến trường, tôi đến tiệm spa ở cách đây khoảng hai chục cây số. Mà đó cũng không hẳn là một tiệm spa... Đúng hơn là một nơi trú chân và cũng là nơi chất xe hơi hỏng. Một nơi... ờ... dễ thương với một ông chủ khá... *hoành tráng*, có thể nói thế. Bây giờ ông ấy là bạn tôi, chỉ

cần xem số chó ốm yếu mà ông ấy đã bán lại cho chúng tôi từ khi đó, nhưng hôm ấy, anh hãy tin tôi, tôi đang trong tình thế nguy kịch. Tôi đã nghĩ rằng cuối cùng thì mình cũng sẽ bị thắt cổ, hãm hiếp và cho vào máy nghiền nát. Cô cười. Tôi tự nhủ: Chết dở, ai sẽ đi đón bọn trẻ vào lúc bốn giờ đây?

Nhưng mà không. Mắt trắng, vết lõm trên đầu, tay thiếu ngón và những hình xăm phóng túng, đó chỉ là... một phong cách. Tôi đã kể ông ấy nghe vấn đề của tôi, ông ấy yên lặng rất lâu rồi ra hiệu cho tôi đi theo ông ấy. “Với cái đó, chúng sẽ đến quấy rầy cô dưới b’công nhà cô đấy, tôi đã bảo với cô như vậy...” Tôi nhảy dựng lên vì khiếp sợ. Trong một cái lồng đầy cứt thối, một loại động vật như là loài sói tìm cách nhai thịt da ta bằng cách điên rồ lao vào cánh cổng. Ông ấy nói thêm giữa hai lần khạc đờm: “Cô có xích chó không?”

Ờ...

Charles, sau khi để những lõi rau diếp rơi xuống, vừa quay người lại vừa cười:

- Cô có xích chó không, Kate?

- Không những tôi không có xích chó mà đặc biệt là tôi còn tự hỏi sao mình lại có thể lên xe cùng với ông ấy! Tôi sẽ bị ăn tươi nuốt sống, điều đó là rõ rồi! Nhưng thôi... Tôi đã không nản lòng... Ông ấy đã lấy một cái đai da, vừa mở cửa lồng vừa gào, chui ra khỏi đó đi con quái vật đầy dãi rớt này, sau đó ông ấy chìa nó cho tôi như thể đó là một cái lò sưởi hay một vành bánh xe mạ crôm. “Thường thì trên ng’ắt là tôi y’cầu người ta trả cho tôi chút gì đó nhưng đằng này thì, d’sao tôi cũng sẽ thịt nó... Thôi nhé, tôi phải đi đây, nhé? Tôi có việc phải làm...” Và ông ấy đã bỏ tôi lại đó. “Bỏ lại” là một hình ảnh bởi vì tôi đã bị đưa lên xe một cách chóng vánh. Cần phải nói là hồi đó, tôi hãy còn hơi nữ tính một chút, tôi vẫn chưa hóa thành Charles Ingalls!

Người kia, người của chúng ta, quá ư thích thú để có thể nghĩ tới việc nói trái lại lời cô.

- Cuối cùng thì tôi cũng thành công trong việc điều khiển ông ta đến tận chiếc hòm đó và thế là...

- Thế là?

- Thế là, tôi cũng nguôi đi...

- Cô đã trả nó lại cho người đàn ông tốt bụng chứ?

- Không. Tôi đã quyết định đi bộ về nhà... Tôi đã để cho mình bị lôi đi thêm khoảng một trăm mét nữa và rồi kết cục là tôi cũng buông con ngốc ấy ra. Tôi bảo nó: “Hoặc là mày đi với tao và mày sẽ có một cuộc sống xa hoa, và khi nào mày già, tao sẽ xay thịt cho mày và mang đến tận sân cho mày vào các buổi tối, hoặc là mày quay trở lại nơi mày đã ra đi để đến đây và mày sẽ như tấm thảm chùi chân trong một chiếc Renault 5 rách nát. Hãy chọn đi.” Tất nhiên, nó đã bỏ đi ngay qua những cánh đồng và tôi đã nghĩ mình sẽ không bao giờ gặp lại nó nữa. Nhưng không... Thỉnh thoảng nó lại xuất hiện... Tôi thấy nó chạy đuổi theo bầy quạ, chui vào những tầng rừng thấp và cứ vạch ra những vòng tròn lớn xung quanh tôi. Những vòng tròn ngày một nhỏ dần... Và, ba giờ sau đó, khi chúng tôi băng qua khu làng, nó lặng lẽ theo tôi, lười thè lè. Tôi đã cho nó uống và tôi định nhốt nó vào chuồng chó trong khi René lấy xe máy của ông ấy chở tôi về nhưng nó lại phát điên lên, vậy nên tôi bảo ông ấy chờ tôi và chúng tôi đã để nó lại đó.

Lấy hơi trong một ngụm bia:

- Khi chúng tôi trở về, tôi vẫn cứ sợ...

- Sợ nó bỏ trốn á?

- Không, sợ nó ăn thịt bọn trẻ! Tôi sẽ không bao giờ quên cảnh này đâu... Hồi ấy, tôi còn đậu xe trong sân... Tôi không biết là cây cầu đang lún... Nó nằm trước cửa, nó ngẩng đầu lên, tôi đã tắt mô tơ và tôi quay lại phía bọn trẻ: “Chúng ta có một con chó mới, nó có vẻ hung dữ nhưng cô tin rằng đó chỉ là cảm giác thôi... Ta sẽ xem sao nhé, OK?”

Tôi là người đầu tiên ra ngoài, tôi bế Hattie trên tay và tôi đi một vòng để mở cửa cho hai đứa khác. Nó vừa mới dậy, tôi thử đi vài bước, nhưng Sam và Alice bám chặt lấy áo choàng của tôi. Nó vừa tiến lại phía chúng tôi vừa gầm gừ, tôi bảo nó: “Thôi nào, đồ ngốc, mày thấy rõ đây là các con tao mà, kìa...”, và chúng tôi đã đi dạo. Tôi không giấu anh là tôi cũng có cặp giò... *like jelly* và rằng bọn trẻ cũng không đưa nó về... Và cuối cùng thì chúng cũng buông tôi ra... Chúng tôi đã đến chỗ chiếc đu và con chó to nằm trên lối đi. Sau đó chúng tôi trở về nhà, chúng tôi ăn tối và nó đã tìm được chỗ cho mình trước lò sưởi... Những lo phiền chỉ bắt đầu sau đó... Nó đã giết chết một con cừu, hai con cừu, ba con cừu... Một con gà, hai con gà, mười con gà... Tôi phải đền cho tất cả mọi người nhưng tôi đã hiểu, qua một trong những tiếng sôi bụng mà René biết được bí mật này, rằng các tay thợ săn nói về chuyện đó rất nhiều ở quán cà phê. Rằng người ta bàn tán chuyện bắt thú săn... Vậy là một tối, tôi đã cảnh báo nó: “Nếu mày tiếp tục, họ sẽ giết mày, mày biết không...”

Charles đánh vật với cái vắt rau xà lách hằm phải có từ những năm 60.

- Rồi sao nữa?

- Vậy là nó làm như thường lệ: nó đã nghe tôi. Cần phải nói rằng người ta đã cho chúng tôi một con cún con vào thời điểm đó và... tôi không biết... có thể là nó muốn nêu gương tốt... Dẫu sao, nó cũng đã dụi đi.

Trước khi đến đây, tôi chưa từng nuôi động vật và tôi thấy rằng người ta rất thương yêu những con cún của họ, nhưng con này thì, anh thấy đấy, nó...

Nó đã rèn luyện cho tôi rất nhiều...

Một chúa tể, tôi nói cho anh biết... Không có nó, tôi sẽ không được thế này... Với tôi, nó là thiên thần hộ mệnh, là *Nanny*, thầy dạy bơi, bạn tri kỷ, sứ giả, liều thuốc chống trầm cảm, là... rất nhiều thứ... Khi tôi không nhìn thấy lũ trẻ nhà tôi, nó đưa cả lũ về cho tôi và khi

tôi buồn, nó cố làm một điều ngốc nghếch để giúp tôi thay đổi đầu óc... Một con gà nhỏ chạy qua, một quả bóng, chân ông đưa thư, miếng thịt bò để rán dùng cho ngày Chủ nhật...Ồ vâng! Nó đã cố sức để cho tôi ngẩng cao đầu! Vậy nên tôi... Tôi sẽ bế nó đến tận cùng...

- Thế còn những người đến thăm cô vào buổi tối?

- Sau ngày nó đến nơi, những ngọn đèn pha lại xuất hiện ở đó. Tôi mặc đồ ngủ sau cửa sổ nhà bếp và tôi cho rằng nó đã *cảm nhận thấy* nỗi sợ hãi của tôi. Nó bắt đầu tru lên như bị ma ám trước cửa ra vào. Tôi vừa hé mở cửa là nó đã ở đầu con đường rồi. Tôi nghĩ là nó đã đánh thức cả vùng... Sau đó, tôi được ngủ yên. Đêm hôm ấy, và tất cả những đêm khác nữa...

Lúc đầu, dân ở đây gọi tôi là người đàn bà nuôi sói... Nào, cô vươn vai, sẵn sàng chưa?

- Tôi làm món giấm pha đây...

- *Excellent. Thank you, Jeevesh.*

...

- Chỗ kia, cô nói, đó là khu vườn của tôi...

Họ ở phía bên kia ngôi nhà và Charles chưa từng thấy nhiều hoa đến thế trong đời.

Ở đây cũng hỗn độn, hoang tàn và đáng ngạc nhiên như phần còn lại.

Không lối đi không bờ rào không bụi cây không bồn hoa không bãi cỏ. Chỉ toàn hoa.

Khắp nơi.

- Hồi đầu, trông đẹp tuyệt... Chính mẹ tôi đã vẽ thiết kế nó và rồi... tôi không biết... với năm tháng, tất cả đã lộn tùng phèo cả... cần phải nói rằng tôi không quan tâm đến nó mấy... Thiếu thời gian... Mỗi lần bà quay trở lại, bà lại thấy lòng nặng trĩu và dành hết những ngày nghỉ của mình để bỏ ra cố tìm lại những cái nhẵn của bà... Về mặt này

thì bà mang phong cách người Anh hơn bố tôi nhiều... Một người làm vườn rất, rất vĩ đại... Hâm mộ Vita Sackville-West, thành viên của Royal Horticultural Society, của Royal National Rose Society, của British Clematis Society, của... Tóm lại, anh thấy đây là kiểu người nào rồi đấy...

Charles nghĩ rằng hoa hồng là những bông hoa có gai, và thường thấy nhất là màu hồng, hay trắng, hay đỏ, khi ta nhờ người bán hoa giúp mình một tay trong việc quyến rũ một người phụ nữ nhạy cảm, ta sẽ rất ngạc nhiên khi biết rằng tất cả những bụi cây này, những cây dây leo này, những tràng hoa này, những thứ cây leo này và những loại hoa có cánh rất đơn giản này *thấy* đều là hoa hồng.

Giữa những đóa hoa có một chiếc bàn rộng xung quanh là những chiếc ghế tựa còn lẻ bộ hơn những cái trong bếp dưới một giàn cây hình vòm với tất cả những gì có lá và thích leo bám vào. Kate rất sẵn lòng kiểm kê:

- Đậu tía... Cây ông lão... Thiên lý... Cầy chùm ớt... Thông thảo... Nhài... Nhưng chỉ tháng Tám mới là mùa đẹp nhất. Ngồi ở đây vào tháng Tám, lúc cuối ngày, khi anh đang rất mệt và tất cả các mùi hương mang lại bầu không khí dịu mát, thật là... diệu kỳ...

Đặt lên bàn những chồng đĩa của họ, giỏ thịt nguội, bốn chiếc bánh mì to, một chai rượu, những chiếc khăn ăn, những lọ dưa chuột bao tử, những bình nước, khoảng một chục cái cốc đựng mù tạt, hai cái có chân, và chiếc khay đựng xà lát to.

- Nào... chúng ta chuẩn bị rung chuông được rồi...

- Anh có vẻ lo lắng, cô nói với anh khi họ đã lại vào trong nhà.

- Tôi có thể dùng điện thoại của cô được không?

Ánh mắt họ giao nhau.

Kate cúi đầu.

Vừa thoáng thấy những ánh đèn pha phía xa.

- Tất... tất nhiên... cô vừa lúng búng vừa quơ tay xung quanh mình để tìm một chiếc tạp dề vô hình, cái... dưới kia, ở cuối hành lang.

Nhưng Charles không cử động. Chờ cho cô tập trung vào anh.

Chính là điều cô đã làm, với một nụ cười mỉm méo miệng.

- Tôi phải báo cho hãng biết, về phần chiếc ô tô, cô biết đấy...

Cô bực dọc đồng ý. Một cách muốn nói rằng không, tôi không muốn biết. Và, trong khi anh hướng tới Paris, đi ra ngoài và ngồi xồm trước cái bơm.

Mi biết đó là một ý tưởng tồi mà, cô vừa tự nguyện rửa vừa dẫn mình vào dưới một tia nước mỗi lúc một lạnh thêm.

Mi tưởng đấy là cái gì, *you silly old fool*, tưởng là anh ta đến chụp ảnh những cây cầu Madison hay sao?

Đó là một cái máy có mặt tròn cũ kỹ. Và thật là lâu khi phải bấm số trên một cái mặt tròn. Vậy là anh bắt đầu với Mathilde để lấy can đảm.

Máy trả lời tự động.

Ôm hôn nó và đảm bảo rằng nó có thể tin tưởng ở anh vào sáng thứ Hai.

Sau đó là hãng.

Máy trả lời tự động.

Tự giới thiệu, giải thích tình hình và hiểu rằng người ta tăng lương cho anh.

Cuối cùng là Laurence.

Đếm năm hồi chuông, tự hỏi anh sẽ làm gì...

Máy trả lời tự động.

Còn gì nữa?

“Xin hãy lịch sự để lại lời nhắn cho tôi”, cô đề nghị tất cả mọi người và với một giọng rất kiêu cách.

Lịch sự? Charles là người như thế. Lao vào một lời giải thích mập mờ, sử dụng từ “sự cố” và vừa đủ thời gian để... thì anh được giải

tỏa nhờ tiếng bíp.

Đặt máy xuống.

Quan sát những vết kali nitrat và những vết nứt dọc bức tường. Sờ vào nốt loang lỗ sần sùi này và rơi rụng trong không gian mất một lúc.

Tiếng chuông reo lôi anh ra khỏi đó.

Gặp lại Kate trong khoảnh sân.

Cô đang ngồi trên bậc thứ ba của một cầu thang bằng đá, đã mang lại đôi giày vải và khoác một chiếc áo len to.

- Anh hãy đến xem buổi biểu diễn đi! Cô nói với anh. Tôi sẽ đọc thuyết minh cho anh nghe!

Do dự ngồi xuống bên chân cô... Cô sẽ thấy cái đầu thừa tóc của anh...

Thôi... Mặc kệ.

- Người đầu tiên, đó sẽ là Yacine. Bởi vì chính nó là đứa cháu ăn nhất và bởi vì nó chẳng làm gì bao giờ cả... Yacine không bao giờ tham gia vào một trò chơi nào... Nó hay sợ và vụng về... Những đứa khác bảo rằng đó là bởi vì đầu nó quá nặng... Nó sẽ đi cùng với Hideous và Ugly, Dupont và Dupond xinh xắn thuộc loài chó của chúng ta... Nào... Chúng đây rồi... Sau đó là Nelson, đi kèm với cô bồ của nó và tiếp theo là Nedra, kẻ vẫn luôn sùng bái cùng một cô Alice ấy...

Cửa phân xưởng hé mở.

- Tôi đang nói gì với anh ấy nhỉ... Sau đó là bọn choai choai... Những cái bụng trên những chân với cẳng này chẳng bao giờ nghe thấy gì khác ngoài tiếng chuông báo giờ ăn. Cứ mười lăm con lại có ba xe đẩy, Charles... Ba xe đẩy ắp! Với chúng, sẽ có Ramon, thuyền trưởng Haddock và con dê để kết thúc đoàn diễu hành... Tất cả thế giới nhỏ bé này đến ăn cà rốt buổi tối... Phải rồi, cà rốt... cô thờ dài, chúng ta đang ở trong một ngôi nhà đầy những kẻ ngốc nghếch quen thuộc

như con này... Nó làm cho tôi mất thời gian nhưng một hôm tôi đã hiểu rằng những con ngốc nghếch quen thuộc lại giúp người ta sống được...

Cộng thêm những con chó cuối cùng hãy còn sót lại đây đó... Con chó con mà tôi nói với anh lúc này vốn đã trở thành một con vật tuyệt đẹp... thuộc dạng chó lùn, cứ nhìn đôi tai dài đáng ngạc nhiên của nó... và *last but not least*, Freaky thân mến của chúng tôi, nó hẳn phải là chiếc bao tay của Frankenstein trong kiếp trước... Anh đã nhận ra nó chưa?

- Không, từ lô ghế của mình Charles trả lời, tay che mắt và nụ cười thật khắc khổ, tôi không tin...

- Rồi anh sẽ thấy, đó là con béo bé tí phủ đầy sẹo với một cái tai khô dôi và đôi mắt lồi...

Yên lặng.

- Tại sao? anh hỏi.

- Tại sao cái gì?

- Tất cả những con vật này?

- Để giúp tôi.

Chỉ ngón tay về phía quả đồi:

- Chúng kia rồi... Lạy Chúa tôi... Chúng còn đông hơn là tôi nghĩ... Và ở tít đằng kia, gần những cây thông, tôi không biết anh có thấy chúng không... Những nữ kỹ sĩ của chúng tôi... Harriet và cô bạn Camille của nó trên lưng những con ngựa lùn chẳng mấy khi được phi sát bụng xuống đất. Có còn cà rốt không nhỉ?

Cuộc đại diễu hành tiếp sau đó chứng tỏ cô luôn luôn có lý. Chẳng mấy chốc khoảnh sân đã đầy những tiếng kêu, bụi và những tiếng nói hỗn độn.

Kate đưa mắt theo dõi phản ứng của vị khách:

- Từ lúc này, tôi đã cố đặt mình vào địa vị của anh, cuối cùng thì cô cũng thú thật, tôi tự nhủ: Anh ấy nghĩ gì về tất cả những chuyện

này nhỉ? Rằng anh đã rơi vào một ngôi nhà của người điên, đúng thế không?

Không. Anh đang nghĩ đến cảnh đối lập giữa sự hỗn loạn hiện tại và những lộn xộn đáng ngại ở cuối hành lang.

Thời gian qua, có cảm giác mình bỏ ra cả đời để nói chuyện với máy móc...

- Anh không trả lời...

- Đừng cố đặt cô ở địa vị của tôi, anh nói đùa vừa ôn hòa vừa chua chát, nó hơn thế nhiều...

- Hơn gì cơ?

Dùng đầu mũi giày vẽ những đường vòng cung trên sỏi.

- Không sống động bằng.

Bỗng nhiên, anh rất muốn nói với cô về Anouk.

- Vào bàn thôi! cô vừa nổi vừa đứng dậy.

Tranh thủ lúc cô đi khỏi để hỏi Yacine:

- Này cháu... Những đứa trẻ xinh xắn gọi là gì nhỉ?

- Những con cú rau cải, Alice mỉm cười.

Người kia bối rối.

- Ê! Nếu cháu không biết thì cũng chẳng nghiêm trọng đâu... anh trấn an nó.

Nhưng có chứ.

Rất là nghiêm trọng.

- Chú biết là người ta dùng từ “thanh niên” đối với loài chim chưa trưởng thành, nhưng với lũ cú thì...

- Thế còn lũ con của lạc đà? Charles liền hỏi thêm và để đưa nó ra khỏi tình huống tồi tệ này.

Nụ cười thật tươi.

- Những con lạc đà con.

Thế là thoát.

Tóm lại, “thoát”... Cách nói thôi... Thằng nhóc bám lấy chân anh vì lẽ đó gần như suốt bữa ăn tối. Mèo con, chuột con, ngỗng con, bò mộng con, đại bàng con, đà điểu con, con vật con, trâu con, lừa con, cá chép con, sói con, đười ươi con và hươu cao cổ tơ.

Không. Xin lỗi. Hươu cao cổ con.

Ngồi phía bên kia bàn, cô nhìn anh nói năng cẩn thận ra dáng sắp và rất thích thú.

Họ có mười hai người dưới những tán lá đang nảy lộc. Tất cả mọi người cùng nói một lúc. Bánh mì và dưa chuột bao tử vì hành rất nhiều và người ta kể cho nhau nghe những câu chuyện về hội chợ.

Ai đã thắng cái gì, thắng bé con cô giáo đã ăn gian thế nào và sau bao nhiêu ly thì bố Jalet rời quầy rượu.

Bọn lớn muốn ngủ ngoài trời còn bọn bé thì khẳng định rằng, chúng cũng vậy, chúng đã lớn rồi. Một tay, Charles rút đầy ly cho Kate, tay kia đẩy mồm một cái gì đó đang nhỏ dài ra vai anh... cho Kate, cô đang làu bàu: “*For Christ’s sake!* Đừng cho chó ăn nữa!”, mà chẳng ai nghe cả bởi vì cô nói tiếng Tàu. Vậy là cô thở dài và lẳng lẳng đưa những lát bánh mì phết thịt xay cho con Đại của cô.

Để ăn tráng miệng, người ta thả đuốc và nến. Samuel và đám bạn của nó dọn dẹp và đi lấy những chiếc bánh ế. Người ta tranh giành nhau một chút. Không ai muốn bánh táo của bà Gì Ấy bởi vì bà Gì Ấy rất là hôi. Bọn thiếu niên vừa lấy ống tay áo lau màn hình điện thoại di động đời mới nhất của chúng vừa nói đến những địa điểm câu cá hấp dẫn, những vấn đề về bò đẻ và về cái máy ủ mới của nhà Gagnoux. Một cái cây đẹp mang một chiếc áo bò màu trắng trên đó có một chấm đen được vẽ chỗ đầu vú trái kèm một mũi tên cảnh báo: “máy phát những cái tát” và cái máy chạy khá tốt.

Yacine hỏi rõ to xem người ta nói là cá voi tơ hay cá voi con, Nedra ngấm lửa một ngọn nến và Charles ngấm Nedra.

Một bức La Tour...

Những cô đi nhờ xe đã đi tìm một nơi “dễ bắt mắt” và Alice chế ra những con bọ cánh cứng bằng sáp và những hạt tiêu từ xúc xích.

Giữa hai giọng nói cất lên, người ta nghe thấy gió thổi trên cây và tiếng kêu của đám thanh niên.

Charles, chú tâm, tập trung cho phần sau đó.

Những trò ngốc nghếch của họ, những tiếng cười của họ, những khuôn mặt của họ.

Hòn đảo nhỏ này trong đêm tối.

Anh không muốn quên chút gì.

Cô đặt tay lên cánh tay anh để giữ anh lại:

- Không, anh đừng đứng lên. Để bọn trẻ làm việc một chút chứ... Anh uống cà phê nhé?

Alice nói nó sẽ đi pha cho anh, Nedra đem đường lại và những đĩa khác nhổ một cây đuốc lên để dẫn đàn gia súc ra cánh đồng.

Đó là một bữa tối rất vui và đầy phù du.

8

Chỉ còn lại họ với nhau.

Kate đã lấy lại cái ly của mình và quay ghế đối diện với bóng tối. Charles đến ngồi ở chỗ của Alice.

Muốn xem những con vật nhỏ...

Rồi bước thấp bước cao đi tìm thuốc lá của anh và mời cô:

- Sợ quá, cô kêu khê, tôi rất thích hút cùng anh nhưng tôi đã phải vất vả lắm mới bỏ được thuốc đấy...

- Cô nghe này, tôi chỉ còn có hai điếu. Chúng ta hãy cùng nhau hút hai điếu cuối cùng và không nói đến chuyện đó nữa.

Kate liếc nhìn lo lắng về khắp mọi phía:

- Có bọn trẻ không?

- Tôi không thấy...

- Được... Tuyệt lắm.

Vừa hút một hơi vừa nhắm mắt.

- Tôi quên mất...

Mỉm cười với nhau và đầu độc nhau một cách chu đáo.

- Tại Alice đấy... cô tuyên bố.

Cúi đầu và tiếp tục nói khê hơn:

- Tôi đang ở trong bếp. Bọn trẻ đã ngủ từ lâu. Tôi hút hết điếu này đến điếu khác và tôi... *uống một mình* theo cách nói của mẹ Alexis...

Nó vừa đến chỗ tôi vừa khóc thút thít. Nó đau bụng. Hồi đó tất cả chúng ta đều ít nhiều bị đau bụng, tôi chắc thế... Nó muốn những cái ôm, một cái vuốt ve, những lời nói an ủi, tất cả những thứ mà tôi

không thể cho chúng nữa... Dầu sao nó cũng leo được lên người tôi và luồn vào giữa hai đầu gối tôi.

Nó lại nhích thêm một chút và tôi có tìm kiếm cũng vô ích, tôi không biết nói gì để xoa dịu nó hoặc giúp nó ngủ lại. Tôi... Không gì hết...

Thay vào đó, chúng tôi nhìn ngọn lửa.

Sau một hồi thật lâu, nó hỏi tôi: Từ “non” nghĩa là gì ạ?

Là sớm hơn dự kiến, tôi trả lời. Nó lại yên lặng và nói thêm: Ai sẽ chăm sóc chúng cháu nếu như cô chết non?

Tôi cúi xuống nó và nhớ lại rằng tôi đã để những điều Craven của tôi trên đầu gối nó.

Và rằng nó vừa mới học đọc.

Anh muốn tôi phải trả lời nó sao đây?

“Ném nó vào lửa đi.”

Tôi nhìn bao thuốc teo lại rồi biến mất và tôi bắt đầu khóc.

Tôi thực sự có cảm giác vừa mất đi những chiếc nạng cuối cùng của mình... Rất lâu sau, tôi đã bế nó về giường của nó và chạy về chỗ tôi. Sao lại nhanh thế? Để lục tìm tàn tro đấy!

Tôi đã quá yếu ớt và việc cai thuốc cấp tốc này khiến tôi ngày càng lún sâu... Vào thời điểm đó, tôi rất khiếp sợ ngôi nhà lạnh lẽo và buồn bã đã lấy đi của tôi tất cả mọi thứ này, nhưng tôi công nhận là nó có *một* điểm tốt: người bán thuốc lá gần nhất ở cách đây sáu cây số và đóng cửa lúc sáu giờ tối...

Dụi mẩu thuốc xuống đất, đặt nó lên bàn và rót cho mình một ly nước.

Charles im lặng.

Họ có cả đêm tối trước mặt.

- Đây là các con của chị gái tôi... Giọng cô vỡ ra. Xin lỗi... của chị gái tôi và... Ôi, cô vừa nói vừa tự nguyện rửa mình, vì thế mà tôi đã không muốn mời anh ăn tối.

Anh chồm lên.

- Bởi vì khi anh tới cùng với Lucas vào tối hôm qua, ngay cả đằng sau những vết thương của anh, hay có thể là do chúng, tôi đã thấy ánh mắt anh và...

- Và? anh hơi lo lắng nhắc lại.

- Và tôi đã biết điều gì sắp diễn ra... Tôi biết rằng chúng ta sẽ ăn tối quanh chiếc bàn này, rằng bọn trẻ sẽ tản đi, rằng tôi sẽ ở lại một mình cùng anh và rằng tôi sẽ kể anh nghe những gì tôi chưa từng kể cho ai nghe... Tôi rất bối rối khi phải thú thật với anh điều đó, thưa ngài Charles Không quen biết, nhưng tôi *biết* rằng nó sẽ đến với anh... Đó chính là điều tôi đã nói với anh lúc này khi ở trong gian để yên ngựa... Có nhiều chuyện thám hiểm đến đây, nhưng anh là người đàn ông văn minh duy nhất mạo hiểm đến tận chuồng gà và nói thật với anh là tôi... tôi đã không hy vọng gì ở anh nữa.

Mưu toan mỉm cười hơi thất bại.

Vẫn là vấn đề từ ngữ, mẹ kiếp. Charles không bao giờ tìm thấy chúng khi cần. Giá mà khăn trải bàn bằng giấy thì anh đã phác họa cái gì đó cho cô ấy rồi. Một đường thoát chạy hay đường chân trời, ý tưởng về một viễn cảnh hay còn là một dấu chấm hỏi, nhưng nói ra thì, lạy Chúa tôi, nói... Nói gì với các từ ngữ đây?

- Hãy còn thời gian cho anh đứng dậy đấy, anh biết chứ! cô nói thêm.

Lần mưu toan này thì thành công.

- Chị gái cô, anh thăm thì.

- Chị tôi là... Được, anh nghe này, cô tiếp tục nói vui vẻ hơn, tôi bắt đầu khóc ngay đây, như thế sẽ xong việc.

Kéo ống tay áo lên như người ta giữ một chiếc khăn mùi soa:

- Chị gái tôi, người chị duy nhất của tôi tên là Ellen. Chị ấy hơn tôi năm tuổi và đó là một cô gái... kỳ diệu. Đẹp, vui nhộn, rục rờ... Tôi không nói điều này bởi vì đó là chị ấy, tôi nói điều này bởi vì *đó* là chị

ấy. Chị ấy là bạn tôi, bạn duy nhất, tôi chắc thế, và còn hơn thế rất nhiều... Chị ấy chăm sóc tôi rất nhiều khi chúng tôi còn nhỏ. Viết thư cho tôi khi tôi ở nội trú và, ngay cả sau khi chị ấy lập gia đình, chúng tôi vẫn gọi điện cho nhau hầu như mỗi ngày. Hiếm khi nhiều hơn hai mươi giây bởi vì luôn luôn tồn tại một đại dương hay hai châu lục giữa hai chúng tôi, nhưng hai mươi giây thì có.

Tuy nhiên chúng tôi rất khác nhau. Như trong những cuốn tiểu thuyết của Jane Austen, anh biết chứ... Cô lớn thì *nhạy cảm* và cô bé thì *dễ mếch lòng*... Chị ấy là Jane của tôi và Elinor của tôi, chị ấy trầm tính, tôi lại nghịch ngợm. Chị ấy dịu dàng, tôi lại khó tính. Chị ấy muốn một gia đình, tôi lại muốn những chuyến công tác. Chị ấy mong có con, tôi lại mong những chiếc visa. Chị ấy hào phóng, tôi thì lại tham vọng. Chị ấy biết nghe người khác nói. Tôi thì chẳng bao giờ... Giống như với anh tối hôm nay ấy... Và vì chị ấy là người hoàn hảo, chị ấy cho tôi quyền không cần như thế... Chính chị ấy là trụ cột và là trụ cột vững chãi, vậy nên tôi có thể rong chơi... Gia đình ổn thỏa...

Chị ấy luôn luôn ủng hộ, động viên, giúp đỡ và yêu thương tôi. Chúng tôi đã từng có các bậc phụ huynh rất đáng yêu nhưng lại hoàn toàn xa cách gia đình và chính chị ấy đã nuôi dạy tôi.

Ellen...

Đã lâu lắm rồi tôi không nói to tên chị ấy...

Yên lặng.

- Và, do hồi đó tôi rất vô liêm sỉ, cô nói tiếp, tôi buộc phải thừa nhận điều đó, những kết cục có hậu không chỉ dành cho các tiểu thuyết thời nữ hoàng Victoria... Chị ấy đã cưới người yêu đầu của mình và người yêu đầu của chị xứng tầm với chị... Pierre Ravenne... Một người Pháp. Một tay rất dễ thương. Hào phóng như chị ấy... Thời đó “Anh rể” có nhiều ý nghĩa hơn rất nhiều so với *brother-in-law*. Tôi rất yêu mến anh ấy và luật pháp chẳng có liên quan gì đến những chuyện đó. Anh ấy là con một và đã rất buồn vì điều đó. Và lại, anh ấy cũng trở thành bác sĩ khoa sản... Vâng, chính loại người ấy. Biết được điều

mình muốn... Tôi nghĩ rằng một bàn tiệc như tối nay sẽ làm anh ấy rất thích... Anh ấy bảo rằng anh ấy muốn có bảy đứa con và ta chẳng bao giờ biết được có phải anh ấy nói đùa hay không. Samuel ra đời... Tôi là mẹ đỡ đầu của nó... Rồi đến Alice, và Harriet. Tôi không hay gặp họ lắm nhưng tôi luôn ấn tượng vì bầu không khí ngự trị ở nhà họ, đó là... Anh có biết Roald Dahl?

Anh gật đầu.

- Tôi rất mến anh chàng ấy... Ở cuối cuốn *Danny The Champion Of The World*, có một thông điệp cho độc giả trẻ của ông đại loại như: Khi nào các bạn lớn lên, xin đừng quên rằng trẻ con muốn và xứng đáng với những ông bố bà mẹ *sparky*.

Tôi không biết phải dịch từ này sang tiếng Pháp như thế nào... Xuất sắc? Hóm hình? Tỏa sáng? Năng động? Sâu sắc, có thể thế... Nhưng điều mà tôi biết, đó là gia đình họ rất... theo trường phái *sparky*... Tôi sẽ sợ và đồng thời hơi *bối rối*, tôi tự nhủ là tôi thì tôi sẽ không bao giờ làm thế... Rằng tôi không có sự hào phóng, vui vẻ và tính kiên nhẫn cần thiết để làm cho bọn trẻ hạnh phúc đến thế...

Tôi còn nhớ rất rõ điều đó, tôi tự nhủ, như một ý thích bất thường và để trấn an bản thân: “Nếu một ngày nào đó tôi có con, tôi sẽ trao chúng cho Ellen... Và rồi...

Nhăn mặt buồn bã.

Charles muốn chạm vào vai hay cánh tay cô.

Nhưng không dám.

- Vậy mà thế đấy... Bây giờ, chính tôi lại là người đọc cho chúng nghe những cuốn sách của Roald Dahl...

Chìa tay lấy chiếc ly của cô, rót đầy và lại chìa cho cô.

- Cảm ơn.

Yên lặng hồi lâu.

Những tiếng cười và những tiếng đệm đàn ghi ta từ xa cho cô thêm can đảm để tiếp tục:

- Một hôm, tôi đến thăm họ mà không báo trước... Để dự sinh nhật của chính con đỡ đầu của tôi... Hồi đó, tôi sống ở Mỹ, tôi làm việc rất nhiều và còn chưa bao giờ thấy con bé út nhà họ... Tôi ở với họ được vài hôm thì bố Pierre đến. Ông Louis mặc áo sơ mi nổi danh... Đó là một người điên rồ, thô bạo, kỳ cục. Vậy nên tập trung mọi đặc điểm của sparky... Một nhà buôn rượu vang thích uống, ăn, cười, tung trẻ con lên trần nhà rồi tóm lấy đôi chân chúng và khiến ngạt thở những người ông yêu quý khi ôm chặt họ vào cái bụng to tướng của mình.

Ông góa vợ, ông rất mến Ellen và tôi nghĩ rằng chị ấy đã lấy ông cũng như lấy con trai ông... cần phải nói rằng bố chúng tôi đã là một ông già khi chúng tôi ra đời... Giáo sư tiếng Hy Lạp ở trường đại học... Rất dễ thương nhưng lại hơi... mập mờ... Thoải mái khi ở bên Pline l'Ancien hơn là ở bên các con gái của ông... Khi Louis hiểu rằng tôi ở đó và rằng tôi có thể giữ bọn trẻ, ông đã van xin Pierre và Ellen cùng ông đi tham quan một hầm rượu hay một cái gì đó không rõ ở Bourgogne. Đi đi, ông nài nỉ, các con sẽ thấy dễ chịu đấy... Đã lâu lắm rồi các con không đi còn gì! Nào... Đi đi... Chúng ta sẽ tham quan một khu đất tư rất đẹp, ăn uống no say, ngủ trong một khách sạn tuyệt hảo và chiều mai các con đã trở về nhà rồi... Pierre! Hãy làm điều đó vì Ellen đi! Cho nó thoát khỏi những cái bình sữa của nó một chút đi!

Ellen do dự. Chị ấy không muốn rời tôi chút nào, tôi nghĩ thế... Vậy là, Charles ạ, tôi cho anh biết rằng cuộc đời thật là chó chết bởi vì *chính tôi* đã nài nỉ để chị ấy đi. Tôi đã cảm thấy rằng chuyến đi ngắn này hẳn sẽ khiến Pierre và cha anh ấy rất vui... Đi đi, tôi bảo chị ấy, đi ăn uống no say và ngủ trên một chiếc giường có tán đi, *we'll be fine*.

Chị ấy bảo đồng ý, nhưng tôi biết rằng chị ấy miễn cưỡng làm thế. Rằng lại một lần nữa, chị ấy đặt mọi người lên trên hết...

Tất cả diễn ra rất nhanh. Chúng tôi đã quyết định không nói gì cho bọn trẻ đang xem một bộ phim hoạt hình để khỏi có nguy cơ tranh

cãi vô ích. Khi Mowgli tìm lại được ngôi làng của cậu, ngày mai mẹ sẽ về và thế là xong.

Cô Kate cảm thấy có thể đảm đương việc đó. Cô Kate vẫn chưa lấy hết quà ra khỏi chiếc túi du lịch của mình...

Yên lặng.

- Có điều là mẹ không bao giờ trở về. Cả bố. Cả ông.

- Điện thoại réo trong đêm, một giọng nói với âm “r” rung rung hỏi tôi có quan hệ gia đình gì với Rrravennes Louis, Rrravennes Pierre, hay Chérrraingueton Élin không. Tôi là em gái chị ấy, tôi trả lời, vậy là người ta chuyển máy cho tôi nói chuyện với một người khác, cấp cao hơn, và người này phải làm một việc chẳng hay ho gì.

Người lái xe đã uống quá nhiều rượu? Ông ấy đã ngủ thiếp đi? Cuộc điều tra sẽ cho hay điều đó, nhưng điều chắc chắn, đó là ông ấy đã phóng quá nhanh và người kia, tài xế xe tải chở máy móc nông nghiệp lẽ ra phải đậu xe đúng hàng lối hơn và bật đèn báo trước khi đi tề.

Thời gian cho anh ta cài lại cúc, chẳng còn lại gì là sparky sau lưng anh ta nữa.

Kate đứng dậy. Dịch cái ghế tựa lại gần con chó của cô, tháo giày và luồn hai bàn chân mình dưới cạnh sườn liệt của nó.

Cho đến tận khi đó, Charles vẫn còn trụ vững, nhưng khi thấy con vật to tướng không thể vẫy đuôi kia chậm rãi ngược mắt nhìn cô để thể hiện với cô niềm vui mà nó cảm nhận được khi còn có thể có ích cho cô, anh hoàn toàn quy ngã.

Và anh chẳng còn thuốc lá...

Đặt bàn tay lên bờ má sưng của anh.

Tại sao cuộc đời lại hờ hững đến thế với những người phục vụ nó trung thành nhất?

Tại sao?

Tại sao lại là những người đó?

Anh gặp may. Phải chờ đến khi lên bốn mươi bảy tuổi mới hiểu được điều mà Anouk ca tụng khi bà tổng khứ tất cả với có là họ vẫn còn sống.

Những biên lai phạt, những điểm kém, điện thoại bị cắt, xe của anh lại bị hỏng, những nỗi khổ sở vì tiền bạc của anh và sự điên rồ của thế giới.

Hồi ấy anh thấy điều đó hơi dễ dàng, thậm chí là hèn nhát, như thể từ đơn giản này phải tha thứ cho mọi khiếm khuyết của anh.

“Sống.”

Tất nhiên... Còn gì nữa?

Thế đã rõ.

Vả lại, điều đó thậm chí chẳng có giá trị gì.

Thành thực mà nói, gánh nặng của cô như thế đã là quá lớn...

- Ellen và bố chồng chị ấy chết ngay tại chỗ. Pierre, ở ghế đằng sau, đã chờ đến khi tới bệnh viện ở Dijon mới ra đi giữa các đồng nghiệp của anh... Tôi đã thường xuyên có dịp để... cười nhạo nó... để kể những sự việc này, anh cũng hình dung rõ đấy... Nhưng trên thực tế, tôi chưa bao giờ nói...

- Anh vẫn nghe đấy chứ, Charles?

- Vâng.

- Với anh, tôi có thể chứ?

Gật đầu. Quá cảm động để có thể liêu lĩnh cho cô nghe thấy âm thanh trong giọng nói của anh.

Nhiều phút trôi qua. Anh nghĩ rằng cô đã từ bỏ rồi.

- Thực ra, cô đã không tin những điều người ta vừa thông báo cho cô, điều này *chẳng có nghĩa lý gì cả*, đó là một giấc mơ dữ. Nào cô hãy đi nằm đi.

Tất nhiên, cô không thể, và phần đêm còn lại, cô *cứ* mù người ra, vừa nhìn chiếc điện thoại vừa chờ viên đại úy Nào Đó gọi lại cho cô để xin lỗi. Cô nghe này, có một sự nhầm lẫn trên thi thể... Nhưng

không, trái đất vẫn tiếp tục quay. Đồ gỗ trong phòng khách đã về lại chỗ của chúng và một ngày mới đến quấy rầy cô.

Đã gần sáu giờ và cô đi khắp căn hộ để định lượng tầm cỡ của thảm họa. Samuel, trong một căn phòng nhỏ màu xanh lơ, sáu tuổi từ hôm trước đó, trán áp vào con gấu của nó và hai bàn tay mở rộng. Alice, trong cùng căn phòng màu hồng ấy, ba tuổi rưỡi, và đã quen mút ngón tay cái của nó... Và, gần giường bố mẹ nó, Harriet, tám tháng, mở to đôi mắt khi cô cúi xuống nôi của nó, và nó thì, cô thấy rất rõ điều này, đã hơi thất vọng khi lại thấy khuôn mặt không rõ của cô thay vì khuôn mặt mẹ nó...

Cô bế đứa bé lên, cô đóng cửa những căn phòng khác bởi vì nó bắt đầu lú lo và, thực ra mà nói, cô không vội thấy chúng ngủ dậy lắm... Cô tự khen mình đã nhớ được số thìa sữa để pha trong bình, cô ngồi vào một chiếc ghế bành trước cửa sổ bởi vì dù sao đi chăng nữa, rất cần phải đương đầu với ngày mới khốn kiếp này, vậy nên chẳng thà cứ lạc vào đôi mắt đứa bé đang bú sữa và cô... cô không khóc, cô đang trong tình trạng...

- Sững sốt, Charles thăm thì.

- *Right. Numb.* Cô áp nó sát vào người cô để nó ợ và cô làm nó đau khi ép người cô vào nó quá mạnh như thể sinh linh bé tí này là điều quan trọng nhất trên đời. Điều cuối cùng mà cô còn có thể gắp bó. Xin lỗi, cô nói với nó, xin lỗi... Và cô hát ru vào gáy nó.

Cô nhớ ra rằng máy bay của cô sẽ khởi hành vào ngày mai, rằng cô vừa nhận được học bổng mà cô trông đợi từ lâu, rằng cô có một người chồng chưa cưới vừa mới chợp giấc, và anh ấy ở cách đó hàng ngàn cây số, rằng cô đã dự định đến bữa tiệc ngoài vườn của nhà Miller vào cuối tuần sau đó, rằng bố cô sắp tròn bảy mươi ba tuổi, rằng mẹ cô, con chim nhỏ lơ đãng này chưa bao giờ có khả năng chăm sóc chính bản thân bà, rằng... không có ai ở cuối chân trời cả. Nhưng nhất là, và điều này thì cô vẫn chưa nhận ra, cô sẽ không bao giờ thấy lại Ellen nữa...

Cô biết rằng cô phải gọi cho bố mẹ cô, chỉ bởi lẽ ai đó phải đến đó. Trả lời các câu hỏi, chờ người ta tháo các vỏ ghế xe và ký giấy tờ. Cô tự nhủ, mình không thể bảo bố đến đấy, ông cụ... không thích hợp cho thể loại tình cảnh này, còn mẹ... Cô nhìn những người đang sải bước trên phố và cô giận họ đã ích kỷ. Họ đi đâu vậy nhỉ? Tại sao họ lại làm như không có chuyện gì xảy ra vậy? Chính Alice đã lôi cô ra khỏi trạng thái thờ ơ và điều đầu tiên nó hỏi cô là: Mẹ cháu đã về chưa ạ?

Cô pha bình sữa thứ hai, cô đặt nó trước ti vi và cô cầu phúc cho Titi và Grosminet. Vả lại, cô xem chúng cùng với nó. Samuel đến, nó cọ vào người cô, nó nói: chẳng ra làm sao, Titi lúc nào cũng thẳng cả. Cô gật đầu. Thật là chẳng ra làm sao, thậm chí... Cô ở lại bên chúng trước ti vi lâu hết mức có thể nhưng đến một lúc nào đó chẳng còn gì mà xem nữa... Hơn nữa, hôm trước cô đã hứa với chúng là sẽ đưa chúng đến vườn hoa Luxembourg, vậy nên phải ăn mặc nghiêm chỉnh chứ nhỉ?

Chính Samuel chỉ cho cô nơi đổ rác và cách dựng lưng ghế xe đấy. Cô nhìn nó làm và cô cảm nhận được rằng thằng bé này vẫn chưa làm xong việc dạy cô sống...

Cô đi trên đường và cô không nhận thấy gì hết, cô thực sự phải gọi cho bố mẹ cô nhưng cô không đủ can đảm. Không phải vì họ mà vì cô. Chừng nào cô chưa nói gì hết, họ vẫn chưa chết. Cảnh bình vẫn còn có thể xin lỗi cô.

Hôm đó là Chủ nhật. Và ngày Chủ nhật thì không tính. Đó là một ngày chẳng bao giờ có chuyện gì xảy ra cả. Ngày người ta ở bên gia đình.

Những chiếc thuyền buồm trong hồ nước, những con quay, những chiếc đu bay, con rối, cái gì cũng đáng chơi cả. Một cậu bé lớn đặt Samuel lên lưng một con lừa và nụ cười của nó là một bản án treo tuyệt vời. Cô không thể biết điều đó nhưng đó là khởi đầu của một

niềm say mê lớn sẽ đưa cô đến tận cuộc thi đóng cương ngựa ở Meyrieux-sur-Lance gần mười năm sau...

Cô mỉm cười.

Charles thì không.

- Sau đó cô đưa chúng đi ăn khoai tây chiên ở tiệm Quick phố Soufiflot và cô để cho chúng chơi suốt cả buổi chiều trong nhà bóng.

Cô ở đó. Cô đã không động vào khay của cô. Cô nhìn chúng.

Hai đứa trẻ vui chơi như những kẻ điên trong khu vực giải trí của một tiệm ăn nhanh vào một ngày tháng Tư ở Paris và phần còn lại chẳng có gì là quan trọng cả.

Trên đường trở về nhà, Samuel hỏi cô liệu bố mẹ chúng có nhà khi chúng trở về không và vì hèn nhát, cô chỉ nói rằng cô không biết. Nhưng không phải, cô không hèn nhát, chỉ là vì cô *không biết* mà thôi. Cô chưa từng có con, cô không biết cô có phải báo tin cho chúng một cách đột ngột không hay là tạo ra một kiểu... tăng dần bi kịch để cho chúng quen dần với điều tồi tệ nhất. Đầu tiên là nói với chúng rằng họ bị tai nạn xe hơi, cho chúng ăn bữa chiều, rồi báo cho chúng biết rằng họ ở bệnh viện, cho chúng tắm, nói thêm rằng khá là nghiêm trọng và... Nếu là cô, cô đã nói với chúng ngay, nhưng đó không phải là cô, than ôi. Bỗng nhiên cô tiếc rằng mình không ở *Hợp chủng quốc*, ở đó cô sẽ dễ dàng tìm được số điện thoại của một cô *Helpline* hay một bác sĩ tâm lý rất tin tưởng ở bản thân bên kia đầu dây để giúp đỡ cô. Cô mất phương hướng và nhìn rất lâu quầy kính cửa hàng đồ chơi ở góc phố Rennes để kéo dài thời gian...

Khi cô đẩy cửa căn hộ, Samuel vội lao về phía nút đèn nhấp nháy trên máy trả lời tự động, cô không nhận thấy mình đang chiến đấu với chiếc áo choàng tí xíu của Harriet và, át đi những câu nói ba hoa của Alice đang mở bộ đồ chơi nấu bếp của nó ở lối vào, cô nhận ra giọng của viên đại úy.

Hắn không xin lỗi gì cô hết. Đúng hơn là hắn mắng cô. Hắn không hiểu sao cô đã không gọi hắn và yêu cầu cô ghi lại số điện thoại

của đồn cảnh sát và địa chỉ của bệnh viện nơi đặt thi hài họ. Hân chào cô một cách vụng về và lại chia buồn với cô.

Samuel nhìn cô và cô, cô... cô nhìn đi nơi khác... Một con bé Harriet gắn chặt vào hông, cố giúp chị gái nó xách những thứ đồ linh kỉnh và, trong khi cô gắn con rệp vào công viên của nó, một giọng nói khe khẽ sau lưng cô hỏi: Thi thể ai ạ?

Vậy là cô vào phòng cùng với nó và cô trả lời câu hỏi của nó. Nó nghiêm trang nghe cô nói và cô sửng sốt vì... *self-control* của nó và rồi, nó cũng vậy, quay trở lại với những chiếc xe nhỏ nhỏ của nó.

Cô không tưởng tượng nổi, cô thấy nhẹ người nhưng cô thấy điều đó rất... *fishy*. Thôi, cái gì cũng có thời của nó. Bây giờ cứ để nó chơi, cứ để nó chơi... Nhưng khi cô rời phòng nó, nó lại hỏi, giữa hai tiếng brum brum: Được rồi, bố mẹ cháu sẽ không bao giờ trở về nữa nhưng thế thì đến bao giờ?

Vậy là cô chạy trốn ra ngoài ban công và cô tự hỏi rượu mạnh ở đâu trong ngôi nhà này. Cô đi lấy cái điện thoại khỏi đế của nó và, vẫn từ ban công, cô bắt đầu bằng việc gọi cho người yêu cô. Cô có cảm giác mình đã đánh thức anh ta, cô bình tĩnh trình bày hoàn cảnh và sau một hồi im lặng dài như là... Đại Tây Dương, anh chàng này cũng khiến cô thất vọng ngang với bọn trẻ: *Oh honey... I feel so terribly sorry for you but... when are you coming back?* Cô đập máy và thế là cuối cùng thì cô cũng bắt đầu khóc.

Trong đời cô chưa từng cảm thấy cô đơn đến thế và tất nhiên, đó chỉ là sự khởi đầu.

Đúng kiểu hoàn cảnh mà cô cần gọi cho Ellen...

Charles?

- Vâng.

- Tôi làm anh chán à?

- Không.

- Rượu mạnh, tôi nói... Anh có thích rượu whisky không? Chờ tôi một giây nhé...

Cô chìa cho anh xem cái chai:

- Anh có biết rằng một trong những loại rượu whisky ngon nhất trên đời tên là Port Ellen không?

- Không. Tôi không biết gì hết, cô biết rõ mà...

- Rất khó tìm đấy... Lò chưng cất đã đóng cửa từ hơn hai chục năm nay rồi, tôi nghĩ thế...

- Vậy thì cô hãy giữ lấy nó đi! anh đáp lại.

- Không. Tôi rất vui được uống cùng anh tối nay. Anh sẽ thấy, tuyệt vời lắm. Đúng là một món quà của Louis đấy... Một trong số những thứ hiếm hoi đã theo chúng tôi đến tận nơi đây... Lẽ ra ông ấy đã có thể nói với anh hay hơn tôi rất nhiều về những cung bậc hương cây họ bưởi, về những đám người vô sĩ, về sô cô la, về những khu rừng nhỏ, về cà phê, về hạt dẻ và về những gì nữa mà tôi chẳng biết rõ, nhưng với tôi, đó chỉ là... rượu Port Ellen... Điều phi thường, đó là nó vẫn còn! Có thời tôi đã cần đến nó để ngủ và không hay xem nhân mã... Nhưng chai rượu này, tôi đã không bao giờ dám uống như khi ở quán rượu. Tôi đã chờ anh.

- Tôi nói đùa đấy, cô vừa nói tiếp vừa chìa cho anh chiếc ly, anh đừng nghe tôi nói đấy nhé. Anh sẽ nghĩ gì về tôi? Tôi thật là lỗ bịch.

Lại một lần nữa, ngôn từ cứ thoát ra. Cô hoàn toàn không lỗ bịch, cô thật... Anh không biết... Một người phụ nữ với những cung bậc của rừng, của muối và có thể là của sô cô la...

- Thôi, tôi kết thúc câu chuyện của tôi đây... Tôi cho rằng mình đã làm điều khó khăn nhất... Sau đó cần phải sống và cho dù người ta nói thế nào đi chăng nữa, khi người ta *phải* sống thì mọi chuyện vẫn luôn dễ dàng hơn. Tôi đã gọi cho bố mẹ tôi. Bố tôi rút lui vào im lặng, *as usual*, còn mẹ tôi hóa điên. Tôi gửi bọn trẻ cho con gái bà gác cổng và mượn xe của chị tôi để đi gặp chị ấy nơi địa ngục. Mọi chuyện đều rất phức tạp... Tôi đã không biết rằng chết lại phức tạp đến thế... Tôi

đã ở lại đó hai ngày... Trong một khách sạn gây trầm cảm... Chắc hẳn đó chính là nơi tôi đã tập uống rượu lại... Gần ga Dijon, sau mười hai giờ đêm, kiếm một chai J & B còn dễ hơn kiếm thuốc ngủ... Tôi đến dịch vụ mai táng và tôi đã tổ chức tất cả để các thi thể được thiêu ở Paris. Sao lại thiêu? Bởi vì tôi không biết bọn trẻ sẽ sống ở đâu, tôi hình dung thế... Thật là ngốc nghếch nhưng tôi không muốn chôn họ xa các con của h...

- Không ngốc nghếch chút nào đâu, Charles ngắt lời cô.

Cô ngạc nhiên vì thanh điệu trong giọng nói của anh.

Louis, ông ấy được chôn cất cùng vợ ông ấy ở vùng phụ cận Bordeaux. Còn chỗ nào khác nữa? cô mỉm cười, nhưng bình tro của Pierre và Ellen thì ở đây...

Charles giật bản mình.

- Ở một trong số các nhà kho... Giữa trăm thứ bà giã... Tôi nghĩ rằng bọn trẻ đã nhìn thấy chúng hàng ngàn lần mà không hề nghi ngờ một giây rằng... Biết làm gì với những người thân của ta đã chết đây? Một cách tuyệt đối, thật là đơn giản... Người ta nghĩ rằng ký ức về họ còn quan trọng hơn nhiều cách chôn cất họ và hiển nhiên là người ta có lý, nhưng trên thực tế, nhất là khi những người chết không phải là người thân thích của mình, biết làm gì được? Với tôi, điều này rất phức tạp bởi vì tôi... Tôi đã mất nhiều thời gian hơn chúng rất nhiều trong việc chối từ... Chị ấy không còn nữa nhưng suốt một thời gian dài, có một bức ảnh rất lớn của chị ấy trong phòng bếp. Tôi muốn rằng Pierre và Ellen tham dự vào tất cả các bữa ăn của chúng tôi... Hơn nữa, không chỉ riêng trong phòng bếp... Tôi để ảnh họ khắp mọi nơi... Tôi bị ám ảnh bởi ý nghĩ là chúng có thể quên cha mẹ chúng. Tôi hẳn đã làm chúng đau khổ biết mấy khi tôi nghĩ đến chuyện đó... Trong phòng khách, có một cái giá nơi chúng tôi thành kính để những món quà được làm ở trường học nhân ngày lễ các Mẹ. Một năm nọ, Alice đã mang về... tôi không biết nữa... một cái hộp đựng nữ trang, tôi chắc thế... Và tất nhiên, giống như tất cả những gì Alice làm, nó đẹp rực rỡ.

Tôi đã khen con bé và đặt cái hộp lên bàn thờ cùng những thứ khác. Nó không nói gì hết nhưng khi tôi đi khỏi, nó vớ lấy cái hộp và dùng hết sức ném vào tường. “Cháu làm cái đó cho cô! nó bắt đầu gào lên, cho cô! Không phải cho một người chết!” Tôi đã nhặt các mảnh vỡ lại và đi tháo bức ảnh trong bếp. Lại một lần nữa, bọn trẻ vừa giáo dục tôi và tôi thấy dường như hôm đó tôi đã từ bỏ bóng tối. Ngon đấy chứ nhỉ?

- Ngon tuyệt, Charles trả lời giữa hai ngụm rượu.

- Cũng chính vì lý do này mà tôi luôn từ chối để chúng gọi tôi là mẹ và khi nhìn nhận lại, tôi nghĩ rằng điều đó đã khiến chúng phải trả giá rất đắt... Với Sam thì không nhiều lắm, nhưng với lũ con gái thì nhiều... Nhất là ở trường... Trong giờ ra chơi... Nhưng cô không phải là mẹ các cháu, tôi nhắc lại, mẹ các cháu tốt hơn cô rất nhiều. Tôi đã nói với chúng rất nhiều về mẹ chúng... Và cả về Pierre nữa... Mà thực ra thì tôi biết khá ít ỏi... Và rồi một hôm, tôi hiểu rằng chúng không nghe lời tôi nữa. Tôi tưởng rằng mình giúp chúng nhưng tôi đúng là... bệnh hoạn. Chính tôi là người tôi muốn giúp đỡ... Chính vì thế luôn luôn có một cái bóng ở phía trên từ “mẹ” này như thể đó là một từ tục tĩu. Tôi nghĩ như vậy thì thật là quá lắm... Tuy nhiên, tôi không thể giận mình, tôi... tôi rất yêu quý chị tôi...

Đến tận bây giờ, không có ngày nào là tôi không nói chuyện với chị ấy... Tôi thấy dường như mình hành động như vậy để... tôi không biết... bày tỏ tấm lòng với chị ấy... Mà này, cô ngẩng đầu lên, náo nhiệt nhỉ...

Những tiếng cười rúc rích và những tiếng rơi lồm tồm dội lên từ thung lũng.

- Nghe chừng có người tắm lúc nửa đêm đấy... Trở lại câu chuyện này, chính Yacine, Yacine thông thái đã làm cho tất cả chúng tôi thư giãn. Nó đến vào hôm trước, không nói năng gì hết, nghe tất cả những trao đổi giữa chúng tôi và khi ngồi vào bàn ăn, trong bữa tối, đã vỗ tay vào trán: “Aaah, xong rồiiiii... cháu hiểu rồiiiii... Quả thật, Kate có

nghĩa là mẹ trong tiếng Anh!” Và tất cả chúng tôi vừa nhìn nhau vừa mỉm cười: nó đã hiểu tất cả...

- Nhưng cái gã đã nhận tôi vào làm ở hãng Xáo trộn Tất cả chẳng hạn... gã nói là “con trai cô” khi nhắc đến Samuel...

- Phải rồi... Làm sao hẳn có thể biết được rằng “con trai cô” nghĩa là “cháu trai cô” trong tiếng Pháp vùng Vesperies cơ chứ... Ta ra xem chúng làm gì nhé?

Như thường lệ, họ bị vài con ngốc xổng chuồng bám theo.

Kate, chân trần, thận trọng tiến lên. Charles chìa cánh tay ra cho cô.

Quên đi những vết đau và kiêu hãnh đứng lên.

Có cảm giác mình đang thắp từng một nữ hoàng trong đêm tối.

- Liệu ta có quấy rầy chúng không? anh lo lắng.

- Anh nghĩ thế chứ... Chúng sẽ hài lòng lắm đấy...

Bọn lớn làm những trò vui gần con sông còn bọn bé giải trí bằng cách làm chảy những chiếc cúc trên lửa.

Charles nhận một con cá sấu đã chảy mất một nửa trông hơi giống chiếc huy hiệu anh đeo phía tim.

Thật là tởm.

- Mhmmm... ngon tuyệt.

- Chú có muốn thêm một cái nữa không?

- Cám ơn, chú không làm khách đâu.

- Chú lại đây tắm nhé?

- Ờ..

Bọn con gái đang tranh luận ở một góc và Nadra cúi xuống vai Alice.

Con bé này chỉ nói với những ngọn lửa...

Kate yêu cầu một khúc nhạc chiều. Nhạc công trực sẵn lòng thực hiện.

Tất cả họ đang ngồi xõm và Charles có cảm giác mình quay lại tuổi mười lăm.

Với đầy những lọn tóc...

Anh nghĩ đến Mathilde... Nếu nó ở đây, nó đã dạy cho anh những bản nhạc hay hơn một chút so với những tiếng gãi cần mẫn này. Anh nghĩ đến Anouk, cô đơn một mình trong nghĩa trang khốn nạn cách xa các cháu bà hàng trăm cây số. Nghĩ tới Alexis, người đã gửi gắm linh hồn mình ở phòng gửi hành lý và phải “đạt được mục tiêu đề ra” bằng cách bán tổng bán tháo những chiếc phòng lạnh cho căng tin của các quận.

Tới khuôn mặt của Sylvie. Tới vẻ dịu dàng và rộng lượng khi cô kể anh nghe cả một cuộc đời từng thiếu thốn biết bao... Lại nghĩ tới Anouk, người mà anh đã đi theo đến tận đây và là người hân sẽ rất hạnh phúc khi làm ra vẻ ngốc nghếch trước đám con nhà Ellen... Người hân sẽ ngốn hàng kilo kẹo đến buồn nôn và hân sẽ vừa tham gia một tiết mục di gan quanh ngọn lửa vừa vỗ hai bàn tay vào nhau.

Người chắc hân sẽ ở dưới nước vào giờ này rồi...

- Tôi cần tựa lưng vào một cái cây, anh vừa thú thật với cô vừa nhăn nhó, tay đặt trên ngực.

- Tất nhiên... Đi ra kia nào... cầm cây đuốc khi đi ngang qua. Anh đau, có phải thế không?

- Tôi chưa bao giờ thấy dễ chịu thế này, Kate ạ...

- Nhưng... Có chuyện gì xảy đến với anh thế?

- Sáng hôm qua tôi bị một chiếc xe tông phải. Không có gì nghiêm trọng cả.

Cô chỉ cho anh một đôi ghế bành câu lạc bộ bọc vỏ cây và cắm cây nến lớn của họ dưới những vì sao.

- Tại sao?

- Gì cơ?

- Tại sao anh lại bị xe hơi tông phải?

- Bởi vì... Đó là một câu chuyện khá dài... Trước hết tôi muốn nghe đoạn kết câu chuyện của cô cái đã. Tôi sẽ kể cho cô nghe chuyện của tôi vào lần sau.

- Không có lần sau đâu, anh biết rõ mà...

Charles quay về phía cô và...

- Nào, tiếp tục đi, anh thích nói ra hơn là kiểu tuyên bố giống như kẹo dẻo hình thú của hãng Haribo.

Nghe thấy tiếng cô thở dài.

- Tôi sẽ kể cho cô nghe câu chuyện ấy bởi vì... Tôi hoàn toàn như cô. Tôi...

Mẹ kiếp, phần tiếp sau thì... anh đã ghen hòng.

Dẫu sao anh cũng không thể tuyên bố với cô rằng anh không hy vọng điều đó nữa. Cô, cô đã nói điều đó như một câu dí dỏm, chuồng gà, những kẻ đi chinh phục châu Mỹ và trăm thứ bà giằn trong khi anh thì... đó là...

Đó không phải là kẻ nhiều lời.

- Anh cái gì?

- Không gì hết. Tôi chờ đến lượt mình.

Yên lặng.

- Kate...

- Vâng?

- Tôi rất vui vì đã gặp cô... Rất, *rất* vui...

- Bây giờ cô hãy kể tôi nghe chuyện gì đã xảy ra giữa những tiếng kêu gào của phiên chợ ngày hôm nay...

- Ở này... Yacine! Lại đây xem nào, anh chàng! Đi lấy cho cô chú cái chai và hai cái ly của cô chú ở trên bàn ấy. Rồi, quay sang nói với Charles, anh đừng có tưởng tượng gì nhé, tôi đã vâng lời bà ấy đấy.

- Ai cơ?

- Manouk. Tôi không uống một mình nữa. Chỉ đơn giản là tôi cần đến Port Ellen của tôi để đưa anh đến tận đây... Sao anh lại nhìn tôi

như thế?

- Không sao... Cô hẳn là người duy nhất trên đời không bao giờ tin tưởng vào bà ấy...

Yacine, hỗn hển, chìa cho cô những chiếc ly của họ và quay lại với món thịt của nó.

- *So... Back to Hell...* Bố mẹ tôi đến vào ngày hôm sau. Nếu bọn trẻ vẫn chưa nhận thấy rằng đời chúng là một bãi hoang tàn, thì những điều bộ đáng sợ của bà nội chúng đã vĩnh viễn cho chúng biết điều đó... Qua một người bạn của Ellen, tôi tìm được một cô gái trông trẻ tại gia để giúp đỡ chúng và tôi lại ra đi đến khu học xá của tôi ở Ithaca.

- Hồi đó cô vẫn là sinh viên à?

- Không, tôi là... thực ra, tôi là kỹ sư nông nghiệp. Trời ạ, không ai nói dối đâu, cô nói đùa, mẹ tôi đã dạy tôi làm vườn nhưng tôi thì lại muốn cứu nhân loại! Tôi không muốn giành huy chương ở Chelsea Flower Show, tôi muốn thanh toán một lần cho xong nạn đói trên thế giới! Ha ha, cô nói thêm mà không cười, hồi đó tôi cũng xinh xắn đấy chứ nhỉ? Tôi đã làm việc rất nhiều với hàng đồng các căn bệnh và... Sau này tôi sẽ kể hết những chuyện đó cho anh nghe... Hồi đó, tôi vừa được học bổng để nghiên cứu về những vết đen trên quả đu đủ.

- Thật thế á? Charles thích thú.

- Thật. *Ring spot Virus*... Thế nhưng... Người ta đã giải quyết vấn đề mà không có tôi... Mặc dù... Lúc này tôi đã không chỉ cho anh thấy nhưng tôi có một phòng thí nghiệm nhỏ ở đằng kia...

- Không á?!

- À có... Bây giờ thì tôi chẳng cứu ai trên đời nữa, tôi chế ra những loại cây giúp người giàu sống tốt hơn và lâu hơn... Có thể nói là tôi làm việc trong ngành dược phẩm tạo sự thoải mái ấy mà... Lúc này tôi rất kết cây thông đỏ... Anh đã nghe nói đến chất chiết xuất từ cây thông đỏ trong điều trị ung thư chưa? Chưa à? *Well..* Đó là một cuộc tranh luận khác... Bây giờ, tôi đang ở trong căn hộ nhỏ cơ quan cấp

cùng với chồng chưa cưới của tôi, anh ấy hỏi tôi liệu tôi có làm xa lát mì cho bữa tiệc nướng của nhà Miller hay không.

The situation was totally insane. Tôi sẽ làm cái cóc gì ở nhà Miller trong khi tôi có hai cái bình tro ở tận cuối phòng treo quần áo, ba đứa trẻ mồ côi trong tay và hai bậc phụ huynh cần an ủi? Đêm tiếp theo thật dài. Tôi hiểu, tôi nghe thấy những lý lẽ nhưng thôi, đã quá muộn mất rồi... Chính tôi đã đẩy Ellen đi thư giãn và tôi thấy dường như là tôi... nói sao nhỉ... tôi có phần... *trách nhiệm* trong vụ này...

Ngụm rượu để đẩy từ này trôi đi.

- Điều tệ hại nhất là chúng tôi yêu nhau, anh chàng Matthew ấy và tôi... Hình như là thậm chí chúng tôi còn dự kiến sẽ cưới nhau... Tóm lại, có những đêm mà những cuộc đời biến mất trong vòng vài giờ như vậy... Tôi ở vị trí rất tốt để biết điều đó... Hôm sau, tôi đi một vòng các phòng hành chính và một cách có ý thức tôi đã tự... *xóa mình*. Bị hủy bỏ, bị gạch đi, bị xóa đi trong đầu hàng đồng đồng nghiệp và trên tất cả các giấy tờ mà người ta vừa chìa ra cho tôi vừa trợn tròn mắt như thể tôi là một con bé ích kỷ làm vỡ đồ chơi của mình và không giữ lời hứa vậy.

Trước đó tôi đã làm việc như một con chó để đạt được vị trí ấy và tôi lại thảm hại ra đi, thậm chí tôi còn cho rằng mình là người có tội... Thậm chí tôi còn phải xin lỗi họ... Trong vòng vài giờ, tôi đã từ bỏ tất cả những gì tôi có: người đàn ông mà tôi yêu, mười năm học hành, các bạn của tôi, đất nước đã đón nhận tôi, những tế bào gốc yếu của tôi, ADN của tôi, những quả đu đủ của tôi và thậm chí là con mèo của tôi...

Matt đã tiễn tôi ra sân bay. Thật kinh khủng. Tôi bảo anh ấy, anh biết không, em chắc chắn là ở châu Âu cũng có đây những dự án rất lý thú... Chúng ta làm cùng một nghề... Anh ấy đã lắc đầu và trả lời tôi bằng câu này khiến tôi bị ám ảnh rất lâu: Em chỉ nghĩ đến em thôi.

Tôi vừa khóc vừa băng qua lối ra máy bay. Tôi, người vốn từng đi khắp các đồn điền trên toàn thế giới, kể từ hôm đó, chưa bao giờ đi

máy bay trở lại...

Tôi vẫn còn nghĩ đến anh ấy... Khi tôi ở đây, lọt thỏm trong cái hố này, đi ủng, gần chết cồng, để xem Sam huấn luyện con lừa của nó, với những con chó chết của tôi, ông René già và thổ ngữ không thể hiểu nổi của ông ấy và tất cả những đứa trẻ con trong làng vừa bám vào các hàng rào lung lay vừa chờ đợi chiếc bánh ga tô mới đủ chín, tôi nghĩ đến anh ấy, đến những gì anh ấy đã nói với tôi, và một câu *Fuck you* tuyệt hay hâm nóng trái tim tôi hiệu quả hơn nhiều so với bà béo của tôi là Aga...

- Ai vậy?

- Cái bếp... Vật đầu tiên tôi mua khi đến đây... Và lại đó là một sự điên rồ... Toàn bộ khoản tiết kiệm của tôi để vào đấy... Nhưng ở nhà vú em của tôi bên Anh có một chiếc và tôi biết rằng tôi sẽ không nấu nướng được gì nếu tôi không có nó... Tiếng Pháp dùng cùng một từ để chỉ bà đầu bếp và cái bếp, và với tôi, sự mập mờ về từ vựng này luôn rất hay. Với tôi, với tất cả chúng tôi, đó là một con người thực sự. Một kiểu bà ngoại tốt bụng, nồng nhiệt, dễ mến, luôn hiện hữu, và chúng tôi luôn rúc vào trong váy bà. Cái lò bên trái phía dưới chẳng hạn, nó rất là hữu ích...

Khi bọn trẻ đã đi ngủ và tôi mệt rũ ra, tôi ngồi đằng trước và nhét đôi bàn chân mình vào trong. Thật là... *lovely*... May mà chẳng có ai đến đây bao giờ cả! Người đàn bà nuôi sói nhét chân trong lò, điều đó sẽ làm cho họ chú ý thêm vài mùa nữa đấy! Vâng, hồi đó chúng tôi có một chiếc xe hơi thực sự tã nhưng một bà Aga xanh hiệu Wedgwood khiến tôi phải trả giá ngang một chiếc Jaguar thì...

Nào... trở lại với những con cừu của chúng ta. Với những con chiên của chúng ta, lẽ ra tôi nên nói thế. Với những con chiên hiến sinh của chúng ta. Bố mẹ tôi đã ra đi, con bé trông trẻ cho tôi hiểu rằng mẹ tôi là người khó chiều nhất và... và sao nữa nhỉ?

Và chuyện này đã rất khó khăn...

Samuel lại bắt đầu làm ướm chần đệm của nó, Alice ngủ thấy ác mộng và ngày nào cũng hỏi tôi bao giờ thì mẹ sẽ không chết nữa.

Tôi đã đưa chúng đi gặp bác sĩ tâm lý trẻ em, bà ấy bảo tôi: Hãy hỏi chúng, hãy thường xuyên hỏi chúng, hãy buộc chúng phải nói ra điều khiến chúng khó chịu trong lòng và nhất là, nhất là đừng bao giờ cho chúng ngủ với cô. Tôi đã nói vâng, vâng, và tôi đã bỏ mặc tất cả sau ba buổi khám. Tôi không bao giờ hỏi chúng nữa nhưng tôi đã trở thành chuyên gia lớn nhất toàn thế giới về Playmobil, về Lego, và về những mẫu giấy dán. Tôi đã đóng cửa phòng ngủ của Pierre và Ellen và tất cả chúng tôi đã ngủ cùng trong phòng của Sam. Ba chiếc đệm dưới đất... Có vẻ như tội lỗi nhưng tôi thì thấy thế rất là hiệu quả. Không còn ác mộng, không còn tè dầm và đây rầy những câu chuyện kể trước khi ngủ... Tôi biết rằng Ellen nói với chúng bằng tiếng Pháp nhưng lại đọc Enid Blyton, Beatrix Potter và tất cả những cuốn sách của thời niên thiếu của chúng tôi bằng tiếng Anh và tôi đã đi tiếp con đường đó.

Tôi không buộc chúng phải “nói ra điều khiến chúng khó chịu trong lòng” nhưng Samuel thường ngắt lời tôi để giải thích mẹ nó đã đọc đoạn đó như thế nào và còn bảo rằng chị ấy bắt chước giọng nói bức tức của Ngài MacGregor hay giọng của Winnie the Pooh giỏi hơn tôi nhiều... Cho đến tận bây giờ, ngay cả với Yacine et Nedra, chúng tôi cũng đọc *Oliver Twist* bằng nguyên bản. Điều này vẫn không ngăn cản chúng bị điểm rất kém ở trường, tôi đảm bảo với anh đấy!

Và rồi đến ngày lễ các Mẹ lần đầu tiên... Ngày lễ đầu tiên trong một loại ngày lễ khiến cuộc sống của chúng tôi vẫn hơi bị xáo trộn... Và rồi tôi đi gặp các cô giáo của chúng để yêu cầu họ ngừng nói câu đã đến giờ mẹ đón khốn kiếp của họ... Chính Alice một tối đã kể tôi nghe điều đó... Rằng điều đó làm nó khóc mãi... “Và bây giờ, các em, hãy khoác áo choàng vào bởi sắp đến giờ mẹ các em đến đón!” Tôi đã hỏi họ liệu họ có thể thêm vào “và cô...” hay không nhưng điều đó đã không bao giờ được áp dụng...

Ôi! Đội ngũ giáo viên... Đây là những chiếc cối xay của tôi... Anh có hình dung được là Yacine đứng bết lớp không? Nó ấy? Thằng bé sáng dạ nhất, ham hiểu biết nhất mà tôi từng gặp ấy? Và tất cả chuyện đó chỉ vì nó không biết cầm bút chì đúng cách. Tôi hình dung là người ta chưa bao giờ dạy nó viết cả... Tuy nhiên tôi đã thử nhưng chẳng ích gì, nó có cố đến mấy thì chữ nó viết cũng chẳng thể đọc nổi. Cách đây vài tháng, nó phải làm một hồ sơ về Pompéi. Nó đã bỏ ra rất nhiều thời gian và thật là tuyệt diệu. Alice đã vẽ minh họa tất cả và thậm chí chúng tôi còn đổ khuôn vài thứ sao chép lại trên bàn làm bếp. Tất cả mọi người đều tham gia... Vậy mà nó chỉ được có 10 trên 20 bởi vì cô giáo đã nói rõ là các bài luận phải được viết tay. Tôi đi gặp cô ta để đảm bảo với cô ta rằng nó đã tự mình đánh máy tất cả nhưng cô ta đã trả lời tôi rằng đấy là “đối với những người khác”...

Đối với những người khác...

Tôi ghét cụm từ này.

Tôi nhổ vào nó.

Đối với những người khác, cuộc đời của chúng tôi là cái gì, từ chín năm nay?

Một vụ đắm tàu?

Một vụ đắm tàu vui vẻ...

Khi ấy tôi còn cố im bởi vì Nedra học lớp sau đó nhưng khi tôi đã hết dính líu đến trường tiểu học, tôi đến gặp cô ta và tôi bảo cô ta: “Chị Christèle P., chị là một con bé ngu ngốc.” Vâng, tôi thô tục nhưng tôi chẳng có gì phải tiếc cả bởi vì điều đó đã đem lại cho tôi một phần thưởng lớn...

Tôi kể câu chuyện này cho ai đó mà tôi không nhớ nữa, rằng tôi sẽ chửi tấm da bò ấy một trong những ngày tới và Samuel, khi ấy đang ở đó cùng các bạn nó, đã nói trong một tiếng thở dài: “Mẹ thật của tớ sẽ chẳng bao giờ nói thế...” Đó là một phần thưởng rất hay bởi vì thời gian vừa qua thằng bé rất khó chịu... Khủng hoảng dậy thì cổ điển, tôi hình dung thế, nhưng trong trường hợp của chúng tôi thì phức tạp hơn

rất nhiều... Nó chưa bao giờ nhớ bố mẹ nó đến thế... Nó chỉ mặc toàn quần áo của bố nó và ông nó và, dĩ nhiên... cô Kate với những chiếc bánh ga tô và những củ cà rốt bên cửa sổ đã trở thành một lối sống hơi hơi hợt... May mà câu nói ngắn được phát âm một cách êm dịu kia đã nhắc lại cho tôi biết rằng thằng háu ăn lười làm bạc bẽo và lảm mუნ này hãy còn một chút hài hước... Nhưng thôi, mong sao điều đó không làm tôi mất tập trung. Tôi sẽ hỏi tội con ngốc ấy!

Cười.

- Nhưng làm thế nào mà tất cả nhà cô lại dạt đến đây?
- Tôi sắp đến đoạn ấy rồi đây... Chìa cho tôi cái ly của anh nào.

Charles đã say. Say những câu chuyện.

- Vậy là tôi đã làm những gì mình có thể... Tôi thường là kẻ vô tích sự nhưng những đứa trẻ này dễ thương và kiên nhẫn đến độ mầu mực... Như mẹ chúng vậy... Mẹ chúng người mà tôi nhớ biết bao... Bởi vì sự thực là đêm nào tôi cũng khóc. Khi chúng buồn, tôi muốn chị ấy ở đó và khi chúng vui, còn tệ hơn thế nữa. Tôi sống trong căn hộ của chị ấy, giữa đám đồ dùng của chị ấy, tôi dùng bàn chải tóc của chị ấy và mượn áo chui đầu của chị ấy. Tôi đọc những cuốn sách của chị ấy, những mẫu nhắc việc của chị ấy trên cánh cửa tủ lạnh, và thậm chí là cả những bức thư tình của chị ấy, vào một tối tuyệt vọng... Tôi chẳng có ai để nói về chị ấy cả. Những *dearest friends* của tôi thức dậy khi tôi đi ngủ và hồi đó còn chưa có Internet, Skype hay tất cả những vệ tinh tuyệt hảo đã biến hành tinh rộng lớn của chúng ta thành một phòng khách nhỏ...

Tôi muốn chị ấy dạy tôi nói giọng của Winnie. Và giọng của Tigger. Và cả giọng của Rabbit nữa. Tôi muốn chị ấy gửi cho tôi những tín hiệu từ trên cao để tôi biết chị ấy nghĩ gì về những sáng kiến kỳ cục của tôi và liệu việc ngủ lẩn lộn trong những nỗi buồn của chúng tôi có đến nỗi nghiêm trọng lắm không... Tôi muốn chị ấy nói lại cho tôi nghe rằng anh chàng ấy chẳng xứng đáng chút nào và rằng tôi đã làm đúng khi không để cho anh ta cơ hội gặp lại tôi. Tôi muốn

chị ấy ôm chặt tôi trong lòng và chị ấy làm những cốc lớn sữa nóng với hương hoa cam cho cả tôi nữa...

Tôi muốn gọi điện cho chị ấy để kể chị ấy nghe rằng thật khó khăn khi phải nuôi dạy những đứa con của một người chị gái đã ra đi mà vẫn phải chú ý không được nói lời tạm biệt với chúng để khỏi làm chúng buồn. Tôi muốn cuốn tất cả lại và nói với chị: Vậy thì chị hãy cứ để cho hai đứa đi uống rượu nho của chúng, còn chúng ta thì sẽ đi uống rượu sherry để kết thúc và em sẽ kể cho chị nghe chuyện về những quả đu đủ và chuyện ăn nằm ở khu học xá.

Hẳn là chị ấy sẽ rất thích nghe tôi nói thế với chị ấy. Và lại chị ấy chỉ chờ có thế...

Tôi cho rằng mình đã trở nên hơi điên một chút và chuyển nhà sẽ là điều hợp lý hơn nhưng tôi không thể áp đặt với chúng điều đó... Hơn nữa điều này không đơn giản như vậy... Tôi đã quên kể anh nghe tất cả khía cạnh... kỹ thuật của vụ này... Hội đồng gia đình, giấy triệu tập những người bảo trợ của chánh án, công chứng viên và tất cả những rắc rối liên quan đến chuyện lấy gì nuôi dạy chúng... Điều này cũng có làm anh quan tâm không, Charles, nếu không ta đi thẳng ra nông thôn nhé?

- Tôi cũng rất quan tâm nhưng...

- Nhưng?

- Liệu bọn trẻ có bị cảm lạnh khi lội bì bõm muện đến thế không?

- Chà... Lũ vật ấy, chúng không biết mệt là gì đâu... Hai phút nữa là bọn con trai sẽ chạy đuổi theo lũ con gái và tất cả sẽ nóng người lên ngay ấy mà, anh cứ tin tôi...

Yên lặng.

- Anh chú ý quá nhỉ?

Má anh hồng lên trong bóng tối.

Máy phát ung vừa đi qua trước mặt họ vừa gào lên, theo sau là Bob Dylan.

- Tôi đã nói gì với anh nhỉ... Thực ra... Anh có cất bao cao su trong kho để yên cương không, anh ấy?

Charles nhắm mắt.

Đánh võng ghê quá, cái cô gái này...

- Tôi đã cất bao cao su... Gắn hộp đựng đường cho ngựa... Khi tôi thông báo điều này cho Sam biết, nó đã nhìn tôi hốt hoảng như thể tôi là một mục dân đang ghê tởm, nhưng trong lúc chờ đợi, thì là một mục dân đang ghê tởm có đầu óc thanh thản!

Anh cố không biện luận gì. Thịnh thoảng vai họ chạm vào nhau và chủ đề hơi bị... ngắn một chút...

- Vâng, khía cạnh kỹ thuật khiến tôi rất quan tâm, anh vừa mỉm cười vừa nhìn xuống đáy ly của mình.

Trong bóng tối thật khó mà nói, nhưng dường như anh nghe được nụ cười của cô.

- Sẽ dài đấy, cô báo trước.

- Tôi thoải mái thời gian mà...

- Tai nạn đã xảy ra vào một ngày 18 tháng Tư và tôi đã đảm đương vai trò như một quản lý tạm thời “chộp giật” theo cách nói của bọn trẻ nhà tôi đến tận cuối tháng Năm, sau đó cần phải tụ họp cái mà người ta gọi là một “hội đồng gia đình”, hay nói cách khác là ba người bên họ nội và bằng ấy người bên ngoại. Về phía chúng tôi, có thể thấy ngay, bố, mẹ và tôi, về phía nhà Pierre, mọi chuyện tỏ ra phức tạp hơn nhiều. Đó không phải là một gia đình, đó là một mối tơ vò và trong khi chờ họ đi đến nhất trí, chúng tôi đã phải hủy mất cuộc hẹn đầu tiên.

Tôi thấy họ đến và tôi đã rất quý mến Louis và con trai ông ta. Tôi đã hiểu tại sao người thứ nhất không muốn gặp họ và tại sao người thứ hai lại yêu điên cuồng chị gái tôi. Đó là những người... nói với anh thế nào nhỉ... được trang bị kỹ lưỡng... Vâng, đúng thế... Được trang bị kỹ lưỡng trong cuộc sống... Có chị cả của Louis, chồng chị ấy, và

Édouard, cậu bên họ mẹ của Pierre... ờ... Anh vẫn nghe tôi nói đấy chứ?

- Tôi vẫn nghe cô đây.

- Cậu Édouard cười rất tươi và có quà cho bọn trẻ, hai người khác, hãy gọi họ là những “chuyên gia kế toán” bởi vì đó là nghề của anh ta, và nỗi ám ảnh của chị ta, tôi muốn nói là tính toán sòng phẳng, đã bắt đầu bằng việc hỏi tôi có biết nói tiếng Pháp không. Sự việc đã bắt đầu rất rất nặng nề!

Cô mỉm cười.

- *I think we never spoken French as well as...* như hôm đó! Tôi đã lôi ra tất cả kiến thức của tôi về Chateaubriand và nói những câu hay nhất bằng thì quá khứ tiếp diễn thể giả định với hai kẻ nhà quê đó!

Vậy là ghi điểm đầu tiên... Ai sẽ là người giám hộ cho bọn trẻ? Được... Không ai nhúc nhích một li. Thậm chí nhìn tôi và tôi mỉm cười với ông ấy. Xong việc. Điểm thứ hai, ai sẽ là người thể giám hộ? Tức là ai sẽ giám sát tôi? Ai sẽ “kiểm soát sự quản lý của tôi”? Thế là ngay lập tức não động hết cả lên. Những cơn viêm tai, những cơn ác mộng và những hình người không cánh tay mà bọn trẻ này vẽ, cái đó chẳng quan trọng mấy, nhưng tài sản của chúng, cẩn thận đấy...

Làm ra vẻ bắt chước điệu bộ của họ, Kate nhẹ nhàng huých khuỷu tay vào anh rất nhiều lần...

- Anh muốn tôi phải làm gì chống lại họ? Rằng tôi phải chết hay có một nỗi vô vọng tột hại đến cứu tôi sao? Tôi nhìn khuôn mặt người cha già của tôi đang ghi chép trong khi mẹ tôi vừa xoắn chiếc khăn mùi soa vừa rên rỉ và tôi nghe họ nói những điều vớ vẩn với thậm phán. Cửa nả để lại chẳng có gì giá trị, phía bên nhà Louis được một ít tiền mặt... Một căn hộ ở Cannes và một căn khác ở Bordeaux, không kể căn của Pierre và Ellen. Tóm lại... chủ yếu là của Pierre... Bà chuyên gia nắm rõ hợp đồng bán nhà hơn tôi... vấn đề là Louis và chị tôi đang theo kiện từ mười năm nay vì một mẫu đất hay cái gì đó tôi không rõ và... tóm lại, tôi bỏ qua không kể anh nghe những tiểu tiết...

Good Lord, tôi đã cảm thấy là câu chuyện này sẽ rắc rối lắm... Cuối cùng thì anh rể của Louis đã giành phần thắng. *Bộ luật Dân sự Điều 420 và phần tiếp theo*, thậm chí phán nhắc lại, *vai trò của người thế giảm hộ là đại diện cho các trẻ em vị thành niên không có tư cách pháp lý khi quyền lợi của chúng đối lập với quyền lợi của người giám hộ*. Tất cả chúng tôi đều nhất trí với nhau trong khi thư ký tòa ghi chép nhưng tôi nhớ rằng lúc ấy đầu óc tôi đã không còn ở đó nữa. Tôi tự nhủ:

Mười bảy năm...

Mười bảy năm và hai tháng dưới ánh mắt họ...

Help.

Khi ra khỏi tòa án, cuối cùng thì cha tôi cũng mở miệng:

“Alea jacta est.”

Vậy thì... tôi đã tiến trước quá nhiều rồi... Và do đoán được sự ỉu rũ của tôi, ông đã nói thêm rằng tôi chẳng có gì phải sợ, rằng trong sách của Virgile, *“Numero deus impare gaudet...”*

- Thế nghĩa là sao? Charles hỏi.

- Là bọn trẻ này gồm ba đứa và Thánh thần thích số lẻ.

Vừa nhìn anh vừa cười:

- Khi tôi nói với anh là tôi cảm thấy mình cô đơn! Sau đó có rất nhiều cuộc hẹn ở nhà công chứng viên để đưa ra ý tưởng về mức trợ cấp sẽ được chuyển cho tôi mỗi quý và chắc chắn là bọn trẻ sẽ có thể học hành tử tế nếu tôi giám hộ chúng đúng mức cho đến khi ấy... Điều đó thì, tôi không giấu gì anh, khiến tôi nhẹ cả người. Mười bảy năm và hai tháng, ngay cả với khoản tiền nhỏ đó, tôi vẫn sẽ xoay xở được, và, trừ phi chúng lừa tôi khi chúng đến tuổi trưởng thành để đi chơi bạc ở casino, còn không thì chúng sẽ sống được...

Thôi thì... Cứ để xem sao... Như tôi đã nói với anh khi nãy: ngày nối ngày... Nào, mỗi người thêm một ly cuối cùng nào, trong khi đến được con sông ấy...

- Giữa những cuộc hẹn này và hàng ngàn cú điện thoại, cuộc sống vẫn tiếp diễn.

Tôi mất những cuốn sổ y bạ, tôi mua giày mùa hè, tôi làm quen với những bà mẹ khác, tôi nghe nói đến Ellen, tôi thoáng mỉm cười, tôi mở thư của chị ấy và tôi gửi thiệp báo tử hay những bản phô tô giấy khai tử cho người ta, tôi bắt đầu làm bếp, tôi học cách chuyển đổi đồng bảng Anh và ounce, những *cups*, những *tablespoons*, những *feet*, những *inches* và những thứ còn lại, tôi tham gia ngày hội bế giảng đầu tiên trong đời, tôi bắt đầu bắt chước được giọng nói yếu ớt của Tigger, tôi đứng vững, tôi gục ngã, tôi gọi cho Matthew trong đêm, tôi quấy rầy anh ấy giữa lúc anh đang dở việc, anh không thể nói với tôi, anh sẽ gọi lại cho tôi. Tôi khóc đến tận sáng và cho đổi số điện thoại vì sợ anh sẽ gọi lại cho tôi thật và tìm ra những lý lẽ thuyết phục để khiến tôi quay trở lại...

Mùa hè tới. Chúng tôi đến ngôi nhà nông thôn của bố mẹ tôi gần Oxford. Đó là những tuần kinh khủng. Buồn kinh khủng. Bố tôi bị nổi buồn hủy hoại còn mẹ tôi thì luôn lẫn lộn Alice với Hattie. Tôi đã không biết rằng kỳ nghỉ của học sinh ở Pháp lại dài đến thế... Tôi có cảm giác mình già đi mất hai mươi tuổi. Tôi muốn khoác lại chiếc áo blouse của mình và giam mình cùng những mầm cây... Tôi đọc cho chúng ít truyện hơn nhưng lại giúp Harriet bước đi những bước đầu tiên và tôi... tôi khó khăn lắm mới theo được nó...

Hậu quả gián tiếp, tôi hình dung... Chừng nào chúng tôi còn trong máy chém... khán đài? giàn giáo?

- Của cái gì? anh lo lắng hỏi.

- Của cuộc đời này...

- Vậy thì hãy lấy từ giàn giáo, người ta dùng từ này để dựng lên những nhà thờ lớn đấy...

- Thế á? Nhân nói chuyện này, tôi đang hành động, tôi đấu tranh, nhưng khi đó thì thế là hết. Chẳng còn gì khác để làm ngoài việc trụ vững trong mười bảy năm và một tháng. Tôi phải cáng đáng năm

người và tôi rút ngắn kỳ nghỉ khiến tôi đến chết dần này. Bởi vì tôi đã gầy đi rất nhiều và tôi đã bỏ lại đó tất cả, càng ngày tôi càng hay mặc quần áo của Ellen và tôi... tôi không khỏe chút nào...

Người ta thấy ngột ngạt ở Paris, bọn trẻ chẳng biết phải làm gì và tôi phát vào mộng Samuel lần đầu tiên, và rồi, không hề suy nghĩ, tôi quyết định thuê một ngôi nhà ở nông thôn trong một ngôi làng lẩn khuất nhỏ xíu... Ngôi làng tên là Les Marzeray và ngày nào chúng tôi cũng đến đó bằng xe đẩy để mua lương thực và uống nước bạc hà ở chỗ đối diện với nhà thờ.

Tôi học chơi bi sắt và bắt đầu đọc những cuốn sách kể những câu chuyện buồn, nhưng là chuyện bịa. Bà bán cà phê và thực phẩm khô chỉ cho tôi một trang trại nơi tôi có thể tìm thấy trứng và thậm chí một con gà. Ông lão không dễ tính nhưng tôi vẫn luôn có thể thử xem sao...

Bọn trẻ rám nắng, chúng tôi đi bộ rất nhiều, dã ngoại và ngủ trưa trên những đồng cỏ, Samuel ngắt đi trước một con lừa cái và con của nó, còn Alice bắt đầu làm một bộ sưu tập mẫu cây tuyệt đẹp. *It runs in the blood...*

Mỉm cười.

- Tôi cũng như nó, tôi khám phá và khám phá lại thiên nhiên theo cách khác với việc soi dưới tấm kính hiển vi, tôi mua chiếc máy ảnh dùng một lần và nhờ một khách du lịch chụp tôi với bọn trẻ. Bước đầu tiên... Nó ở trên lò sưởi trong bếp và đó là thứ gần gũi với tôi nhất trên đời này... Bốn chúng tôi, trước một đài phun nước gần hiệu bánh mì làng Marzeray, mùa hè đó... Bình phục, mất thăng bằng bên bờ miệng giếng và chỉ dám cười với người không quen biết ấy nhưng... hoạt bát...

Những giọt nước mắt.

- Xin lỗi, cô vừa nói tiếp vừa dụi mũi vào ống tay, tại whisky đây... Mấy giờ rồi nhỉ? Gần một giờ... Tôi phải cho chúng đi ngủ thôi.

Charles, bị tất cả những câu chuyện này siết chặt lấy, đề nghị Nedra cho anh bế nó trên tay.

Nó từ chối.

Yacine bước đi gần anh, yên lặng. Anh thấy đau tim. Harriet và Camille vừa đi theo họ vừa kéo túi ngủ của chúng.

Ngoài trời quá lạnh...

...

Kate lại bế con chó của cô vào bếp và biến mất trên tầng sau khi hỏi anh có thể châm lửa lại không.

Một chút lo lắng, nhưng không, anh không đến nỗi vô tích sự như thế... Đi tìm củi dưới hiên nhà, rửa ly cho họ và cả anh nữa, anh cũng đến đợi người vào cái lò sưởi bằng gang to tướng của họ. Ngồi xồm, vuốt ve con chó, sờ vào lớp men, mở các lò và nâng hai cái vung lên.

Dưới lòng bàn tay anh, nhiệt độ rất khác nhau.

Anh phát hiện ra nhiều điều...

Tìm bức ảnh mà cô vừa nói đến với anh và nhăn mặt vì buồn.

Chúng quá bé nhỏ...

- Nó đẹp đấy nhỉ? cô nói sau lưng anh.

Không. Lẽ ra anh không nên nói thế...

- Tôi đã không nhận thấy khi ấy chúng nhỏ đến thế...

- Chưa đến tám mươi kilo, cô trả lời.

- Gì cơ?

- Hồi đó chúng tôi cân được bằng ấy... Tất cả bốn người, trên chiếc cân nhà ga đường bộ... Nhưng thôi... Khi chụm chân lại nhảy lên đó với những cuốn sách của chúng tôi và tất cả những đồ chơi yêu thích, dù sao chúng tôi cũng thành công trong việc khiến gã ngồi ở cửa bán vé phải quát tháo. Này cô! Giữ bọn trẻ nhà cô lại đi! Nhà cô sẽ làm chệch cái máy với những trò đại dột của mình cho mà xem!

Good.

Đó chính là điều tôi đã định làm.

Cô xoay một chiếc ghế bành đan bằng mây thiếu mất một tay vịn. Charles ở vị trí thấp hơn, hai cánh tay vòng quanh đầu gối, ngồi trên một cái gác chân nhỏ xíu được trải tấm thảm đầy hình nụ hồng và những lỗ nhậy cắn.

Yên lặng một lúc.

- Ông lão không dễ tính, đó là René phải không?

- Vâng, cô mỉm cười. Đấy, thế này tôi sẽ thích lắm đấy... Tôi sẽ thông thả thôi... Nhưng tôi sợ là anh ngồi không được thoải mái, phải thế không?

Anh quay người lại để có thể dựa lưng vào cột đứng lò sưởi.

Lần đầu tiên anh đối diện với cô.

Nhìn khuôn mặt cô chỉ được chiếu sáng bởi ánh lửa mà anh sẽ giữ này, và vẽ cô.

Bắt đầu bằng đôi lông mày xinh xắn của cô, chúng rất thẳng, sau đó ờ...

Chỉ toàn bóng tối.

- Cô cứ thông thả nhé, anh thì thâm.

- Đó là một ngày 12 tháng Tám... Sinh nhật Harriet... Ngọn nến đầu tiên của nó... Một ngày buồn, hay vui, cần phải quyết định. Chúng tôi đã quyết định làm cho nó một chiếc bánh ga tô và đi tìm những quả trứng tươi trừ danh kia. Nhưng đó chỉ là cái cớ thôi... Tôi đã tịa được trang trại xa làng này nhân một trong những chuyến đi dạo trước đó và muốn được thấy nó gần hơn.

Tôi còn nhớ là trời rất nóng, và khi ở dưới con đường lớn trồng sồi hai bên, chúng tôi đã cảm thấy khá hơn... Một số người bị ốm và tôi nghĩ đến tất cả những bộ gien nấm đơn bội mà những người không phải là tôi hẳn đang xác định lớp...

Samuel, trên chiếc xe đạp nhỏ, vừa đạp trước chúng tôi vừa đếm, Alice tìm những quả sồi “thùng lỗ” và Hattie ngủ trong xe đẩy.

Ngay cả với ánh một ngọn nến, tôi cũng cảm thấy đủ để u sầu. Tôi không hiểu như thế chúng tôi sẽ đi đến đâu... Tôi cũng vậy, tôi cũng cảm thấy mình suy yếu đi do một kiểu bệnh ghê hay không biết một loại ký sinh nào đó... Có thể là sự cô đơn tầm thường chẳng? Say với những cuộc đi bộ và không khí thoáng đãng, bọn trẻ ngủ thiếp đi rất nhanh và để lại cho tôi những buổi tối thật dài để gặm nhấm số phận tôi. Tôi lại bắt đầu hút thuốc và lúc này đã nói dối anh... Tôi đã không đọc hết chúng, những cuốn tiểu thuyết mà tôi đem đi ấy... Nhưng tôi đọc thơ haiku... Một cuốn sách nhỏ lấy trên bàn kê đầu giường của Ellen... Tôi thuộc những đoạn nói:

*Phủ đầy bướm
cây héo khô
nở đầy hoa!*

hay:

*Không âu lo
trên chiếc gối cỏ của tôi
tôi biến mất.*

Nhưng đoạn duy nhất hồi đó ám ảnh tôi thực sự lại là đoạn tôi đọc được trên một cánh cửa nhà vệ sinh khu học xá:

*Life's a bitch
and then
you die.*

Vâng. Đoạn ấy nghe vang lẫm...

- Vậy mà cô vẫn nhớ đấy chứ, Charles đáp lại. Tôi muốn nói những đoạn thơ Nhật ấy...

- Tôi không xứng đáng tí nào. Bây giờ tập thơ nằm trong nhà vệ sinh của chúng tôi, cô vừa trả lời vừa cười.

Tôi tiếp tục... Chúng tôi đã đi qua cầu và bọn trẻ như bị nhập hồn. Những con ếch! những con nhện nước! những con chuồn chuồn! Chúng không biết phải làm gì.

Samuel đã rời chiếc xe đạp và Alice chìa cho tôi đôi dép xăng đan của nó. Tôi để chúng chơi một lúc đồng thời sưu tầm cho con bé những cây bấc và những cây mao lương mọc trong... nước dưới nước... Và rồi Harriet mà tôi bỏ lại phía trên trong chiếc xe đẩy đã lên tiếng và chúng tôi leo lên với những kho báu của mình. Sau đó... Tôi không biết anh nghĩ thế nào, anh ấy, tối hôm qua khi anh đến đây cùng với Lucas, nhưng tôi, những bức tường con này, cái sân này, ngôi nhà nhỏ khuất dưới rặng nho này và tất cả những tòa nhà xung quanh... yếu ớt nhưng còn rất kiên cường, đó là... *love at first sight*. Chúng tôi đã gõ cửa, không có ai, và, do nóng bức, đã đi ăn lót dạ ở một trong những nhà kho. Samuel lao đến những chiếc máy kéo và nhìn, như bị thôi miên, những chiếc xe bò cũ kỹ. Có những con ngựa, anh tin không? Bọn con gái vừa bóp vụn bánh quy vừa cười giữa những con gà mái và tôi thật thất vọng vì đã quên máy ảnh. Đó là lần đầu tiên tôi thấy chúng như thế... Không già hơn không trẻ hơn tuổi của chúng...

Một con chó đi tới. Một loại chó phốc nhỏ cũng thích Chocos BN và có thể nhảy lên đến vai Sam. Chủ nó đến sau nó... Tôi đợi ông đặt những chiếc xô xuống và uống nước mát ở vòi xong rồi mới dám làm phiền ông.

Trong khi tìm con chó của mình, ông đã thấy cả ba chúng tôi và chậm rãi đến gặp chúng tôi. Tôi chưa kịp chào ông thì bọn trẻ đã nhao nhao hỏi ông.

“Ôi dào! Ông vừa nói vừa giơ hai tay lên, sao các cháu nói giọng cứng cáp thế!”

Ông cho chúng biết con chó của ông tên là gì, Filou, và làm bao nhiêu trò đùa với chúng.

Một diễn viên thực sự...

Tôi bảo ông là chúng tôi đến mua trứng. “Ồi cái đó thì tất nhiên rồi, chắc chắn là tôi có ở trong bếp đấy, nhưng mà bọn trẻ, chắc chúng thích tự mình đi nhặt lấy, phải không nào?” và ông đã đưa chúng tôi đến chuồng gà của ông. Với một ông lão không dễ tính, tôi thấy ông ấy thật dễ mến...

Sau đó chúng tôi theo ông vào bếp để tìm một chiếc hộp và khi đó tôi biết được rằng hẳn ông phải sống một mình từ lâu rồi... Thật là buồn... Chưa nói đến mùi... Ông đã mời chúng tôi uống và tất cả chúng tôi ngồi xung quanh tấm khăn trải bàn vải dầu dính vào khuỷu tay chúng tôi. Đó là một thứ xi rô rất lạ và có những con ruồi chết trong hộp đường nhưng bọn trẻ thì thật tuyệt vời. Tôi không dám bế Hattie ra khỏi xe đẩy của nó. Nền nhà cũng... dính như phần còn lại... Một lúc nào đó, không chịu nổi nữa, tôi đã đứng dậy mở cửa sổ. Ông ấy nhìn tôi làm mà không nói gì hết và tôi cho rằng tình bạn của chúng tôi đã nảy sinh tại đó, khi tôi vừa quay lại vừa nói: “Ồi... Như thế này dù sao cũng hơn phải không nào?”

Đó là một ông già dường như rất hay lúng túng và chưa bao giờ thấy trẻ con gần đến thế, tôi là một gái già tương lai không để cho nhóm người khó tính quấy rầy mình và còn mười bảy năm cày kéo, chúng tôi đã mỉm cười với nhau trong làn gió ấm áp này...

Sam đã giải thích cho ông biết rằng trứng là để làm bánh sinh nhật em gái nó. Ông nhìn Harriet trên đầu gối tôi: “Hôm nay là sinh nhật nó à?” Tôi gật đầu và ông nói thêm: “Số là tôi có một con thú nhồi bông cho con cún này...” Khổ quá, tôi tự hỏi ông ấy sẽ còn nhét đồ vật ghê tởm nào nữa vào tay nó... Một con thỏ hồng trắng được tại gian bắn súng ở một hội chợ năm 1912 chẳng?

Hãy đi theo tôi, ông vừa tuyên bố vừa giúp Alice xuống khỏi chiếc ghế đầu nó ngồi. Ông đã dẫn chúng tôi đến tận một tòa nhà khác và bắt đầu càu nhàu trong bóng tối: “Chúng nó nhét chỗ quái nào thế nhỉ...?”

Chính bọn trẻ đã tìm thấy chúng và thế là tôi phải giải phóng cho Hattie...

Charles bắt đầu quen với những nụ cười-của-Kate, nhưng nụ cười này thực sự lây lan hơn những nụ cười khác...

- Đó là cái gì vậy?

- Những con mèo con... Bốn con mèo con tí xiu giấu dưới một chiếc xe hơi cũ kỹ... Bọn trẻ sướng phát điên. Chúng hỏi ông liệu chúng có thể bế lũ mèo trên tay không và tất cả chúng tôi cùng ra chơi trên bãi cỏ sau nhà.

Trong khi chúng chơi với lũ mèo như thế đó là bột cây thực quỳ, chúng tôi ngồi trên một chiếc ghế băng. Ông bế con chó của mình trên đầu gối, cuốn một điếu thuốc, vừa mỉm cười vừa quan sát chúng và chúc mừng tôi: tôi cũng vậy, tôi cũng có một lứa rất xinh xắn đấy... Tôi bắt đầu khóc liền. Tôi còn lâu mới được ngủ đủ giấc, tôi đã không nói với một người trưởng thành tử tế từ khi... Ellen, và tôi đã trải lòng hết với ông.

Ông im lặng rất lâu với chiếc bật lửa trong bàn tay rồi ông nói: “Dù sao chúng cũng sẽ hạnh phúc mà, rồi cô sẽ thấy... Thế nào? Con bé ngộ nghĩnh chọn con nào rồi?”

Chính bọn lớn đã quyết định hộ nó và tôi đã hứa sẽ đến xin nó vào ngày chúng tôi khởi hành. Ông đã tiễn chúng tôi đến tận rặng sỏi.

Khoang dưới chiếc xe đầy đầy rau hái từ vườn nhà ông và bọn trẻ quay đầu lại rất lâu để chào ông.

Khi tới căn bếp nhỏ thuê lại của chúng tôi, tôi nhận ra rằng tôi không có lò nướng... Tôi đã cắm một ngọn nến lên trên một chiếc bánh bâng và chúng đi ngủ trong trạng thái kiệt sức. Thế là thoát, cái ngày vô tích sự ấy đã lùi lại sau lưng chúng tôi... Tôi đã muốn đó là một ngày vui vẻ, nhưng hẳn tôi sẽ không bao giờ đạt được điều ấy nếu không có ngôi nhà này, ngôi nhà mà tôi thấy có một cái tên rất hay là hoàng hôn...

Tôi đang hút thuốc trên thềm thì Sam đi đến, kéo theo sau lưng con gấu của nó. Đó là lần đầu tiên nó đến gặp tôi như thế. Lần đầu tiên nó ôm tôi... Và khi đó thì không phải ngọn lửa mà chính những ngôi sao đã nói thay cho chúng tôi...

“Cô ạ, cháu nghĩ là ta không nên bắt nó, con mèo nhỏ này,” cuối cùng thì nó cũng thông báo với tôi một cách rất nghiêm túc. “Cháu sợ ở Paris nó sẽ buồn à?” “Không, nhưng cháu không muốn người ta tách nó khỏi mẹ và các anh chị em nó...”

Ôi, Charles ạ... Tôi cũng khóc rưng rức... Tất cả. Tất cả đều khiến tôi khóc...

“Nhưng ngày mai ta có thể đến gặp lại nó chứ cô?” nó nói thêm.

Tất nhiên. Chúng tôi quay lại đó vào ngày hôm sau, và hôm sau nữa, và cuối cùng thì chúng tôi trải qua những ngày nghỉ còn lại ở trang trại. Bọn trẻ làm những việc lặt vặt trong các nhà kho trong khi tôi dọn hết những gì ở bếp ra ngoài sân và tôi lấy nước gội sạch. Ông René, với những cô gà mái tơ, những con bò cái, con ngựa già mà ông trông coi thuê, con chó nhỏ và mớ hổ lốn khổng lồ của ông đã trở thành gia đình mới của chúng tôi. Lần đầu tiên tôi cảm thấy dễ chịu. Được che chở. Tôi có cảm giác rằng không gì tồi tệ có thể tới chỗ chúng tôi phía sau những bức tường nhỏ này, rằng phần còn lại của thế giới nằm ở phía bên kia các rãnh thông nước...

Ngày khởi hành, tất cả chúng tôi đều cảm động và đã hứa với ông rằng chúng tôi sẽ quay lại thăm ông trong dịp nghỉ lễ các Thánh. “Vậy thì phải đến gặp tôi ở trong thị trấn nhé, ông nói, bởi vì tôi sẽ không còn ở đây nữa...” Thế ạ? Tại sao vậy? Ông đã quá già, ông không muốn một mình trải qua mùa đông ở đây. Năm trước đó quá đau ốm và đã quyết định đến sống ở nhà em gái ông, bà vừa mới góa chồng. Ông sẽ cho cánh thanh niên thuê nhà và chỉ giữ lại vườn rau thôi.

Còn lũ gia súc? bọn trẻ lo lắng. Mặc kệ... Ông sẽ lấy những cô gà mái và Filou, nhưng còn lại, sao nhỉ...

Từ “sao nhỉ” này mang một chút âm điệu lò sát sinh...

Được. Thế thì chúng tôi sẽ đến thăm ông ở thị trấn... Trước khi khởi hành, chúng tôi đã làm một vòng tham quan thật lâu và tôi không thể lấy tất cả những cái sọt mà ông đã tốt bụng chuẩn bị cho chúng tôi: chiếc xe hơi quá nhỏ.

Đứng dậy, nhắc cái vung bên trái và đổ đầy một ấm đun nước.

- Cả căn hộ dường như cũng quá nhỏ đối với chúng tôi... Cả những vỉa hè... Cả quảng trường... Cả những nhân viên làm hợp đồng... Cả bầu trời... Cả những cái cây trên đại lộ Raspail... Ngay cả khu vườn Luxembourg nơi tôi không muốn đến nữa bởi vì những cuộc dạo chơi chóng vánh trên lưng lừa đã trở nên quá xa xỉ...

Tối nào tôi cũng tự nhủ rằng tôi sẽ chuẩn bị thùng giấy và sắp xếp lại căn hộ và sáng nào tôi cũng đẩy thử thách này sang ngày hôm sau. Qua trung gian là một đồng nghiệp cũ, Quỹ nghiên cứu hạt dẻ Mỹ đã đề nghị tôi dịch một cuốn luận án cực dày về các bệnh của cây dẻ. Tôi đăng ký cho Hattie đi nhà trẻ, cả chuyện này nữa, tôi cũng bỏ qua không nói anh nghe toàn bộ các rắc rối hành chính nhé... Nhục nhả thăm hại... Và trong khi những đứa lớn đến trường, tôi đánh vật với bệnh Mốc sương đốm vỏ cây dẻ và những loại Ký sinh trùng mô khác.

Tôi ghét công việc này, tôi tiêu phí thời gian vào việc ngắm khung cảnh xám xịt qua cửa sổ và tự hỏi liệu trong bếp nhà René có loại chảo đục lỗ không...

Và rồi một ngày ảm đạm hơn những ngày khác đã đến... Hattie lúc nào cũng ốm đau, hỉ mũi, ho và đêm đến thì ngạt thở vì dãi nhớt. Hẹn được bác sĩ thì quả là địa ngục và thời gian chờ khám bác sĩ liệu pháp vận động khiến tôi phát rồ lên. Sam khi ấy gần như đã biết đọc cảm thấy chán ốm khi ở lớp một, và cô giáo của Alice, vẫn cô giáo dạy năm trước, tiếp tục đòi chữ ký của cả hai bố mẹ trên những tờ thông báo cô phát về. Tất nhiên là tôi không thể trách cô ấy, nhưng nếu như tôi chọn làm nghề của cô ấy thì tôi đã quan tâm hơn tới con bé này, nó vẽ đẹp hơn nhiều so với tất cả những đứa khác...

Hôm đó còn gì khác nhỉ? Bà gác cổng đã khiến tôi bực mình vì chiếc xe đẩy làm bắn lỏi vào cửa bà, tôi vừa nhận được một lá thư của đại diện công ty báo giá sửa chữa thang máy, thật là quá mức và hoàn toàn bất ngờ, nồi hơi bị hỏng, máy tính của tôi vừa mới chơi tôi một vỏ và mười bốn trang cây dẻ đã biến mất trong thiên nhiên... và, *icing on the cake*, khi mà cuối cùng thì tôi cũng đã có được một cuộc hẹn khốn kiếp với bác sĩ liệu pháp vận động, thì chiếc xe hơi lại bị đưa đến nơi giữ đồ của sở công an... Một người khác láu lỉnh hơn hẳn đã gọi taxi nhưng tôi thì lại khóc.

Tôi khóc đến nỗi bọn trẻ không dám bảo tôi là chúng đói bụng.

Cuối cùng Samuel đã chuẩn bị ngũ cốc cho tất cả mọi người và... sữa không ăn được nữa, vì đã bị chua...

Cô đừng khóc như thế, nó sâu nào, ta có thể ăn ngũ cốc với sữa chua, cô biết mà...

Chúng thật là dễ thương quá đi mất...

Chúng tôi đã ngủ trong trại ngoài trời của chúng tôi. Tôi không đủ can đảm đọc truyện và thay vì thế, chúng tôi đã kể cho nhau nghe những câu chuyện trong bóng tối... Như thường lệ, những mơ mộng lại đưa chúng tôi trở về với *Vesperies*... Lũ mèo con bây giờ to bằng nào rồi? René có đưa chúng đi cùng ông ấy không? Còn con lừa nhỏ nữa? Liệu những đứa trẻ khác có đem táo đến cho nó ăn sau giờ học không?

Chờ cô nhé, tôi đã bảo chúng.

Lúc đó chắc là chín giờ tối, tôi đi gọi điện thoại và lúc quay lại đã giẫm lên bụng Samy khiến nó kêu ca. Tôi lại chui vào tấm chăn giữa ba đứa chúng nó và tôi đã chậm rãi nói những từ sau: Nếu các cháu muốn, chúng ta sẽ đến đây sống luôn...

Yên lặng kéo dài và rồi nó đã thềm thì: Nhưng... chúng cháu có thể đem theo đồ chơi của chúng cháu không ạ?

Chúng tôi còn nói chuyện thêm một lát nữa và, khi cuối cùng chúng cũng ngủ thiếp đi, tôi tỉnh dậy và bắt đầu chuẩn bị các thùng

giấy.

Ấm đun nước réo.

Kate đặt một cái khay trước bếp lửa. Mùi cây đoạn.

- Điều duy nhất mà René nói với tôi qua điện thoại, đó là ngôi nhà chưa được thuê. Những thanh niên định đến đó ở lại thấy nó quá cách biệt. Lẽ ra điều ấy phải khiến tôi lo lắng... Rằng những người trông nho với bọn trẻ nhỏ đã từ chối sống ở đó... Nhưng tôi quá phấn khích để có thể hiểu thấu vấn đề... Mãi sau này vào mùa đông đó, tôi mới thường có dịp nghĩ lại điều này. Chúng tôi đã quá rét vào một số đêm... Nhưng chẳng sao, chúng tôi đã có thói quen cắm trại và tất cả chúng tôi cùng ngồi trong phòng khách quanh lò sưởi. Về mặt thể chất, những năm đầu của chúng tôi ở đây là những năm kinh khủng nhất đời tôi nhưng tôi cảm thấy... mình không thể bị tổn thương...

Sau đó, có con Đại cầu và rồi con lừa nhỏ để cảm ơn thằng bé tối nào cũng giúp tôi vác củi ấy, và rồi đám mèo cũng sinh ra những con khác, và rồi nó đã trở thành mối tơ vò vui vẻ mà anh biết đến ngày hôm nay đây... Anh có muốn ăn mật không?

- Không, cảm ơn. Nhưng... Cô... cô sống một mình suốt những năm qua sao?

- Chao ôi, Kate mỉm cười giấu mặt sau cái ca của cô. Đời sống tình cảm của tôi... Tôi không biết mình có nên kể chương ấy ra hay không...

- Tất nhiên là cô sẽ kể tôi nghe, anh vừa đáp lại vừa chọc những hòn than.

- Thế á? Sao lại thế?

- Tôi cần biết để hoàn thành phần chép nhật định hình của mình.

- Tôi không biết liệu có cần thiết không...

- Thì cô cứ nói đi nào...

- Thế còn đời sống của anh thì sao?

- ...

- Được. Tôi thấy là tôi *lại* phải bỏ sức ra đây! Tôi sẽ kể, nhưng chẳng vẻ vang gì lắm đâu, anh ạ...

Cô tiến lên lại gần lửa và Charles lật sang một trang mới vô hình. Bây giờ là khuôn mặt cô...

- Dù thật vất vả, nhưng những tháng đầu tiên trôi qua rất nhanh. Tôi có biết bao việc phải làm... Tôi đã học cách bịt những chỗ nứt, trát, sơn, chặt củi, nhỏ một giọt thuốc tẩy Javel vào nước cho gà để chúng khỏi ốm, mài nhẵn những cánh cửa con, diệt chuột, chiến đấu với những luồng gió lùa, mua những miếng thịt hạ giá và thái ra rồi mới đóng đông, học... học hàng đống việc mà tôi chẳng bao giờ tin là có thể làm được và, lúc nào cũng thế, với một con bé tò mò kẹp giữa hai chân...

Hồi đó, tôi ngủ cùng lúc với bọn trẻ. Quá tám giờ tối, tôi đã *out of order*. Vả lại, đó là điều tốt nhất đã có thể đến với tôi... Tôi chưa bao giờ tiếc quyết định của mình. Bây giờ mọi chuyện trở nên phức tạp hơn do trường học và ngày mai còn phức tạp hơn thế nữa, nhưng mà cách đây chín năm, anh hãy tin tôi, cuộc sống kiểu Robinson này đã cứu được tất cả chúng tôi. Và rồi những ngày tươi đẹp đã tới... Ngôi nhà trở nên gần như tiện nghi và tôi đã bắt đầu soi gương để chải chuốt. Thật là ngu ngốc nhưng tôi đã không làm điều đó suốt gần một năm...

Một sáng, tôi lại khoác lên mình một chiếc váy và ngày hôm sau tôi đã yêu.

Cô cười.

- Tất nhiên là vào thời điểm ấy, câu chuyện đó với tôi dường như là đỉnh điểm của sự lãng mạn. Mũi tên vô vọng của một thần Cupidon từng lạc lối trong những mảnh đất cày và tất cả những trò ngốc nghếch ấy, nhưng ngày nay, khi nhìn lại, và khi thấy phần tiếp nối của... Tóm lại là ngày nay tôi đã đuổi thiên thần đi rồi.

Đó là mùa xuân và *tôi muốn yêu*. Tôi muốn một người đàn ông ôm tôi vào lòng. Tôi đã chán ngấy cảnh phải làm nữ Siêu nhân mất

bao nhiêu công sức mới tháo được ủng của mình ra và có ba đứa con trong vòng chưa đến chín tháng. Tôi muốn người ta ôm hôn tôi và người ta nói với tôi rằng tôi có làn da rất mềm. Ngay cả khi điều này chẳng còn đúng chút nào nữa...

Vậy là tôi đã mặc một chiếc váy để cùng lớp Samuel đi tham quan gì đó tôi chẳng nhớ nữa với học sinh của thầy giáo khác và... và tôi ngồi bên cạnh anh ấy trong xe ca trên chặng đường về...

Charles rời bỏ những bức ký họa của mình. Khuôn mặt cô quá thay đổi. Cách đây mười phút, cô mang tuổi của nhân loại và khi có mím cười như vậy, ở tận cuối chiếc xe ca, không đến mười lăm tuổi.

- Hôm sau tôi đã kiếm được một cơ để kéo anh ấy đến tận đây và tôi đã hiếp anh ấy.

Quay về phía anh:

- Ờ... Anh ấy rất dễ hòa, thật đấy! Dễ hòa, tử tế, trẻ hơn tôi một chút, độc thần, người vùng này, rất khéo sửa chữa vật, chăm bón nhóc cừ lắm, cực thạo các loài chim, cây cối, những vì sao, đường chạy của những con vật săn... Lý tưởng đấy... Anh bọc nhanh cái này lại cho tôi để tôi còn bỏ vào tủ đá!

Không... Lẽ ra tôi không nên tỏ ra vô liêm sỉ đến thế... Tôi đã yêu... Tôi chết vì yêu và tôi đã *rất yêu* anh ấy... Cuộc sống trở nên dễ dàng hơn bao nhiêu... Anh ấy đến sống ở đây. René vốn biết anh ấy từ khi anh ấy còn bé tí đã ban phép lành cho tôi, con Đại Cầu đã không xơi anh ấy và anh ấy đã chấp nhận số phận mà không làm bộ gì cả. Đó là một mùa hè đẹp trời và Hattie đã được một chiếc bánh ga tô thực sự khi nó lên hai... Và rồi cả một mùa thu đẹp nữa... Anh ấy đã dạy chúng tôi yêu thiên nhiên, ngắm nó, hiểu nó, anh ấy đã đặt tạp chí *La Hulotte* cho chúng tôi, đã giới thiệu tôi với bao nhiêu người dễ mến mà tôi sẽ không bao giờ quên được nếu không có anh ấy... Đã nhắc cho tôi biết rằng tôi chưa đến ba mươi tuổi, rằng tôi rất vui vẻ và rằng tôi yêu những sáng ngủ nướng...

Tôi đã trở nên thực sự ngốc nghếch. Tôi nói đi nói lại: “Tôi tìm thấy ông chủ của mình rồi! Tôi tìm thấy ông chủ của mình rồi!”

Mùa xuân sau đó, tôi muốn có một đứa con. Có thể là hơi sớm nhưng tôi rất muốn thế. Tôi phải tự nhủ mình rằng đó sẽ là cách thắt chặt lại tất cả các mối quan hệ. Với anh ấy, với những đứa con của Ellen, với ngôi nhà này... Tôi muốn một đứa con của tôi để chắc chắn là không bao giờ bỏ rơi ba đứa khác... Tôi không biết liệu anh có hiểu được tôi không?

Không. Charles quá ghen để có thể cố phân định tất cả những chuyện đó.

Tôi đã rất yêu anh ấy...

Từ “rất” này khiến tim anh ghen thắt.

Thậm chí anh còn không biết được điều đó có nghĩa là gì...

Và rồi đối với một gã quê mùa con nhà giáo viên thì biết cách chơi với lũ nhóc và biết cách nhận ra sao Bắc Đẩu cũng gần như là điều tối thiểu nhất!

- Tất nhiên là tôi hiểu, anh trầm giọng thì thầm.

- Điều đó chưa bao giờ ổn thỏa cả... Người khác, luôn thế, hẳn đã không còn kiên nhẫn nhưng sau một năm, tôi ra thành phố lớn để khám bệnh một loạt. Tôi đã khám ba lần mà không hề nao núng, dù sao tôi cũng có quyền đối với chính tôi chứ, phải thế không?!

Cái bụng tôi đã ám ảnh tôi đến mức tôi đã hơi làm hỏng hết mọi việc...

Anh ấy không ngủ ở nhà hằng tối à? Đó là do anh ấy cần yên tĩnh để chữa các bài chính tả của mình... Anh không còn lượn khắp vùng cùng với chúng tôi mỗi Chủ nhật để tìm một cái kho chứa đồ cũ nữa à? Đó là bởi vì anh đã chán ngấy những trò vớ vẩn của chúng tôi... Anh không còn làm tình với tôi nhẹ nhàng như trước à? Nhưng đó cũng là bởi tại tôi! Với tất cả những tính toán khiến người khác hết sức mất hứng của tôi... Anh ấy thấy rằng bọn trẻ thật là vương chân à? Phải rồi... Có ba đứa... Và không được chăm sóc tốt? Phải rồi... Tôi

thấy Cuộc đời rõ là nợ chúng điều đó... rằng tuổi thơ của chúng hẳn phải giống với một cánh tay danh dự tuyệt vời... Rằng tôi dùng tiếng Anh quá nhiều khi tôi nói với chúng à? Phải rồi... Khi tôi mệt, tôi nói thứ tiếng đến với tôi tự nhiên nhất...

Rằng... Rằng... Rằng... Rằng... anh ấy đã xin chuyển công tác vào năm học tới à?

Ồi... Chuyện đó thì tôi không còn lý lẽ nào hết cả.

Tôi không thấy có gì đến cả... Tôi cứ tưởng rằng anh ấy cũng làm như tôi thôi, rằng những từ nói ra và những lời hứa cam kết, ngay cả khi không có thẩm phán và không có thư ký tòa, cũng phải có ý nghĩa. Bất chấp những mùa đông với những dấu hiệu khắc nghiệt và một khoản hồi môn hơi nặng ký một chút...

Anh ấy đã chuyển công tác và tôi lại trở thành người như khi tôi kể cho anh nghe về điều thuốc cuối cùng của tôi...

Một cô giám hộ bị bỏ rơi...

Tôi rất đau khổ khi nghĩ đến điều đó, cô ngượng ngùng mỉm cười. Nhưng tôi cũng làm gì ở đó nhỉ?! Tôi đã đến làm hỏng hết đời mình trong một ngôi nhà mục nát như vậy sao? Để làm ra vẻ như Karen Blixen trong hồ phần chuồng của tôi... Để tối nào cũng cất củi vào nhà và đi chợ ngày một xa hơn để người ta không khiến tôi phải suy nghĩ về số chai mà tôi đã kín đáo đặt nằm giữa những gói Pépito và những hộp thức ăn cho mèo...

Thêm vào tất cả sự sụp đổ này là một điều tệ hại hơn nhiều: coi thường chính bản thân mình. OK, câu chuyện của chúng tôi đã đột ngột kết thúc nhưng thôi... điều đó xảy đến với rất nhiều người... Điểm mấu chốt, đó là ba năm chia cách chúng tôi... Tôi không tự nhủ: anh ấy đã ra đi bởi vì anh ấy không yêu tôi nữa, mà tôi tự nhủ: anh ấy ra đi bởi vì tôi già.

Quá già để được yêu. Quá xấu xí, quá béo. Quá tốt, quá ngu, quá thành tâm.

Không đáng yêu lắm với cái máy xẻ gỗ của tôi, đôi môi nứt nẻ của tôi, đôi tay đỏ lựng của tôi và cái bếp nặng sáu trăm kilo của tôi...

Không... Không mấy.

Tôi không giận anh ấy vì đã ra đi, tôi hiểu anh ấy.

Ở địa vị anh ấy, hẳn tôi cũng làm như vậy...

Rót một tách và thổi hồi lâu vào nước ấm.

- Điều tích cực duy nhất trong chuyện này, cô nói đùa, đó là chúng tôi vẫn tiếp tục đặt tạp chí *La Hulotte*! Anh có biết hẳn, cái gã làm ra thứ đó không? Gã Pierre Déom ấy?

Charles ra hiệu cho cô là không.

- Tuyệt vời. Thực sự... Thực sự thiên tài... Tôi sẽ ngạc nhiên nếu ông ấy muốn đến đó nhưng ông ấy xứng đáng được một cái hốc lớn ở Panthéon, chính ông ấy... Nhưng thôi... Tôi không còn đầu óc đâu để phân biệt một hạt dẻ bị sóc gặm với một hạt bị chuột đồng gặm. Mặc dù... Tôi vẫn phải quan tâm đến điều đó một chút, nếu không thì chúng ta đã không ở đây vào tối nay...

Con sóc làm nó vỡ đôi trong khi con chuột đồng khoét vào đó một lỗ xinh xinh như chạm khắc. Muốn biết rõ hơn thì hãy xem cái lanh tô lò sưởi này...

Tôi thì, việc của tôi liên quan đến chuột đồng hơn... Tôi luôn nguyên vẹn nhưng lại hoàn toàn trống rỗng bên trong. Tủ cung, tim, tương lai, niềm tin, lòng can đảm, những học tử tưởng... Tất cả đều rỗng tuếch. Tôi đã hút thuốc, tôi đã uống ngày một khuya hơn và rồi, giống như Alice học đọc, tôi không thể chết yếu nữa, vậy nên tôi đã làm một kiểu trầm uất thay vào đó...

Lúc này anh hỏi tôi tại sao tôi lại có nhiều con vật đến thế, này nhé, vào thời điểm ấy tôi đã biết điều đó. Đó là để thức dậy vào mỗi sáng, cho mèo ăn, mở cửa cho chó, đem rơm cho ngựa và làm cho bọn trẻ rối trí. Những con vật tiếp tục làm cho ngôi nhà này sống và giữ chân chúng ở xa tôi...

Gia súc sinh sản theo mùa yêu đương và chỉ nghĩ đến việc ngốn hết thời gian còn lại. Đó là một ví dụ tuyệt vời. Tôi không còn đọc truyện nữa và trao cho chúng những nụ hôn của hồn ma, nhưng tối nào cũng vậy, khi đóng cửa các buồng ngủ của chúng, tôi để ý sao cho tất cả chúng đều có con mèo làm túi sưởi của mình...

Tôi không biết điều đó có thể kéo dài bao lâu cũng như chính xác là đến đâu... Tôi bắt đầu bó tay. Liệu chúng có thoải mái hơn khi ở trong một gia đình đỡ đầu thực sự không? Với một người cha và một người mẹ “hợp chuẩn”? Liệu có hay hơn khi tôi tống khứ tất cả và đi Mỹ cùng chúng không? Hay không có chúng, hơn thế nữa...

Liệu... Thậm chí tôi không còn nói với Ellen nữa và cúi đầu để chắc chắn không bắt gặp ánh mắt chị ấy...

Một sáng mẹ tôi gọi điện cho tôi. Hình như khi đó tôi ba mươi tuổi. Hả?

Rồi cơ à?

Thế thôi á?

Tôi đập đầu mình vào chai rượu vốt ka để ăn mừng điều đó.

Tôi đã lỡ đời rồi. Tôi rất muốn đảm bảo được những nhu cầu tối thiểu, ngày ăn ba bữa và đưa chúng đến trường, nhưng chỉ thế thôi.

Trong trường hợp khiếu nại, hãy gặp thẩm phán.

Chính trong những dòng nước đó tôi đã gặp Anouk và bà ấy đã đặt bàn tay lên gáy tôi...

Charles nhìn kỹ những thanh gác củi.

- Và rồi một hôm, tôi nhận được một cú điện thoại từ phòng thư ký bác sĩ phụ khoa nơi tôi khám bệnh trước đó nhiều tuần... Người ta không thể nói gì với tôi, tôi phải đến tận nơi. Tôi ghi ngày hẹn lại dù biết rằng tôi sẽ không đến đó. vấn đề không còn nữa, và hẳn sẽ không còn là vấn đề nghị sự nữa.

Tuy nhiên tôi đã đến đó... Để đưa tôi ra ngoài, thay đổi đầu óc, và bởi vì Alice cần những ống màu vẽ hay là, tôi không biết nữa, một thứ

của hiểm gì đó không thể tìm thấy ở đây.

Thầy thuốc đã tiếp tôi. Ông ấy bắt đầu chụp phim cho tôi. Các vòi trứng và tử cung của tôi bị teo hoàn toàn. Bé tí xiu, tắc nghẽn, không có khả năng sinh đẻ. Cần một loạt xét nghiệm sâu hơn nữa nhưng ông ấy đã đọc trong hồ sơ của tôi là tôi từng sống những thời kỳ dài ở châu Phi và nghĩ rằng tôi đã mắc bệnh lao.

Nhưng... tôi không nhớ là mình đã từng ốm, tôi chống chế. Ông ấy rất bình tĩnh, hẳn phải mang cấp bậc cao nhất trại lính và có thói quen thông báo những tin khó chịu. Ông đã nói với tôi rất lâu nhưng tôi chẳng nghe thấy gì hết. Đó là một dạng lao rất có thể không ai nhận thấy và... tôi không nhớ nữa... Tôi có bộ não hoại tử ngang với những gì còn lại...

Điều tôi còn nhớ, đó là khi tôi lại ở ngoài phố, tôi sờ vào bụng dưới chiếc áo sợi đan chui đầu của mình. Thậm chí còn vuốt ve nó... Tôi hoàn toàn mất hồn.

May mà thời gian cứ quay. Tôi cần phải tiến lên nếu tôi muốn có thời gian rẽ qua cửa hàng giấy bút lớn trước khi đón bọn trẻ tan trường. Tôi đã mua tất cả cho nó... Tất cả những gì hẳn nó sẽ mơ ước... Màu vẽ, màu sáp, một hộp màu nước, than, giấy, bút vẽ đủ lông cứng lẫn lông mềm, một bộ vẽ chữ Tàu, những viên ngọc... Tất cả.

Sau đó, tôi đi đến một cửa hàng đồ chơi và tôi đã làm hư hai đứa kia... Thật chẳng ra làm sao, tôi đã khó khăn lắm mới đủ chi tiêu hàng tháng, nhưng mặc kệ. *Life was definitely a bitch.*

Tôi đến quá trễ, suýt nữa thì bị tai nạn và đầu tóc rối bù khi tới trước cổng trường. Trời đã gần khuya và tôi thấy chúng đang chờ tôi, lo lắng, cả ba đứa đang ngồi dưới sân chơi.

Không có ai ngoài chúng trong sân...

Tôi thấy chúng ngẩng đầu lên và tôi đã thấy những nụ cười của chúng. Những nụ cười trẻ thơ vừa mới nhận ra rằng, không đâu, chúng đã không bị bỏ rơi đâu. Tôi lao vào chúng và tôi ôm chúng vào lòng. Tôi cười, tôi khóc, tôi xin lỗi chúng, tôi bảo chúng rằng tôi yêu chúng,

rằng chúng tôi sẽ không bao giờ xa nhau, rằng chúng tôi là những người mạnh mẽ nhất và rằng... Rằng, kìa, lũ chó phải chờ chúng ta ở đó đúng không nào?

Chúng mở quà của chúng ra và tôi lại bắt đầu sống.

- Thế đấy, cô vừa nói thêm vừa đặt cái chén xuống, anh biết cả rồi đấy... Tôi không biết anh sẽ báo cáo gì với những người đã cử anh đến đây công tác nhưng về phần tôi, tôi đã cho anh thấy tất cả rồi...

- Còn hai đứa khác? Yacine và Nedra ấy... Chúng từ đâu đến?

- Ôi Charles, cô thờ dài, sắp được... chìa tay về phía anh, nắm lấy cổ tay anh và lật nó lại để xem đồng hồ của anh... bảy giờ đồng hồ tôi nói về mình không ngớt rồi... Anh không thấy chán sao?

- Không. Nhưng nếu cô mệt, thì...

- Anh không còn điều thuốc nào nữa sao? cô ngắt lời anh.

- Không.

- Chết tiệt. Thôi... Vậy thì anh cho thêm một thanh củi nữa đi... Tôi quay lại ngay...

Cô đã mặc một chiếc quần bò dưới cái váy.

- Lại bắt đầu sống lại, với người có cái bụng đã chết như tôi, điều đó có nghĩa là mở cửa nhà tôi cho những đứa trẻ khác.

Ngôi nhà rất rộng lớn, có biết bao gia súc, biết bao chỗ ẩn trốn, biết bao túp lều... Và rồi cuối cùng thì tôi có biết bao thời gian... Tôi đã làm đơn lên phòng tư tế để xin nhận trẻ không còn bố mẹ. Tôi có ý định đón bọn trẻ trong kỳ nghỉ. Tặng cho chúng kỳ nghỉ tuyệt vời, những kỷ niệm đẹp, những... Tóm lại, tôi không biết thực sự nhưng tôi thấy dường như cuộc sống ở đây đã sẵn sàng cho điều đó... Rằng tất cả chúng tôi đều khổ cực như nhau và cần phải hỗ trợ nhau... và rằng... Rằng tôi có thể giúp ích chút gì đó... bất chấp tất cả... Tôi đã nói chuyện với bọn trẻ nhà tôi và chúng đã trả lời tôi một câu kiểu như: Nhưng mà... thế thì chúng cháu buộc phải cho mượn đồ chơi của chúng cháu à?

Phía trước, không còn gì gây chấn thương tinh thần hơn...

Tôi đã được biết một thế giới mới. Đã đi tìm kiếm một hồ sơ PMI và tôi cẩn thận điền vào các ô. Tình trạng hôn nhân của tôi, thu nhập của tôi, động lực của tôi... Đã sử dụng cuốn Harrap's của tôi để không mắc lỗi chính tả và tôi đã gửi kèm những bức ảnh của căn nhà. Tôi nghĩ rằng họ đã quên tôi, nhưng vài tuần sau, một nhân viên xã hội được phái đến xem liệu tôi có thể nhận sự đồng ý không.

Cô vừa sờ trán vừa cười.

- Tôi còn nhớ, hôm trước chúng tôi đã tắm cho tất cả các con chó trong sân! Cần phải nói rằng chúng hơi háms lắm! Và tôi đã tết tóc cho bọn con gái... Thậm chí tôi còn cho rằng mình đã hóa trang thành một mệnh phụ... Chúng tôi thật là hoàn-hảo!

Cô nhân viên xã hội còn trẻ và tươi cười, đồng đội của cô, cô nuôi dạy trẻ, ờ... không duyên bằng... Tôi bắt đầu bằng việc mời họ đi tham quan một vòng và chúng tôi đã đi cùng với Sam, các chị em gái của nó, các bé trai người trong làng vốn lúc nào cũng lang thang trên những đồng nho, lũ chó, con... không, con lạc đà không bước lúc đó còn chưa có... tóm lại... anh hình dung được đám rước chứ...

Charles hình dung rất rõ ràng.

- Chúng tôi tự hào như những chú gà trống. Dù sao đó cũng là ngôi nhà đẹp nhất trên thế giới, phải không nào? Cô nuôi dạy trẻ làm hỏng mất niềm vui của chúng tôi vì cứ ba giây lại hỏi thế này có nguy hiểm không. Cả con sông nữa? Nó không nguy hiểm sao? Và những con hào? Chúng không nguy hiểm sao? Và các công cụ? Chúng không nguy hiểm sao?

Và cái giếng? Và bả chuột trong những chuồng ngựa? Và... Con chó to tướng kia?

Và sự ngu xuẩn của cô? tôi muốn trả lời cô ta, chẳng phải cô ta đã gây ra quá nhiều thiệt hại rồi hay sao?

Nhưng thôi, tôi đã rất *fair play*. Chị nghe này, bọn trẻ nhà tôi vẫn ổn cả đến tận giờ đây, tôi nói đùa.

Sau đó, tôi đã tiếp họ trong phòng khách đẹp đẽ của tôi... Anh không biết nó nhưng nó rất sang. Tôi gọi nó là Bloomsbury của tôi... Không phải Vanessa Bell và Duncan Grant đã vẽ bức tranh trên tường và ống khói, mà là Alice xinh đẹp... Còn lại thì gần giống bầu không khí ở Charleston. Cóp nhặt, đồ cũ, những bức tranh... Thời gian diễn ra chuyến thăm này, nó còn văn minh hơn. Đồ gỗ của Peter và Ellen hãy còn có vẻ sang sang một chút và lũ chó thì không được phép leo lên trên trường kỷ lót vải sin...

Tôi dùng đến quân át chủ bài. Ấm trà bằng bạc, khăn ăn thêu, bánh mì Anh nhỏ, kem và giấm bông. Bọn con gái thì phục vụ còn tôi thì kéo váy trước khi ngồi xuống. Nữ hoàng mà có mặt hẳn cũng sẽ... vui lắm...

Dòng điện đã được truyền ngay tới cô nhân viên xã hội trẻ. Cô hỏi tôi những câu rất thích đáng về... quan điểm của tôi về mọi vấn đề... Suy nghĩ của tôi về giáo dục, khả năng của tôi trong việc nhìn nhận chính bản thân mình, thích ứng với trẻ em khó khăn, tính kiên nhẫn của tôi, mức độ khoan dung của tôi... Ngay cả với sự coi khinh bản thân mà tôi đã nói với anh lúc nãy và kể từ đó vẫn luôn là một người bạn đồng hành thủy chung, thì về điểm này, tôi cảm thấy không ai có thể động chạm đến mình. Tôi thấy rằng dường như mình đã chứng minh được bản thân... Rằng ngôi nhà đầy gió lửa hít thở lòng khoan dung và những tiếng con trẻ trong sân này đã nói thay cho tôi...

Con dê cái kia không nghe chúng tôi. Nó nhìn, vẻ sợ hãi, những sợi dây điện, những ổ cắm, khúc xương đã gặm thoát khỏi sự cảnh giác của tôi, cửa sổ vỡ, những đốm ẩm ướt trên các bức tường...

Chúng tôi đang yên tâm nói chuyện thì cô ta hét lên: một con chuột vừa đến xem liệu đã có vài vụn thức ăn dưới chiếc bàn một chân hay chưa...

Chết cha!

Không, nhưng con này, chúng tôi biết nó rất rõ! tôi đảm bảo với cô ta, nó là một phần của gia đình đấy cô ạ ... Sáng nào bọn trẻ cũng

cho nó ăn ngũ cốc...

Đó là sự thật nhưng tôi thấy rõ là cô ta không tin tôi...

Cuối buổi chiều thì họ ra đi và tôi cầu nguyện ông Trời sao cho cây cầu không sụp xuống dưới chiếc xe của họ. Tôi đã quên báo cho họ là phải đậu xe ở bên kia cầu...

Charles mỉm cười. Anh ngồi hàng đầu và vỗ kịch thật sự tuyệt vời.

- Tôi đã không nhận được sự đồng ý. Tôi không nhớ những câu tầm phào nữa nhưng tóm lại là điện không hợp chuẩn. Vâng... Khi đó, tôi phật ý lắm nhưng rồi tôi cũng quên... Chính những đứa trẻ là thứ tôi muốn ư? Vậy thì tôi chỉ việc nhìn qua cửa sổ! Chỗ nào cũng có chúng mà...

- Đó chính là điều vợ Alexis đã nói với tôi đấy, Charles trả lời.

- Gì cơ?

- Rằng cô như người thổi sáo thành Hamelin... Rằng cô lôi kéo tất cả bọn trẻ ra khỏi làng...

- Để dìm chúng chết hay sao? cô bực mình trả lời.

- ...

- Chà... Cô ta quả cũng là kẻ ngu ngốc... Làm thế nào mà anh bạn của anh lại sống được với cô ta nhỉ?

- Tôi đã nói với cô rằng anh ta không còn là bạn của tôi mà.

- Đó sẽ là câu chuyện của riêng anh, phải không?

- Phải.

- Có phải vì anh ta mà anh đã đến?

- Không... vì tôi...

- ...

- Sẽ đến lượt tôi. Tôi hứa với cô đấy... Bây giờ cô hãy nói tôi nghe về Yacine và Nedra đi...

- Sao anh lại quan tâm đến tất cả những điều này như vậy?

Anh có thể trả lời cô thế nào đây?

Để ngắm cô càng lâu càng tốt. Bởi vì cô là gương mặt tươi sáng của người đã đưa tôi đến tận đây với cô. Bởi vì, theo cách của riêng mình, bà ấy có thể trở thành người như cô nếu bà ấy có được một thời niên thiếu ít bị cắt xẻo hơn...

- Bởi vì tôi là kiến trúc sư, anh nói.

- Có liên quan gì?

- Tôi rất thích tìm hiểu làm thế nào mà tòa nhà đứng vững được...

- Thế á? Thế chúng tôi là gì, chúng tôi ấy? *A zoo? Some kind of boarding house or... A hippy camp?*

- Không. Cô là... Tôi vẫn chưa biết... Tôi đang tìm. Tôi sẽ nói với cô... Nào... Tôi chờ Yacine...

Kate hơi ngả đầu ra sau. Đã mệt.

- Vài tuần sau đó, tôi nhận được một cú điện thoại từ cô dễ mến, cái cô rất thích những chuẩn mực của tôi ấy... Cô ấy nhắc lại với tôi rằng cô ấy rất lấy làm tiếc, bắt đầu chỉ trích cơ quan cô ấy và những quy định ngớ ngẩn của nó... Tôi đã ngắt lời cô ấy. Không vấn đề gì. Tôi đã bình tĩnh lại rồi.

Chính nhân chuyện này... Cô ấy có một thằng bé đang rất cần một kỳ nghỉ... Nó sống với một bà cô của nó, nhưng cuộc sống không ổn chút nào... Liệu chúng ta có thể bỏ qua ơn phước của hội đồng thành phố hay không? Đây chỉ là chuyện của một vài ngày... Để cho phép nó được thấy một cái gì khác lạ... Hẳn cô ấy sẽ không dám “ăn gian” như thế nêu đó là một đứa trẻ khác, nhưng thằng bé này cô sẽ thấy, nó thật sự đáng ngạc nhiên... Cô ấy vừa nói thêm vừa cười: Tôi nghĩ thằng bé xứng đáng được đến xem những con chuột của chị!

Đó là dịp lễ Phục sinh, tôi chắc thế... Một buổi sáng, cô ấy “lén lút” đưa nó đến chỗ tôi nếu tôi có thể nói thế và... Anh biết nhân vật ấy rồi đấy... Chúng tôi đã yêu thích nó ngay lập tức. Nó thật là lôi cuốn, nêu ra hàng đồng câu hỏi, quan tâm đến tất cả mọi thứ, giúp hàng ngàn việc, đã si mê Hideous, thức dậy rất sớm để giúp René trong vườn rau,

biết tên tôi có nghĩa gì và kể hàng đồng chuyện tuyệt vời cho bọn trẻ nhà quê của tôi vốn chưa từng ra khỏi ngôi làng của chúng...

Khi cô ấy đến đón nó, thật là... khủng khiếp.

Nó nức nở khóc nước mắt lã chã... Tôi còn nhớ, tôi đã nắm lấy tay nó và chúng tôi đã đi đến cuối sân. Tôi nói với nó: “Vài tuần nữa, sẽ đến kỳ nghỉ hè và khi đó, cháu có thể ở lại trong hai tháng”... Nhưng nó, nó nấc lên, nó muốn ở lại mãi-mãiiii. Tôi hứa với nó rằng tôi sẽ viết thư cho nó thường xuyên, thế là, khi đó, được, nếu tôi chứng minh cho nó rằng tôi không bao giờ quên nó thì đồng ý. Nổ sắn sảng lên xe của Nathalie...

Trong lúc nó hôn con chó nó yêu thích nhất một cái rồ kêu, cô ấy, cô công chức quèn làm việc theo trái tim ấy đã thú thật trước khi đóng cửa xe rằng cha nó đã đánh mẹ nó đến chết ngay trước mắt nó.

Tôi từ trên cao rơi xuống. Điều đó cũng sẽ dạy tôi cách đóng vai các quý bà tử tế... Tôi muốn mở trung tâm nghỉ hè, chứ không phải nhận một gói cứt ném vào mặt...

Tóm lại... Khi đó đã quá muộn... Yacine đã ra đi nhưng hình ảnh thì không. Không còn nỗi ám ảnh về một người đàn ông giết chết mẹ của các con mình trong một góc phòng khách... Tôi cứ ngỡ mình dù sao cũng khá dày dặn rồi... Nhưng không. Cuộc sống luôn dành cho chúng ta những bất ngờ thú vị...

Vậy là tôi đã viết thư cho nó... Tất cả chúng tôi đã viết cho nó... Tôi đã chụp rất nhiều ảnh lũ chó, lũ gà, ảnh René và nhét một hai tấm vào mỗi lá thư... Và nó đã quay trở lại, vào cuối tháng Sáu.

Mùa hè đã qua. Cha mẹ tôi đã đến. Nó cứ theo đuôi mẹ tôi và nhắc lại theo bà tên bằng tiếng Latin của tất cả các loài hoa rồi nhờ cha tôi dịch lại. Cha tôi đang đọc dưới gốc cây keo gai lớn bèn vừa ngâm nga cho nó câu: *Tytire, tu patulae recubans sub tegmine fagi* vừa dạy nó hát tên người đẹp Amaryllis...

Tôi là người duy nhất biết chuyện của nó và tôi rất thán phục khi thấy một thằng bé đã từng chịu bao điều như vậy lại có thể là một yếu

tổ làm dịu lòng đến thế...

Bọn trẻ lúc nào cũng chế giễu nó bởi vì nó rất nhát gan nhưng nó không bao giờ phật ý cả. Nó bảo: Tổ nhìn các cậu bởi vì tổ đang nghĩ về những gì các cậu làm... Tôi thì tôi biết, rằng nó sẽ *không bao giờ* lại đại dốt rước vạ vào thân nữa. Nó để mặc chúng chơi trò “Những người Anh điêng tra tấn” và quay trở lại với Grani trong những đóa hồng của nó...

Từ giữa tháng Tám, tôi bắt đầu lo sợ nó ra đi.

Nathalie đã dự kiến đến đón nó ngày 28. Đêm 27, nó biến mất.

Ngày hôm sau, chúng tôi tổ chức một cuộc trốn tìm khổng lồ. Vô ích. Và Nathalie đã ra đi đầy buồn phiền. Câu chuyện này có thể làm cô ấy phải trả giá đắt... Tôi đã hứa với cô ấy rằng đích thân tôi sẽ đưa nó về cho cô ấy ngay khi tôi tìm lại được nó. Nhưng buổi tối tiếp theo vẫn không sao tìm thấy nó... Cô ấy phát hoảng, cần phải gọi cảnh sát. Có thể nó đã bị chết đuối? Đúng lúc đang cố gắng trấn an cô ấy, tôi thấy một thư là lạ trong nhà bếp, tôi nói với cô ấy: cho tôi ít thời gian, tôi sẽ báo cho họ, tôi xin hứa với cô...

Bọn trẻ rất căng thẳng, chúng ăn tối trong im lặng và khi đi ngủ thì gọi tên nó trong các hành lang.

Lúc nửa đêm, tôi đi pha một tách trà. Tôi đã không bật đèn, tôi ngồi ở đầu bàn và tôi nói với nó: Yacine, cô biết cháu đang ở đâu. Cháu cần phải ra bây giờ. Dẫu sao cháu cũng không muốn cảnh sát đến tìm cháu đấy chứ, hả?

Không có tiếng trả lời.

Dĩ nhiên...

Nếu là nó tôi cũng làm thế và tôi đã làm những gì tôi muốn người ta làm với tôi, nếu tôi ở địa vị của nó.

Yacine, hãy nghe cô nói. Nếu cháu ra bây giờ, cô sẽ thu xếp với chú thím của cháu và cô hứa với cháu rằng cháu sẽ có thể ở lại với nhà cô.

Tất nhiên là tôi đánh liều thôi, nhưng mà... theo những lời nói bóng gió của Nathalie, tôi hiểu rằng ông chú có liên quan chẳng màng mấy đến việc giữ cái miệng ăn thứ bao nhiêu này lại...

Yacine, *please*. Cháu sẽ lấy tất cả lũ rận của con chó này đây! Cô đã nói dối cháu lần nào từ khi cháu biết cô chưa?

Và tôi nghe thấy: “Ồi trời... Cô không thể biết cháu đói đến mức nào đâu!”

- Nó ở đâu? Charles hỏi.

Kate quay lại:

- Màu trắng kia kìa, tựa vào bức tường giống một cái hòm to ấy... Tôi không biết anh có nhìn thấy không nhưng có hai cửa phía đằng trước... Đó là một cái cũi chó mà tôi đã tìm thấy ở một cửa hàng đồ cũ khi chúng tôi mới đến đây sinh sống... Tôi thấy ý tưởng rất tuyệt nhưng tất nhiên là lũ chó chưa bao giờ vào đấy... Chúng thích những chiếc ghế bành của Ellen hơn... Và thế là, như vô tình, Hideous luôn rúc vào đấy và thậm chí chẳng đến rỏ dãi dưới đĩa ăn của chúng tôi trong bữa ăn tối nữa...

- *Elementary, my dear Watson*, anh mỉm cười.

- Tôi đã nuôi nó, tôi đã gọi cho ông chú và đăng ký học cho nó. Đây là chuyện về Yacine... Còn về Nedra, nó cũng đã đến qua cùng trung gian ấy, qua buôn lậu, nhưng trong những hoàn cảnh thảm thương hơn nhiều... Người ta chẳng biết gì về nó ngoài việc nó được lượm trong một kiểu nhà bỏ hoang và mặt bị gãy. Khi đó cách đây hai năm, nó hẳn phải lên ba tuổi, tóm lại... người ta chưa bao giờ biết rõ lắm... Và đó cũng lại là một âm mưu của Nathalie.

Vụ này cũng thế, chắc hẳn mang tính tạm thời thôi... Thời gian để sửa cho nó cái hàm mà hẳn là một cái tát hơi mạnh tay đã làm trật khớp và để nó an dưỡng trong khi chờ đợi người ta tìm cho nó một góc gia đình ở nơi nào đó...

Và khi ấy thì, anh hãy tin tôi nhé, Charles, khi anh có đủ răng sửa nhưng lại không có giấy tờ, cuộc sống thực sự rất rất phức tạp...

Chúng tôi đã tìm được một bác sĩ chấp nhận mổ chui cho nó nhưng phần còn lại thì thật đáng thất vọng. Ở trường, người ta không muốn nhận nó từ tay tôi và tôi đã tự dạy nó. Tóm lại... tôi làm những gì mình có thể bởi vì nó không nói...

- Không một chút nào á?

- Có... Một chút... Khi chỉ có nó với Alice... Nhưng cuộc sống của nó khổ như chó... Không. Xin lỗi. Chẳng liên quan gì đến đàn chó của tôi. Nó không ngốc chút nào và hiểu rất rõ hoàn cảnh của mình... Nó biết rằng người ta có thể đến đón nó lúc này hay lúc khác và rằng tôi không thể làm gì cho nó cả.

Charles chợt hiểu tại sao hôm trước con bé lại chạy trốn vào rừng.

- Nó sẽ luôn có thể trốn dưới cái ghế băng...

- Không... Không như nhau đâu... Yacine có quyền được ở đây, nó ở trọ. Tôi chỉ đơn giản đảo ngược lại ngày tháng và buộc nó phải về với gia đình nó trong kỳ nghỉ thôi. Trong khi con bé thì... Tôi không biết... Tôi đang làm hồ sơ nhận con nuôi, nhưng chuyện này cũng thế, thật đúng là địa ngục, vẫn vẫn đề tiêu chuẩn ấy... Tôi cần phải tìm ra một ông chồng tử tế làm nhà nước, cô mỉm cười, kiểu như giáo viên chẳng hạn...

Khom lưng và vươn đôi cánh tay ra trước lửa.

- Thế đấyyyy, cô ngáp, anh biết hết rồi đấy.

- Còn ba đứa kia?

- Gì cơ?

- Lẽ ra cô cũng có thể nhận chúng làm con nuôi...

- Vâng... Tôi đã nghĩ đến điều đó... Để thoát khỏi những người giám hộ tôi chẳng hạn, nhưng mà...

- Nhưng?

- Tôi sẽ có cảm giác là mình giết cha mẹ chúng lần thứ hai...

- Chúng không bao giờ nhắc đến chuyện đó với cô à?

- Có chứ. Dĩ nhiên là có. Vả lại đó cũng giống như trở thành một dạng phù thủy... “Vâng, vâng, cháu sẽ dọn phòng cháu... Khi cô chịu nhận cháu làm con nuôi...”, và như thế thì thật là tốt...

Yên lặng hồi lâu.

- Tôi đã không biết là điều này tồn tại, Charles thì thầm.

- Gì cơ?

- Những người như cô ấy...

- Và anh có lý đấy. Điều đó không tồn tại đâu. Tóm lại là tôi, tôi không có cảm giác là mình tồn tại...

- Tôi không tin cô.

- Dầu sao... Chúng tôi đã không đi ra ngoài mấy từ chín năm nay... Tôi luôn tìm cách tiết kiệm chút tiền để đưa chúng đi du lịch một chuyến thật xa, nhưng tôi vẫn không làm được. Nhất là khi tôi mua ngôi nhà vào năm ngoái... Đó là một ý nghĩ khó thay đổi. Tôi *muốn* chúng tôi ở nhà mình. Tôi *muốn* sau này bọn trẻ có gốc có gác. Tôi sẽ ép chúng ra đi nhưng vẫn *muốn* chúng có được cơ sở này... Ngày nào tôi cũng nài nỉ René về chuyện này cho đến khi ông ấy chịu nghe. Dầu sao, ông ấy rên rỉ, đó là bởi gia đình ông ở đó từ cuộc Đại Chiến... Tại sao lại phải thay đổi? Hơn nữa, ông đã có các cháu trai ở Guéret rồi...

Tôi thôi uống cà phê sáng với ông khi từ trường trở về và, sau năm ngày, ông đã nhượng bộ.

“Đồ ngốc, ông biết rõ rằng chính chúng tôi mới là cháu ông...”, tôi nhẹ nhàng mắng ông.

Tất nhiên, tôi cần phải tham khảo thẩm phán và người giám hộ thân mến của tôi và tất cả bọn họ đã bắt đầu làm mình làm mẩy với tôi. Sao cơ? Nhưng như vậy liệu có hợp lý không? Và tại sao lại tan tành thế này? Còn cuộc nói chuyện thì sao?

Ôi mẹ khỉ... Họ thì có từng sống qua những mùa đông đâu... Cuối cùng tôi cũng bảo họ: đơn giản thôi, hoặc là các vị cho phép tôi bán

một căn hộ để mua ngôi nhà này, hoặc là tôi trả bọn trẻ về cho các vị. Bà thẩm phán mới còn nhiều việc khác phải làm còn hai kẻ kia thì ngu ngốc đến mức coi điều tôi nói cứ như là quan trọng lắm ấy...

Tôi đến gặp viên công chứng cùng René và chị gái ông ấy và tôi đã đổi một nơi trú ngụ khốn khó ở khu Mimosas để lấy vương quốc tuyệt vời này. Một ngày hội lớn, tôi hôm đó... Tôi đã mời cả làng... Ngay cả Corinne Le Men...

Nói vậy để cho anh biết tôi đã sung sướng đến nhường nào...

Bây giờ tôi sống nhờ cho thuê hai căn hộ có những người đại diện rất nhiệt tình... Luôn luôn có sửa chữa, hoàn thiện, những thứ rồi rầm... *Well...* Có thể như thế cũng tốt... Ai sẽ chăm sóc bầy thú nếu chúng tôi ra đi?

Yên lặng.

- Sống? Sống sót? Có thể... Nhưng *tồn tại*, không. Tôi đã có thêm cơ bắp, nhưng bộ não khốn khó của tôi đã buông rơi tôi giữa chừng. Bây giờ tôi làm bánh ga tô và bán ngoài chợ phiên...

- Tôi vẫn chưa tin cô.

- Không tin á?

- Không.

- Và anh lại có lý... Tất nhiên, từ xa, người ta có thể nói tôi là một bà thánh phải không? Nhưng không nên tin vào lòng tốt của những người hào phóng. Trên thực tế, đó là những người ích kỷ nhất...

Tôi đã thú thật điều này khi tôi nói với anh về Ellen lúc nãy, rằng tôi là một người phụ nữ tham vọng nhiều mà...

Tham vọng và *rất* kiêu ngạo! Tôi thật là lố bịch nhưng tôi không nói giỡn đến thế khi tôi bảo anh là tôi muốn thanh toán nạn đói trên thế giới. Cha tôi đã nuôi dạy chúng tôi bằng các tử ngữ và mẹ tôi thấy rằng bà Thatcher vẫn tóc rất đẹp hay cái mũ mới nhất của *Queen Mum* ở Ascot không ăn khớp chút nào với cái váy của bà ấy. *So...* tôi không

mấy xứng đáng được hy vọng có một cuộc sống khá hơn một chút, phải không?

Vâng, tôi đã từng tham vọng. Và thế đấy... số phận mà lẽ ra tôi không bao giờ có thể tự mình giành được bởi vì tôi hẳn chẳng bao giờ theo kịp gót các khuôn mẫu của tôi, những đứa trẻ kia đã tặng nó cho tôi... Số phận nhỏ nhoi, cô nhần nhỏ, nhưng suy cho cùng... khá vui để giữ được anh thức đến tận ba giờ sáng...

Cô đã quay lại và mỉm cười với anh trong ánh mắt.

Và khi đó, đúng thời điểm đó, Charles đã biết.

Rằng anh đã dính bẫy.

- Tôi biết anh vội nhưng anh sẽ không ra đi bây giờ chứ? Anh có thể ngủ trong phòng của Samuel nếu anh muốn...

Do cô đã khoanh tay lại, anh thấy thế, và do anh không vội chút nào, nói thêm:

- Điều cuối cùng...

- Gì cơ?

- Cô chưa kể tôi nghe câu chuyện về chiếc nhẫn của cô...

- Phải rồi! Đầu óc tôi để đâu ấy nhỉ?

Nhìn cô:

- Và chuyện là...

Nghiêng người về phía anh và đặt ngón trỏ của cô lên gò má bên phải:

- Anh thấy không, ngôi sao nhỏ ở đây này? Giữa những đám chân chim ấy?

- Tất nhiên là tôi không thấy rồi, Charles vốn cận lòi cả quyết.

- Cái tát đầu tiên và cũng là cái cuối cùng mà cha tôi từng dành cho tôi... Khi đó tôi khoảng mười sáu tuổi và chiếc nhẫn của ông đã làm tôi bị thương... Tội nghiệp ông cụ, ông đã phát ốm vì điều đó... Ốm đến nỗi ông đã không bao giờ đeo lại nó...

- Nhưng cô đã làm gì nên chuyện vậy? Anh phẫn nộ.

- Tôi không nhớ nữa... Hẳn là tôi đã nói rằng tôi ị vào Plutarqued!

- Thế thì sao nào?

- Plutarque đã viết một hiệp ước về giáo dục trẻ khiến tôi *rất* ghét, anh biết không! Không, tôi nói đùa đấy, tôi nghĩ rằng đó lại là chuyện đi chơi đi bời thôi... Điều này không quan trọng... Tôi đã chảy máu... Tất nhiên, tôi đã làm ra vẻ đau hơn và thế là tôi không bao giờ thấy lại viên đá màu chạm chìm nữa...

Mà hơn nữa tôi lại rất thích... Nó làm tôi mơ mộng, con bé... Viên đá thật là xanh ấy... Tôi không còn nhớ nữa... Tôi cho rằng người ta gọi là niccolo... Và kiểu mẫu... Đây, nó rất bẩn, nhưng anh hãy nhìn chàng thanh niên đang rảo bước với một con thỏ rừng trên vai kia đi... Tôi rất thích anh ta... Anh ta có cái lưng thật đẹp... Tôi vẫn thường hỏi ông xem nó đã ra sao rồi, nhưng ông không còn nhớ nữa. Có lẽ ông đã bán nó...

Và rồi mười năm sau, khi chúng tôi ra khỏi văn phòng thẩm phán và mọi sự đã được quyết, chúng tôi đã đi uống trà ở quảng trường Saint-Sulpice. Ông bố già nua của tôi làm ra vẻ tìm kính và rút ra chiếc nhẫn giấu trong một cái khăn mùi soa. *You make us proud, he said* và ông cụ đã tặng nó cho tôi. *Here, you'll need it too when you're looking for respect...* Lúc đầu, nó quá to và cứ tuột trên ngón giữa của tôi nhưng với tất cả chỗ cùi mà tôi đã chặt, nó bám rất chắc, trên những ngón tay to đùng của tôi bây giờ!

Ông mất cách đây hai năm... Lại một nỗi đau buồn to lớn nữa... Nhưng một nỗi đau buồn tự nhiên hơn...

Khi ông đến, mùa hè, tôi giao cho ông việc trông nôi mút... Đó thật sự là một công việc đối với ông cụ... Ông cầm lấy cuốn sách của mình, ngồi trước bếp, một tay lật trang và một tay khuấy chiếc thìa gỗ... Chính vào một trong những buổi chiều dài lê thê làm mút mớ mà ông đã dạy cho tôi bài học cuối cùng về nền văn minh cổ điển.

Ông cụ đã do dự *rất nhiều* rồi mới tặng tôi viên đá màu chạm chìm này, ông cụ thú thật với tôi, bởi vì theo bạn ông là Herbert

Boardman, màn kịch chuyển tiếp này hẳn có liên quan đến một chủ đề rất phổ biến trong kho tàng sách viết về nghiên cứu ngọc cổ, chủ đề “Những hy sinh Đồng áng”.

Tiếp theo đó là một mớ lý thuyết dài về khái niệm hy sinh với *Những bi khúc* của Tibullet và cả một dàn kèn trống minh họa âm thanh, nhưng tôi đã không còn nghe ông nữa. Tôi ngấm bóng ông trong cái chậu bằng đồng thau và tôi thấy mình thật may khi được lớn lên dưới ánh mắt của một người đàn ông tinh tế đến thế...

Bởi vì anh thấy đấy, khái niệm hy sinh này rất là tương đối và...

Take it easy, Dad, tôi trấn an ông cụ, bố biết rõ là *there is no sacrifice at all* trong tất cả những chuyện đó... Nào... Bố tập trung vào không lại chấy bây giờ...

Cô vừa đứng dậy vừa thở dài:

- Thế đấy. Hết chuyện rồi. Anh muốn làm gì thì làm nhưng tôi thì đi ngủ đây...

Chìa tay đỡ lấy cái khay anh đưa và đi về phía sau bếp.

- Điều không thể tin nổi, anh nói, đó là với cô, cái gì cũng thành chuyện và tất cả các câu chuyện đều hay cả...

- Nhưng *tất cả* đều là chuyện mà, Charles... Chắc chắn là tất cả, và cho tất cả mọi người... Có điều người ta chẳng bao giờ tìm thấy ai để bắt họ nghe thôi...

...

Cô đã bảo anh trước: phòng cuối cùng ở đầu hành lang. Đó là một căn phòng áp mái nhỏ, và Charles, như trong căn phòng của Mathilde, ngấm hồi lâu những bức tường của cậu thiếu niên này. Đặc biệt là một bức ảnh thu hút sự chú ý của anh. Nó được găm phía trên giường thay vì một cây thánh giá và cặp vợ chồng đang mỉm cười kia đem lại cho anh cảm giác khoan khoái cuối cùng trong ngày.

Ellen giống hệt như Kate đã kể về cô: rạng rỡ... Pierre vừa hôn lên má cô vừa ôm trên tay một thằng bé dễ thương đang ngủ.

Anh ngồi bên mép giường, đầu cúi xuống và hai bàn tay đan nhau.

Thật là một chuyến đi ra trò...

Trong đời, chưa bao giờ cảm thấy có sự chênh lệch đến thế... Lần này thì không kêu ca gì, đúng là anh bị... lạc.

Anouk...

Lại chuyện rắc rối gì nữa đây?

Tại sao cô lại ra đi, cô ấy, trong khi tất cả những con người mà cô từng yêu mến biết bao này phải vất vả lắm để tiếp tục?

Tại sao cô lại không đến thăm nó thường xuyên hơn? Cô vẫn hay nhắc đi nhắc lại cho chúng cháu nghe rằng gia đình thực sự của người ta, người ta tìm thấy nó dọc đường đi mà...

Thì sao nào? Ngôi nhà này là của cháu... Cả cô gái xinh đẹp kia nữa... Hẳn cô ấy sẽ an ủi cháu về chuyện người kia...

Và tại sao cháu không bao giờ gọi lại cho cô nhỉ? Cháu đã làm lụng vất vả suốt những năm qua thế mà cháu không để cho cái gì theo cháu cả... Những cái móng quan trọng duy nhất, những cái đã đưa cháu đến tận căn phòng nhỏ này và hẳn sẽ xứng đáng với mọi sự quan tâm của cháu, cháu đã lấp đầy chúng bằng những trò ích kỷ và ngẫu hợp... Thất bại, hầu hết... Không, cháu không tự lên án mình đâu, hẳn cô sẽ ghét điều đó, đơn giản là cháu...

Giật nảy mình. Một con mèo đã tìm thấy bàn tay anh.

Trên một trong những bức tường nhà vệ sinh, phát hiện ra nét chữ nguyên bản của Kate. Đó là một câu trích dẫn E. M. Forster, ông nói kiểu như:

"I believe in aristocracy, though... Tuy nhiên, tôi lại tin vào tầng lớp quý tộc. Giá mà từ này là đúng và giá mà một nhà dân chủ có thể sử dụng nó. Không phải một tầng lớp quý tộc có quyền lực dựa trên

đẳng cấp và ảnh hưởng mà là tầng lớp quý tộc của những người tử tế, những người kín đáo và những người gan dạ. Người ta thấy các thành viên của nó trong mọi quốc gia, trong số tất cả các tầng lớp và ở những con người thuộc mọi lứa tuổi. Và như có một sự đồng mưu thầm kín giữa họ khi họ đi qua nhau. Họ đại diện cho truyền thống nhân bản thực sự duy nhất, thẳng lợi thường trực duy nhất của giống nòi kỳ cục của chúng ta đối với sự tàn ác và hỗn mang.

Hàng ngàn người trong số họ bỏ mạng trong bóng tối; số ít là danh nhân. Họ nghe người khác nói cũng như họ nghe chính bản thân mình vậy, họ ân cần mà không hề thái quá, và lòng quả cảm của họ không phải là để làm điều mà đúng hơn là một khả năng có thể chịu đựng tất cả mọi thứ. Và hơn nữa... they can take a joke... Họ có óc hài hước..."

Vâng ... Charles thở dài, anh cảm thấy mình ngày càng nhỏ bé đi khi cô kể anh nghe về đời cô, bây giờ thì hãy nhớ lấy điều đó nhé... Cách đây vài giờ, hẳn đã vừa đọc đoạn văn này vừa đặt ra những vấn đề dịch thuật đơn giản, *chúng tộc cao quý, khoe khoang...* Nhưng lúc này, *nghe thấy* những lời này. Đã ăn bánh ga tô của họ, đã uống rượu whisky của họ, đã đi dạo với họ suốt cả buổi chiều và đã thấy họ hóa thân vào một nụ cười luôn trên bờ nước mắt.

Lâu đài không còn nữa, giới quý tộc vẫn còn.

Khom người và quần trên mắt cá chân, cảm thấy mình thật là trẻ con.

Trong khi đưa mắt tìm giấy hồng, anh phát hiện ra tuyển tập thơ haiku của cô.

Vô tình mở ra và đọc:

*Trèo lên nhẹ nhàng
Ốc sên bé nhỏ -
Mi đang ở trên núi Phú Sĩ!*

Mỉm cười, cảm ơn Kobayashi Issa đã hỗ trợ tinh thần và ngủ thiếp đi trên một chiếc giường thiếu niên.

...

Dậy lúc bình minh, thả chó, trước khi đi ra xe hơi của mình, đi đường vòng để đón các tia nắng đầu tiên trên màu đất son của những chuồng ngựa. Áp bàn tay mình vào cửa sổ, thấy đầy những thiếu niên đang ngủ, đi ra hàng bánh mì và mua cả một lô bánh sừng bò. Tóm lại... thứ mà bà bán hàng, hãy còn say giấc nồng, gọi là bánh sừng bò...

Một người ở Paris hẳn sẽ nói “loại bánh kiểu như bánh xối cong cong của bà ấy...”.

Khi anh quay trở về, nhà bếp thơm mùi cà phê và Kate đang ở trong vườn của cô.

Chuẩn bị một khay và đến chỗ cô.

Cô đặt cái kéo tỉa cây xuống, đi chân trần trong sương, còn nhàu nhĩ hơn cả bà bán bánh mì và thú nhận với anh rằng suốt đêm cô đã không chợp mắt được.

Quá nhiều ký ức...

Nắm chặt cái tách của cô cho ấm người.

Mặt trời lặng lẽ mọc. Cô không còn gì để nói nữa nhưng Charles lại có quá nhiều điều cần sáng tỏ...

Giống như lũ mèo, bọn trẻ đến cọ mình vào người cô.

- Hôm nay cô sẽ làm gì? anh hỏi.

-Tôi không biết... Giọng cô đượm buồn. Còn anh?

- Tôi có rất nhiều việc...

- Tôi cũng hình dung thế... Chúng tôi đã làm anh chệch con đường thẳng...

- Tôi thì sẽ không nói thế...

Và do cuộc nói chuyện đượm buồn, anh nói thêm vui vẻ hơn:

- Ngày mai tôi phải đi New York và chẳng mấy khi, tôi được đi du lịch... Một buổi tối tôn vinh một kiến trúc sư già mà tôi rất yêu quý...

- Thật thế á, anh đến đó á? cô vui hẳn lên. May mắn thế! Liệu tôi có thể nhờ anh giúp tôi...

- Cứ nói đi, Kate, cứ nói đi. Nói tôi nghe nào.

Cô bảo Nedra đi lấy một thứ trên bàn ngủ rồi đến lượt cô chìa ra cho anh.

Đó là một cái hộp sắt nhỏ với một con lửng vẽ trên nắp.

Badger

Healing balm

Relief for hardworking hands

Chăm sóc bàn tay cho những ai làm việc cực nhọc...

- Mỡ con lửng đấy à? anh nói vui.

- Không, mỡ hải ly, tôi cho là thế... Dầu sao, tôi chưa từng thấy cái gì hiệu quả hơn thế... Tôi nhờ một cô bạn gửi cho tôi nhưng cô ấy đã chuyển nơi ở rồi...

Charles quay cái hộp và dịch rõ to:

- “Paul Bunyon một hôm đã nói: Hãy cho tôi đủ Badger, và tôi sẽ bịt kín những vết rạn trên khẩu Thần công.” Quả thực. Kế hoạch vĩ đại thật... Thế tôi sẽ tìm được cái này ở đâu? Trong một cửa hàng tạp hóa à?

- Anh có đi hướng Union Square không?

- Chắc chắn rồi, anh nói dối.

- Anh nói dối...

- Chắc chắn là không.

- Đồ nói dối...

- Kate, tôi sẽ có vài giờ rảnh và sẽ... rất hân hạnh được dành cho cô những giờ đó... Ở ngay Union Square à?

- Vâng, một cửa hàng nhỏ tên là Vitamin Shoppe, tôi chắc thế...
Nếu không, có thể ở các cửa hàng Whole Foods...

- Tốt lắm. Tôi sẽ xoay xở.

- Và...

- Và sao?

- Nếu anh tiếp tục đi xuống dưới một chút về phía Broadway, có hiệu sách Strand. Nếu anh có thêm hai phút nữa, anh có thể vòng nhanh qua các quầy sách hộ tôi không? Tôi đã mơ ước đến điều đó từ bao lâu rồi...

- Cô muốn tôi mang về cho cô một cuốn sách đặc biệt à?

- Không. Chỉ bầu không khí thôi... Anh hãy vào đó, đi vào trong cùng phía bên trái, ở đó có sách tiểu sử, hãy nhìn kỹ tất cả và hãy vừa hít mạnh vừa nghĩ đến tôi...

Vừa hít mạnh vừa nghĩ đến cô? Hừm... Tôi có cần phải đi xa đến thế không?

Trong khi tìm đường đến phòng tắm, thấy Yacine đang đắm chìm trong một cuốn từ điển:

- Cho chú biết nào, núi Phú Sĩ cao bao nhiêu?

- Ờ... khoan đã... “Điểm cao nhất nước Nhật được tạo bởi một núi lửa đã tắt, 3.776 mét.”

Tắt rồi ư? Khó tin quá.

Vừa tắm vừa tự hỏi làm sao một gia đình đông như thế lại có thể ở một nơi khổ sở đến vậy. Ở đây không có bóng dáng một lọ kem làm đẹp... Vừa đi một vòng qua các phòng ngủ vừa hôn bọn trẻ và nhờ chúng chào bọn lớn khi bọn này ngủ dậy hộ anh.

Tìm kiếm Kate khắp nơi.

- Cô ấy đem hoa đến Totette rồi, Alice thông báo. Cô ấy bảo cháu chào tạm biệt chú hộ cô ấy.

- Nhưng... Khi nào cô ấy về?

- Cháu không biết.

- Thế á?

- Vâng, chính vì thế mà cô ấy bảo cháu chào tạm biệt chú...

Vậy là cô ấy cũng thế, thích tránh một cảnh vô bổ hơn ...

Với anh, chuyến đi bất khả này dường như rất khó khăn.

Dưới vòm tối những cây sồi, lại nghĩ tới cái vòm của Ellen trong khi Baloo dạy Mowgli hát theo nó:

Hạnh phúc chẳng cần gì nhiều.

Ôi! Phải! Thật sự rất ít cũng vẫn hạnh phúc...

Thở hắt ra, đau đớn. Rẽ sang phải và lại ra đường nhựa.

IV

1

“PARIS 389”

Trong suốt ba trăm tám mươi tám kilomet đầu tiên, Charles không nghĩ tới gì khác ngoài những giờ phút hãy còn nóng hổi này. Chuyển sang chế độ lái tự động và bị vô số hình ảnh ám ảnh.

Nedra thành con chim bị thương với hàm há hốc, tên những con ngựa, nụ cười của Lucas trong tấm gương chiếu hậu, chiếc gương bằng giấy cứng nhũ vàng to tướng của nó, tháp chuông nhà thờ, những viên đá phán hình chữ nhật tấn công những cây dẻ, bức thư tình mà Alexis giữ trong ví của anh, vị của Port Ellen, những tiếng hét gào của một trong những đứa con gái căng sứt khi Léo định lấy bình xịt “Mùi cho lợn lòi đực, mùi lợn lòi cái động đực” để xịt vào con bé, mùi kẹo dâu Tagada tan chảy nơi đầu que, tiếng con sông ì oạp trong đêm tối, đêm dưới những vì sao, những vì sao mà người đàn ông cô muốn có con cùng khẳng định nhận ra được, những con lừa trong công viên Luxembourg, quán Quick nơi anh rất hay đưa Mathilde đến, cửa hàng đồ chơi ở phố Cassette cũng đã khiến họ mơ ước khi họ đứng trước đó, cửa hàng mang tên Ngày xưa ngày xưa..., đám ruồi chết trong những căn phòng của người coi ngựa, tay Matthew ngớ ngẩn không biết tách ADN ra khỏi hạnh phúc, đầu gối tròn trịa của cô khi cô đến ngồi gần anh, cuộc bắt chuyện diễn ra sau đó, sự bối rối của Alexis, cái túi mà anh không mở nữa, nụ cười buồn của con Đại Cầu, con mắt gườm gườm của con lạc đà không bướu, tiếng gừ gừ của con mèo đã đến đưa anh ra khỏi nỗi buồn không thể an ủi, quang cảnh nhìn từ những chiếc tách của họ hồi sáng nay, bức tường nhớ nhóp mà Corinne đã dùng để hạn chế anh chồng rất yếu đuối của cô, tiếng cười

của Marion sắp sửa sẽ làm tan biến tất cả những thứ đó, cách con bé luôn luôn thối vào lọn tóc của nó ngay cả khi tóc nó đã được buộc chặt, tiếng kêu của trẻ con và tiếng ồn ào của những chiếc hộp thức ăn dưới sân chơi, cây hoa hồng *Wedding Day* gục đổ trước giàn leo, những vết tích của Pompéi, vũ điệu chim én và những nhát chổi của cô nàng đánh đá khi chúng làm người ta nhớ lại Nino Rota, giọng nói của Nounou bảo chúng đi ngủ lần cuối cùng, bong đá của tài xế xe cam nhông, ông giáo già đã để lại trên má cô con gái út dấu vết của một tráng niên đẹp đẽ, vị những trái cây ấm mà anh chưa từng biết, chiếc áo phông mà anh sẽ không mặc nữa, điều tiên đoán của René, sự hỗn độn trên chiếc cân ở ga, con chuột trên tấm thảm, mười đứa trẻ mà họ đã ăn tối cùng hôm trước, những bài tập làm dưới ngọn đèn và sự giải trí mà người ta đã từ chối anh, cây câu cổ ngày sẽ sập và sẽ vĩnh viễn tách họ ra khỏi thế giới này, vẻ đẹp của những xà nhà, những vết cây địa y xanh xám trên những viên đá cầu thang, mắt cá chân anh ở bên cạnh, tranh vẽ những ổ khóa, sự tinh tế của những biên dạng đường chỉ, xác chiếc xe hơi, hai đêm cô ngủ trong một khách sạn gần nhà tang lễ, xưởng làm việc của Alice, mùi những chiếc giày basket cháy thành than, nốt ruồi cô có trên gáy và đã ám ảnh anh suốt thời gian tâm sự, như thế Anouk nháy mắt với anh mỗi lần cô gục mặt vào hai bàn tay để cười hay để khóc, sự bần bĩ của thằng bé Yacine, sự bần bĩ của tất cả, mùi thiên lý và những ô cửa sổ con tiếp nối nhau, hành lang tầng hai với bức tường mà tất cả đã ghi lên đó những mơ ước của mình, mơ ước của cô, những lời chia buồn của người quân nhân, những chiếc bình đựng dị cốt trong nhà kho, những bao cao su trong những viên đường, khuôn mặt chị cô, cuộc đời mà cô đã từ bỏ, những chiếc giường mà cô đã kéo sát lại gần nhau, tấm hộ chiếu hần đã hết hạn, ước mơ con cái đầy nhà đã khiến cô trở nên vô sinh, bề dày những bức tường, mùi chiếc gối của Samuel, cái chết của Eschyle, những ngọn đèn pha trong đêm, bóng phản chiếu của chúng, cửa sổ mà cô đã mở, cái...

Trong cây số cuối cùng, giữa một thành phố Paris nơi không khí “khá tốt” theo các bảng chỉ dẫn, nhận ra rằng suốt chặng đường đi anh đã bị ám ảnh bởi cái chết và trong chặng trở về anh đã sống sót bởi cuộc sống.

Một khuôn mặt đã chồng lên khuôn mặt khác và chính bức thư kết nối hai cái tên này cuối cùng đã làm anh hoàn toàn chao đảo.

Những bảng hướng dẫn sử dụng chẳng phục vụ được gì, số phận, ít ra là cho cái tai, là một trường hợp.

2

Đi thẳng đến hãng. Suýt nữa thì nổi cáu bởi toàn bộ bóng đèn chưa được tắt. Quyết định là không. Một ngày khác. Sạc điện thoại di động, tìm túi du lịch của anh và cuối cùng thì thay đồ. Trong khi đánh vật với một trong hai ống quần, xem đồng thư từ đang chờ anh trên bàn làm việc.

Cài thắt lưng và bình thản bật máy tính. Những tin xấu đã ở đằng sau, phần còn lại chỉ là những điều phiền toái và những điều phiền toái thì không còn tác động đến anh nữa. Những chuẩn mực mới của họ, luật Grenelle về môi trường của họ, luật lệ của họ, những sắc lệnh giả dối của họ để cứu một hành tinh vốn đã kiệt quệ, những bản dự toán của họ, những tỷ lệ của họ, lợi nhuận của họ, những kết luận của họ, những bản kháng án của họ, những nhắc nhở của họ và những yêu sách của họ, cặn bã, cặn bã, tất cả chỉ là cặn bã. Ở đó, giữa chúng ta, có những người thuộc một tầng lớp khác nhận ra nhau khi họ gặp nhau và kín đáo giữ điều này.

Tuy nhiên, anh không thuộc số người ấy. Không có chút can đảm nào và tránh “chịu đựng” điều nào lòng nhỏ nhất. Chỉ thế thôi. Không thể không biết chúng nữa. Anouk đã tuồn cho anh một con chim sẽ chết và anh đã mạo hiểm bước vào một chuồng gà...

Khi trở về mặt biển đang đem về trong hành lý của anh gia vị và vàng.

Mong sao người ta không lấy vinh dự phủ lên người làm ra tấm bản đồ, người ta không đón tiếp anh ta trong cung đình, người ta chỉ để anh ta biến tất cả những cái đó thành chì.

Không phải câu chuyện đời cô làm anh bị đảo lộn mà là những gì cô nói với cái bóng của anh. Có thể anh sẽ không bao giờ trở lại đó, có thể anh sẽ không bao giờ có dịp chào từ biệt cô, có thể anh sẽ không bao giờ biết liệu Samuel có được luyện tập đầy đủ với con lừa của nó hay không, cũng không được nghe giọng nói của Nedra, nhưng điều chắc chắn, là anh cũng sẽ không bao giờ đi khỏi đó.

Dù anh có đi đâu, dù từ nay anh có làm gì đi chăng nữa, anh sẽ ở bên họ và sẽ tiến lên với đôi bàn tay mở.

Anouk cóc cần biết bà sẽ tan rã ở đây hay ở nơi nào khác. Cóc cần gì hết trừ việc bà vừa tặng cho anh cái mà bà đã tự ngăn mình.

Để nói lại theo cách của Kate, sẽ không bao giờ “theo kịp gót chân những khuôn mẫu của anh”, đã không có con cái và tan thây “trong bóng tối”, nhưng sẽ sống từ nay đến đó. Sẽ sống.

Đó là phần thắng lớn của anh được giấu dưới những cái liễn và những cái xúc xích.

Với những tư tưởng lớn theo kiểu trữ tình-hàng thịt này, đọc email và bắt đầu làm việc.

Sau vài phút, đứng dậy và đi về phía những kệ sách của anh.

Tìm một cuốn từ điển màu sắc.

Có cái đó, đấy, nó mơn trớn anh từ ngọn lửa đầu tiên...

Màu Venise: màu tóc ảnh gỗ gụ. Màu gọi là vàng venise góp phần làm đẹp những người phụ nữ thành Venise.

Đúng là điều anh nghĩ...

Nhân tiện tìm từ “hầu buồng” trong cuốn Petit Larousse.

Cậu có lý, cậu chàng ạ, cậu đã không ra đi khỏi đó được, nhỉ...

Nhún vai và bắt đầu làm việc *thực sự*. Những điều khiến ta bực mình rơi như mưa từ mọi hướng ư? Chẳng có gì quan trọng. Có trong tay cái “roi to để khiến cho lũ ngựa trong khu giải trí phải làm việc”.

Tập trung đến tận bảy giờ, trả lại chiếc xe hơi và đi bộ về nhà.

Hy vọng thấy ai đó sau cánh cửa...

Hai cái máy trả lời thoại tự động mà anh vừa lần lượt gọi đã không thể trả lời câu hỏi này.

Vẫn còn hơi say khướt, quay ngược lên phố các Giáo trưởng.

Đói và mơ được nghe thấy tiếng chuông xa xa...

3

- Em không hôn anh đâu, em vừa mới đắp mặt nạ, cô mấp máy môi báo trước cho anh. Anh không thể biết được em kiệt sức đến mức nào đâu... Em đã qua một cuối tuần với những người phụ nữ Hàn Quốc hoàn toàn rồ dại... Em cho rằng em sẽ đi tắm và đi ngủ...

- Em không muốn ăn tối sao?

- Không. Bọn em ăn rồi và em đã ăn quá nhiều. Còn anh? Tốt đẹp cả chứ?

Cô không ngẩng đầu. Lún sâu trong chiếc ghế bành và lật từng trang cuốn *Vogue* phiên bản Mỹ.

- Anh xem thô tục chưa này...

Không. Charles không muốn xem.

- Còn Mathilde thì sao?

- Ở nhà một đứa bạn...

Bám vào nắm cửa và mất một lúc... ừ ừ.

Đó là một căn bếp thiết kế theo yêu cầu bởi một người bạn của Laurence, một kiến trúc sư nội thất, thiết kế không gian, sáng tạo hình khối, lắp đặt ánh sáng và những trò vớ vẩn không thể chối cãi khác.

Bề mặt bằng gỗ phong sáng, những khung song thẳng đứng rộng bằng inox, bàn làm bếp bằng đá dolomite, cửa trượt, bồn rửa hàn liền, bên nước nóng, bên nước lạnh, thiết bị của hãng Miele, ống hút khói, máy pha cà phê, két rượu, lò hơi và trăm thứ bà giần.

Ô, phải. Cô ấy thật đẹp...

Sạch sẽ, trong trắng, vô nhiễm. Đẹp như một nhà xác.

Vấn đề là chẳng có gì để ăn cả... Rất nhiều lọ kem trong cửa tủ lạnh, nhưng không phải làm từ sữa bò chăn thả ở Isigny, than ôi... La Prairie... Coca nhẹ, sữa chua 0%, những món ăn hút chân không và những chiếc pizza đông lạnh.

Đúng là Mathilde bay vào sáng hôm sau... Và chính nó là người chỉ đạo những bữa ăn nấu ở đây... Laurence nấu cho bạn bè nhưng dường như giờ giấc bất thường và những chuyến đi liên tục của cô đã khiến chúng phân tán...

Bây giờ tất cả chỉ là hóa đơn chi tiêu.

Và bởi vì anh vừa đưa ra quyết định rất hay này, đó là không rên rỉ vì sự nghèo khó của mình nữa, lấy ra số mới nhất tạp chí *Moniteur* từ trong cặp và đến báo cho cô biết rằng anh xuống quán rượu ở góc phố.

- Nhưng... mặt nạ nhăn mặt, anh gặp chuyện gì thế?

Anh hẳn phải có vẻ ngạc nhiên như cô bởi vì cô nói thêm:

- Anh đánh nhau à?

À... *Cái đó á?*

Đó là cách đây lâu lắm rồi... Một cuộc đời khác...

- Không, anh... Anh đụng phải một cánh cửa...

- Kinh thật.

- Ồ... Còn có những thứ tệ hại hơn ấy chứ...

- Không, nhưng em nói về mặt anh cơ!

- À. Xin lỗi...

- Anh chắc là ổn cả chứ? Anh có vẻ lạ lắm...

- Anh đói... Em đi với anh nhé?

- Không. Em vừa nói với anh là em mệt lắm...

Lật cuốn kinh thánh phát hành hằng tuần phía trên một miếng thịt lườn bò và gọi một ly bia nữa để chuyển từ món khoai tây chiên sang thịt cừu. Ăn nhiệt tình và xem những trang gọi thầu bằng một ánh mắt

gần như mới. Có phải do ngủ suốt mười hai tiếng ở nhà Alexis hay do đêm ngủ ở nhà Vesperies, không còn thấy mệt chút nào nữa.

Gọi một ly cà phê và đứng dậy đi mua một bao thuốc lá.

Quay lại trước quầy rượu.

Vì tình đoàn kết.

Không hút thuốc nữa sẽ là một cách làm rối bản chất của cơn nghiện.

(Ý tưởng này không phải là của anh.)

Lại ngồi xuống, mân mê một viên đường, ấn móng tay anh vào vỏ bọc bằng giấy trắng và tự hỏi cô đang làm gì đúng vào giây phút này...

Mười giờ kém hai mươi...

Họ còn bên bàn ăn không? Họ có ăn tối bên ngoài không? Không khí có dịu bằng hôm qua không? Lũ con gái có tìm thấy một cái bể cá tử tế cho Ngài Blop không? Bọn lớn có để kho yên cương trong tình trạng mà anh em nhà Blason muốn thấy lại khi từ nơi lưu đày trở về không? Hàng rào cánh đồng liệu có đóng kỹ không? Con Đại cầu có lại nằm phục dưới chân chủ chúng không?

Và cô ấy?

Cô ấy có đang ở trước một lò sưởi không? Cô ấy có đọc không? Có mơ ước không? Nếu có thì mơ điều gì? Cô ấy có nghĩ đến...

Không đi đến cuối câu hỏi này. Đã vật lộn với những bóng ma trong hơn sáu tháng, vừa mới ngốn một núi khoai tây chiên để gỡ lại thời gian và những nấc thắt lưng bị thu hẹp và không muốn để tuột khỏi tầm mắt phần thưởng lớn của anh.

Anh không còn mệt nữa. Đã khoan hai-ba dự án anh thấy có vẻ hay, đã bị giao cho một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất, phải tìm được một con lửng ở New York, không biết tên cô nhưng chắc chắn là khi anh viết “Cô Kate ở Vesperies”, người đưa thư sẽ tìm thấy cô và sẽ chìa đầu xoa ra cho cô.

Gọi cho Claire, nói với cô về Alexis, làm cô cười khẩy. Anh có bao điều muốn nói với cô... Em có một phiên tòa rất quan trọng vào sáng mai, em nhất định phải xem lại, cô lấy làm tiếc, ta đi ăn trưa một ngày gần đây nhé?

Đúng lúc cô sắp đặt máy, anh lại gọi tên cô.

- Dạ?

- Tại sao đàn ông lại hèn hạ đến thế nhỉ?

- Thì... Sao bỗng nhiên anh lại hỏi em thế?

- Anh không biết... Những ngày vừa qua, anh gặp bao nhiêu người...

- Tại sao? cô thờ dài. Bởi vì họ không sinh con, em nghĩ thế... Em xin lỗi, câu trả lời này rất khuôn sáo, nhưng anh hỏi em hơi đột ngột, và em chưa kịp hoàn thiện hồ sơ... Nhưng... Anh nói thế là vì em à?

- Vì tất cả các cô...

- Anh bị mất trí hay sao thế?

- U'. Khoan đã, anh cho em xem...

Claire, bối rối, đặt điện thoại lên đồng hồ linh tinh của cô. Nó lại rung. Thấy khuôn mặt vẫn lên của anh trai cô trên màn hình và cười khúc khích lần cuối trước khi quay trở lại với những bình lọc nước.

Alexis chân đi dép tông và đeo tạp dề đứng trước lò ga nướng thịt... Thật là ra trò... Và tối nay giọng anh trai cô thật vui vẻ...

Vậy là anh đã tìm lại được bà, Anouk của anh... cô nghi ngờ trong một nụ cười đượm buồn.

...

Buồn? Từ này nhẹ quá. Khi trở về nhà sáng nay, Kate biết rằng xe của anh không còn đó nữa và tuy thế... không thể ngăn mình đưa mắt tìm kiếm nó.

Lê bước cả ngày. Quay lại tất cả những nơi cô đã cho anh xem. Những nhà kho, chuồng gà, những chuồng ngựa, vườn rau, quả đồi,

con sông, vòm cây, chiếc ghế băng nơi họ ăn sáng giữa những đám hoa xôn và... Tất cả đều vắng bóng người.

Nhắc lại nhiều lần với bọn trẻ rằng cô mệt.

Rằng cô chưa bao giờ mệt đến thế...

Nấu nướng rất nhiều để ở lại trong căn bếp này nơi họ đã trải qua một phần đêm với Ellen.

Lần đầu tiên từ nhiều năm nay, viễn cảnh về kỳ nghỉ hè khiến cô lo ngại kinh khủng. Hai tháng ở đây, một mình với lũ trẻ... Chúa ơi...

- Cô làm sao thế? Yacine hỏi.

- Cô cảm thấy mình già quá...

Ngồi bệt trên nền đất, lưng tựa vào những cái lò với đầu của con Đại Cẩu trên đầu gối mình.

- Không đâu, cô không già đâu! Còn lâu nữa cô mới lên hai sáu tuổi...

- Cháu có lý, cô cười, thậm chí còn rất lâu nữa!

Có vẻ hoàn toàn thỏa thuê nhưng đã ngủ mất khi Charles gặp Mathilde trong hành lang:

- Ở kia! con bé giật bản mình, cái cửa này làm bằng gì ấy nhỉ? Nhón chân đi: nào... Phải nhắm vào đâu để hôn ba đấy?

Đi theo con bé và vừa buông mình xuống giường của nó trong khi nó vừa chuẩn bị hành lý vừa kể anh nghe cuối tuần của nó.

- Ba muốn nghe nhạc gì?

- Cái gì đó nhẹ nhàng...

- Dẫu sao cũng không phải là nhạc jazz chứ? con bé tỏ vẻ sợ hãi.

Nó đang đếm giày thì anh hỏi nó:

- Tại sao con không cười ngựa nữa?

- Sao ba lại hỏi con thế?

- Bởi vì ba vừa trải qua hai ngày thật tuyệt giữa đám trẻ con và những con ngựa và ba đã không ngừng nghĩ đến con...

- Thật thế á? nó cười.

- Lúc nào cũng thế. Từng phút một ba tự hỏi tại sao mình không đưa con đi cùng...

- Con không biết... Bởi vì xa lắm... Bởi vì...

- Bởi vì sao?

- Bởi vì lúc nào ba cũng sợ...

- Những con ngựa á?

- Không chỉ có vậy. Sợ con ngã... Sợ con thua... Sợ con đau... Sợ con quá rét hay quá nóng... Sợ tắc đường... Sợ mẹ chờ ba con mình... Sợ con không có thời gian làm hết bài tập... Sợ... Con có cảm giác làm hỏng những ngày cuối tuần của ba...

- Thế á? anh thì thầm.

- Không, nhưng không chỉ có thế...

- Còn gì nữa?

- Con không biết... Thôi, ba phải trả lại giường cho con rồi đấy...

Đóng cánh cửa sau lưng anh và có cảm giác mình bị đuổi ra khỏi thiên đường.

Phần còn lại của căn hộ hăm dọa anh.

Nào, mày tự mắng mình, lại còn nhõng nhẽo gì nữa nào? Mày đang ở nhà mình đấy! Mày sống ở đây từ hàng chục năm nay rồi! Đây là đồ đạc của mày, sách của mày, quần áo của mày, những khoản tiền trả góp mua nhà của mày... *Come on, T'Chârl'z.*

Quay trở lại đi.

Đi lòng vòng trong phòng khách, pha cho mình một tách cà phê, lau chùi, lật từng trang các tạp chí mà thậm chí chẳng xem hình ảnh, ngược mắt về phía giá sách, thấy nó được sắp xếp quá gọn gàng, tìm một đĩa CD, nhưng cái nào thì anh chẳng nhớ nữa, rửa cái tách của anh, lau nó, xếp nó vào chỗ, lại lau chùi, kéo một cái ghế đầu, sờ vào mạng sườn, quyết định đánh giày, đi ra chỗ cửa, ngồi xồm, lại nhăn nhó, mở một cái tủ và đánh *tất cả* các đôi giày.

Ném những chiếc gối tựa, bật một ngọn đèn, đặt cặp lên mặt bàn thấp, tìm kính, lấy ra các hồ sơ, đọc các hình ảnh mà thậm chí chẳng in văn bản, lại bắt đầu từ đầu, buông mình ra phía sau và nghe ngóng những tiếng động bên ngoài. Lại đứng dậy, lại cố gắng, làm tụt kính trong khi dụi mắt, lại đóng túi hồ sơ lại và đặt hai bàn tay lên trên.

Chỉ thấy khuôn mặt cô.

Những muốn được mệt.

Đánh răng, kín đáo đẩy cánh cửa phòng hai vợ chồng, thoáng thấy lưng Laurence trong cảnh tranh tối tranh sáng, đặt quần áo lên trên chiếc ghế bành dành cho anh, nín thở và nâng góc chân của mình.

Nhớ lại thành tích cuối cùng của anh. Người thấy mùi nước hoa của cô, hơi ấm của cô. Lòng dạ ngổn ngang. Muốn yêu.

Quặp lấy cô, vươn bàn tay và luồn vào giữa hai đùi cô. Như mọi khi, thấy chệnh choáng vì làn da mềm mại của cô, nhấc cánh tay cô lên và liếm nách cô trong khi chờ đợi cô quay lại và chào đón hoàn toàn. Để cho những nụ hôn của anh lần theo đường cong cặp hông cô, nắm lấy khuỷu tay cô để ngăn cô nhúc nhích và...

- Nó có mùi gì vậy? cô hỏi.

Anh không hiểu câu hỏi, kéo cái chăn phía trên anh và...

- Charles? Mùi này là mùi gì vậy? cô lại vừa hỏi vừa kéo cái chăn lông vũ.

Thở dài. Tách ra khỏi cô. Trả lời rằng anh không biết.

- Đó là áo vest của anh phải không? Chính cái áo vest của anh hôi rình mùi củi cháy đây...

- Có thể...

- Anh làm ơn bỏ nó ra khỏi cái ghế bành này đi. Nó làm em mất tập trung.

Rời giường. Gom quần áo của mình.

Ném chúng vào bồn tắm.

Nếu mình không quay lại đó lúc này, mình sẽ không bao giờ quay lại đó.

Quay lại và nằm quay lưng lại cô.

- Thế nào? tiếng những móng tay vạch những số tám dài trên vai anh.

Chẳng thế nào cả. Anh đã chứng tỏ cho cô là anh hãy còn cương cứng. Phần còn lại, mặc kệ cô ta.

Những số tám lớn biến thành những số không nhỏ rồi biến mất.

Lại một lần nữa, chính cô là người ngủ trước.

Dễ dàng.

Cô đã phải chịu đựng khách sạn Ritz và những người phụ nữ Hàn Quốc điên khùng.

Còn anh, Charles, anh đếm những con cừu.

Và những con bò cái, và những con gà, và những con mèo, và những con chó. Và những đứa trẻ.

Và những *beauty marks* của cô.

Và những cây số...

Thức dậy lúc bình minh, luôn một tờ nhắn dưới cửa phòng Mathilde. “Mười một giờ ở dưới nhà. Đừng quên chứng minh thư của con.” Thêm ba dấu thập nhỏ bởi vì nơi con bé đến người ta hôn nhau như thế.

Đẩy cánh cổng lớn.

Hít thở.

4

- Hãy còn gần một tiếng, con có muốn ăn gì đó không?

- ...

Không phải là Mathilde mọi khi của anh.

- Này, anh vừa nói vừa tóm lấy gáy nó, con căng thẳng hay sao?

- Một chút... con bé thối vào ngực anh, thậm chí con không biết mình đi đâu nữa...

- Nhưng con đã cho ba xem ảnh, họ có vẻ rất tử tế, gia đình nhà MacNàodó ấy...

- Một tháng dầu sao cũng dài đấy...

- Không đâu... Sẽ trôi qua rất nhanh thôi... Hơn nữa, Scotland đẹp lắm... Con sẽ rất thích... Nào, lại ăn đi...

- Con không đói.

- Vậy thì uống. Đi theo ba...

Rẽ đường giữa những chiếc va li và những chiếc xe đẩy và tìm thấy một chỗ ở tận góc một quán ăn nhỏ bẩn thỉu. Chỉ ở Paris sân bay mới bẩn như thế, anh nghĩ. Ba mươi lăm giờ, kiểu cách thông dong trứ danh của người Pháp hay sự chắc chắn sẽ có được, trong tầm những chiếc taxi hay căn nhà, thành phố xinh đẹp nhất thế giới? Anh không biết, nhưng luôn thấy lòng nặng trĩu.

Cẩn nhẹ đầu ống hút, liếc nhìn lo lắng xung quanh nó, xem giờ trên điện thoại di động của nó và thậm chí còn không đeo tai nghe.

- Đừng lo, con yêu, trong đời ba chưa từng lỡ máy bay đâu...

- Đúng thế! Ba đi với con nhé? con bé làm ra vẻ như không hiểu.

- Không được, anh vừa nói vừa lắc đầu, không được. Nhưng tối nào ba cũng sẽ gửi tin nhắn cho con...

- Ba *promise* chứ?

- *I promise.*

- Dù sao cũng không phải bằng tiếng Anh chứ?

Trái lại, con bé cố gắng làm ra vẻ bình thản...

Charles cũng vậy.

Đây là lần đầu tiên con bé đi xa như thế và lâu như thế.

Viễn cảnh về kỳ nghỉ này làm anh lo lắng kinh khủng. Một tháng trong căn hộ ấy, hai người, và không có con bé... Chúa ơi...

Xách cho nó cái ba lô và đi theo nó đến tận khu soi hành lý.

Bởi vì con bé bước rất chậm, tin rằng nó nhìn các quầy kính. Bảo nó là anh muốn mua báo cho nó.

Con bé không muốn.

- Thế thì kẹo cao su nhé?

- Charles... nó bất động.

Anh đã từng gặp cảnh này. Vẫn thường tiễn nó khi nó đi nghỉ hè và biết con bé vốn rất bạo dạn này thường trở nên bối rối khi sắp đến giờ tập trung.

Tìm bàn tay nó, cảm thấy thích thú khi được nắm cánh tay đó, và chuẩn bị trong đầu vài câu cứng rắn, nhưng làm yên lòng, để nhét vào túi sau của nó.

- Hả?

- Mẹ bảo là ba mẹ sắp chia tay nhau...

Hơi loạng choạng. Vừa bị một cái Airbus lao vào thái dương.

- Á?

Âm tiết ngắn bị nghiền nát có thể có nghĩa: “Thế á? Vậy là mẹ con đã bảo con thế á?” hay “Thế á? Vậy mà ba không biết...”

Không có sức để chơi trò khoe khoang khoác lác:

- Ba không biết.

- Con biết... Mẹ chờ sức khỏe của ba tốt hơn rồi mới thông báo.

Đó là một mô hình rất lớn. Chiếc A380 của họ, phải không?

- Mẹ bảo là ba không còn là ba nữa từ vài tháng nay và ngay khi ba khỏe hơn, ba mẹ sẽ chia tay nhau...

- Mẹ con con... Mẹ con con nói những chuyện chẳng hợp với tuổi của con, cuối cùng anh cũng nói được rành mạch.

Khu vực chờ máy bay xuất hiện trước mặt họ.

- Charles?

Con bé đã quay lại.

- Mathilde?

- Con sẽ đến ở với ba.

- Gì cơ?

- Nếu ba mẹ chia tay nhau thật, con báo trước cho ba là con sẽ đi với ba.

Vì nó duyên dáng nhai tóp tép những từ cuối cùng này cho anh nghe với giọng của một cô gái chần bở nhố bĩa kẹo, anh cũng làm như vậy:

- Ôi! Ba biết là con sẽ nói thế mà! Con nói thế để ba tiếp tục làm bài tập toán và vật lý cho con ấy mà!

- Tức thật. Làm sao ba đoán được? nó rặn ra một nụ cười.

Không thể ngân dài. Có một chiếc máy bay hạ cánh trong bụng.

- Và ngay cả khi điều đó đúng, con biết rõ là không thể thế được mà... Ba có ở nhà bao giờ đâu...

- Chính vì thế... nó lại đùa.

Nhưng vì anh không để ý nghe nó nữa, nói thêm:

- Đây là chuyện của ba mẹ, con cóc quan tâm, nhưng con sẽ đi với ba. Ba nên biết điều đó...

Người ta thông báo lên máy bay.

- Ba mẹ chưa đến mức ấy, anh vừa thì thầm vào tai nó vừa siết chặt nó vào lòng.

Nó không trả lời gì hết. Hắn phải thấy anh rất ngây thơ.

Qua cánh cửa nhỏ, quay lại, và gửi anh một nụ hôn.

Nụ hôn cuối cùng của tuổi thơ nó.

Chuyến bay của nó biến mất khỏi bảng niêm yết.

Charles vẫn còn đó. Không nhúc nhích một li, chờ cứu trợ. Túi anh reo: *bạn có một tin nhắn mới.*

“IU 3”

Lướt trên bàn phím và buộc phải chùi tay lên chỗ tim để giúp nó ôn bài một chút:

“MI 2”

Xem đồng hồ, quay trở lại, huých vào hàng đồng người, vương chân vào những chiếc túi xách, gửi túi của anh ở nơi giữ hành lý, chạy đến tận chỗ đậu taxi, cố gian lận, bị chửi, nhìn thấy một người đi xe máy “mọi điểm đến” và xin anh ta đưa anh đến nơi chiếc bình vừa trào ra ngoài.

Không bao giờ trong đời anh sẽ vừa đi máy bay vừa lão đảo nữa.

Không bao giờ nữa.

5

Cách một trăm mét tính từ trường trung học nơi năm tới nó sẽ học, đây cánh cửa một hãng bất động sản, thông báo là anh tìm một căn hộ hai phòng càng gần càng tốt, người ta cho anh xem những bức ảnh, nói thêm rằng anh không có thời gian, chọn cái sáng nhất, để lại danh thiếp và ký một tấm séc giá trị lớn để cho thay anh rất nghiêm túc.

Hai ngày nữa anh sẽ quay lại.

Đội lại chiếc mũ của anh và yêu cầu người lái xe đưa anh sang bờ bên kia.

Vừa đưa cho anh ta chiếc cặp của anh, vừa đảm bảo rằng anh sẽ không đi lâu.

Tấm thảm trải sàn màu be nổi tiếng của hãng Chanel... Thấy mình quay lại hơn mười năm trước với đôi giày to tướng trong gương chiếu hậu của người trực ban.

Cho gọi cô. Nói thêm là rất gấp.

Điện thoại của anh reo:

- Nó lỡ máy bay à? cô lo lắng.

- Không, nhưng em có thể xuống chứ?

- Em đang họp...

- Vậy thì đừng xuống nữa. Anh chỉ muốn nói với em rằng anh đã khỏe hơn rồi.

Nghe thấy tiếng kích kích của những bánh xe đồng hồ dưới dải buộc tóc xinh xắn.

- Nhưng... Em tưởng là anh cũng phải bay cơ mà?

- Anh sẽ bay. Em đừng lo... Anh khỏe hơn rồi, Laurence, anh khỏe hơn rồi.

- Anh nghe này anh thấy em vui vì điều đó, cô cười hơi bức dọc.

- Vậy nên em có thể bỏ anh.

- Chuyện... Chuyện này là thế nào nữa đây?

- Mathilde đã nói anh nghe những tâm sự của mẹ con em...

- Thật là vớ vẩn... Chờ em đã, em đến đây...

- Anh đang vội.

- Em đến đây.

Lần đầu tiên kể từ khi biết cô, anh thấy cô trang điểm quá rõ. Chẳng có gì để nói thêm cả.

Anh đã tìm được một căn hộ, phải chuẩn, bay đi.

- Charles, đừng chuyện đó lại đi. Có gì đâu nào... Chuyện đàn bà ấy mà... Anh biết làm thế nào mà...

- Tất cả đều ổn, anh mỉm cười với cô, *chính anh* là người ra đi. *Chính anh*, thẳng đều.

- Được... Nếu anh nói thế...

Cho đến phút cuối, vẫn ngưỡng mộ đẳng cấp của cô.

Cô nói thêm gì đó nhưng do cái mũ của anh, lắc đầu mà không cần biết gì hết.

Vỗ vào đùi người thanh niên để thúc anh ta lượn lách giữa những chiếc xe hơi.

Không thể nhờ chuyến bay này Có một con lửng cần thịt.

...

Một vài giờ sau, Laurence Vernes đến tiệm làm tóc, vừa mỉm cười với con bé Jessica vừa khoác chiếc áo blouse lên người, ngồi trước gương trong khi một cô khác chuẩn bị màu nhuộm cho cô, cầm một cuốn tạp chí, lật qua các trang toàn chuyện ngồi lê đôi mách, ngẩng đầu, nhìn sang phía đối diện và bắt đầu khóc.

Sau đó người ta không biết.
Cô không còn trong câu chuyện nữa.

6

Bắt đầu đọc một hồ sơ dày cộp có tên là *P.B. Tran Toiuerí Exposed Structures* và ngốn ngấu nó cho đến khi một nữ tiếp viên đề nghị anh dựng tấm bàn ăn lên.

Đọc lại các ghi chép của mình, kiểm tra lại tên khách sạn, nhìn qua ô cửa máy bay đường nét các thành phố và nghĩ rằng anh sẽ ngủ ngon. Rằng anh đã quá mệt.

Nghĩ tới rất nhiều chuyện khác. Tới công việc mà anh vừa hoàn tất, nó làm anh vui và anh có thể làm việc đó ở mọi nơi trên thế giới. Từ bàn làm việc của anh, một căn hộ hai phòng chưa từng đặt chân đến, từ một chiếc ghế máy bay hay là...

Nhắm mắt, mỉm cười.

Tất cả sắp rất phức tạp.

Càng tốt.

Đó là nghề của anh, tìm ra các giải pháp...

“Chỉ tiết một điểm nối giữa các mô đun bằng đá của các cột hiển thị sự gắn kết của hệ thống giằng bằng thép”, phác thảo mới nhất của anh chỉ rõ như thế.

Trọng lực, động đất, lốc xoáy, gió, tuyết... Tất cả những rắc rối mà người ta gọi là phí khai thác này và, anh vừa mới nhớ lại, làm anh rất thích thú...

Gửi tin nhắn từ quán cà phê Highlands và quyết định không động đến đồng hồ nữa.

Muốn sống cùng một lúc với cô.

...

Dậy rất sớm, nhận từ người gác cổng chiếc áo smoking đi thuê đã được gửi đến, vừa uống cà phê bằng cốc giấy vừa đi xuống khu Madison và, như mọi lần đến thành phố này, đi lang thang hít thở không khí. New York, với một đứa trẻ thích chơi trò xếp hình bằng kim loại, chỉ là một sợi dây xoắn.

Lần đầu tiên kể từ nhiều năm nay, vào các cửa hàng và mua quần áo. Một chiếc áo vest và bốn áo sơ mi mới.

Bốn!

Thình thoảng lại quay lại. Rình mò, sợ một cái gì đó. Một bàn tay trên vai anh, một con mắt trong một tam giác, một giọng nói từ một tòa nhà chọc trời vọng xuống: “Ê... Người... Người không có quyền hạnh phúc đến thế... Người lại ăn cắp cái gì nữa, người giấu giếm gì vậy, trong trái tim người đó?”

Không... nhưng tôi... Tôi bị rạn một bên sườn, tôi nghĩ...

Nâng cánh tay lên xem.

Và Charles, quyết định làm một điều khó chịu, bị cuốn đi bởi dòng *passers-by*.

Lắc đầu, cho mình là một thằng ngốc và xem đồng hồ để nhớ lại mình đang ở đâu.

Sắp bốn giờ rồi... Trước ngày đi học cuối cùng... Bọn trẻ hẳn đã đổ hết những ô bàn cờ của chúng vào những chiếc cặp mẹt mới... Cô đã kể anh nghe rằng tối nào cũng vậy, cùng với những con chó, cô ra chờ chúng ở đầu lối đi, nơi chiếc xe ca thả chúng xuống, và chúng chất toàn bộ mớ hành lý lưng còng của chúng lên yên lừa “... khi tôi tóm được nó!”

Đã nói thêm rằng khoảng một trăm cây sồi là vừa đủ để cho phép tất cả mọi người thổ lộ tâm tình và kể cái mà họ... Một bàn tay vừa nắm vào vai anh. Quay lại.

Từ bàn tay kia, một người đàn ông mặc com lê tối màu chỉ cho anh thấy đèn giao thông: DON'T WALK. Cảm ơn ông ta và nghe tiếng trả lời rằng không có gì cả.

Tìm thấy hiệu bán vitamin và vợ sáu hộp mà hiệu đó dự trữ. Có cái để hàn gắp không ít vết rạn nứt... Để lại túi giấy trên quầy hàng và nhét đồng hộp vào túi áo.

Thích ý tưởng này.

Cảm thấy cô đề nặng một chút.

Đẩy cánh cửa hiệu Strand. “Mười tám dặm sách” biểu ngữ của họ huênh hoang. Không thể xem lướt tất cả nhưng ở lại đó vài giờ. Để lục lại gian sách kiến trúc, tất nhiên, nhưng cũng tặng cho mình một cuốn tuyển chọn thư từ của Oscar Wilde, một cuốn tiểu thuyết ngắn của Thomas Hardy, *Fellow-Townsmen*, do bản tóm tắt: “Là những người có địa vị ở thành phố Cảng Bredy thuộc bang Wessex, Barnet và Downe là hai người bạn cũ. Tuy nhiên số phận đã đối xử với họ theo cách rất khác nhau. Barnet, một người giàu có, đã bất hạnh trong tình yêu và ngày nay phải chịu đựng hậu quả của cuộc hôn nhân lý trí nhưng không có tình yêu. Down, một luật sư không xu dính túi, rạng rỡ hạnh phúc trong ngôi nhà khiêm tốn cùng người vợ yêu thương và những đứa con ngưỡng mộ anh. Sự tình cờ của một buổi tối đã khiến họ phải nhìn nhận lại số phận của mình...”, *their different ??? lots in life* và một cuốn *More Than Words* tuyệt diệu của Liza Kirwin mà anh sung sướng đọc lướt trong khi ăn một chiếc bánh mì kẹp trên những bậc cửa, dưới ánh nắng.

Đó là tuyển chọn những bức thư có minh họa lấy từ cuốn *Smithsonians Archive Of American Art*.

Được gửi cho những bà vợ, những người yêu, những người bạn, những ông chủ, những khách hàng hay những người tri kỷ, từ những họa sĩ, những nghệ sĩ trẻ, những con người hoàn hảo xa lạ, và cả Man Ray, Gio Ponti thiên tài, Calder, Warhol hay Frida Kahlo.

Những bức thư tình tế, cảm động hay chỉ đơn thuần mang tính thông tin, luôn được tô điểm thêm bằng một bức tranh, một phác họa, một hình biếm họa hay một con tem chỉ rõ nơi chốn, phong cảnh, một

trạng thái tinh thần hay thậm chí là một tình cảm khi bằng chữ cái không đủ diễn đạt.

More than words... Hơn cả ngôn từ... Cuốn sách này, mà chàng Charles cảm như hén của chúng ta đã vô tình tìm thấy trên một chiếc xe đẩy trong khi anh đi về phía các quầy thanh toán, hòa giải anh với một phần của chính anh. Phần mà anh đã bỏ rơi trong một ngăn kéo với những cuốn sổ bọc vải và cái hộp đựng màu nước nhỏ xíu.

Hồi đó anh còn vẽ vì ham thích... Không phải lúc nào cũng tìm cách phác thảo những đề án và vốn chẳng màng đến những thếp và những cái máy xoắn dây cáp khác...

Thấy mến một người nào đó tên là Alfred Frueh sau này trở thành một trong số những người vẽ biếm họa lớn nhất của tờ *Người New York* và cũng là người đã gửi hàng trăm bức thư thật tuyệt cho vị hôn thê của ông. Kể cho nàng nghe những chuyến du lịch đến châu Âu ngay trước Thế chiến I, kể chi tiết những phong tục địa phương, những tập quán, thế giới quanh ông ở mỗi chặng đường... Luôn một bông hoa sao bạc thật đã sấy khô dưới cánh tay và làm ra vẻ phải xách nặng từ Thụy Sĩ về cho nàng, hay chứng tỏ cho nàng biết ông hạnh phúc nhường nào khi đọc những bức thư nàng gửi, những bức thư ông đã cắt ra theo khổ con tem và ông đã hình dung ra mình ở trong những cảnh đó: đọc thư trong bồn tắm, trước đàn ngựa, bên bàn ăn, trên đường phố, dưới chiếc xe cam nhông chạy phía trên người ông, trên giường ông, trong khi ngôi nhà của ông đang cháy hay khi một con hổ đâm một lưỡi kiếm xuyên qua người ông. *Gửi cho nàng cả art gallery* của riêng mình với hàng ngàn hình cắt và theo không gian ba chiều để chia sẻ với nàng những bức tranh đã khiến ông cảm động ở Paris, và tất cả những thứ đó, kèm theo những bài viết đầy hài hước, âu yếm và thật là... duyên...

Muốn sao được như người đàn ông này. Vui vẻ, tự tin, yêu thương. Và tài năng.

Và rồi cả người kia nữa, tay Joseph Lindon Smith ấy, với đường nét hoàn hảo, kể chi tiết những nổi đăng cay của người họa sĩ khi học chương trình cổ học trên lục địa cũ cho các bậc phụ huynh hay quá lo âu của mình. Về mình dưới một cơn mưa những đồng xu trên một con phố ở Venise hay đang sống dở chết dở vì ăn quá nhiều dưa vàng.

Dear Mother and Father, Behold Jojo eating fruits!

Saint-Exupéry trong vai Hoàng tử bé, hỏi Hedda Sterne xem nàng có rảnh để ăn tối với mình không và... nào, anh sẽ đọc lại sau... lật trang lần cuối trước khi gấp lại, xem bức chân dung tự họa của một người đàn ông lạc lối, khom người và tay ôm đầu, trước một bức ảnh người đẹp của mình. Ôi! *I wish I were with you.*

Anh muốn.

Đi vòng qua tòa nhà Flatiron Building, tòa nhà khổng lồ có hình chiếc bàn là này đã từng gây ấn tượng với anh biết bao khi anh đến thăm lần đầu tiên... Được xây năm 1902, là một trong những tòa nhà cao nhất hồi ấy và đặc biệt là một trong những tòa nhà xây bằng cấu trúc thép. Ngược mắt.

1902...

1902 mẹ kiếp!

Sao mà giỏi thế...

Và do anh lạc lối, thấy mình ở trước quầy kính một cửa hàng bán dụng cụ làm bánh ngọt. N.Y. Cake Supplies. Nghĩ tới cô, nghĩ tới tất cả bọn họ, và phá sản vì khuôn đục lỗ.

Anh chưa thấy nhiều đến thế bao giờ. Tất cả các hình khối mà người ta có thể hình dung ra...

Nhặt lấy những con chó, những con mèo, một con gà mái, một con vịt, một con ngựa, một con gà con, một con dê, một con lạc đà không bướu (vâng, có những cái cắt khuôn hình lạc đà không bướu...), một ngôi sao, một mặt trăng, một đám mây, một con chim én, một con chuột, một cái máy kéo, một chiếc ủng, một con cá, một con ếch, một bông hoa, một cái cây, một quả dâu, một cái cũi chó, một con bồ câu,

một chiếc ghi ta, một con chuồn chuồn, một cái giỏ, một cái chai và ờ... một trái tim.

Cô bán hàng hỏi anh có phải anh có rất nhiều con hay không.

Yes, he replied.

Trở về khách sạn người mệt lử và vác cả đồng túi như một khách du lịch ngốc nghếch mà anh vẫn muốn được làm.

Tắm vòi hoa sen rồi anh, với dáng vẻ một con chim cánh cụt, có một buổi tối thật thú vị. Howard vừa ôm chặt anh vào lòng vừa nói với anh “*My son!*”, và đã giới thiệu anh với hàng đồng người. Trò chuyện rất lâu về Ove Arup với một người Braxin và tìm thấy một kỹ sư đã làm việc trên mái nhà hát Sydney. Anh càng uống thì tiếng Anh của anh lại càng trơn tru và thậm chí còn thấy mình ở trên một sân thượng đối diện với Central Park, đang tán tỉnh một cô gái đẹp in the moonlight.

Cuối cùng thì hỏi cô có phải là kiến trúc sư không.

- Nat meee... cô nói cạc cạc.

Cô ấy thật là...

Anh không hiểu. Nói thêm rằng thật là tuyệt và nghe cô ta tuồn ra hàng đồng lời khen về Paris nào là so romantic, phở mát so good và người Pháp so great lovers.

Ngắm những chiếc răng tuyệt hảo, những bàn tay tía móng gọn gàng, thứ tiếng Anh hồ lớn và đôi cánh tay gầy gò của cô, đề nghị đi lấy cho cô một ly sâm banh khác và lạc lối trên đường đi.

Mua rượu whisky và một tập giấy trong một cửa hàng của người Pakistan, gọi một xe taxi, giật cái cổ áo giả của mình ra và thức khuya.

Gói riêng những con chó, những con mèo, một con gà mái, một con vịt, một con ngựa, một con gà con, một con dê, một con lạc đà không bướu, một ngôi sao, một mặt trăng, một đám mây, một con chim én, một con chuột, một cái máy kéo, một chiếc ủng, một con cá, một con ếch, một bông hoa, một cái cây, một quả dâu, một cái củi chó,

một con bồ câu, một chiếc ghi ta, một con chuồn chuồn, một cái giỏ, một cái chai và một trái tim.

Tất cả những thứ đó được gói ghém và để lẫn trong một kiện hàng, cô ấy sẽ chẳng hiểu gì hết.

Ngủ thiếp đi, trong đầu nghĩ tới cô.

Tới thân thể cô, một chút.

Nhưng chủ yếu là tới cô.

Tới cô với thân hình xung quanh.

Đó là một cái giường rộng thênh thang, dạng giường đôi cho người béo phì hạng nặng *King Size* sao lại có thể thế được nhỉ?

Sao người phụ nữ mà anh vừa mới quen này lại chiếm hết cả chỗ rồi?

Lại một câu hỏi nữa cho Yacine...

Cho phục vụ bữa sáng ở sân trong và vẽ, trên tờ giấy có in tiêu đề của khách sạn, những nỗi gian truân của một con lữ khách ở New York. Vậy là của chính anh.

Túi anh đầy mỡ hải ly, những lần lượn qua cửa hàng Strand, buổi đọc sách của anh giữa đám ăn mày và những đứa trẻ nổi loạn (vất vả lắm mới nhìn thấy được chiếc áo phông của một thằng trong số chúng: *Keep shopping everything is under control*), đám lông dày đặc trong chiếc áo choàng đuôi tôm của anh, cái đuôi áo chìa ra trước gió trên sân thượng với một cô ả khó chịu mà anh không chịu đựng nổi, đêm của anh, đêm mà anh xé băng dính đến nỗi dính hết vào móng tay và... không... không kể đến sự chật hẹp của cái giường...

Tìm thấy mã số bưu điện nhà Marzeray trên Internet, đến Post Office và viết rõ *Kate and Co.* trên kiện hàng.

Lại vừa băng qua đại dương vừa khám phá số phận của Downe và Barnet.

Kính khùng.

Sau đó đọc những bức thư mà Wilde viết từ nhà tù.

Refreshing.

Khi hạ cánh, bực mình vì đã mất năm giờ sống. Tập hợp hồ sơ “thuê nhà có khả năng chi trả” của anh, qua nhà Laurence, lấy quần áo, vài cái đĩa nhạc và vài cuốn sách cho vào một chiếc va li to hơn và để lại chùm chìa khóa ở vị trí thật dễ thấy trên bàn nhà bếp.

Không, ở đây cô ấy sẽ không thấy nó đâu.

Trên bàn phòng tắm.

Cử chỉ hoàn toàn ngu xuẩn. Anh còn bao nhiêu thứ phải lấy nữa, nhưng thôi... Ảnh hưởng xấu của kẻ điệu đời, người ta sẽ nói như vậy... của kẻ mà, bị tất cả mọi người bỏ rơi và đang hấp hối đối diện với tấm giấy dán tường mà anh kinh tởm, hãy còn yêng hùng thẫm thì: “Rõ ràng là một người trong hai chúng ta phải ra đi...”

Ra đi.

7

Chưa bao giờ làm việc nhiều như tháng Bảy năm đó.

Hai trong số những dự án của họ đã qua vòng một. Một cái không có lời lãi, một tòa nhà hành chính cho họ có cái ăn, cái kia, thú vị hơn nhưng phức tạp hơn rất nhiều, cái mà Philippe rất ham. Thiết kế và thực hiện một ZAC* mới trong một khu ngoại ô mới. Nó thật lớn và mất bao nhiêu thời gian mới thuyết phục được Charles.

Bãi đất nằm trên dốc.

- Thì đã sao? cộng sự của anh vặn lại.

- Thì để tôi lấy thử bất kỳ một ngày cho cậu xem nhé... Đây, ngày 15 tháng Giêng vừa qua chẳng hạn:

“Khi một độ nghiêng là cần thiết để vượt qua một độ chênh cao, độ nghiêng ấy phải thấp hơn 5%. Khi nó vượt quá 4%, một chiều nghiêng được thiết kế phía trên và phía dưới mỗi tấm ván nghiêng và cứ 10 mét lại vẽ tiếp góc liên tục. Một cái tay vịn để bám vào là bắt buộc dọc theo tất cả những chỗ thay đổi độ cao hơn 0,40 mét. Trong trường hợp kỹ thuật không cho phép, chủ yếu là do địa hình và do vị trí các tòa nhà hiện có, một độ nghiêng tiếp góc cao hơn 5% là có thể chấp nhận được. Độ nghiêng này có thể lên đến 8% trên một đoạn dài dưới hoặc bằng 2 mét và cho đến...”

- Stop.

Vừa ngồi vào bàn làm việc vừa lắc đầu. Đằng sau những con số lở bịch này, cơ quan muốn cho họ biết rằng độ dốc trung bình của một bãi đất có thể xây dựng được không thể vượt quá 4%.

Thế hả?

Nghĩ tới những nguy hiểm lớn đến từ phố Mouffetard, phố Lepic, đồi Fourvière và những con đường tấn công phố xá ở Rome...

Và khu Alfama, và khu Chiado ở Lisbonne. Và San Fran...

Nào... Làm việc thôi... Hãy làm xẹp xuống đi, san phẳng đi, làm cho đều đi, bởi vì đó chính là điều họ muốn, biến đất nước thành một đô thị khổng lồ.

Và các anh làm tất cả những cái đó cho tôi trên tinh thần phát triển bền vững đấy nhé!

Tất nhiên. Tất nhiên.

Tự an ủi bằng cách giữ lại những cây cầu nhỏ cho phần cuối. Charles rất thích vẽ và suy nghĩ về những cây cầu nhỏ và những cây cầu lớn. Ở đây, anh thấy dường như dấu vết của bàn tay con người là có thể nhìn thấy được.

Trong khoảng trống, ngành công nghiệp hãy còn buộc phải nghiêng mình trước nhà thiết kế...

Nếu được chọn, anh đã sinh ra ở thế kỷ XIX, thời đại mà các kỹ sư lớn cũng là những kiến trúc sư vĩ đại. Những thành công đẹp nhất, theo anh, xảy đến khi người ta sử dụng vật liệu lần đầu tiên. Bê tông được Maillart, thép được Brunei, Eiffel hay gang được Telíord sử dụng...

Phải, những tay đó hẳn phải vui thú lắm... Những kỹ sư thời đó cũng là những nhà thầu và chỉnh sửa các sai sót nếu có. Kết quả, các sai sót trở nên hoàn hảo.

Công việc của Heinrich Gerber, của Ammann hay của Freyssinet, cây cầu cạn ở Kochertal của Leonhardt, và cây cầu treo ở Brunei của Clifton. Và cả Verreza... Ấy, anh lạc rồi, đấy, anh lạc rồi. Anh có một Khu Quy hoạch Thỏa thuận dưới khuỷu tay anh vậy nên hãy tập trung vào và hãy lấy bộ luật đô thị ra đi.

... tới 12% trên một chặng dài ngang hoặc dưới 0,50 mét.”

Nhưng những hoài nghi này có thể rất có lợi... Đặt mình vào thế chiến thắng, đó cũng là đặt mình vào thế thất bại. Muốn có một thị trường bằng mọi giá kéo theo một động thái nhút nhát và bảo thủ. Không gây sốc... Philippe và anh nhất trí về điểm đó và anh làm cho dự án này như một gã điên. Nhưng thoải mái.

Mềm dẻo, nghiêng.

Cuộc sống ở nơi khác...

Hầu như tối nào cũng ăn với Marc trẻ trung. Khám phá ra, ở tận cùng những ngõ cụt khó lường tượng, những phòng ăn quán cóc hầy còn mở sau nửa đêm, lẳng lặng ăn và ném thử bia từ khắp nơi trên thế giới.

Luôn luôn kết thúc bằng việc tuyên bố, say vì kiệt sức, rằng họ sẽ viết một cuốn sách hướng dẫn du lịch. *Khu cổ hòng rất dốc* hay Khu ZAG (Khu Quy hoạch Lười gà), và rằng *cuối cùng*, cuối cùng thì người ta cũng sẽ nhận ra tài năng của họ!

Sau đó Charles đưa cậu ta về bằng taxi và lăn tròn trên một tấm đệm đặt ngay dưới đất trong một căn phòng trống trơn.

Một tấm đệm, một chiếc ga, một bánh xà phòng và một bàn cạo râu, đó là tất cả những gì anh có vào lúc này. Nghe thấy giọng nói của Kate, “cuộc sống kiểu Robinson này đã cứu tất cả chúng tôi..., ngủ thiếp đi trong tư thế khóa thân, thức dậy cùng ban ngày và cổ cảm giác đã cắm nó xuống đất, cây cầu của đời anh.

Nói chuyện với Mathilde nhiều lần qua điện thoại, thông báo cho nó biết rằng anh đã rời phố Lhomond và hiện cắm trại ở phía bên kia, dưới chân núi Thánh Geneviève.

Không, vẫn chưa chọn phòng cho mình.

Chờ nó trở về...

Chưa từng nói chuyện với nó lâu như thế và nhận thấy nó đã chín chắn biết bao trong những tháng qua. Nó nói với anh về cha nó, về Laurence, về cô em cùng cha khác mẹ của nó, hỏi anh có xem Led

Zeppelin biểu diễn hòa nhạc không, tại sao Claire lại chưa bao giờ có con và chuyện đó có đúng không, câu chuyện cái cửa ấy?

Lần đầu tiên, Charles nói về Anouk với một người không hề biết bà. Trong đêm, rất lâu sau khi ôm hôn nó, nhận ra đó là điều hiển nhiên. Khi đã chia sẻ bà với một trái tim cùng tuổi với trái tim anh khi...

- Nhưng ba yêu bà ấy thật á? cuối cùng nó hỏi anh.

Và, do anh không trả lời nó ngay, tìm một từ khác, đúng hơn chính xác hơn nhưng không hiểm bằng, nghe thấy tiếng lầu bầu tình ngộ cho anh cái bạt tai mà anh đã chờ đợi từ hơn hai chục năm nay để có thể quay trở về với chính mình:

- Ở phải rồi, con thật là ngu ngốc... Người ta có thể yêu cái gì khác chứ?

...

Ngày 17, siết chặt lần cuối bàn tay to tướng của anh tài xế người Nga. Vừa mất hai ngày để nhổ ít tóc còn sót lại trên một công trường ma. Pavlovitch đã biến mất, đa số thanh niên đã đi làm ở hãng Bouygues, những tay còn lại dọa sẽ phá hỏng tất cả nếu họ không được trả lương ngay tắp lự, hai trăm năm mươi kilomet dây cáp chỉ còn lại có mười hai và hãy còn tấm giấy phép đó, đây, rằng...

- Tấm giấy phép nào? anh nạt nộ mà thậm chí không thèm bỏ công nói đúng tiếng Anh. Còn dọa phát giác gì nữa đấy? Các người muốn bao nhiêu *tất cả*, mẹ kiếp? Và nó ở đâu, cái thằng Pavlovitch khốn kiếp ấy? Cả nó nữa, nó cũng làm cho Bouygues hay sao?

Dự án này trục trặc ngay từ đầu. Mà đấy cũng chẳng phải là dự án của họ, một người bạn của Philippe, một người Ý đã đến van xin họ *dì salvargli*, cứu lấy *l'onor* và *la reputazione* và *le finanze* và *lo studio* và *la famiglia e la Santa Vergine*. Thật đúng khi anh đã không vừa làm dấu thánh vừa hôn lên những ngón tay hăn... Philippe đã đồng ý và Charles đã không nói gì hết. ???

Đoán ở bên dưới có thứ gì đó như kiểu một ván chơi bi-a với ba đội mà tài năng của kẻ đồng đảng không thể biến chất của anh đã nắm được bí mật. Cứu lấy công trường này, đó là bỏ Cái ấy vào túi, Cái ấy lại là cánh tay phải của Cái đó, Cái đó có 10.000 mét vuông phải phân chia ra và... Tóm lại, Charles đã đọc các sơ đồ, cứ tưởng rằng sẽ dễ dàng, nhặt lấy cuốn sách của Tolstoi đã vàng ố và, như một ông hoàng nhỏ, ra đi với sáu trăm ngàn người để cho thấy một chút rằng họ là những nhà sách lược tài đến mấy...

Và, cũng như anh, trở về một nhòai.

Không, không đến nỗi thế. Vội vàng bỏ mặc. Chỉ đơn giản cầm bàn tay của Viktor khá lâu trong tay anh và cảm thấy những đốt xương anh ta, và cả những nụ cười của họ, khê kêu răng rắc. Kiếp trước, họ hẳn là những người bạn tốt của nhau...

Chia cho anh ta một xấp tiền rúp anh có trên mình. Người kia khịt khịt:

- Cho những bài học tiếng Nga...
- *Nyèt, nyèt* anh ta tiếp tục bẻ ngón tay.
- Cho bọn trẻ nhà cậu...

Thế thì được. Buông anh ta ra.

Quay lại lần cuối, không thấy những đồng băng hiu quạnh, những tàn quân đói khát chân giá lạnh và khoác những tấm giẻ rách hay những tấm da cừu, mà thấy một vết xăm cuối cùng. Một lưới thép gai dọc một cánh tay giơ lên rất cao để chúc anh thật nhiều *shtchastya* [may mắn]...

Sự trở về, trái lại, thật khó khăn, sống theo kiểu sinh viên già khi cuộc sống đầy những việc phải làm ngay không nặng nề mấy, nhưng hạ cánh từ một thất bại khi người ta không còn nhà cửa thì thật là... Một thất bại nhục nhã khác...

Không đủ can đảm đi taxi và gặm nhấm sự tan vỡ của mình trên tàu nhanh địa phương.

Chặng đường tẻ hại. Buồn, và bần thủ. Những tòa tháp phía tay trái, những lều trại của người Di gan bên tay phải...

Mà tại sao lại là “Di gan” nhỉ? Đừng kể nhĩ đến thế, gọi là khu dân nghèo sẽ hợp hơn nhiều. Hãy tỏ lòng biết ơn toàn cầu hóa đã cho phép chúng ta được hưởng những điều thú vị như ở những nơi khác... Xuống tàu, thấy điều qua trước mặt hàng đồng những thứ vớ vẩn và nhớ lại rằng Anouk đã qua đời ở khu vực này.

Nounou trong nhà xí và bà, ở điểm xuất phát...

Chính trong tâm trạng này, bỏ phí quá nhiều, mà anh về lại với nơi cắm trại của anh ở bên kia nhà ga phía Bắc.

Đi thẳng vào văn phòng cộng sự của mình và mở cái túi lính của anh ra.

- *Terror belli, decuspacis* [Kinh hoàng trong chiến tranh, lá chắn trong hòa bình]...

- Gì cơ? Philippe thở dài dưới cặp mày nhú.

- Kinh hoàng trong chiến tranh, lá chắn trong hòa bình, tớ trả lại nó cho cậu...

- Cậu đang nói gì với tớ thế?

- Về cái gây Nguyên soái của Tớ. Tớ không đến đó nữa đâu...

Đoạn tiếp theo cuộc nói chuyện của họ mang tính kỹ thuật cực độ, đúng hơn là liên quan đến tài chính, và khi Charles đóng lại cánh cửa sau toàn bộ nổi cay đắng mà anh vừa gây ra, quyết định chuồn thẳng mà không qua nơi để thư.

Còn hơn 2.500 cây số chạy lùi trong tim, cộng thêm hai giờ theo đồng hồ sinh học của anh, lại thấy mệt và phải rẽ qua tiệm giặt nếu anh muốn hôm sau có cái để mặc.

Trong khi anh bước qua ngưỡng cửa, Barbara ra hiệu cho anh mà không ngừng nói chuyện điện thoại.

Chỉ một kiện hàng trên giá.

Mai anh sẽ xem cái đó... Sập cửa, bất động, cười ngớ ngẩn, quay lại và nhận ra con dấu.

Chứng tỏ ngày gửi.

Không mở nó ra ngay và, như vài tuần trước đó, băng qua Paris với một điều bất ngờ dưới cánh tay.

Bớt đi một nỗi lo.

Xuôi theo đại lộ Sébastopol, bước chần nhẹ tênh, mạng sườn lỏng lẻo, vẻ tay chơi của công tử bột vừa mới hẹn hò lần đầu. Mỉm cười với những cột tính giờ xe đậu và lại-lại-lại chiêm ngưỡng địa chỉ của anh khi anh chàng dễ mến chuyển sang màu đỏ.

(Đại lộ có tên như thế, nên chẳng phải nhắc lại, để kỷ niệm một chiến thắng của quân Anh-Pháp ở Crum. Ôi!)

Lại chiêm ngưỡng nó trong thời gian hạn chế. Nghi ngờ sao chữ viết của cô lại như thế. Mảnh mai và ngoan ngoèn... Như những họa tiết trên váy cô vậy... Và biết, rằng cô hẳn không như những người khác. Và rằng cô hẳn đã chọn những con tem đẹp dễ...

Cô tên là Cherrington.

Kate Cherrington...

Rằng anh thật là ngốc...

Và rằng anh tự hào.

Vì còn được như thế ở tuổi anh.

Lợi dụng việc này để làm đầy các tủ tường của anh. Để lại một chiếc xe đẩy to tướng trước các quay thanh toán của siêu thị nhỏ và hứa rằng anh sẽ ở nhà mình trong hai giờ nữa khi người ta giao nó.

Ra khỏi cửa hàng với một cây chổi và một cái xô đầy các đồ gia dụng, lau chùi căn hộ lần đầu tiên từ khi nó được bàn giao, cắm tủ lạnh, gỡ các bịch nước, xếp ngăn nắp ngũ cốc của Mathilde, món mứt nó thích nhất, sữa bán kem của nó và nước gội đầu rất dịu của nó, rũ những chiếc khăn tắm, xoáy những chiếc bóng đèn và làm cho mình miếng thịt bò rán đầu tiên ở ngõ cụt Des Boeuis.

Đẩy đĩa của anh ra, gạt những vụn bánh, đi lấy món quà của anh.

Mở nắp một chiếc hộp sắt trắng và thấy những con chó, những con mèo, những con gà, những con vịt, những con ngựa, những con gà con, những con dê, những con lạc đà không bướu, những vì sao, những ông trăng, những đám mây, những con chim én, những con chuột, những chiếc máy kéo, những đôi ủng, những con cá, những con ếch, những bông hoa, những cái cây, những quả dâu tây, những củi chó, những chú bồ câu, những cây đàn ghi ta, những con chuồn chuồn, những chiếc giỏ, những cái chai và...

Được, xếp chúng thành dãy trên bàn. Như anh vẫn thích làm, ngăn nắp và theo chủng loại.

Tất cả các hình dạng đều có nhiều cái, nhưng hình trái tim, chỉ có một cái.

Đó là một dấu hiệu chẳng? *Đó là một dấu hiệu...* Đó là một dấu hiệu!

Tên gọi “thằng ngốc” dường như vượt quá xa tình huống, phải không?

Dear Charles,

Tôi đã chuẩn bị bột, Hattie và Nedra đã làm bánh quy, Alice đã thêm cho chúng đôi mắt và bộ ria, Yacine đã tìm thấy địa chỉ của anh (có đúng anh không?) và Sam đã đi gửi bưu điện...

Thanks.

I miss you.

We all miss you.

K.

Không ăn một cái nào, lại xếp chúng thành hàng, nhưng đứng, trên lò sưởi của căn phòng nơi anh sống và ngủ thiếp đi trong khi nghĩ tới cô.

Tới hình dạng của anh, nếu cô ập vào anh như một cái đột lỗ.

Sáng hôm sau, vẽ chiếc lò sưởi của cô trong khoảng không và thêm vào: *Tôi cũng nhớ mọi người.*

Và, nhân tiện, do cô đã nói đến từ “bếp núc”, thấy sự mập mờ trong ngôn ngữ của cô thật là tiện.

Từ “anh” này có thể có nghĩa *you hay you.*^{*}_—

Cô có thể chọn...

Lẽ ra có thể, hay phải bớt cảnh giác hơn, nhưng không biết làm điều đó.

Việc anh chia tay với Laurence, dù có thể chấp nhận được, vẫn để lại cho anh một vị nhu nhược khó chịu trong miệng.

Lại một lần nữa, nấp sau cái bàn của anh, những viễn cảnh của anh và AutoCAD của anh. Phần mềm làm việc mà tất cả đều hoàn hảo bởi vì tất cả đều là ảo ảnh. Đã dự định không làm gì nữa cả, và dựa vào những độ chênh cao của nó, tin chắc là mình không sẩy chân.

Tính toán. Nửa và nửa.

Không ngừng nghĩ đến Kate nhưng không bao giờ thực sự.

Đó là... Anh hẳn không thể giải thích điều đó... Như một ánh sáng... Như thế việc chắc chắn biết rằng cô tồn tại, cho dù xa anh, cho dù ở bên ngoài anh, cũng đủ làm anh dịu lòng. Tất nhiên, nuôi những ý tưởng đôi khi... *hóa thân* hơn, nhưng không nhiều đến thế... Khoe khoang khoác lác khi anh mơ được làm những chiếc bánh bơ nhỏ của cô. Sự thực là, cảm thấy... nói sao nhỉ... có thể là xúc động... Phải, nào... đúng là xúc động đấy. Cô ấy đã mất công vô ích khi làm tất cả để không bị phụ thuộc vào đó, vã mồ hôi, chịu nhọc nhằn, đuổi anh đi chỗ khác bằng cách giơ ngón tay giữa của mình lên, giận dữ, kêu ca, thề thốt, hỉ mũi vào tay áo, uống like a fish, chà đạp ngành Giáo dục quốc gia, nhổ vào các dịch vụ xã hội, đả kích sự đầy đà của anh, những bàn tay anh, tính kiêu ngạo của anh, thường xuyên tự gièm pha mình và bỏ rơi anh mà không một lời từ biệt, tính từ này rất hợp với cô.

Thật là ngốc nghếch, thật là đáng tiếc, thật là ức chế, nhưng là thế đấy. Khi anh nghĩ đến cô, thiết kế một thế giới, hơn là một người đàn bà có sọc hình sao.

Vả lại, khi nghĩ kỹ điều này, ngay từ đầu, cô đã phân vai rồi. Anh là người lạ, khách tham quan, *the explore*, Colombo người đã từng hạ cánh xuống đó bởi vì anh bị nhầm đường.

Bởi vì con bé có những cái răng mọc lệch và một người mẹ còn lệch hơn thế nữa.

Và, bằng cách để anh ra đi mà không chào anh, cô đã cố ý làm lệch hướng chiếc compa...

Ta đã quay lại với hướng dẫn sử dụng, tôi thấy... Vậy thì đó là cái gì, đây, câu chuyện cây cầu này, đời sống tu sĩ này, sự Đại Cùng Quần tuyệt vời này? Cậu nhớ bộ đồ trải giường bằng lông ngỗng của cậu, phải không nào?

Không, mà là...

Là cái gì?

Tôi đau lưng, mẹ kiếp... Hết sức đau lưng...

Hãy mua cho cậu một cái giường đi!

Không, nhưng không chỉ có thế...

Có cái gì?

Tội lỗi...

Aaaaaah...! Thôi được, vậy thì chúc may mắn nhé... Bởi vì cậu sẽ thấy, không có sách hướng dẫn cho chuyện đó đâu.

Không có?

Không. Nếu cậu tìm, chắc chắn cậu sẽ thấy, những người bán hàng phố Temple có ở mọi nơi, nhưng tốt hơn là cậu nên tiết kiệm và mua cho mình một cái giát lò xo thay vào đó. Hơn nữa, cô ấy vừa viết cho cậu, rằng cô ấy nhớ cậu.

Chà... *Miss you* trong tiếng Anh, đó chỉ là một cách nói thôi. Giống như là *Take care* hay *All my love* vậy...

Cô ấy đã không viết *Miss you*, cô ấy đã viết *I miss you*.

Ừ, nhưng...

Nhưng sao?

Cô ấy sống ở Pétaouchnoque, cô ấy có một lũ nhóc, những con vật mất ba chục năm mới nghèo, một ngôi nhà có mùi chó ẩm và...

Stop, Charles, stop. Chính cậu mới bốc mùi ấy.

Và do kiểu bàn cãi dài dòng giữa anh Lý lẽ và anh Vậ thì này không đưa anh đến đâu cả, và chủ yếu là do anh có quá nhiều việc phải làm, thích làm việc hơn.

Đồ ngốc...

Thật may, Claire.

8

Cô đã bảo anh nhất định em phải cho anh khám phá nơi này. Không chỉ tuyệt ngon mà gã ấy thật là tuyệt.

- Gã nào?

- Gã phục vụ...

- Vẫn là ham muốn làm người phục vụ quán cà phê đấy à? Ngón tay cái trong áo gilê và cặp hông vừa vạm với cái tạp dề trắng to à?

- Không, không, hoàn toàn không. Hẳn ta, anh sẽ thấy, đó là... Em không thể nói cho anh đâu... Em rất thích hẳn... Một dạng quý tộc cực sang. Một thứ từ trên cung trăng rơi xuống. Một dạng lai giữa Ngài Hulot và công tước xứ Windsor...

Vừa ghi ngày ăn trưa này vào sổ lịch, Charles vừa ngược mắt lên trời.

Những ý thích nông cuồng của cô em gái anh...

Họ gặp lại nhau vào những ngày đầu tháng Tám, đủ thời gian để khóa hồ sơ của họ và chúc kỳ nghỉ vui vẻ đến các cô trợ lý của mỗi người. Claire phải đi tàu vào cuối buổi chiều để tham dự một festival nhạc soul ở vùng Périgord đen.

- Anh cho em xuống ga nhé?

- Ta sẽ đi taxi, em biết rõ là anh không có ô tô mà...

- Thì đấy chính là điều em muốn nói với anh... Cho em xuống xong, anh giữ xe hộ em nhé? Em không còn thẻ đậu xe nữa...

Charles lại ngược mắt lên trời. Anh thấy bức mình khi phải đánh vật với những cái đồng hồ đo thời gian đậu xe ở Paris. Được... Anh sẽ đi đậu xe ở nhà bố mẹ anh... Anh đã không gặp họ từ lâu lắm rồi...

- OK.

- Anh đã ghi lại địa chỉ chưa đấy?

- Rồi.

- Ổn chứ? Anh nói khẽ thế... Mathilde đã về chưa?

Yes, she is, nhưng anh chưa gặp nó. Chính Laurence đi đón nó và họ đã đi thẳng đến Biarritz.

Charles không có dịp, hay lòng can đảm, kể lại những tình tiết vợ chồng của anh cho em gái anh nghe.

- Anh đi đây, anh có hẹn, anh trả lời cô.

Người ta không thể nói hay hơn: sự vụng về, thơ ca, Ngài Hulot cao ngạo, nhưng với sự sang trọng và bông hoa ở lỗ khuy của *HRH Echvârde*

Mở rộng đôi cánh tay lớn, đón họ trong quán rượu nhỏ xíu của anh như trên thềm Saint James's Palace, chào chiếc váy mới của Claire bằng thơ mười hai âm tiết, và, hơi lấp bắp, chỉ cho họ một chiếc bàn gần cửa sổ.

- Anh nhìn gì vậy? cô hỏi.

- Những hình vẽ...

Hạ tấm thực đơn và nhìn theo hướng anh trai cô nhìn.

- Theo em, đó là một người đàn ông hay một người đàn bà? anh tiếp tục.

- Cái gì cơ? Cái lưng kia ấy à?

- Không. Bàn tay cầm quả cam đỏ lòng ấy...

- Em không biết. Ta sẽ hỏi người ấy.

Tati de Windsor mặc nhiên phục vụ họ một ly vang đỏ và đang quay lại để bình luận về cuốn sổ ghi nợ thì một tiếng càu nhàu vọng đến từ phía quầy:

- Điện thoại!

Xin họ thứ lỗi và đi lấy cái điện thoại di động mà người ta chìa cho anh.

Charles và Claire thấy anh ta đỏ mặt, xanh nhợt, cảm thấy một sự bối rối toát lên từ tâm hồn say đắm, đưa tay lên trán, buông điện thoại ra, cúi xuống, rơi kính, đeo ngược, lao vội về phía lối ra, với lấy cái áo vest trên mắc và sập cửa lại trong khi cái gọi là mắc áo đổ sập xuống nền đất, kéo theo nó một cái khăn trải bàn, một cái chai, hai bộ đồ ăn, một cái ghế tựa và giá đựng ô.

Yên lặng trong phòng. Tất cả mọi người nhìn nhau ngơ ngác.

Một chuỗi chữ thề bốc lên từ dãy bếp. Đầu bếp xuất hiện, một gã thanh niên có vẻ cau có xoa tay vào tạp dề rồi nhặt lấy chiếc điện thoại.

Vẫn lăm nhăm trong bộ ria, đặt nó xuống quầy bar, cúi xuống, lay ra một chai đại sâm banh và bắt đầu chậm rãi xoay nhẹ cái nắp.

Thời gian để cái trán nhú của gã ta chuyển thành một cái gì đó có thể giống với một nụ cười...

- Nào... gã vừa nói vừa quay sang tất cả họ, có vẻ như phụ tá của tôi vừa mới sinh một người thừa kế ngai vàng...

Cái nút bắn ra. Nói thêm:

- Đến lượt ông chú...

Vừa chìa cái chai ra cho Charles vừa xin anh phục vụ những người khác. Gã đang dở việc.

Đi khỏi với một ly trong tay và lắc lư cái đầu như thể gã không tưởng tượng nổi mình lại xúc động đến thế...

Quay trở lại. Hất cằm chỉ cho họ cuốn sổ bị bỏ lại trên quầy:

- Các vị làm ơn tự mình gọi món, xé tờ đầu tiên và đặt lên trên quầy cho tôi, gã càu nhàu. Và giữ lấy một bản nhé. Tôi để các vị tự tính tiền...

Cánh cửa khép lại và họ nghe thấy:

- Và hãy viết bằng chữ in hoa nếu có thể nhé! Tôi mù chữ đấy!

Và rồi tiếng cười này.

Khổng lồ. Sành ăn.

- Mẹ kiếp, Philou của tôi... Mẹ kiếp!

Charles quay về phía em gái anh:

- Em có lý, chỗ này thật là hùng vĩ...

Phục vụ cho họ và chuyển cái chai sang bàn bên cạnh.

- Không thể tưởng tượng nổi, cô thì thầm, em hình dung hẳn là người hoàn toàn phi giới tính, cái gã đó ấy...

- Ôi! Việc này thì đúng là trò của đàn bà các cô... Ngay khi thấy một cậu chàng dễ thương là các cô thiện người ta ngay.

- Ơ kìa, cô huyết sáo.

Uống một ngụm và nói thêm:

- Nhìn kìa. Anh... Anh là cậu con trai dễ thương nhất mà em biết đấy và...

- Và sao?

- Không. Không có gì hết... Anh sống với một người phụ nữ ờ... rất rạng rỡ...

- Xin lỗi, cô nói tiếp. Em xin lỗi. Chẳng ra làm sao cả.

- Anh bỏ đi rồi, Claire ạ...

- Đi đâu?

- Khỏi nhà anh.

- Khôông??? cô cười lẩn.

- Cóóó... anh sầu thảm.

- Sâm banh!

Và do anh không phản ứng:

- Anh bất hạnh à?

- Chưa đâu.

- Còn Mathilde?

- Anh không biết... Nó nói là muốn đến ở với anh...

- Anh ở đâu?

- Gần phố Carmes...

- Em không ngạc nhiên...

- Là anh bỏ đi á?

- Không. Là Mathilde theo anh...

- Tại sao?

- Bởi vì bọn trẻ thích những người độ lượng. Sau đó người ta rảnh hơn, nhưng ở tuổi ấy, người ta còn cần một chút khoan dung... Mà này, anh sẽ làm thế nào với công việc của anh?

- Anh không biết nữa... Anh sẽ tổ chức theo cách khác, anh hình dung thế...

- Anh sẽ buộc phải thay đổi cuộc sống...

- Càng hay. Anh đã mệt mỏi vì cuộc sống kia... Anh cứ tưởng đó là chênh lệch thời gian nhưng hoàn toàn không, đó là... điều em vừa nói... Một vấn đề về lòng khoan dung...

- Em không hình dung nổi... Từ bao giờ vậy?

- Một tháng.

- Thế là từ khi anh gặp lại Alexis à?

Charles mỉm cười. Thật tình quái, cái cô này...

- Đúng thế...

Claire chờ đến lúc giấu mặt mình sau tờ ghi các loại rượu để rút chốt một quả lựu đạn nhỏ:

- Cảm ơn Anouk!

Anh không trả lời gì hết. Vẫn mỉm cười.

- Kìa anh... cô vừa nói vừa nhìn anh từ dưới lên, anh đã gặp ai đó...

- Không...

- Nói dối. Anh đỏ hết mặt kìa.

- Đây là do bột rượu...

- Thế á? Thế những bột rượu ấy có đẹp không? Chúng có tóc vàng không?

- Hổ phách...

- Xem nào... Khoan đã... Hãy gọi đồ đã nếu ta không muốn bị gã người Cro-Magnon kia chửi cho một trận và sau đó, em có... xem đồng hồ của cô, ba giờ để dò hỏi anh... Anh dùng gì? Áctisò? Một quả tim bê?

Anh tìm kính.

- Em thấy ở đâu vậy?

- Ngay đối diện với em, cô cười.

- Claire?

- Mhmm?

- Những người thuộc phe bên kia làm thế nào lúc ở tòa án?

- Họ rên rỉ... Rồi, em chọn rồi. Thế nào? Ai vậy?

- Anh không biết nữa.

- Ôi mẹ khi, không... Anh đừng làm thế với em...

- Nghe này, anh sẽ kể mọi chuyện cho em nghe và em sẽ cho anh biết, một người láu cá như em, theo em đó là...

- Một loài đột biến à?

Anh lắc đầu.

- Cô ấy có gì đặc biệt vậy?

- Một con lạc đà không bướu.

- ?!?

- Một con lạc đà không bướu, hai ngàn mét vuông mái, một con sông, năm đứa trẻ, mười con mèo, sáu con chó, ba con ngựa, một con lừa, những con gà, những con vịt, một con dê, những đám mây chim én, đầy sẹ, một viên đá màu chạm chìm, những cái roi, một nghĩa địa bỏ túi, bốn cái lò, một cái máy xẻ gỗ, một cái máy quay nghiền, một chuồng ngựa thế kỷ thứ XVIII, một cái xà nhà sắp sập xuống đất, hai thứ tiếng, hàng trăm bông hồng và một phong cảnh tuyệt vời.

- Đây là cái gì vậy? cô vừa nói vừa mở tròn mắt.

- Đây! Anh thấy là em không tiên tiến hơn anh đâu nhé...

- Cô ấy tên là gì?

- Kate.

Anh cầm tờ giấy ghi món và đến đặt nó trước hang gấu.

- Và... Claire nói tiếp, cô ấy có đẹp không?

- Anh vừa nói với em rồi đấy thôi...

...

Thế là Charles ngồi vào bàn.

Hồ chôn ngay sát bãi đổ rác, vụ xịt màu lên bia mộ, Sylvie, dải ga rô, con bồ câu, tai nạn của anh trên đại lộ Port-Royal, ánh mắt vô hồn của Alexis, cuộc sống bình dị không mơ ước và không âm nhạc như một liệu pháp thay thế của gã, những bóng người xung quanh đồng lửa, di vật của Anouk, gian hàng Xáo trộn Tất cả, màu trời, giọng nói viên đại úy cảnh binh, những mùa đông ở Vesperies, cái gáy của Kate, khuôn mặt cô, đôi bàn tay cô, tiếng cười của cô, đôi môi mà cô không ngừng quấy rối, bóng họ, New York, câu cuối cùng trong cuốn tiểu thuyết ngắn của Thomas Hardy, chiếc giường đầy dằm của anh và những chiếc bánh quy tối nào anh cũng đếm lại.

Claire chưa động đến đĩa của mình.

- Sắp nguội rồi đây, anh báo cho cô biết.

- Vâng. Nếu anh cứ mân mê những cái bánh như một gã ngốc, nó sẽ nguội đi, chắc chắn đấy...

- Em muốn anh làm gì khác nào?

- Nhà thầu.

- Em không thấy công trình à...

Cô uống cạn ly, nhắc lại cho anh biết rằng chính cô là người đã mời anh, xem phiếu thanh toán và để lại tiền trên bàn:

- Ta phải đi thôi...

- Đi rồi á?

- Anh không có vé...

- Sao em lại đi qua đây? anh hỏi cô.

- Em đưa anh về nhà anh.

- Còn xe ô tô?

- Em sẽ để anh được tự do khi anh đã đặt túi du lịch và những cuốn sổ của anh ở phía sau xuống...

- Gì cơ?

- Anh già quá rồi, Charles ạ. Bây giờ anh cần phải làm gì đó đi. Anh đừng có mà tái diễn với cô ấy như với Anouk. Anh đúng là... quá già rồi. Anh hiểu chứ?

- Em không nói với anh là sẽ ổn cả đâu nhé, nhưng... Anh còn nhớ khi anh ép em đến Hy Lạp với anh không?

- Có.

- Thì đấy... mỗi người đến lượt mình...

Anh xách chiếc va li của cô và tiễn cô đến tận toa tàu.

- Còn em, Claire?

- Em á?

- Em chẳng kể anh nghe gì về tình yêu của em cả...

Cô tự kiềm chế bằng một vẻ nhản nhó thăm hại để khỏi phải trả lời anh.

- Quá xa đây, anh nói tiếp.

- Xa gì cơ?

- Tất cả...

- Đúng thế. Anh có lý. Hãy quay trở về nhà Laurence, tiếp tục đem nến đến thắp cho Anouk, phục vụ Philippe và bao bọc Mathilde cho đến khi nó chuồn đi, thế đỡ mệt hơn đấy.

Hôn nhanh anh một cái rồi nói thêm:

- Đến nước đó rồi thì anh cho chim câu ăn bánh mì luôn đi nhé...

Và biến mất mà không hề quay lại.

Charles dừng lại ở cửa hàng Tay cầm trại Lão làng, rẽ qua hăng, lấy sách và hồ sơ bỏ đầy hòm, tắt máy tính, đèn, và để lại cho Marc một danh sách dài những việc phải làm. Anh không biết khi nào mới

về, sẽ khó mà liên lạc qua điện thoại di động của anh được, sẽ gọi cho cậu ta và chúc cậu ta can đảm.

Rồi anh rẽ qua phố Anjou. Ở đó có một hiệu sách mà anh chắc hẳn sẽ tìm thấy...

9

Hình dung ra mọi chuyện. Năm trăm kilomet phim quảng cáo và gần như ngần ấy phiên bản khác nhau của cảnh đầu tiên.

Thật đẹp như điệu chabadabada. Anh xuất hiện, cô quay lại. Anh mỉm cười, cô hóa đá. Anh dang vòng tay, cô lao vào trong. Anh trong tóc cô, cô trong cổ anh. Anh nói tôi không thể sống thiếu cô, cô quá xúc động để có thể trả lời. Anh nhắc cô lên khỏi mặt đất, cô cười. Anh cuốn cô về phía... ờ...

Đây, thế đây, đã là cảnh thứ hai rồi và sân khấu hẳn sẽ đầy những người đóng vai phụ...

Năm trăm kilomet, mất nhiều phim quay đấy... Đã dự kiến *hết cả*, và tất nhiên, không có gì sẽ diễn ra như dự kiến hết.

Khi anh qua cây cầu thì đã gần mười giờ tối. Ngôi nhà trống rỗng. Nghe thấy tiếng cười và những tiếng động phủ đầy khu vườn, theo ánh nến và, như ở cuối bãi cỏ lần trước, thấy nhiều khuôn mặt quay lại trước khi nhận ra khuôn mặt cô.

Những khuôn mặt và những bóng hình người lớn không quen biết. Mẹ kiếp... Phải tua lại những cuộn phim rồi...

Yacine lao đến chỗ anh. Khi cúi xuống hôn nó, thấy đến lượt cô đứng dậy.

Anh không còn nhớ rằng cô vẫn đẹp như trong tâm trí anh.

- Thật ngạc nhiên quá, cô nói.

- Tôi không làm phiền cô chứ?

(Ôi! Những câu hội thoại! Thật là xúc động! Thật là mạnh mẽ!)

- Không, tất nhiên là không rồi... Tôi có những người bạn Mỹ đến chơi vài hôm... Anh lại đây nào... Tôi sẽ giới thiệu họ với anh...

Cắt! Charles nghĩ, đuổi hết ra ngoài cho tôi đi! Những kẻ thối tha này chẳng có việc gì để làm trong phân cảnh cả!

- Rất vui lòng...

- Anh có cái gì thế? cố vừa hỏi anh vừa chỉ đồng hồ anh kẹp dưới cánh tay.

- Một cái túi ngủ...

Và, như trong một bộ phim của Charles Balanda, cô quay lại, mỉm cười với anh trong cảnh tranh tối tranh sáng, cúi đầu như vậy, để anh thấy gáy cô và đặt tay cô lên lưng anh để chỉ đường cho anh.

Theo bản năng, tình lang của chúng ta chậm bước.

Từ nơi anh đứng đó, khán giả hẳn sẽ không nhận thấy, lòng bàn tay ấy, năm ngón tay dài hơi xòe ra và siết chặt bởi một sự hy sinh đồng áng ấy ở nơi bờ hông hoàn hảo, nhẹ nhàng ấn vào lớp cotton ấm áp của áo sơ mi anh mặc, đó là... một cái gì đó...

Ngồi vào đầu bàn, được phục vụ một ly, một cái đĩa, bộ đồ ăn, bánh mì, một tấm khăn ăn, những *Hi!*, những *Nice to meet you* những nụ hôn trẻ con, những củ nấm mũi chó, một nụ cười của Nedra, một cái gật đầu dễ thương từ phía Sam, kiểu chúc mừng chú đã đến của người Mỹ, chú vẫn có thể tè ra lãnh địa của cháu, nó rộng mênh mông và chú sẽ không bao giờ nhắm đủ xa đâu, những hương hoa và cỏ mới cắt, những con đom đóm, một phần tư mặt trăng, một cuộc nói chuyện quá nhanh và anh chẳng hiểu gì hết, một chiếc ghế tựa mà chân trái phía sau bình thân ấn xuống phòng khách của một chú chuột chũi, một miếng bánh lê to tướng, một chai mới, một con đường viền những vụn bánh giữa đĩa của anh và tất cả những chiếc đĩa khác, những cuộc cãi vã, những câu hỏi, những sự phân chia bè nhóm nhân một chủ đề mà anh không hiểu lắm. Từ “*bush*” được dùng thường xuyên nhưng... ờ... đó là người hay là cây? và... Tóm lại, một kiểu bông bênh thú vị.

Nhưng cả hai cánh tay của Kate vòng quanh đầu gối cô, đôi bàn chân trần của cô, sự vui vẻ đột nhiên của cô, giọng nói không còn như cũ ngay cả khi cô nói bằng ngôn ngữ của cô và những cái liếc mắt từ cô mà anh bắt gặp giữa hai ngụm rượu, mỗi lần như thế chúng lại dường như muốn nói: So... Đúng thế không? Anh đã quay trở lại...

Mỉm cười lại với cô và, vẫn luôn yên lặng, có cảm giác chưa bao giờ nói với phụ nữ nhiều đến thế.

Sau đó có cà phê, các tiết mục biểu diễn, rượu giải cà phê, diễn trò bắt chước, rượu bourbon, những tiếng cười khác, những câu chuyện phiếm riêng tư khác và thậm chí cả một chút kiến trúc bởi vì những người này đều có học...

Tom và Debbie đã kết hôn và là giáo sư ở Cornell, người kia, Ken, cao lớn tóc dài, là nhà nghiên cứu. Anh thấy dường như hẳn ta quay quanh Kate rất nhiều... *Well*, khó mà nói được với những người Mỹ này, họ lúc nào cũng sờ soạng nhau chẳng vì lý do gì cả. Với những *sweeties* của họ, *honeys* của họ, *hugs* của họ và những *give me a kiss* có thể hiểu theo mọi nghĩa của họ...

Charles cóc quan tâm. Lần đầu tiên trong đời anh, quyết định kế cho mình sống.

Kệ. Cho mình. Sống.

Thậm chí không biết liệu anh có khả năng vượt qua thử thách này không...

Anh nghĩ ở đó. Hạnh phúc và hơi say. Dùng những viên đường để tạo ra một ngôi đền cho những con phù du chết vì ánh sáng mà Nedra mang đến cho anh trong những cái nhấp chai bia. Trả lời “*Yes*” hay “*Sure*” khi cần thiết, “*No*” khi tốt hơn, và tập trung vào mũi dao để làm cho những chiếc cột của anh cân đối hơn.

Những ZAC của anh, PLU của anh, PAZ của anh và POS của anh sẽ đuổi kịp anh khá nhanh chóng...

Dò xét tình dịch của anh giữa hai đoàn xe tang...

Hơn nữa tóc dài ở tuổi ấy, thật là... thống thiết.

Hơn nữa, anh ta có sợi dây đồng hồ to tướng khiến anh quên cả tên anh ta. Và cái tên anh ta, hãy nói đến nó nào. Nó giống hệt với Barbie.

Chỉ còn thiếu mỗi chiếc xe cắm trại thôi...

Nhưng đặc biệt, và điều này thì cái tay lăm lông mặc áo sơ mi Hawaii hoàn toàn không biết, mô hình hắc đã chọn, đó là dây *Himalaya light*.

Quá đắt, đồng ý, nhưng phủ đầy lông vịt đã qua hãng Teflon xử lý.

Cậu nghe thấy chưa, Samson?

Ở hãng Teflon, cậu chàng ạ, ở hãng Teflon.

Chừng ấy để nói với cậu là tôi có thể trụ được một lúc...

Himalaya, nhưng light.

Đó là chương trình mùa hè của anh.

Khi anh đi ra sân với ngọn nến trên tay, Kate đã cố gắng gọi *perfect housewife* đang ngủ trong cô quay trở lại bằng cách đề nghị anh ra cái ghế... ghế bành...

Nhưng chao ôi... Tất cả họ đều quá say để có thể làm điệu.

- Này, cô nói, *don't*... Đừng có đốt lửa đấy nhé?

Charles giơ tay lên để ra hiệu cho cô biết rằng dù sao anh cũng không quá *stupid*.

- Xong rồi, baby, xong rồi, anh cười gằn vì mắc chân vào những viên sỏi.

Ồ, phải. Anh đã chín như một cái bánh quy...

Vào các chuồng ngựa, nhưng hết hơi mới tìm thấy chỗ mở cái túi ngủ chết tiệt của anh và ngủ thiếp đi trên một cái giặt lò xo bằng ruồi chết.

Thật tuyệt...

10

Tất nhiên, lần này chính Ken là người đi mua bánh sừng bò...

Và phải chạy...

Với đôi giày Nike đẹp đẽ của anh ta, đuôi ngựa của anh ta^{*}?, và những ống tay áo phong quần quanh vai anh ta. (Láng bóng.) (Mồ hôi)

Tốt, tốt, tốt...

Charles ho và sắp xếp lại những kịch bản nóng hổi của anh.

Giá như tay này là một thằng đàn... Nhưng không. Đó là một tay trí thức. Một người đàn ông đáng yêu. Đam mê, mê hoặc, hài hước. Và những người đồng hương của hân *as well*

Cách nói năng đã được xác định. Ngự trị trong ngôi nhà này một bầu không khí, cởi mở chân tình, bạn bè hữu hảo, từ Baden Powell cho đến *you kai' di you kai' da*. Mặc kệ. Càng hay. Bọn trẻ hạnh phúc vì tự nhiên có bao nhiêu người lớn để nhờ vả và Kate vui khi thấy bọn trẻ hạnh phúc.

Chưa bao giờ đẹp đến thế... Ngay cả sáng nay, với cái miệng khô khốc giấu sau cặp kính đen to đùng...

Đẹp như một người phụ nữ thuộc lòng giá của sự cô đơn và cuối cùng thì hạ vũ khí.

Được phép nghỉ vài ngày và, little by little, xa rời họ. Không muốn đưa ra sáng kiến nữa, gửi nhà cho họ, bọn nhóc, lũ vật, những bản tin thời tiết bất tận của René, và giờ các bữa ăn.

Đọc, sưởi nắng, ngủ dưới nắng và thậm chí còn không cố làm ra vẻ muốn giúp đỡ họ.

Và rồi không chỉ có thế... Chưa bao giờ đặt tay lên người Charles. Không còn những nụ cười kín đáo cũng như những ánh mắt được ủng hộ. Không còn kidding me or teasing you. Không còn kho báu trong đồng rơm và những giấc mơ truyền giáo.

Đầu tiên đau khổ vì vẻ lạnh nhạt bề ngoài này vốn đã hình thành, đau buồn, vì *tình thân*.

Vậy là như vậy sao? Anh thật thất vọng, thấy mình từ nay bị giáng xuống vai trò ngang với thành viên của một bè lũ? Cô không bao giờ gọi anh bằng tên nữa mà nói “này anh” trông không.

Shit.

Cô phải lòng gã thôn kia chẳng? Thậm chí cũng không chắc...

Cô phải lòng chính cô.

Chơi, vắng tục, biến mất cùng lũ trẻ và tìm cách được mắng *cùng với chúng*.

Ngang hàng với chúng.

Ban phép lành cho những người lớn này bằng cách mang cho họ hàng chục lát bánh mì nướng trong các bữa ăn ngày một kéo dài và lợi dụng sự có mặt của họ để đuổi người giám hộ.

Cảm thấy hoàn toàn hạnh phúc vì điều đó.

Charles, người mà, và rất vô thức, hẳn đã có thể, hay phải, thấy... nổi sao nhỉ... rụt rè? lo sợ? bởi những đầu cánh nhỏ này dưới dải đeo áo con, chì càng yêu cô hơn vì thế.

Nhưng thôi. Tránh để cô biết điều đó... Đã nhận không ít cái tát vào mặt trong thời gian qua và cái xương này, đây, nó dựa vào cột sống của anh để bảo vệ trái tim anh chính xác là đang đánh lại. Đây không phải là lúc mở rộng vòng tay một cách quàng xiên.

Không. Đó không phải là một nữ thánh... Đó là một kẻ rất lười biếng chẳng quan tâm đến gì, đang trượt dốc kinh khủng, trông cần sa (ra là thế, “được phẩm tiện dụng” của cô ấy...) và thậm chí còn không nghe thấy tiếng chuông gọi!

Chẳng có chút đạo đức nào trong con người cô ấy.

Thế là thoát!

Khám phá này rất đáng nhận được một chút dừng dừng.

Kiên nhẫn, con ốc nhỏ, kiên nhẫn...

Nhưng chính xác là anh đang làm gì để có thời gian gặm nhấm tất cả những điều vô vị của tuổi thiếu niên già tê tái này?

Anh quét những con ruồi.

Không ở một mình. Đã kéo theo sau anh Yacine và Harriet, chúng đã nhường phòng mình cho đám cờ sao, quyết định đi đày cùng anh.

Họ phân phòng bằng cách rút thăm và họ đã trải qua hai ngày trọn vẹn để ngốn mạng nhện và đi dạo trong những kho lúa khác nhau như trong các kho của Cơ quan lưu giữ vật dụng quốc gia. Bình luận, vá víu, cạo gĩ và sơn lại bàn, ghế, gương và những di vật khác đã bị mối và xén tóc gặm. (Yacine, hơi bức mình vì sự thiếu chính xác trong những vết mọt đục, dạy cho họ: Những cái lỗ, đó là xén tóc, chỗ mục-phân lớp-mùn, đó là mối.)

Tổ chức một bữa tiệc nhỏ ăn mừng nhà mới và Kate, phát hiện ra phòng cô, trần trụi, trống trơn, làm trắng bằng nước Javel nguyên chất, khắc khổ và giống kiểu tu sĩ, với tất cả những hồ sơ chồng chất dưới chân giường, máy tính xách tay và những cuốn sách của cô trên chiếc bàn làm việc tinh xảo mà anh đã sửa dưới một hốc kê giường, yên lặng mất một lúc.

- Anh đến đây để làm việc à? cô thì thầm.

- Không. Chỉ để gây ấn tượng cho cô thôi...

- Thế á?

Tất cả những người khác ở chỗ Harriet.

- Có một điều tôi muốn nói anh biết, cô vừa nói thêm vừa nghiêng người qua cửa sổ.

- Vâng?

- Tôi... Anh... Tóm lại... Nếu tôi...

Charles dán mắt vào năm lạc cô cầm.

- Không. Không có gì hết, cô vừa nói vừa quay đi, ở đây ấm như trong giở ấy nhỉ?

Anh ở đây đã được ba ngày, đây là lần đầu tiên anh có cô cho riêng mình anh, vậy nên đặt những huy hiệu hướng đạo sinh xinh xắn xuống hai phút.

- Kate... Hãy nói tôi nghe...

- Tôi... Tôi cũng như Yacine, cô bỗng tuyên bố.

- ...

- Tôi không biết phải nói chuyện đó với anh như thế nào, nhưng tôi... tôi sẽ không bao giờ mạo hiểm dù chỉ một chút để lại phải chịu đau đớn nữa.

- ...

- Anh hiểu chứ?

- Đó là điều mà Nathalie đã kể tôi nghe... Rất nhiều đứa trẻ gửi nuôi, khi chúng cảm thấy một sự thay đổi trong không khí, bỗng trở nên khó chịu lắm và gây ra những phiền toái tồi tệ nhất cho gia đình nhận nuôi chúng. Và anh biết tại sao chúng lại hành động như vậy không? Do bản năng sống còn đấy. Để chuẩn bị về tinh thần và thể chất cho một cuộc chia ly mới. Chúng tỏ ra khó chịu để sự ra đi của chúng được coi như một niềm khuây khỏa. Để phá vỡ tình yêu... Cái... cái bấy thô kịch mà chúng suýt lại mắc vào lần nữa...

Ngón tay cô chạy dọc tấm gương.

- Thì tôi đây, tôi cũng như chúng, anh biết không? Tôi không muốn đau khổ nữa.

Charles tìm từ. Một, hai, ba. Thậm chí là hơn, nếu anh không thể làm ít hơn, nhưng từ ngữ, xin làm ơn cho, từ ngữ...

- Anh chẳng bao giờ nói gì cả, cô thở dài.

Và, đi xa dần về phía căn phòng bên cạnh:

- Tôi chẳng biết gì về anh cả. Thậm chí tôi còn không biết anh là ai cũng như tại sao anh lại quay trở lại nhưng có một điều anh cần phải biết. Tôi đã đón rất nhiều người trong ngôi nhà này and, đúng thế, *there is a Welcome on the mat but...*

- Nhưng?

- Tôi sẽ không cho anh cơ hội bỏ rơi tôi đâu...

Lại thò đầu qua khung cửa, nhìn chăm chú anh chàng nhẹ cân bị nốc ao đang đứng kia và thôi đếm ngược:

- Để quay trở lại với những đề tài nghiêm túc hơn, anh có biết ở đây thiếu gì không, *darling*?

Và do anh thực sự quá down, nói thêm:

- Một Mathilde.

Nhổ hàm răng giả của anh ra, cùng vài cái răng, và cười đáp cô trước khi đi theo cô xung quanh tủ rượu.

Và, trong khi anh nhìn cô cười, nâng ly của anh lên và chơi ném phi tiêu với những người khác, nghĩ rằng mẹ kiếp, vậy là cô sẽ không hiếp anh...

Cũng nhớ lại một câu chuyện tếu của người vắng mặt được nhắc đến:

- Ba có biết tại sao lũ ốc không tiến nhanh không?

- Ờ...

- Bởi vì dài, nó dính.

Vậy là hết nhỏ dài.

11

Điều diễn ra sau đó có tên là hạnh phúc và hạnh phúc thì rất khó xử.

Không kể ra được.

Người ta bảo thế.

Họ bảo thế.

Hạnh phúc bằng phẳng, màu mè, *boring* và luôn cần mẫn.

Hạnh phúc làm độc giả phát chán.

Một thứ giết chết tình yêu.

Nếu tác giả có hai xu lương tri, tác giả sẽ sử dụng một phép tình lược.

Đã nghĩ đến điều đó. Đã tra cuốn Gradus của cô:

TÌNH LƯỢC. *Bỏ những từ có thể cần cho việc xây dựng một câu chuyện hoàn chỉnh, nhưng những từ được diễn đạt đã khiến người ta hiểu khá rõ để không có tình trạng tối nghĩa hay không chắc chắn.*

???

Tại sao lại bỏ qua những từ có thể cần thiết cho việc xây dựng hoàn chỉnh một câu chuyện vốn đã quá thiếu?

Tại sao lại bỏ đi thú vui này?

Với cơ là viết, viết “Ba tuần này ở Vesperies là những tuần sướng nhất đời anh” và đuổi anh về Paris?

Đúng thế. Sáu từ này: những, tuần, sướng, nhất, đời, anh, không có gì tồi tệ cũng như không chắc chắn cả...

“Anh rất hạnh phúc và có nhiều con.”

Nhưng tác giả bức bối.

Đương đầu với các tài xế taxi, những bữa ăn gia đình, những bức thư cài bẫy, những chênh lệch múi giờ, những cơn mất ngủ, những cuộc chạy tán loạn, những kỳ thi trượt, những công trường đầy bùn, một mũi tiêm Valium/potassium/morphine, những nghĩa trang, những nhà xác, tro, những lần đóng cửa quán rượu, một tu viện đồ nát, những từ bỏ, những chối bỏ, những sự gián đoạn, hai lần quá liều, một lần nạo thai, những lần va đập, quá nhiều liệt kê, những quyết định tư pháp và thậm chí cả những bà người Hàn điên rồ.

Cũng thêm một chút cỏ...

Xin lỗi. Màu xanh.

Biết làm thế nào?

Đi xa hơn nữa trong cuốn hướng dẫn các thủ pháp văn học này.

ĐỊNH NGHĨA KHÁC. 1 *Một câu chuyện tình lược quan sát chặt chẽ đơn vị hành động, tránh mọi đoạn vô bổ, tập hợp tất cả những điều tôi cần thiết trong vài cảnh.*

Như vậy, chúng ta có quyền viết vài cảnh...

Cám ơn.

Viện Hàn lâm quá tốt.

Nhưng những cảnh nào?

Bởi vì tất cả đều là những câu chuyện...

Từ chối trách nhiệm này. Phân biệt cái gì “vô bổ” và cái gì không như thế.

Và, thay vì đánh giá, đặt mình vào sự nhạy cảm của nhân vật của mình.

Tác giả đã chứng tỏ khả năng đó...

Mở cuốn sổ của mình ra.

Trong đó một sự tỉnh lược có thể sẽ là một đấu trường La Mã, những cây cột ở quảng trường Saint-Pierre hay nhà hát kịch Bắc Kinh của Paul Andreu, nhưng không trường hợp nào là sự bỏ sót cả.

Sát với trang bên trái, một tờ hóa đơn bán hàng của cửa hàng bán đồ sửa chữa gia dụng nơi Ken, Samuel và anh đã đến hôm trước. Phải luôn giữ hóa đơn bán hàng. Ai cũng biết điều đó.

Điều đó không bao giờ ổn. Không bao giờ đúng con dai ốc, cũng như độ dài những chiếc đinh... Người ta luôn quên một cái gì đó và rồi họ đã không mua đủ giấy ráp. Lũ con gái đã ca thán vì những cái dăm...

Đối diện, những bản vẽ phác và những phép tính. Không gì là không vượt qua được. Một trò trẻ con.

Một trò trẻ con, đúng thế. Và cho Kate.

Kate, người chưa từng đi tắm với họ trên sông...

- Có quá nhiều bùn, cô nhăn mặt.

Charles là cái đầu, Ken là đôi cánh tay, và Tom là thuyền hỗ trợ, với những lon bia lạnh, ở đầu một sợi dây móc vào một cái xoáy chèo.

Chỉ ba người, họ đã thiết kế và thực hiện một bến tàu tuyệt đẹp.

Và thậm chí cả một cầu nhảy trên cọc.

Đi lượm những bình đựng dầu to tướng ở bãi rác bên cạnh và gá chúng vào những tấm ván gỗ thông.

Charles thậm chí còn dự kiến những bậc thang và một cái tay vịn theo kiểu "nhà của Nga" để phơi khăn tắm và chống khuỷu tay trong những cuộc thi lặn không bao giờ chấm dứt sẽ diễn ra sau đó...

Hãy còn suy nghĩ trong đêm và hôm sau, đã trèo lên một cái cây với Sam và đã căng một sợi thừng chảo giữa hai bờ.

Đây là thứ người ta thấy trên trang ba.

Kiểu tay nắm lạ lùng này được tạo ra từ một cái ghi đông xe đạp cũ: trượt dây cho trẻ con.

Quay lại cửa hàng BricoTruc lần thứ ba (!) và mang về hai cái thang chắc chắn hơn. Sau đó, cùng với những đứa "lớn" khác, uế oải trải qua phần ngày còn lại trên bãi biển trông cây lịch sự của họ và đã khuyến khích hàng đồng khi vừa nhảy nhót phía trên đầu họ vừa hét gọi chiến tranh trước khi buông thân mình xuống giữa dòng.

- Có bao nhiêu đứa? anh ngạc nhiên nói.

- Cả làng, Kate mỉm cười.

Thậm chí còn có cả Lucas và chị gái nó nữa...

Những đứa không biết bơi thì thất vọng.

Nhưng không quá lâu.

Kate không chịu được cảnh bọn trẻ con thất vọng. Cô đi lấy một sợi dây.

Như thế, những đứa không biết bơi chỉ chết đuối một nửa. Người ta đưa chúng lên bờ và người ta chờ chúng hết hồi hộp và hết sợ sặc rồi mới lại cho chúng quay trở lại.

Lũ chó sủa ăng ăng, con lạc đà không bướu nhai lại và những con nhện nước thay đổi chỗ ở.

Bọn nhóc không có quần áo bơi thì mặc quần lót và quần lót ướt trở nên trong suốt.

Những đứa kín đáo nhất lại nhảy lên xe đạp của chúng. Đa số quay lại với một chiếc áo tắm và một cái túi ngủ trên gác ba ga.

Debbie, cô ấy thì phụ trách bữa lễ. She loved cái lò nướng bánh của hãng Aga.

Những hình vẽ trên các trang sau chỉ toàn có thể: thân hình những Tarzan nhỏ bé giữa trời và nước bám chặt vào một chiếc ghi đông cũ. Bằng hai tay, bằng một tay, bằng hai ngón tay, bằng một ngón tay, xuôi chiều, ngược chiều, như lợn treo cổ. Cho cuộc sống. Cho cái chết.

Và cả Tom trên chiếc thuyền của anh để vớt những đứa dở hơi nhất, hàng chục chiếc xăng đan và giày basket xếp thành hàng trên bờ, những vết nắng long lanh trên sóng qua cành một cây dương, Marion ngồi trên bậc đầu tiên đang chia một miếng ga tô cho em trai nó, và một thằng ngốc sau lưng sắp sửa vừa đẩy nó vừa cười ngờ nghếch.

Hình dáng của con bé, cho Anouk, và hình dáng của Kate, cho anh.

Phác thảo nhanh. Không dám vẽ cố quá lâu.

Chạy trốn những diễn văn của các trợ lý xã hội.

Chính Alexis đến đón đàn con mình.

- Charles?! Cậu làm gì ở đây vậy?

- Đồ án thiết kế tổng hợp ngoài khơi...

- Nhưng cậu... Cậu ở đây bao lâu?

- Còn tùy... Nếu người ta tìm thấy đầu dưới lòng sông, tớ nghĩ là còn một ít thời gian nữa...

- Vậy thì tối hôm nào đó qua nhà ăn tối nhé!

Và Charles, Charles dễ mến, trả lời rằng không.

Rằng anh không muốn.

Trong khi người kia vừa đi khỏi vừa mắng nhiếc lũ con mình, những vết trên đùi các con là cái gì vậy và rồi mẹ sẽ nói sao đây? và áo tắm của con bị thủng lỗ rồi và tất của con đâu và chết mất chết mất thôi, quay người lại và hiểu rằng Kate đã chờ anh.

Anh vẫn chưa kể tôi nghe câu chuyện của anh... ánh mắt cô nói.

- Tôi có một chai Port Ellen trong cặp, anh trả lời cô.

- Không phải thế chứ?

- Yes.

Cô vừa đeo kính lên vừa mỉm cười.

Chưa từng đi bơi và lại còn ít mặc đồ bơi hơn.

Đã có được những thứ đó...

Mặc những chiếc áo sơ mi kiểu cũ màu trắng vải cotton, xẻ rất cao và vẫn còn thiếu nhiều cúc... Charles không vẽ cô, mà là những gì ở đằng sau cô để có thể yên tâm ngắm cô. Vậy là rất nhiều hình vẽ trong những trang ấy dựa trên nền da cô. Hãy nhìn kỹ phía trước xem này, ta vẫn thấy phía trên một đầu gối, một mẫu vai hay bàn tay cô đặt trên tay vịn...

Thằng bé xinh xắn kia?

Không, đó không phải là Ken. Đó là boy-friend một ngàn chín trăm năm của cô.

Hai trang tiếp theo đã bị xé.

Vẫn bên nước ấỵ và vẫn cái trượt dầy ấỵ nhưng được dọn sạch sẽ và có ghi độ cao cần thận.

Cho Yacine. Nó đã cử họ đến gặp ban biên tập tạp chí Khoa học và Đời sống mục “Thi Đổi mới”.

- Xem này... một tối nó đã vừa nói với anh vừa trèo lên đầu gối anh.

- Ôi, không, Samuel rên rỉ, nó không tái bắt đầu đấy chứ... Nó đã làm bọn cháu tức từ hai năm nay vì chuyện đó rồi...

Và bởi vì Charles, như thường lệ, không hiểu gì cả, Kate nói xen vào:

- Tháng nào cũng vậy, nó lao vào trang ấy để xem thiên tài nhỏ nào chắc chắn là kém thông minh hơn nó đã thắng 1.000 euro...

- 1.000 euro... lời đáp lại đầy mong mỏi, và những phát minh của họ đều chẳng ra làm sao cả... Chú xem này, Charles, cần phải gửi, anh nhận cầm cuốn tạp chí từ tay nó, “mô hình phát minh độc đáo, bổ ích, tài tình thậm chí là vui nhộn. Gửi một hồ sơ chứa những mô hình và một bản miêu tả chính xác...” Đó chính là cái chú đã làm, chẳng phải thế sao? Nào? Chú có muốn không? Chú có muốn không?

Vậy là các trang ấy đã được gửi đi, và ngay ngày hôm sau, và cho đến cuối kỳ nghỉ, Yacine và Hideous cứ lao ra đón người đưa thư.

Thời gian còn lại, tự hỏi họ sẽ làm gì với toàn bộ số tiền đó...

- Cậu trả tiền xóa vết nhăn trên mặt cho nó, con chó của cậu ấy! những đứa ganh tị chế giễu.

Vài dòng...

Con gái yêu, cưng của ba, bé lớn của ba, bình sặc từ xa yêu nhất của ba...

Con ở đâu? Con làm gì? Lướt sóng hay ở bên những người lướt sóng?

Ba thường nghĩ tới...

Tờ nháp kết thúc ở đó. Chuông reo và Charles, hãy còn nhớ nó, đã theo kịp những người khác khi băng qua quả đồi. Nơi duy nhất

người ta có thể bắt sóng được một chút với điều kiện phải đứng trên một chân, tay giơ lên trời, và vận mình về phía Tây.

Nghe thấy giọng nói của nó, tiếng cười của nó, những tiếng vang không rõ và Pina Colada.

Nó hỏi anh khi nào anh gặp lại mẹ con nó nhưng không nghe đến cùng những tiếng lấp bắp của ông bố dượng. Mẹ con nó chờ anh.

Hôn anh và nói thêm:

- Ba có muốn con chuyển máy cho mẹ không?

Charles hạ tay xuống.

“Chỉ khi khẩn cấp” màn hình nhấp nháy.

Nó làm ra vẻ không hiểu cái gì nhỉ, con bé nhà bố mẹ bỏ nhau này?

Rằng anh đã thuê một phòng nhỏ cho mùa hè?

Tối đó uống ít và quay trở về tầng áp mái của anh trước khi có lệnh giới nghiêm.

Viết cho nó một lá thư dài.

Mathilde,

Những bài hát con nghe suốt ngày này...

Tìm phong bì thứ hai.

Không hy vọng thắng cuộc tí nào. Không sáng tác ra cái gì độc đáo và lần đầu tiên trong đời, không thể vẽ ra một sơ đồ chính xác.

Cổ chân, mặt ngựa, gò cằm dưới ngựa, họng, vai ngựa, mắt cá chân ngựa, hốc trên mắt ngựa, Charles không biết từ nào trong số những từ này, tuy nhiên, những bức ký họa đó hẳn là đẹp nhất trong cuốn sổ của anh.

Kate đã đưa khách du lịch đi dạo và anh đã làm việc cả buổi sáng.

Ăn trưa như người ta đã dạy anh, với vài quả cà chua ầm lấy trộm trong vườn rau và một miếng pho mát, rồi đi dọc theo bờ rừng với cuốn sách mà cô đã cho anh mượn, “Chuyên luận tuyệt vời về kiến trúc...”

Cuộc sống loài ong của Maurice Maeterlinck.

Tìm một nơi có tầm nhìn đẹp để xua đi nỗi buồn của anh.

Quả thực, suy nghĩ ngày một muộn trong đêm, tính toán lại đến chục lần và vỡ mặt trong những dốc nghiêng 4%.

Là một người ở trong gia đình mà không có gia đình. Bốn mươi bảy tuổi và vẫn chưa xác định được rõ lắm mình ở đâu trong đường cong...

Vậy hẳn là anh đã đi được nửa con đường?

Không.

Có chứ?

Lạy Chúa...

Và ở đó? Chẳng phải anh đang mất đi phần thời gian ít ỏi còn lại sao?

Anh phải ra đi sao?

Đi đâu?

Đến một căn hộ trống rỗng đối diện với một lò sưởi đã bị bịt chằng?

Làm sao có thể như thế được? Sau khi đã làm việc chừng ấy, ở độ tuổi anh mà lại trắng tay sao?

Chính đồ gái đi kia có lý...

Như một con chuột, đã theo cô ta đến tận sông.

Và bây giờ?

Tuyệt vọng!

Có khả năng, ban đêm, cô ta đang hú hí với tay Barbie trong khi anh lại chế tạo ra những lô nhà khổng kiếp.

Và cái đũng quần đang làm anh ngứa ngáy...

(Những con mạt gà.)

Tựa lưng vào bóng một cây.

Câu đầu tiên:

“Tôi không có ý định viết một chuyên luận về nghề nuôi ong hay việc nuôi ong.”

Trái với mọi mong đợi, xé cuốn sách này. Đó là CUỐN trình thám của mùa hè. Tất cả các yếu tố đều tập trung ở đó: cuộc sống, cái chết, sự cần thiết phải sống, sự cần thiết phải chết, lòng trung thành, những cuộc tàn sát, sự điên loạn, những hy sinh, tạo lập thành phố, những ong chúa trẻ, bay giao phối, tàn sát những con đực và tài năng xây dựng thiên bẩm của chúng. Tế bào lục lăng kỳ diệu này “đạt đến sự hoàn hảo tuyệt đối trên mọi phương diện, và tất cả những thiên tài tập trung ở đó không thể cải thiện thêm được gì hết”.

Lắc đầu. Đưa mắt tìm ba tổ ong của René và đọc lại một trong những đoạn cuối:

“Và cũng giống như có ghi trong lưỡi, trong miệng và trong dạ dày những con ong là chúng phải làm mật, nó ghi trong mắt chúng ta, trong tai chúng ta, trong tủy sống chúng ta, trong mọi hốc ngách ở đầu ta, trong tất cả những hệ thần kinh của cơ thể chúng ta là chúng ta được sáng tạo ra để biến đổi những gì chúng ta hấp thụ từ những thứ có trong đất thành một năng lượng đặc biệt và với chất lượng duy nhất trên địa cầu này. Không có sinh vật nào, theo tôi được biết, lại được sắp xếp để sản xuất như chúng ta cái chất lỏng kỳ lạ này, cái mà chúng ta gọi là tư tưởng, trí thông minh, lý trí, lẽ phải, tâm hồn, tinh thần, sức mạnh trí não, phẩm hạnh, lòng tốt, công lý, trí thức; bởi vì

nó có hàng ngàn tên gọi, tuy rằng nó chỉ là một tính chất. Tất cả những gì trong chúng ta đều được dâng cho nó. Cơ bắp của chúng ta, sức khỏe của chúng ta, sự linh hoạt của tứ chi chúng ta, sự cân bằng của các chức năng động vật trong chúng ta, sự yên tĩnh của cuộc sống chúng ta, mang nỗi đau ngày một lớn do ưu thế của nó. Nó là tình trạng quý báu nhất và khó khăn nhất ở đó người ta có thể nuôi dưỡng vật chất. Ngọn lửa, hơi nóng, ánh sáng, ngay cả cuộc sống, rồi bản năng tinh tế hơn cuộc sống và đa số những lực lượng không thể nắm bắt vòng quanh thế giới trước khi chúng ta chào đời, đã tái nhợt đi khi tiếp xúc với làn hơi nước mới.

Chúng ta không biết nó đưa chúng ta đi đâu, nó làm gì chúng ta, chúng ta làm gì nó.”

Vậy thì... Charles nghĩ, chúng ta đang rắc rối to đây...

Vừa thiu thiu ngủ vừa cười ngờ ngạc nhiên. Sẵn sàng, chính anh, sản sinh ra chất lỏng kỳ lạ này, thứ chất lỏng cần hy sinh cơ bắp của anh, sự linh hoạt của tứ chi anh và sự cân bằng của các chức năng động vật trong anh.

Đồ đần độn.

Tỉnh dậy trong một trạng thái tinh thần hoàn toàn khác. Một con ngựa, một con to, một con béo, một con kinh khủng, gặm cỏ cách anh gần một mét. Tin rằng anh sắp suy sụp và lên cơn lo lắng như anh hiếm thấy.

Không cử động một li, chỉ nháy mắt khi một giọt mồ hôi rơi xuống mi anh.

Sau vài phút tim đập nhanh, kín đáo vớ lấy cuốn sổ của mình, chùi lòng bàn tay xuống cỏ khô và vạch một dấu chấm.

“Điều các bạn không hiểu, anh không ngừng nhắc đi nhắc lại với các cộng sự trẻ, điều gì vượt quá tầm tay hay vượt quá sức các bạn,

các bạn hãy vẽ nó ra. Thậm chí là xấu, thậm chí là thô kệch. Muốn vẽ cái gì đó, đó là buộc phải bất động để quan sát nó, và quan sát, các bạn sẽ thấy, đó đã là hiểu rồi...”

Cổ chân, mặt ngựa, gò cằm dưới ngựa, họng, vai ngựa, mắt cá chân ngựa, hốc trên mắt ngựa, không biết những từ này, và nét chữ tròn nhỏ chú thích bên dưới các bức ký họa bằng màu nước và hãy còn cong vênh vì hơi thở của anh là nét chữ của Harriet.

- Tuyệt! Chú vẽ quá đẹp! Chú cho cháu cái này nhé?

Vậy là lại một trang nữa bị xé.

Đi vòng qua sông để rửa ráy và, trong khi kỳ cọ với chiếc sơ mi xam xấp, quyết định là anh sẽ lợi dụng việc những người khác ra đi để lặn ngay.

Anh không làm việc đúng mực và, xét đại thể, muốn thà bị cô dìm chết hẵn còn hơn.

Cuộc sống giữa hai dòng nước này khiến anh trở nên ngu ngốc.

Quyết định chuẩn bị bữa tối trong khi chờ đợi họ và vào làng để mua vài thứ.

Lợi dụng việc anh lại ở trên mảnh đất văn minh để nghe vài lời nhảm.

Marc trình bày tóm tắt với anh hàng đồng những điều phiền muộn và yêu cầu anh gọi lại cho anh ta càng sớm càng tốt, mẹ anh kêu ca vì sự bạc bẽo của anh và kể chi tiết anh nghe về những vết thương hồi mùa hè, Philippe muốn biết tình hình anh đến đâu rồi và kể anh nghe về cuộc hẹn với phòng nghiên cứu của Sorensen, và Claire, cuối cùng, mắng anh gay gắt trước tượng đài liệt sĩ.

Anh còn nhớ mình có xe hơi không nhỉ?

Anh dự định khi nào mới trả xe cho cô?

Phải chăng anh đã quên rằng tuần sau đó cô đến nhà Paule và Jacques?

Và rằng cô đã quá chín nẫu để có thể vẫy được xe?

Tại sao không liên lạc với anh được?

Phải chăng anh quá bận làm tình đến nỗi chẳng nghĩ nổi tới những người khác?

Anh có hạnh phúc không?

Cậu có hạnh phúc không?

Kể đi.

Ngồi ở quán vỉa hè, gọi một ly rượu trắng và ấn nút gọi bốn lần.

Bắt đầu bằng người bạc bẽo nhất và rất thích thú được nghe thấy tiếng những người anh yêu.

Chốt lại một việc tuyệt hay.

Liếm cái thìa gỗ, đặt những cái vung xuống, vừa dọn bàn ăn vừa khẽ hát, người ta vẫn thường thấy, phụt ra ngọn lửa, từ một núi lửa cũ, mà người ta tin và tất cả những trò vớ vẩn này. Cho chó ăn và mang hạt cho gà.

Nếu Claire thấy anh... Tiếng “chiếp chiếp” của anh và động tác gieo hạt của anh...

Khi trở về, thoáng thấy Sam và Ramon đang vừa luyện tập trong đồng cỏ lớn được gọi là “của lâu đài” vừa lượn lách giữa những bó rơm.

Đến gặp chúng. Vừa tựa lưng vào hàng rào vừa chào tất cả đám thiếu niên ngủ cùng anh trong các chuồng ngựa ấy, những đứa mà anh

nhập hội cùng ngày càng thường xuyên hơn để chơi những ván bài poker bất tận.

Đã thua 95 euro nhưng thấy rằng thế không phải là giá đắt để khỏi phải tưởng tượng trong bóng tối.

Gã gốc nghềch và thiến cận không có vẻ quan tâm lắm và, trong khi Sam vừa đi qua trước mặt họ vừa lăm bắm, Mickael bảo anh:

- Sao chú không cho nó ăn roi?

Charles khoái chí với câu trả lời của anh.

Những cái căng chân và những bàn tay là của những người biểu diễn ngựa xiếc thực thụ, roi quất ngựa là của những kẻ bất lực.

Một khám phá như vậy xứng với một trang trắng.

Gập cuốn sổ của anh lại, tiếp cô chủ nhà và những người khách của cô với những ly sâm banh và một bữa tiệc nhỏ dưới giàn cây leo.

- Tôi không biết anh nấu ăn ngon đến thế, Kate thán phục.

Charles tiếp thêm cho cô.

- Quả đúng là tôi chẳng biết gì cả, cô thoáng buồn.

- Cô chẳng mất gì khi chờ đợi đâu.

- Hy vọng là thế...

Nụ cười của cô lưu lại rất lâu trên tấm khăn trải bàn ăn và Charles nhận thấy anh đã đạt đến nơi ẩn náu cuối cùng trong cô. Thành ngữ nghe thật ghê... Trước cú chọc gậy cuối cùng của anh... Ha! Ha! Em thấy thế tốt hơn sao? Anh lại chệnh choáng và bám lấy tất cả những cuộc chuyện trò trôi qua mà không hiểu được một câu chuyện nào. Vào một trong bốn buổi sáng này, sẽ tóm lấy tóc cô và kéo cô đi dọc sân trước khi đặt cô lên dụng cụ bằng Teflon của anh để liếm láp những chỗ trầy da của cô.

- Anh đang nghĩ đến gì vậy? cô hỏi anh.

- Tôi đã cho quá nhiều ốt.

Yêu nụ cười của cô. Thong thả nói với cô điều đó nhưng sẽ nói lâu với cô.

Nhiều gấp đôi số tuổi hai mươi và đang đối diện với một người phụ nữ đã sống nhiều gấp đôi anh. Tương lai đã trở thành một điều thật kinh khủng đối với họ.

Bởi vì điều tuyệt diệu này quả là tuyệt diệu, bỏ rơi cuốn sổ của anh mất vài ngày.

Một hình vẽ duy nhất chứng minh điều đó... Lại còn bị làm mờ đi bằng một chấm rượu anit nữa...

Khi đó là buổi tối và tất cả họ đều ở quảng trường làng. Hôm trước, những người Paris thân yêu đã nhận nhịp kéo đến (cô Claire ngốc nghếch ấy còn bóp còi dọc hàng cây sồi...), Sam và đồng bọn đối xử tàn nhẫn với cây gậy đánh bi-a trong khi những đứa bé chơi xung quanh đài phun nước.

Charles chơi cùng phe với Marc và Debbie và họ đã bị một vố đau. Tuy nhiên Kate đã cảnh báo trước:

- Các cháu sẽ thấy, đám người già sẽ để các cháu thắng ván đầu để cho các cháu tự tin and then... they'll kick your ass!!!

Leur ass bien kicke giống như chính họ, những người Paris và những người Mèo ngốc nghếch, tu những chai rượu anizet để giải khuây trong khi em gái anh, Ken và Kate cố gắng miệt mài cứu lấy danh dự.

Về phần mình, Tom tính điểm.

Càng thua họ lại càng phải trả tiền rượu gọi và đầu óc càng quay, họ lại càng không nhận thấy viên bi cái khốn kiếp ấy ở chỗ nào.

Chính Claire nổi lên trên bức ký họa duy nhất về một kỳ nghỉ cuối tuần hoành tráng này.

Cô không tập trung lắm. Tán gẫu với Barbie boy bằng một thứ tiếng Anh sơ sài nhưng giàu hình ảnh: “You tire my bioutifoule chippendale or you tire pas? Bicose if you tire pas correctly, nous are in big shit, you understande? Show mi, plise, what you are capable to do with your two boules...”

Thiên thần siêu hạng, nhà nghiên cứu nguyên tử của nguyên tử, chẳng hiểu gì hết ngoài việc cô gái này thật điên, rằng cô về thuốc chẳng giống ai và rằng nếu cô còn tiếp tục níu lấy cánh tay anh trong khi anh cố gắng đến vô vọng để cứu lấy ván cuối, anh sẽ ném cô vào bãi cứt trâu, okay?

Sau đó, bằng một thứ tiếng Anh chính xác hơn, Charles nói cho anh ta nghe cô làm gì và cô đã làm thế nào để trở thành một trong những luật sư đáng gờm nhất nước Pháp, và hẳn là ở cả châu Âu, trong ván của anh.

- But... What does she do?

- She saves the world.

- No?

- Absolutely.

Ken vừa ngược mắt về phía cô đang làm trò ngớ ngẩn với một ông lão vừa nhổ những hạt ô liu lên đầu Yacine, và rất bối rối.

- Anh còn nói gì với anh ta thế? cô lo lắng.

- Nghề của em...

- Yes! she said en s'adressant au médusé, I am very good in global warm-ing! Globaly I can réchauffer anything, you know... Do you still live chez your parents

Kate cười. Giống như Marc, người đã cùng Claire đi cả chặng đường để đến chỗ họ và theo lời cậu thì đó là hệ thống chỉ đường tệ

nhất trên thị trường.

Nhưng lại là người có đĩa nhạc rất hay... Càng tốt bởi vì dầu sao họ cũng đã lạc lối mất sáu lần...

Ăn thịt bụng heo và khoai tây chiên ngập mỡ giữa hai ván thua và, với những trò vớ vẩn và những tiếng cười của họ, đã khiến cho cả làng kéo đến dưới gốc những cây đoạn.

Đó là tài năng của Kate, Charles nghĩ.

Tạo ra cuộc sống ở bất kỳ nơi nào cô tới...

- Anh còn chờ gì nữa? Claire hỏi anh vào tối hôm sau, ở bên kia cầu, trước khi cả cô cũng chất bao nhiêu cân trái cây và rau lên chiếc xe hơi nhỏ của cô.

Và vì anh trai cô tiếp tục cọ tấm kính chắn gió, cho anh một cái đá dẹt.

- Anh ngốc lắm, Balanda...

- Ái..

- Anh có biết tại sao anh sẽ không bao giờ thành một kiến trúc sư lớn không?

- Không.

- Tại vì anh quá ngốc đấy.

Cười.

Tom vừa xuất hiện trở lại, hai tay ôm đầy kem cho bọn trẻ, và khi Marc đang lượm những viên bi rơi thì Kate thông báo:

- Nào! Làm ván an ủi rồi đi nào...

Những cụ ông vừa rút giẻ lau ra khỏi túi vừa đồng ý.

- Có chuyện gì thế? Charles lo lắng hỏi, một kiếu rượu nặng mà dờ à?

Thối vào lọn tóc của cô:

- Gì cơ? Ván an ủi? Anh chưa bao giờ nghe thấy từ ấy à?

- Chưa.

- Đây nhé... Có ván đầu tiên, ván thứ hai, ván đẹp, ván gỗ và ván an ủi. Đó là một ván vô thường vô phạt... Không được thua, không tranh đua, không người thua... Chỉ cho vui thôi...

Charles chơi thật hoàn hảo và giúp cho đội anh thắng... giữ trọn mỹ từ này.

Ván an ủi.

Khi anh đi ngủ, chào tất cả mọi người và để mặc em gái mình với buổi học kèm riêng của cô (nghĩ là cô nói tiếng Anh tốt hơn thế nhiều và tự bày đặt ra những thách thức với ngôn ngữ của cô), cô thông báo cho anh:

- Anh có lý đấy, đi ngủ đi. Anh cần phải có mặt ở nhà ga Limoges lúc mười một giờ sáng mai.

- Limoges? Em muốn anh đến đây làm cái quái gì thế?

- Đó là cái em thấy tiện nhất đối với nó.

- Nó nào?

- Nó tên là gì rồi ấy nhỉ? cô làm bộ nhú mày, Mathilde, có lẽ thế... Phải, đúng thế... Mathilde.

“Những giây phút” “hạnh phúc” “nhất” “trong” “đời” “anh”.
Lý do là thế đấy.

Khi cùng con bé quay trở lại, thấy tất cả họ, hãy còn đó, lại thế, và như mọi khi, bên bàn ăn.

Người ta ngồi sát vào nhau để nhường chỗ cho họ và người ta trang trọng ăn mừng thành viên mới.

Họ trải qua phần thời gian còn lại của buổi chiều bên bờ sông.

Lần đầu tiên từ khi anh tới, Charles không mang theo cuốn sổ của anh. Tất cả những người anh yêu quý trên đời này đang ở quanh anh và anh không thể mơ, tưởng tượng, thiết kế hay vẽ cái gì khác.

Hoàn toàn không.

...

Hôm sau, gặp Alexis và phu nhân ở chợ.

Claire mất mấy giây mới quyết định ôm hôn anh.

Nhưng đã ôm hôn anh.

Vui vẻ. Dịu dàng. Dữ dội.

Họ đi xa rồi Corinne mới hỏi anh cô gái này là ai.

- Em gái Charles...

- Thế á?

Quay về phía ông bán pho mát:

- Nay, ông không quên pho mát gruyere nào như lần trước đấy chứ?

Rồi quay về phía bóng chồng cô:

- Anh còn chờ gì nữa mà không trả tiền đi vậy?

Không gì hết, anh chẳng chờ gì hết. Đó chính xác là điều anh đang làm.

Hôm sau anh quay lại Vesperies với cơ là mượn họ một dụng cụ và một trong những đứa trẻ cho anh biết rằng cô đã đi rồi.

Charles, đang làm việc với Marc trong phòng khách, không buồn đứng dậy.

Tom, Debbie và Ken, sau nhiều lần hoãn chuyển đi đến Tây Ban Nha, cũng ra đi.

Và mẹ của Kate, đến từ hôm trước, ở phòng của Hattie sau khi họ đi khỏi.

Hattie vốn đã bắt đầu xoay xở rất tốt khi chơi bài và vốn tốt bụng nhường lại căn phòng thứ hai của mình cho Mathilde...

Chỉ hai đêm thôi.

Sau đó, người kia chuyển tấm đệm của mình xuống kho để yên cường.

Charles vốn đã lo lắng không biết làm thế nào để ghép “chuột cái thành phố, chuột đực ở đồng” với nhau, đã nhanh chóng thấy yên tâm. Con bé đã leo lên lưng ngựa trở lại ngay ngày thứ hai, thắt dây đai và vật lông tất cả bọn chúng.

Tuy nhiên cũng biết, rằng đó là một ả đại bịp. Lẽ ra đã có thể báo trước cho họ...

Đi ngủ, cảm thấy buồn nôn khi nghe tiếng cười của con bé nổi bật hơn tất cả những người khác.

Một sáng khi họ chỉ có một mình, con bé hỏi anh:

- Ngôi nhà này là cái gì vậy?*
- Thì đấy... Đó là cái mà người ta gọi là một ngôi nhà, ba cho là thế...*
- Thế còn Kate?*
- Cái gì, Kate á?*
- T'es in love?*
- Con cho là thế à?*

- Hẳn rồi, con bé vừa nói vừa ngược mắt lên trời.
- Mẹ kiếp. Có phiền không?
- Con không biết... Và căn hộ mà thậm chí con chưa từng thấy này nữa?

- Chẳng thay đổi được gì cả... Nhân tiện đây... Có một câu ba muốn hỏi con...

Anh hỏi con bé và nhận được câu trả lời mà anh muốn nghe thấy. Chợt nhớ đến Claire và câu chuyện làm phúc của cô.

Luôn có những kết luận chuẩn, cô luật sư nhỏ bé ấy...

Và cả những lời biện hộ nữa...

- Charles, chú có thư đấy! Yacine kêu lên từ dưới chân cầu thang.

Nhận ra nét chữ của em gái anh và hình dạng một chiếc CD.

Nếu con dê đã không ăn máy tính của anh, anh hãy xem ngay lại trang 18 nhé. Lời ca khúc không phức tạp lắm và với giọng sang sảng của anh, anh sẽ hát bài này rất hay đấy...

Chúc may mắn.

Lật lại cái hộp, đó là bản gốc một vở hài kịch âm nhạc của Cole Porter. Nhan đề ư?

Kiss Me, Kate.

- Cái gì vậy? Mathilde hỏi.

- Một trò ngốc của cô con đấy... anh mỉm cười ngây thơ.

- Xời... Ba với cô ấy đúng là đồ trẻ con...

Sau này, khi đọc cuốn sổ đánh kèm, biết được rằng đó là một chuyển thể vở Mụ già độc ác bị thuần hóa của Shakespeare.

Lại thêm một nhan đề dịch dở... The Taming, thuần hóa, luyện tập, Of the Shrew, than ôi, còn mang tính giả định hơn nhiều...

Bốn trang tiếp theo là một catalogue những ngôi nhà nhỏ bằng gỗ.

Một sáng, Charles gợi ý với Nedra, con bé chơi một mình suốt nhiều giờ liền trong lòng một cây hoàng dương lớn phía sau chuồng gà, là anh sẽ xây cho nó một ngôi nhà thực sự.

Nhận được câu trả lời duy nhất là những cái chớp mắt rất lâu.

- Quy tắc thứ nhất: trước khi xây bất kỳ cái gì, phải tìm ra một chỗ phù hợp... Vậy nên cháu hãy đi theo chú để chỉ cho chú xem cháu muốn xây ở đâu...

Con bé lưỡng lự vài giây, đưa mắt tìm Alice, rồi vừa đứng dậy vừa vuốt phẳng váy.

- Từ cửa sổ của cháu, cháu muốn thấy mặt trời mọc hay mặt trời lặn?

Thẹn thùng vì tra tấn con bé như thế nhưng không thể làm khác được, đó là nghề của anh...

- Mọc à?

Nó gật đầu đồng ý.

- Cháu có lý đấy. Nam, Đông Nam, thế hợp hơn...

Lặng lẽ đi một vòng quanh ngôi nhà...

- Chỗ này tốt đấy vì cháu sẽ có một ít cây để lấy bóng râm và con sông thì không xa... Một nơi có nước rất là quan trọng đấy!

Thấy anh nói vui như vậy, tươi vui dần lên, và thậm chí vào một lúc, do phải băng qua đám cây ngầy, quên cả mình và chìa tay ra cho anh.

Móng đã được đặt.

Sau bữa trưa, nó mang cà phê cho anh, như nó vẫn làm từ khi anh đến thăm lần đầu, và tựa vào vai anh trong khi anh vẽ một loạt những ngôi nhà bằng gỗ theo đề nghị của hãng Balanda & Cie.

Hiếu nó. Cũng như nó, thấy rằng những bức tranh nói lên nhiều điều hơn ngôn từ, và vì nó, vẽ hàng đồng những tổ hợp. Kích thước cửa sổ, chiều cao cánh cửa, số ban công, độ dài sân hiên, màu mái và cái mà người ta sẽ khoét vào những ô cửa nhỏ: hình thoi hay những trái tim nhỏ?

Đoán xem con bé sẽ chỉ vào mẫu nào...

Charles thực sự đã nghĩ đến việc ra đi nhưng Mathilde lại đến, và Kate, giữa bà mẹ gàn dở của cô và chính Mathilde, vừa mới cho anh thấy một đỉnh cao mới. Lý do tại sao anh lại lao vào trò trẻ con này.

Đã đánh hỏng một việc lớn với Marc và đã để cậu ta quay lại nhà cha mẹ mình với phần lớn hồ sơ của họ trong thùng xe. Bây giờ để khỏi ngồi không thì buộc phải xắn tay làm gì đó.

Và lại... cho đến khi ấy, anh vẫn thành công trong việc xây những ngôi nhà nhỏ xíu. Nếu cứ tìm kỹ, chắc chắn sẽ thấy một mẫu đá cẩm thạch trong nhà kho... Tin là có hôm anh đã từng thấy một lớp bọc lò sưởi bị vỡ...

Lúc đầu Kate phật ý khi biết anh trả tiền cho Sam và các bạn nó nhưng Charles không muốn biết gì hết. Tất cả những việc làm tốt đều xứng được trả công...

Những đứa bạn, lười biếng hơn là dễ mua chuộc, nhanh chóng bỏ rơi họ và cho họ dịp hiểu nhau hơn. Và mến nhau hơn. Giống như điều thường xảy ra khi người ta làm việc khó nhọc dưới trời nóng bức, giữa hai điều làm mình bức bối, vài chai bia và băng lấy vết thương.

Tối ngày thứ ba, trong khi họ cởi quần áo trên bến nổi, anh hỏi nó cùng câu anh đã hỏi Mathilde.

Charles hiểu sự do dự của nó hơn bất kỳ ai. Đang ở đúng hoàn cảnh như nó.

Một bức ảnh luồn vào trang sau đó. Anh đã in nó ra rất lâu sau ngày trở về và để nó lăn lóc hàng tuần trên bàn làm việc của anh trước khi quyết định xếp nó vào đây.

Thực trạng giai đoạn cuối thi công.

Thực trạng ngăn gọn.

Chính Granny đã chụp bức ảnh đó và thật là kỳ lạ khi giải thích cho nó làm thế nào để ấn một nút duy nhất mà không phải lo gì hết. Granny tội nghiệp chẳng thích nghi được tí nào với công nghệ số tích hợp...

Tất cả họ đều ở đó. Trên ngưỡng cửa nhà Nedra. Kate, Charles, bọn trẻ, lũ chó, đại úy Haddock và toàn bộ sân gia cầm.

Tất cả đều tươi cười, tất cả đều đẹp, tất cả đều say sưa dõi theo những cơn run rẩy của một bà lão già diễn lại cho họ xem tiết mục nữ danh ca lỗi thời nhưng tất cả đều tin tưởng.

Họ biết bà từ khi... Đến hết khổ thơ đề tặng bà cũng làm cho họ xúc động.

Alice chịu trách nhiệm trang trí (hôm trước, đã đi kiểm sách và đã cho anh khám phá công việc của Jephon de Villiers... Và đó là điều Charles đánh giá cao nhất ở những đứa trẻ này... Cách chúng luôn đưa anh đến những miền đất mới lạ... Dù đó là những nguyên tắc huấn luyện của Samuel, tài năng của con bé này, sự hóm hỉnh lạc điệu của Harriet hay năm mươi chuyện vui một phút của Yacine... Và lại, chúng hoàn toàn ăn ý với nhau, làm người ta phát mệt, đòi hỏi, không tôn trọng, đầy ác ý, hay la hét, đại lãn, tinh quái và không ngừng cãi nhau, nhưng lại có cái mà những đứa trẻ khác không có...

Một tự tự do, một sự âu yếm, một sức sống tinh thần (thậm chí một lòng dũng cảm, bởi vì cần phải thấy chúng chấp nhận tất cả mọi

công việc mệt nhọc mà cái lán to tướng này buộc chúng phải làm mà không bao giờ được nhả nhó hay kêu ca gì hết), một tình yêu đối với cuộc sống và một kiểu thân mật với thế giới không ngừng làm anh mê hồn.

Nhớ lại ý nghĩ của vợ Alexis về chúng... “Đám nhỏ nhà Mormons này...” nhưng hoàn toàn không đồng ý với cô. Đầu tiên thấy chúng đánh nhau như những con thú vì mấy bộ điều khiển trò chơi video, mất trọn cả buổi chiều để chat, tỉ mỉ làm blogs của chúng hay là xem đi xem lại đoạn phim hay nhất trên YouTube (đã buộc anh phải đương đầu với tất cả các tập của phim “Bạn đã thấy chưa?”) (và lại anh cũng không tiếc điều đó, chưa bao giờ được cười thoải mái đến thế), nhưng đặc biệt là anh hoàn toàn không có cảm giác rằng chúng đã núp sau cây cầu của chúng.

Hoàn toàn ngược lại... Tất cả những gì còn đập đã đến với họ. Chạm vào sự vui vẻ của họ, lòng can đảm của họ, tính... quý tộc của họ... Những mảnh sân của họ, cái bàn của họ, những đồng cỏ của họ, những tấm đệm của họ, là một cuộc diễu hành thường xuyên và mỗi ngày lại đem đến những gương mặt mới.

Hóa đơn mua thực phẩm gần đây nhất của họ dài hơn một mét (chính anh lo việc đó... vì thế mà hành vi điên rồ này... đã diễn ra, có vẻ thế, như một người Paris đi nghỉ...) và bãi biển hãy còn chưa kín người vào giờ cao điểm.

Chúng có gì khác với những đứa trẻ khác? Kate.

Và người phụ nữ quá ít tự tin về bản thân mình ấy, và cô, cô đã tâm sự điều này với anh, mỗi mùa đông đến lại rơi vào một kiểu trầm cảm có thể kéo dài nhiều ngày, trong thời gian đó cơ thể cô không thể đứng dậy được, cô đã biết cách tạo ra cuộc sống vô cùng bảo đảm cho những đứa trẻ mồ côi, cả cha lẫn mẹ, như cần phải nêu rõ trong các tờ khai, với anh, cô dường như... kỳ diệu.

- Hãy quay lại vào khoảng giữa tháng Mười hai cô cười ngượng nghịu để làm dịu lòng Kẻ cuồng tưởng, khi nhiệt độ trong phòng khách là năm độ, khi cần phải đập nước cho gà mỗi sáng và khi chúng tôi ăn cháo yến mạch vào tất cả các bữa ăn bởi vì tôi chẳng còn can đảm làm gì hết... Và khi Noel tới... ngày lễ gia đình diệu kỳ này với một mình tôi vẽ cây phả hệ và anh sẽ lại nói tôi nghe về điều kỳ diệu của anh...

(Nhưng một lần khác, sau một bữa ăn tối rất đáng buồn mà bốn chuyên gia hành tinh của chúng ta vẽ nên một bản tổng kết đáng báo động, có kèm số, không thể bác bỏ về... tóm lại... chúng ta biết rõ rồi... đã thất bại:

- Cuộc sống này... quá đặc biệt... có lẽ là tách biệt... mà tôi áp đặt cho bọn trẻ... Đó là điều duy nhất có thể miễn xá cho tôi... Ngày nay, thế giới là của những người thiện cận, nhưng ngày mai thì sao? Tôi vẫn thường tự nhủ rằng chỉ những người biết nhận ra độ chín tới của một cây nấm, hay trồng một hạt giống, mới được cứu thoát...

Sau đó, duyên dáng, đã cười và nói rất nhiều điều huyền thuyên để sự sáng suốt của cô được tha thứ...)

Vậy là Alice chịu trách nhiệm trang trí, và Nedra đã mời tất cả bọn họ đến thăm cung điện của nó.

Không chính xác. Người ta có quyền xem chứ không được vào. Thậm chí đã căng một sợi dây trước cửa. Những người khác phản nộ nhưng nó vẫn thản nhiên. Đó là nhà nó. Nhà tôi trên mảnh đất không muốn đến tôi này và, ngoài Nelson và cô chủ của nó, không ai có quyền nường náu.

Các bạn phải có giấy tờ nhé...

Charles và Sam đã làm mọi việc thật là tốt đẹp. Sói có thể thối và thối nữa, boong ke vẫn trụ vững. Các cột chống dựa vào một cái lồng cách bằng xi măng và những chiếc đinh đóng giá đỡ còn dài hơn cả gan bàn tay nó.

Và lại người ta thấy điều đó trong bức ảnh, rằng nó hơi căng thẳng...

Khi cuối cùng Granny cho phép chúng giải tán, Kate quay về phía con bé:

- Này Nedra... Cháu đã cảm ơn chú Charles chưa đấy?

Con bé gật đầu.

- Cô chẳng nghe thấy gì hết, cô vừa gắng hỏi vừa cúi xuống.

Chúi mũi xuống.

- Thôi nào, anh bối rối, tôi thì nghe thấy rồi...

Lần đầu tiên, thấy cô nổi giận:

- Dù sao thì, Nedra, dù sao thì... Hai âm tiết nhỏ đối lấy tất cả công trình này, nó có làm cháu vỡ miệng đâu, hả?

Căn môi.

Người có quyền hợp pháp, trắng bệch như chiếc áo của cô, nói thêm trước khi rời đi:

- Cháu có muốn cô nói cháu nghe không? Cô chẳng thêm vào nhà một người ích kỷ... Cô thất vọng. Thất vọng kinh khủng.

Cô đã nhầm.

Cái từ nhỏ ấy nằm ở trang tiếp theo và nó mang một hình dáng khiến tất cả mọi người phải im bật.

Bức tranh không phải là của Charles, nó nằm trên hai trang liền và đó không hẳn là một bản vẽ.

Chính Sam đã chép tóm tắt quá trình thực hiện để nhớ.

Những hình vuông, những chữ thập, những dấu chấm ngắt quãng và các mũi tên theo tất cả các hướng...

Vậy là đã đến thời điểm đó... Cuộc thi nổi tiếng mà nhờ nó anh được nghỉ...

Ngày cuối tuần thứ ba của tháng Tám... Anh vẫn chưa có can đảm nói ra điều đó trước mặt Mathilde mà thời gian của họ chỉ còn được tính bằng ngày. Hộp thư nhả của anh đầy những lời đe dọa và Barbara, con mụ tinh ranh này đã xoay xở để tìm thấy số của Kate. Tất cả mọi người chờ anh, hàng chục cuộc hẹn đã được ấn định rồi và Paris bắt đầu bốc mùi khó khăn, để quay trở lại thời điểm khiến chúng ta quan tâm...

Vài giờ trước đó, Sam đã thắng lớn trong vòng loại và tất cả chúng đóng quân ngoài trời từ phía bên kia các bãi quây ngựa.

Cuộc thám hiểm tuyệt vời...

Ramon và người đầu trò của nó đã đi từ hôm trước, đúng tốc độ của họ và để khởi động, và đã thiếp đi ngay tại chỗ.

- Nếu cháu qua vòng một, Kate vừa tuyên bố vừa đặt một chiếc giỏ dưới ghế của nó, bọn cô sẽ đến chỗ cháu với những chiếc túi ngủ của chúng ta và bọn cô sẽ ngủ ngoài trời với các cháu để cổ vũ cho các cháu trong cuộc thi...

- Để cổ vũ chứ không phải chịu đựng, cô Kay...

- Thank you sweetheart, nhưng cô biết cô nói gì mà... Bọn cô sẽ cổ vũ cho bọn cháu, con lừa cái của cháu và cháu, như bọn cô vẫn làm từ gần chục năm nay. Thế được không, Charles?

Ồ, anh thì... Với anh tất cả đều được... Trong đầu đã thấy toàn những điều khoản phạt trễ thời hạn... Và lại đó sẽ là cách để một lần duy nhất được ngủ cách cô chưa đầy một trăm mét...

Nói thế chỉ để nói gì đó thôi nhỉ? Đã từ bỏ những mơ ước vượt đường dốc đứng từ lâu rồi... Người phụ nữ này cần một người bạn hơn là một người đàn ông. Thế là xong. Cám ơn. Anh đã hiểu. Mặc kệ... Tình bạn khó tàn phai hơn... Lặng lẽ rót cho mình những cốc Port Ellen đầy trong căn phòng nhỏ của cô và uống mừng sức khỏe anh bạn nghỉ cùng tuyệt vời mà anh đã trở thành này.

Cười.

Tất nhiên, bọn trẻ nhảy căng lên vì mừng và vội vã lao về phòng chúng, xếp đầy những chiếc áo len dày và những hộp bánh. Alice vẽ một băng rôn tuyệt đẹp, Tăng tốc nào Ramon!, nhưng Sam đã bắt nó hứa chỉ lấy ra trong trường hợp thắng lợi.

- Nó có thể làm cậu ấy mất tập trung, cậu hiểu chứ...

Tất cả ngược mắt lên trời. Đúng là đồ đàn độn kia đang cứ tưởng mình là người giỏi giang hay tình đời lắm ấy.

Ta vẫn chưa ở đó, trên bục...

Đây thì tất cả họ đang ngồi khoanh chân quanh đồng lửa và nướng, người thì xúc xích, người thì Marshmallows, người thì pho mát camembert, người thì những miếng bánh mì, và những tiếng cười của họ và những câu chuyện của họ biến đi trong những đồ nướng ở... trái vị này. Đội quân huy động đã đi theo. Bob Dylan bắt đầu công việc, những đứa con gái lớn thì xem đường chỉ tay cho bọn nhỏ, Yacine giải thích cho Charles là tấm mạng nhện kia được dệt gần mặt đất để bắt những loài sâu bọ nhảy như châu chấu chẳng hạn trong khi cái này, chú thấy chưa, trên cao ấy, thì được dùng để bắt côn trùng bay... Logic, phải không? Logic. Và Charles rất thân với cô bạn tuyệt vời của anh. Sau khi làm cho cô một cái bánh kẹp tam giác, đã đi ăn trộm một bó rơm để lót mông...

Sigh...

Kate vốn hơi dễ bị kích động từ khi mẹ cô đến...

- Tất cả chúng ta vui chơi ở đây tối nay để thoát bà cụ à? anh hỏi cô.

- Có thể... Thật là ngốc, phải không? Ở tuổi tôi mà vẫn còn nhạy cảm đến thế với tính khí bà già của mình... Chỉ tại bà cụ làm tôi nhớ lại một thời... Thời mà tôi là người trẻ nhất và vô tư nhất... Tôi buồn, Charles ạ... Tôi nhớ Ellen... Tại sao tối nay chị ấy không có ở

đây? Tôi hình dung là người ta sinh con ra để sống những lúc thế này, chẳng phải thế sao?

- Chị ấy ở đây, bởi vì chúng ta đang nói đến chị ấy, anh thì thầm.

- Tại sao anh chưa từng có, anh ấy?

- ...

- Những đứa con...

- Bởi vì tôi chưa gặp mẹ chúng bao giờ, tôi hình dung thế...

- Khi nào anh đi?

Anh không mong được nghe câu hỏi này chút nào. “Ngôn từ” “Ngôn từ” “Những ngôn từ”, đầu anh hoảng loạn.

- Khi Sam thắng cuộc...

Well done, anh hùng của tôi ạ. Đã đi tìm nó ở xa, nụ cười đó...

...

Đã gần mười một giờ, đã cuộn tròn trong những tấm chăn của họ, thức quanh những đám lửa “như những tay cao bồi” và cố xác định những lời ru êm. Tiếng kêu này là gì vậy? Tiếng suyt này? Tiếng gãi này? Con chim nào? Con vật nhỏ nào? Và tiếng rống từ xa này là gì vậy?

“Dừng cảm lên, các bạn! vài giờ nữa chúng ta không còn được mua vui cho những kẻ ngốc này nữa đâu!”

Và rồi một giọng nói, có thể là giọng của Léo, đã run run cất lên:

- Các cậu có biết không... Đã đến giờ kể chuyện rùng rợn rồi đấy...

Vài tiếng kêu phản đối kịch liệt càng khuyến khích nó. Bắt đầu bằng một chuyện rùng rợn đầy ruột gan và máu me với những người sao Hỏa đã man và những con ong gấu biến đổi gen. Gớm... Cái đó chưa đủ làm chúng không ngủ được đâu...

Kate, cô, mở máy thật to:

- *Heliogabalus? Các cháu nghe nói bao giờ chưa?*

Chỉ những ngọn lửa nổ lách tách.

- *Trong số những hoàng đế La Mã có rất nhiều kẻ điên khùng, nhưng gã ta thì, cô cho rằng đó là kẻ điên khùng nhất... Đây, gã ta đã cầm quyền khi mới mười bốn tuổi và tiến vào thành Rome trên một cỗ xe do những người phụ nữ mình trần kéo... Bắt đầu thật quá đáng... Gã thật điên. Điên rõ quá mức. Người ta kể rằng gã rắc bột đá quý lên tất cả các món ăn của gã, gã cho ngọc trai vào cơm của gã, gã ăn những thứ kỳ lạ và dã man, gã rất khoái khẩu một món ragu gồm lưỡi chim sơn ca, vệt và mào gà vặt từ những con còn sống, gã cho những con thú dữ làm xiếc của gã ăn gan ngỗng béo, một hôm, gã cho thịt sáu trăm con đà điểu để ăn bộ óc hầy còn ấm của chúng, rằng gã rất thích âm hộ của loài gì đó cô không nhớ rõ, rằng... Thôi, cô dừng đây. Tất cả những thứ đó chỉ là món khai vị thôi.*

Ngay cả những ngọn lửa cũng làm cô chùng xuống.

- *Câu chuyện mà Léo muốn nghe là thế này: Heliogabalus nổi tiếng vì những bữa tiệc chè chén do gã chiêu đãi... Bữa sau phải hay hơn bữa trước. Nghĩa là tệ hơn. Gã luôn cần nhiều cuộc tàn sát hơn, gây kinh hãi hơn, hãm hiếp nhiều hơn, truy hoan nhiều hơn, ăn nhiều hơn, nhiều rượu hơn... Tóm lại, cái gì cũng nhiều hơn. Vấn đề là gã rất chóng chán... Vậy là một hôm, gã yêu cầu một nhà điêu khắc làm cho gã một con bò tót bằng kim loại rỗng bên trong với một cánh cửa nhỏ bên sườn và một cái lỗ ở tầm miệng để nghe âm thanh từ đó thoát ra... Hồi đầu những bữa tiệc vui vẻ của gã, người ta mở cửa và người ta nhốt một nô lệ vào bên trong. Khi người ta bắt đầu chán tí chút, người ta yêu cầu một nô lệ khác đốt lửa bên dưới con bò tót đó và thế là tất cả khách mời mỉm cười tiến lại gần. Phải rồi. Buồn cười lắm bởi vì con bò tót, đấy... nó rỗng lên.*

Khiếp.

Lặng như tờ.

- *Chuyện có thật ạ? Yacine hỏi.*

- Thật đấy.

Trong khi lũ trẻ phì phò run rẩy, quay về phía Charles và thì thầm:

- Tất nhiên là tôi sẽ không nói điều này với bọn trẻ, nhưng tôi thấy trong đó có ẩn dụ về nhân loại...

Lạy Chúa tôi... Quả là cô ấy đang buồn thật sự rồi... cần phải làm cái gì đó...

- Vâng nhưng... anh nói khá to để xóa bỏ sự ghê tởm của chúng, gã đó chết vài năm sau, hình như là khi mười tám tuổi, trong nhà tiêu và chết ngạt vì tấm khăn dùng để lau đít.

- Thật á? Kate ngạc nhiên.

- Thật đấy.

- Sao anh biết được?

- Chính Montaigne cho tôi biết mà.

Cô vừa kéo tấm chăn vừa nháy mắt:

- Anh thật tuyệt vời...

- Thật đấy.

Không được lâu. Câu chuyện của anh, hay làm thế nào mà người ta luôn tìm thấy xương cốt khi bắt đầu một công trường và không nên nói cho ai biết điều đó cả, nếu không cuộc điều tra sẽ làm hỏng hết bê tông đã sẵn sàng để đổ móng và sẽ làm mất rất nhiều tiền, chẳng khiến ai lay chuyển.

Thất bại...

Samuel, nó, nhớ lại bài học tiếng Pháp duy nhất không làm nó ngủ gật:

- Đó là chuyện về một tay còn trẻ, một nông dân, anh từ chối nhập ngũ như một miếng thịt trong quân đội của Napoléon... Cái mà người ta gọi là thuê máu... Nghĩa vụ kéo dài năm năm, anh chắc chắn

mình sẽ chết thảm như một con chó nhưng nếu anh có tiền, anh có thể trả cho ai đó đi chết thay anh...

Nhưng anh, anh không có lấy một cắc, vậy nên anh đào ngũ.

Tỉnh trưởng cho gọi cha anh đến, hắn làm toáng lên và lảng nhục ông nhưng ông cụ tội nghiệp thật sự không biết con trai mình ở đâu... ít lâu sau, ông tìm thấy anh chết đói trong rừng, giữa hai hàm răng hầy còn cỏ mà anh gặm ăn. Vậy là, ông cụ xốc con trai mình lên vai và vác đi suốt ba dặm đến tận tòa thị chính mà không nói gì với ai hết...

Gã tỉnh trưởng khốn kiếp đang ở nơi khiêu vũ. Khi trở về vào lúc hai giờ sáng, hắn thấy người nông dân tội nghiệp ở cửa, ông nói với hắn: “Anh muốn có nó, thưa tỉnh trưởng, vậy thì, nó đây.” Sau đó, ông dựng cái xác vào tường và bỏ đi.

Đã dễ chịu hơn... Không chắc chắn lắm nhưng nghĩ rằng đó lại là một câu chuyện của ông Balzac kia, đấy...

Bọn con gái không có chuyện để kể và Clapton muốn giữ nguyên bầu không khí... Gling, gling. Nhả ra từng âm thật rùng rợn...

Yacine thêm vào:

- Nào, tớ báo trước cho các cậu, câu chuyện ngắn đấy...

- Lại chuyện thăm sát ốc sên chứ gì? người ta lo lắng.

- Không, chuyện những đức ông vùng Franche-Comté và vùng Haute-Alsace... Những bá tước Montjoie và những đức ông vùng Méchez, nếu các cậu thích thế hơn...

Những tiếng lầu nhàu trong đám cao bồi. Nếu là chuyện trí tuệ thì thôi nhé, cảm ơn.

Người kể chuyện tội nghiệp, bị ngắt lời, không biết có nên tiếp tục hay không.

- Kể đi, Hattie huyết sáo, kể lại cho bọn tớ nghe chuyện lễ trao binh giáp cho kỵ sĩ và thuế muối đi. Bọn tớ thích lắm.

- Không, đó không phải là thuế muối đâu nhé, đó là một thứ mà người ta gọi là “quyền thư giãn”...

- À phải rồi... Để mắc võng giữa hai lỗ châu mai à...?

- Đâu có, nó sâu nãy, các cậu ngốc thế... Trong những buổi tối mùa đông ngihệt ngã, các đức ông có quyền, tớ mở ngoặc, “quyền cho mỗ bụng hai nông nô của mình để sưởi ấm chân trong đám ruột gan bốc khói của họ”, căn cứ vào, tớ vừa nói với các cậu rồi đấy, quyền thư giãn nổi tiếng của chúng. Thế thôi. Hết rồi.

Lần này thì không một chút thất bại. Những “Ọe” và những “Không phải chứưư?”, những “Cậu chắc chứ” và những “Ghe tở...” sưởi ấm trái tim nó cũng hiệu quả như thế...

- Thôi, nào, Kate thông báo, ta không thể làm gì hơn tối nay đâu...Time to go to bed...

Người ta bắt đầu bực tức với những dây khóa túi thì một sự chống đối nhỏ làm tất cả sừng sốt:

- Tớ cũng có một câu chuyện...

Không, không sừng sốt. Hóa tượng.

Sam, vẫn nhĩ nhận như mọi khi, vừa nói vừa đùa để giảm căng thẳng:

- Cậu chắc chắn là câu chuyện của cậu kinh khủng lắm chứ, Nedra?

Con bé gật đầu.

- Bởi vì nếu không phải thế, nó nói thêm, tốt hơn là cậu nên im lặng thì hơn...

Những tiếng cười rộ lên sau đó làm nó muốn tiếp tục.

Charles nhìn Kate.

Đêm hôm nọ cô đã nói gì nhỉ? Numb.

She was numb.

Tê cóng và tất cả những lúm đồng tiền nghe ngóng.

- Đó là chuyên một congiundat...

- Gì cơ?

- Cái gì?

- Nói to nữa lên đi Nedra!

Lửa, những con chó, những con chim săn mồi, thậm chí cả ngọn gió, treo trên môi nó.

Hằng giọng:

- Một con, hừm... Một con giun đất...

Kate đã quỳ gối.

- Thế là ờ... Một sớm, nó chui ra và thấy một con giun đất khác. Nó bảo con kia: Trời đẹp nhỉ? Nhưng con kia không trả lời gì hết. Nó nhắc lại: Trời đẹp nhỉ? Vẫn không có câu trả lời...

Thật là rắc rối bởi vì nó nói ngày càng nhỏ và không ai dám ngắt lời nó...

- Cậu sống ở đây à? nó vừa nói tiếp vừa vắn mình vì ngại những con kia vẫn cầm, vậy là con giun đất bực mình vừa quay trở về cái lỗ của nó vừa nói: Bố khỉ, mình lại noivoicaiduoiminhroi.

- Gì cơ? dám đông thất vọng phản đối. Nói rõ lên nào, Nedra! Chẳng hiểu gì cả? Nó nói cái gì vậy?

Ngẩng đầu lên, để lộ ra một cái bữu môi thẹn thùng, lồi từ trong miệng ra lọn tóc mà nó đã nhai trong khi nói và dừng cảm nhắc lại:

- Bố khỉ, mình lại nói với cái đuôi mình rồi...

Thật là dễ thương bởi vì những đứa khác không biết nên cười hay vờ làm ra vẻ khiếp sợ.

Để phá vỡ sự yên lặng này, Charles vỗ tay rất nhẹ. Tất cả bắt chước anh nhưng vỗ mạnh đến vỗ cả xương ngón tay. Vậy là đám chó giật mình thức dậy bắt đầu sủa, vậy là Ramon bắt đầu kêu be be, vậy là tất cả những con lừa ở nơi cắm trại xin nó im miệng. Những tiếng chửi thề, những tiếng la ó, những tiếng chó con khác sủa ăng ẳng, những tiếng vụt roi, những tiếng tôn kêu dậy lên từ mọi phía và cả đêm ca tụng sự lịch thiệp của một con giun đất.

Kate quá xúc động để hòa vào những tràng vỗ tay này.

Rất lâu sau, Charles mở một mắt để chắc chắn rằng những con sói đồng cỏ không ở ngoài cửa, tìm khuôn mặt cô ở phía bên kia đám tro, cố phân định mí mắt cô, thấy chúng nứt ra và đến lượt chúng cảm ơn anh.

Có thể anh đã mơ thấy thế... Chẳng quan trọng, vừa vui mình vào trong đám lông từ Himalaya vừa mỉm cười hạnh phúc.

Hắn đã tin rằng một ngày nào đó anh sẽ xây được những gì to lớn và sẽ được đồng nghiệp công nhận, nhưng những công trình duy nhất thực sự có ý nghĩa trong đời anh, cần phải nhận thấy thế, đó là những ngôi nhà cho búp bê...

...

Vì một lý do đến nay vẫn chưa được giải thích, Ramon không bao giờ vượt qua vũng lầy cuối cùng ngay trước vạch đích. Thậm chí đó chính là cái vạch mà nó đã bì bõm lội qua hàng chục lần...

Chuyện gì đã xảy ra? Người ta không biết. Có thể là một lá bèo tấm đã trôi dạt hay một con ếch bông lơ đã chế nhạo thẳng bẻ... Nó luôn bất động cách đích vài mét và chờ cho tất cả những người khác vượt qua rồi mới thềm đuổi theo họ.

Tuy nhiên, có Chúa mới biết nó đã được chải chuốt lắm... Bọn con gái đã chải cho nó, làm tóc cho nó, đánh bóng cho nó và nịnh nó suốt cả buổi sáng “được rồi đấy... Samuel cấu gắt, đây chẳng phải Polly Pocket đâu...”.

Người ta đã không lấy cái băng rôn ra, người ta đã không chụp ảnh cũng không đeo kính râm để tránh mọi ánh phản chiếu khó chịu, người ta đã thận trọng cố vũ cho nó và đã đau đớn mím môi nhưng vô ích... Đã muốn dạy một bài học cho thầy dạy nó... Điều quan trọng,

đó là phải học giỏi ở trường, không phải là chơi với những chiếc xe nhỏ giữa hai chương ngại vật vớ vẩn...

Thầy dạy nó nhân dịp này mặc áo dài hẹp tà của cụ mình và là người duy nhất trong số các tay đua điều khiển ngựa không cần roi.

Người mạnh nhất, chứ sao nữa...

Điều duy nhất anh tìm được để nói trong khi tất cả mọi người đổ xô đến đầu giường anh, mỗi người sầu não một kiểu, đó là:

- Tôi đã đoán thế rồi mà. Đó là một đứa dễ xúc động... Phải không, kho báu của tôi? Nào, lại đây, ta đi thôi...

- Thế còn phần thưởng của chú? Yacine lo lắng.

- Thì... Cháu tự đi lấy đi... Kate?

- Dạ.

- Thanks for the great support. I appreciate.

- You are welcome, darling.

- And it was a fantastic evening, right?

- Yes really fantastic. Today I feel like we're all champions, you know...

- We sure are.

- Họ nói gì vậy? Yacine hỏi.

- Rằng chúng ta là những nhà vô địch, Alice trả lời nó.

- Những nhà vô địch cái gì?

- Cười lừa chứ còn gì!

Charles đề nghị về cùng với nó. Tử tế lắm, nhưng nó quá nặng... Và lại nó muốn cô đơn một chút...

Anh rất mến thằng nhóc này. Nếu có con trai, anh đã chọn một mẫu chính xác như thế...

Bức vẽ tiếp theo là bức duy nhất không hoàn thiện.

Và có những sợi tóc dọc suốt nếp gấp...

Lúc anh xếp cuốn sổ vào cặp sau khi đã đóng gói tất cả, phản xạ đầu tiên của anh là thối lên trên để xua chúng đi, à mà không, để nhốt chúng trong đó mãi mãi.

Như một cái đánh dấu trang.

Trang mà anh đã lật qua.

Đã trải qua cả buổi sáng, và cả ngày hôm trước, cùng với Yacine, và bị ám ảnh bởi việc làm một khẩu súng Patator. Cần phải quay lại cửa hàng BricoTruc lần thứ hai (miễn bình luận) bởi vì ống nhựa PCV không hợp nữa. Bây giờ cần một cái bằng kim loại.

Để làm súng Patator hóa học... Loại có thể bắn một miếng khoai lên tận sao Thổ với điều kiện là phản ứng Coca/Mentos được chỉnh đúng (với phản ứng natri carbonate/giấm, người ta có thể lên đến Mặt trăng, như thế kém vui vẻ hơn...)

Có Chúa mới biết là cái đó đã làm cho họ bận rộn... cần phải rón rén ăn trộm khoai tây của René, trả cho Kate chai giấm Modène ngon tuyệt của cô và để ăn mẳng một lần nữa trong khi nó chẳng có giá trị gì hết, vội vã quay trở lại hàng bánh mì bởi vì lũ con gái hư đã ngốn hết tất cả các gói Mentos, ngăn Sam uống Coca, xin Freaky nhờ cái van mà nó đang nhai ra, kiểm tra bao nhiêu thứ, quay lại hàng gia vị để mua một cái can nhỏ bởi vì các bình lớn không thoát nhiều ga mấy, gạt mọi người ra, chạy ra sông rửa tay bởi vì chúng quá dính để có thể vận chặt cái nút, lần thứ tư quay lại nhà bà bán đồ khô, bà này đã bắt đầu nghi ngờ (cho dù... bấy lâu nay bà không còn lăm tưởng về sức khỏe tinh thần của ngôi nhà này...), bởi vì Coca không đường hẳn phải tốt hơn là Coca thường và...

- Cháu biết không, chú nghĩ là xây dựng một trung tâm thương mại ở Nga với Serguei Pavlovitch sẽ đơn giản hơn đấy, Yacine bé nhỏ của chú ạ... cuối cùng thì Charles cũng thở dài.

Vậy là họ tiu nghỉu quay trở về nhà. Lẽ ra đã có thể làm mười cân khoai tây chiên với tất cả những gì họ vừa làm hỏng và còn phải kiểm tra lại một thứ trên Internet.

Kate đang cắt tóc cho Sam trong sân.

- Yacine, sau đó đến lượt cháu đấy...

- Nhưng... Bọn cháu chưa làm xong súng Patator...

- Thì, cô vừa nói vừa đứng lên, khi tóc bớt bù xù đi, ý nghĩ của cháu sẽ sáng sủa hơn... Mà cháu hãy để chú Charles được yên một chút đi...

Anh mỉm cười. Không dám nói ra nhưng bắt đầu có hai củ khoai to tướng dưới cuống họng... Đi lấy cuốn sổ của anh, cái ghế thứ hai, và ngồi gần họ để vẽ phác họ.

Yacine được cạo sạch, bọn con gái được cắt mái bằng, cắt ngắn đi hay cắt đuôi theo tính khí và xu hướng mới nhất đang thịnh hành ở Vesperies, và những lọn tóc đủ mọi kích cỡ, và với tất cả các sắc thái, rơi trong đám bụi.

- Cô biết làm mọi việc, anh thán phục.

- Gần như tất cả...

Khi Nedra đứng lên, cô thợ cắt tóc giữ tấm khăn phủ và quay về phía người đang vẽ họ bằng bút chì:

- Còn anh thì sao?

- Tôi làm sao? anh trả lời mà không ngẩng đầu lên.

- Anh có muốn tôi cắt tóc cho cả anh nữa không?

Chủ đề nhạy cảm. Mặt anh bỗng đỏ lên.

- Anh biết không, Charles, tôi không có nhiều nguyên tắc hay lý thuyết về cuộc sống trần tục này... Vâng, anh biết đấy... anh đã thấy chúng tôi sống rồi đấy... Và liên quan đến đàn ông thì, than ôi, còn ít hơn thế... Nhưng có một điều mà tôi hoàn toàn chắc chắn...

Bấm vào cái bút Rotring của anh như một kẻ điên.

- Đàn ông càng ít tóc thì càng không nên có...

- Gì... gì cơ? anh ghen hòng.

- Cạo hết! cô cười. Anh hãy loại bỏ vấn đề này đi cho rảnh nợ!

- Cô tin thế à?

- Tôi chắc chắn thế.

- Cơ mà... Cô biết đấy, chuyện nam tính ấy... Khi Dalila cạo trọc đầu Samson, ông ta mất hết sức mạnh và mảng da đầu và...

- Come on, Charlie! A sẽ sexy hơn ngàn lần đấy!

- Được... Nếu cô nói thế...

Bất hạnh... Anh đã mất hai mươi năm để chăm chút mớ tóc thừa của anh như một mẹ gà và bây giờ thì cô gái này lại sắp tàn phá tất cả trong hai phút đồng hồ...

Đi về phía cái bàn dụng cụ khi anh nghe thấy những từ này được phát âm theo kiểu giải phẫu:

- Sam, tông đơ.

Khổ quá.

- Kate, hãy để tôi quay cái ghế về phía bức tượng thần đồng nội... Tôi muốn vẽ những lọn tóc xinh đẹp của nó để tự an ủi...

Trợ lý của cô quay lại với cái cặp đựng dụng cụ tra tấn và bọn trẻ khoái chí lấy ra những cái đầu nổi có kích cỡ khác nhau:

- Cô cắt cho chú ấy dài bao nhiêu? Năm milimet?

- Không, như thế dài quá. Cắt cho chú ấy hai...

- Cậu điên rồi, chú ấy sẽ giống bọn đầu trọc mất! Lấy cái ba li đi, cô Kate...

Kẻ bị kết án không thốt một lời nhưng không khó khăn gì khi bắt chước nụ cười ranh mãnh dễ mến của kẻ cuồng dâm đang tóm đầu anh.

Sau đó vạch một đường quanh cổ anh, xuống tới tận gốc những... Nhắm mắt.

Cảm thấy bụng cô áp sát bả vai anh, tì vào đó một cách kín đáo nhất có thể, cúi cằm trong khi những bàn tay cô mơn trớn anh, nắn anh, sờ anh, ve vuốt anh, phửi bụi cho anh, đánh bóng anh, ấn xuống anh. Bối rối đến mức anh thu quyển sổ về phía trên đùi và tiếp tục nhắm chặt mắt mà không lo lắng gì về tiếng ồn của cái máy nữa.

Mong sao cái sọ của anh không hết tóc và sẵn sàng mất đi toàn bộ những gì là nam tính trên thế gian miễn là trạng thái cương cứng mê ly này kéo dài mãi.

Cô đặt tông đơ xuống và lại lấy cái kéo để hoàn thiện cho đẹp. Và, trong khi cô đứng như thế trước mặt anh, tập trung vào độ dài tóc mai anh, và trong khi cô cúi xuống, nhờ đó mà truyền cho anh hơi ấm của cô, mùi cơ thể cô, hương thơm của cô, anh vươn tay ra đến hông cô...

- Tôi làm anh đau à? cô lo lắng lùi một bước.

Mở mắt ra, hiểu rằng khán giả của anh vẫn còn đó, ít ra là những đứa bé nhất, chúng đang chờ xem phản ứng của anh như thế nào khi anh lại thấy chính mình và quyết định là đã đến lúc thả neo lần cuối trước khi tung ra sợi dây cuối cùng:

- Kate?

- Tôi gần xong rồi, anh đừng lo...

- Không. Đừng bao giờ xong. Xin lỗi, đây không phải điều tôi muốn nói... Tôi đã suy nghĩ một điều gì đó, cô biết đấy ạ...

Cô lại ở sau lưng anh và cạo gáy anh với một con dao ngắn.

- Tôi nghe anh nói đây...
- Ờ... Cô không muốn dừng lại hai phút sao?
- Anh sợ tôi cắt cổ à?
- Vâng.
- Oh God... Anh có gì muốn nói tôi nghe vậy?
- Thế này... Tôi sẽ sống một mình cùng Mathilde kể từ đầu năm học và tôi tự nhủ là...
- Là sao?
- Là nếu Sam thực sự bất hạnh khi ở ký túc, tôi có thể nhận nó, tôi...
- Lưỡi dao cạo lặng thinh.
- Cô biết đấy, anh nói tiếp, tôi may mắn sống trong một khu phố đầy những trường trung học rất tốt và...
- Sao lại “kể từ đầu năm học”?
- Bởi vì đó là... Đó là phần kết câu chuyện nằm trong cái chai của Port Ellen...
- Lưỡi dao cạo lại tiếp tục nóng lên.
- Nhưng anh... Anh có chỗ cho nó à?
- Một căn phòng rất xinh với sàn gỗ, đường chỉ viền, và thậm chí cả một lò sưởi...
- Thế á?
- Vâng...
- Anh đã nói với nó rồi à?
- Tất nhiên.
- Thế nó nghĩ sao?
- Nó thích ý tưởng đó, nhưng lại sợ để cô lại một mình... Tôi hiểu như thế đấy... Tuy nhiên cô sẽ gặp nó...
- Vào kỳ nghỉ?
- Không, tôi... tôi định cuối tuần nào cũng đưa nó về cho cô...

Lại bất động.

- Gì cơ?

- Tôi có thể chờ nó cuối buổi học tối thứ Sáu, đi tàu với nó và mua một chiếc xe hơi nhỏ mà tôi sẽ để lại nhà ga...

- Nhưng, cô ngắt lời anh, thế còn cuộc sống của anh thì sao?

- Cuộc sống của tôi, cuộc sống của tôi, anh làm ra vẻ bức bối, mặc kệ cuộc sống của tôi! Cô không được độc quyền sự hy sinh, cô biết chứ! Và lại, về việc nhận Nedra làm con nuôi này, tôi không muốn làm cô buồn nhưng sẽ dễ dàng hơn với cô nhiều nếu cô có thể chứng minh được một kiểu... hiện hữu của đàn ông, ngay cả không có thực, bên cạnh cô... Tôi e rằng những người làm hành chính hãy còn rất lạc hậu... nếu không muốn nói là ghét phụ nữ...

- Anh nghĩ thế à? cô làm ra vẻ sầu não.

- Than ôi...

- Và anh làm điều đó là vì nó?

- Vì nó. Vì thằng bé. Vì tôi...

- Tóm lại là vì anh?

- Thì đây... Để cứu rỗi linh hồn tôi, tôi hình dung thế... Để chắc chắn được lên thiên đàng cùng cô.

Kate lại tiếp tục yên lặng làm việc trong khi Charles cúi đầu xuống ngày một thấp chờ bản án.

Anh không nhìn thấy nó, nhưng nụ cười của đao phủ ở trên lưỡi dao cạo.

- Anh... cuối cùng cô cũng thăm thì, anh không nói nhiều nhưng khi anh bắt đầu, thì...

- Đáng tiếc à?

- Không. Tôi đâu nói thế...

- Cô sẽ nói gì nào?

Lấy đầu chiếc khăn lau cổ cho anh, thổi nhẹ và rất lâu vào khe cổ áo anh, làm anh thấy những cơn rung mình chạy dọc sống lưng và tóc

đầy cuốn sổ, rồi đứng thẳng dậy và tuyên bố:

- Anh đi tìm cái chai quái quỷ ấy đi... Tôi sẽ gặp lại anh trước chuồng chó.

Charles bối rối đi khỏi trong khi cô lên phòng của Alice.

Mathilde và Sam cũng đang ở đó.

- Này... Cô đưa chú Charles đi thăm vườn một chút. Cô giao cho các cháu coi nhà đấy nhé.

- Cô chú đi bao lâu ạ?

- Cho tới khi nào tìm thấy.

- Cô chú tìm gì vậy ạ?

Đã đang xuống thang bốn bậc một để chuẩn bị một giỏ đồ ăn.

Và trong khi cô bồn chồn như vậy, không nhớ bếp ở đâu, mở cửa, quay lại, sập cửa và các ngăn kéo, Charles vẫn sững sờ.

Chính anh, chắc chắn thế, nhưng không nhận ra chính mình.

Anh có vẻ già hơn, trẻ hơn, nam tính hơn, nữ tính hơn, có thể là dịu dàng hơn, và tuy vậy thấy mình thật đằm tính dưới bàn tay cô... Lắc đầu mà không hề lo những lọn tóc rơi, giơ tay lên trước mặt để đặt mình vào một hoàn cảnh thân thiện hơn, sờ vào thái dương, mí mắt, môi, và định mỉm cười với chính mình để tự giúp mình chấp nhận mình.

Nhét cái chai vào một trong những túi áo vest của anh (như Bogart trong phim Sabrina) (nhưng lại không có tóc...), và cuốn sổ vào túi bên kia.

Chìa tay đón cái giỏ cô đưa, đặt vào đó mười tám năm tuổi tác và nhìn theo ngón trỏ của cô:

- Anh có thấy chấm nhỏ xíu màu xám dưới kia không? cô hỏi.

- Tôi tin là có...

- Đó là một túp lều... Một ngôi nhà nhỏ nghỉ dưỡng cho những ai làm ăn vất vả trên đồng... Đây, đó chính là nơi tôi đưa anh đến...

Cố không hỏi cô để làm gì.

Cô, không thể kiềm chế, nói rõ thêm:

- Nơi lý tưởng để làm hồ sơ nhận con nuôi, nếu anh muốn biết ý kiến của tôi...

Đây là bức tranh cuối cùng.

Và đây là gáy cô...

Chỗ trên người cô mà Anouk đã lén lút chạm qua và anh thì vừa mới ve vuốt hàng giờ.

Hãy còn rất sớm, cô hãy còn ngủ, nằm sấp bụng và, từ khe cửa nhỏ xíu, một luồng ánh sáng cho anh thấy những gì mà anh tiếc là đã không nhìn rõ trong bóng tối.

Còn đẹp hơn cả những gì bàn tay cô gợi tưởng...

Kéo chần lên tận vai cô và vớ lấy cuốn sổ. Nhẹ nhàng rẽ tóc cô, cấm mình hôn thêm vào điểm xinh đẹp này vì sợ đánh thức cô và vẽ điểm cao nhất thế giới.

Cái giỏ lật nghiêng và cái chai rỗng tuếch. Đã kể cô nghe, giữa hai lần ghi siết, làm thế nào anh lại đến được với cô. Từ những trận chơi bi đến Mistinguett, lưu giữ lại giữa nhựa đường và tí chút trong anh còn phập phồng sáng hôm đó...

Trong khi nói với cô về Anouk, về gia đình anh, về Laurence, về nghề nghiệp của anh, về Alexis, về Nounou, thú thực với cô rằng anh đã yêu cô từ phút đầu tiên, bên đám lửa lớn ấy, và chưa bao giờ đưa quần anh đi giặt để giữ trong đáy túi của anh chút mặt cửa mà cô đã bỏ vào tay anh khi chào anh.

Vả lại, không chỉ có cô... Những đứa trẻ của cô nữa... “Của cô” với chữ “s” chứ không phải chữ “c” bởi vì cô có chống chế đến mấy, dù chúng có khác nhau đến mấy, tất cả đều là hình ảnh của cô... Hoàn chỉnh và kỳ diệu, sparky.

Lúc đầu cứ tưởng là anh sẽ quá ấn tượng, hay xúc động đến nỗi không làm tình với cô được như anh vẫn làm với cô trong những giấc mơ của anh, nhưng anh đã nhận được từ cô những ve vuốt, những lời thú nhận, những ngôn từ của cô... Những lợi ích của cái chai và những thông điệp bằng mật ong, bằng trái cây thơm, của cả hai...

Đời anh, câu chuyện của anh, đã dốc lòng mình mà không hề kiềm chế và kết quả là đã yêu cô. Thật thà, theo dòng thời gian. Đầu tiên là một thiếu niên vụng về, sau đó là một sinh viên có ý thức, rồi là một kiến trúc sư trẻ tham vọng, rồi là kỹ sư nhiều sáng kiến, cuối cùng, và đây là điều hay nhất, là người đàn ông bốn mươi bảy tuổi, tươi tắn, đầu cạo nhẵn, hạnh phúc, đạt được mục đích xa vời mà anh chưa từng nghĩ tới, hy vọng thì còn ít hơn, và không phải cảm bất kỳ một lá cờ nào khác ngoài hàng ngàn nụ hôn này, những nụ hôn nối tiếp nhau tạo nên cái đột lỗ chính xác nhất.

Cơ thể cô. Để nghiền nát. Để nhấm nháp. Để ngốn ngấu. Sẽ như cô muốn...

Cảm thấy bàn tay cô tìm bàn tay anh, gấp cuốn sổ lại và đảm bảo là anh đã không nhầm về tương lai...

- Kate?

Anh vừa mở cửa.

- Dạ?

- Tất cả chúng đều ở đó à...

- Ai cơ?

- Những con chó của em ấy...

- Bloody Hell...

- *Cả con lạc đà không bướu nữa.*
- *Ôôôôô... Những tấm chăn rên rỉ.*

- *Charles? cô nói tiếp vào lưng anh.*
Anh ngồi trong cỏ. Cắn một quả đào màu trời.

- *Ơi?*
- *Sẽ mãi mãi như thế này, anh ạ...*
- *Không. Sẽ hơn thế.*
- *Chúng ta sẽ không bao giờ được yên...*

Không thể nói hết câu. Vớ được một cái miệng có vị đào.

12

- Thế nào...? Ba có tìm được ngọn cỏ bốn lá nào không?

- Sao con lại hỏi ba thế?

- Chẳng sao cả, Mathilde cười.

Con bé nghiêng người bên thành cửa sổ.

- Hình như ngày mai ta sẽ đi...

- Ba thì buộc phải về nhưng con có thể ở lại thêm vài hôm nếu con muốn... Cô Kate sẽ đưa con ra ga...

- Không. Con đi với ba.

- Và con... Con vẫn không thay đổi ý kiến chứ?

- Về chuyện gì ạ?

- Về cách thức nuôi giữ con ấy...

- Không. Rồi ta sẽ thấy... Con thích nghi được... Con nghĩ rằng chính bố con sẽ bị gạt sang một bên nhưng mà... thậm chí con không chắc chắn là ông ấy nhận ra điều đó... Còn mẹ... chuyện đó sẽ khiến mẹ con con thấy thoải mái đấy...

Charles rời bỏ đồng giấy tờ của mình hai phút và quay về phía nó:

- Ba không khi nào biết được là con nghiêm túc hay con đang khoác lác... Ba có cảm giác là lúc này con đang phải chịu đựng nhiều chuyện và ba thấy sự vui vẻ của con hơi đáng ngờ...

- Ba muốn con làm gì nào?

- Ba không biết... Rằng con giận ba mẹ...

- Nhưng con giận ba mẹ *đến chết*, con thề với ba đấy! Con thấy ba mẹ chẳng ra làm sao, ích kỷ, đáng thất vọng. Người lớn ấy... Hơn nữa, con cực hay ghen... Bây giờ ba đã có bao nhiêu đứa con khác con và ba sẽ luôn cầm chốt ở nông thôn... Chỉ có điều là trong cuộc đời con người có những thứ mà ta không thể tải từ xa được, nhỉ?

- Và con thấy chán khi Sam đến ở với chúng ta?

- Không. Nó rất dễ mến... Vả lại, con rất tò mò muốn biết tay ấy sẽ làm gì trong sân trường Henri 4...

- Thế nếu mọi chuyện diễn ra tồi tệ?

- Thế thì ba mới có cái để mà lo...

Hi hi hi.

Cả nhà tiễn họ ra tận máy kiểm tra vé tàu và Kate không cần phải chạy trốn để chào anh: tuần sau anh sẽ quay lại để đón cậu bé ở trọ nhà anh.

Xua bọn trẻ bằng cách cúi đầu chào chúng trước máy bán kẹo, tóm lấy gáy người yêu anh và ôm hôn...

Những tiếng “Houuuuuuhh” nổi lên từ mọi phía, ngậm miệng để làm cho chúng im miệng nhưng Kate lại vừa mở miệng anh ra vừa chìa cái nhẫn của cô ra cho những ai có thể quên nó.

- Chán chết, Yacine ngờ nghệch nói, trong các sách kỷ lục, người Mỹ ôm hôn nhau suốt ba mươi giờ và năm mươi chín phút không nghỉ.

- Đừng lo, ông Khoai. Bọn tôi sẽ luyện...

13

Charles gây ấn tượng mạnh với cái đầu trọc của anh. Da đã rám nắng, đã mập ra, nở nang ra, dậy sớm, làm việc dễ dàng, đề nghị Marc nhận anh làm việc, đăng ký học cho Samuel, mua giường, bàn làm việc, nhường hai phòng ngủ cho bọn trẻ và dọn ra phòng khách.

Còn anh thì ngủ trong một không gian rộng 90 cm và hành xác vì có chùng ấy chỗ.

Nói chuyện rất lâu với mẹ của Mathilde, cô chúc anh can đảm và hỏi anh khi nào anh đến lấy sách của anh.

- Thế nào? Nghe nói anh lao vào chăn nuôi cấp tốc à?

Không biết phải trả lời ra sao. Dập máy.

Bay đi Copenhagen và khi trở về có rẽ qua Lisbonne. Bắt đầu đặt nền móng cho một sự nghiệp mới với tư cách cố vấn và tham vấn hơn là trợ giúp, thủ tục và trách nhiệm. Tiếp tục ngày nào cũng viết thư có hình minh họa cho cô và dạy cô trả lời điện thoại.

Tối hôm đó, chính Hattie nhắc máy:

- Chú Charles ạ, chú khỏe chứ?

- Không.

Đây là lần đầu tiên anh nghe tiếng con bé tàng tàng này than phiền.

- Có chuyện gì vậy?

- Con Đại Cầu đang chết ạ...

- Cô Kate có ở đó không?

- Không.
- Cô ấy đâu?
- Cháu không biết.

Hủy các cuộc hẹn, mượn xe của Marc và thấy cô, giữa đêm, co quắp trước những chiếc bếp lò.

Vật kia chỉ còn là tiếng ran.

Tới sau cô và ôm chặt cô. Cô chạm vào tay anh mà không quay lại:

- Sam sắp ra đi, anh thì chẳng bao giờ ở đây và nó thì cũng bỏ em mà đi...

- Anh đây. Anh đây mà, sau lưng em.

- Em biết, xin lỗi...

- ...

- Phải đưa nó đến bác sĩ thú y vào ngày mai thôi...

- Anh sẽ đi.

Đêm đó siết cô chặt đến nỗi anh làm cô đau.

Đó là cố ý. Cô không muốn, cô nói, khóc vì một con chó.

Charles nhìn cái bơm tiêm cạn dần mà nghĩ đến Anouk, cảm thấy cái mũi khô của nó chết trong lòng bàn tay anh và để cho Samuel bế nó ra tận xe.

Samuel khóc như một em bé và lại kể anh nghe ngày nó cứu Alice khỏi chết đuối... Và hôm nó đã xơi hết những miếng vịt rán... Và hôm nó đã xơi hết những con vịt... Và tất cả những đêm nó đã canh cho chúng và ngủ trước cửa khi chúng cắm trại trong phòng khách để ngăn gió lùa...

- Cô Kate sẽ đau khổ lắm đấy, nó thì thâm.

- Chúng ta sẽ chăm sóc cô ấy...

Yên lặng.

Như Mathilde, cậu bé này không ảo tưởng lắm về thế giới người lớn...

Nó không buồn đến thế là bởi Charles đã nói cho nó biết rồi. Rằng anh vừa là một thể nhân vừa là một pháp nhân, đặt dưới ách trách nhiệm trong vòng mười năm. Tất nhiên là anh đã có thể vừa nói với nó điều đó vừa cười và nói thêm rằng anh sẵn sàng xây cầu cho chúng mười năm một lần để ngăn chúng trôi dạt xa anh.

Nhưng Sam không ngừng quay lại để chắc chắn rằng Totem lớn của tuổi thơ của nó đã được yên vị ở đằng sau trước khi xì mũi vào chiếc áo sơ mi của một người cha mà nó vừa mới biết.

Vậy là vì ý nhị mà lặng thinh.

Họ cùng nhau đào hố trong khi đám con gái viết cho nó những bài thơ.

Chính Kate là người chọn địa điểm.

- Hãy cho nó nằm trên đồi, như vậy nó sẽ tiếp tục... xin lỗi, cô khóc, xin lỗi...

Tất cả đám trẻ mùa hè đều ở đó. Tất cả. Cả René nữa, ông đã mặc áo vest nhân dịp này.

Alice đọc một đoạn văn ngắn rất cảm động đại khái nói là mây đã làm cho chúng tao thấy bao điều, nhưng chúng tao sẽ không bao giờ quên mây đâu... Sau đó là đến lượt...

Quay lại. Alexis và các con anh đang trèo lên chỗ họ.

Alexis. Các con anh. Và chiếc kèn trompette của anh.

... đến lượt Harriet. Nó không thể đọc hết lời ca tụng. Gập lại và thốt lên giữa hai tiếng nấc: Tôi ghét cái chết.

Bọn trẻ ném những mẫu đường vào hố trước khi Samuel và Charles lấp hố và, trong khi cả hai người đang dựa vào xẻng của họ,

Alexis Le Men chơi kèn.

Charles, cho đến khi đó vẫn tôn trọng và hiểu nỗi xúc động của họ mà không chia sẻ, ngừng công việc của người đào huyệt.

Đưa tay lên mặt.

Những giọt... mồ hôi làm anh lòa mắt.

Không nhớ nữa là Alexis cũng khóc như vậy.

Thật là một buổi hòa nhạc đặc biệt...

Chỉ cho họ mà thôi...

Một tối cuối hạ...

Dưới những đàn chim én cuối cùng...

Từ trên cao một ngọn đồi ngự trị, phía bên này sườn núi, một xứ sở lộng lẫy và phía bên kia, một trang trại thoát ra từ Nỗi khiếp sợ...

Nhạc sĩ vẫn nhắm mắt và nhẹ nhàng đưa từ trước ra sau như thể những nốt hợp âm trả lại cho anh chính hơi thở của anh trước khi biến mất trong những đám mây.

Cánh tay danh dự. Chuyển đi dạo. Tiết mục solo của một người đàn ông đã không chơi nhạc từ những năm dùng những chiếc thìa nhỏ hơ trên lửa và mượn một con chó già để khóc cho tất cả những người chết trong đời anh...

Phải.

Thật là một buổi hòa nhạc đặc biệt...

- Nhạc gì vậy? Charles hỏi anh khi tất cả họ nối đuôi nhau đi xuống.

- Tôi không biết... *Kính cầu siêu cho con khi gió đã cắn nát hai ống quần tôi...*

- Cậu muốn nói là...

- Ôi trời, phải! Tớ sợ đến nỗi không thể bịa được gì!

Charles, suy tư, theo anh vài mét nữa rồi vỗ vào vai anh:

- Ủ?

- Chào mừng cậu, Alex, chào mừng cậu...

Người kia huých vào mạng sườn yếu ớt của anh.

Để dạy anh cách không sáng tác quá cầu kỳ khi người ta có một cái tai trâu như vậy.

- Tất nhiên, cả ba người sẽ ở lại ăn tối... Kate tuyên bố.

- Cám ơn, nhưng không. Tôi phải...

Bắt gặp ánh mắt người hàng xóm cũ của anh, hơi nhăn mặt một chút và nói tiếp một cách vui vẻ hơn:

- Tôi phải... gọi điện!

Charles nhận ra nụ cười này, đó là nụ cười anh có khi anh sắp bùng và cùng lúc vỡ tung viên bi to tướng của Pascal Brounier...

Tối đó lại chơi trò đổ mắt. Tất cả những trò vớ vẩn thời thơ ấu của họ và một ngàn lẻ một cách thức họ quấy rầy Nounou.

- Thế còn *La Strada*? Charles hỏi.

- Để hôm khác...

Họ ở trước xe hơi.

- Khi nào cậu đi? Alexis lo lắng.

- Rạng sáng ngày mai.

- Sớm thế à?

- Ủ, đấy, Tớ chỉ đến để...

Định nói cấp cứu.

- ... khám phá ra một tài năng trẻ...

- Khi nào cậu quay lại?

- Tối thứ Sáu.

- Cậu có thể rẽ qua nhà tớ được không? Tớ muốn cho cậu xem một thứ...

- OK.

- *Nào, đi!*

- Cậu đã nói thế...

Kate không hiểu những lời cuối cùng anh thì thầm vào hốc tai cô. Em làm gì vậy? Em tạo hiệu ứng với anh đấy? Em là bà tiên à?

Không. Hẳn phải là thứ khác. Các bà tiên không có những bàn tay xấu xí như vậy...

14

Vậy là lại có mặt trước máy đàm thoại của cổng nhà số 8 phố Clos des Ormes...

Lạy Chúa, anh phát bực vì mất chút thời gian ít ỏi ở Vesperies của mình trong ngôi nhà chết tiệt này...

- Tôi tới đây! Alexis trả lời.

Tuyệt. Không cần đi giày trượt pa tanh và phải chịu đựng cô trượt pa tanh.

Lucas nhảy lên cổ anh.

- Ta đi đâu? Charles hỏi.

- Hãy theo tớ.

- Nó đây...

- Cái gì đây?

Cả ba người ở giữa nghĩa địa.

Và do Alexis không trả lời, ra hiệu cho anh ta là anh đã hiểu rồi:

- Nghe này, tuyệt lắm. Ở đây, bà cụ sẽ nằm chính xác giữa nhà cậu và nhà Kate. Khi bà cụ cần yên tĩnh, bà sẽ đến nhà cậu và khi bà cụ muốn thứ ý nhị nhưng không quan trọng, bà sẽ đến đó.

- Ôi, tớ biết rõ bà cụ sẽ đi đâu rồi...

Charles, thấy nụ cười này hơi buồn, trả nó lại cho anh ta.

- Không hề gì, anh ta vừa nói vừa ngẩng đầu, Tớ ấy à, những thứ ý nhị nhưng không quan trọng ấy à, tớ đã nhận đủ liều rồi...

Họ tìm Lucas đang chơi trốn tìm với những người chết.

- Cậu biết là tớ... Tớ đã chân thành khi cậu gọi tớ lần đầu... Và tớ tiếp tục nghĩ rằng...

Charles ra hiệu cho anh ta rằng thế là đủ rồi, rằng anh ta không cần phải thanh minh, rằng...

- Và khi tớ thấy tất cả những gì họ làm cho lũ chó của họ, thế là... tớ...

- Balande?

- Tớ muốn cậu đi du lịch cùng tớ... Bạn anh đồng ý.

...

Sau đó, trong khi đi dọc con đường:

- Này... Chuyện với Kate là nghiêm túc đấy à?

- Không, không. Hoàn toàn không. Tớ chỉ cười cô ấy và nhận tất cả lũ trẻ nhà cô ấy làm con nuôi thôi. Và nhân thế cả đàn gia súc nữa... Tớ sẽ lấy con lạc đà không bướu làm phù dâu.

Nhận ra giọng cười này.

Sau vài bước yên lặng:

- Cậu không thấy cô ấy giống mẹ sao?

- Không, Charles tự vệ.

- Có đấy... Tớ thì thấy có. Như nhau cả. Hơn nữa lại rất vững vàng...

15

Charles đến đón họ ở nhà ga và họ đi thẳng đến bãi đỗ phế thải.

Cả hai mặc một chiếc áo sơ mi trắng và một chiếc áo vest sáng màu.

Khi họ tới nơi, hai gã to béo đang cật nấp mồ bà.

Hai tay chắp sau lưng và không trao đổi với nhau một lời, quan sát họ kéo quan tài lên mặt. Alexis khóc, Charles thì không. Nhớ lại điều anh đã kiểm tra trong cuốn từ điển ngày hôm trước:

Khai quật, ngoại động từ. Lôi ra khỏi sự lãng quên, nhắc lại.

Những người đeo cà vạt của công ty mai táng tiếp tục công việc. Đưa bà tới tận xe cam nhông và đóng hai cánh cửa sau lưng ba người họ.

Ngồi đối diện với nhau và cách nhau một cái bàn thấp bằng gỗ thông kỳ cục...

- Giá mà biết trước, tớ đã đem theo một bộ bài, Alexis nói đùa.
- Làm ơn đừng làm thế... Bà cụ lại ăn gian nữa cho mà xem!

Trên những đoạn đường dốc và ở những chỗ ngoặt, theo bản năng đặt tay lên trên thứ đã được thắt đai và thắt rất chặt để ngăn nó trượt đi. Và, khi những bàn tay họ ở trên đó, để chúng lại đó rất lâu và lấy cớ là lần theo các thớ gỗ để dịu dàng vuốt ve bà.

Nói với nhau ít và về những chủ đề chẳng có gì thú vị cả. Nghề nghiệp của họ, những vấn đề đau lưng, đau răng của họ, sự khác biệt giá cả giữa hàm thiếc thành phố và hàm thiếc nông thôn, chiếc xe hơi mà Charles phải mua, những ga ra bán xe cũ tốt nhất, lệ phí đậu xe tháng ở ga và vết nứt trong gầm cầu thang... Những điều chuyên gia đã nói về việc đó và mẫu thư mà Charles sẽ chuyển cho anh để làm bảo hiểm.

Không người nọ cũng chẳng người kia, rõ ràng như thế, muốn khai quật một cái gì đó không phải là thân thể của người đã từng yêu họ biết nhường nào.

Dẫu sao, vào một thời điểm, và cần phải là anh bởi vì anh luôn luôn là người giữ không khí và làm dịu ánh sáng, gợi lại kỷ niệm về Nounou.

Không. Không phải là kỷ niệm. Đúng hơn là sự hiện hữu. Sức sống, sự hăng say của người đàn ông nhỏ bé đeo đầy trang sức này, người luôn mang cho họ bánh mì sô cô la khi tan học:

- Nounou... Bọn cháu đã chán ngấy những chiếc bánh mì sô cô la rồi... Bác không muốn mang cho chúng cháu cái gì đó khác vào lần tới sao?

- Thế còn huyền thoại, lũ cún con của tôi? Thế còn huyền thoại? ông vừa trả lời vừa thổi bụi trên cổ áo họ. Nếu bác lấy thứ khác cho các cháu, rồi các cháu sẽ quên bác đi trong khi mà, các cháu sẽ thấy, bác để lại cho các cháu những vụn bánh suốt cả đời các cháu!

Họ đã thấy.

- Một ngày nào đó, bọn mình nên đến thăm ông cùng bọn trẻ, Alexis vui lên.

- Xời... Charles vừa thờ dãi vừa nhấn mạnh chữ “xời” (anh là một diễn viên rất tồi), cậu biết ông ở đâu à?

- Không... Nhưng bọn mình có thể hỏi thăm...

- Hỏi ai? người theo thuyết định mệnh đáp lại. Hỏi gã đồng tính ấy à?

- Hẳn ta tên là gì rồi ấy nhỉ...

- Gigi Rubirosa.

- Mẹ kiếp, đúng rồi... Và cậu còn nhớ à?

- Không đâu. Tôi tìm kiếm từ khi nhận được thư của cậu và nó vừa xuất hiện lại trong đầu tôi tức thì.

- Còn người kia... Tên thật của ông ta là gì ấy nhỉ?

-Tôi chưa từng biết...

- Gigi... Alexis mơ mộng lắm lắm, Gigi Rubirosa...

- Phải, Gigi Rubirosa, bạn thân của Orlanda Marshall và của Jackie Hen...

- Làm sao cậu nhớ được tất cả những điều đó?

- Tôi chẳng quên gì hết. Than ôi.

Yên lặng.

- Tóm lại... Chẳng có gì đáng để nhớ cả...

Yên lặng.

- Charles... cậu con nghiện thì thâm.

- Im đi.

- Dù sao điều đó cũng phải được nói ra chứ...

- OK nhưng để hôm khác nhé? Từng người đến lượt mình... Đúng thế, anh làm ra vẻ cáu, vứt xừ nó nhà Le Men với những bi kịch tâm lý của các cậu đi cho rồi! Đã kéo dài bốn mươi năm rồi còn gì! Thế còn sự nghi ngại của những người sống thì sao??!

Nhắc cặp của anh lên. Sau nửa giây do dự, đặt nó trước mặt anh, lấy ra các hồ sơ của anh và chứng minh với Anouk, trong khi trông cậy vào bà, rằng không, cô thấy đấy cháu vẫn không thay đổi, cháu vẫn luôn là chàng trai xa lạ v.v.

Nounou hẳn sẽ rất thích bài hát này...

Và những tờ hướng dẫn sử dụng, nhìn này, vẫn luôn được gom vào xèng... Những kỷ niệm và những nỗi tiếc cũng vậy... *Và cuộc đời chia cắt những người... nín nín nín... Thật nhẹ nhàng, chẳng gây tiếng ồn...*

Cora Vaucaire thì lại khác. Anh đã biết cô rất rõ...

- Cậu lắm nhảm hát gì thế?
- Vớ vẩn ấy mà.

...

Khi họ tới làng thì đã gần một giờ. Alexis gợi ý với nhân viên phòng đón là anh sẽ mời họ ăn trưa ở nhà hàng.

Những người khác do dự. Vội vã và không muốn để hàng dưới nắng.

- Nào... Nhanh thôi... anh nài nỉ.
 - Chỉ một cái bánh kẹp giảm bông pho mát thôi mà, Charles cười khẩy.
 - Cậu muốn nói bánh-kẹp-bà chứ gì, Alexis đáp lại.
- Và cười vang giống hai gã ngốc như họ vẫn luôn thế.
- Uống xong ngụm bia cuối cùng, quay lại với thùng chảo của họ.

...

Khi bà lại được ở chỗ mát, Alexis lại gần cái hồ, bất động, cúi đầu xuống và...

- Ông có thể tránh ra không, thưa ông? người ta làm anh bối rối.
- Xin lỗi?
- Đây, chúng tôi đang trễ rồi đấy... Vậy nên chúng tôi sẽ đặt cái kia xuống ngay, như thế ông có thể mặc niệm sau đó...

- Cái kia nào? anh nhảy dựng lên.

- Thì... Cái kia...

Quay lại, phát hiện ra cái quan tài thứ hai đặt trên bệ gần gia đình Vanneton-Marchanboeuf, lại nhả nhó khó chịu và tóm được nụ cười của chiến hữu của anh:

- Cái... Ai đấy?

- Nào... Cố gắng lên... Cậu không nhìn thấy những con trăn và những dây hoa hồng quanh những tay nắm à?

Alexis lung lay và Charles mất rất nhiều thời gian để an ủi anh ta về sự ngạc nhiên này.

- Cậu... cậu đã làm thế nào? anh lắp bắp trong khi con người của nghệ thuật đóng gói dụng cụ của mình.

- Tớ đã mua nó.

- Cái gì?

- Trước hết, tớ nhớ rất rõ tên ông ấy. Cần phải nói là tớ đã suy nghĩ một chút trong những tháng qua... Sau đó, tớ đi gặp cháu trai của ông ấy và tớ đã mua ông ấy.

- Tớ không hiểu.

- Chẳng có gì phải hiểu cả. Bọn tớ ngồi quanh ly rượu, bọn tớ thảo luận, tay người Normandie không đồng ý, điều đó làm gã bị sốc, gã nói thế, và tớ thì thấy nực cười khi những người này vốn từng la ó ông bao nhiêu khi ông còn sống bỗng nhiên lại tế nhị đến thế với xương cốt ông... vậy nên tớ đã nhắm vào sự thô thiển của họ và tớ đã rút tập ngân phiếu của tớ ra.

Thật là đẹp, Alex ạ... Thật hùng vĩ. Thật là... như trong một truyện ngắn của Maupassant... Gã đàn độn kia cố làm cao trong sự dốt đặc cán mai mà gã lấy làm phẩm hạnh nhưng sau một hồi vợ gã đã tiến lên và mụ nói: Dù sao thì Jeannot này... Có cái nòi hơi cần phải thay đấy... Hơn nữa ông Maurice ấy nằm ở đây hay ở chỗ khác thì có ảnh hưởng gì đến anh, hả? Ông ấy đã được ban thánh lễ rồi còn gì...

Phải không nào? *Thánh lễ*... Cao cả đấy chứ, phải không nào? Vậy nên tớ đã hỏi một cái nồi hơi mới giá bao nhiêu. Người ta thông báo số tiền cho tớ và tớ đã ghi lại mà không cần suy nghĩ. Với cái giá đó, tớ nghĩ rằng tớ sẽ sưởi nóng cho cả vùng Calvados!

Alexis khoái chí.

- Chờ đoạn hay nhất đây... Tớ đã điền đầy đủ hết, cuống séc, ngày, địa điểm, nhưng đúng lúc ký tên, cái bút của tớ nhắc lên:

“Anh chị ạ... với cái giá tôi phải trả, tôi cần ít ra... Yên lặng hồi lâu... sáu tấm ảnh.” “Gì cơ?” “Tôi muốn sáu tấm ảnh của Nou... của Maurice, tôi nhắc lại, hoặc là thế hoặc không gì hết.”

Chắc cậu thấy được sự náo động của cuộc chiến bên trong... Người ta chỉ tìm thấy có ba tấm! Người ta cần phải gọi bà cô Gì Gì Đó! Bà ấy chỉ có một tấm! Nhưng có thể là bà Bernadette, bà ấy cũng có một tấm! Thằng con trai vội chạy sang nhà Bernadette! Và trong thời gian đó, người ta lật tìm tất cả những cuốn album mà phát cáu vì giấy pha lê.Ồ... Thật là khoái... Chẳng mấy khi, chính tớ đã tặng cho ông một màn diễn... Cuối cùng, tóm lại...

Rút một chiếc phong bì ra khỏi túi anh:

- Chúng đây... Cậu sẽ thấy ông bảnh trai đến nhường nào... Tất nhiên, tấm ảnh mà người ta nhận ra ông rõ nhất, đó là hồi sơ sinh, và còi truồng, trên một tấm da động vật... Cái đó thì đúng, cậu có thể cảm thấy ông rất khỏe khoắn đấy!

Alexis vừa lật vừa mỉm cười:

- Cậu không muốn lấy một tấm à?

- Không... Cậu giữ lấy chúng đi...

- Tại sao?

- Đó là gia đình duy nhất của cậu...

- ...

- Và cả của Anouk nữa, hơn thế... Chính vì vậy mà tớ đã đi đón ông...

- Tớ... anh ta vừa nói tiếp vừa gãi mũi, tớ không biết nói gì với cậu, Charles ạ.

- Đừng nói gì hết. Tớ làm việc đó là vì chính tớ đấy.

Rồi bỗng lao về phía trước và làm ra vẻ buộc lại dây giày.

Alexis vừa mới nắm vai anh “theo kiểu anh em cùng chiến tuyến” và cái vỗ vai này làm phiền anh.

Sự thanh toán là dành cho anh. Phần còn lại, sự đồng lõa giữa họ, không còn thuộc về thế giới này nữa.

Do người này ngạc nhiên khi thấy anh đi về phía chiếc xe tang, gọi anh:

- Cậu đi đâu vậy?

- Tớ đi với họ.

- Nhưng... Thế...

Charles không đủ can đảm để nghe anh ta nói nốt câu. Anh có một cuộc họp trên công trường vào bảy giờ ngày hôm sau và không đủ thời gian ban đêm để chuẩn bị cuộc họp một cách đúng mực.

Anh chen vào gần hai gã say và, trong khi tắm biển *Les Marzeray* có gạch chéo màu đỏ biến mất phía tay phải anh, cảm nhận, cảm thấy, nỗi buồn duy nhất trong ngày.

Lại gần bà đến thế và không ôm hôn bà, thật là... nhục nhã.

May mà những người đi cùng anh tỏ ra là những người rất vui nhộn.

Bắt đầu bằng việc thoát dần khỏi vẻ mặt đưa đám của họ, nói lỏng cà vạt, buông áo vest, cuối cùng thì buông thả hoàn toàn. Kể cho hành khách của họ nghe hàng đống những chuyện phiếm càng ngày càng nhơ nhớp và dâm dục hơn.

Những người chết đánh rầm, những chiếc điện thoại di động réo, những ả nhân tình lén lút tự tiết lộ trước cây gậy rửa tội, những ước nguyện cuối cùng của một số kẻ bông lơn quá cố đã “chân thành giết chết họ”, những phản ứng của những kẻ điên rồ còn sống kể cho bạn

nghe những câu chuyện khốn kiếp trước khi nghỉ hưu và tất cả những gì gây cười đến chết mà người ta còn có thể gọi ra.

Khi nguồn những câu chuyện hài đã cạn, *Những Kẻ To Đầu** đổi phiên nhau.

Thô thiển. Tục tũ. Trần trụi.

Charles, đã nhận một liều thuốc của họ, nhân tiện vứt mẫu thuốc qua cửa sổ vứt luôn cả cái băng tang đeo tay.

Cười khẩy, bảo Jean-Claude mở to tiếng hơn, rồi đám tang và tập trung vào câu hỏi mới của bà Belpert.

*Cặp vú.**

16

Cảnh diễn ra vào giữa tháng Chín. Cuối tuần trước, anh đã hái được hai cân dâu, bọc hai mươi tư cuốn sách giáo khoa (hai mươi tư!) và giúp Kate gọt móng con dê. Claire đã đến cùng anh và vừa thế chân *Dad* trước những chậu đồng thau vừa buôn dưa lê hàng giờ với Yacine.

Hôm trước đó, đã phải lòng người thợ bịt móng ngựa và cảm thấy cô sắp đổi việc và làm nghề của Lady Chatterley* thì hơn.

- Chị có thấy bộ ngực dưới cái tạp dề da ấy không? cô lăm bằm đến tận tối. Kate? Chị có thấy không?

- Bỏ qua đi. Anh ta có một cái búa trong đầu đấy...

- Sao chị biết? Chị đã kiểm tra rồi à?

Chờ cho anh cô vào trong phòng bên cạnh rồi mới nhăn nhó với cô rằng phải, trước kia mình đã từng làm đe rồi...

- Vâng nhưng dầu sao, nữ luật sư thờ dài, bộ ngực ấy...

Vài giờ sau, và trên những chiếc gối thật hạnh phúc, Kate hỏi Charles liệu anh có qua mùa đông không.

- Anh không hiểu nghĩa câu hỏi của em...

- Vậy thì quên nó đi, cô vừa thềm thì vừa quay mình và trả lại cánh tay cho anh để có thể nằm sấp.

- Kate?

- Gì cơ?

- Đây là một thành ngữ mập mờ trong tiếng Pháp...

- Em sợ gì nào, em yêu? Anh? Lạnh? Hay thời gian?

- Tất cả.

Thay vì câu trả lời duy nhất, vuốt ve cô hồi lâu.

Tóc, lưng, phần dưới.

Không đánh vật với câu chữ nữa.

Chẳng có gì để nói cả.

Lại làm cô rên.

Và làm cô ngủ thiếp.

Bây giờ, anh đang ở văn phòng và cố hiểu kết quả sơ đồ phân tích những vòm cuốn với trọng lượng không đều do...

- Cái quái quỷ gì thế này? Philippe hiện ra như một con quỷ chìa cho anh một tập giấy.

- Tôi không biết, anh trả lời mà không rời mắt khỏi màn hình, nhưng cậu sẽ nói tôi nghe...

- Giấy khăn định ghi danh vào một cuộc thi vớ vẩn để làm một phòng lễ hội vớ vẩn, ở Pétaouchnoque-les-Merdillons! Thế đấy!

- Nó sẽ không vớ vẩn tí nào đâu, phòng lễ hội của tôi ấy, anh vừa bình tĩnh trả lời vừa cúi xuống ván kê vẽ đồ họa của mình.

- Charles... Trò hoang tưởng này là gì vậy? Tôi được biết rằng tuần trước cậu ở Đan Mạch, rằng có lẽ cậu lại sắp làm việc cho lão già Siza, và bây giờ thì...

Người theo dõi anh cho màn hình nghỉ, lùi lại sau và vớ lấy cái áo vest của anh ta:

- Cậu có thời gian uống cà phê không?

- Không.

- Vậy thì cậu tìm đi.

Và vì người kia đi về phía bếp, nói thêm:

- Không, không phải ở đây. Đi xuống đi. Tôi có hai ba việc muốn nói với cậu...

- Cậu còn muốn nói chuyện gì với tôi nữa? người cộng sự của anh thở dài trên cầu thang.

- Về hợp đồng hôn nhân của chúng mình.

...

Bây giờ thì năm cái tách cạn chia rẽ họ.

Tất nhiên, Charles không kể cho anh ta nghe chuyện phải giữ sừng một con dê đang hoảng sợ thì khó khăn thế nào trong khi người ta gọt móng cho nó nhưng dầu sao cũng khá đủ để người cùng ê kíp với anh nhận ra là anh đã bước lên con tàu lạ lùng nào.

Yên lặng.

- Nhưng... Cậu... Cậu lao đầu vào lửa mà làm gì?

- Để sấy khô mình, Charles mỉm cười.

Yên lặng.

- Cậu có biết câu ngạn ngữ về nông thôn không?

- Nói đi...

- “Ban ngày anh buồn và ban đêm anh sợ.”

Vẫn mỉm cười. Khó mà hình dung nổi làm sao người ta có thể buồn chán dù chỉ là một giây trong ngôi nhà ấy và điều mà người ta có thể sợ, khi người ta có may mắn được ngủ trong vòng tay một siêu nữ anh hùng...

Với khuôn ngực xinh đến thế...

- Kìa cậu, cậu chẳng nói gì hết cả, anh ta nói dồn dập, cậu ngồi đấy, mỉm cười như một thằng ngốc...

- ...

- Cậu xéo đi.

- Không.

- Tất nhiên là có... Đấy, cậu đang ở trên đám mây nhỏ của cậu bởi vì cậu đang yêu, nhưng... tóm lại, mẹ kiếp! Người ta nếm chút mùi đời rồi, phải không?

(Philippe đang gặm nhấm cuộc ly hôn thứ ba của anh.)

- Phải... Nhưng tôi lại không biết rõ cô ấy lắm...

Yên lặng.

- Ê! Charles vừa nói vừa vỗ vai anh ta, tôi không báo xin nghỉ việc với cậu đâu nhé, tôi chỉ đang thông báo cho cậu biết là tôi sẽ làm việc khác đi...

Yên lặng.

- Và tất cả mọi sự xáo trộn này là vì một người đàn bà mà cậu mới quen, sống cách đây năm trăm cây số, đã có năm nhóc hư như quỷ và đi bít tất bằng lông hươu cái, phải thế không?

- Không thể tóm tắt tình hình tốt hơn thế...

Yên lặng còn lâu hơn.

- Cậu có muốn tôi nói cậu nghe không, Balanda...

(Ôi... Cái giọng điệu khề khà cha chú này... Khó chịu lắm...)

Cộng sự của anh sau khi đã quay người để thu hút sự chú ý của một cậu bé, quay trở lại với những dấu chấm lửng của anh ta và buông ra:

- Đó là một dự án hay đấy.

Và, trong khi anh ta giữ cửa cho anh:

- Nay cậu... Cậu sẽ không bốc mùi phân bò đấy chứ?

17

Lần đầu tiên, cha anh không đến đón họ ở cổng.

Charles thấy ông ở dưới hầm rượu và đang vô cùng bối rối vì ông cụ không còn nhớ mình đến đó tìm cái gì.

Ôm hôn ông và giúp ông đứng dậy.

Càng phiền lòng hơn khi thấy ông dưới ánh sáng những ngọn đèn vách. Những đường nét của cụ, làn da cụ đã thay đổi.

Da cụ đã dày thêm. Đã vàng đi.

Và rồi... ông cụ đã gập mình quá thấp để đón tiếp họ...

- Lần sau con đến, con sẽ tặng bố một cái cạo râu điện, bố ạ...

- Ôi, con yêu... Giữ tiền của con lại đi...

Tháp tùng ông đến tận ghế bành, ngồi đối diện với ông và ngắm ông đến khi anh thấy thứ khác, đáng khích lệ hơn, trên gương mặt nhăn nheo này.

Henri Balanda, ông hoàng ấy cảm nhận được điều đó và cố gắng rất nhiều để làm cho cậu con trai duy nhất của mình được khuây khỏa.

Nhưng, trong khi ông cụ hàn huyên với anh về khu vườn và những sự kiện lớn mới nhất ở trong bếp, thì anh lại không thể ngăn mình lạc lối xa hơn một chút.

Vậy là cả cụ nữa, cụ cũng sẽ chết...

Vậy là người ta không bao giờ kết thúc sao?

Không phải là ngày mai. Với chút may mắn, cũng không phải là ngày kia, nhưng cuối cùng thì...

Những lời nói của Anouk vẫn không ngừng vang lên.

Đã đưa Mistinguett cho Alexis và chỉ còn giữ lại điều này về bà trong trí nhớ: cuộc sống.

Đặc quyền này.

Những tiếng nói eo éo của mẹ anh lôi anh ra khỏi những mớ triết lý viển vông của anh:

- Còn mẹ thì sao? Con không đến ôm hôn mẹ à? Chỉ những người già trong nhà này mới được thế thôi sao?

Rồi, lúc lắc búi tóc:

- Chúa ơi... Kiểu tóc này... Mẹ không bao giờ nhận ra nổi... Con vẫn có mái tóc đẹp thế cơ mà... Mà sao con lại cười như một thằng ngốc thế hả?

- Bởi vì cách suy nghĩ này đáng giá tất cả các xét nghiệm ADN trên thế giới! Tóc đẹp đến thế... Thật sự phải là mẹ của con thì mới nói những điều ngớ ngẩn như vậy!

- Nếu mẹ thực sự là mẹ của con, bà nghiến răng, mẹ xin con hãy tin rằng ở tuổi của con, con sẽ không thô thiển đến thế...

Và để cho bà bám vào cái cổ đã được cắt tỉa gọn gàng sau tai...

Bữa tối vừa kết thúc, bọn nhóc lại lên tầng xem đoạn cuối bộ phim của chúng trong khi Charles giúp một người dọn dẹp, rồi giúp người kia sắp xếp giấy tờ của ông.

Hứa với ông là anh sẽ quay lại vào một tối tuần sau để giúp ông điền tờ khai thuế.

Khi nói thế, tự hứa với mình sẽ quay lại thăm ông tất cả các tuần trong năm thuế này...

- Con không muốn một ly cô nhắc à?

- Con cảm ơn bố, nhưng bố cũng biết là con còn phải lái xe... Mà chìa khóa xe của bố đâu ấy nhỉ?

- Trên cái bàn chân quỳ ấy...

- Charles này, ra đi vào giờ này thật chẳng phải lẽ chút nào... Mado thờ dài.

- Mẹ đừng lo. Con có hai cái cối xay lời trong hộp đựng găng tay đấy...

Nhân thế... Đi về hướng hành lang và, một chân đặt trên bậc cầu thang thứ nhất, thông báo cho chúng là đã đến lúc lên đường rồi.

- Ê! Các con có nghe ba gọi không đấy?

Chìa khóa... Bàn chân quỳ...

- Thế nào? anh ngạc nhiên. Bố mẹ đã làm gì với cái gương vậy?

- Bố mẹ cho chị cả của con rồi, mẹ anh trả lời từ sâu thẳm chiếc máy rửa bát. Chị con rất gần bó với nó... Phần thừa kế ứng trước của chị con mà...

Charles ngắm vết tháo móc treo để lại trên tường.

Chính ở đó, anh nghĩ, tôi nghĩ, mà mình đã lạc lối cách đây gần một năm.

Trên chiếc khay này, bức thư của Alexis đã chờ đợi mình...

Không còn là ánh mắt vô định của một gã sững sốt vì bốn âm tiết* mà tôi nhìn thấy ở đó nữa, mà là một hình chữ nhật lớn màu trắng tách biệt theo cách gần như bất lịch sự trên cái nền xám nhạt và cẩu bần.

Không bao giờ ánh phản chiếu của mình lại có vẻ giống thế nữa.

- Sam! Mathilde! tôi lại gào lên, các con muốn làm gì thì làm, nhưng ba đi đây!

Tôi ôm hôn bố mẹ tôi và nhảy cóc các bậc thềm nhà họ với lòng sốt sắng như khi mười sáu tuổi, khi tôi lần tường sang gặp Alexis Le Men.

Làm quen với điệu nhảy bebop, với nicotine, với những gì còn sót lại dưới đáy những chiếc chai của người trực ca đêm hôm đó, với bọn con gái chẳng bao giờ ở lại lâu lắm bởi vì nhạc jazz, đó là loại nhạc quá “chán chết”, rồi nghe cậu ấy chơi nhạc của Charlie Parker* cho đến khi khát hơn nữa để an ủi chúng tôi trước sự bỏ đi của họ...

Tôi bấm còi.

Hàng xóm...

Mẹ tôi chắc phải nguyên rủa tôi...

Tôi chờ thêm hai phút nhưng sau đó thì mặc xác chúng.

Thật đúng thể đấy! Hai đứa ấy lạm dụng quá đáng! Tôi phải làm gấp hai lần số bài tập toán, ba lần số bài vật lý, những bức ảnh của Ramon ở trong bếp, những con dao đầy Nutella* và thậm chí là một bài luận về *Cháu ông Rameau** lúc mười hai giờ mười lăm đêm thứ Năm trước!

Tối nào tôi cũng mang về cho chúng một chiếc bánh mì que nóng hổi và cố gắng cân bằng các loại rau, protéin và chất bột, tôi lộn túi chúng và cứu được hàng đồng đồ vớ vẩn mỗi khi tôi giặt quần bò của chúng, tôi chịu đựng chúng khi những cánh cửa bị sập mạnh và chúng không nói với nhau nữa trong nhiều ngày, tôi chịu đựng chúng khi những cánh cửa bị đóng lại và khi chúng cười đùa đến không biết mấy giờ, tôi phải nghe loại nhạc vớ vẩn của chúng và bị mắng bởi vì tôi không có khả năng phân biệt sự tinh tế giữa nhạc techno và nhạc teck-tonik, tôi... Thực ra thì không điều gì trong số đó là nặng nề đối với tôi, nhưng chúng phải không được làm tôi mất *một giây* nào để đi gặp lại Kate.

Không một giây.

Chúng, chúng có cuộc sống trước mặt chúng...

Và bởi lẽ điểm yếu của tôi là lái xe rất chậm, tôi đón chúng hỗn hển lên xe và nổi giận khi đến cột đèn đường tiếp đó.

Điệp khúc muôn đời, đánh nhau để xem đứa nào trong số hai đứa chúng được quyền ngồi đằng trước.

Đến lượt tôi.

Không, đó là lượt của tôi.

Tôi tiến thêm vài centimet nữa để làm xong việc phân xử cho chúng. Đá mạnh vào thùng xe, bây giờ thì chẳng thèm quan tâm đến chỗ của chúng nữa, chúng quá bận với việc rửa xả tôi không tiếc lời và để mình tôi lại với chỗ của người chết*.

- Mẹ kiếp, ba vô duyên thế, Charles!

- Ủ đúng rồi đấy... Ba vô duyên quá...

- Ba đang yêu hay sao thế?

Tôi mỉm cười. Tôi tìm một câu gì đó để trả lời chúng cho chúng phải im miệng, hai đứa nhãi ranh ngốc nghếch này, và rồi tôi tự nhủ mặc kệ... tuổi trẻ mà...

Và bà đang ở phía sau...

HẾT

Mục Lục

1. I

1. 1
2. 2
3. 3
4. 4
5. 5
6. 6
7. 7
8. 8
9. 9
10. 10
11. 11

2. II

1. 1
2. 2
3. 3
4. 4
5. 5
6. 6
7. 7
8. 8
9. 9
10. 10
11. 11
12. 12
13. 13
14. 14

3. III

1. [1](#)
2. [2](#)
3. [3](#)
4. [4](#)
5. [5](#)
6. [6](#)
7. [7](#)
8. [8](#)

4. [IV](#)

1. [1](#)
2. [2](#)
3. [3](#)
4. [4](#)
5. [5](#)
6. [6](#)
7. [7](#)
8. [8](#)
9. [9](#)
10. [10](#)
11. [11](#)
12. [12](#)
13. [13](#)
14. [14](#)
15. [15](#)
16. [16](#)
17. [17](#)

Table of Contents

I

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11

II

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14

III

1

IV

2
3
4
5
6
7
8

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17